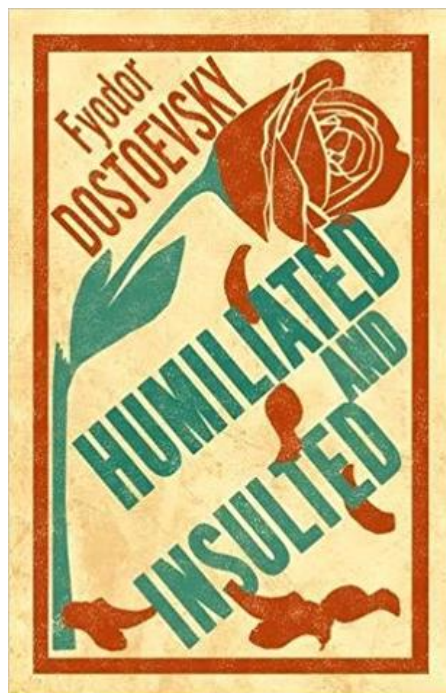


F. M. ĐO X T O I E P X K I

NHỮNG KẺ TUI NHỤC





Tên sách: Những kẻ tủ nhục

Nguyên tác: Униженные и оскорблённые (1861)

Tác giả: Fyodor Dostoevsky

Dịch giả: Anh Ngọc

Nhà xuất bản: NXB Thuận Hóa

Năm xuất bản: 1987

Số trang: 576

PDF: Giangle1989

Đánh máy: chippiy, Harunaayu, senjea, wkjnguyen, xxxhai, amylee,
Ha_nhanh, Doctorlangbam, delphinium, picicrazy.

Soát tổng, thay phiên âm, tạo ebook: Mèo lười

Mục lục

Phần thứ nhất

Chương I

Chương II

Chương III

Chương IV

Chương V

Chương VI

Chương VII

Chương VIII

Chương IX

Chương X

Chương XI

Chương XII

Chương XIII

Chương XIV

Chương XV

PHẦN THỨ HAI

Chương I

Chương II

Chương III

Chương IV

Chương V

Chương VI

Chương VII

Chương VIII

Chương IX

Chương X

Chương XI

PHẦN THỨ BA

Chương I

Chương II

Chương III

Chương IV

Chương V

Chương VI

Chương VII

Chương VIII

Chương IX

PHẦN THỨ TƯ

Chương I

Chương II

Chương III

Chương IV

Chương V

Chương VI

Chương VII

Chương VIII

Chương IX

PHẦN KẾT

THÊM MỘT TÁC PHẨM CỦA DOSTOEVSKY ĐƯỢC DỊCH SANG TIẾNG VIỆT

Dos¹, như cách gọi thân mật tên Dostoevsky của bạn đọc Việt Nam, là một nhà văn thực sự vĩ đại của cả nhân loại, hơn thế nữa, không như những nhà văn vĩ đại khác mà tác phẩm chỉ có ý nghĩa lịch sử như những chứng nhân của một nền văn minh đã qua, Dos luôn luôn đồng hành cùng nhân loại, thậm chí càng ngày Dos càng trở nên vĩ đại hơn. Sức sống vượt thời gian đó của Dos tựa hồ như là do sự lựa chọn của số phận; cuộc đời Dos, cũng như cuộc đời của Jesus, đã chịu đựng tất cả những đau khổ điển hình của con người, và trí tuệ, tình cảm của ông lại được trang bị để cảm nhận và biểu hiện cuộc đời ấy đầy đủ và sinh động nhất với sức mạnh chín muồi của một cây bút mà lịch sử đã đặt vào tay ông.

Dos (1821–1881) bắt đầu cuộc đời sáng tác văn học vào quãng giữa thế kỷ XIX (tác phẩm đầu tay của Dos *Những người nghèo khổ* in năm 1845), lúc mà xã hội Nga đang có những biến chuyển mạnh mẽ – cái cũ đã suy thoái cùng cực, phơi bày tất cả mặt trái xấu xa và những mâu thuẫn không thể giải quyết nổi; cái mới đang manh nha, đang lần hồi định hướng – đó là một giai đoạn phức tạp và đau khổ trong lịch sử phát triển của xã hội Nga. Tuy nhiên “cùng tắc biến”, chính trong tột đỉnh đau thương và phức tạp ấy, những tư tưởng lớn lao sẽ ra đời, những nhân cách vĩ đại sẽ tự khẳng định. Đối với văn học cũng vậy: xã hội càng nhiều nhương, văn chương – nếu vượt qua được ranh giới của thứ văn chương bồi bút – lại càng phong phú và có ích.

Dos thuộc số những nhà văn mang trong mình một nhà tư tưởng và một con người hành động – ông là nghệ sĩ và cũng là một chiến sĩ. Vì vậy, không chỉ viết văn, ông còn tham gia hoạt động chính trị, và hậu quả của việc này là cái án tử hình mà phải đến tận phút chót trước giờ hành quyết mới được giảm xuống thành khổ sai ở Xibir.

Sau bốn năm lưu đày, Dos tiếp tục bị sung vào quân dịch làm lính trơn, rồi sau đó bị cấm cả tự do cư trú lẫn sáng tác. Trong suốt cuộc đời của mình, Dos luôn luôn bị cuộc sống thúc bách, nợ nần

như chúa chổm, phải viết văn như “một thứ ngựa trạm” để kiếm sống và trả nợ, sức khỏe kém sút, chứng động kinh luôn luôn hành hạ... Đó là hình ảnh xám xịt phủ lên toàn bộ cuộc đời nhà văn mà bạn đọc sẽ bắt gặp đó đây qua những nhân vật trí thức nghèo trong các tác phẩm của Dos, chẳng hạn Raskolnikov trong *Tội ác và hình phạt*, và nhất là nhân vật Ivan Petrovich của cuốn sách này.

Chính vì phải sống một cuộc đời làm lữ ở giữa đám “thập loại chúng sinh” như vậy, cộng với một trái tim nhân hậu và một trí tuệ sâu sắc bẩm sinh, Dos đã trở thành lương tâm của những người “hạ đẳng”, nhà văn của những kẻ bị áp bức và sỉ nhục. Qua nhân vật Ivan Petrovich trong cuốn sách này, một nhân vật có rất nhiều nét gần gũi với đời riêng tác giả, ta thấy một nhân cách làm người, một phẩm chất nhà văn rất cao thượng: luôn luôn đồng cảm, yêu thương, xả thân vì những đồng loại bất hạnh đến mức quên mình. Trong cuộc đời tăm tối thuở ấy, nhân cách của ông, nghĩa cử của ông lóe lên như một tia sáng rực rỡ, ấm áp như một ngọn lửa mà đến trăm năm sau bạn đọc còn cảm nhận được giữa những trang sách. Đằng sau tất cả những tư tưởng và triết lý có những điều đúng đắn và sâu sắc, nhưng cũng có cả những sai lầm, thậm chí phản động, cái còn lại và làm nên chân dung đặc thù của Dos chính là tấm lòng ưu ái này của ông. Người ta kể rằng, trong đám tang của ông, những người đi đưa tang đã tự đeo những cái gông cổ, những cái còng tay, những dây xích tượng trưng... để nói lên phẩm chất của người quá cố là nhà văn của những người bị xích xiềng và chà đạp. Tác phẩm mà bạn đọc đang có trong tay là một chứng minh cụ thể cho những phẩm chất ấy của Dos.

Có thể nói, tiểu thuyết *Những kẻ tử nhục*² tuy không phải là tác phẩm tiêu biểu về chiều sâu tư tưởng và độ chín của bút pháp của nhà văn, nhưng vẫn phản ánh rất đúng Dos về hai mặt: chủ đề và văn phong.

Nhà văn viết tác phẩm này năm 1861 (sau mười năm đi đày và lưu lạc vừa trở về Petersburg), và cho in lên ngay số đầu tiên của tờ tạp chí Thời Đại (Valkovskyrêmia) do ông và người anh trai chủ trương mà trong đó thực chất ông là linh hồn.

Sau những bước thăng trầm dữ dội, những khủng hoảng nghiêm trọng trong tư tưởng, thế giới quan của Dos chao đảo. Ông hoài nghi con đường cách mạng xã hội của những người cách mạng dân chủ và rơi vào những tư tưởng duy tâm: muốn kêu gọi sự thức tỉnh của lương tâm, dùng cái đẹp để cải tạo thế giới. Ông phát biểu chính kiến này trong loạt tác phẩm tiêu biểu ở giai đoạn cuối đời, như *Tội ác và hình phạt*, *Lũ người quỷ ám*, *Thằng ngốc*, *Anh em nhà Karamazov*...

Tiểu thuyết *Những kẻ tử nhục* nằm vào giữa giai đoạn giao thời này của Dos. Ở đây đã bắt đầu xuất hiện hệ tư tưởng mới của ông trong cách phân tích và giải quyết các tình huống và số phận nhân vật. Tuy nhiên, về cơ bản tác phẩm vẫn tiếp tục đi nốt con đường của những tác phẩm trước đây, mở đầu bằng *Những người nghèo khổ*. Chính vì lẽ đó, người đọc và giới phê bình Nga vẫn coi *Những kẻ tử nhục* như tập tiếp theo trong loạt chủ đề của *Những người nghèo khổ*, vẫn chịu ảnh hưởng của Belinskij trong những tư tưởng cuối cùng mà Dobroljubov gọi là “khuy nh hướng nhân đạo”.

Khung cảnh của câu chuyện là thành phố Petersburg, trung tâm chính trị, kinh tế, hành chính, văn hóa của nước Nga sa hoàng. Dưới ngòi bút của Dos, Petersburg không còn là những lâu đài tráng lệ, thành phố của những tượng đài và nhà bảo tàng xa hoa, của những ngựa xe như nước, những công hầu bá tước, trai thanh gái lịch, với những dạ hội và những buổi tiếp tân như trong Chiến tranh và hòa bình của L. Tolstoy. Thế giới của Dos là những tầng hầm tối tăm ẩm thấp, những căn gác áp mái lạnh lẽo, là sương mù, mưa, tuyết với những con người khốn cùng: ăn đói, mặc rách, ho lao, động kinh, những kẻ ma cô, dĩ điểm, ăn mày... Tóm lại, đây là một bức tranh đầy mâu thuẫn, phản ánh cái mâu thuẫn âm ỉ nhưng quyết liệt của một chế độ thối nát tập trung trong một thành phố khổng lồ mà nhân vật Ivan Petrovich gọi là “dở điên dở khủng”.

Toàn bộ cốt truyện gồm có hai tuyến: Một phía là gia đình Ikhmenev, một địa chủ nhỏ bị sỉ nhục và phá sản, bị thua kiện, mất đất mất của, con gái lại bỏ nhà theo nhân tình – vốn là con trai của kẻ thù của mình. Một phía khác là gia đình ông già Smith: cô con gái cũng bị quyến rũ và bỏ nhà theo trai, mang theo toàn bộ tiền nong

và lúc mang thai thì bị người tình ruồng bỏ, phải sống cầu bơ cầu bất trong cảnh ốm đau và bị người bố nguyên rủa cho đến tận lúc chết, để lại đứa con gái bé bỏng, cô cút giữa nanh vuốt của bọn người tàn ác bất lương...

Tuy cùng là những người bị chà đạp, sỉ nhục đến cùng cực, nhưng mỗi nhân vật đều có một cách phản ứng riêng, một thế giới nội tâm riêng. Hai ông bà Ikhmenev mang bản chất của những người Nga trung lưu đang bị bần cùng hóa: chân chất, trong sạch, giàu lòng thương nhưng cũng đầy tự ái và sĩ diện. Họ không có cách nào chống trả hữu hiệu đối với những kẻ thù đích thực của mình và quay ra trút lên đầu nhau tất cả sự bất hạnh mà mỗi người không đáng phải chịu, và hành hạ nhau nhiều khi bằng chính lòng tốt của mình. Cô Natasha, con gái của họ, tỏ ra quyết liệt hơn trong mọi cách xử thế. Mặc dù hơi có nét lẳng mạn kiêu cũ, tính cách Natasha cơ bản là tính cách hành động và thực tế: cô biết yêu và dám dấn thân lao vào tình yêu, giành lấy hạnh phúc cá nhân, bất chấp mọi hoàn cảnh éo le, có lúc đi ngược lại cả những tín điều vốn thiêng liêng nhất trong lòng cô. Lúc gặp trắc trở, cô biết chấp nhận sự thật và tỉnh táo vượt qua nó. Cô cũng là người duy nhất biết và dám đánh trả trực diện và quyết liệt kẻ thù bằng những lý lẽ tinh tế và xác đáng.

Hai bố con ông già Smith được tác giả miêu tả sơ lược hơn và có phần được sử dụng để minh họa cho những tư tưởng của tác giả. Ngược lại nhân vật Nenli, em bé gái cô cút, là cả một phát hiện sâu sắc của Dos về tâm lý, vừa đơn giản vừa phức tạp, vừa bí ẩn vừa rõ ràng... của một đứa trẻ bị chà đạp từ thuở ấu thơ, luôn nghi ngờ và thù hận tất cả mọi người, nhưng thực chất vẫn mang trong đáy lòng những tình cảm yêu thương đầm ấm và khát khao hướng tới cái thiện. Nenli cũng là nhân vật trong suốt và minh bạch nhất trong mọi quan hệ. Với bản năng thiên bẩm của đứa trẻ và sự từng trải trước tuổi, em đã phân biệt chính xác cái tốt và cái xấu, cái có thể tha thứ và cái không thể tha thứ. Cho đến phút chót của cuộc đời ngắn ngủi, trái tim kiêu hãnh ấy đã kiên trì một thái độ không khoan nhượng trước cái xấu bản chất – em đã chết đi mà tự mình không tha thứ cho kẻ đã gây nên bất hạnh cho cả gia đình em và

bao nhiêu người khác, dù kẻ ấy là bố đẻ của em đi nữa! Có thể nói hình tượng nghệ thuật này đã phần nào vượt qua ý định luân lý của tác giả, và một ông Dos nghệ sĩ ở đây đã chiến thắng một ông Dos nhà tư tưởng cứng nhắc.

Nhân vật móc nối hai tuyến nhân vật nói trên và là nguyên nhân gây ra tất cả mọi bất hạnh cho mọi người là công tước Valkovsky. Đây là một kẻ quí tộc đã tư sản hóa, sản phẩm của một xã hội hưởng thụ mà đồng tiền là thước đo của mọi nhân cách, cái thời mà “vị công tước chân chính duy nhất là Rôtsin” (một nhà triệu phú, tư bản ngân hàng Pháp). Nói đúng hơn, Valkovsky chỉ còn quí tộc ở cái vỏ ngoài hào hoa, tao nhã. Còn thực chất, lão là một kẻ nô lệ của đồng tiền, một tên gian manh, đàng điếm, hiếu sắc, du côn với một tâm địa cực kỳ tàn ác và nham hiểm. Lão là một tên đê tiện có ý thức, thậm chí còn biết khái quát hóa hành động xấu xa thành lý thuyết.

Tự nhận định về cuốn sách này, Dos có nói rằng trong đó “có độ năm mươi trang rất đáng tự hào” – theo tôi trong số năm mươi trang này chắc hẳn có đoạn bộc bạch của công tước Valkovsky với nhân vật nhà văn Ivan Petrovich. Trong đoạn tự bạch này, lão công tước đã tự lật mặt nạ, bày tỏ tất cả những hành vi xấu xa mà lão đã làm, đồng thời đúc kết thành lý luận và hi vọng một ngày nào đó sẽ đem ra truyền bá! Đó là một thứ chủ nghĩa vị kỷ tư sản dưới dạng cổ điển nhất. Lý thuyết của lão gói gọn trong mấy câu: “Tất cả là để cho tôi, toàn thế giới được tạo ra cho tôi”, “Tôi chỉ coi là có bốn phận chường nào có lợi cho tôi”. Khẩu hiệu của lão là: “Hãy yêu lấy chính mình!” Cách lập luận của lão không phải là không sâu sắc và có sức thuyết phục. Tuy nhiên chỉ cần với lý trí tỉnh táo bình thường, đã có thể thấy ngay được tất cả mặt trái tồi tệ của ý thức hệ tư sản ngay trong những ngày đầu hình thành của nó. Chủ nghĩa vị kỷ và tham vọng tự do cực đoan đã chà đạp lên mọi nguyên tắc nhân bản trong quan hệ giữa người với người và trở thành một mảnh đất tốt cho tội ác chà đạp đồng loại tự do phát triển. Tính chất trắng trợn và quyết liệt của nó thực sự là hồi chuông báo động cho lương tri của loài người. Trước cái hình ảnh ghê tởm của con quái vật hai chân này, tác giả đã tỏ thái độ qua lời của nhân vật Ivan Petrovich: “Lão gọi

lên cho tôi ấn tượng về một loài bò sát, một con nhện khổng lồ mà tôi ao ước được đập cho chết tươi”.

Như trên đã nói, trong hoàn cảnh giao thời của xã hội Nga giữa thế kỷ XIX, khi mà cái cũ đang sụp đổ, nhưng cái mới cũng chưa định hướng xong, nhất là phải trải qua một cuộc đời đầy thử thách khắc nghiệt, thế giới quan của Dos lúc này đang chao đảo dữ dội và thể hiện ra đầy mâu thuẫn. Một mặt, bằng trái tim tha thiết yêu người, lo lắng cho số phận của những đồng loại đau khổ, ông đã lên tiếng tố cáo thực trạng bất công của xã hội bằng cách vẽ lên một bức tranh chân thực cả sinh động về một cuộc sống tăm tối, bế tắc của nhân dân bị áp bức. Ngỡ như trái tim ông rỉ máu trên từng trang viết và đến trăm năm sau ta còn nghe rõ những tiếng đập quần quai của nó. Tuy nhiên, một mặt khác, những kết luận mà ông hướng người đọc đi tới lại mang đầy cảm tính sai lầm. Xa rời tư tưởng thực tế của cuộc cách mạng xã hội. Dos đi tìm lối giải thoát cho mọi mâu thuẫn xã hội bằng con đường duy tâm, tôn giáo. Ông kêu gọi sám hối và tha thứ. Kết cục đoàn viên ở cuối truyện này là một dẫn chứng cho những tư tưởng ấy của Dos. Tác giả tạo ra một sự đối chứng giữa hai cách giải quyết mâu thuẫn: ông già Smith khẳng định không tha thứ cho con gái, thì rốt cuộc người chết, kẻ phát điên, bỏ con, ông cháu đều rơi vào thảm cảnh; ngược lại ông già Ikhmenev cuối cùng đã tha thứ cho cô con gái Natasha thì toàn gia đoàn tụ, mọi người đều hạnh phúc. Tác giả đã đặt vào miệng của ông già này những lời hùng hồn thực ra chỉ để tuyên dương một chiến thắng giả tạo: “Mặc cho chúng ta bị sỉ nhục, mặc cho chúng ta bị lăng mạ, nhưng chúng ta lại bên nhau, và mặc cho lúc này những kẻ kiêu ngạo và hợm hĩnh, những kẻ đã sỉ nhục và lăng mạ chúng ta đang ca khúc khải hoàn! Mặc cho chúng ném ta vào đá! Đừng sợ” – Một thắng lợi đầy chất A.Q.

Mặc dù có những hạn chế như vậy trong tư tưởng, Những kẻ tử nhục vẫn là một tác phẩm tích cực và có sức cuốn hút mạnh mẽ. Trước hết, cũng như nhiều tác phẩm khác của Dos, tính chất chân thực của cuốn tiểu thuyết rất cao. Dos bao giờ cũng viết bởi một thúc bách nội tâm mãnh liệt, ông không e ngại biểu hiện chính mình lên mặt giấy, mà ngược lại. Vì vậy, có cái đúng và cái sai, cả cái hay

và cái dở ở ông đều rất chân thực. Đọc ông, ta bắt gặp một cuộc sống ngồn ngộn, chông chênh, hồi hã, lúc ồn ào, lúc sâu lắng... ngỡ như vượt qua cả câu chữ, văn chương. Do đó, văn của ông dù nhiều lúc rườm rà, rắc rối, thậm chí cầu thả, nhưng vẫn cuốn hút người đọc nhờ cái dòng chảy xiết dào dạt của cuộc sống.

Mặt khác, một trong những nét hấp dẫn và làm nên đặc thù của Dos là tài phân tích mổ xẻ tâm lý con người. Có thể nói đây là sở trường đặc biệt và cũng là niềm hứng thú bất tận của Dos. Cũng như ở các tác phẩm khác, Những kẻ tử nhục có rất nhiều đoạn phân tích tâm lý hết sức sâu sắc, tinh tế, chứng tỏ một khả năng quan sát, suy ngẫm, một vốn sống phong phú, lịch lãm của một tài năng bậc thầy. Hứng thú này làm cho ngòi bút của ông đôi lúc sa đà, thậm chí có chỗ lắp ghép khiến cưỡng. Tuy nhiên, người đọc vẫn rất thú vị vì những nhận xét, mổ xẻ lòng người rất đỗi tinh vi và có sức khái quát cao, giúp cho ta khám phá sâu sắc thế giới nội tâm của chính mình mà nhiều lúc chính ta cũng không hiểu nổi. Từ những bối cảnh, những con người của một thời, tác phẩm của Dos đã vượt qua biên giới của không gian và thời gian để trường tồn cùng nhân loại.

Chính vì những lẽ trên, chúng tôi rất vui mừng được chuyển đến các bạn thêm một tác phẩm nữa của Dos để các bạn có dịp tìm hiểu tiếp một nhà văn vĩ đại mà chúng ta hằng yêu mến, kính trọng và luôn khao khát được thưởng thức.

Hà Nội ngày 20-11-1986

Anh Ngọc

Phần thứ nhất

Chương I

Chiều tối ngày hăm hai tháng ba năm ngoái, tôi đã gặp phải một sự cố tai bay vạ gió lạ lùng quá đỗi. Suốt ngày hôm ấy, tôi lang thang khắp thành phố để tìm thuê một căn phòng. Căn phòng cũ quá ảm thấp, mà dạo ấy tôi đã bắt đầu chứng ho khỏ ho sở. Ngay từ mùa thu tôi đã định chuyển nhà, vậy mà kéo dài mãi đến tận đầu xuân. Suốt ngày tôi không sao tìm được một nơi ưng ý. Trước hết, tôi muốn một căn phòng riêng, nhưng cũng không biệt lập với mọi người, sau nữa, dù chỉ một buồng thôi, nhưng nhất thiết phải rộng và cố nhiên càng rẻ càng tốt. Tôi nhận thấy rằng ở trong một căn phòng chật chội thì ngay cả ý nghĩ cũng chật chội. Mỗi khi tư duy những cuốn truyện mới, tôi vẫn thường thích đi đi lại lại khắp phòng. Thêm nữa, những lúc suy nghĩ về tác phẩm và hình dung chúng được viết ra như thế nào tôi luôn luôn thấy thú vị hơn là thực sự bắt tay vào viết chúng, nhưng quả thật, điều đó chẳng phải là vì lười. Vậy thì vì cái gì?

Ngay từ sáng, tôi đã cảm thấy không được khỏe và đến chiều tối thì lại càng tồi tệ: hình như tôi bắt đầu sốt. Hơn nữa, cả ngày tôi phải cuốc bộ và bây giờ thì mệt lử. Chiều lại, trước khi màn đêm sập xuống, tôi đi dọc đại lộ Vôđơnhexenxki. Tôi rất thích mặt trời tháng ba ở Petersburg, đặc biệt là lúc hoàng hôn, vào những buổi chiều giá lạnh và trong sáng. Cả đường phố chợt bừng lên trong ánh chiều rực rỡ. Những tòa nhà cũng đột ngột bừng sáng. Những mảng màu sắc xám xịt, vàng vọt xanh sẫm phút chốc rũ bỏ tất cả vẻ tăm tối; trong lòng người ngỡ như cũng bừng sáng, ngỡ như một thoáng rung mình hoặc có ai vừa đó huých vào anh bằng cùi tay. Một cái nhìn mới, những ý nghĩ mới... Thật kỳ diệu thay những gì mà một tia nắng mặt trời có thể mang lại cho tâm hồn con người.

Nhưng tia mặt trời đã tắt; cái lạnh trở nên dữ dội và tê buốt đầu mũi; bóng tối dày đặc; những luồng hơi bốc lên lấp lánh từ các cửa hàng và quầy hàng. Lúc đi ngang cửa hàng bánh kẹo Milerơ, bỗng nhiên tôi đứng phắt lại như trời trồng và chăm chăm nhìn sang bên kia đường phố, hình như linh cảm đã cho tôi hay là ngay lúc này sẽ

có một điều gì bất thường xảy đến với tôi, và vào chính phút ấy tôi nhìn thấy một cụ già với con chó xuất hiện bên phía đối diện. Tôi còn nhớ như in là lúc bảy giờ tim tôi chợt nhói lên một cảm giác buồn bã vô hạn mà chính tôi cũng không lý giải được đấy là loại cảm giác gì.

Tôi không phải là một kẻ mê tín; tôi hầu như không tin vào linh cảm và bói toán; nhưng với tôi và có thể cũng như với nhiều người, trong cuộc sống đôi lúc cũng xảy ra những sự việc khá là khó giải thích. Chẳng hạn như với cụ già này: tại sao trong phút thoát gặp cụ, tôi liền cảm thấy rằng ngay trong buổi tối này có một điều gì đó không hoàn toàn bình thường sẽ xảy đến với mình? Tuy nhiên, lúc ấy tôi đang ốm, mà những cảm giác của người ốm thì vẫn thường không thật.

Yếu ớt và chậm chạp, cụ già cổ lè đôi chân khẳng khiu như que củi và như thể sắp bẻ gãy chúng, cụ còng lưng nện khế chiếc gậy trên đá lát vỉa hè, tiến lại phía cửa hàng bánh kẹo. Suốt đời, tôi chưa bao giờ gặp một dáng người nào lạ lùng quái gở đến thế. Cho đến trước cuộc gặp gỡ này, khi chúng tôi chạm trán nhau trước cửa hiệu Milerơ, cụ luôn luôn làm tôi sửng sốt vì một ấn tượng bệnh hoạn. Vóc người cao, tám lưng còng gập, gương mặt già nua đến tám mươi tuổi trông đầy tử khí, chiếc áo khoác cũ kỹ rách toạc cả đường khâu, vành mũ tròn kiểu những năm hai mươi, đã nhàu nát chụp lên cái đầu trọc mà chót tện sau gáy còn một túm tóc vàng hoe, chưa kịp bạc; nhất cử nhất động cụ đều làm một cách vô ý thức như cái máy. Đây là tất cả những ấn tượng mà vô tình cụ già đã gây cho những ai thoát gặp. Quả thật là lạ lùng khi nhìn thấy một cụ già sống lỗi thời như thế, đơn độc và chẳng ai ngó ngang tới, thậm chí trông cụ như một người điên đang chạy trốn những kẻ trông coi. Cả sự gầy guộc lạ thường của cụ cũng khiến tôi sửng sốt: thân hình cụ gần như tiêu tan hết, chỉ còn lại lớp da bọc lấy xương. Cặp mắt mở to, mờ đục đóng khung trong đôi quầng tròn xanh thẫm luôn nhìn thẳng tới trước, không bao giờ nhìn ngang và cũng chẳng khi nào nhìn vào một ai, một cái gì – tôi tin như vậy. Dù cho cụ già có nhìn vào anh thì rồi cụ cũng cứ bước thẳng tới anh như thể trước mắt là cả một khoảng trống vậy. Tôi đã nhận thấy điều đó một đôi lần. Cụ

già xuất hiện ở cửa hiệu Milero chưa lâu và không rõ từ đâu tới, chỉ có điều luôn luôn kèm theo một con chó. Không ai trong số khách hàng có ý định bắt chuyện với cụ và chính cụ cũng chẳng buồn trò chuyện với một ai trong số họ.

“Vì có gì mà lão lại lang thang đến cửa hàng Milero và lão làm gì ở đấy? – đứng ở bên kia đường phố tôi vừa buộc lòng không rời mắt khỏi ông lão vừa nghĩ bụng. Một cơn bực bội – do bệnh tật và mệt mỏi – chợt dấy lên trong lòng tôi. Lão ta nghĩ gì thế nhỉ? – tôi tiếp tục nghĩ thầm, không hiểu trong đầu lão có còn cái gì chẳng? Liệu lão có còn nghĩ tới một điều gì? Gương mặt ông lão tối tăm đến nỗi tuyệt không còn toát lên một điều gì hết. Và cũng không hiểu ông lão kiếm được con chó ấy ở đâu. Một con chó góm guốc không hề rời lão nửa bước, dường như đã gắn với lão làm một khối không thể tách rời và trông cũng giống lão như đúc?”.

Con chó khốn khổ ấy dễ thường cũng phải đến tám mươi tuổi; phải, đến thế thật. Trước hết trông bề ngoài nó già nua đến nỗi chưa từng có con chó nào già đến thế, và sau nữa, không hiểu vì sao ngay từ lần đầu thoát trông thấy nó, trong đầu tôi đã chợt nảy ra ý nghĩ rằng con chó này không thể là một con chó như mọi con khác, rằng nó là một con chó đặc biệt, chắc hẳn nó là một con chó thiêng có phù phép, một thứ Mephistopheles³ trong lột chó và bởi một lý do riêng huyền bí nào đó đã gắn bó số kiếp với chủ nó. Hễ trông thấy nó, thế nào các bạn cũng phải nghĩ rằng lần được ăn cuối cùng của nó chắc phải cách đây vài chục năm.

Nó gầy như một bộ xương, hoặc là (có đúng hơn chẳng?) như ông chủ nó vậy. Lông lá trên mình nó hầu như rụng sạch, ngay cả trên cái đuôi treo đằng sau như một cái que và luôn luôn cụp chặt. Cái đầu với đôi tai dài luôn gục xuống nhăn nhó. Cả đời tôi chưa hề gặp một con chó nào kinh tởm đến như vậy. Khi cả hai đi trên đường phố – ông chủ đi trước, con chó theo sau – mũi nó bám ngay vào đuôi áo khoác của chủ y như bị dính chặt vào đấy. Và dáng đi cũng như vẻ ngoài của cả hai cứ mỗi bước lại như muốn thốt lên: Ta già rồi, các ngài ơi, đã quá già rồi!

Tôi còn nhớ, đã có lần tôi chợt nghĩ là cụ già này và con chó dễ thường sống ra từ trang sách nào đó của Hoffmann⁴ do Gavarni minh họa, và lang thang trong cõi đời này dưới hình dạng những tờ áp phích di động đang tìm đến nhà xuất bản. Tôi băng qua phố và theo chân cụ già vào cửa hàng bánh kẹo.

Ở trong cửa hàng bánh kẹo, cụ già hành động cũng hết sức kỳ cục và đứng sau quầy hàng, lão Milerơ gần đây đã bắt đầu tỏ ra khó chịu mỗi khi cái ông khách không mời ấy bước vào. Trước hết, người khách kỳ lạ này tuyệt không bao giờ hỏi han một câu. Lần nào cũng vậy ông ta đi thẳng vào góc gần lò sưởi và ngồi xuống một chiếc ghế. Nếu như chỗ ấy của ông bên lò sưởi đã có ai chiếm mất, thì sau một phút đứng ngơ ngáo như mất hồn trước cái người đã giành chỗ của mình, ông lão dường như bối rối và bỏ sang một góc khác cạnh cửa sổ. Ở đấy, ông chọn một cái ghế và chậm rãi ngồi xuống, bỏ mũ đặt ngay bên cạnh mình dưới nền nhà, để chiếc gậy bên cạnh cái mũ, đoạn ngả người vào lưng ghế và cứ ngồi bất động như vậy suốt ba, bốn tiếng đồng hồ liền. Chẳng bao giờ ông ta cầm trong tay, dù một tờ báo, không nói một lời, một tiếng, mà chỉ ngồi vậy thôi, nhìn tới trước bằng đôi mắt mở to nhưng đờ đẫn và vô hồn, đến nỗi có thể quả quyết rằng ông lão chẳng nhìn thấy một ai xung quanh và cũng chẳng nghe thấy gì hết. Còn con chó, loay hoay lẩn quẩn tại chỗ một lúc rồi hậm hực thu mình dưới chân chủ, thọc mõm vào giữa hai chiếc ủng của ông già, thở ra nặng nề và nằm dài trên nền nhà, cũng bất động suốt buổi tối y như chết rồi. Ngỡ như hai cái xác này suốt ngày nằm chết ở đâu đó và cứ thoát tất mặt trời lại bỗng nhiên sống lại chỉ để tìm đến cửa hàng bánh kẹo Milerơ và thực hiện một sứ mệnh bí ẩn nào đó không ai hay biết.

Cứ ngồi như vậy chừng ba bốn giờ, cuối cùng, ông già đứng dậy, cầm lấy mũ và bỏ về nhà ở đâu đó. Con chó cũng đứng dậy và lại cúp đuôi cụp cổ, bước đi chậm chạp như cũ để bám theo chủ như một cái máy. Cuối cùng, những khách hàng cũng bắt đầu tìm cách tránh xa ông lão, thậm chí không dám ngồi cạnh ông, dường như sợ ông dây cả cái kinh tởm lên họ. Còn ông già thì chẳng hề hay biết những điều đó.

Khách lui tới của hàng bánh kẹo này phần lớn là người Đức. Họ đến đây từ khắp đại lộ Vôdơnhêxenxki này – tất cả những chủ nhân của các loại xưởng thợ: thợ nguội, thợ làm bánh mì, thợ nhuộm, thợ làm mũ, thợ đóng yên ngựa – tất cả là những con người cổ lỗ như cách nói của tiếng Đức. Mà nói chung thì ở cửa hàng Milerơ vẫn có cái gì đó lỗi thời. Ông chủ hiệu vẫn thường đến ngồi với những người khách quen bên bàn, có lúc lại còn cạ với họ những cốc rượu pha đường. Lũ chó và đám trẻ con của ông chủ cũng thỉnh thoảng ra chơi với khách hàng, và những người khách hàng vẫn vỗ về chúng. Mọi người đều quen biết và kính trọng nhau. Khi những người khách vui đầu vào những trang báo Đức thì từ sau cánh cửa, trong căn phòng của ông chủ vẳng ra bài ca Augustin⁵ trên cây đàn dương cầm rè rè do cô gái lớn của ông chủ chơi, một cô gái Đức có mái tóc màu hạt dẻ trông giống hệt một con chuột bạch. Điệu vanxơ đã mở đầu một cách vui vẻ. Cứ vào những ngày đầu tháng tôi đều ghé đến hiệu Milerơ để đọc những tờ tạp chí Nga mà cửa hàng vẫn nhận được.

Bước chân vào cửa hiệu, tôi đã thấy cụ già ngồi bên cửa sổ và con chó, như mọi bận, vẫn nằm dài dưới chân ông lão. Tôi lặng lẽ ngồi vào một góc và trầm ngâm tự hỏi: “Mình vào đây làm gì nhỉ, mình tuyệt nhiên chẳng có việc gì để làm ở đây, mình lại đang ốm và việc cần thiết hơn là khẩn trương về nhà, uống nước chè và nằm vào giường? Chẳng lẽ rốt cuộc mình lại có mặt ở đây chỉ để quan sát cái ông già này?”.

Tôi đâm phát cáu: “Mình có việc quái gì đến lão ấy – tôi nghĩ bụng, vừa hồi tưởng lại cái cảm giác lạ lùng và bệnh hoạn khi tôi nhìn thấy ông lão trên đường phố. Mà mình thì cũng dính dáng gì đến cả cái đám dân Đức ngán ngẩm này? Cái thứ tâm thần mộng mị này rồi còn đi đến đâu? Để làm quái gì cái thứ bản khoán vớ vẩn về những chuyện tầm vớ mà tôi nhận thấy đạo này thường xuất hiện ở mình và luôn quấy rầy không cho tôi sống và nhìn đời một cách trong sáng, điều mà một nhà phê bình sâu sắc trong lúc phân tích cuốn truyện gần đây của tôi đã bức bối nhận xét?”.

Mặc dù nghĩ ngợi và bồn gắt như vậy nhưng tôi vẫn ngồi lì tại chỗ, trong khi cơn bệnh mỗi lúc một hành hạ tôi hơn, đến nỗi rút cuộc tôi đâm ra hối tiếc là đã rời căn phòng ấm áp lúc này. Tôi cầm lấy tờ báo Phorăngphuốc, đọc lướt vài dòng và lim dim mơ màng. Những người Đức không quấy rầy tôi. Họ mãi miết đọc, hút thuốc và chỉ thoảng hoặc khoảng nửa giờ một lần mới trao đổi với nhau đôi câu thì thầm và rời rạc về một tin tức nào đó trên tờ Phorăngphuốc hay những câu nói sắc sảo của một người Đức thông thái nổi tiếng có tên là Xaphiơ. Sau mấy câu đầy mùi vị tự hào dân tộc thái quá họ lại cầm đầu vào đọc.

Tôi thiếp đi độ nửa giờ thì chợt tỉnh dậy vì cảm thấy rét dữ dội hơn. Cần phải về nhà ngay. Nhưng đúng vào lúc ấy một màn kịch câm diễn ra trong phòng và một lần nữa giữ tôi lại. Như tôi đã nói, ngay sau khi ngồi vào ghế của mình, cụ già liền hướng cặp mắt đắm đắm vào một chỗ và suốt buổi tối không hề quay nhìn đi đâu khác. Chính tôi cũng đã từng chịu đựng cái nhìn ấy, cái ánh mắt hư vô dai dẳng như không hề phân biệt cái gì vào cái gì: một cảm giác cực kỳ khó chịu đến không thể nén nổi và tôi cố giữ vẻ bình thường nhưng vội vã chuyển sang chỗ khác. Lần này, nạn nhân của cụ già lại là một người Đức bé nhỏ, béo tròn và hết sức tề chỉnh, mặc áo cổ cồn dựng đứng với khuôn mặt đỏ lựng, một khách hàng từ Riga tới, mà sau này tôi được biết tên là Adam Ivanurts Sunxơ, một người bạn thân của ông Milerơ, nhưng tôi không hề biết cụ già này cũng như nhiều khách hàng khác. Đang thích thú đọc tờ “Thợ cạo nông thôn”⁶ và nhấm nháp cốc rượu pha đường, ông ta chợt ngẩng đầu lên và nhận thấy cái nhìn bất động của cụ già đang hướng vào mình. Điều đó khiến ông bối rối. Adam Ivanurts là một người hay động lòng và dễ bần tính như tất cả giới “thượng lưu” Đức nói chung. Ông ngạc nhiên và tức tối khi bị người khác nhìn chăm chăm một cách thô lỗ. Cố nén giận, ông ta quay tránh nhìn vào ông khách bất nhã, miệng lẩm bầm cái gì đó và lặng lẽ giương tờ báo lên che kín. Nhưng không nhìn được, độ hai phút sau, ông ta lại bỏ báo ngược lên: vẫn là cái nhìn chăm chăm, vô hồn ấy. Lần này, Adam Ivanurts lại vẫn im lặng. Nhưng khi tình hình lặp lại đến lần thứ ba thì ông ta liền nổi xung và tự thấy mình phải có nghĩa vụ bảo vệ phẩm giá cao quý

cũng như không để cho giới thượng lưu được xem thường cái thành phố Riga tuyệt vời mà rõ ràng ông tự cho mình là người đại diện. Bằng một cử chỉ nóng nảy, ông ta ném tờ báo lên bàn, đập mạnh cái thanh kẹp báo và bốc máu sẫm diện, mặt mày đỏ lựng vì hơi men và ngạo mạn, đến lượt mình, ông chiếu cặp mắt nhỏ tí bốc lửa vào lão già đáng ghét. Hình như cả hai, người Đức và đối thủ của ông ta, đều muốn trấn áp nhau bằng sức mạnh của ánh mắt và đều chờ xem kẻ nào xấu hổ mà cụp mắt xuống trước. Tiếng đập của que kẹp và điệu bộ nực cười của Adam Ivanuts khiến mọi người chú ý. Tất cả lập tức dừng mọi công việc và với sự tò mò trang nghiêm, lặng lẽ theo dõi hai đối thủ. Màn kịch trở nên hết sức khôi hài. Tuy nhiên sức mạnh từ cặp mắt khiêu khích của anh chàng Adam Ivanuts mặt đỏ tía tai hoàn toàn vô ích. Chẳng quan tâm đến gì hết, cụ già vẫn tiếp tục nhìn thẳng vào cái ngài Sunxơ đang nổi đóa và tuyệt nhiên không biết mình là mục tiêu của sự tò mò của mọi người, cứ như là đầu óc ông lão đang ở đâu trên mặt trăng chứ không phải trên mặt đất này. Cuối cùng thì Adam Ivanuts không còn chịu nổi. Anh ta điên tiết lên:

– Tại sao ông lại nhìn tôi chằm chằm thế? – ông ta thét lên the thé đến nhức óc bằng tiếng Đức, vẻ mặt đầy hăm dọa.

Nhưng địch thủ của ông vẫn cứ một mực lặng im, dường như không hiểu và cũng không nghe thấy câu hỏi. Adam Ivanuts quyết định dùng tiếng Nga.

– Tôi hỏi ông, làm sao ông lại chằm chằm nhìn tôi thế? – ông ta càng thịnh nộ quát to – Tôi là người có danh có giá, còn ông là đồ vô danh chiểu chót? – ông ta nói thên và bật dậy khỏi ghế.

Ấy thế mà cụ già vẫn không hề động đậy. Trong đám người Đức đã có tiếng rì rầm bức tức. Đích thân Milerơ đã nghe tiếng ồn ào và bước vào phòng. Khi nghe thủng mọi chuyện, ông ta nghĩ rằng có lẽ lão già điên, nên liền ghé sát tận tai ông lão.

– Cài Sunxơ yêu cầu ông đừng nhìn chằm chằm vào cài ấy nữa – ông ta cố sức gào to hết cỡ, vừa chăm chú ngắm người khách kỳ quặc.

Cụ già ngược nhìn Milerơ như cái máy và đột nhiên trên gương mặt trước nay vốn bất động bỗng lộ rõ nét lo âu, hoảng hốt. Cụ hồi hải cúi mình, vừa rên rầm vừa lật đặt vợ vội lấy cái mũ và chiếc gậy, đoạn rời khỏi ghế, và, với một nụ cười thảm hại, cái thứ nụ cười tủi nhục của một kẻ nghèo hèn khi bị xua đuổi vì đã trót ngồi nhầm chỗ, cụ già xẩm nắm bước ra khỏi phòng. Cái cử chỉ hấp tấp ngoan ngoãn, nhẫn nhục của con người già nua lom khom và khốn khổ gọi lên biết bao nhiêu lòng thương hại, biết bao nhiêu thứ tình cảm thỉnh thoảng vẫn khiến trái tim ta như chết lặng đi trong lồng ngực, khiến cho tất cả mọi người, trước hết là Adam Ivanuts liền thay đổi ngay cách nhìn của mình. Hiển nhiên là ông già này không những không thể chọc tức một ai, mà còn hiểu rằng bất cứ lúc nào người ta cũng có thể đuổi mình đi như xua một kẻ ăn mày.

Milerơ vốn là người tốt bụng và giàu lòng trắc ẩn.

–Ồ. Không. Không – ông ta thân mật vỗ vai cụ già và nói – Ông cứ ngồi! Nhưng⁷ Ngài⁸ Sunxơ chỉ hết sức yêu cầu ông đừng nhìn chăm chăm vào cái ấy. Cái ấy là một người danh giá ở triều đình.

Nhưng cụ già tội nghiệp vẫn không hiểu ra; cụ càng luống cuống hơn, cúi khom mình để nhặt chiếc khăn xanh cũ kỹ, thùng lỗ chỗ vừa tuột từ mũ xuống và lên tiếng gọi con chó đang nằm phục vị trên nền nhà, mồm kẹp vào giữa hai chân và rõ ràng đang ngủ rất say.

– Adorca, Adorca! – cụ già thều thào bằng cái giọng già nua, run rẩy – Adorca!

Adorca vẫn không động đậy.

– Adorca, Adorca! – cụ già lại rầu rĩ gọi và lấy gậy lay con chó nhưng nó vẫn nằm im như cũ.

Chiếc gậy rời khỏi tay ông cụ. Cụ quỳ cả hai gối và lấy tay nâng mồm con Adorca lên. Con Adorca tội nghiệp! Nó đã chết. Nó chết lặng lẽ ngay dưới chân chủ, phần vì già, phần có lẽ cũng cả vì đói. Cụ già nhìn con chó một phút như thể ngạc nhiên, dường như cụ không hiểu rằng con Adorca đã chết, đoạn cụ lặng lẽ cúi xuống

cái kẻ hầu hạ và cũng là người bạn cũ, và ghì sát khuôn mặt xanh xao vào mồm của con chó đã chết.

Một phút im lặng trôi qua. Tất cả chúng tôi đều xúc động... Cuối cùng cụ già tội nghiệp đứng lên. Cụ tái nhợt và run lẩy bẩy như đang lên cơn sốt rét.

– Có thể làm thành con thú nhồi rơm – ông Milero giàu lòng trắc ẩn nói, như muốn an ủi cụ già – Có thể làm một con thú nhồi rơm rất chổót; Phêđor Carlôvits Crigerơ làm thú nhồi rơm rất giỏi; Phêđor Carlôvits Crigerơ là bậc thầy vĩ đại về làm thú nhồi rơm – Milero khẳng định, vừa nhặt cây gậy lên đưa cho cụ già.

– Phải, tôi làm thú nhồi rơm rất chuyệt – chính ngài Crigerơ cũng khiêm tốn hưởng ứng và bước tới trước.

Đây là một người Đức dài ngoằng, gầy gò và có vẻ đức hạnh với những món tóc hung và cặp kính nằm trên chiếc mũi quặp.

– Phêđor Carlôvits Crigerơ có chài xuất chúng, làm được tất cả những con thú nhồi chuyệt chác – Milero nói thêm, bắt đầu hứng thú vì ý kiến của mình.

– Đúng, tôi có biệt tài làm được tất cả những con thú nhồi chuyệt vời – ngài Crigerơ lại quả quyết – và tôi sẽ làm biếu không cho ông một con thú nhồi từ con chó của ông – ông ta nói thêm trong cơn độ lượng bốc đồng.

– Không, tôi sẽ giả công cho con thú mà ông nài! Ađam Ivanuts cũng cuồng nhiệt kêu lên, mặt mũi càng đỏ gay gấp bội, đến lượt mình nổi cơn hào hiệp và hăng hái nhận mình là nguyên nhân của mọi bất hạnh.

Cụ già lắng nghe tất cả nhưng rõ ràng là không hiểu gì hết và vẫn run rẩy toàn thân như trước.

– Gượm đã! Ông hãy cạy một ly cô nhắc ngoong đã! – Milero nói to khi thấy ông khách kỳ lạ cứ sầm sẩn đi ra.

Cô nhắc đã được đưa lên. Cụ già đưa tay như cái máy cầm lấy ly cô nhắc, nhưng tay cụ run lẩy bẩy nên trước khi đưa được lên môi, cụ đã đánh đổ mất phân nửa và chưa nhấp lấy một giọt, cụ đã

đặt trả ly xuống khay. Rồi đó, mím một nụ cười lạ lùng hoàn toàn chẳng ăn nhập gì với hoàn cảnh, cụ khập khiễng và vội vã bước ra khỏi cửa hàng bánh kẹo, bỏ lại con chó Adorca. Mọi người sững sờ đứng yên; có ai đó kêu lên:

– Thật tội nghiệp! Câu chuyện mới kỳ cục! – mấy người Đức vừa nói, vừa đưa mắt nhìn nhau.

Còn tôi thì lao ra theo cụ già. Cách cửa hàng bánh kẹo mấy bước, rẽ sang phải thì gặp một cái ngõ hẹp và tăm tối nhưng lại mọc lên những ngôi nhà đồ sộ. Có cái gì đó mách bảo tôi rằng cụ già nhất định sẽ quay lại đây. Ngôi nhà thứ hai bên phải kia như nằm giữa một khu rừng. Bờ tường vây quanh ngôi nhà gần như nhô ra đến giữa ngõ; một lối đi lát gỗ dẫn đến bờ tường dành cho người đi lại. Trong một xó tối kẹp giữa bờ tường và ngôi nhà tôi tìm thấy cụ già. Cụ ngồi trên bậc cấp của vỉa hè lát gỗ, chống cùi tay vào đầu gối, hai tay ôm lấy đầu. Tôi ngồi xuống bên cụ.

– Cụ ời – tôi nói mà hầu như không biết bắt đầu từ đâu – Cụ đừng buồn tiếc gì con Adorca nữa. Đi đi, tôi đưa cụ về nhà. Cụ cứ yên tâm. Tôi đi tìm xe ngựa ngay đây. Nhà cụ ở đâu vậy?

Cụ già không đáp. Tôi không biết xử trí ra sao. Trên đường không một bóng người. Đột ngột cụ già nắm lấy tay tôi.

– Ngạt thở quá! – cụ thều thào rất khẽ bằng một giọng khàn khàn – Ngạt thở quá!

– Nào, về nhà cụ thôi! – tôi kêu lên, nhồm dậy và quyết xốc cụ già lên – Cụ sẽ dùng nước trà và nằm vào giường... Tôi đi tìm xe ngựa ngay bây giờ. Tôi sẽ gọi bác sĩ... Tôi có quen một ông bác sĩ...

Tôi không nhớ là tôi còn nói với cụ già những gì nữa. Cụ già muốn đứng lên, nhưng vừa nhồm lên được một chút đã lại ngã lăn ra đất và lại rên rầm bằng cái giọng ngạt thở khàn khàn. Tôi cố ghé sát hơn nữa và lắng nghe.

– Ở đảo Vaxiliepxki – cụ già nói khàn khàn – đường thứ sáu... đư... ờ... ng thứ sáu... u...

Và cụ im bật.

– Cụ sống ở đảo Vaxiliepxki ạ? Nhưng cụ lại không đi về phía ấy; tới đây phải rẽ trái chứ không rẽ phải. Bây giờ tôi sẽ đưa cụ về...

Cụ già không động đậy. Tôi cầm lấy tay cụ: bàn tay rơi thõng như tay người chết. Tôi nhìn vào mặt cụ và sờ người cụ. Cụ già đã chết. Tôi cứ ngỡ như mọi việc đang xảy ra trong mơ.

Điều bất ngờ rủi ro này đặt ra cho tôi bao nhiêu việc phiền toái mà trong khi đó chính tôi cũng đang sốt. Người ta đã tìm ra căn phòng của cụ già. Tuy nhiên, cụ không phải sống ở đảo Vaxiliepxki mà chỉ cách nơi cụ qua đời có hai bước, trong ngôi nhà của Clugen, ngay sát mái, tận tầng năm, trong một căn hộ riêng, gồm một phòng ngoài bé tẹo và một phòng rộng nhưng rất thấp có ba cái khe hở tương tự như ba cái cửa sổ. Cụ già sống cực kỳ nghèo khổ. Đồ đạc vền vện gồm một cái bàn, hai cái ghế và một chiếc đi văng quá cũ kỹ, cứng queo như đá, đệm nhồi thối ra tứ phía; nó cũng tương tự như ông chủ vậy. Bếp lò rõ ràng là từ lâu đã không nhóm lửa; nên cũng không có. Bây giờ thì tôi quả quyết cho rằng cụ già đã nghĩ ra cách đến cửa hiệu Milerơ duy chỉ để được ngồi dưới ánh sáng và sưởi ấm. Trên bàn có một cái cốc sứ rỗng không và một mẩu vỏ bánh mì khô cứng từ lâu. Tiền bạc không thấy một xu. Thậm chí cũng không có mảnh vải nào để khâm liệm người quá cố. Có ai đó phải đem cho một chiếc sơ mi. Rõ ràng là cụ già không thể sống hoàn toàn đơn độc như vậy, và chắc chắn phải có một người nào đó vẫn đến thăm nom cụ, dù là thỉnh thoảng đi nữa. Trên bàn có tấm căn cước. Người quá cố là người ngoại quốc, nhưng đã nhập quốc tịch Nga, tên là Iêrêmia Smith, làm thợ máy, đã bảy mươi tám tuổi. Trên bàn cũng còn hai cuốn sách: một cuốn địa lý tóm tắt và một cuốn Tân Ước bằng bản dịch tiếng Nga đầy nét bút chì bên lề và những vết đánh dấu bằng móng tay. Tôi thu những cuốn sách này về cho mình. Khi hỏi những người sống trong cùng ngôi nhà thì hầu như chẳng ai biết gì về ông cụ. Người thuê nhà này rất đông, hầu hết là thợ thuyền và những người đàn bà Đức trông coi các căn hộ và người hầu. Người quản lý ngôi nhà vốn là một người quý tộc thì ngoài việc cho biết tiền thuê buồng sáu rúp một tháng, cũng chỉ biết đôi chút về người khách tạm trú đã quá cố, rằng ông ta sống trong căn buồng này đã bốn tháng, nhưng hơn hai tháng gần đây thì

không trả một đồng xu nào nên đành phải đuổi ông ta ra khỏi phòng. Khi hỏi liệu có ai thường đến thăm ông già không thì không ai trả lời được rõ ràng. Ngôi nhà thì lớn: nào có ít người ra vào chỗ cái đám chúng sinh nhốn nháo ấy, làm sao mà nhớ hết. Người quét sân đã phục dịch trong ngôi nhà này năm năm, cố nhiên là có thể cho biết đôi điều, nhưng hai tuần trước ông ta đã về quê nghỉ phép, giao công việc cho đứa cháu, một chàng trai chưa nhận mặt được đến nửa số người trong nhà. Tôi còn chưa kịp biết rõ những thắc mắc ấy kết cục sẽ đi đến đâu, thì cuối cùng người ta cũng đã chôn cất xong cụ già. Vào những ngày ấy, giữa bao nhiêu những lo toan bận bịu khác, tôi cũng đã tìm đến đảo Vaxiliepxki, đường thứ sáu, và phải tới đây tôi mới tự cười mình: tôi còn có thể thấy được những gì ở con đường thứ sáu ấy, ngoài những dãy nhà ở đâu chả thế? Nhưng thế thì, tôi vẫn ngẫm nghĩ, do đâu mà lúc sắp chết cụ già lại nhắc đến đường số sáu và đảo Vaxiliepxki? Phải chăng đó là do mê sảng?

Ngắm căn phòng trống rỗng của cụ Smith, tôi cảm thấy ửng ửng. Tôi giành nó cho mình. Cái chính là căn phòng ấy rộng rãi, mặc dù rất thấp, đến nỗi dạo đầu tôi toàn vấp đầu vào trần, nhưng rồi cũng chóng quen. Còn sáu rúp một tháng thì không thể tìm đâu ra chỗ rẻ hơn. Cái dương cơ này đã quyến rũ tôi; chỉ còn lo việc tìm người phục vụ, bởi vì không thể sống nếu hoàn toàn không có ai giúp đỡ. Thời gian đầu, người quét sân đã hứa mỗi ngày một lần đến giúp đỡ tôi vào lúc cần thiết. Mà biết đâu đấy, tôi nghĩ bụng, cũng có thể có ai đó sẽ đến thăm cụ già. Tuy nhiên, cụ già mất đã được năm hôm mà vẫn chẳng thấy một ai tìm đến.

Chương II

Đúng vào độ này năm ngoái, tôi còn cộng tác với các tờ tạp chí viết những bài báo nhỏ và đinh ninh rằng rồi sẽ có lúc mình viết được một cái gì đó lớn và thú vị. Tôi cứ ngồi nghiền ngẫm một cuốn tiểu thuyết lớn, nhưng sự thể lại kết thúc bằng việc tôi phải vào nằm bệnh viện và có lẽ là sắp chết. Mà nếu như tôi sắp chết thì còn viết lách ghi chép làm quái gì.

Tôi thường bắt giác hồi tưởng lại cả cái năm nặng nề ấy của đời mình. Và bây giờ tôi lại muốn ghi lại tất cả, và nếu không làm được việc ấy thì có thể tôi chết không nhắm được mắt. Những ấn tượng đã qua ấy vẫn thường khi dấy vò tôi đến đau đớn, rầu rĩ. Dưới ngòi bút chúng hiện lên điềm tĩnh hơn và bớt giống với những cơn mê sảng, mộng mị đi. Tôi cảm thấy thế. Có một cái sườn để viết cũng đáng giá lắm: nó sẽ giúp tôi bình tâm, tĩnh trí, nó sẽ đánh thức trong tôi những thói quen viết lách trước nay, nó hướng những hoài ức và những mộng mơ bệnh hoạn của tôi vào công việc... Đúng thế, và tôi đã nghĩ ra khỏi điều. Chẳng gì nó cũng có thể làm tài liệu cho thầy thuốc; dù những khung cửa sổ mùa đông tới có thể phủ đầy những trang viết của tôi đi nữa.

Thế nhưng, chẳng hiểu vì sao mà tôi lại bắt đầu câu chuyện từ khoảng giữa. Nếu đã định viết ra tất cả thì cần phải bắt đầu từ đầu. Nào, chúng ta hãy bắt đầu từ đầu. Có điều, tiểu sử bản thân của tôi chả có gì ghê gớm cả đâu.

Tôi sinh ra không phải ở đây, mà là ở một nơi xa, thuộc tỉnh... Chắc hẳn bố mẹ tôi là những người lương thiện nhưng các cụ đã sớm khuất núi để tôi phải mồ côi ngay từ thuở nhỏ và tôi lớn lên trong nhà của Nikolai Sergueych Ikhmenev, một địa chủ nhỏ đã nhận tôi về nuôi vì lòng thương. Gia đình ông chỉ có một cô con gái, tức là Natasha, một cô bé kém tôi ba tuổi. Chúng tôi lớn lên bên nhau như hai anh em. Ôi, tuổi thơ yêu dấu của tôi ơi! Tôi buồn thương nhớ tiếc người biết bao giữa cái tuổi hai năm của đời mình, tôi sẽ chết chỉ trong nỗi nhớ nhung về người, với niềm sung sướng và biết ơn. Thuở ấy, trên vòm trời là vàng dương trong sáng biết bao, một mặt trời không phải của Petersburg và trái tim bé nhỏ của

chúng tôi đã đập những nhịp vui tươi, náo động, Thuở ấy, quanh chúng tôi là những cánh đồng và những khu rừng, chứ không phải là những đồng gạch đá vô hồn như bây giờ. Thuở Nikolai Sergueych còn làm quản lý, khu vườn và công viên ở Vaxiliepxcôie mới huyền diệu làm sao. Trong khu vườn ấy, tôi và Natasha đã từng dạo chơi. Còn sau khu vườn là một cánh rừng lớn, ẩm ướt mà cả hai đứa bé chúng tôi đã có lần đi lạc... Cái thuở mới tuyệt vời quý báu như vàng! Cuộc sống ban đầu hiện ra thật bí ẩn và quyến rũ, và chúng tôi đã làm quen với nó biết bao ngọt ngào. Đối với chúng tôi thuở ấy, sau mỗi gốc cây, bụi lá, ngõ như đều có ai đó bí mật và vô hình đang sống, thế giới thần tiên xen lẫn với đời thật. Đã có lần trong lũng sâu, sương chiều dày đặc, như những mớ tóc bạc trắng uốn lượn vờn trên bụi cây, mép đá bên khe lớn của chúng tôi, tôi và Natasha nắm tay nhau đứng trên bờ khe, tò mò sợ hãi nhìn xuống khoảng sâu và chờ đợi từ đâu đấy trong lớp sương mù dưới đáy khe có ai đó bước với chúng tôi để cho những câu chuyện cổ tích của nhũ mẫu liền hóa thành sự thật mười mươi. Có một lần, mãi sau này tôi mới tình cờ nhắc lại với Natasha chuyện dạo ấy một bận chúng tôi đã kiếm được cuốn “Truyện đọc cho thiếu nhi” và cả hai đã vội vã chạy đến bờ ao trong vườn, ngồi xuống chiếc ghế xanh thân thiết của chúng tôi dưới bóng cây phong già rợp bóng và vùi đầu vào đọc truyện “Anphôn-xơ và Đalinda” – một câu chuyện thần thoại. Đến bây giờ tôi cũng không sao nhớ được câu chuyện ấy nếu không có cái cử chỉ nòng nân đặc biệt, đến nỗi một năm sau, khi ôn lại với Natasha mấy dòng đầu tiên: “Anphôn-xơ, nhân vật của câu chuyện này sinh trưởng ở Bồ Đào Nha, còn Đôn Ramir, cha chàng” v.v... thì tôi đã suýt òa lên khóc. Cử chỉ ấy của tôi thật quá chừng ngu ngốc, và có lẽ thế mà trước mỗi xúc động của tôi, Natasha đã mỉm cười khó hiểu. Nhưng rồi ngay lập tức em sực tỉnh (tôi nhớ như vậy) và để an ủi tôi, chính em chủ động ôn lại câu chuyện cũ. Em nhắc lại từng câu, từng câu, và chính em cũng xúc động. Cả buổi tối hôm ấy mới thật ấm lòng; chúng tôi đã ôn lại với nhau tất cả: và đến khi tôi được gửi lên tỉnh lý để vào trường nội trú học tập thì em đã khóc như mưa như gió! Cuộc chia tay cuối cùng của chúng tôi cũng là cuộc chia tay vĩnh viễn của tôi với Vaxiliepxcôie. Tôi hoàn thành việc học tập ở trường nội trú và lên Petersburg để vào trường đại học.

Lúc ấy tôi mười bảy còn em mười lăm. Natasha bảo rằng tôi cao ngồng và vụng về, rằng nhìn tôi thì không thể nhịn được cười. Trong phút chia tay, tôi dẫn em ra một góc để nói với em một điều cực kỳ quan trọng, nhưng lười tôi bỗng nhiên cứng đờ, bất lực. Em biết là tôi đang rất hồi hộp. Có lẽ câu chuyện của chúng tôi rất rời rạc. Tôi không biết nói gì, còn em thì chắc là chẳng hiểu tôi định nói gì. Tôi chỉ biết khóc cay đắng và cứ thế ra đi mà chẳng nói được gì. Mãi sau này chúng tôi mới gặp lại nhau ở Petersburg. Đây là vào hai năm trước đây, ông già Ikhmenev lên đây để lo một vụ kiện, còn tôi thì vừa mới chân ướt chân ráo bước vào làng văn.

Chương III

Nikolai Sergueych Ikhmenev xuất thân từ một gia đình khá giả nhưng từ lâu đã phá sản. Ông được bố mẹ để lại cho một gia sản kha khá với một trăm rưỡi nông nô. Khoảng năm hai mươi tuổi, ông được lệnh nhập ngũ vào lính khinh kỵ. Mọi việc đều đầu vào đấy, nhưng đến năm thứ sáu của thời hạn phục vụ thì xảy đến cái buổi tối bất hạnh mà ông đã nung nấu hết sạch gia sản. Suốt một đêm ông không nhắm mắt. Đến tối hôm sau ông lại tới sòng bạc và đặt cọc con ngựa của mình, tài sản duy nhất mà ông còn trong tay. Ván ấy ông thắng, và tiếp đó là ván thứ hai, ván thứ ba, và sau nửa giờ ông đã gỡ lại được một trong những trang ấp của mình, làng Ikhmenevca với năm mươi nhân khẩu theo thống kê gần đây. Ông bỏ việc ngay ngày hôm sau và xin phục viên. Một trăm người trong làng đã chết bật vô âm tín. Hai tháng sau ông được viên sĩ quan chỉ huy cho giải ngũ và trở về làng. Sau này, suốt đời ông không bao giờ nhắc tới cuộc thua bạc lần ấy và bất chấp lòng độ lượng vốn nổi tiếng của mình, chắc chắn ông sẽ nổi cáu với bất cứ ai định nhắc lại với ông về việc ấy. Ở làng, ông lao vào công việc làm ăn và năm ba mươi nhăm tuổi, ông cưới Anna Andreyevna Sumilôva, một cô quý tộc nghèo, hoàn toàn không có cửa hồi môn, nhưng lại được giáo dục trong trường nội trú của con em quý tộc trên tỉnh với một người đàn bà nước ngoài lưu vong tên là Môn Rôvesơ, nơi mà suốt đời Anna Andreyevna lấy làm hãnh diện, mặc dù chẳng bao giờ và chẳng ai biết được ở đó người ta dạy dỗ cái gì. Nikolai Sergueych làm một ông chủ thì tuyệt vời. Mấy vị địa chủ láng giềng vẫn đến ông để học làm ăn. Mấy năm sau bỗng có một vị điền chủ, công tước Piôt'rơ Alecxandrôvits Valkovsky từ Petersburg về trang ấp bên cạnh cái làng Vaxiliepxcôie gồm chín trăm nhân khẩu. Sự xuất hiện của ông ta đã gây một ấn tượng khá mạnh mẽ trong khắp vùng. Vị công tước này là một người còn trẻ, tuy không phải là chàng trai mới lớn, nhưng có phẩm hàm khá cao, những mối quan hệ đáng kể, đẹp trai, có cửa, và cuối cùng là góa vợ, một điều đặc biệt hấp dẫn đối với các bà, các cô hàng huyện. Người ta kể về cuộc tiếp đón trọng vọng mà viên tỉnh trưởng, một người mà ông coi như người thân, đã tổ chức đón ông ở tỉnh lỵ, về việc các bà trên tỉnh đã “điên đầu vì vẻ khả ái

của ông”, v.v... và v.v... Tóm lại, đó là một trong những đại diện rực rỡ của cái xã hội thượng lưu Petersburg đôi khi vẫn xuất hiện ở các tỉnh lẻ và mỗi lần xuất hiện đều gây chấn động dữ dội. Nhưng tuy vậy, ông công tước này cũng không phải loại người khả ái, đặc biệt là với những người mà ông ta không cần và cho là thấp kém hơn mình dù chỉ là chút xíu. Với những người láng giềng quanh trang ấp, ông ta chẳng thiết làm quen, nên liền rước ngay cho mình nhiều kẻ thù. Và vì thế mà thiên hạ đã trở mắt kinh ngạc khi đột nhiên ông ta nghĩ ra cái việc đến thăm Nikolai Sergueych. Quả thật Nikolai Sergueych là một trong những người hàng xóm gần gũi nhất của ông ta. Vị công tước đã gây một ấn tượng mạnh mẽ trong nhà Ikhmenev. Ông ta lập tức làm cho cả hai vợ chồng nhà này mê mẩn. Anna Andreyevna là người đặc biệt xúc động vì ông ta. Chẳng bao lâu ông ta đã hoàn toàn thoải mái ở nhà họ, ông ta ghé thăm hàng ngày, mời họ đến chơi nhà mình, pha trò, kể chuyện tiếu lâm, chơi cái đàn dương cầm tông tộc của họ và hát. Cả nhà Ikhmenev đều phục lãn: Tại sao lại có thể gọi con người quý mến, đáng yêu nhất đời ấy là kiêu căng, ngạo mạn, là vị kỷ khô khan như các ông láng giềng đã đồng thanh kêu ca?

Cần hiểu rằng ông công tước quả thật thấy thích Nikolai Sergueych, một con người giản dị, thẳng thắn, vô tư và cao thượng. Và lại, mọi sự cũng nhanh chóng rõ ràng. Ông công tước về Vaxiliepxcôie là để sa thải viên quản lý của mình, một nhà nông học được phong tặng nhờ mái đầu bạc đáng trọng, nhờ cặp kính và cái mũi khoằm, nhưng với tất cả những nét ưu việt ấy, vẫn là một kẻ chuyên quyền không biết xấu hổ và không bị ai kềm chế, và trên hết là một kẻ hành hạ nông dân. Cuối cùng Ivan Carlôvits đã bị vạch trần và buộc tội, lão nổi giận huyên thuyên rất nhiều về sự trung thực của người Đức, nhưng dầu vậy vẫn bị sa thải, thậm chí còn với những lời không mấy đẹp đẽ. Ông công tước cần có một người quản lý và sự lựa chọn của ông đã rơi vào Nikolai Sergueych, ông chủ trại xuất sắc nhất và con người trung thực nhất, người mà chắc hẳn không ai có thể có một nghi ngờ nhỏ. Hình như ông công tước muốn Nikolai Sergueych tự thân đề nghị cho mình được làm quản lý, nhưng điều đó không xảy ra, và vào một buổi sáng tuyệt đẹp vị

công tước đã phải đích thân đưa ra yêu cầu dưới dạng một đề nghị nhún nhường và thân ái nhất.

Thoạt đầu Ikhmenev từ chối; nhưng một khoản thù lao khảm khá đã quyến rũ được Anna Andreyevna, thêm nữa vẻ khả ái tuyệt vời của khách đã xua tan hết những băn khoăn cuối cùng. Ông công tước đạt được mục đích. Phải công nhận ông ta rất hiểu người. Trong thời gian quan biết ngán ngủ với Ikhmenev bằng tình cảm thân thiết, bạn bè, cần phải chinh phục được chính trái tim ông chứ thiếu điều này thì tiền bạc cũng không mất giá trị. Ông ta cần chính một người quản lý như vậy, một người để ông có thể mãi mãi và tuyệt đối tin cậy, để đúng như ông mong muốn là ông sẽ chẳng bao giờ phải ghé về Vaxiliepxcôie nữa. Ấn tượng tốt đẹp mà ông gợi trong lòng Ikhmenev mạnh đến nỗi khiến ông này liên hết lòng tin tưởng ở tình bạn của ông công tước. Nikolai Sergueych thuộc số những con người từ tâm, và mơ mộng đến hồn nhiên rất đáng quý ở đất nước Nga của chúng ta. Nhiều kẻ, như người ta nói, nếu có yêu ai (có trời biết do đâu) thì sẽ hiến dâng hết cả tâm hồn mình, với một lòng mến mộ đôi lúc đến mức khôi hài.

Nhiều năm đã trôi qua, trang áp của công tước trở nên phồn thịnh. Mối quan hệ giữa chủ nhân của Vaxiliepxcôie với người quản lý tuyệt không có một trục trặc nhỏ nào từ cả hai phía và được bó gọn trong những thư từ công việc khô khan. Ông công tước không hề can thiệp chút nào vào sự điều hành công việc của Nikolai Sergueych, mà chỉ thỉnh thoảng đưa ra một vài lời khuyên khiến cho Ikhmenev phải kinh ngạc vì sự am tường công việc và đầu óc thực tế của ông. Rõ ràng ông không chỉ không ưa chi phí vô ích mà còn biết vun vén gây dựng. Năm năm sau lần viếng thăm Vaxiliepxcôie, ông công tước gửi thư ủy nhiệm cho Nikolai Sergueych mua một cái điền trang khác hết sức tuyệt vời cũng ở trong tỉnh gồm bốn trăm nhân khẩu. Nikolai Ikhmenev rất hoan hỉ, ông đón nhận với tất cả tấm lòng những thành công, những tiếng đồn ca ngợi và mọi bước tấn tới của ông công tước như thể của người anh em ruột thịt. Và sự cảm động của ông đã lên đến tột đỉnh vào một dịp mà ông công tước đã chân thành bày tỏ với ông lòng tin tuyệt đối của mình. Chuyện ấy thế này... Song le, đến đây tôi thấy cần phải đề cập đến

một vài chi tiết đặc biệt trong cuộc đời của công tước Valkovsky, đôi nét về một trong những nhân vật chính của câu chuyện này.

Chương IV

Trước đây tôi đã kể rằng ông công tước vốn là người góa vợ. Ông cưới vợ từ lúc mới lớn và đó là cuộc hôn nhân vì tiền. Ông không hề nhận được một xu nào của cha mẹ ông vốn đang sống ở Maxcova và đã hoàn toàn khánh kiệt. Điền trang Vaxiliepxcôie cũng đã cầm đi cầm lại. Ông nợ nần như chúa chổm. Chàng công tước hăm hai tuổi lúc ấy đang cần tìm một việc làm ở một văn phòng nào đó nhưng trong túi không còn một xu, và ông bước vào đời như một anh chàng “con dòng cháu dõi mà chân trắng”. Cuộc hôn nhân với cô con gái quá lứa của một nhà buôn kiêm chủ thuế vụ đã cứu thoát ông. Tất nhiên là ông chủ thuế vụ đã đánh lừa ông về món hồi môn, nhưng dầu sao với món tiền riêng của vợ, ông cũng có thể chuộc lại được một cái điền trang thừa tự và trụ lại được. Cô con gái nhà buôn được se duyên với chàng công tước vốn là một người chưa đọc thông viết sõi, xấu gái, và chỉ có mỗi một cái đức quan trọng: tốt bụng và cam phận. Chàng công tước đã tận dụng triệt để những đức tính tốt ấy: chỉ một năm sau ngày cưới, ông ta đã bỏ mặc vợ cho ông bố nhà buôn kiêm chủ thuế vụ ở Maxcova, người vợ mà trong thời gian ấy đã sinh cho ông một đứa con trai, còn chính ông thì về làm việc ở một tỉnh nọ, nơi mà nhờ sự giúp đỡ của một người thân có tai mắt ở Petersburg, ông đã xoay được một chỗ khá danh giá. Là người thích nổi bật, hám công danh, địa vị, ông cho rằng với người vợ ấy ông không thể sống được cả ở Petersburg lẫn Maxcova, nên trong lúc chờ đợi một dịp tốt hơn, ông quyết định bắt đầu con đường công danh của mình từ một tỉnh lẻ. Người ta nói rằng, ngay trong năm đầu tiên chung sống, ông đã hành hạ vợ đến suýt chết vì cách đối xử thô bạo. Những lời đồn đại này luôn luôn khiến Nikolai Sergueych căm phẫn và ông hăng hái đứng về phía ông công tước và khẳng khẳng cho rằng ông công tước không thể xử sự thiếu cao thượng. Nhưng rồi cuộc, bảy năm sau, khi bà công tước qua đời thì ông chồng góa liền chuyển ngày về Petersburg. Ở Petersburg ông đã gây được ít nhiều ấn tượng. Trẻ trung, đẹp trai, có của, với nhiều năng lực bẩm sinh xuất sắc, với một đầu óc sắc sảo, một khẩu vị tinh tế và vẻ tươi vui bất tận, ông xuất hiện không phải như một người đi tìm kiếm hạnh phúc và sự che chở mà là một

người khá tự lập. Người ta kể rằng quả thật trông ông có một cái gì đó duyên dáng, hấp dẫn, một cái gì đó mạnh mẽ. Ông được phụ nữ hết sức ưa chuộng và mối quan hệ với một trong những hoa khôi của giới thượng lưu đã mang lại cho ông danh tiếng. Ông vùng tiền không tiếc tay, bất chấp cả thói quen bẩm sinh của một người căn cơ đến mức bủn xỉn, dù thua bạc đến đâu ông cũng không cau có, kể ca những ván thua rất lớn. Nhưng ông không phải đến Petersburg để chơi bời: ông phải tiếp bước đến cùng trên con đường của mình để củng cố danh vọng. Ông đã đạt được điều đó. Bá tước Nainxki, một người bà con có thế lực hẳn là chẳng nhòm ngó đến nếu ông chỉ là một kẻ cầu cạnh bình thường, nhưng trước những thành đạt của ông trong xã hội, đã dành cho ông một sự quan tâm đặc biệt, đến mức cho đón cậu con trai lên bảy tuổi của ông về nhà mình giáo dưỡng. Chính đây là thời gian có cuộc viếng thăm của ông công tước về Vaxiliepxcôie và việc làm quen với gia đình Ikhnenhep. Cuối cùng, nhờ giúp đỡ của ngài bá tước, ông đã tìm được một chỗ làm xứng đáng ở một tòa đại sứ quan trọng nhất và lên đường ra nước ngoài. Sau đó vẫn còn những tiếng đồn mờ mờ về ông: người ta kháo về một vụ bê bối nào đó xảy đến với ông ở nước ngoài, nhưng không ai giải thích được đó là việc gì. Chỉ hiển nhiên là ông đã kịp mua thêm được một điền trang bốn trăm nhân khẩu mà tôi đã nhắc tới ở trên. Nhiều năm sau ông mới từ ngoại quốc trở về với một cấp bậc cao sang và liền nhận được một chức vụ quan trọng. Ở điền trang Ikhmenevca có tin đồn là ông đã đi bước nữa, cầu hôn với một gia đình thế lực, giàu có và danh giá. “Để xem các ông to bà lớn nào!” – Nikolai Sergueych xoa tay hoan hỉ nói. Dạo ấy tôi sống ở Petersburg trong trường đại học và tôi còn nhớ là Ikhmenev có viết thư bảo tôi thăm dò xem tiếng đồn về cuộc hôn nhân ấy có thật không? Ông còn viết thư cho ông công tước đề nghị ông giúp đỡ cho tôi, nhưng ông công tước không trả lời. Tôi chỉ biết cậu con trai của ông ta, thoát đầu được giáo dưỡng trong nhà ngài bá tước, sau đó vào trường lyxê và năm mười chín tuổi thì tốt nghiệp một khóa về khoa học. Tôi đã viết cho Ikhmenev về những điều ấy, cũng như về việc ông công tước rất yêu cậu con trai, rất cưng chiều và ngay bây giờ đã lo toan cho tương lai của cậu ta. Tôi biết tất cả những điều ấy là qua đám bạn bè sinh viên vốn quen biết

với cậu tiểu công tước. Thời gian này, vào một buổi sáng tuyệt đẹp, Nikolai Sergueych nhận được của ông công tước một bức thư khiến ông vô cùng sửng sốt...

Như được đã kể, từ trước đến nay, ông công tước chỉ giữ mối liên hệ với Nikolai Sergueych bằng những bức thư trao đổi công việc khô khan, thì lần này ông ta bỗng gửi cho ông một bức thư thân thiết, cởi mở và rất tỉ mỉ về hoàn cảnh gia đình của mình: ông ta phàn nàn về cậu con trai, rằng cậu ta đã khiến ông buồn phiền vì hạnh kiểm xấu, cố nhiên ở lứa tuổi nghịch ngợm của trẻ thì cũng không thể đòi hỏi quá nghiêm khắc (hiển nhiên là ông ta cố bào chữa cho con) nhưng ông đã quyết định phải phạt cậu ta, phải làm cho cậu sợ, tức là gửi cậu ta về nhà quê một thời gian, dưới sự coi sóc của Ikhmenev. Ông viết rằng ông hoàn toàn trông cậy vào “lòng độ lượng cao cả của Nikolai Sergueych và đặc biệt là Anna Andreyevna”, ông cầu mong hai người nhận cậu con đoảng vị của ông vào gia đình họ, dạy cho nó đầu óc khôn ngoan trong cuộc sống tự lập, yêu mến nó, nếu được, và cái chính là sửa cho nó cái tính nông nổi, nhẹ dạ, đồng thời “giáo huấn cho cháu những phép tắc nghiêm khắc và cần kíp, ý nghĩa thiết yếu của cuộc đời”. Tất nhiên ông già Ikhmenev rất cảm động để nhận lấy trách nhiệm. Và thế là cậu công tước trẻ tuổi xuất hiện. Mọi người đón cậu như đứa con ruột thịt. Chẳng mấy chốc Nikolai Sergueych đã hết lòng yêu mến cậu ta, chẳng kém gì Natasha; thậm chí mãi sau này, khi giữa gia đình Ikhmenev và ông công tước đã hoàn toàn tuyệt giao, thỉnh thoảng ông già Ikhmenev vẫn vui vẻ nhắc đến Aliôsa của mình – như cách ông quen gọi tiểu công tước Alexey Pêtrôvita. Quả thật đây là một chú bé hết sức đáng yêu: đẹp trai, yếu ớt và dễ xúc động như con gái, tính tình vui vẻ hồn nhiên, với một tâm hồn luôn rộng mở và nhạy bén với những cảm giác tinh tế nhất, với một trái tim yêu thương chân thật và giàu lòng biết ơn – Cậu trở thành thần tượng trong gia đình Ikhmenev. Mặc dù đã mười chín tuổi, cậu vẫn hoàn toàn là một đứa trẻ. Thật khó mà tưởng tượng vì sao cha cậu, một người rất yêu con lại có thể gửi cậu ta đi như vậy được? Người ta đồn rằng ở Petersburg cậu ta bé sống phóng dật và hoang tàng, không chịu làm việc khiến ông bố buồn phiền. Nikolai Sergueych

không hỏi han gì Aliôsa, vì công tước Piôt'ơr Alecxandrôvits, trong bức thư của mình rõ ràng đã tránh không nói đến nguyên nhân thật sự của việc gửi con đi. Tuy nhiên, đã có nhiều lời đồn đại về thói phóng đảng quá quắt của Aliôsa, về việc quan hệ với một bà nào đó, về những lời thách thức đấu súng, và về những cuộc thua bạc quá mức tưởng tượng, đến nỗi phải tiêu lạm sang tiền của người khác. Lại có dư luận rằng ông công tước đã quyết định đẩy con đi xa hoàn toàn không phải vì nó có lỗi mà vì những tính toán vị kỷ, đặc biệt. Nikolai Sergueych phủ nhận tất cả những lời đồn đại ấy một cách phẫn nộ, bởi vì Aliôsa hết lòng yêu bố, người mà cậu ta không được gần gũi trong suốt tuổi thơ và thời niên thiếu, cậu ta nói về bố với tất cả xúc động và yêu mến, rõ ràng cậu ta hoàn toàn chịu ảnh hưởng của bố. Aliôsa thỉnh thoảng cũng kể về một bà bá tước nào đó mà cả cậu ta lẫn bố cậu ta đều tán tỉnh và rốt cuộc cậu đã thắng và vì vậy mà ông bố đã nổi cơn lôi đình với cậu ta. Cậu vẫn kể câu chuyện ấy với một sự khoái chí hồn nhiên rất trẻ con và cười sảng sặc vui vẻ, nhưng ngay lập tức bị Nikolai Sergueych ngăn lại. Aliôsa cũng xác nhận tin đồn rằng ông bố cũng đang muốn lấy vợ.

Cậu ta đã sống gần một năm trong cảnh lưu đày và vào những thời hạn đã định sẵn, cậu ta lại viết cho bố bức thư kính cẩn và thông minh, và cuối cùng, khi đã quen với cuộc sống ở Vaxiliepxcôie và nhân dịp hè ông công tước đích thân về thăm làng (ông đã báo trước việc này với gia đình Ikhmenev) thì chính anh chàng bị lưu đày đã quyết định xin bố cho phép cậu ta ở lại Vaxiliepxcôie càng lâu càng tốt vì cậu ta tin rằng cuộc sống làng quê là ý nghĩa chân chính của đời cậu ta. Mọi quyết định và ý thích của Aliôsa đều xuất phát từ tính đa cảm quá mức và do thần kinh suy yếu, từ một trái tim nồng nhiệt, sự nồng nức nhiều khi dẫn đến thiếu suy nghĩ, từ nhạy cảm đặc biệt trước ảnh hưởng của mọi thứ bên ngoài và còn từ sự thiếu ý chí tuyệt đối. Song le ông công tước đã lắng nghe lời cầu xin của con với một vẻ nghi ngờ... Nói chung Nikolai Sergueych rất khó hiểu về người “bạn” cũ: công tước Piôt'ơr Alecxandrôvits đã thay đổi quá nhiều. Bỗng nhiên ông ta tỏ ra hoạnh hợ Nikolai Sergueych đủ điều; trong việc tính toán kiểm lại tài sản ông ta đã để lộ một lòng tham lam bản thủ, tính bủn xỉn và một thái độ nghi ngờ khó hiểu. Tất

cả điều này đã dày vò ông già Ikhmenev tốt bụng một cách ghê gớm; cố gắng mãi mà ông vẫn không còn tin được ở chính mình. Mọi việc lần này đều ngược lại với lần đầu ông công tước về Vaxiliepxcôie, cách đây mười bốn năm về trước, lần này ông tới thăm làm quen với tất cả láng giềng, tất nhiên là những người quan trọng nhất, còn với chính Nikolai Sergueych thì ông không hề ghé thăm và ông xử sự như với kẻ thuộc hạ. Và bỗng chốc xảy ra một sự kiện khó hiểu: không có một lý do rõ ràng nào, nhưng liền sau đó là sự tuyệt giao quyết liệt giữa ông công tước và Nikolai Sergueych. Người ta nghe thấy những lời giận dữ nảy lửa từ cả hai phía. Ikhmenev phần nộ bỏ đi khỏi Vaxiliepxcôie, nhưng câu chuyện chưa kết thúc ở đây. Khắp vùng bỗng loang ra một lời đồn đặt bĩ ối. Người ta quả quyết rằng Nikolai Sergueych, nắm được tính nết của chàng công tước trẻ tuổi, nên nảy ra ý đồ lợi dụng những sự đại dột của cậu ta ta để mưu lợi cho mình, rằng cô con gái của ông, Natasha (lúc bấy giờ đã mười bảy tuổi) có thể đã quyến rũ được cậu chàng hai mươi tuổi, rằng bố mẹ cô ta tìm cách vun đắp cho tình yêu ấy, mặc dù ngoài mặt làm như không nhận thấy gì, rằng con bé Natasha ranh ma và “mất nết” rất cuộc, bằng những cố gắng của nó đã mê hoặc được chàng trai, khiến anh ta suốt một năm liền chẳng còn ngó ngàng gì đến một cô gái cao quý đoan trang và xuân xanh đang độ vốn chẳng thiếu trong những nhà láng giềng giàu có đáng kính. Có kẻ còn quả quyết rằng, cuối cùng, đôi nhân tình đã hẹn ước làm hôn lễ ở làng Grigôriep, cách Vaxiliepxcôie năm mươi vecxta, tuy hiển nhiên là giấu giếm bố mẹ Natasha, nhưng họ đều biết rất rõ đến từng chi tiết và chỉ đạo cho con gái bằng những lời mách nước như bản. Tóm lại, có chép một cuốn sách cũng không ghi hết tất cả những điều mà những kẻ ngồi lê đôi mách tục tũu ở nhà quê đã kịp thu dặt nên để gây ra chuyện này. Nhưng ngạc nhiên nhất là ông công tước lại đi tin hoàn toàn vào những điều đồn đặt ấy và đã về Vaxiliepxcôie chỉ vì lý do này sau khi nhận được một bức thư nặc danh tố cáo của một kẻ nào đó từ tỉnh gửi lên Petersburg cho ông. Tất nhiên, tất cả những ai đã biết chút ít về Nikolai Sergueych đều không thể tin vào bất cứ lời vu cáo nào buộc tội ông. Ấy thế mà, như thói đời vẫn vậy, mọi người cứ chạy lăng xăng, to nhỏ, rào trước đón sau, mọi người cứ lác đầu quày quạy và... những lời lên án vẫn chỉ

một phía, chẳng ai biện minh. Ikhmenev hết sức kiêu hãnh để bảo vệ danh giá cho con gái trước những bọn đặt điều, và ông cấm ngặt không cho Anna Andreyevna được có bất cứ một lời thanh minh nào với những người láng giềng. Ngay cả Natasha, người đến suốt một năm sau vẫn còn bị vu oan giá họa, vẫn hầu như không biết tới một lời đơm đặt và lăng mạ nào: mọi người đã thận trọng giấu kín em về mọi chuyện ấy, và em vẫn cứ vui tươi và trong trắng như một đứa trẻ mười hai tuổi.

Trong thời gian ấy, việc bất hòa vẫn ngày càng tiến triển. Những kẻ thọc gậy bánh xe vẫn chưa thôi. Những kẻ bôi bác và mách lẻo vẫn xuất hiện, và rốt cuộc là ông công tước đã tin rằng công việc quản lý suốt những năm dài của Nikolai Sergueych hoàn toàn chẳng trung thực gì. Một vài dẫn chứng: Bọn họ cho rằng ba năm trước, khi bán một khu rừng, Nikolai đã giấu giếm dứt túi mười hai ngàn đồng bạc và đó có thể là tiêu biểu cho những chứng cứ chắc chắn và hiển nhiên nhất trước pháp luật, hơn nữa, trong việc bán cánh rừng này, ông không có một giấy tờ ủy nhiệm hợp pháp nào của ông công tước mà chỉ hành động theo ý riêng của mình, sau đó mới thuyết phục ông công tước về sự cần thiết phải bán và nộp lên một khoản tiền ít hơn rất nhiều với số thực thụ. Tất nhiên toàn bộ chỉ là những lời vu cáo cũng như mọi chuyện khác, có điều ông công tước lại tin tất cả và trước những người làm chứng đã gọi Nikolai Sergueych là thằng ăn cắp. Ikhmenev không chịu nổi và đã đáp lại bằng những lời thóa mạ không kém; một màn kịch khủng khiếp đã diễn ra. Vụ án lập tức bắt đầu. Vì thiếu một số giấy tờ, và cái chính không có người che chở, không có kinh nghiệm xử lý trong những công việc như thế này, nên Nikolai Sergueych liền thua kiện. Điền trang của ông bị đình chỉ sử dụng. Ông già nổi giận, bỏ mặc tất cả, và cuối cùng quyết định chuyển lên Petersburg để tự lo lấy công việc, còn mọi việc ở tỉnh ông giao phó lại cho một người giàu kinh nghiệm. Hình như ông công tước đã mau chóng hiểu ra rằng ông sĩ nhục Ikhmenev là vô ích. Nhưng lời qua tiếng lại của đôi bên đã cạn tài ráo máng đến mức không còn có thể dàn hòa được nữa và với tất cả sự tức giận, ông công tước đã dùng toàn bộ áp lực để xoay

chuyển công việc sao cho có lợi cho mình, tức là về thực chất, cướp đi của người quản lý cũ của mình mẫu bánh mì cuối cùng.

Chương V

Và thế là gia đình Ikhmenev chuyển lên Petersburg. Tôi sẽ không kể lại ở đây cuộc gặp gỡ của tôi với Natasha sau bấy nhiêu năm xa cách. Suốt bốn năm ấy tôi không bao giờ quên em. Tất nhiên, chính tôi cũng không hiểu hết được tình cảm của mình mỗi lần tôi nhớ đến em, nhưng khi chúng tôi gặp lại nhau, tôi lập tức cảm thấy rằng số phận đã gắn bó tôi với em. Thoạt tiên trong những ngày đầu mới tới, tôi cảm thấy hình như suốt bấy nhiêu năm em rất chậm lớn, hầu như em không thay đổi gì và vẫn chỉ là cô bé con y như thuở chúng tôi chưa chia tay nhau. Nhưng tiếp đó, cứ mỗi ngày tôi lại phát hiện thấy một nét gì mới mẻ ở trong em mà trước nay tôi hoàn toàn chưa quen biết, dường như trước nay vẫn ẩn kín trước mắt tôi như thể em đã cố ý giấu giếm tôi – và phát hiện đó thật thú vị biết bao! Từ ngày chuyển lên Petersburg, suốt thời gian đầu ông già luôn bức bối và cáu bẳn. Công việc của ông diễn biến không ra gì. Ông giận dữ đến mất trí, vùi đầu vào các thứ giấy tờ sự vụ và chẳng ngó ngang gì đến chúng tôi. Còn Anna Andreyevna thì đi ra đi vào như người chán đời và chịu không thể hình dung được mọi sự từ đâu ra sao. Petersburg làm bà sợ hãi. Bà thở dài sườn sượt, lo sợ, khóc lóc, nhớ tiếc cuộc sống trước đây và cái làng Ikhmenevca, rồi còn Natasha đã đến tuổi mà chưa có ai để mà nghĩ tới nó, và bà thoạt dành cho tôi những sự cởi mở khác thường, vì thiếu thốn những người thân thiết để tâm sự hơn là vì lòng tin cậy chân thành.

Cũng trong thời gian đó, không lâu trước ngày họ tới, tôi vừa viết xong cuốn tiểu thuyết đầu tiên của tôi, chính là cuốn tiểu thuyết đã mở đầu cho sự nghiệp văn chương của tôi, và như một chú lính mới, tôi chẳng biết nhét nó vào đâu. Trong gia đình Ikhmenev tôi không nói gì về chuyện ấy; mọi người đã suýt xích mích với tôi vì cho rằng tôi sống lêu lổng, tức là không chịu đi làm việc và không chạy vạy kiếm lấy một chỗ đứng. Ông già thì quở trách tôi một cách cay đắng và thậm chí giận dữ, tất nhiên vẫn với thân tình ruột thịt mà ông dành cho tôi. Tôi rất ngượng nếu phải nói cho gia đình là tôi đang làm gì. Sự thật thì làm thế nào mà lại dám nói thẳng rằng tôi không muốn ra làm việc mà chỉ muốn ngồi viết tiểu thuyết, vì vậy nên tới lúc này tôi vẫn nói dối mọi người rằng người ta chưa bố trí

công việc cho tôi và tôi đang chạy vạy hết hơi. Đã có lúc ông cụ tin lời tôi. Tôi còn nhớ, có một bạn Natasha nghe lỏm được câu chuyện của chúng tôi, đã bí mật dẫn tôi vào một góc, vừa khóc vừa cầu khẩn tôi nên lo đến số phận của mình, cô nằng nặc gạn hỏi tôi: sự thật thì tôi đang làm gì, và khi trước mặt cô tôi không tiết lộ gì thêm thì cô cũng đã tin ở lời thề của tôi, rằng tôi không bao giờ hoang phí đời mình, tôi không phải là một thằng lười và lêu lổng. Thật ra, tuy không thú nhận với cô việc tôi đang làm, nhưng tôi nhớ rằng vì một lời khích lệ của cô về công việc của tôi, mà tôi đã phun ra hết những lời tán dương nhất của các nhà phê bình và đánh giá đã nói về mình mà sau đó tôi nghe được. Và thế là, rốt cuộc, cuốn tiểu thuyết của tôi đã chào đời. Khá lâu trước khi nó xuất hiện, đã có tiếng xôn xao, ồn ào trong giới văn học. Ông B. đã mừng rỡ như một đứa trẻ khi đọc bản thảo của tôi. Không! Nếu có một lúc nào đó tôi cảm thấy hạnh phúc thì đó chính là vào những phút vui sướng đầu tiên của thành công khi tôi còn chưa đọc hoặc trao bản thảo cho một ai; trong những đêm dài tôi sống với những hi vọng và ước mơ say đắm, với tình yêu mãnh liệt công việc lao động sáng tạo, sống với thế giới tưởng tượng của mình, những con người mà tôi đã tạo nên như sống với những con người thân thiết có thật trong cuộc đời, tôi đã yêu mến, đã vui buồn cùng với chúng, thậm chí đã có lúc tôi đã khóc những giọt nước mắt chân thành nhất với lũ nhân vật còn thô kệch của mình. Và tôi cũng không thể nói hết hai ông bà đã vui sướng thế nào trước những thành công của tôi, mặc dù thoát đầu cả hai đã ngạc nhiên hết sức: việc ấy đối với họ còn quá lạ lẫm! Chẳng hạn Anna Andreyevna không thể nào chỉ tin rằng cái tôi nhà văn mới được mọi người ca ngợi kia lại chính là Vanya, người mà v.v... và v.v... và bà cứ lắc đầu quày quặt. Còn ông già thì mãi vẫn không nhượng bộ, thậm chí thoát đầu mới nghe những tin đồn, ông cụ còn hoảng sợ, và bắt đầu day nghiêng về bước đường công danh mà tôi đã bỏ mất, về thói hư tật xấu của tất cả cái đám văn chương nghệ sĩ nói chung. Nhưng những tiếng đồn mới vẫn không dứt, những lời tuyên bố trên các báo chí, và cuối cùng, một vài lời khen ngợi về tôi mà các cụ nghe được từ các nhân vật mà họ tin phục buộc họ phải thay đổi quan niệm về công việc của tôi. Kịp đến khi ông cụ tận mắt nhìn thấy tôi bỗng nhiên xúng xính tiền bạc và biết là có thể kiếm

chắc như thế nào bằng lao động văn học thì mọi nghi ngờ cuối cùng của ông liền tan biến. Chuyển rất nhanh từ nghi ngờ sang hoàn toàn tin tưởng và khoái trá, vui mừng như một đứa trẻ trước hạnh phúc của tôi, ông cụ bỗng đắm mình vào những mộng ước say sưa nhất, những hi vọng viễn vông nhất về tương lai của tôi. Mỗi ngày ông lại phác họa thêm cho tôi những tiền đề và dự án mới, và thật là chẳng thiếu một thứ gì trong những dự án ấy! Ông cụ bắt đầu bày tỏ một sự kính trọng đặc biệt chưa từng có đối với tôi. Mặc dù vậy, tôi nhớ rằng thỉnh thoảng giữa những cơn mơ mộng say sưa nhất, đột nhiên sự nghi ngờ lại đề nặng lên ông cụ và lại khiến ông quần trí.

“Nhà văn, nhà thơ ư! Kỳ cục làm sao... Bao giờ thì các nhà thơ bước vào xã hội, có cấp bậc phẩm hàm? Với dân chúng thì cả cái đám văn chương nửa mùa đều bấp bênh lắm!”

Tôi nhận thấy rằng những nghi ngờ tương tự và tất cả những nghi vấn khẩn khẩn thường hay đến với ông vào những buổi hoàng hôn (với tôi tất cả những chi tiết và cái thời gian huy hoàng ấy đều trở thành kỷ niệm!) Vào lúc hoàng hôn xuống, ông cụ thường trở nên hết sức dễ xúc động, nhạy cảm và tự lự. Tôi còn nhớ, có lần để an ủi ông cụ, tôi đã kể giai thoại về tướng quân Xumarôcôp, về việc người ta đã gửi tặng Đergiavin chiếc hộp thuốc là với những đồng tiền vàng, việc hoàng hậu đã tới thăm Lômônôxốp, tôi còn kể cả về Puskin và Gôgôl.

– Bác biết, bác biết tất cả, người anh em ạ – ông cụ cãi lại, mặc dù tất cả những chuyện ấy có lẽ ông mới nghe lần đầu tiên. Hừm! Nghe đây, Vanya, dù thì bác cũng rất vui vì mớ tác phẩm của cháu không phải là thơ. Thơ phú là trò nhảm nhí, người anh em ạ, cháu đừng có cãi, hãy tin lời lão già này, Bác chỉ mong mọi sự tốt lành cho cháu, đúng là một trò nhảm nhí hoàn toàn, một trò vớ vẩn để giết thời gian! Chỉ có cái đám học trò trung học mới làm thơ, thơ sẽ dẫn bọn trẻ các cháu đến nhà thương điên. Cứ cho rằng Puskin là vĩ đại đi, nhưng ích gì! Vẫn chỉ là những thứ vẩn vơ không hơn không kém, những thứ phù du huyền hoặc. Tất nhiên bác chỉ đọc ông ta ít thôi... Còn văn xuôi, ấy là một việc khác! Ở đấy thậm chí người viết có thể giáo huấn – hoặc giả có thể đề cập đến lòng yêu nước và nói chung là về phẩm chất đạo đức... Đúng thế! Còn bác,

người anh em ạ, bác chỉ có điều không biết cách diễn đạt mà thôi, nhưng rồi cháu sẽ hiểu bác, bác chỉ vì yêu thương mà nói. Nào, bây giờ thì hãy đọc đi! – ông cụ dừng lời, với vẻ mặt bao dung che chở, khi rót cuộc, tôi đã mang cuốn sách đến, và sau khi dùng trà, tất cả chúng tôi ngồi quây quần quanh chiếc bàn tròn – Nào, đọc đi, xem cậu đã bôi bác những gì trong đó nào, người ta làm rùm beng về cậu lắm đấy! Để xem, để xem!

Tôi mở sách ra và chuẩn bị đọc. Tối hôm ấy, cuốn tiểu thuyết của tôi chỉ vừa mới in xong, và cuối cùng tôi đã kiếm được một bản, liền chạy tới gia đình Ikhmenev để đọc tác phẩm của mình.

Tôi rất buồn và giận vì đã không thể đọc nó cho mọi người nghe sớm hơn, từ khi còn là bản thảo và nằm trong tay nhà xuất bản! Natasha còn phát khóc lên vì tức tối, cô giận tôi, trách tôi đã để người khác đọc cuốn tiểu thuyết của tôi trước cô... Nhưng thế là cuối cùng chúng tôi cũng ngồi quanh bàn. Ông cụ cố tạo ra một bộ mặt khác thường nghiêm nghị, và ra vẻ nhận xét phê phán. Ông muốn đánh giá một cách nghiêm khắc, rất nghiêm khắc “tự mình phán xét lấy”. Bà cụ cũng nhìn một cách trang trọng khác thường, chỉ thiếu điều là bà chưa đội thêm cái mũ trùm mới để ngồi nghe đọc. Từ lâu, bà đã nhận thấy rằng tôi vẫn nhìn cô bé Natasha vô giá của bà bằng đôi mắt rực lửa tình yêu, rằng mỗi khi ngồi bên cô tôi dường như nghẹt thở và đôi mắt trở nên sâu thẳm và chính Natasha cũng bắt đầu nhìn tôi như có cái gì trong trẻo hơn trước. Phải, rất cuộc thì cái thời ấy đã tới, đã tới trong chính những giây phút thành đạt, những hi vọng say sưa và hạnh phúc trọn vẹn nhất, tất cả đã cùng lúc ập tới. Bà cũng nhận thấy ở ông cụ đã bắt đầu có cái gì đó khen ngợi tôi quá mức, nhìn tôi và cô con gái với ánh mắt là lạ. Đột nhiên bà sợ hãi: tôi rõ ràng chẳng phải là bá tước, công tước, cũng không là hoàng thân quốc thích hoặc chí ít là một chàng cố vấn pháp luật bậc một, trẻ trung, đẹp mã, huân chương đeo đầy ngực! Anna Andreyevna không thích những mơ ước nửa vời.

“Thiên hạ ca ngợi nó – bà nghĩ về tôi – mà do đâu thì chẳng rõ. Nhà văn, nhà thơ... Thật ra nhà văn thì là cái thá gì nhỉ?”

Chương VI

Tôi đã đọc liền một mạch cho mọi người nghe cuốn tiểu thuyết của mình. Chúng tôi bắt đầu ngay từ sau bữa trà và ngồi đến tận hai giờ sáng. Thoạt đầu ông già có vẻ khó chịu, Ông đã chờ đợi một cái gì đó hết sức cao siêu, một cái gì có lẽ chính ông cũng không hiểu nổi, nhưng nhất thiết phải cao siêu, thế mà thay vào đó bỗng nhiên lại chỉ toàn những chuyện thường ngày, những chuyện ai cũng biết mười mươi y hệt như chúng vẫn thường diễn ra xung quanh. Giá như là những con người lớn lao hoặc tài trí, những nhân vật trong sử sách loại như Rôslaplêva hoặc Iuri Milôxlapxki⁹ thì hay, còn đây thì chỉ là một anh công chức bé nhỏ, nhu nhược, thậm chí ngu dốt, cúc áo đuôi tôm rơi tả tơi, tất cả những điều ấy được diễn đạt bằng một giọng văn giản dị, chẳng đưa đẩy thắt buộc như cách ta vẫn nói... Thật quái lạ! Bà cụ chăm chăm nhìn Nikolai Sergueych dò hỏi, mặt mũi hơi vênh lên như đang bức tức điều gì: “Thôi đủ rồi, đúng là đồ nhảm nhí mà cũng in ấn với ngồi nghe, mà lại còn trả tiền cho nó nữa chứ” – gương mặt bà như muốn nói vậy. Natasha rất chú ý và lắng nghe một cách khao khát, không rời mắt khỏi tôi và cứ nhìn chăm chăm vào môi tôi, ngỡ như cứ mỗi lần tôi phát ra một âm thì chính cặp môi bé nhỏ của cô cũng động đậy theo. Và cái gì kia? Trước khi tôi đọc hết nửa quyển, tất cả người nghe mắt ai cũng nhắm lẹ. Anna Andreyevna khóc thật sự bằng tất cả tâm hồn thương xót cho nhân vật của tôi và hồn nhiên tột bậc khi mong muốn giúp đỡ được gì cho hắn ta trong cơn bất hạnh, điều này tôi hiểu được qua tiếng kêu của bà. Ông già cũng đã vứt bỏ mơ tưởng về những gì cao siêu: “Ngay từ đầu đã thấy rõ rằng còn lâu mới đạt được hoàn mỹ, nhưng câu chuyện nhỏ giản dị nhì nhằng thế thôi mà chinh phục được lòng người – ông nói – bởi vì nó khiến mọi điều xảy ra quanh ta bỗng trở nên dễ hiểu và đáng nhớ, vì nó cho ta hay cái con người thấp hèn, nhu nhược nhất thì cũng là một con người và có thể gọi là người anh em thân thiết của tôi!”. Natasha vừa nghe vừa khóc và lén lút siết chặt lấy tay tôi ở dưới gầm bàn. Buổi đọc kết thúc. Cô đứng dậy, má nóng bừng, giọt lệ long lanh trong khóe mắt, đột nhiên cô nắm tay tôi, ghé môi hôn, đoạn bỏ chạy ra khỏi phòng. Ông bố và bà mẹ đưa mắt nhìn nhau.

– Hừm! Con bé xúc động quá đấy mà – ông già thốt lên, ngạc nhiên trước cử chỉ của con gái – Không sao, thậm chí tốt, rất tốt, giây phút cao thượng! Nó là một con bé tốt bụng... – ông thoáng nhìn vợ, lẩm bẩm như muốn bào chữa cho Natasha và nhân đấy, có thể cũng là để bào chữa cả cho tôi.

Nhưng Anna Andreyevna, mặc dù lúc nghe đọc đã tỏ ra hồi hộp và xúc động, bây giờ lại nhìn với ánh mắt như thể muốn nói:

“Tất nhiên rồi, Alecxandơ Makêđônxi là anh hùng, nhưng bề gãy ghề thì ích gì?” v.v...

Natasha trở lại ngay, vui vẻ và sung sướng, đi ngang qua chỗ tôi, cô khẽ véo tôi một cái. Ông già lại tỏ ra muốn xem xét tác phẩm của tôi thật “nghiêm túc”, nhưng vì ông đang vui nên không giữ được bản tính và cứ say sưa:

– Ô, người anh em Vanya, khá lắm, khá lắm! Rất vui, rất vui, thậm chí quá mức chờ đợi. Chẳng có gì cao siêu vĩ đại cả, điều ấy thì đã hẳn... Bác vẫn còn cuốn “Giải phóng Maxcova” kia kìa, người ta viết ở ngay Maxcova đấy – Đúng là ngay từ dòng đầu tiên, người anh em ạ, như người ta nói, con người đã bay lên như con đại bàng... Nhưng cháu biết đấy, Vanya ở cháu thì có một cái gì giản dị hơn, dễ hiểu hơn. Chính vì sự dễ hiểu ấy mà bác thích đấy! Nó có một cái gì đó gần gũi thân thiết hơn, dường như tất cả những cái ấy cũng đã từng xảy đến với mình. Còn những cái cao siêu thì sao? Thật thì chính bác cũng chẳng hiểu. Nếu bác được sửa sang lại câu văn: bác khen thật đấy, có điều chớ quên, những điều cao siêu hơi ít đấy... Nhưng bây giờ thì muộn rồi: sách đã in mất rồi. Có lẽ để đến lúc tái bản chẳng? Thế nào? Người anh em, làm một châu nước trà để chúc lần tái bản thứ hai chẳng? Bây giờ lại có tiền... Hừm!

– Và cậu đã nhận được bao nhiêu là tiền, phải không Ivan Petrovich? – Anna Andreyevna nhận xét – cứ nhìn cậu thì chẳng thể nào mà tin được. Ô bây giờ thì cậu còn biết để tiền làm gì nữa!

– Chau biết chứ, Vanya? – ông già vẫn tiếp tục và càng lúc càng cao hứng – đây tuy không phải là làm quan chức, nhưng vẫn cứ là công danh sự nghiệp. Cả những bậc cao sang cũng phải đọc cháu. Như cháu nói đấy, Gôgôl vẫn nhận được bổng lộc hàng năm

và còn được ra nước ngoài nữa. Thế nào cũng có thể đến lượt cháu chứ? Còn sớm gì nữa? Cháu cần phải viết gì nữa? Thì viết đi, người anh em, viết nhanh lên nào! Đừng có ngủ quên trên vòng nguyệt quế. Hãy cẩn thận đấy!

Ông già nói những lời ấy với vẻ quả quyết và tấm lòng thương yêu ngỡ như không có gì có thể ngăn nổi và làm giảm sút cơn mơ mộng say sưa của ông.

– Hoặc rồi, chẳng hạn, người ta cũng sẽ gửi tặng cháu một chiếc hộp thuốc lá... Chứ sao nữa? Lòng mến mộ là gì có mẫu sẵn. Người ta cũng muốc khích lệ anh. Mà biết đâu rồi chái cũng có thể vào triều – ông lẩm bẩm nói thêm, vẻ mặt đầy ý nghĩa, vừa nheo nheo con mắt trái – chứ không à? Phải chăng còn sớm để tiến triều?

–Ồ, đã vào triều cơ đấy! Anna Andreyevna có vẻ bức tức nói.

– Chỉ một chút nữa là bác phong cho cháu lên cấp tướng – tôi đáp và cười rất vui.

Ông già cũng phá lên cười. Ông cụ quá phấn khởi.

– Thưa quý ngài, thế quý ngài chưa muốn ăn ạ? – Natasha nãy giờ lo chuẩn bị bữa tối cho chúng tôi, bây giờ nhí nhảnh kêu lên.

Cô cười lạnh lạnh, chạy đến ôm chặt lấy bố trong vòng tay nóng bỏng của mình:

– Bố tuyệt quá, tuyệt quá!

Ông già chợt xúc động.

–Ồ, ồ, phải, phải! Bố cũng chỉ nói đại khái thế thôi. Tướng chẳng tướng thì thôi, ta đi ăn cái đã. Ôi con gái bồ dễ xúc động quá! – ông cụ nói thêm, vừa vỗ vỗ cặp má đỏ bừng của Natasha như người ta vẫn hay làm vào những phút như vậy – Còn bác, cháu thấy đấy, Vanya, bác chỉ nói với tất cả tấm lòng. Thôi, dù chẳng phải là tướng tá (con lâu mới đến tướng!) thì cũng là một nhân vật tiếng tăm, người viết cơ đấy!

– Bây giờ người ta gọi là nhà văn, bố ạ!

– Thế không gọi là người viết à? Bố không biết đâu. Nào, thì nhà văn. Bố chỉ muốn nói rằng: dĩ nhiên là chẳng ai phong tể tướng

cho anh viết tiểu thuyết – điều ấy thì chẳng có gì phải bàn – nhưng tuy thế vẫn có thể bước vào xã hội, làm một việc gì như chuyên viên chẳng hạn. Rồi có thể sẽ được gửi sang Ý để bồi bổ sức khỏe hoặc nâng cao học vấn chẳng hạn, rồi sẽ được trợ cấp tiền nong. Tất nhiên, về phía cháu phải coi tất cả những công việc đó là cao quý, mình có được tiền bạc và danh vọng là nhờ sự nghiệp chân chính, chứ không phải chạy chọt nhờ vả...

– Lúc ấy thì cậu cũng đừng vênh vào quá đấy, Ivan Petrovich nhé – Anna Andreyevna cười nói thêm.

– Bố phải mau mau kiếm cho anh ấy một hoa khôi đi, bố ạ, vì quả thật chuyên viên có phải chuyện đùa đâu!

Và cô lại véo tay tôi.

– Thế ra mọi người đều hiểu tôi đấy hả! – ông già kêu lên, thích thú nhìn Natasha lúc ấy má đang nóng rục và đôi mắt vui tươi đang ngời lên như hai vì sao – Hình như bố cũng có ngáy thò và quả thật là đi hơi xa mơ ước hảo huyền rồi¹⁰ bố vẫn thường thế đấy... chỉ có điều, cháu biết đấy, Vanya, bác cứ nhìn cháu và nghĩ: làm sao mà ở trong nhà mình, trông cháu vẫn chỉ loàng xoàng thế thôi...

– Ôi trời! Anh ấy còn phải thế nào nữa, hả bố?

–Ồ, không, bố không bảo thế. Mà chỉ có điều, Vanya ạ, gương mặt cháu thế nào ấy... nghĩa là chẳng có tí gì có vẻ nhà thơ cả... Thế đấy, cháu biết chứ, họ đều xanh xao, như người ta thường nói, các nhà thơ ấy mà, tóc tai thì như thế này này, còn trong ánh mắt thì có một cái gì đấy... Cháu biết chứ, như ông Górt nào đó, hoặc v.v... bác đã đọc thấy điều này trong cuốn “Aphatdonna”¹¹... Thế nào? Vẫn là trò bịa đặt hả? Hừ, cái bọn quỷ quái ranh ma lại nhồi nhét như vậy vào đầu bác rồi! Còn bác, bác chẳng phải là nhà học giả, bác chỉ có thể cảm thấy. Thôi, mặt mũi cũng chẳng là cái gì – cũng chẳng thiệt thòi ghê gớm gì đâu; đối với bác thì cuốn sách của cháu rất hay, bác rất thích... Bác không nói thêm nữa... Chỉ có điều, phải sống trung thực, Vanya ạ. Phải trung thực, đó là điều cơ bản, hãy sống trung thực, đừng hợm hĩnh! Con đường đang mở rộng trước mặt cháu.

Hãy chân thành phấn đấu cho sự nghiệp của mình, đó là điều bác muốn nói, bác muốn nói đến chính điều ấy!

Đây là những ngày tuyệt đẹp! Tất cả những thời gian rỗi, tất cả các buổi tối tôi đều có mặt ở đây. Tôi mang đến cho ông cụ tin tức của thế giới văn học, về các nhà văn mà chẳng hiểu vì sao ông cụ bỗng nhiên hết sức thích thú, thậm chí ông còn bắt đầu đọc cả những bài phê bình của ông B, người mà tôi đã nhiều lần nhắc đến và ông cụ mặc dù hầu như không hiểu gì cả nhưng vẫn hết lời tán tụng và kịch liệt bài bác những kẻ thù địch đã chỉ trích ông này trên tờ “Con ong đực phương Bắc”¹². Bà cụ thì luôn để mắt theo dõi tôi và Natasha, nhưng làm sao mà theo dõi nổi chúng tôi! Giữa chúng tôi đã có một tín hiệu, và tôi sẽ nghe thấy ngay lập tức khi chỉ cần Natasha khẽ gật đầu, môi hé mở như mấp máy với tôi: vâng. Tuy nhiên rồi các cụ cũng biết, các cụ đoán chừng và suy ra, Anna Andreyevna cứ lắc đầu hoài. Bà cụ thật lạ lùng và ghê gớm. Bà vẫn không tin tôi.

– Đây là mọi việc tốt lành cả, Ivan Petrovich ạ – bà nói – nhưng nhờ chẳng may thất bại hoặc trục trặc gì đó thì sao? Lúc ấy cậu sẽ làm ở đâu?

– Đây cũng là điều bác định nói với cháu, Vanya ạ – ông già đã đắn đo và quyết định – chính bác đã quan sát và nhận thấy hết, và thú thật là bác còn vui mừng vì cháu và Natasha... Ồ có gì đâu, cháu xem. Vanya, cả hai các con đều còn rất trẻ và bà Anna Andreyevna nói đúng. Hăng khoan đã. Phải công nhận là cháu có tài, thậm chí tài năng xuất chúng... Ồ không, không phải thiên tài như thoát đầu có người đã đao to búa lớn về cháu, mà là tài năng, thế thôi (hôm nay bác con đọc cả bài phê bình cháu trên tờ “Con ong” mà trong đó họ quá khinh thị cháu; nhưng thôi đó là chuyện báo chí). Phải! Cháu xem đây: tài năng thì cũng chưa phải là tiền bạc ở hiệu cầm đồ đâu, mà cả hai các con đều nghèo rớt mồng tơi. Vậy cứ đợi một năm rưỡi hay một năm cũng được: cháu cứ làm tốt công việc, khẳng định mình chắc chắn trên con đường của cháu – Natasha sẽ là của cháu, nếu không làm được thì tự cháu sẽ định liệu!... Cháu là người chân thật, cháu hãy nghĩ kỹ đi!...

Mọi chuyện dừng lại ở đấy. Và một năm sau thì chuyện gì đã xảy đến.

Vâng, đúng là gần một năm sau! Vào một buổi cuối chiều tháng chín sáng sủa, tôi bước vào chỗ các cụ. Ốm đau và quá xúc động, tôi rơi mình xuống ghế suýt ngất đi, đến mỗi mọi người nhìn tôi hoảng sợ. Nhưng đấy chẳng phải lúc ấy đâu tôi choáng váng và trái tim tôi trĩu nặng ưu phiền sau khi đã mười bận tiến đến trước cánh cửa nhà họ và cả mười lần đều quay lui trước khi kịp bước vào – cũng không phải vì con đường công danh sự nghiệp của tôi đã ra mây khói, và trong tôi chẳng còn lấy một chút vinh quang và một xu dính túi; lại càng không phải vì tôi chưa kịp trở thành một vị “chuyên viên” nào đó và còn khuya mới được gửi sang Ý để bồi bổ sức khỏe; mà chính là vì có thể tôi đã sống đàng đẵng bằng mười năm dồn lại trong một năm và chính Natasha của tôi trong một năm qua cũng sống bằng cả mười năm. Giữa chúng tôi là cả một khoảng cách xa đàng đẵng... Và thế, tôi còn nhớ rõ lúc ấy tôi ngồi lặng im trước hai ông bà, tay lơ đãng vò nát cái vành mũ vốn dĩ cũng đã nhàu như tương, tôi ngồi và chờ đợi cái phút Natasha bước vào mà cũng chẳng rõ để làm gì. Quần áo tôi thảm hại và tôi tàn, gương mặt tôi hốc hác, gầy còm và vàng vọt – tuy nhiên chẳng có vẻ gì giống với một nhà thơ và trong ánh mắt thì tuyệt chẳng có cái gì vĩ đại mà hồi nào ông già Nikolai Sergueych đã có lúc bận tâm. Bà cụ nhìn tôi với ánh mắt thương hại chân thành và quá sốt sắng, trong khi bà tự nhủ: “Thế này mà suýt nữa nó thành chồng chưa cưới của Natasha đây, xin các ngài làm ơn làm phúc!”

– Thế nào, Ivan Petrovich, cậu uống trà chứ? (ấm samôva vẫn đang sôi trên bàn), cậu sống ra sao? Cậu ốm thật rồi đấy – bà hỏi tôi với một giọng rầu rĩ, khi đến lúc này tôi mới lắng nghe bà.

Và bây giờ cũng mới nhìn thấy: bà nói với tôi, nhưng trong mắt lại giấu những lo toan khác, những lo toan cũng đang làm ông già nặng trĩu trong lòng, khiến bây giờ ông ngồi bên chén trà nguội lạnh và suy nghĩ mông lung. Tôi biết rằng lúc này họ rất lo lắng đến vụ kiện với công tước Valkovsky đang diễn tiến chẳng mấy tốt lành, và họ lại gặp phải những chuyện rủi ro mới khiến ông già Nikolai Sergueych phát ốm. Năm tháng trước đây, chàng công tước trẻ tuổi,

người vốn là lý do của tất cả những chuyện kiện tụng này, đã tìm được cơ đến thăm gia đình Ikhmenev. Ông già, vốn yêu cậu Aliôsa thân thiết như con đẻ, hầu như ngày nào cũng nhắc đến cậu, đã vui mừng đón tiếp cậu. Còn Anna Andreyevna thì ngồi nhớ Vaxiliepxcôie và khóc dầm dút. Aliôsa giấu bố và dần dà ngày một đến nhà họ thường xuyên hơn. Nikolai Sergueych, con người chân thật, cởi mở, bụng dạ thẳng ngay đã nổi giận gạt phắt tất cả mọi sự tính toán đề phòng. Lòng đầy kiêu hãnh, ông không buồn nghĩ đến việc ông công tước sẽ nói gì khi biết con trai mình lại được tiếp đón ở nhà Ikhmenev, và trong thâm tâm ông khinh bỉ tất cả những nghi ngờ bỉ ổi của ông ta. Nhưng ông già cũng không biết liệu sức ông ta có chịu nổi những lời nhục mạ mới. Chàng công tước trẻ tuổi bắt đầu xuất hiện ở nhà ông ta hầu như hàng ngày. Ở bên cậu ta, ông bà đều rất vui. Cậu ta ở đấy suốt cả buổi tối và đến tận đêm khuya. Tất nhiên, cuối cùng thì ông bố cũng biết hết mọi chuyện. Một câu chuyện đơm đặt xấu xa nhất đã truyền đi. Ông ta thóa mạ Nikolai Sergueych bằng một bức thư khùng khiếp vắn trên những ý trước đây, và cấm tiệt không cho con đến nhà Ikhmenev nữa. Chuyện này xảy ra khoảng hơn hai tuần trước khi tôi tới thăm họ. Ông già qua đời buồn rầu. Thế đấy! Natasha trong trắng, cao thượng của ông lại một lần nữa bị dấy vào những chuyện vu khống bẩn thỉu, những trò dâm tiện. Tên ông lại bị rêu rao diếc móc bởi chính cái con người đã từng xúc phạm ông trước đây... Và tất cả những trò ấy không biết đến đâu là vừa!

Suốt mấy ngày đầu ông nằm liệt giường vì tuyệt vọng. Tôi biết tất cả việc ấy. Tôi biết rõ đến từng chi tiết, mặc dù vì ốm đau và chán chường, suốt thời gian ba tuần gần đây tôi không hề đến chỗ họ và nằm bẹp ở buồng mình. Và tôi còn biết rằng... Không! Đến lúc ấy tôi mới chỉ linh cảm, tôi biết nhưng tôi chưa tin rằng ngoài câu chuyện này, ở họ giờ đây lại còn một việc khác khiến họ lo âu hơn mọi sự trên đời, khiến họ buồn phiền nẫu ruột. Vâng, chính tôi cũng rất đau đớn, tôi sợ tôi đoán đúng, sợ rằng tôi phải tin, và tôi chỉ hết lòng hết sức mong sao xua đuổi được cái phút giây tăm tối. Mà thực ra thì tôi đến chính là vì cô ấy. Tôi hôm ấy, tôi đã đến chỗ họ đúng lúc!

– Phải, Vanya – ông già bỗng hỏi như vừa chợt tỉnh – cháu ốm đấy ư? Sao lâu thế cháu không đến? Bác có lỗi với cháu: từ lâu bác đã muốn đến thăm cháu, thế mà vẫn... – và ông cụ lại chìm vào suy nghĩ.

– Cháu không được khỏe – tôi đáp.

– Hừm, không được khỏe – đến năm phút sau ông già mới nhắc lại – Thế đấy, không được khỏe! Bác đã nói, đã bảo trước rồi mà. Không chịu nghe cơ! Hừm, không đâu, người anh em Vanya ạ: Nàng Thơ vốn dĩ ngàn đời nay vẫn ôn bụng đói ngồi trên gác xép mà, và hẳn còn ngồi thế mãi. Thế đấy!

Đúng là ông già đang nấu ruột. Nếu không có những vết thương trong tim, hẳn ông đã không nói với tôi về chuyện Nàng Thơ bị đói. Tôi ngắm gương mặt ông: gương mặt vàng vọt, và trong mắt ông có cái gì thần thờ ngơ ngác, có cái gì tựa như một câu hỏi mà ông không sao tự giải đáp nổi. Ông cụ cứ điên khùng bản gất từng cơn rất lạ. Bà vợ nhìn ông ái ngại và chỉ biết lắc đầu. Được dịp ông quay đi, bà len gật đầu ra hiệu cho tôi.

– Natalya Nikolayevna¹³ có khỏe không? Cô ấy có nhà không ạ? Tôi hỏi Anna Andreyevna lúc bấy giờ đang có vẻ băn khoăn.

– Nó có nhà đấy, cậu ạ, có nhà đấy – bà đáp, cứ như là rất khó trả lời tôi – Cậu sẽ thấy nó ra ngay bây giờ đấy. Đùa với cợt! Ba tuần chưa gặp nhau đấy! Con bé ấy bây giờ thế nào ấy. Cậu không hiểu nổi nó đâu: lúc khỏe, lúc ốm, có trời mà biết!

Đoạn bà len lén nhìn chồng.

– Mà thế nào? Nó chẳng sao hết! – Nikolai Sergueych đáp miễn cưỡng và nhát gừng. Nó khỏe. Nó bước từ tuổi thiếu nữ lên thành niên là thế đấy, có vậy thôi. Ai mà có thể hiểu được ba cái nổi sầu với tính đồng danh của mấy cô ấy?

– Phải, lại còn tính đồng danh nữa! Anna Andreyevna phụ họa bằng giọng tức bực.

Ông già ngồi yên lặng và gõ nhịp ngón tay trên bàn.

“Trời, phải chăng đã có chuyện gì xảy đến với họ?” Tôi lo sợ nghĩ bụng.

– Thế nào? Ở chỗ cháu có chuyện gì không? – ông cụ tiếp lời
– Ông B. thế nào, vẫn viết bài phê bình chứ?

– Vâng, vẫn viết ạ – tôi đáp.

– Hày, Vanya, Vanya! – ông cụ khoát tay, kết luận – Phê bình cũng chỉ đến thế!

Cánh cửa bật mở và Natasha bước vào.

Chương VII

Cô cầm chiếc mũ trong tay, bước vào và đặt nó lên chiếc đàn pianô, đoạn cô lại gần và chìa tay cho tôi. Môi cô thoáng động đậy, hình như muốn nói gì đó với tôi, tựa một lời chào, nhưng vẫn không nói gì cả.

Đã ba tuần nay chúng tôi không gặp nhau. Tôi nhìn cô ngỡ ngác và sợ hãi. Trong ba tuần mà cô đã thay đổi biết bao nhiêu! Trái tim tôi như thắt lại vì đau buồn khi tôi thấy đôi má xanh xao hõm xuống, cặp môi rộp phồng như trong cơn sốt dưới hàng mi dày thẫm, đôi mắt cô rực lên ngọn lửa nồng nàn và một thoáng gì quả quyết đến si mê.

Nhưng lạ chúa, trông cô mới kiều diễm làm sao! Không bao giờ, trước kia cũng như sau này, tôi nhìn thấy cô như vào cái ngày bị thảm hôm ấy. Phải chăng, phải chăng đấy chính là cô Natasha, cái cô bé mới một năm trước đây ngồi nghe tôi đọc tiểu thuyết mà mắt không rời khỏi tôi, môi động đậy theo nhịp môi tôi, cái cô bé vui nhộn, vô tư, cười đùa âm ỉ và trêu cợt cả ông bố lẫn cả tôi trong bữa ăn tối hôm nào? Phải chăng đấy chính là cô Natasha mà đã một lần, ở trong căn phòng ấy, với đôi má rục hồng, cúi đầu khẽ đáp lời tôi: *vâng*.

Có tiếng chuông, chiều thu không trầm đục vang lên. Cô gái rùng mình, bà cụ làm dấu thánh.

– Thôi, chuẩn bị đi lễ chiều đi con, Natasha, chuông báo rồi đấy, – bà bảo – Đi đi, Natasenca đi cầu kinh đi con, cho con được gần ơn phước. Và nhân tiện đi dạo chơi một thể. Con cứ đóng cửa ngời cửa nhà làm gì. Trông kìa, nói đồ sông đồ bể, con xanh quá đấy.

– Con... có lẽ... hôm nay con không đi đâu, – Natasha nói chậm và khẽ, gần như thì thầm – Con... hơi khó ở, – cô nói thêm và chột tái mét như tàu lá.

– Con nên đi thì tốt hơn, Natasha ạ, chính vừa rồi con đã muốn đi và cầm mũ ra đấy thôi. Đi cầu kinh đi. Natasenca, cầu chúa cho

con sức khỏe. – Anna Andreyevna dỗi dành, vừa nhìn trộm con gái như thể sợ cô.

– Phải đấy, con cứ đi đi, rồi đi dạo chơi cả thể, – ông bố tiếp lời, và cũng lo ngại nhìn con gái, – mẹ con nói đúng đấy. Cả Vanya cũng dẫn con đi đấy.

Tôi cảm thấy trên môi Natasha thoáng một nụ cười chua chát. Cô đến bên đàn piano, cầm lấy mũ và đội lên đầu, tay cô run rẩy. Tất cả hành động cô đều vô ý thức, như thể cô chẳng hiểu mình đang làm gì.

– Tạm biệt!¹⁴ – Cô nói rất khẽ.

– Kìa, thiên thần của mẹ, tạm biệt là thế nào, con làm như đường xa cạn dặm ấy! Con xan h xao quá, kẻo gió mà thổi bay đi đấy. À, mẹ lại quên mất (mẹ thì lúc nào cũng quên!) – mẹ đã làm xong cho con một tấm bùa rồi đấy, mẹ còn khâu vào đấy một lời cầu nguyện, thiên thần của mẹ ạ, một ni cô ở Kiev dạy cho mẹ năm ngoái, một câu ửng ý lắm, mẹ mới vừa khâu vào. Con đeo vào đi, Natasha. Chắc đức chúa sẽ ban cho con sức khỏe đấy. Bố mẹ chỉ có mình con thôi.

Bà cụ lấy trong hộp đồ ra chiếc thánh giá vàng đeo trong của Natasha, trên mặt vừa được khâu thêm tấm bùa nhỏ.

– Đeo vào lấy phước con! – Bà nói thêm, đeo cây thánh giá và làm dấu thánh cho con gái. – Đã có dạo đêm nào mẹ cũng cầu kinh, còn con thì đọc theo mẹ. Thế mà bây giờ con chẳng thế nữa, Chúa chẳng cho con được sự bình tâm. Ôi, Natasha, Natasha! Lời cầu nguyện của mẹ chẳng ích gì cho con sao! – Và bà òa lên khóc nức nở.

Natasha lặng lẽ hôn tay mẹ, và bước về phía cửa, nhưng đột ngột cô vội vã quay lại và tiến tới chỗ bố. Lồng ngực cô phập phồng xúc động.

– Bố ơi! Bố cũng cầu chúa cho... con gái của bố đi, – cô hồn hển thốt lên và quỳ sụp xuống trước ông cụ.

Tất cả chúng tôi vẫn đứng yên lặng, bần khoản trước cử chỉ bất ngờ quá trang trọng của cô. Ông già nhìn cô một thoáng hết sức bối rối.

– Natasenca, con bé bỏng của bố, con gái yêu của bố, con làm sao thế? – Cuối cùng, ông kêu lên, nước mắt tuôn ròn ròn. – Vì sao con buồn? Sao con lại khóc suốt ngày đêm? Chính bố đã thấy hết cả, đêm bố không ngủ được, bố thức dậy và lắng nghe từ phòng con!... Kể hết cho bố đi con, Natasha, giải bày cho ông bố già nua của con đi, và bố mẹ sẽ...

Ông cụ không nói hết câu, đỡ con gái lên và ôm chặt con vào lòng. Cô gái ghì xiết vào ngực bố và đầu vùi chặt vào vai ông.

– Không sao đâu, chẳng có gì cả, đấy là do... con khó ở... – Cô quả quyết, nghẹn ngào vì những giọt nước mắt nén lại bên trong.

– Xin chúa hãy phù hộ cho con như bố đang đùm bọc con đây, con quý, con thương của bố! – Ông bố nói. – Xin chúa hãy ban phước cho con sự bình yên của tâm hồn và giải thoát cho con khỏi mọi buồn đau. Cầu chúa đi con, cho lời nguyện cầu làm lỗi của bố đến tai người.

– Và cả lời cầu nguyện của mẹ cho con nữa! – Cả mẹ nói thêm trong nước mắt đầm đìa.

– Tạm biệt! – Natasha thì thầm.

Cô còn đứng lại bên cửa, quay nhìn họ một lần nữa như muốn nói một điều gì mà không sao nói được, đoan bước nhanh ra khỏi phòng. Tôi cũng lao ra theo cô, như tiên cảm được một điều gì đó không tốt lành.

Chương VIII

Cô bước lặng im, vội vã, đầu cúi gục và chẳng hề nhìn tôi. Nhưng đến lúc đi qua phố và bước lên bờ sông, cô chợt dừng lại và nắm lấy tay tôi.

– Em khó thở quá! – Cô thì thầm, – tim em đau nhói... khó thở quá!

– Quay lại đi, Natasha! – Tôi kêu lên sợ hãi.

– Vanya, chẳng lẽ anh lại không thấy rằng em đã ra đi hẳn, em đã rời bỏ mọi người và không bao giờ trở lại? – Cô nói và nhìn tôi với nỗi buồn khôn tả.

Tim tôi chợt rụng rời. Tôi đã cảm thấy điều này từ lúc đi tới nhà họ, và có thể, từ khá lâu trước hôm ấy, nhưng linh cảm ấy đã có trong tôi nhưng chưa rõ rệt, ấy vậy mà bây giờ lời cô nói vẫn như tiếng sét bên tai tôi.

Chúng tôi buồn rầu đi dọc bờ sông. Tôi không sao nói được nên lời, tôi cứ đắn đo, suy nghĩ và bối rối quá chừng. Đầu óc tôi quay cuồng. Tôi cảm thấy điều ấy thật tai hại và không thể làm như vậy được.

– Anh kết tội em đấy à, Vanya? – Cuối cùng cô nói.

– Không, nhưng... nhưng anh không tin, không thể có điều ấy được!... – Tôi đáp, chẳng nhớ mình đang nói gì.

– Không đâu, Vanya, điều ấy có thật đấy! Em đã rời bỏ gia đình mà không biết điều gì sẽ xảy đến với mọi người... Mà em cũng chẳng biết điều gì sẽ xảy đến với em nữa!

– Em đến với cậu ấy, phải không Natasha?

– Phải, – cô đáp.

– Nhưng điều ấy không thể được! – Tôi xúc động kêu lên, – Natasha, em tội nghiệp của anh, em có biết là điều ấy không thể được! Điều ấy là điên rồ. Em sẽ giết chết bố mẹ và giết cả chính mình! Em có biết thế không, Natasha?

– Em biết, nhưng điều em làm vượt quá ý chí của em, – cô nói, lời lẽ đầy tuyệt vọng, y như cô đang đi tới đoạn đầu đài.

– Quay về đi em, quay về đi, lúc này còn chưa muộn. – Tôi cầu khẩn cô, và càng cầu khẩn thiết tha và khẩn nài bao nhiêu thì lại càng hiểu rằng mọi lời nài nỉ của tôi trong phút này chỉ vô ích và vô nghĩa. – Natasha, em có hiểu là em đang làm gì bố không? Em có nghĩ đến điều ấy không? Vì bố cậu ấy là kẻ thù của bố em, vì ông công tước đã sỉ nhục bố em, đã vu khống ông cụ là ăn cướp và gọi ông là tên ăn cắp. Vì họ vẫn đang rất bất hòa... Thế đấy! Giờ lại thêm sự việc cuối cùng này, mà em có biết không, Natasha... (trời ơi, chính em cũng biết tất cả cơ mà!) em có biết rằng ông công tước đã nghi cho chính bố mẹ em cố ý gán ghép em với Aliôsa khi cậu ta về sống ở nhà em? Em thử nghĩ xem, bố em đã đau khổ như thế nào trước lời vu khống ấy. Trong hai năm ấy, tóc ông cụ đã hoàn toàn bạc trắng – em nhìn mà xem! Nhưng cái chính là: em biết tất cả điều đó, Natasha, trời đất ơi! Đấy là cái anh chưa nói: tội tình gì mà ông bà cụ phải mất em vĩnh viễn! Em là báu vật, là tất cả những gì còn lại với tuổi già của các cụ. Anh cũng không muốn nói tới điều này đâu: tự em phải hiểu lấy, em nên nhớ rằng bố coi em là niềm kiêu hãnh không gì có thể vấy bẩn mà mọi sự đơm đặt, lăng mạ đều chỉ hoài công. Thế mà bây giờ, chính lúc này đây, tất cả những trò đó lại dấy lên, những trò thù địch đốn mạt trước đây lại gia tăng gấp bội, chỉ vì gia đình em đã đón tiếp Aliôsa. Ông công tước tiếp tục chửi bới bố em và ông cụ lại đang điên đầu vì cơn phẫn nộ mới này, thì bỗng chốc tất, tất cả những lời buộc tội ấy bây giờ lại hóa ra đúng sự thật! Tất cả những ai biết việc này giờ đây sẽ bênh vực cho ông công tước và kết tội em và bố em. Điều gì sẽ đến với ông cụ? Chính điều ấy sẽ giết chết ông cụ ngay tức khắc! Xấu hổ, nhục nhã, mà là do ai? Do em, con gái cụ, đưa con yêu quý độc nhất của cụ! Còn mẹ em? Bà cụ cũng không chịu đựng được lâu hơn ông em... Natasha, Natasha! Em đang làm gì vậy? Quay lại đi! Hồi tâm quay lại đi em!

Cô vẫn im lặng và cuối cùng cô ngược nhìn tôi như trách móc, biết bao nhiêu đau buồn nhức nhối, biết bao nhiêu dằn vặt khổ sở trong cái nhìn ấy, khiến tôi hiểu rằng chẳng có những lời nói của tôi

thì con tim bị thương của cô giờ này cũng đang quặn quai đến đâu. Tôi hiểu rằng chính cô đã trải qua những gì để đi đến quyết định này và tôi đã hành hạ, dày vò cô bao nhiêu bằng những lời giáo huấn muộn màng và vô bổ của mình, tôi hiểu tất cả, nhưng ấy thế mà tôi vẫn không sao tự kiềm chế được, để cứ tiếp tục lải nhải:

– Nhưng vừa nãy em vẫn nói với Anna Andreyevna là em có thể sẽ không ra khỏi nhà... để đi lễ chiều. Như thế là em vẫn muốn ở lại, em vẫn chưa hoàn toàn quyết định?

Cô chỉ đáp bằng nụ cười chua chát. Và tôi hỏi như vậy để làm gì nhỉ? Tôi đã hiểu ra mọi sự đã được định đoạt không thể xoay chuyển. Nhưng tôi vẫn như người mơ ngủ.

– Chẳng lẽ em yêu cậu ta đến thế ư? – Tôi thốt lên với nỗi đau tê tái, mắt nhìn cô mà không hiểu là mình đang định hỏi cái gì?

– Em biết trả lời anh thế nào đây, Vanya? Anh thấy đấy! Anh ấy ra lệnh cho em tới đây, và em đã ở đây, chờ anh ấy, – cô mỉm cười chua chát đáp.

– Nhưng hãy nghe anh, nghe anh một chút, – tôi lại bắt đầu khẩn khoản, bầu vú lấy chút hy vọng, – mọi việc vẫn còn có thể sửa chữa, vẫn có thể làm cách khác, hoàn toàn khác! Vẫn có thể không cần trốn khỏi nhà. Anh sẽ giúp em cách làm, Natasetsca. Anh sẽ bố trí cho hai người mọi điều kiện, gặp nhau... và... chỉ có điều đừng trốn nhà đi!... Anh sẽ chuyển thư từ cho hai người, có gì mà không chuyển được? Làm thế thì tốt hơn thế này em ạ. Anh có thể làm được việc ấy, anh sẽ chiều lòng cả hai, em xem, anh sẽ chiều... Xin em đừng tự hại mình như thế này, Natasetsca... Bởi vì làm như thế này là em hoàn toàn tự giết mình, thật đấy! Hãy nghe anh đi, Natasha: mọi sự sẽ tốt lành, sung sướng và hạnh phúc, em và cậu ấy sẽ yêu nhau bao nhiêu tùy thích... Và đến chừng nào hai bên gia đình thôi bắt hòa (vì nhất định họ sẽ thôi bắt hòa) – khi đó thì...

– Đủ rồi, Vanya, thôi đi, – cô ngắt lời, xiết chặt tay tôi và mỉm cười qua nước mắt. – Vanya, anh Vanya tốt bụng! Anh là một con người độ lượng, chân thành! Anh chẳng nói một lời nào về chính mình. Chính em đã chủ động rời bỏ anh, mà anh vẫn tha thứ tất cả,

chỉ lo toan cho hạnh phúc của em thôi. Anh lại còn muốn chuyển thư từ cho chúng em...

Cô òa lên khóc.

– Vanya, em cũng biết là anh yêu em, đến bây giờ anh vẫn yêu, nhưng chưa bao giờ anh trách em, dù một lời chua chát! Thế mà em, em... Trời ơi, em có lỗi với anh nhiều quá. Anh có nhớ, anh Vanya, anh có nhớ cái dạo chúng mình còn bên nhau? Ôi, giá như em không biết, không bao giờ gặp anh ấy thì hay biết bao! Em sẽ sống bên anh, Vanya, anh tốt bụng của em, con bồ câu bé bỏng của em!... Không, em không xứng với anh đâu! Anh xem, em chẳng ra sao cả, lúc này mà em còn nhắc lại với anh cái hạnh phúc đã qua của chúng mình, mà chẳng nhắc thì anh cũng đã đủ đau khổ rồi! Thế là ba tuần nay anh chẳng tới: em xin thề với anh là chưa một lần nào em nghĩ rằng anh nguyên rủa và căm thù em. Em biết vì sao anh mất hút: anh không muốn làm phiền chúng em, và hiện diện của anh như một lời trách móc trước chúng em. Mà chẳng lẽ chính anh lại không khổ sở khi nhìn chúng em? Nhưng em đã chờ anh, Vanya, chờ anh mỗi mắt! Vanya, hãy nghe em, nếu như em yêu Aliôsa như mê muội, như phát điên, thì có thể em còn yêu anh hơn, như yêu một người bạn. Em cũng đã can đảm nghe, cũng đã biết rằng thiếu anh em không thể sống được, em cần có anh, cần có trái tim anh, tấm lòng vàng ngọc của anh... Ôi, Vanya, đã đến cái đoạn cay đắng, khốn khổ rồi!

Nước mắt cô tuôn đầm đìa. Phải, cô đang đau đớn hết sức.

– Ôi, em đã mong được gặp anh biết mấy! – Cô tiếp tục cố nén những giọt nước mắt. – Anh gầy quá, anh ốm yếu xanh xao quá, đúng là anh đang ốm phải không, Vanya? Thế mà em chẳng hỏi han anh một câu! Em chỉ toàn nói về mình; thế nào, công việc của anh với giới báo chí thế nào? Cuốn tiểu thuyết mới của anh ra sao? Vẫn tiến tới đấy chứ?

– Nhắc đến tiểu thuyết với nhắc đến anh mà làm gì bây giờ hở Natasha? Phải, công việc của anh vẫn thế! Chẳng có gì, nhì nhằng, thôi kệ nó, muốn ra sao thì ra! Nhưng thế nào cơ, Natasha: chính cậu ấy yêu cầu em tới với cậu ấy à?

– Không, không chỉ mình anh ấy, cả em nữa. Thật ra, chính anh ấy đã nói, vâng, nhưng cả chính em nữa... Anh xem, em sẽ kể cho anh tất cả đây: Người ta hỏi cho anh ấy một cô, giàu có, và danh giá, dòng dõi rất danh giá. Ông bố cương quyết bắt anh ấy phải cưới cô ta, mà ông bố thì anh biết rồi đấy – một người xảo quyết kinh khủng, ông ta đã động viên tất cả mọi khả năng: có đến mười năm nữa cũng không tìm đâu ra một cơ hội như thế. Những mối quan hệ, tiền của... Mà cô ta, nghe nói cũng rất đẹp, có học vấn và tử tế, nói chung là hoàn hảo. Aliôsa thích cô ta. Hơn nữa ông bố cũng muốn nhanh chóng cho anh ấy ra sống tự lập, để chính ông ta còn cưới vợ, vì vậy ông ta nhất quyết bằng bất cứ giá nào cũng phải cắt đứt mối quan hệ của chúng em. Ông ta sợ em, sợ ảnh hưởng của em tới Aliôsa...

– Thế ra ông công tước cũng biết mối tình của em với cậu ta?
– Tôi ngạc nhiên cắt lời cô. – Tưởng ông ấy chỉ nghi ngờ và chưa lấy gì làm chắc?

– Ông ta biết, biết hết.

– Nhưng ai nói cho ông ta thế?

– Mới đây Aliôsa đã kể hết mọi chuyện với ông ta. Chính anh ấy nói với em rằng đã kể hết với bố.

– Trời đất! Làm ăn gì lạ thế! Tự kể hết mọi chuyện, mà lại chính vào lúc này?

– Đừng buộc tội anh ấy, Vanya, – Natasha cướp lời, – đừng chế diễu anh ấy! Đừng phán xét anh ấy như với những người khác. Hãy công bằng với anh ấy. Bởi anh ấy không phải như em với anh. Anh ấy là một cậu bé, và người ta đã giáo dục anh ấy không bình thường. Thế thì anh ấy làm sao hiểu được phải làm gì? Chỉ cần một ấn tượng khác, một ảnh hưởng mới của người khác là ngay lập tức có sức lôi kéo anh ấy xa rời ngay cái điều mà chỉ trước đó một phút anh ta còn khẳng khẳng thề sống thề chết. Anh ấy không hề có cá tính gì hết. Anh ấy vừa hứa hẹn với anh xong, thì ngay hôm ấy đã lại thề thốt với người khác, cũng chân thành và trung thực chẳng kém, rồi lại cũng chính anh ấy sẽ kể hết mọi chuyện với anh. Có thể anh ấy sẽ xử sự không tốt, nhưng buộc tội anh ấy về những hành động

ấy thì có lẽ không nên, và đáng ra chỉ nên thương. Anh ấy cũng rất dám hy sinh và thậm chí chỉ cần gặp một ấn tượng mới khác là anh ta lại quên tất cả. Anh ấy cũng sẽ quên em, nếu như em không luôn ở cạnh anh ấy. Anh ấy là thế đấy!

– Ôi, Natasha, tất cả những điều ấy chưa chắc đã đúng đâu, mà có thể chỉ là lời đồn thổi thôi. Bởi lẽ nào cậu ta mới chỉ là đứa bé mà đã cưới vợ được?

– Tất cả đều do tính toán của ông bố, em đã nói với anh rồi mà.

– Nhưng tại sao em lại biết rằng vợ chưa cưới của cậu ta đẹp và cậu ấy mê cô ta?

– Thì chính anh ấy nói với em mà.

– Kỳ cục! Chính cậu ta nói với em là có thể yêu một người khác, thế thì cậu ta còn đòi hỏi gì ở em?

–Ồ không, Vanya, không đâu! Anh chẳng hiểu gì anh ấy cả, anh còn ít tiếp xúc với anh ấy, cần tìm hiểu anh ấy một chút rồi hãy kết luận. Trên đời này không có trái tim nào chân thành và trong sáng hơn trái tim anh ấy! Thế nào cơ? Nói dối mà lại còn tốt phải không? Chỉ có một tuần em với anh ấy không gặp nhau mà anh ấy đã say mê, đã quên em và yêu người khác, thế mà sau đó, thoát nhìn thấy em anh ấy đã quỳ xuống chân em! Không! Điều ấy còn tốt ở chỗ em biết rằng em không bị giấu giếm, nếu không thì em đã đến chết vì nghi ngờ. Vâng, Vanya, em đã quyết định rồi: nếu em không ở bên anh ấy luôn luôn, thường xuyên, từng giây từng phút, thì anh ấy sẽ hết yêu em, sẽ quên và từ bỏ em. Anh ấy là thế đấy, bất cứ người đàn bà nào cũng có thể quyến rũ được anh ấy. Và lúc ấy thì em sẽ làm cái gì? Em sẽ chết... Chết có là cái gì đâu! Em sẽ rất vui nếu được chết ngay bây giờ! Em sống mà thiếu anh ấy thì ra sao? Thế thì còn tồi tệ hơn chính cái chết, tồi tệ hơn tất cả mọi nhục hình! Ôi, Vanya, Vanya! Cũng phải thế nào thì giờ đây em mới phải từ bỏ cả bố mẹ vì anh ấy! Đừng khuyên bảo em làm gì nữa: tất cả đã được an bài! Anh ấy sẽ phải ở bên em từng giờ từng phút, em không thể quay lại được nữa. Em biết rằng em sẽ chết và giết chết tất cả những người khác... Ôi, Vanya! – Cô chột kêu lên và run rẩy

toàn thân, – sẽ ra sao nếu như kết quả thật anh ấy không yêu em? Sẽ ra sao nếu như bây giờ anh nói hết sự thật về anh ấy (em không bao giờ nói điều ấy), rằng anh ấy chỉ lừa dối em, chỉ làm ra vẻ chân thành và trung thực, còn thật ra thì rất độc ác và hám danh! Em thì đang bảo vệ cho anh ấy trước anh, nhưng biết đâu anh ấy giờ này lại đang ở bên người khác và tự giấu mình... còn em, em, thật hèn mạt, lại từ bỏ tất cả, lang thang trên các phố để tìm anh ấy... Ôi, Vanya!

Tiếng rên rỉ đau đớn bật lên từ trái tim cô khiến tôi cảm thấy buồn tê tái. Tôi hiểu rằng Natasha đã hoàn toàn bất lực. Chỉ có một sự ghen tuông mù quáng, điên dại đến tột cùng mới có thể dẫn cô đến một quyết định điên rồ như thế. Và chính trong tôi cũng đang bùng bùng một cơn ghen tuông như bốc cháy từ đáy lòng. Tôi không thể chịu được nữa: một linh cảm ghê gớm đang xâm chiếm lấy tôi.

– Natasha, tôi nói, – chỉ có một điều anh không thể hiểu nổi: làm thế nào mà em vẫn yêu được cậu ta sau khi em đã nói về cậu ta như vậy? Em không tôn trọng cậu ta, thậm chí không tin ở tình yêu của cậu ta, thế mà em sẽ đi với cậu ta mãi mãi, và vì cậu ta mà vứt bỏ tất cả? Thế là thế nào? Cậu ta sẽ hành hạ em trọn đời và em cũng sẽ như thế với cậu ta. Em yêu cậu ta quá chừng, đúng là quá chừng, Natasha ạ! Anh không hiểu nổi một tình yêu như thế.

– Đúng, em yêu như một con điên, – cô đáp, tái mét vì đau đớn. – Em chưa bao giờ yêu anh như thế đâu, Vanya ạ. Và chính em cũng biết rằng em đã mất trí và không còn biết yêu cho phải lẽ. Em yêu anh ấy một cách không hay ho gì đâu... Hãy nghe em, Vanya, ngay trước đây em cũng đã biết, thậm chí trong những phút hạnh phúc nhất của chúng em, em cũng đã tiên cảm thấy rằng rồi anh ấy sẽ chỉ mang đến cho em toàn đau khổ. Nhưng biết làm thế nào được, nếu như bây giờ đối với em đau khổ vì anh ấy cũng chính là hạnh phúc? Phải chăng em hoàn toàn vui sướng khi đi đến với anh ấy? Phải chăng em không biết trước những gì đang chờ em nơi anh ấy? Chính anh ấy đã thề thốt yêu em, hứa hẹn với em đủ điều, và cũng chính em chẳng tin vào những lời hứa hẹn của anh ấy, chẳng hy vọng gì vào đấy, ngay cả trước đây cũng chẳng hy vọng

gì, mặc dù em biết rằng anh ấy không lừa dối em, thậm chí cũng không thể lừa dối nổi. Chính em đã nói với anh ấy rằng em không muốn ràng buộc gì anh ấy, như thế sẽ tốt hơn chẳng ai thích gì sự ràng buộc, mà em là người đầu tiên. Tuy nhiên, em sung sướng được làm nô lệ cho anh ấy, một kẻ nô lệ tự nguyện, chịu đựng tất cả, tất cả vì anh ấy, chỉ có điều anh ấy phải ở bên em, và em được nhìn thấy anh ấy! Thậm chí cứ để cho anh ấy yêu người khác, chỉ có điều phải có mặt em, để cho em được ở liền bên họ... Hèn hạ quá, phải không Vanya? – Cô đột nhiên hỏi, vừa nhìn tôi bằng ánh mắt nồng nàn, bốc lửa. Trong khoảnh khắc, tôi cứ ngỡ như cô đang cơn mê sảng. – Những mong muốn ấy đúng là hèn hạ chứ? Phải không? Tự em cũng cho là hèn hạ, nhưng nếu anh ấy bỏ em, em sẽ chạy theo anh ấy đến cùng trời cuối đất dù cho có bị anh ấy ruồng rẫy, xua đuổi đi nữa. Thế mà bây giờ anh còn khuyên em quay lại – nếu thế thì sẽ ra sao? Nếu hôm nay em quay lại thì ngày mai em sẽ lại ra đi, anh ấy ra lệnh – và em sẽ ra đi, mặc ai kêu la, diếc móc em như chó, em vẫn cứ chạy theo anh ấy... Đau khổ ư?! Vì anh ấy, em không sợ bất cứ khổ đau nào! Em sẽ được biết rằng em chịu mọi khổ đau là vì anh ấy... Ôi, anh đừng nói gì đến chuyện ấy nữa, Vanya nhé!

“Còn bố, còn mẹ?”. – Tôi nghĩ bụng. Cô dường như đã quên bằng họ.

– Thế cậu ta sẽ cưới em chứ, Natasha?

– Anh ấy hứa, hứa đủ điều. Chính vì việc ấy mà anh ấy gọi em tới đây lúc này, để ngày mai sẽ bí mật làm lễ thành hôn ở ngoài thành phố, còn anh ấy thì chẳng biết làm gì nữa. Anh ấy có lẽ cũng chẳng biết người ta tiến hành lễ thành hôn như thế nào. Mà anh ấy sẽ làm chồng như thế nào nhỉ? Buồn cười lắm, tất nhiên. Mà lấy vợ, thế cũng chẳng hạnh phúc gì đâu, rồi anh ấy sẽ trách móc... Em không muốn để anh ấy trách móc em về bất cứ chuyện gì. Em sẽ hiến dâng cho anh ấy tất cả, còn với anh ấy thì em chẳng cần gì. Còn gì nữa, anh ấy sẽ bất hạnh bao nhiêu vì chuyện cưới vợ rồi, tại sao lại còn làm cho anh ấy khổ sở thêm nữa?

– Không đâu, chuyện này có cái gì đó hoang tưởng đấy, Natasha ạ, – tôi nói. – Thế nào, bây giờ em đến thẳng chỗ cậu ta à?

– Không, anh ấy hứa sẽ đến đây đón em, chúng em đã thống nhất...

Và cô đắm đắm nhìn ra xa, tuy nhiên chưa hề thấy bóng một ai.

– Vẫn chưa thấy cậu ta đâu cả! Chỉ có em là đến trước! – Tôi bực tức thốt lên. Natasha dường như hoảng hốt vì câu ấy. Gương mặt cô biến dạng đi một cách bệnh hoạn.

– Cũng có thể anh ấy sẽ không đến, – cô làm bầm với nụ cười cay đắng. – Hôm kia anh ấy viết cho em rằng nếu em không hứa là sẽ đến thì anh ấy buộc phải thay đổi ý định của mình – nghĩa là đi tổ chức thành hôn với em, và ông bố sẽ dẫn anh ấy đến chỗ cô vợ chưa cưới. Anh ấy viết đơn giản và hồn nhiên thế đấy, dường như là chẳng có gì hết... Thế nào, nếu anh ấy đi đến chỗ cô ta thật thì sao, hờ anh Vanya?

Tôi không đáp. Cô bóp chặt lấy tay tôi – và mắt cô long lên.

– Anh ấy đang ở chỗ cô ta, – cô nói nghẹn ngào. – Anh ấy hy vọng rằng em sẽ không tới đây để anh ấy có cơ đến với cô ta, và sau đó sẽ biện bạch rằng anh ấy đúng, rằng anh ấy đã báo trước mà em không đến. Em đã làm anh ấy chán, và anh ấy sẽ bỏ em... Trời! Em đúng là một con điên! Chính trong lần cuối cùng anh ấy đã bảo với em rằng em làm cho anh ấy chán... Em còn chờ đợi cái gì nữa kia chứ!

– Cậu ta kia kìa! – Tôi chợt nhìn thấy cậu ta xuất hiện đằng xa trên bờ sông và kêu lên.

Natasha run rẩy, kêu lên, đắm đắm nhìn về phía Aliôsa đang đi tới và đột nhiên, cô buông tay tôi, lao về phía cậu ta. Cậu ta cũng rào bước và chỉ một phút sau cô đã nằm gọn trong vòng tay của cậu ta. Ngoài chúng tôi ra, trên đường phố hầu như không còn ai nữa. Họ ôm hôn nhau, cười với nhau, Natasha vừa cười vừa khóc, y như họ vừa gặp lại nhau sau một thời gian xa nhau đằng đẳng. Gương

mặt xanh xao của cô đã nhuộm một màu hồng, cô như phát điên...
Aliôsa nhận ra tôi và liền tiến lại phía tôi.

Chương IX

Tôi khát khao nhìn cậu ta, mặc dù trước nay tôi cũng đã thấy cậu ta nhiều lần, tôi nhìn vào cặp mắt cậu ta dường như để tìm ra trong ánh mắt ấy lời giải đáp cho những băn khoăn và có thể giải thích cho tôi hay: nhờ đâu mà cái cậu bé ấy có thể quyến rũ cô ta đến thế, lại có thể khơi dậy trong cô ta một tình yêu điên cuồng – một tình yêu khả dĩ khiến cho cô quên hết mọi nghĩa vụ bức thiết nhất, nhắm mắt từ bỏ tất cả những gì mà trước nay đối với Natasha vẫn là thiêng liêng cao quý nhất? Chàng tiểu công tước nắm lấy cả hai tay tôi, xiết chặt, ánh mắt cậu ta dịu dàng và trong sáng như soi vào tận tim tôi.

Tôi cảm thấy rằng mình có thể sai lầm khi kết luận về cậu ta chỉ bởi cậu ta vốn là kẻ thù của tôi. Vâng, tôi không thích cậu ta, và thú thật, trong số những người quen biết cậu ta chỉ có một mình tôi không bao giờ có thể thích được cậu ta. Ở cậu ta có nhiều cái tôi tuyệt đối không ưa, ngay cả cái vẻ ngoài trang nhã của cậu ta cũng vậy, và có thể chính vì nó quá ư trang nhã. Sau này tôi mới hiểu ra rằng trong việc này tôi đã nhìn nhận một cách định kiến. Vóc người cậu ta cao, cân đối, mảnh mai, khuôn mặt hơi dài, luôn tai tái, tóc màu hạt dẻ, đôi mắt to xanh biếc, dịu dàng và tự lự, lúc lúc lại chột lóe lên một ánh vui tươi rất đỗi hồn nhiên và thơ dại, cặp môi dày, nhỏ nhắn, đỏ chót, khuôn bởi một đường viền tuyệt mỹ, hầu như lúc nào cũng in thoáng một đường nét nghiêm trang, đột ngột lại nở một nụ cười bất ngờ và khả ái, thơ ngây và hồn nhiên đến nỗi, dù lúc ấy tâm trạng anh đang thế nào mặc lòng, anh vẫn cảm thấy một nhu cầu bức thiết là phải lập tức mỉm cười hưởng ứng theo cậu ta. Cậu ta ăn mặc không cầu kỳ nhưng luôn luôn trang nhã, sự trang nhã ấy dường như không mất một chút công sức nào mà là đã có sẵn ở cậu ta từ trong máu. Thật ra, cậu ta cũng có một vài cung cách không hay, nhưng thói quen xấu ở dạng cao: sự nhẹ dạ, tính tự mãn, sự táo tợn một cách lịch sự. Nhưng bởi quá trong sáng và hồn nhiên, chính cậu ta lại tự tổ cáo và thú nhận ngay tất cả những thói quen ấy và tự giấu chúng. Tôi đồ rằng cái cậu bé này không bao giờ, cả lúc đùa cợt, lại có thể nói dối, và nếu như cậu có nói dối thì cũng không ngờ rằng điều ấy lại là xấu. Thậm chí cả đến chính thói

vị kỷ ở cậu ta cũng có cái gì thú vị, có lẽ bởi vì nó rất cởi mở, không hề giấu giếm. Đúng là ở cậu ta chẳng có gì giấu giếm. Cậu ta yếu đuối, cả tin và nhút nhát, hoàn toàn không có một chút ý chí. Xúc phạm và lừa dối cậu ta cũng có tội và đáng trách như xúc phạm và lừa dối một đứa trẻ. Cậu ta ngây thơ không đúng tuổi tác và hầu như chẳng hiểu gì về cuộc sống thật, thậm chí dù có đến bốn mươi tuổi chắc cậu ta cũng sẽ chẳng hiểu gì. Những con người như vậy dường như vĩnh viễn vẫn là vị thành niên. Tôi nghĩ rằng không một ai có thể không yêu cậu ta, cậu ta khiến anh phải âu yếm như một đứa trẻ. Natasha nói đúng: cậu ta có thể làm cả những việc xấu khi chịu những ảnh hưởng mạnh mẽ, nhưng khi hiểu biết được hậu quả của nó, tôi nghĩ cậu ta có thể chết vì hối hận. Natasha đã linh cảm rất đúng rằng sẽ có người phụ nữ chi phối hoàn toàn cậu ta, thậm chí cậu sẽ trở thành vật hy sinh của cô ta. Cô đã cảm thấy trước niềm hân hoan của một tình yêu đắm đuối và sự dày vò đến đau đớn con người mà cô yêu, và cũng chính vì tình yêu, có lẽ vì thế mà cô đã vội vã dâng hiến tình yêu cho cậu ta trước. Có điều, trong ánh mắt của cậu ta cũng rực lửa tình yêu và cậu ta nhìn cô thật đắm đuối. Cô quay nhìn tôi đắc thắng. Lúc này cô đã lãng quên tất cả – cả bố mẹ, cả cuộc chia tay và những nghi ngờ... Cô đang hạnh phúc

– Vanya! – Cô kêu lên, – em có lỗi với anh ấy và không xứng với anh ấy! Em đã nghĩ là anh sẽ không tới, Aliôsa ạ. Hãy bỏ qua cho những ý nghĩ nhảm nhí của em, anh Vanya. Em sẽ chuộc lại lỗi ấy – Cô nói thêm và nhìn cậu ta với một tình yêu bất tận. Cậu ta mỉm cười, hôn tay cô và không buông bàn tay ấy ra nữa, cậu ta quay lại nói với tôi:

– Anh hãy tha lỗi cho cả tôi nữa, từ lâu tôi đã muốn ôm anh như một người anh em ruột, cô ấy đã nói với tôi bao nhiêu chuyện về anh! Trước nay tôi với anh chỉ mới thoạt quen biết chút ít và chưa có dịp kết thân với nhau. Từ nay chúng ta sẽ là bạn, và... anh hãy tha thứ cho chúng tôi, – cậu ta khẽ nói thêm gương mặt thoáng hồng và mỉm một nụ cười khả ái đến nỗi tôi không thể không đáp lại lời chào hỏi của cậu ta bằng tất cả chân tình.

– Vâng, vâng anh Aliôsa, – Natasha cướp lời, – anh ấy là của chúng ta, là anh của chúng ta, anh ấy đã tha thứ cho anh và em, thiếu anh ấy chúng mình sẽ không có hạnh phúc. Em đã nói với anh rồi... Ôi, anh Aliôsa, chúng mình là những kẻ tàn nhẫn! Nhưng từ nay chúng mình sẽ sống thành một bộ ba... Vanya! – Cô nói tiếp, cặp môi run rẩy, – thế là bây giờ anh sẽ về nhà, sẽ trở lại chỗ mọi người, anh vốn có một tấm lòng vàng, cho dầu mọi người không tha thứ cho em, nhưng anh đã tha thứ thì hẳn mọi người cũng dịu lòng đôi chút vì em. Anh hãy thuật lại cho gia đình em tất cả bằng lời của chính anh thốt từ đáy lòng, anh hãy tìm những lời sao cho... Hãy che chở cho em, hãy cứu em với, hãy giải thích cho gia đình em tất cả những nguyên cớ như chính anh đã hiểu. Anh biết không, Vanya, có thể em đã không quyết định làm việc này, nếu hôm nay không có anh ở bên em! Anh là cứu tinh của em, em đã ngay lập tức hy vọng rằng anh sẽ biết cách lý giải với mọi người sao cho chi ít thì cái tin khủng khiếp thoát đến này cũng sẽ dịu bớt đối với mọi người. Trời ơi, trời ơi!... Anh hãy nói hộ em với gia đình rằng em biết lúc này mọi người chưa thể tha thứ cho em, mà dầu gia đình có tha thứ thì chúa cũng không tha thứ cho em, nhưng dù mọi người có nguyên rủa em thì em vẫn cầu chúc, khẩn nguyện cho mọi người suốt cả cuộc đời mình. Tất cả trái tim em luôn ở bên gia đình! Ôi, có sao tất cả chúng ta không thể cùng chung sống hạnh phúc! Có sao, có sao vậy!... Lạy trời! Em đang làm gì thế này! – Cô bỗng kêu lên như vừa chợt tỉnh lại, run rẩy toàn thân vì hoảng sợ, và đưa tay che lấy mặt. Aliôsa ôm lấy cô và lặng lẽ xiết chặt vào lòng. Mấy phút lặng lẽ trôi qua.

– Anh có thể đòi hỏi một sự hy sinh đến thế kia đấy! – Tôi nói, nhìn cậu ta trách móc.

– Anh hãy tha lỗi cho tôi! – Cậu ta nhắc lại, – tôi cam đoan với anh rằng bây giờ tất cả nhữn bất hạnh này, dù rất lớn, nhưng cũng chỉ chốc lát. Tôi hoàn toàn tin ở điều ấy. Cần phải cứng cỏi để chịu đựng được phút giây này, chính cô ấy cũng nói với tôi như vậy. Anh biết đấy: nguyên nhân của mọi chuyện này là do thói sĩ diện của gia đình, những sự cãi cọ hoàn toàn không cần thiết, thậm chí cả kiện tụng nữa!... Nhưng... (tôi đã nghĩ đến điều này rất lâu, xin cam đoan với anh như vậy) mọi việc ấy cần phải chấm dứt. Hai gia đình chúng

ta sẽ lại gắn bó và lúc ấy mọi người sẽ hoàn toàn hạnh phúc, rồi các cụ sẽ làm lành và chấp nhận chúng tôi. Biết đâu, chính cuộc hôn nhân của chúng tôi lại có thể khởi đầu cho sự dàn hòa của các cụ! Tôi nghĩ rằng thậm chí cũng không thể khác được. Anh nghĩ thế nào?

– Anh nói đến đám cưới. Vậy thì khi nào hai người sẽ thành hôn? – Tôi nhìn Natasha hỏi.

– Ngày mai, ngày kia, chậm nhất là ngày kia – chắc chắn như vậy. Anh xem, tôi cũng chưa biết rõ, nhưng thật ra thì ở đây cũng chưa chuẩn bị được gì. Tôi còn cho là hôm nay có thể Natasha chưa đến. Hơn nữa, bố tôi khẳng khẳng muốn dẫn tôi tới chỗ cô vợ chưa cưới hôm nay (người ta đang hỏi cho tôi một cô vợ, chắc Natasha đã kể cho anh biết? Nhưng tôi không thích). Thế đấy, tôi chưa thể tính toán mọi việc thật chắc chắn được. Nhưng dù sao thì nhất định ngày kia chúng tôi sẽ làm lễ thành hôn. Ít nhất thì tôi cũng thấy như thế bởi vì không thể nào khác được. Ngày mai chúng tôi sẽ ra chỗ đường đi Pxcốp. Ở đấy, trong một làng không xa, tôi có một người bạn học trung học, một người rất tốt, có thể, tôi sẽ giới thiệu anh với cậu ta. Trong làng ấy cũng có một vị linh mục, tuy nhiên, tôi cũng không biết chắc là có thật hay không. Cần phải thăm dò trước, nhưng tôi không kịp. Vả lại, tất cả những việc ấy thật ra chỉ là chuyện vặt vãnh. Cái chính là hình thức. Cũng có thể mời một ông linh mục ở làng bên cạnh, anh thấy thế nào? Vì ở đấy cũng có những làng bên cạnh mà! Chỉ tiếc là đến nay tôi chưa kịp viết tới đây một dòng nào, cần phải báo trước cho họ. Sợ anh bạn tôi lúc này không có nhà... Nhưng đấy là việc thứ yếu! Đã quyết định rồi thì đến đây chúng tôi sẽ lo lấy hết, chứ không ư? Còn bây giờ, từ nay đến mai, hoặc đến ngày kia, cô ấy sẽ sống ở đây với tôi, tôi đã tìm thuê một căn phòng riêng để sau khi trở về chúng tôi sẽ sống. Tôi không về ở với bố nữa, đúng vậy không? Anh sẽ đến với chúng tôi, tôi đã bố trí căn phòng tuyệt vời, các bạn trẻ ở trường trung học sẽ đến với tôi, tôi sẽ tổ chức các buổi tối tiếp tân...

Tôi ngơ ngác và buồn bã nhìn cậu ta. Natasha đưa mắt như cầu khẩn tôi đừng xét nét cậu ta một cách nghiêm khắc mà phải độ lượng hơn. Cô nghe chuyện của cậu ta với nụ cười buồn rầu trên

môi, đồng thời lại ngắm nhìn cậu ta như cách người ta vẫn ngắm một chú bé đáng yêu, và lắng nghe những câu chuyện huyền thuyên chẳng ra ngô ra khoai gì nhưng lại thú vị. Tôi nhìn cô trách móc. Tôi cảm thấy nặng nề không chịu nổi.

– Thế còn ông bố anh? – Tôi hỏi. – Anh có tin chắc là ông ta sẽ tha thứ cho anh không?

– Tất nhiên, ông ấy còn biết làm sao nữa? Nghĩa là, tất nhiên, thoát đầu ông ấy sẽ quở mắng tôi, tôi tin chắc như vậy. Ông ấy vốn vẫn nghiêm khắc với tôi thế đấy. Có thể ông ấy sẽ kêu ca phàn nàn với ai đó, tóm lại là dùng quyền người cha mà... Tuy nhiên, mọi chuyện ấy chẳng có gì nghiêm trọng. Ông ấy yêu tôi vô cùng, ông ấy giận, nhưng rồi sẽ tha thứ. Lúc ấy mọi chuyện sẽ yên lành, và tất cả đều sẽ hạnh phúc. Bố cô ấy cũng thế

– Nhưng nếu ông cụ không tha thứ? Anh đã nghĩ đến điều ấy chưa?

– Ông ấy nhất định sẽ tha thứ, chỉ có điều có thể không sớm lắm. Thế thì sao? Tôi sẽ chứng minh cho ông ấy biết rằng tôi cũng có bản lĩnh. Ông ấy vẫn mắng tôi là không có bản lĩnh, là nông nổi, nhẹ dạ. Để rồi bây giờ ông ấy xem tôi có nông nổi nhẹ dạ hay không. Bởi vì làm một người có gia đình không phải là trò đùa, lúc ấy tôi sẽ không còn là một đứa trẻ con nữa... tức là tôi muốn nói rằng tôi sẽ như mọi người khác... những người có gia đình. Tôi sẽ sống bằng sức lao động của mình. Natasha bảo rằng như vậy sẽ tốt hơn gấp bội là sống dựa vào người khác như chúng tôi hiện đang sống. Giá như anh biết được cô ấy đã nói với tôi bao điều tốt đẹp! Tôi sẽ không nghĩ ra được những điều ấy – tôi lớn lên và được dạy dỗ không bình thường. Thật ra, chính tôi cũng biết rằng tôi nông nổi, nhẹ dạ, và hầu như chẳng có năng lực làm được việc gì, nhưng, anh biết không, ngay hôm kia tôi đã nảy ra những ý nghĩ đáng kinh ngạc. Mặc dù bây giờ chưa phải lúc nhưng tôi vẫn kể cho anh, vì cần cho cả Natasha nghe nữa, và anh sẽ cho chúng tôi một lời khuyên. Thế này anh ạ: tôi muốn viết truyện và bán cho các tạp chí như anh vậy. Anh sẽ giúp tôi làm quen với giới báo chí, được chứ? Tôi trông chờ ở anh, và suốt đêm qua tôi đã nghĩ được ra một cuốn

tiểu thuyết, tất nhiên, mới thử thôi, và anh biết không: có thể viết ra một tác phẩm rất thú vị. Chủ đề thì tôi thường từ một vở hài kịch của Xerip... nhưng tôi sẽ kể cho anh sau. Cái chính là người ta sẽ trả tiền cho tôi...vì người ta cũng trả tiền cho anh, phải không?

Tôi không thể nhịn được cười.

– Anh cứ cười, – cậu ta nói và cũng cười theo tôi. –Ồ không, anh hãy nghe tôi, – cậu ta nói thêm với vẻ hồn nhiên kỳ lạ, – anh chưa nhìn tôi đúng thực chất đấy thôi, thật đấy, tôi có rất nhiều khả năng quan sát, rồi anh xem. Tại sao không thử một tí? Biết đâu sẽ cho ra được một cái gì đấy... Song tất nhiên, có lẽ là anh nói đúng, quả là tôi chẳng biết gì về cuộc sống thực, Natasha cũng bảo tôi thế, thậm chí tất cả mọi người đều nói vậy, tôi sẽ là nhà văn thế nào nhỉ? Anh cứ cười, cứ cười đi, nhưng hãy sửa sang hộ tôi, anh làm việc này vì cả cô ấy nữa mà, vì anh cũng yêu cô ấy, tôi cảm thấy thế, tôi rất buồn vì điều ấy, và tôi chẳng biết cô ta yêu tôi vì cái nỗi gì? Còn tôi, có thể tôi sẽ hiến dâng cho cô ấy cả cuộc đời tôi. Đúng là từ trước đến nay tôi không hề sợ một điều gì, nhưng đến bây giờ tôi thấy sợ: chúng mình gọi ra điều ấy làm gì nữa! Trời ơi, với một con người toàn tâm toàn ý hiến dâng cho sự nghiệp của mình, phải chăng sẽ rất trớ trêu nếu anh ta không đủ khả năng và lòng kiên định để thực hiện nghĩa vụ đó? Anh là bạn của chúng tôi, xin anh hãy giúp đỡ chúng tôi. Anh là người bạn duy nhất của còn lại của chúng tôi. Mà tại sao tôi lại coi anh là duy nhất? Xin anh hãy tha lỗi, vì tôi đã coi anh như thế, tôi đã coi anh là một người hết sức cao thượng và tốt hơn tôi rất nhiều. Nhưng tôi sẽ sửa chữa, hãy tin rằng tôi sẽ xứng đáng với cả hai người.

Nói đoạn, cậu ta lại xiết lấy tay tôi, đôi mắt tuyệt đẹp long lanh một tình cảm chân thành và thắm thiết. Cậu ta nói tiếp. – Xin anh đừng nghĩ xấu về chúng tôi. Tuy thế thôi chứ tôi cũng có nhiều triển vọng, còn về vật chất thì chúng tôi hoàn toàn đầy đủ. Giả dụ như tôi không thành công trong công việc viết tiểu thuyết (thú thật tôi cũng vừa nghĩ rằng viết tiểu thuyết là ngu ngốc, và tôi chỉ kể với anh để nghe ý kiến của anh thôi) – nếu không thành công về tiểu thuyết thì cùng lắm tôi có thể đi dạy nhạc. Chắc anh chưa rõ là tôi biết âm nhạc? Tôi sẽ không xấu hổ để sống bằng nghề đó. Tôi có nhiều đồ

trang sức và vật dụng trang điểm quý giá, để chúng làm gì? Tôi sẽ bán đi và anh biết là chúng tôi sẽ sống được bao lâu bằng những thứ đó! Cuối cùng, trong trường hợp vạn bất đắc dĩ, cũng có thể tôi sẽ ra làm việc. Bố tôi sẽ rất vui, ông luôn luôn giục tôi đi làm, nhưng tôi toàn viện cớ không được khỏe để từ chối (Quả thật tôi cũng được nhận xét như thế ở đâu đó) và rồi ông già sẽ thấy rõ việc lấy vợ là có lợi cho tôi, giúp tôi tu tỉnh lại, và tôi sẽ bắt đầu làm việc thực sự – ông sẽ vui mừng và tha thứ cho tôi...

– Thế nhưng, Alexey Petrovich, anh có nghĩ rằng quan hệ giữa bố anh và bố cô ấy hiện nay đang ra sao không? Anh có nghĩ là tối hôm nay ở nhà họ sẽ thế nào không?

Và tôi chỉ cho cậu ta thấy Natasha bây giờ đang tái xanh tái xám bởi những lời nói của tôi. Tôi đã thật thẳng tay và không thương xót.

– Vâng, vâng, anh nói đúng, điều ấy thật khủng khiếp! – Cậu ta đáp, – tôi đã nghĩ đến điều đó và đau khổ tận đáy lòng... Nhưng tôi biết làm gì bây giờ? Anh nói đúng: chỉ mong sao cho bố mẹ cô ấy tha thứ cho chúng tôi! Nếu như anh biết được tôi yêu mến cả hai ông bà cụ như thế nào! Cả hai đối với tôi đều như ruột thịt, vậy mà tôi đã đền đáp họ như thế đấy!... Ôi, cãi với cọ, kiện với tụng! Anh có tin là chúng tôi đã đau khổ vì những chuyện ấy biết chừng nào! Mà vì sao họ lại bất hòa cơ chứ? Sự thật là chúng ta đều yêu mến nhau mà lại đi cãi cọ nhau! Dù sao thì rốt cuộc cũng phải làm lành thôi! Thật đấy, nếu tôi ở địa vị của họ thì tôi đã hành động như vậy... Những lời của anh làm cho tôi hoảng sợ. Natasha, chúng mình đã nhắc tới điều khủng khiếp ấy làm gì? Anh đã nói trước rồi mà... Em cứ nằng nặc... Nhưng Ivan Petrovich ạ, có thể mọi chuyện rồi cũng đâu vào đó, anh nghĩ thế nào? Bởi thế nào rồi cuối cùng các cụ cũng sẽ dàn hòa! Chúng tôi sẽ dàn hòa các cụ. Sự việc nhất định phải thế, các cụ sẽ không phản đối tình yêu của chúng tôi đâu... Dù các cụ có nguyên rủa chúng tôi thì chúng tôi vẫn cứ yêu mến họ, và rồi các cụ sẽ thay đổi. Anh cứ tin là có những lúc ông già tôi thật từ tâm. Ông cụ chỉ cay nghiệt trong việc ấy thôi chứ trong những trường hợp khác ông rất tỉnh táo. Giá như anh biết được hôm nay ông cụ đã nhẹ nhàng âu yếm với tôi như thế nào để thuyết phục tôi!

Thế mà hôm nay tôi lại đi phản lại ông cụ, điều đó làm tôi rất buồn. Mà tất cả cũng chỉ vì những thành kiến đã lâu! Đúng là điên rồ! Nhưng sao kia, giá như ông cụ được ngắm nhìn cô ấy kỹ một chút và thử tiếp xúc với cô ấy dù chỉ nửa giờ thôi? Nhất định ông sẽ lập tức cho phép chúng tôi, – vừa nói những lời ấy Aliôsa vừa nhìn Natasha dịu dàng và đằm thắm.

– Đã hàng ngàn lần tôi thích thú hình dung ra cái cảnh, – cậu ta tiếp tục huyền thuyên, – ông cụ sẽ yêu mến cô ấy biết bao khi biết rằng cô ấy đã khiến mọi người kinh ngạc. Bởi vì tất cả mọi người chưa hề thấy một cô gái nào như thế. Bố tôi cứ đinh ninh rằng cô ấy chỉ là một cô gái giáo quyệt. Trách nhiệm của tôi là phải khôi phục lại danh dự cho cô ấy và tôi sẽ làm điều đó! Ôi, Natasha, mọi người sẽ yêu em, tất cả, không một ai có thể không yêu em, – cậu ta xúc động tiếp lời. – Dù anh không xứng với em, nhưng xin em hãy yêu anh, Natasha, bởi vì anh đã... em biết anh đã rồi đấy! Nào chúng mình có cần gì nhiều cho hạnh phúc của chúng mình đâu! Không, anh tin và tin rằng buổi tối hôm nay phải mang lại cho chúng ta hạnh phúc, bình yên và cả sự hòa hợp! Hãy cầu nguyện cho buổi tối hôm nay đi em! Phải thế không, Natasha? Nhưng em làm sao thế? Trời ơi, làm sao thế em?

Cô tái nhợt như xác chết. Suốt thời gian Aliôsa nói huyền thuyên, cô cứ chăm chăm nhìn cậu ta, nhưng ánh mắt thì mỗi lúc một mờ dần và bất động, gương mặt mỗi lúc một tái mét. Tôi cảm thấy rằng rốt cuộc cô không còn nghe thấy gì nữa và như người mất hồn. Tiếng kêu của Aliôsa dường như bất chợt đánh thức cô dậy. Cô chợt tỉnh, quay nhìn và đột nhiên lao lại phía tôi. Vội vã đến cuống quýt, và hình như muốn giấu Aliôsa, cô rút trong túi ra một bức thư và trao cho tôi. Bức thư cô gửi cho bố mẹ và được viết từ hôm trước. Vừa trao thư cô vừa dán mắt vào tôi như muốn dùng ánh mắt níu chặt lấy tôi. Trong ánh mắt ấy chứa biết bao nhiêu là tuyệt vọng khiến tôi không bao giờ quên được cái nhìn khủng khiếp ấy. Tôi cũng rất sợ hãi, tôi thấy rõ là lúc cô đã cảm thấy hết sự khủng khiếp trong việc làm của mình. Cô gắng gượng để nói với tôi một lời, nhưng chỉ mở miệng thì cô đã đột ngột ngã xuống ngất xỉu. Tôi kịp giữ lấy cô. Aliôsa thì hoảng sợ đến tái xanh xám: cậu ta xoa thái

dương, hôn lên tay lên môi cô. Phải đến vài phút sau cô mới tỉnh lại. Chiếc xe ngựa mà Aliôsa dùng để đi tới đây đang đậu ở gần đây, cậu ta liền vẫy nó lại. Natasha ngồi vào xe như người mất hồn, tay vẫn ghì chặt lấy tay tôi, và một giọt nước mắt nóng bỏng lăn trên những ngón tay tôi. Chiếc xe ngựa rùng mình. Tôi vẫn đứng rất lâu, nhìn theo cô. Trong giây phút ấy tất cả hạnh phúc của tôi đã chết. Và cuộc đời tôi bị bẻ làm hai nửa. Tôi đau đớn nhận ra điều ấy... Tôi chậm chạp trở lại con đường cũ, trở lại với các cụ. Tôi biết nói gì đây lúc đến trước các cụ? Ý nghĩ tôi chết lặng và chân tôi như khuỵu xuống...

Và đây là tất cả câu truyện hạnh phúc của đời tôi, tình yêu của tôi đã kết thúc như vậy đây. Bây giờ tôi xin tiếp tục câu chuyện đang bỏ dở.

Chương X

Năm ngày sau khi cụ Smith qua đời, tôi dọn tới căn buồng của cụ. Suốt ngày hôm đó tôi cảm thấy buồn bã không chịu nổi. Thời tiết u ám và lạnh lẽo, những bông tuyết ẩm ướt rơi cùng với mưa. Mãi đến chiều tối mặt trời mới lộ ra một lúc và một tia nắng lạc lõng lang thang như tò mò liếc nhìn vào căn buồng của tôi. Tôi bắt đầu hối hận vì đã chuyển nhà sang đây. Căn phòng tuy rộng rãi nhưng thấp tè, ám khói ngột ngạt và trống trải chống chọi nào ấy dù có vài thứ đồ đạc đi nữa. Lúc bảy giờ tôi đã nghĩ rằng rồi mình đến giết nốt chút sức khỏe cuối cùng trong căn phòng này mà thôi. Sự thật quả như vậy.

Suốt buổi sáng tôi cứ loay hoay với đồng giấy má, thu xếp và sắp đặt chúng lại cho có trật tự. Vì thiếu cặp nên lúc di chuyển tôi phải nhét tất cả vào một cái vỏ đệm thành một mớ hổ lốn, lẫn lộn linh tinh. Xong đâu đấy tôi mới ngồi viết. Lúc này tôi vẫn đang viết cuốn tiểu thuyết lớn của mình, nhưng công việc lại tắc tị: đầu óc toàn những việc đầu đầu.

Tôi quẳng bút và đến bên cửa sổ. Hoàng hôn đã sập xuống, và tôi thì mỗi lúc một cảm thấy trĩu buồn. Những ý nghĩ nặng nề xâm chiếm lòng tôi. Tôi cảm thấy rồi cuối cùng mình cũng sẽ chết ở cái đất Pêteburg này. Mùa xuân đang tới gần, tôi ước sao nó tới lúc mình hồi phục trở lại, thoát khỏi cái vỏ ốc này để ra với ánh mặt trời, thở hít hương thơm đồng nội và núi rừng mà lâu lắm tôi không được nhìn thấy chúng!... Tôi còn nhớ một ý nghĩ đã đến với tôi: thật tuyệt biết bao nếu có một phép màu nào đó có thể giúp tôi quên hết được những gì mà tôi đã trải qua trong mấy năm gần đây, quên đi tất cả, để đầu óc trở lại trong lành và lại bắt đầu một sinh lực mới. Lúc này tôi vẫn còn mơ ước đến điều ấy và hy vọng tới một sự phục sinh. “Dù phải vào nhà thương điên đi nữa, – rốt cuộc tôi đã quả quyết, – nhưng là để đảo lộn hết bộ óc trong đầu, sắp xếp lại theo kiểu khác và lại sẽ chữa khỏi bệnh”. Tôi vẫn khát khao và tin vào sự sống biết chừng nào!... Tuy nhiên, tôi còn nhớ là sau đó tôi lại bật cười. “Thế

sau khi ở nhà thương điên ra thì sẽ làm gì? Phải chăng lại ngồi viết tiểu thuyết...”.

Tôi vẫn cứ ngồi mơ mộng và khổ sở như vậy, trong khi thời gian vẫn trôi đi. Đêm đã tới. Tối hôm nay tôi có hẹn gặp Natasha, cô ta còn viết thư từ hôm trước nhắc tôi đến chỗ cô. Tôi vội bật dậy và chuẩn bị. Dù không có cái hẹn ấy thì tôi cũng chỉ muốn mau mau thoát khỏi căn phòng này dù để đi tới bất cứ nơi đâu, dù mưa gió, dù bùn lầy.

Từ lúc bóng tối ập xuống, căn phòng của tôi như rộng ra, dường như mỗi lúc nó một trở nên mênh mông. Tôi hình dung đêm đêm từ mỗi góc phòng tôi đều nhìn thấy cụ già Smith: ông cụ sẽ ngồi cà nhìn tôi bất động như hôm nào cụ nhìn Adam Ivanovits ở trong cửa hàng bánh kẹo, và dưới chân ông cụ vẫn là con chó Adorea. Và chính khoảnh khắc đó một sự cố xảy đến với tôi khiến tôi rất kinh ngạc.

Tuy nhiên, cũng cần phải thú nhận điều này một cách không giấu giếm: có lẽ vì thần kinh rối loạn, vì những ấn tượng thoát đến trong căn phòng mới này, hay vì những nỗi đau buồn mới vừa rồi, mà dần dà cứ vào những lúc chiều tối, tôi lại rơi vào một trạng thái tâm hồn mà dạo này vẫn thường xảy đến với tôi trong những lúc ốm đau vào ban đêm, cái trạng thái mà tôi gọi là “cơn hoảng hốt huyền bí”. Đó là một căn bệnh nặng nề, đau đớn mà tôi cũng chưa thể xác định được, một trạng thái khó hiểu, không theo một trật tự bình thường, nhưng chắc chắn vào phút ấy nó có tồn tại, như thể chế nhạo hết mọi lý do sáng suốt mà tôi viện ra, và nó xuất hiện trước tôi như một sự thật hiển nhiên, khủng khiếp, kì quái và tàn nhẫn. Căn bệnh ấy giờ đây đang trở lại thường xuyên và ngày càng nặng hơn, bất chấp tất cả mọi sự lý giải của lý trí, đến nỗi rốt cuộc lý trí của tôi vào những phút này vẫn sáng suốt, nhưng đã mất hết khả năng chống lại cảm giác. Nó trở nên bất lực và vô tích sự, nó khiến cho tâm trạng buồn lo sợ hãi của sự chờ đợi càng tăng lên gấp bội.

Tôi còn nhớ, lúc ấy tôi đứng quay lưng lại phía cửa và cầm lấy cái mũ ở trên bàn, thì đột nhiên tôi chợt nghĩ rằng nếu lúc này mà quay lại thì nhất định sẽ bắt gặp cụ Smith: thoát tiên cụ già sẽ lặng lẽ

mở cửa, dừng lại trên ngưỡng cửa và lặng lẽ đưa mắt nhìn khắp phòng, sau đó, cũng lặng lẽ cúi đầu bước vào, đến trước mặt tôi, nhìn tôi bằng cặp mắt mờ đục, và đột nhiên cười phá vào mặt tôi bằng cái cười dài, không có răng và không ra tiếng, toàn thân đung đưa và đung đưa theo cái nụ cười ấy. Tất cả hình ảnh ma quái này hiện lên trong trí tưởng tượng của tôi hết sức rõ ràng và rành mạch đến nỗi tôi hoàn toàn tin rằng mọi việc đang và đã diễn ra, chỉ có điều tôi không trông thấy vì nó ở sau lưng mình và có thể chính lúc ấy cánh cửa đã mở rồi. Tôi vội quay lại nhìn, và thế nào kia? – Quả thật cánh cửa đã mở tung, lặng lẽ, không một tiếng động, đúng như tôi đã hình dung một phút trước đó. Tôi kêu lên. Rất lâu vẫn không có ai xuất hiện, ngớ như cánh cửa đã tự mở ra, rồi đột nhiên có ai đó lạ mặt hiện lên trên ngưỡng cửa, tôi chỉ có thể nhận ra một đôi mắt đang nhìn tôi chăm chú và dai dẳng. Một luồng lạnh buốt chạy dọc hai vai tôi. Tôi kinh ngạc đến tột độ khi nhìn thấy đó là một đứa trẻ, một cô bé gái, và giá như tôi nhìn thấy cụ Smith thì có lẽ tôi cũng không hoảng sợ bằng sự xuất hiện đột ngột và kì quái của một đứa trẻ không quen ở trong phòng mình và vào cái thời khắc ấy.

Tôi đã kể rằng có một cô bé mở cửa khẽ khàng và chậm chạp đến nỗi dường như sợ không dám bước vào.

Thoạt xuất hiện, cô bé dừng lại trên ngưỡng cửa, nhìn tôi rất lâu, sừng sốt đến đờ cả người: mãi sau, lặng lẽ và chậm rãi cô bé tiến mấy bước và dừng lại trước mặt tôi, không nói không rằng. Tôi quan sát cô bé gần hơn. Đây là một em bé gái trạc độ mười hai hay mười ba gì đó, vóc người bé nhỏ, gầy guộc, xanh xao như vừa qua một cơn ốm nặng. Đôi mắt to đen của cô bé càng rực lên long lanh. Tay trái của cô bé ghì chặt trên ngực một chiếc khăn tay cũ, rách nát mà cô dùng để che lấy lồng ngực đang run lên vì cái lạnh ban tối. Áo quần trên mình nó đúng là rách bươm, mớ tóc đen rậm rạp không hề chải, rối bù. Chúng tôi đứng như trời trồng đến hai phút, dán mắt vào nhau.

– Ông đâu rồi, – cuối cùng em bé hỏi khẽ bằng cái giọng khàn khàn như người đau ngực hay cổ họng.

Câu hỏi ấy đã xua tan tất cả cơn hoảng loạn ma quái của tôi. Đã có người hỏi thăm cụ Smith, tung tích của cụ già đã tình cờ phát lộ.

– Ông của cháu ư? Thế thì cụ ấy mất rồi! – Tôi bất giác thốt lên, hoàn toàn không chuẩn bị để trả lời em bé, và lập tức ân hận. Cô bé sững lại một phút rồi thốt lên run bắn toàn thân, như thể em sắp lên một cơn động kinh dữ dội. Tôi vội vã ôm giữ lấy em cho em khỏi ngã. Một phút sau, em đã đỡ hơn, và tôi thấy rõ em phải vận dụng tất cả sức lực để nén cơn xúc động của mình trước mặt tôi.

– Hãy tha lỗi, tha lỗi cho tôi, cô bé! Hãy tha thứ cho tôi, bé con của tôi! – Tôi nói, – tôi chỉ tình cờ nói thế, không chắc đã phải... bé con tội nghiệp!... Em tìm ai nào? Có phải cụ già đã sống ở đây không?

– Vâng, – cô bé gắng gượng đáp và lo lắng nhìn tôi.

– Có phải họ của cụ Smith không?

– Vâng..à..ng.

– Thế thì.. ừ phải, thế thì ông cụ mất rồi... Nhưng thôi đừng buồn, con bỏ câu bé bỏng của tôi. Tại sao em lại không đến? Hiện em từ đâu tới? Người ta đã an tang cụ hôm qua. Cụ mất đột ngột... Thế em là cháu cụ à?

Em bé không trả lời những câu hỏi vội vã và lộn xộn của tôi. Đoạn em im lặng quay lại và lặng lẽ bước ra khỏi phòng. Tôi bàng hoàng đến nỗi không giữ em và hỏi han thêm gì nữa. Em dừng lại một lần nữa trên bậc cửa, hơi quay về phía tôi và hỏi:

– Adorea cũng chết rồi à?

– Phải, cả Adorea cũng chết rồi, – tôi trả lời và sửng sốt vì câu hỏi của cô bé có cái gì lạ lùng: rõ ràng là cô bé tin chắc con Adorea nhất định sẽ chết cùng với cụ già.

Nghe đoạn câu trả lời của tôi, cô bé bước ra khỏi phòng không một tiếng động, vừa thận trọng khép lại cánh cửa ở sau lưng.

Đến hàng phút sau tôi mới chạy ra để đuổi theo em bé, và giận mình khủng khiếp vì đã để cho em bé bỏ đi! Em bé đã đi ra lặng lẽ

đến nỗi tôi không nghe thấy tiếng em mở cửa cầu thang. Tôi cứ đinh ninh là em chưa kịp ra hết cầu thang, nên dừng lại ở phòng ngoài để nghe ngóng. Nhưng tất cả hoàn toàn im lặng, không nghe thấy một tiếng bước chân nào. Chỉ có tiếng khép cửa ở đâu đó tận tầng dưới, rồi tất cả lại im lặng.

Tôi vội vã lao xuống tầng dưới. Cầu thang từ buồng tôi ở tầng năm dẫn xuống tầng bốn trở đi thì chạy thẳng. Đó là chiếc cầu thang bần thủ, đen ngòm và lúc nào cũng tối tăm vốn thường gặp trong những chung cư với nhiều căn hộ nhỏ. Vào lúc này thì nó hoàn toàn tối mịt. Dò dẫm xuống được tới tầng tư thì tôi dừng lại, và chợt thấy như có cái gì huých vào người mình, hình như có ai đó đang trốn tôi trong gian phòng ngoài này. Tôi đưa tay sờ soạng, đúng là em bé đang đứng đấy, tận trong góc phòng úp mặt vào tường và khóc âm thầm, lặng lẽ.

– Kia em, em sợ gì thế? – Tôi mở đầu. – Tôi đã làm em sợ, tôi có lỗi. Lúc mất, ông em có nhắc đến em, đấy là những lời cuối của cụ... Tôi cũng còn giữ mấy cuốn sách, chắc chắn là của em. Tên em là gì? Em sống ở đâu? Ông em nói rằng ở đường thứ sáu...

Nhưng tôi không nói hết lời. Em bé kêu lên sợ hãi, hình như vì tôi đã biết chỗ em sống, em đưa cánh tay gầy guộc, xương xẩu đẩy tôi ra và lao xuống cầu thang. Tôi cũng chạy theo em, và còn nghe thấy tiếng chân em ở phía dưới. Rồi đột nhiên im bật... Lúc tôi chạy ra đến đường phố, em đã không còn đấy. Chạy đến tận đại lộ Vôđơnhêxenxki thì tôi đã thấy rằng mọi công phu tìm kiếm xưa mình là vô ích: em bé đã hoàn toàn biến mất. “Chắc là con bé trốn mình ở đâu đó, – tôi nghĩ bụng, ngay khi vừa rời khỏi cầu thang”.

Chương XI

Thoạt bước ra đến vỉa hè ẩm ướt, bắn thiu của con lộ, tôi liền chạm trán với một người qua đường, người này rõ ràng mãi nghĩ ngợi, đầu cúi gằm, chân vội vã rảo bước. Tôi trở mắt ngạc nhiên khi nhận ra đấy là ông già Ikhmenev. Đối với tôi đây đúng là một buổi tối đầy những cuộc gặp gỡ bất ngờ. Ba hôm trước tôi biết ông cụ ốm khá nặng, thế mà bỗng nhiên lại gặp ông ngoài đường giữa lúc trời ẩm ướt thế này. Hơn nữa, trước kia hầu như không bao giờ ông ra khỏi nhà vào ban tối, còn từ sau khi Natasha bỏ nhà ra đi, nghĩa là gần nửa năm nay thì ông lại càng nằm bẹp ở nhà. Gặp tôi ông cụ tỏ ra vui mừng thái quá, hình như rốt cuộc thì ông đã tìm được người có thể chia sẻ mọi ý nghĩ nên ông cụ liền nắm lấy tay tôi, ghì chặt, và cũng chẳng buồn hỏi xem tôi đi đâu, cứ thế lôi tôi đi theo mình. Rõ ràng có điều gì đó đang khiến ông xúc động vội vã và bối rối. “Ông cụ đi đâu thế nhỉ?”. – Tôi nghĩ bụng. Hỏi ông cụ thì không nên, ông đang phải lo nghĩ ghê gớm, đôi lúc chỉ một câu hỏi hoặc nhận xét bình thường cũng khiến ông tưởng là một lời xỏ xiên ám chỉ đều cáng.

Tôi liếc mắt nhìn ông cụ: gương mặt ông ốm yếu, thời gian gần đây ông gầy quá, râu ria hàng tuần không cạo. Mái tóc đã hoàn toàn bạc trắng, bù xù, thò ra dưới vành mũ nhàu nát và xõa dài từng tùm trên cổ chiếc áo khoác ngoài sờn rách, cũ kỹ. Dạo trước tôi còn nhận thấy lắm lúc ông như người mất trí, chẳng hạn, có lúc ông quên mất chỉ có một mình mình trong phòng, ông cứ hoa chân múa tay, tự trò chuyện một mình. Nhìn ông thật rầu lòng.

– Thế nào, Vanya? – Ông cụ cất tiếng. – Cháu đi đâu đấy? Còn bác, người anh em ạ, bác đi có việc. Khỏe chứ?

– Bác cũng khỏe chứ? – Tôi đáp. – Bác vừa ốm dậy mà đã ra đường.

Cụ già không trả lời, như không nghe thấy lời tôi.

– Anna Andreyevna có khỏe không ạ?

– Khỏe, khỏe... Tất nhiên bà ấy cũng có hơi mệt. Bà ấy cứ rầu rĩ thế nào ấy... bà vẫn nhắc đến cháu đấy: tại sao cháu không lại

chơi. Bây giờ lại chỗ bác, Vanya nhé? Hay lại không? Bác có quấy rầy cháu, làm cháu mất việc gì không?— Ông cụ chợt hỏi, nhìn tôi như phân vân, nghi ngờ. Ông cụ đã đa nghi đến mức rất dễ động lòng và cáu bẳn, giá như bây giờ mà tôi trả lời là tôi không tới chỗ các cụ thì chắc chắn ông sẽ nổi giận và lạnh lùng chia tay với tôi ngay lập tức. Tôi liền vội vã quả quyết rằng chính tôi đang định đến thăm Anna Andreyevna, mặc dù tôi biết rằng lúc này đã muộn và có thể tôi sẽ không kịp tới chỗ Natasha.

— Ô, thế thì tốt, — ông cụ nói, hoàn toàn yên tâm về câu trả lời của tôi, — thế thì tốt... — Rồi chợt cụ ngừng bật, trầm ngâm suy nghĩ như còn điều gì chưa nói hết.

— Phải, tốt lắm! — Phải đến năm phút sau ông mới lặp lại như cái máy, sau khi đã dứt cơn suy nghĩ. — Hừm... Vanya, cháu thấy đấy, đối với nhà ta cháu luôn luôn là đứa con ruột thịt, chúa không phù hộ cho bác và Anna Andreyevna... một đứa con trai... nhưng đã ban cháu cho hai bác, bác luôn luôn nghĩ như vậy. Bà ấy cũng vậy... phải! Và cháu đã luôn luôn xử sự với hai bác một cách kính cẩn, dịu dàng đúng như một đứa con để hiếu thảo. Chúa sẽ phù hộ cho cháu vì điều ấy, Vanya ạ, cũng như cả hai bác đều cầu nguyện và yêu thương cháu... phải!

Giọng ông cụ bắt đầu run run, ông phải dừng lại một phút.

— Phải!... Nhưng cháu sao thế? Không ốm chứ? Tại sao lâu thế cháu không lại nhà?

Tôi kể cho ông cụ nghe tất cả câu chuyện về cụ già Smith, xin lỗi vì phải lo toan về chuyện ấy, vả lại tôi cũng hơi ốm, và vì tất cả những bận bịu ấy nên lâu lâu không tới thăm các cụ ở Vaxiliepxki được (lúc này họ sống ở Vaxiliepxki). Xuýt nữa thì tôi kể cả chuyện lúc này tôi đã tìm được cơ hội đến thăm Natasha, nhưng may tôi đã kịp im bật.

Câu chuyện về cụ già Smith khiến ông rất hứng thú. Ông nghe mỗi lúc một chăm chú. Biết chuyện căn phòng mới của tôi ẩm ướt và có thể tôi tệ hơn cái phòng trước đây, mà giá tới sáu rúp một tháng, ông cụ thậm chí đã nổi nóng. Nói chung tính khí của ông cụ quả thật thường và khó chịu. Chỉ có Anna Andreyevna có thể đấu

dịu được với ông trong những lúc như vậy, mà không phải lúc nào cũng được.

– Hừ... đấy là do tất cả cái trò văn chương của cháu đấy, Vanya ạ! – Ông cụ gần như kêu lên độc địa, – nó sẽ dẫn cháu đến gầm mái, ra tận bãi tha ma nữa! Bác đã nói, đã bảo cháu rồi mà!... Thế nào, ông B. vẫn viết phê bình đấy chứ?

– Ông ấy đã chết vì ho lao rồi. Hình như cháu đã nói với bác rồi cơ mà.

– Chết rồi à, hờ... chết rồi! Ra thế đấy. Thế nào, ông ta có để lại vợ, con gì không? Bởi có lần cháu đã nói là ông ta có vợ, thế nào, bà ta đã... Mà những người ấy thì lấy vợ làm gì kia chứ!

– Không đâu, ông ấy chẳng để lại gì hết, – tôi đáp.

– Ồ, có thể thật! – Ông cụ kêu lên với tất cả vẻ quan tâm, như đấy là chuyện gì rất gần gũi, thân thiết với ông, dường như cái ông B. đã chết ấy là anh em ruột của ông cụ vậy. – Không sao! Hoàn toàn không sao cả! Cháu biết đấy chứ, Vanya, chính bác đã linh cảm từ lâu đến cái kết cục của ông ta, ngay từ dạo cháu còn tâng bốc ông ta với bác, cháu nhớ chứ? Nói thì thật đơn giản: không để lại gì! Hừ... ông ta xứng đáng được vinh quang. Cứ cho là có thể vinh quang bất tử nữa, người anh em ạ, bác cũng đã tiên đoán tất cả. Thế là ông B. chết rồi đấy? Nhưng ông ta vẫn sống! Vẫn sống mạnh mẽ và có vị trí xứng đáng, rồi cháu xem!

Đoạn ông cụ, bằng một động tác bất ngờ và rất nhanh, khoát tay chỉ cho tôi xem toàn cảnh trong sương mù của con đường được soi sáng nhạt nhòa bởi những ngọn đèn lồng trong màn sương ẩm ướt, những tòa nhà bần thiêu, những hàng đá lát vỉa hè loáng nước, những người bộ hành ướt át, đăm chiêu và buồn bực, tất cả cái bức tranh bị úp chụp dưới vòm trời Petersburg tối đen như mực. Chúng tôi đã ra tới quảng trường trước mặt chúng tôi, trong bóng tối sừng sững bức tượng đài được chiếu sáng từ phía dưới bằng những vòi khí đốt, và xa xa là cái khối khổng lồ, đen thẫm của nhà thờ Ixakia nổi lên mờ mờ trên nền trời tối kịt.

– Vanya, cháu nói rằng ông ta là người tốt, đại lượng, giàu tình cảm, sống với tất cả trái tim. Phải, tất cả họ đều thế cả, những con người chân thành và đa cảm của cháu ấy! Họ chỉ biết làm cho trẻ mồ côi ngày một nhiều lên! Hừ... bác nghĩ rằng chết đối với ông ra lại là vui cơ đấy! Hề – hề! Giá như ông ta mà phải đi Xibia!... Cái gì thế cháu, hình như có con bé con? – Ông cụ chợt hỏi giật, khi nhìn thấy trên vỉa hè có một đứa bé ăn xin.

Đấy là một em bé gái độ bảy – tám tuổi không hơn, ăn mặc rách rưới bẩn thỉu, cặp chân bé nhỏ của em không đi tất, xỏ trong một đôi giày thùng lố chồ. Em hé gắng gượng chùm kín cái thân hình bé bỏng đang run lên vì lạnh bằng một tấm vải vá chằng đụp trông tựa như một cái áo dài phụ nữ đã rách bươm, mà trong đó từ lâu em đã kịp lớn lên. Gương mặt hốc hác, xanh xao, ốm nhách cứ hướng về phía chúng tôi, nhút nhát và lặng lẽ, em ngược nhìn chúng tôi với vẻ khép nép sợ hãi, em ngại ngần chìa ra trước chúng tôi bàn tay tí xiu run rẩy của mình. Ông cụ chợt run bắn toàn thân khi nhìn thấy em bé, ông quay phắt lại phía em đến nỗi khiến em phải phát hoảng. Em bé giật mình né tránh khỏi ông cụ.

– Kìa, cháu làm sao thế, cô bé? – Ông cụ kêu lên. – Sao? Cháu xin phải không, hả? Đây, đây, cho cháu đây... cầm lấy, này!

Luống cuống và lập cập vì xúc động, ông cụ lục lọi trong túi và moi ra được hai hay ba đồng xu bạc. Cảm thấy còn ít, ông liền rút ví, lấy ra một tờ rúp – tất cả ví ông chỉ có thế – và đặt vào tay em bé ăn xin.

– Chúa phù hộ cho cháu... cháu bé bỏng của ông! Thần linh phù hộ cho cháu!

Mấy lần ông đưa bàn tay run rẩy làm dấu thánh cho đứa bé khốn khổ, nhưng chợt thấy tôi vẫn đứng đấy nhìn ông, ông cụ cau mày và rảo bước bỏ đi.

– Vanya, cháu xem đấy, chỉ vì bác không thể đang tâm nhìn thân hình bé bỏng vô tội ấy run lên vì lạnh ở ngoài đường... chỉ vì tội lỗi của những ông bố, bà mẹ đáng nguyên rủa. – Ông cụ cất tiếng sau một lúc khá lâu im lặng giận dữ. – Tất nhiên, người mẹ nào mà nỡ để cho con lâm vào cảnh khốn cùng như thế nếu chính bà ta

không đầy bất hạnh!... Biết đâu ở trong xó nhà của bà ta vẫn còn mấy đứa con cô cút, và đây chỉ là đứa lớn mà thôi còn chính bà ta thì đang ốm đau bệnh tật... Hừ! Những đứa trẻ chẳng phải con cha cháu ông! Vanya ơi, trên đời này còn vô khối... những đứa trẻ khốn cùng chẳng phải là cha cháu ông gì đâu! Hừ!

Ông cụ lặng thinh một phút dường như có gì khó nói.

– Vanya, bác đã hứa với bà Anna Andreyevna, – ông cụ nói hơi bối rối và lập bập, – bác đã hứa với bà ấy... nghĩa là, bác và bà Anna Andreyevna đã thống nhất với nhau tìm một đứa trẻ mồ côi nào đó về nuôi... đứa nào cũng được, nghèo đói, tất nhiên, và nhỏ tuổi, về nuôi trong nhà hoàn toàn, cháu hiểu chứ? Bởi hai bác buồn lắm, chỉ có hai ông bà già... có điều không hiểu vì sao Anna Andreyevna bây giờ lại phản đối. Cháu hãy bàn thêm với bà ấy, cháu biết đấy, đừng nhân danh bác, mà xem như ý khiến của cháu... khuyên nhủ bà ấy... cháu hiểu chứ? Từ lâu bác đã định nhờ cháu việc ấy... để cháu thuyết phục bà ấy hộ bác, còn bác thì bác chẳng khéo léo đâu, bác đã cố gắng lắm... ồ, bàn cãi toàn những chuyện không đâu! Một con bé con thì là cái gì? Cần quái gì, có điều là để cho vui nhà... thỉnh thoảng còn nghe thấy tiếng trẻ con... và lại thật ra thì bác cũng vì bà ấy mà làm việc này, bà ấy sẽ vui hơn là trợ trợ với mỗi mình bác. Nhưng thôi, rắc chuyện vớ vẩn! Kìa, Vanya, chúng mình đi vòng vo mãi không tới, phải gọi xe ngựa thôi, đường còn xa mà bà Anna Andreyevna lại đang chờ đấy.

Phải đến bảy rưỡi chúng tôi mới về đến chỗ bà Anna Andreyevna.

Chương XII

Hai ông bà cụ vốn rất yêu nhau. Tình yêu và nếp sống chung lâu ngày đã gắn bó họ rất bền vững. Nhưng không phải bây giờ, mà từ trước kia, ngay cả những ngày hạnh phúc nhất, Nikolai Sergueych thường xử sự với Anna Andreyevna vẫn có một nét gì độc đoán, đôi lúc khắt khe, nhất là những lúc có mặt người khác. Có những người mà bản tính tinh tế và kín đáo thường nhiều khi vẫn biểu lộ bằng một thái độ khắt khe, bực bội, thay vì sự dịu dàng, ngay đối với cả người thân yêu của mình, không chỉ vào những lúc có mặt mọi người mà cả những lúc, thậm chí càng mạnh hơn, khi chỉ có hai người với nhau, rất ít khi họ vượt qua được để âu yếm với nhau, nhưng một khi đã vượt qua được, thì càng nồng ấm, càng mãnh liệt bao nhiêu, sự dịu dàng âu yếm ấy càng đọng lại bấy nhiêu. Phần nào ông già Ikhmenev đã sống với Anna Andreyevna như vậy, ngay từ lúc còn trẻ. Ông kính trọng và yêu vợ vô cùng dù rằng bà chỉ là một người tốt bụng và chẳng biết một cái gì ngoài việc yêu ông, và ông đã hết sức bực mình vì do bản tính đơn giản, bà đã xử sự thậm chí đôi lúc tuyên thệ toàng thiếu chín chắn đến lộ liễu. Nhưng sau khi Natasha bỏ đi, dường như hai ông bà đối xử dịu dàng với nhau hơn, cả hai cảm thấy một cách bệnh hoạn rằng thế là chỉ còn lại họ với nhau trên cõi đời này mà thôi. Và dù Nikolai Sergueych có đôi lúc cáu bẳn dữ dội, song le mỗi lần cả hai phải chia tay nhau, thậm chí chỉ trong vài giờ, vẫn cảm thấy buồn bã và đau lòng. Hình như họ đã quy ước với nhau không nhắc một lời nào đến Natasha, coi như cô chưa từng có mặt trên đời. Anna Andreyevna thì ngay đến nói bóng gió về con gái trước mặt chồng cũng không dám, mặc dù điều ấy làm cho bà rất khổ tâm. Thực ra từ lâu trong lòng mình, bà đã tha thứ cho Natasha. Giữa tôi và bà đã hình thành một quy ước, là mỗi lần tới chơi, tôi phải mang đến cho bà tin tức về cô con gái thân yêu mà bà không nguôi thương nhớ.

Nếu lâu lâu không có tin con, bà cụ liền lăn ra ốm, và khi tôi tới thăm thì bà háo hức trước từng chi tiết nhỏ nhất, bà tò mò khao khát hỏi đủ mọi chuyện, đúng là “mở lòng mở dạ” trước những câu chuyện của tôi, có lần bà đã hoảng sợ đến hút chết khi nghe tin Natasha ốm, đến nổi xuýt nữa thì bà đã đích thân tìm đến thăm cô.

Tuy nhiên đó chỉ là những lúc bột phát. Còn thì ngay từ dạo đầu, trước mặt tôi bao giờ bà cũng tỏ ra không muốn nhìn mặt con gái, và sau khi chuyện trò với tôi, khi đã hỏi han đủ hết mọi điều, bà đều tự thấy phải làm mặt lạnh trước tôi, và nhất quyết khẳng định rằng mặc dù rất chú ý đến số phận của con gái, nhưng Natasha vẫn là kẻ có tội và không thể tha thứ được. Tuy nhiên, đấy chỉ là giả tạo. Đã có lúc bà Anna Andreyevna đau buồn đến rã rời, khóc lóc, gọi Natasha bằng những cái tên âu yếm nhất, chua chát trách móc Nikolai Sergueych, và dù có mặt ông cụ ở đấy, bà bắt đầu nói bóng nói gió, tuy khá thận trọng, đến thói kiêu hợm của người đời, đến sự nhẩn tâm, đến tất cả những gì khiến con người không còn biết bao dung độ lượng và Chúa sẽ không tha thứ cho kẻ không biết tha thứ, nhưng trước mặt chồng, bà cũng không đi xa hơn. Những lúc như vậy, ông già lập tức sầm mặt lại giận dữ, lặng lẽ cau mày, hoặc đột ngột ông thường thô bạo và lớn tiếng quay ngoắt sang truyện khác, hoặc nữa, cuối cùng ông bỏ về buồng mình, để mặc chúng tôi ngồi lại với nhau và thế là bà Anna Andreyevna được dịp tha hồ sụt sùi, tuôn ra với tôi tất cả những khổ đau oán than. Đúng là mỗi lần tôi tới thăm, ông chỉ kịp chào tôi vài câu, rồi liền bỏ về buồng mình để cho tôi có thời giờ thông báo với bà Anna Andreyevna những tin tức mới nhất về Natasha. Và bây giờ ông cũng làm như vậy.

– Tôi ướt sạch rồi, – ông nói với bà vừa thoát bước vào phòng, – tôi về buồng đây, còn cháu, Vanya, cháu ngồi xuống đây. Cả những chuyện thuê buồng của cháu nữa, kể hết với bà ấy đi. Bác ra bây giờ đấy.

Đoạn ông cụ vội vã bỏ đi, cố gắng không nhìn chúng tôi, dường như ông ngượng vì đã bỏ mặc chúng tôi lại một mình. Trong những trường hợp như vậy, và đặc biệt là khi ông trở lại với chúng tôi, ông thường trở nên cẩu kính và bần gắt cả với tôi lẫn với bà Anna Andreyevna, thậm chí ông còn hoạnh hợ, cứ như là ông tự bức tức, giận giữ với chính mình vì đã tỏ ra dễ dãi và nhân nhượng.

– Ông ấy thế đấy, – lúc còn lại một mình với tôi, bà cụ nói bằng cái giọng gần đây đầy kiêu cách và ầm ý, – ông ấy luôn luôn đối xử với tôi như vậy, chính ông ấy cũng biết là mọi người đều hiểu cái tính nết kỳ quặc của ông ấy. Ông ấy làm ra vẻ như vậy trước mặt tôi

làm gì! Tôi là người xa lạ với ông ấy chắc! Ông ấy cũng xử sự với con gái như vậy đấy. Ông ấy cũng có thể tha thứ cho nó cơ mà, thật ra, có lẽ chính ông ấy cũng muốn tha thứ, thật có trời mà biết được. Đêm nào ông ấy cũng khóc, chính tôi nghe thấy cơ mà! Nhưng bên ngoài thì ông ấy cứ cố kiềm chế. Ông ấy cao ngạo quá mà... Thế nào, cậu Ivan Petrovich, cậu kể nhanh đi: ông ấy đi đâu vậy?

– Nikolai Sergueych ấy ạ? Cháu cũng không biết, cháu đang định hỏi bác.

– Tôi thì hết cả hồn khi ông ấy bỏ đi. Ông ấy đang ôm thời tiết thì xấu, lại đêm hôm thế này, nhưng tôi nghĩ chắc có việc gì quan trọng, mà còn có việc gì quan trọng hơn việc mà cậu đã biết đấy? Tôi cứ nghĩ bụng như thế, nhưng hỏi thì không dám. Bởi dạo này tôi chẳng thể hỏi ông ấy một điều gì hết. Trời ơi, cứ thế mà tôi đến phát rầu lên vì cả ông ấy lẫn con bé. Thế nào, tôi cứ nghĩ là ông ấy đến chỗ nó, ông ấy đã quyết định tha thứ cho con bé rồi chẳng? Bởi ông ấy biết hết mà, mọi chuyện gần đây của con bé ông ấy đều biết. Tôi tin chắc là ông ấy biết, nhưng tin tức từ đâu thì chịu không nghĩ ra. Suốt ngày hôm qua ông ấy buồn lắm, và cả hôm nay cũng vậy. Mà sao cậu lại làm thình thế! Cậu nói đi, ở đấy còn có chuyện gì nữa không? Gớm, chờ cậu như chờ thiên sứ ấy, mỏi cả mắt. Thế nào? Quân độc ác ấy đã buông tha con bé chưa?

Tôi liền kể cho Anna Andreyevna tất cả những gì tôi biết. Với bà tôi bao giờ cũng hoàn toàn cởi mở. Tôi thuật lại cho bà hay là quả thật giữa Natasha và Aliôsa hình như đang có cơ tan vỡ, những xích mích ngày càng căng thẳng hơn trước kia, hôm qua Natasha gửi cho tôi một bức thư trong đó khẩn khoản mời tôi tối nay tới chỗ cô vào lúc chín giờ, và vì thế mà hôm nay tôi không định tới chỗ các cụ, mà chính là Nikolai Sergueych đã kéo tôi về đây. Tôi đã kể và giảng giải cho bà tỉ mỉ về tình hình nói chung hiện giờ đang nguy cấp, về việc ông bố của Aliôsa vừa đi xa trở về từ hai tuần trước, đã khẳng khái không muốn nghe một điều gì hết, và nghiêm khắc cho Aliôsa một bài học, nhưng quan trọng nhất là hình như chính Aliôsa không từ bỏ cô vợ chưa cưới, và nghe đâu còn yêu cô ta nữa. Tôi cũng nói thêm rằng bức thư của Natasha được viết trong một tâm trạng hết sức xúc động, cô viết rằng tối nay tất cả sẽ được quyết

định, còn ra sao thì chưa biết, cũng lạ là cô viết thư từ ngày hôm qua nhưng lại mời tới vào hôm nay và ấn định thời gian là chín giờ. Chính vì vậy mà nhất thiết tôi phải đi và đi ngay.

– Đi đi, đi đi cậu, phải đi ngay! – Bà cụ cuống quýt, – chỉ đợi ông ấy ra một tí, cậu uống nước chè đi... Ồ, chúng nó chẳng mang ấm xamôva ra gì cả! Matrêna! Ấm xamôva đâu! Quân ăn hại không phải... Nào, cháu uống một chút nước chè đi, hãy viện cớ gì cho có lý mà đi đi. Và ngày mai phải đến kể hết đầu đuôi cho bác đấy, mà đến sớm nhé. Trời ơi, không biết còn tai họa gì nữa đây! Có khi lại còn tồi tệ hơn bây giờ nữa! Chính ông Nikolai Sergueych cũng biết hết, bác linh cảm thấy là ông ấy biết. Bác thì biết được lắm chuyện nhờ Matrêna lại qua Agasa, còn Agasa thì là con đỡ đầu của Maria, Vaxiliepnà đang sống trong nhà của ông công tước... Ồ, nhưng mà cháu cũng biết rồi. Hôm nay ông Nikolai đã nổi điên đến phát khiếp. Còn bác thì cứ thế nọ, thế kia, ông ấy xuýt nữa đã quát lên với bác, rồi ông ấy lại ca cẩm là thiếu tiền. Đúng là ông ấy có kêu ca gì đó về tiền nong. Sau bữa trưa ông ấy đi ngủ. Bác nhòm vào khe hở ở trong buồng ông ấy (cái khe nằm ở cửa nhưng ông ấy không biết) và cháu ạ, bác thấy ông ấy đang quỳ trước bàn thờ và cầu chúa. Trông thấy thế, chân bác liền khụy cuống. Đoạn ông ấy không uống chè, không ngủ, vớ lấy mũ và đi luôn. Ông đi lúc năm giờ. Bác không dám hỏi, ông ấy quát bác ngay. Ông ấy thường quát Matrêna luôn, và có lúc thì quát bác, mà hễ ông ấy quát là chân bác liền khụy xuống và tim thì rụng rời. Ông ấy trở chứng, bác biết thế, và trở chứng mới khủng khiếp. Ông ấy vừa bỏ đi, là bác cầu chúa hàng giờ, bác cầu cho đầu óc ông ấy trở lại tỉnh táo. Thế thư của nó đâu, cho bác xem một tý!

Tôi liền đưa cho bà. Tôi biết rằng bà Anna Andreyevna vẫn ấp ủ một ước vọng thiết tha, thầm kín là cái anh chàng Aliôsa mà bà vẫn gọi là quân độc ác, là thằng nhóc con ngu ngốc, vô tình, rồi ra sẽ cưới Natasha, và bố mẹ cậu ta, công tước Alêcxandrôvits sẽ cho phép cậu ta làm việc ấy. Thậm chí, bà còn nói trước mặt tôi, tuy nhiên sau ấy bà hối hận và chối bay biến những chuyện ấy. Có điều bà tuyệt nhiên không dám hé môi nhắc tới những ước vọng của mình trước mặt Nikolai Sergueych bởi bà biết ông già chẳng tin gì

những điều ấy và đã nhiều lần quở trách bà bóng gió. Tôi tin rằng ông già sẽ nguyên rủa Natasha đến cùng và từ cô vĩnh viễn nếu được biết tới khả năng của một cuộc hôn nhân như thế.

Lúc ấy mọi người chúng tôi đều nghĩ như vậy. Ông cụ chờ mong con gái hết lòng nhưng ông chỉ chờ đợi một mình cô, đưa con gái đã biết ăn năn hối hận và rũ bỏ hết khỏi lòng mình ngay cả kỷ niệm về Aliôsa. Đó là điều kiện duy nhất để cho ông tha thứ, tuy ông không nói ra nhưng chỉ cần nhìn vào ông là đủ hiểu và không nghi ngờ gì nữa.

– Nó là một thằng bé ươn hèn, ươn hèn và tàn nhẫn, bác luôn luôn nói như vậy, – bà Anna Andreyevna lại bắt đầu. – Người ta không biết giáo dục nó, để mặc nó lêu lổng, nó ruồng rẫy con bé vì đã nó món mới, trời đất! Con bé tội nghiệp sẽ ra sao? Mà nó tìm thấy gì trong đám mới này cơ chứ, thật quái quỷ!

– Bác Anna Andreyevna, cháu nghe nói rằng cô vợ chưa cưới của cậu ta rất tuyệt vời, – tôi phản đối bà, – và chính Natalya Nikolayevna cũng nói về cô ta như vậy.

–Ồ, cháu đừng có tin! – Bà cụ ngắt lời. – Tuyệt vời ư? Đối với đám nhà văn lá cải như các cậu thì cứ áo váy chấp chới là tuyệt vời tất. Còn Natasha khen con bé ấy ư, chẳng qua vì nó cao thượng. Nó không biết cách giữ lấy thằng bé, nó tha thứ hết cho thằng ấy, còn chính nó thì chịu đau khổ. Thằng ấy đã phản bội nó bao nhiêu lần. Đúng là quân độc ác nhẫn tâm! Còn với bác, Ivan Petrovich ạ, bác chỉ thấy khủng khiếp. Ai cũng cao ngạo. Giả có thể nuốt giận làm lành, tha thứ cho nó, con chim con bé bông, và dẫn nó về đây. Đùm bọc lấy nó, ngó ngang đến nó! Nó gầy lắm phải không?

– Cô ấy gầy, bác Anna Andreyevna ạ.

– Anh bạn nhỏ của tôi! Ivan Petrovich ơi, bác đau buồn lắm! Suốt đêm ngày hôm nay bác chỉ những khóc là khóc... Nhưng thôi! Để nói chuyện sau! Đã bao nhiêu lần bác ướm lời nói xa nói gần với ông ấy xin ông ấy tha thứ cho nó, bác không dám nói thẳng mà chỉ nói bóng gió, khéo léo mà thôi. Chứ thực ra lòng bác cũng chết điếng: bác rất giận nó, thật thế, bác còn nguyên rủa nó hết lời! Thậm chí bác còn chưa nghe ông ấy nguyên rủa bao giờ... thế mà bác còn

lo nguyên rửa thế chưa đủ. Bởi vì thế thì sao? Bởi chỉ nguyên rửa thôi, còn Chúa thì trừng phạt kia. Cứ thế ngày nào bác cũng thấp thỏm vì hoảng sợ. Mà cả cháu nữa, Ivan Petrovich ạ, cũng đáng xấu hổ, chính cháu lớn lên trong cái nhà này, được mọi người yêu thương như ruột thịt, thế mà cháu còn nghĩ ra cái điều là con bé ấy nó tuyệt vời lắm! Té ra cái bà Maria Vaxiliepna ở nhà người ta nói nghe còn được hơn. (Bác có lỗi là một lần ông già đi đâu có việc cả buổi sáng, bác đã mời bà ta đến dùng cà phê). Bà ấy đã kể hết ngọn ngành với bác. Chính cái lão công tước, bố Aliôsa ấy mà, vốn có mối quan hệ bất chính với một bà bá tước. Nghe đâu từ lâu bà này vẫn có ý trách móc lão vì lão không chịu cưới bà ta mà cứ lẩn tránh hoài. Mà cái bà bá tước này thì, ngay từ lúc chồng bà còn sống, đã nổi tiếng hư đốn. Sau khi chồng chết, bà liền đi ra nước ngoài: tất cả dân Ý, dân Pháp kéo tới, khối chàng được bà ta tiếp, lão công tước cũng nằm trong số đó. Trong khi ấy đứa con gái riêng của người chồng thứ nhất của bà ta, một lão chủ thuế vụ, thì vẫn mỗi ngày một lớn lên. Bà bá tước cứ sống như vậy, còn cô bé Katerina Fiodorovna ngày qua tháng lại cứ lớn lên và đồng thời hai triệu bạc mà ông bố – ông chủ thuế vụ – để lại cho cô ở hiệu cầm đồ cũng ngày một lớn lên. Nghe đâu bây giờ cô ta đã có đến ba triệu, và lão công tước đã tính ngay: nếu như Aliôsa mà cưới cô ta! (lão ta vồ trúng lắm! Không bao giờ trượt đâu!). Bá tước ư, thân cận với triều đình ư, danh giá ư, còn bà con với nhà nó ư, tốt tất, ba triệu đâu phải là truyện đùa. Được, phải thừa chuyện với bá tước phu nhân ngay. Và lão công tước bày tỏ với bà bá tước nguyện vọng của mình. Bà ta liền hoa chân múa tay: chẳng ra cái lẽ thói gì cả, như người ta vẫn nói đấy, đàn bà vốn lắm lời mà! Nghe đâu ở đây không phải ai cũng tiếp bà ấy đâu, chẳng như ở nước ngoài.Ồ không, bà ta nói, chính ông, công tước ạ, ông phải cưới tôi, chứ không phải là hỏi con gái riêng của tôi cho thằng Aliôsa. Còn con bé ấy, con gái riêng của tôi ấy, như người ta nói, mẹ ghẻ sao hiểu được con chồng, tôi cũng chưa cầu nguyện cho nó và tất cả là tùy nó. Nó là một tâm hồn thiên thần và hiền dịu, như người ta vẫn nói đấy! Còn lão công tước thì ngẫm nghĩ, đoạn lên tiếng: Xin bá tước phu nhân đừng lo. Bà đã vung tay quá trán, nợ nần của bà chẳng thể nào trả nổi. Nếu bà cho cháu gả nghĩa với thằng Aliôsa thì chúng thật đẹp đôi: tiểu thư trong trắng

của bà và thằng Aliôsa ngốc nghếch của tôi. Chúng ta sẽ đặt chúng dưới quyền và cùng nhau đỡ đầu cho chúng, và thế là bà sẽ có tiền.

Còn nói cái chuyện bà lấy tôi ư? Đồ quái quỷ! Đồ dở hơi¹⁵! Chuyện ấy xảy ra nửa năm trước, lúc ấy bà bá tước chưa quyết định, còn bây giờ nghe đâu họ đã đi Vacsava và ở đấy họ đã thỏa thuận với nhau. Đấy, bác nghe nói như vậy đấy. Tất cả những chuyện ấy Maria Vaxiliepnà đã kể cho bác nghe, và mọi điều bà ta đều được nghe từ một người tin cẩn. Tất cả là thế: tiền nong, bạc triệu, chứ có cái quái gì mà tuyệt vời!

Câu chuyện của Anna Andreyevna đã khiến tôi kinh ngạc. Nó hoàn toàn phù hợp với những gì mà mới đây tôi nghe từ chính miệng của Aliôsa. Lúc kể, cậu ta tuyên bố là sẽ không đòi nào lấy vợ vì tiền. Nhưng Katerina Fiodorovna đã khiến cậu sửng sốt và mê mẩn. Tôi cũng nghe Aliôsa kể rằng chính ông bố cũng sẽ cưới vợ, tuy ông phải ra sức bác bỏ mọi dư luận để khỏi trêu tức bà bá tước quá sớm. Tôi cũng đã kể rằng Aliôsa rất yêu bố, cậu ta khâm phục, noi theo bố, và tin ông ta như tin đấng toàn năng.

– Rõ ràng nó chẳng phải là dòng dõi công hầu bá tước gì đâu, cái con bé tuyệt vời của cháu ấy! – Bà Anna Andreyevna tiếp tục, tỏ ra hết sức cay cú vì lời khen của tôi đối với cô vợ chưa cưới của cậu công tước trẻ tuổi. – Đối với thằng ấy thì Natasha còn xứng gấp mấy đi chứ. Con bé là con một lão thuế vụ, còn con Natasha nhà này xuất thân quý tộc lâu đời, một tiểu thư nhà dòng dõi. Bác quên chưa kể cho cháu, hôm qua ông già đã mở cái hòm sắt của ông ấy, – cháu có biết không nhỉ? – Và suốt buổi tối ông ấy ngồi đối diện với bác để xem xét lại các bằng cấp của gia đình. Bác ngồi đan bít tất mà không dám nhìn ông ấy, bác sợ. Thấy bác im lặng, ông ấy lại càng giận, rốt cuộc ông ấy gọi bác lại và giả thích cho bác về gia phả nhà mình. Thì ra dòng họ nhà mình là thế: dòng họ Ikhmenev đã ngay từ triều đại Ivan Vaxiliêvits Grôđonui¹⁶ đã là quý tộc, còn dòng họ Sumilôp nhà bác thì từ thời Alexey Mikhailôvits đã nổi tiếng, những chứng cứ ấy nhà mình vẫn còn giữ và trong sử sách của Carandin cũng có nhắc tới. Đấy, cháu thấy chưa, dòng họ nhà mình cũng chẳng kém cạnh nhà ai. Lúc ông già bắt đầu giảng dạy cho

bác, thì bác biết ngay là ông lão đã tỉnh táo trở lại, Ông biết hết, và rất căm là người ta đã dám khinh rẻ con Natasha. Người ta đã cướp không của cải của chúng tôi. Cứ để mặc cho cái quân ăn cướp ấy, cái lão Piôtrơ Alêxandrovits ấy loay hoay với đồng của cải, thiên hạ biết tổng cái tâm địa tham lam, bất nhân của lão. Nghe nói cái bọn lá mặt lá trái ấy đã lén lút thỏa thuận với nhau ở Vaesava phải không? Đúng thế chứ?

– Tin đồn láo ấy mà, – tôi đáp, vô tình thích thú với sự khẳng định của tin đồn này. Nhưng câu chuyện Nikolai Sergueych tra cứu văn bằng gia phả làm cho tôi tò mò. Từ trước đến giờ ông cụ chưa hề biểu dương dòng họ nhà mình bao giờ.

– Chúng nó toàn quân độc ác dã man! – Anna Andreyevna vẫn tiếp tục, – không biết con bé tội nghiệp của bác còn đau khổ, khóc lóc đến đâu? Thôi cháu phải chạy lại chỗ nó đi! Matrêna, Matrêna? Quân ăn cướp chứ không phải! Chúng nó không sỉ nhục con bé chứ? Nói đi, cháu Vanya.

Biết trả lời bà ra sao đây? Bà cụ lại bắt đầu khóc. Tôi hỏi thăm bà về tai họa mà bà vừa thoát bảo định kể cho tôi nghe?

– Ôi, cháu ơi, nào đã hết tai họa đâu hử cháu! Cháu có nhớ là trước đây bác có một cái huy chương nhỏ nạm vàng được làm để kỷ niệm ấy mà, trong đó có lòng chân dung của con Natasha dạo nó còn bé, lên tám tuổi. Dạo ấy bác và ông Nikolai Sergueych đặt một ông họa sĩ rong làm cho đấy – đúng là cháu đã quên mất rồi! Ông họa sĩ thật tài, ông ta vẽ lại con Natasha theo kiểu thần ái tình Cupidon: mái tóc tết bím vàng ánh, đúng kiểu tóc nó dạo ấy, nó mặc chiếc áo sơmi vải sa khiến thân hình rực rỡ cả lên, nó xinh đẹp đến hiếm thấy. Bác có đề nghị ông ấy thêm vào cho nó một đôi cánh nhỏ, nhưng ông họa sĩ không nghe. Thế là, sau những chuyện đau buồn vừa rồi ấy cháu ạ, bác liền lấy cái huy chương ấy ở trong tráp ra, bác lồng dây đeo vào cổ bên cạnh cây thập ác, mà bác vẫn còn sợ ông ấy trông thấy. Bởi vì dạo ấy ông đòi vứt hết những gì của con bé ra khỏi nhà hoặc đốt hết để không còn một cái gì gợi nhớ đến nó. Còn bác thì chỉ mong được thấy dù là tấm hình của nó, có lần đang khóc, nhìn thấy nó là bác thấy người hẳn, lại lần khác bác ở

nhà một mình, bác cứ hôn tằm chân dung ấy mà thấy như đang hôn chính nó vậy, mỗi đêm lúc cầu kinh bác lại gọi nó bằng những cái tên âu yếm nhất. Những lúc ngồi một mình bác trò chuyện với nó thành tiếng hân hoan, bác cứ hỏi chuyện nó và hình dung ra nó đang trả lời bác, rồi bác lại hỏi tiếp. Ôi, Vanya bé bỏng của bác, nói những chuyện ấy đau lòng lắm! Dù sao thì bác cũng mừng là ông già không hay biết và không nhận ra cái huy chương biến mất, chỉ trơ lại sợi dây, đứt lủng lảng, chắc là bác đánh rơi mất rồi. Bác chết điếng người. Bác tìm, tìm, tìm suốt mà vẫn không thấy! Thế là biến mất tằm mất tích! Mà mất đi đâu mới được chứ? Bác đoán là chỉ có rơi xuống dưới giường, bác đào bới tất cả – vẫn không có! Nếu chẳng may rơi ở đâu đấy thì ắt có người đã nhặt được, nhưng mà còn ai nhặt được nữa, ngoài ông ấy hoặc Matrêna? Nhưng Matrêna thì không thể nghi ngờ được, mục ấy tận tụy với bác hết lòng... (Matrêna, có nhanh nhanh mang ấm xamôva lên không?) Vậy là bác nghĩ bụng, nếu ông ấy nhặt được thì sẽ ra sao? Bác ngồi tủi thân và cứ khóc lóc, không sao cầm được nước mắt. Còn ông Nikolai Sergueych thì cứ an ủi bác, ông ấy nhìn bác buồn rầu cứ như là ông ấy biết vì sao mà bác khóc và thương cho bác. Và bác cứ nghĩ thầm một mình: làm sao mà ông ấy lại biết được? Có lẽ ông ấy nhặt được cái huy chương thật và vứt ra ngoài cửa sổ rồi. Ông ấy có thể làm như thế lắm, vứt rồi giờ lại thấy buồn, ân hận vì đã vứt. Bác và Matrêna đã tìm khắp dưới cửa sổ và cửa thông hơi nhưng vẫn chẳng thấy đâu. Cứ như là mất tằm xuống nước vậy. Suốt đêm bác nằm khóc. Lần đầu tiên bác không cầu kinh đêm được cho nó. Ôi, đấy là điềm gở đấy, Ivan Petrovich ạ, báo trước điều chẳng tốt lành gì đâu, hôm sau bác vẫn khóc suốt, mắt không lúc nào khô. Bác chờ cháu đấy, như ngóng thiên sứ nhà trời ấy, dù chỉ để kể lể cho hả lòng hả dạ...

Đoạn bà cụ khóc âm ức:

– À, bác quên chưa cho cháu biết! – bà bỗng vui mừng vì chợt nhớ ra, – cháu có nghe ông ấy nói gì về trẻ mồ côi?

– Có, bác Anna Andreyevna ạ, ông cụ nói với cháu là hình như hai bác đã dự tính và nhất trí nuôi một con bé mồ côi nghèo đói nào đó. Có đúng thế không ạ?

–Ồ, bác không tính thế đâu cháu ạ, bác không tính thế đâu! Bác chẳng thiết đứa trẻ mồ côi nào hết! Nó chỉ tổ khiến bác luôn nhớ đến nỗi bất hạnh và hoàn cảnh cay đắng của nhà ta hiện nay. Ngoài Natasha ra, bác không thiết bất cứ một ai. Chỉ có một đứa con gái, và chỉ một mà thôi. Thế vừa rồi ông ấy còn nghĩ ra cái gì về chuyện trẻ mồ côi ấy nữa hả cháu? Cháu nghĩ thế nào, Ivan Petrovich? Chả nhẽ để an ủi cho những giọt nước mắt của bác lại đi xua đuổi đứa con dứt ruột ra khỏi lòng mình và đi ôm ấp một đứa con nhóc vợ vào nào đấy? Dọc đường ông ấy còn nói gì về bác với cháu nữa? Cháu thấy ông ấy thế nào – câu gắt, giận dữ phải không? Xì! Kệ! Thôi, cháu ạ, để nói ngọn ngành sau!... Ngày mai nhớ đến đây...

Chương XIII

Ông già bước vào. Ông tò mò và dường như ngượng ngịu nhìn chúng tôi, cau mày và đi lại bên bàn.

– Ấm xamôva đâu, – ông hỏi, – đến bây giờ mà chưa đưa lên được cơ à?

– Chúng đang mang lên đấy, ông ạ, mang tới bây giờ đấy. – Anna Andreyevna xăng xái.

Thoạt trông thấy Nikolai Sergueych, Matrêna đã lập tức xuất hiện với ấm xamôva, cứ như chị ta chỉ đợi ông vào để đưa lên. Đây là một người đầy tớ gái tận tụy, trung thành và đã già, nhưng cũng cáu bẳn và ngang bướng bậc nhất trong số những hầu gái trên đời này, tình nết gan lì và thẳng như ruột ngựa. Chị ta chỉ sợ mỗi mình Nikolai Sergueych và có mặt ông bao giờ cũng ngậm miệng. Thế nhưng chị ta lại hết sức vênh váo trước mặt Anna Andreyevna, luôn ăn nói cộc cằn với bà và rõ ra là muốn lấn át cả bà chủ, mặc dù trong khi đó chị ta chân thành và nồng nàn yêu cả bà lẫn Natasha. Tôi đã biết cái chị Matrêna này từ dạo còn đang ở điền trang Ikhmenevca.

– Hừ... Ướt át thật khó chịu, mà chúng nó còn chưa buồn dọn trà cho cháu cơ à, – ông già lăm bằm càu nhàu.

Anna Andreyevna liền đưa mắt cho tôi. Bây giờ thì ông cụ không chịu nổi những cú đưa mắt ra hiệu vụng lén ấy nữa, và dù lúc này ông không cố nhìn chúng tôi nhưng qua nét mặt của ông thì rõ ông hoàn toàn biết rằng Anna Andreyevna đang ra hiệu cho tôi về ông.

– Bác đi có việc, Vanya ạ, ông đột nhiên nói. – Chuyện tôi tệ lắm. Bác đã nói với cháu chưa nhỉ? Chúng nó hoàn toàn quy tội cho bác. Chứng cứ, không, giấy má cần thiết, không; chứng từ không chính xác... Thế đấy...

Ông cụ vẫn đang nói về vụ kiện với ông công tước; vụ này vẫn đang dây dưa và xu hướng rất xấu cho Nikolai Sergueych. Tôi làm thinh vì chẳng biết phải trả lời ông thế nào. Ông nhìn tôi nghi ngờ.

– Thế đấy! – Ông đột ngột lên giọng như bức mình vì sự im lặng của chúng tôi, càng nhanh càng tốt. Chúng đừng hòng làm cho tao thành thằng đê tiện và bắt tao nộp bao nhiêu cũng được. Tao có lương tâm của tao, cứ mặc cho chúng quyết định. Chỉ có điều cho xong đi, để chúng nó cứ nói ra, cứ hạch sách... Tao thì vút tất và đi quách Xibir cho rồi.

– Trời đất, đi đâu thế! Việc gì mà đi xa vậy? – Anna Andreyevna không nín được nữa.

– Ở đây thì được gần cái thá gì? – Ông già nời giọng cộc cằn, có vẻ hứng thú vì được cãi lại.

– Dù sao thì cũng còn... mọi người... – Anna Andreyevna lẩm bẩm và nhìn tôi rầu rĩ.

– Mọi người nào? – ông già lớn tiếng, đưa cái nhìn nóng nảy hết từ tôi sang bà cụ rồi ngược lại, – người nào? Cái bọn ăn cướp, bọn chuyên vu oan giá họa, cái bọn trơ tráo phản trắc ấy à? Lũ ấy thì đâu mà chẳng thiếu giống, đừng lo, ở Xibir cũng vô khối. Mà nếu bà không thích đi với tôi thì tùy thôi, tùy ý, cứ ở lại, tôi không ép.

– Ông Nikolai Sergueych! Không có ông thì tôi sống với ai?! – Bà Anna Andreyevna tội nghiệp kêu lên. – Trên đời này ngoài ông ra tôi có còn...

Bà già ghen ngào, đoạn lặng thinh nhìn tôi sợ hãi như muốn cầu cứu. Ông cụ thì đang cơn giận dữ, chỉ chực gây sự, cưỡng lời ông lúc này thì không thể được.

– Cũng tốt thôi, bác Anna Andreyevna ạ, – tôi nói, – ở Xibir không hoàn toàn tồi tệ như ta tưởng đâu. Nếu sự thế chẳng lành và phải bán điền trang Ikhmenevca thì dự tính của bác trai cũng rất hay. Ở Xibir có thể kiếm được một chỗ tử tế, rồi thì...

–Ồ, ít nhất thì cháu cũng đã nói vào việc. Bác cũng nghĩ thế. Vút tất cả và ra đi.

–Ồ, thật không ngờ! – Anna Andreyevna vung tay kêu lên, – cả cậu cũng thế nữa, Vanya! Thật tôi không ngờ cậu lại như thế... Bao lâu nay cậu được chúng tôi chăm bẵm, nâng giắc, thế mà bây giờ...

– Ha–ha–ha! Thế bà còn mong đợi gì nữa! Thế ở đây chúng ta sống bằng gì nào, bà nghĩ xem! Tiền nong không có một xu! Hay là bà bắt phải đến xin lão công tước ấy tha cho?

Nghe đến lão công tước, bà cụ liền run bắn lên vì sợ. Chiếc thìa trong tay bà rơi đánh leng keng xuống đĩa.

– Không, thật đấy, – ông già Ikhmenev tiếp ngay, hang tiết với một niềm vui cay độc và bướng bỉnh, – cháu nghĩ sao vậy, Vanya, phải đi à! Đi Xibir làm gì! Tốt hơn hết là ngày mai bác sẽ đóng bộ cánh, đầu tóc phẳng phiu, áo quần chỉnh tề, còn bà Anna Andreyevna thì sắm cái yếm mới (gặp những nhân vật như thế thì không thể khác được). Mua một đôi gang tay cho đủ lệ bộ lịch sự, và cùng đến trước quý ngài: Thừa quý ngài kính mến, thưa ông chủ, cha đẻ của chúng con! Ngài làm ơn làm phúc tha cho, ban cho chúng con một mẩu bánh mì, – vợ con đây, con con còn bé bỏng!... Có phải thế không, bà Anna Andreyevna nhỉ? Bà muốn thế chứ gì?

– Ông ơi, tôi chẳng muốn gì hết! Tôi có lẽ mồm lờ miệng nói điều gì làm ông giận thì xin ông tha cho, có điều ông đừng quát lên nữa, – bà cụ nói, mỗi lúc một run lên cầm cập vì sợ hãi.

Tôi tin chắc rằng vào phút ấy lòng ông cũng tan nát tái tê khi nhìn thấy người bạn đời tội nghiệp của mình hoảng sợ và đầm đìa nước mắt; tôi cũng biết rằng ông còn đau đớn hơn bà bội phần, nhưng ông không sao nhịn được. Ở những người tốt bụng nhưng yếu thần kinh vẫn có đôi lúc như vậy, bất chấp tất cả lòng tốt vốn có của mình, họ vẫn thích thú trút khổ đau và giận dữ bằng mọi cách lên đầu người khác, kể cả những người vô tội và thậm chí thân thiết nhất của họ. Ở phụ nữ chẳng hạn, thì lại thường thích thú được cảm thấy mình bất hạnh, mặc dù thật ra thì chẳng có gì đáng buồn hoặc bất hạnh cả. Có nhiều đàn ông trong trường hợp này cũng giống hết phụ nữ, kể cả những người không yếu đuối và hoàn toàn không có mấy tính phụ nữ. Ông già cảm thấy muốn cãi nhau, thế thôi, dù chính ông cũng khổ sở vì ý thích ấy.

Tôi còn nhớ, lúc ấy trong đầu tôi chợt nảy ra một ý nghĩ: Quả thật, có thể trước đây ông cụ có làm một cái gì giống hết như ý định của Anna Andreyevna! Phải chăng chúa đã run rủi ông và quả thật

ông đã định đi tới chỗ Natasha, nhưng dọc đường ông nghĩ lại, hoặc có điều gì kéo ông ra khỏi dự định ban đầu, – mà đáng lẽ nó sẽ xảy ra, – khiến ông lại quay về nhà, giận dữ và bất lực, xấu hổ vì ý định mới rồi của mình, ông đi tìm người trút cơn bực tức vì sự yếu đuối của mình, vì ông đã chọn chính cái người mà ông biết có nhiều ý định và mong muốn như thế nhất. Có thể, lúc định tha thứ cho con gái, ông đã hình dung ra sự cảm động và sung sướng của bà vợ đáng thương của mình, vậy thì, lúc thất bại, dĩ nhiên, bà phải gánh chịu điều đó trước nhất.

Nhưng gương mặt thất sắc, run rẩy sợ hãi của bà đã khiến ông động lòng. Ông dường như rất xấu hổ vì cơn giận dữ của mình và kiềm chế trong một lúc. Tất cả chúng tôi đều im lặng, tôi cố gắng để không nhìn ông già. Nhưng giây phút yên lành chẳng được bao lâu. Bằng bất cứ giá nào thì cũng phải lên tiếng, dù phải nổi điên lên, phải nguyên rủa đi nữa.

– Cháu xem, Vanya, – ông già chột nói, – bác rất tiếc, bác còn chưa muốn nói, nhưng cũng đã đến lúc rồi và bác phải giải bày một cách cởi mở, không giấu giếm, và đến nơi đến chốn cho tất cả những người chính trực... cháu hiểu chứ, Vanya? Bác rất vui vì cháu đã tới, và vì vậy bác muốn nói to lên với cháu và cũng để cho mọi người nghe hiểu rằng rốt cuộc thì bác đã chán ngấy tất cả những trò ngu ngốc, những giọt nước mắt, những tiếng thở dài, than vãn khổ ải. Những gì mà bác đã cố quên đi bằng cả máu và nỗi đau thì sẽ không bao giờ còn sống lại trong lòng bác. Đúng thế! Bác đã nói và bác sẽ làm. Bác nói về những gì xảy ra cách đây nửa năm trước, cháu hiểu chứ, Vanya? Và bác sẽ nói về điều ấy một cách cởi mở và thẳng thắn chính là để cháu không thể hiểu nhầm lời bác, – ông cụ nói thêm, nhìn tôi bằng đôi mắt bùng bùng và rõ ràng cố lẩn tránh cái nhìn khiếp sợ của bà vợ, – bác nhắc lại: điều đó là ngu ngốc, bác không muốn thế!... Điều làm cho bác phải điên lên là mọi người đều xem bác như một thằng ngu, một thằng đê tiện hèn hạ nhất, có thể có tất cả những tình cảm yếu đuối, thấp kém nhất... mọi người cứ cho rằng bác đã phát điên lên vì đau khổ... Thật ngu xuẩn! Bác đã vút hết, đã quên sạch những tình cảm cũ. Với bác bây giờ không còn hồi ức nữa... Đúng! Chính thế! Quả vậy!...

Ông cụ chồm lên khỏi ghế, nắm tay đấm mạnh xuống mặt bàn khiến cốc chén kêu lanh canh.

– Bác Nikolai Sergueych! Lẽ nào bác không thương bác Anna Andreyevna? Bác xem bác đang làm gì bác ấy kìa. – Tôi thốt lên, không sao kìm được mình và gần như là giận dữ nhìn ông già. Nhưng tôi chỉ đổ dầu vào lửa.

– Không thương! – ông thét lên, run lập cập và tái xanh tái xám, – tôi không thể thương vì người ta cũng đâu có thương tôi! Tôi không thể thương, vì ở chính trong cái nhà này người ta đang mưu toan chống lại cái thằng già tử nhục này chỉ vì một đứa con gái hư đốn đáng bị nguyên rửa và chịu tất cả mọi hình phạt!...

– Ông Nikolai Sergueych ơi, tôi van ông đừng có nguyên rửa!... Ông muốn gì cũng được, chỉ van ông đừng nguyên rửa con! – Bà Anna Andreyevna kêu lên.

– Tôi nguyên rửa! – Ông già càng quát to gấp bội, – bởi vì người ta lại dám đòi cái thằng đang bị xúc phạm và sỉ nhục này phải đến xin cái con bé đáng nguyên rửa kia nó tha thứ cho kia! Phải, phải, chính thế đấy! Chính vì thế mà suốt ngày suốt đêm ở trong cái nhà này người ta hành hạ tôi bằng những lời giọt nước mắt, những tiếng thở vắn than dài và những lời trách móc ngu xuẩn! Họ muốn làm cho tôi động lòng... Đấy, cháu xem đấy, Vanya. – Ông cụ nói tiếp, tay run run rút vội từ cái túi bên cạnh ra một tệp giấy, – đây, giấy má công việc đây! Theo binh tình này thì bây giờ bác lại hóa ra là thằng ăn cắp, thằng lừa đảo, đã móc túi cả ân nhân của mình!... Bác bị sỉ nhục, bị lăng mạ chỉ tại mỗi con bé ấy! Đây, đây, cháu xem đi!...

Nói đoạn, ông bắt đầu moi từ túi bên cửa áo ngoài đủ thứ giấy tờ, lần lượt ném tuốt lên bàn, ông sốt ruột đào bới để tìm một thứ gì đó mà ông định đưa cho tôi xem, nhưng thứ giấy mà ông cần thì trở trêu thay vẫn chẳng thấy đâu. Tức mình ông lôi hết mọi thứ mà ông vớ được từ trong túi ra, và đột nhiên một vật gì đó nặng rơi đánh keng lên mặt bàn...Bà Anna Andreyevna kêu lên. Đó chính là cái huy chương mới bị mất.

Tôi thật khó tin ở mắt mình. Máu bốc lên đầu, dâng lên má ông khiến ông run bắn. Anna Andreyevna đứng buông thõng hai tay nhìn ông cầu khẩn. Gương mặt bà sáng lên tia hi vọng vui mừng. Cái màu sắc ấy trên gương mặt bà, nét lo lắng ấy của ông già đều hiện ra trước mắt tôi... phải, bà cụ đã không làm, bây giờ thì bà đã hiểu cái huy hiệu ấy mất ra sao!

Bà biết rằng ông cụ đã nhận được nó, vui sướng, thậm chí run lên vì xúc động, ông tham lam giấu biến không cho ai thấy, để những lúc chỉ còn một mình ông lại lén lút ngắm nghía gương mặt bé nhỏ của đứa con yêu dấu với lòng thương yêu vô hạn – ông ngắm và cứ ngắm mãi, thậm chí có thể cũng y như người mẹ tội nghiệp, ông trốn hết mọi người để trò chuyện với đứa con vàng ngọc, ông tự nghĩ ra những câu trả lời và tự mình lại trả lời mình, còn ban đêm, vào những phút buồn đau nhức nhói mà tiếng rên rỉ phải nén lại trong ngực, ông âu yếm và hôn lên gương mặt biết mấy yêu thương và thay vì lời nguyên rửa, ông thốt lên ngừng lời tha thứ và cầu nguyện cho đứa con mà trước mặt mọi người ông luôn miêng nguyên rửa và không thềm nhìn mặt.

- Con bỏ câu bé bỏng của tôi, thế là ông vẫn còn yêu nó đấy! – Bà Anna Andreyevna không kìm lòng được nữa trước ông lão khắc nghiệt chỉ một phút trước còn nguyên rửa con bé Natasha của bà.

Nhưng vừa thoát nghe tiếng kêu của vợ, một cơn thịnh nộ điên cuồng đã bùng lên trong ánh mắt của ông. Ông già vớ lấy cái huy chương, thẳng tay ném mạnh xuống nền nhà và điên tiết dùng chân dẫm đạp lên nó.

- Muôn đời, muôn kiếp tao nguyên rửa mày! – Ông vừa thở hổn hển vừa rít lên khàn khàn. – Muôn đời, muôn kiếp!
- Trời đất ơi! – Bà già kêu thét lên. – Con, con! Natasha của mẹ ơi! Gương mặt bé bỏng của nó... dày xéo bằng chân ư! Bằng chân ư!... Đồ tàn bạo! Đồ cao ngạo, tàn ác, vô tình!

Nghe tiếng gào thét của vợ, ông già đang điên đầu chợt đứng lặng, hoảng hốt vì việc làm của mình. Bỗng nhiên ông cúi xuống nền nhà nhặt tấm huy chương lên và lao ra khỏi phòng, nhưng vừa bước được mấy bước, ông đã quỵ sụp xuống, chống tay lên chiếc đi văng trước mặt và kiệt sức gục đầu xuống.

Ông già khóc nước nỡ như một đứa trẻ, như đàn bà. Tiếng nước nỡ tức tưởi nén sâu trong lồng ngực ông như chực xé tung nó ra. Cái ông già dữ tợn phút chốc bỗng yếu đuối hơn cả một đứa trẻ. Ờ, bây giờ thì ông không sức đâu mà nguyên rủa, ông cũng không còn biết xấu hổ trước bất kỳ ai trong chúng tôi, và trong cơn xúc động mãnh liệt của lòng yêu thương, ngay trước mặt chúng tôi, ông phủ lên tấm huy chương những chiếc hôn bất tận, tấm chân dung mà một phút trước đó ông đã dày xéo dưới chân. Dường như tất cả lòng thương yêu, năng khiếu của ông giành cho con bấy lâu bị nén lại trong lòng, bây giờ được dịp khát khao ứa ra không giấu giếm với một sức mạnh không gì ngăn cản nổi và cái sức mạnh bột phát ấy đã khiến toàn thân ông tê liệt.

- Tha thứ cho con đi ông ời, xin ông hãy tha thứ cho nó! Bà Anna Andreyevna nước nỡ kêu lên, vừa cúi xuống ôm lấy ông. – Hãy đón nó về lại với gia đình, con bỏ câu bé bỏng, và chính chúa trong giờ phán quyết thiêng liêng sẽ xét cho tấm lòng bao dung độ lượng của ông!...
- Không, không! Không đời nào, không bao giờ! – Ông thét lên bằng giọng khàn khàn như nghẹt thở. – Không bao giờ! Không bao giờ!

Chương XIV

Tôi tới được chỗ Natasha thì đã muộn, mãi tận mười giờ. Lúc bấy giờ cô ngủ ở Phôntanca, cạnh cầu Xê mê ôpxki trong một ngôi chung cư bần thiêu của thương nhân Cô lô tuskin, tận trên tầng bốn. Đạo đầu, lúc mới trốn khỏi nhà, cô và Aliôsa sống trong một căn hộ tuyệt đẹp, không rộng nhưng xinh xắn và đầy đủ tiện nghi, trên gác ba ở khu Lilaynaia. Nhưng chẳng mấy chốc, vốn liếng của chàng công tước trẻ tuổi đã cạn. Cậu ta không làm thầy dạy nhạc và bắt đầu nợ nần như chúa chổm. Cậu ta vung tiền ra để trang hoàng nhà cửa, mua quà tặng Natasha, trong khi cô ra sức chống lại thói ăn tiêu bốc trời của cậu ta, trách móc cậu ta và đôi khi còn khóc lóc. Với trái tim đa cảm và mẫn tuệ, có khi Aliôsa bỏ ra hàng tuần để thích thú nghĩ ra những món quà tặng Natasha và hình dung cảnh cô nhận quà ra sao, cậu làm những việc ấy vui như những ngày hội thực sự và thường xúc động tâm sự trước với tôi về những chờ đợi, ấp ủ của mình, và cậu đã thất vọng buồn chán đến nỗi đâm ra tiếc trước những lời ỉ eo và những giọt nước mắt của cô, dần dà về sau, những món quà đó trở thành nguyên nhân của những lời trách móc, những chuyện buồn phiền xích mích giữa hai người. Ngoài ra Aliôsa cũng tiêu pha nhiều món khác lén lút Natasha, cậu vào hùa với bạn bè, phản bội cô và chạy theo hết cô Giôdephin này đến cô Mina khác, song lẽ vẫn cứ yêu Natasha tha thiết. Cậu yêu cô ta với một sự day dứt trong lòng, lắm lúc cậu ta mặt mũi âu sầu, phiền muộn, tìm đến tâm sự với tôi rằng cậu tự thấy không bằng cái móng tay của Natasha, rằng cậu thô kệch và nóng nảy, không thể hiểu nổi cô và không xứng đáng với tình yêu của cô. Cậu ta đã phần nào đúng, giữa hai người hoàn toàn không bằng vai phải lứa. Trước cô ta cậu luôn luôn cảm thấy mình là trẻ con và sự thật cô ta cũng luôn xem cậu như là trẻ con. Cậu ta khóc lóc thú nhận với tôi việc quan hệ với cô Giôdephin, nhưng lại cầu khẩn tôi đừng nói cho Natasha hay, và sau tất cả câu chuyện cởi mở ấy, cậu ta ngại ngùng và lo lắng rủ tôi cùng đi đến chỗ Natasha (cậu ta đính ninh với tôi rằng sau việc làm lỗi lầm của mình cậu ngại gặp cô ta và tin rằng tôi có thể giữ kín mọi chuyện), tuy nhiên thoát trông thấy anh chàng là Natasha đã biết hết hết mọi chuyện. Cô ta rất ghen, ấy vậy mà tôi

không hiểu bằng cách nào mà bao giờ cô cũng tha thứ cho cái tính nông nổi của cậu ta. Sự việc thường là thế này: Aliôsa cùng tôi bước vào, cậu ta rụt rè lên tiếng với cô, rồi lại rụt rè và dịu dàng nhìn vào mắt cô. Cô ta lập tức đoán ra ngay là anh chàng lại phạm lỗi, nhưng cô không thể hiện ra nét mặt, không bao giờ nói trước về chuyện ấy và cũng không hề tò mò dò hỏi, ngược lại, cô lại càng âu yếm cậu ta, lại càng dịu dàng và vui vẻ hơn, – và đây không phải là trò đùa cợt hoặc thủ đoạn tinh quái của cô. Hoàn toàn không phải, mà bởi con người tuyệt vời luôn tìm thấy hạnh phúc bất tận trong việc bao dung và tha thứ, dường như chính trong hành động tha thứ ấy cô đã rực sáng lên một vẻ đẹp tinh tế, đặc biệt. Sự thật thì lúc ấy sự việc chỉ liên quan đến một mình cô Giôdephin. Nhìn thấy vẻ dịu dàng và bao dung tha thứ của cô, Aliôsa không còn nén nổi, liền lập tức tự thú nhận hết mọi chuyện, không đợi phải hỏi, để làm dịu bớt con tim và “trở lại như cũ” như cậu ta nói. Được tha thứ, cậu ta cảm động sung sướng, thậm chí đôi lúc còn khóc lên vì vui mừng và xúc động, cậu ôm choàng lấy cô hôn. Đoạn cậu ta đã lập tức vui vẻ được ngay bằng tất cả sự hồn nhiên con trẻ, cậu bắt đầu kể lại mọi chi tiết câu chuyện của mình với Giôdephin, cậu cười như phá, chúc tụng và tán dương Natasha hết lời và buổi tối kết thúc thật hạnh phúc vui vẻ. Sau khi đã tiêu hết túi, cậu ta bắt đầu bán hết đồ đạc. Theo yêu cầu của Natasha, họ đã tìm được một căn hộ nhỏ và rẻ tiền ở khi Phôntanca. Họ vẫn tiếp tục bán nốt đồ đạc. Natasha thậm chí còn bán cả những chiếc áo dài của mình và bắt đầu đi tìm việc làm. Khi Aliôsa biết điều này, cậu ta đã tuyệt vọng tới tột đỉnh, tự nguyện rửa mình, tự chửi bới khinh miệt mình, nhưng mọi việc vẫn chẳng thay đổi được chút gì. Đến lúc này thì họ đã tiêu sạch đến đồng xu cuối cùng, chỉ còn có cách đi làm việc nhưng tiền công trả cho công việc thì lại chẳng thấm tháp gì.

Ngay từ những ngày đầu sống chung, Aliôsa đã tranh cãi kịch liệt với bố về việc ấy. Những tính toán lúc này của ông công tước định cưới cô Katerina Phêđêrôpna Philimônôva, con gái riêng của bà bá tước cho con trai vẫn còn trong dự định, nhưng ông ta đang phấn đấu bằng được để thực hiện dự định, ông dẫn Aliôsa đến thăm vợ chưa cưới, bắt cậu phải cố gắng chinh phục bằng được cô ta,

ông khuất phục cậu ta cả bằng lý lẽ lẫn thái độ nghiêm khắc, nhưng công việc vẫn mắc míu về phía bà bá tước. Lúc này, ông bố tạm thời nhắm mắt làm ngơ trước quan hệ giữa cậu con trai và Natasha, ông chờ đợi ở thời gian, bởi vì biết rõ tính nóng nảy, nhẹ dạ của Aliôsa, ông hi vọng tình yêu của cậu ta chẳng mấy chốc mà ra mây khói. Về chuyện cưới Natasha cho con, thì đến tận phút cuối này ông ta đã hầu như không thêm quan tâm đến. Còn đối với đôi tình nhân thì sự thể là họ làm ngơ về việc làm lành bề ngoài với ông bố và nói chung là việc xoay chuyển tình hình. Vả lại, Natasha rõ ràng là chẳng muốn nhắc đến chuyện ấy nữa. Aliôsa kể riêng với tôi hình như ông bố cậu lại có vẻ tỏ ra vui mừng vì tất cả những chuyện này, vì đây là dịp để hạ nhục Ikhmenev. Bên ngoài ông vẫn tiếp tục tỏ ra bất bình với con trai: ông cắt giảm nguồn chi phí vốn đã ít ỏi cho con (ông vốn hết sức bủn xỉn với cậu ta) và dọa sẽ cắt tất cả, nhưng rồi chẳng mấy chốc ông đã bỏ sang Balan với bà bá tước bấy giờ đang có công chuyện ở đấy và vẫn tiếp tục phấn đấu không mệt mỏi cho dự định cầu hôn của mình. Thật ra, Aliôsa còn quá non nớt để cưới vợ, nhưng cô vợ chưa cưới thì lại quá giàu có và không thể nào lại để tuột mất một đám như thế. Cuối cùng, ông công tước cũng đạt được mục đích. Chúng tôi nghe đồn rằng cuối cùng việc cầu hôn cũng được chấp thuận. Vào lúc tôi viết những dòng này thì ông công tước vừa trở về Pêteburg. Ông tiếp con rất âu yếm, nhưng mối quan hệ bền chặt của cậu ta với Natasha đã khiến ông ngạc nhiên tức giận. Ông bắt đầu băn khoăn, lo sợ. Ông nghiêm khắc và dứt khoát bắt cậu ta cắt đứt ngay. Nhưng rồi ông nhanh chóng tìm ra một biện pháp hiệu nghiệm hơn nhiều, tức là dẫn Aliôsa đến chơi nhà bà bá tước. Cô con gái riêng của bà ta khá xinh đẹp, gần như còn là một cô bé con, nhưng có một tấm lòng hiếm thấy; một tâm hồn trong trắng, thanh cao, vui tươi, thông minh và hiền dịu. Ông ta tính rằng thời gian nửa năm qua dù sao cũng đã làm được việc của nó, đối với con ông, Natasha bây giờ không còn nét hấp dẫn của sự mới mẻ và lúc này con ông sẽ nhìn cô vợ tương lai bằng một cặp mắt khác với cách đây nửa năm. Ông ta đoán chỉ đúng một phần... Aliôsa quả thật mê ngay. Cần nói thêm là ông bố bỗng bắt đầu âu yếm cậu con một cách khác thường (tuy vậy vẫn không cho cậu ta tiền). Aliôsa cảm thấy đằng sau sự âu yếm ấy ẩn giấu một quyết

định khẳng khẳng bắt di bắt dịch, và tỏ ra buồn rầu, – mặt khác, cậu ta cũng rất buồn nếu hàng ngày không được gặp mặt Katerina Fiodorovna. Tôi biết rằng đã năm ngày nay cậu ta không ngó ngàng đến Natasha. Từ nhà Ikhmenev đi đến chỗ Natasha, tôi thắc thỏm dự đoán không biết cô ấy muốn nói điều gì với mình? Từ xa, tôi đã nhận thấy ánh sáng trên cửa sổ buồng cô. Chúng tôi đã có một quy ước với nhau từ lâu rằng, nếu cô ấy đốt một ngọn nến trên cửa sổ thì có nghĩa là cô rất, rất cần gặp tôi, và lúc ấy nếu tôi có dịp đi qua gần đấy (điều này xảy ra hầu như hàng ngày) thì phải hiểu rằng họ đang đợi tôi và cô rất cần đến tôi. Suốt thời gian gần đây, cô luôn luôn đốt nến ở đấy...

Chương XV

Tôi bắt gặp Natasha ở nhà một mình. Cô đi tới đi lui trong phòng, hai tay ôm trước ngực và đang nghĩ ngợi rất lung. Chiếc ấm xamôva tắt ngấm trên bàn và từ lâu đã chờ đợi tôi. Cô lặng lẽ mỉm cười và chìa tay cho tôi. Gương mặt cô xanh nhợt, trông bệnh hoạn. Trong nụ cười của cô có cái gì đau đớn, dịu dàng và cam chịu. Đôi mắt xanh trong sáng của cô dường như còn to hơn trước, tóc cũng như dày hơn – tất cả có lẽ vì cô gầy đi và ốm yếu.

- Em cứ nghĩ là anh sẽ không tới, – cô nói và đưa tay cho tôi, – em còn định bảo Mavra đến chỗ anh xem sao, anh không ốm chứ?
- Không, anh không ốm mà bị giữ lại, anh sẽ kể ngay bây giờ. Nhưng em làm sao thế, Natasha? Có chuyện gì vậy?
- Chẳng có chuyện gì đâu, – cô đáp, dường như ngạc nhiên. – Mà làm sao?
- Thì hôm qua em viết... em đã gọi anh tới, lại còn ấn định giờ giấc, không được sớm hay muộn hơn, tất cả những điều ấy có vẻ khác thường.
- À, đúng! Đây là vì hôm qua em chờ anh ấy.
- Cậu ấy thế nào? Vẫn không đến ư?
- Không, và em đã nghĩ rằng: nếu anh ấy vẫn không đến thì cần thiết phải trao đổi với anh vậy, – cô nói thêm, đoạn im lặng.
- Thế tối nay em vẫn đợi cậu ấy à?
- Không, em không đợi, tối nay anh ta đang ở *đằng ấy*.
- Em nghĩ thế nào, hả Natasha? Cậu ta hoàn toàn không bao giờ đến nữa ư?
- Dĩ nhiên là anh ấy sẽ tới, – cô trả lời, vừa nhìn tôi có vẻ hết sức nghiêm trang.

Cô không vừa lòng với những câu hỏi tới tấp của tôi. Chúng tôi trở lại im lặng và tiếp tục đi đi lại lại trong phòng.

- Em chờ anh suốt, Vanya ạ, – cô lại mỉm cười mở đầu. – anh có biết em đang làm gì không? Em cứ đi tới đi lui và học thuộc những câu thơ: anh còn nhớ chứ, – bài “chiếc chuông nhỏ”, con đường mùa đông: “ấm xamôva trên bàn sồi...”, chúng mình vẫn đọc với nhau ấy mà¹⁷:

*Bão tuyết dần tan, con đường đã ửng hồng
Triệu ánh mắt, đêm nhìn ra mờ đục*

- Và đây nữa:

*Em chợt nghe – đắm say giọng hát
Chiếc chuông nhỏ ngân vang tha thiết
“Ôi bao giờ, bao giờ, anh yêu dấu của em ơi
Về gối đầu lên lồng ngực em đây
Đời đẹp làm sao! Bình minh hồng trước cửa
Tia nắng sớm đón đưa trên băng giá
Ấm xamôva sôi trên bàn gỗ sồi
Củi lách tách trong lò, ánh lửa bập bùng soi
Sau màn hoa, chiếc giường ấm áp...”*

- Hay thật! Những câu thơ ấy có cái gì đau xót hòa trong, Vanya ạ, những hình ảnh thật vang vọng, bay bổng. Toàn bức tranh chỉ có một khung cảnh và được tập trung vào một họa tiết, còn anh muốn thêu dệt gì tùy thích. Có hai cảm giác: một cái xa xưa và một cái mới mẻ. Cũng cái ấm xamôva ấy, cũng cái màn hoa ấy, – tất cả đều thân thuộc... như thường thấy trong những ngôi nhà nhỏ bé tiểu thị dân ở cái huyện lỵ của chúng mình. Ngỡ như em đang nhìn thấy cái ngôi nhà ấy: mới dựng, bằng gỗ, còn những tấm ván chưa che kín... Còn đây là một bức tranh khác:

*Em chợt nghe – vẫn giọng người hát ấy
Chiếc chuông nhỏ ngân vang buồn bã!
“Tôi sợ anh, anh bạn cũ đâu rồi,
Sẽ bước vào và âu yếm ôm tôi!
Rồi đời sẽ ra sao!– Tối tăm, chật chội,
Căn lều gỗ buồn tênh, gió gào ngoài cửa sổ...
Bên cửa mọc lên chỉ mỗi nhánh anh đào
Băng bám đầy nào thấy rõ gì đâu
Hay chết rập từ bấy đời tám kiếp
Đời là thế! Hoa với hoét mừng màn bạc phéch
Tôi đau ốm lang thang, chẳng dám gặp người thân.
Chẳng có ai để mắng chửi tôi – không người thương mến.
Chỉ còn mỗi mẹ già cẩu thả...”*

- “Tôi đau ốm lang thang” ... cái từ “đau ốm” đặt thật đúng chỗ!

“*Chẳng có ai để mắng chửi tôi*”, – biết bao nhiêu dịu dàng, hân hoan trong những vần thơ ấy, và cả nỗi dày vò vì quá khứ nữa, những nỗi dày vò mà chính câu thơ gọi lên, anh hãy nghiền ngẫm mà xem... Thật là hay! Và cũng thật là đúng!

Cô im bật, như đang cố kìm lại một cái gì bắt đầu dâng lên trong cổ họng.

- Con bỏ câu bé bỏng của em, anh Vanya! – Một phút sau cô nói với tôi, rồi lại im bật cứ như định nói gì nhưng quên mất hoặc thuận miệng thì nói chứ chẳng còn đầu óc nào.

Trong khi ấy, cả hai vẫn đi đi lại lại khắp phòng. Một ngọn đèn thờ le lói sáng trước mặt. Thời gian gần đây Natasha ngày càng ngoan đạo nhưng lại không thích nói chuyện ấy với tôi.

- Thế nào? Mai là ngày lễ à? – Tôi hỏi, – em đốt đèn thờ?
- Không, không phải ngày lễ đâu... thôi, anh Vanya, anh ngồi xuống đi, có lẽ anh mệt lắm. Anh có muốn uống nước trà không? Anh chưa uống gì kia mà?
- Chúng mình ngồi xuống đi, Natasha. Anh uống trà rồi.
- Anh vừa ở đâu đến đây?
- Từ chỗ *mọi người*. – Tôi và cô ấy quen gọi gia đình như vậy.
- Từ chỗ mọi người? Anh làm sao kịp tới? Anh tự ý ghé lại? Hay các em gọi?...

Cô hỏi lấy hỏi để. Mặt mày càng thêm tái mét vì xúc động. Tôi kể cho cô nghe tỷ mỉ cuộc gặp gỡ với ông cụ, câu chuyện với bà cụ, câu chuyện quanh chiếc huy chương, – tôi kể rất chi tiết với đầy đủ các sắc thái. Tôi không bao giờ giấu cô một điều gì. Cô khao khát lắng nghe như nuốt lấy từng lời của tôi. Nước mắt đã long lanh trong mắt cô. Câu chuyện chiếc huy chương đã khiến cô xúc động ghê gớm.

- Khoan đã, gượng đã, anh Vanya, – thỉnh thoảng cô lại ngắt lời tôi, – anh hãy nói kỹ hơn một chút, tất cả ấy, càng kỹ càng tốt, anh kể đại khái quá!...

Tôi phải kể lại đến lần thứ hai, thứ ba và liên tục trả lời thật cặn kẽ những câu hỏi dồn dập của cô.

- Thật anh cũng cho rằng ông cụ định đi đến chỗ em ah?

- Anh không biết, Natasha ạ, anh thậm chí cũng không biết nói thế nào. Ông cụ buồn nhớ em, thương yêu em thì rõ, nhưng ông cụ có định đến chỗ em không thì... thì...
- Và bố em cũng hôn huy chương ư? – Cô ngắt lời, – và lúc hôn cụ có nói gì không?
- Những tiếng kêu rời rạc ấy mà, cụ nhắc tới em bằng những cái tên âu yếm nhất, cụ gọi em...
- Cụ gọi ư?
- Đúng.

Cô bắt đầu lặng lẽ thổn thức.

- Tội nghiệp bố mẹ em, – Cô thốt lên. – Ôi, giá như cụ biết được tất cả, – im lặng một lúc cô nói tiếp, – điều ấy cũng chẳng khó lắm đâu. Cụ sẽ biết những tin tức quan trọng về ông bố của Aliôsa.
- Natasha, – tôi rụt rè nói, – chúng mình cùng đến chỗ ông cụ...
- Bao giờ? – Cô hỏi, sợ tái người đến nỗi phải vịn vịn vào ghế bành. Cô ngỡ là tôi rủ cô ấy đi ngay lúc này.
- Ồ không, Vanya. – cô tiếp lời, đặt hai tay lên vai tôi và mỉm cười buồn bã. – Không đâu, con chim bồ câu bé bỏng ạ, đây luôn luôn chỉ là câu chuyện của anh thôi, nhưng có điều... tốt hơn là đừng nhắc đến chuyện ấy nữa.
- Thế chẳng nhẽ mọi chuyện xích mích tệ hại này sẽ mãi mãi không bao giờ chấm dứt ư? – Tôi buồn rầu thốt lên. – Chẳng nhẽ em cao ngạo đến mức không chủ động chịu đi bước trước ư? Ông cụ sẽ phụ họa với em ngay, chỉ có điều em phải hành động trước. Có lẽ ông cụ chỉ đợi có thể để tha thứ cho em... Ông cụ là bố, chính em đã xúc phạm đến cụ! Em hãy tôn trọng lòng tự trọng của cụ, đó là lẽ phải, là điều tự nhiên thôi! Em phải xử sự như vậy. Em cứ thử mà xem, ông cụ sẽ tha thứ cho em mà. Không cần một điều kiện nào đâu.
- Không cần điều kiện! Điều ấy là không thể, đừng trách em, anh Vanya, vô ích thôi. Suốt ngày, suốt đêm em chỉ nghĩ và nghĩ về việc ấy. Từ ngày rời nhà đi, có lẽ không ngày nào em không nghĩ tới việc ấy. Chính anh và em cũng đã nhắc tới chuyện ấy bao nhiêu lần rồi! Mà chính anh cũng biết rằng điều ấy là không thể được!

- Cứ thử xem!

- Không đâu, anh bạn ơi, không thể được đâu. Nếu em cứ thử làm thế thì chỉ tội chọc tức cho cụ thêm ghét mình. Những gì đã không trở lại thì sẽ không thể nào trở lại, và anh có biết tại sao nó không trở lại được nữa không? Sẽ không thể nào trở lại được nữa những ngày hạnh phúc ấu thơ khi em còn sống với gia đình. Giá như ông cụ có tha thứ cho em thì chính bởi tại ông không biết em hiện nay như thế nào. Ông thích thú với cái hồn nhiên thơ dại của em, ông âu yếm vuốt ve em ở trong ý nghĩ như thuở em còn là bé con lên bảy, ngồi trên gối ông và hát cho ông nghe những bài ca con trẻ của mình. Suốt từ bé đến tận những ngày em sắp đi, đêm nào cụ cũng tới bên giường em và làm dấu thánh cho em. Mới cách đây hơn một tháng trước ngày xảy ra việc bất hạnh này, ông cụ mua tặng em một đôi hoa tai, cụ giấu em, (nhưng em biết hết), và thích thà như trẻ con hình dung tới lúc em sẽ vui mừng như thế nào khi nhận được món quà, và cụ đã tức giận đến điên cuồng với tất cả mọi người mà trước hết là em khi cụ biết rằng thì ra em đã biết trước từ lâu về việc cụ mua đôi hoa tai ấy. Ba hôm trước khi ra đi, cụ nhận thấy em buồn, và cụ cũng lập tức buồn rầu đến phát ốm, và, – anh nghĩ thế nào? – để giải buồn cho em, cụ đã tính mua vé cho em đi xem hát!... Lạy Chúa, cụ muốn chữa bệnh cho em bằng cách ấy! Em nhắc lại với anh rằng cụ đã biết và yêu một con bé con và chẳng bao giờ nghĩ tới một ngày nào đó em cũng sẽ trở thành một người đàn bà... Điều ấy không bao giờ cụ nghĩ tới. Nếu bây giờ mà em trở về nhà, ông sẽ không nhận ra em. Nếu ông cụ tha thứ cho em thì ông cụ sẽ gặp lại một người như thế nào? Em bây giờ không còn là một đứa trẻ, em đã già dặn rồi. Dẫu em có chiều được ông cụ thì ông cụ vẫn cứ nhớ tiếc những ngày hạnh phúc đã qua, vẫn buồn vì em chẳng còn là một đứa trẻ như xưa kia cụ vẫn hằng yêu, mà kỷ niệm cũ thì bao giờ chẳng tốt đẹp hơn! Hồi tưởng lại thật nặng nề! Ôi, quá khứ mới tốt đẹp bao nhiêu, anh Vanya! – Cô kêu lên, tự mình lại mê đắm và lặng đi bởi tiếng kêu của chính mình, với nỗi đau đớn xé ruột xé gan.

- Tất cả điều ấy đều đúng, – tôi nói, – tất cả những điều em nói ấy. Nghĩa là ông cụ phải tìm hiểu và yêu em trở lại. Mà cái chính là

tìm hiểu. Chứ sao nữa? Ông cụ sẽ lại yêu thương em. Chả nhẽ em cho rằng ông cụ không thể nhận thức và hiểu được em, mà ông cụ là một người có tấm lòng như thế cơ mà!

- Ôi, anh Vanya, đừng bắt công thế! Mà em có gì đặc biệt để phải tìm hiểu đâu? Em không nói đến chuyện ấy. Anh xem vẫn còn điều này nữa: ngay tình yêu của người bố cũng có lòng ghen. Ông cụ sẽ phần nộ vì không có ông ấy, ông ấy không hay biết, không lo liệu mà mọi việc em và Aliôsa vẫn giải quyết được hết. Ông cụ còn phải chấp nhận một sự thật là ông đã chẳng thể linh cảm trước được mọi chuyện này, những hậu quả không may của mối tình của chúng em cũng như việc bỏ nhà ra đi của em mà cụ coi là một trò giấu giếm “xấu xa” không hơn không kém. Ngay từ đầu em đã không tìm đến với cụ, không ăn năn hối lỗi trước cụ thật chân thành ngay từ lúc mới yêu, mà trái lại tự giấu giếm và trốn tránh cụ và chỉ thổ lộ mọi bí mật với anh thôi, Vanya ạ, điều đó còn khiến cụ tức tối và đau buồn hơn chính những hậu quả của chuyện tình chúng em, – nghĩa là em đã xa lánh ông cụ và hiến dâng tất cả cho người yêu của em. Cứ cho là bây giờ cụ sẽ đón em như một người bố, nồng nàn và âu yếm nhưng mầm mống hận thù vẫn còn đó. Ngày một ngày hai thể nào cũng lại bắt đầu những dần vật, nghi ngờ, trách móc. Hơn nữa ông cụ không thể tha thứ vô điều kiện. Giả thử là em sẽ nói hết sự thật từ đáy lòng, rằng em hiểu mình đã xúc phạm và có lỗi với cụ như thế nào. Và cho dù em đã đau lòng biết mấy nếu ông cụ cứ không muốn hiểu rằng chính em đã phải trả giá như thế nào cho tất cả hạnh phúc với anh Aliôsa, rằng em đã trải qua những đau khổ ra sao, nhưng em phải nén lòng lại, phải lặng lẽ chịu đựng tất cả mọi nỗi đau, – cho dù như thế đi nữa thì với ông cụ vẫn còn là quá ít. Ông cụ đòi hỏi ở em một sự đền đáp không thể nào có được: ấy là cụ đòi em phải nguyên rửa quá khứ, phải nguyên rửa Aliôsa và ân hận về mối tình của em đối với anh ấy. Ông cụ muốn một điều không thể thực hiện được – tức là trở về với quá khứ và xóa sạch khỏi cuộc đời chúng em cái nửa năm qua. Nhưng em thì không thể nguyên rửa một ai, không thể hối hận một điều gì... Những gì xảy ra thì đã xảy ra... Không đâu, anh Vanya, lúc này thì không thể. Còn chưa tới lúc.

- Thế thì bao giờ thì tới lúc?
- Em không biết... Nhưng phải giành lại hạnh phúc tương lai của chúng ta qua rất nhiều đau khổ, phải thử thách nó trong những đau khổ tiếp theo. Tất cả phải được tẩy sạch bằng chính đau khổ... Ôi, anh Vanya ơi, cuộc đời này có bao nhiêu là nỗi đau!

Tôi lặng thinh và trầm ngâm nhìn cô.

- Anh nhìn gì em thế Aliôsa, à à – Vanya? – cô nói thəm và mỉm cười vì sự nhầm lẫn của mình.
- Anh đang nhìn nụ cười mỉm của em đấy. Em lấy ở đâu ra thế? Trước nay em không hề có nụ cười như thế.
- Nhưng nụ cười của em có cái gì vậy?
- Sự thật thì trong nụ cười của em vẫn còn nét hồn nhiên ngây thơ trước đây... Nhưng mỗi khi em mỉm cười thì chính lúc đó hình như trong lòng em có điều gì rất đau đớn. Em gầy quá, Natasha ạ, mà tóc em hình như dày hơn... Chiếc áo dài này của em là thế nào? Vẫn là của họ sắm cho ư?
- Anh yêu em quá đỗi, Vanya! – Cô trả lời và âu yếm nhìn tôi, – Thế còn anh, hiện nay anh làm gì? Công việc của anh ra sao?
- Chẳng có gì thay đổi, anh vẫn viết tiểu thuyết, nhưng mệt mỏi lắm, chẳng dễ dàng gì. Chẳng hào hứng gì cả. Giá như viết ngay được thì cũng có thể cho ra một cái gì thú vị, nhưng lại sợ làm hỏng mất một ý hay. Đây là một trong những ý rất thích. Mà cứ đúng hạn là nhất thiết phải có bài cho tạp chí rồi. Thậm chí bây giờ anh đang tính bỏ tiểu thuyết và nghĩ gấp một chuyện vừa, một cái gì nhẹ nhàng, xinh xắn, tuyệt đối không có gì nặng nề... Tuyệt đối... Tất cả đều vui vẻ và tươi tắn!...
- Công việc của anh thật khốn khổ! Còn chuyện cụ Smith thì sao?
- Cụ Smith chết rồi
- Không ai tìm tới chỗ anh ư? Em nói với anh nghiêm túc đấy, Vanya ạ, anh đang ốm, thần kinh của anh suy nhược, toàn những mộng mị. Lúc anh kể cho em nghe về chuyện thuê buồng, em đã nhận thấy ở anh điều ấy. Thế nào, căn phòng ảm thấp, tối tăm phải không anh?
- Đúng. Ở chỗ anh vừa mới có một chuyện này, tối nay... Nhưng thôi, để sau anh sẽ kể.

Cô đã không nghe tôi nói, mà ngồi thần thờ nghĩ ngợi.

- Em thật không hiểu tại sao em lại có thể bỏ mọi người mà đi được, lúc ấy em qua hấp tấp, – cô nói, nhìn tôi như không hề đợi trả lời.

Tôi đáp lời cô lúc này thì cô cũng chẳng buồn nghe.

- Anh Vanya, – cô nói khẽ, – em yêu cầu anh một việc.
- Gì thế em?
- Em chia tay với anh ấy.
- Đã chia tay hay là sẽ chia tay?
- Cần phải chấm dứt cảnh sống này. Em mời anh tới là để bày tỏ hết với anh tất cả những gì còn tích tụ lại mà trước giờ em vẫn còn giấu anh – Những lúc thổ lộ bí mật với tôi bao giờ cô cũng mở đầu như vậy, mà hầu như tất cả những điều bí mật ấy thì chính cô đã tiết lộ với tôi từ những bao giờ.
- Natasha, anh đã nghe em nói hàng ngàn lần về chuyện ấy! Rõ ràng là hai người không thể sống chung được, quan hệ giữa hai người có cái gì không bình thường, giữa hai người chẳng có gì chung hết. Có điều... em có đủ sức không?
- Trước đây thì mới chỉ là dự định, anh Vanya ạ, còn bây giờ thì em đã quyết định hoàn toàn. Em yêu anh ấy vô hạn, ấy thế mà rồi em lại hóa ra là kẻ thù của anh ấy trước hết, em phá hoại tương lai của anh ấy. Cần phải giải phóng cho anh ấy thôi. Anh ấy không thể cưới em được, anh ấy không đủ sức để chống lại ông bố. Em cũng chẳng muốn trói buộc anh ấy. Vì thế nên em thậm chí còn vui mừng vì anh ấy yêu cô vợ chưa cưới mà họ định hỏi cho anh ấy. Anh ấy sẽ dễ dàng cắt đứt với em hơn. Mà em thì cần như vậy! Đây là nghĩa vụ của em... Nếu em yêu anh ấy thì em phải hi sinh tất cả cho anh ấy, em phải chứng minh cho anh ấy tình yêu của mình, đó là nghĩa vụ của em! Chính thế!
- Nhưng em vẫn chưa thuyết phục cậu ấy.
- Em sẽ không thuyết phục. Em sẽ vẫn xử sự với anh ấy như trước nay nếu bây giờ anh ấy tới... Nhưng em phải tìm cách sao để anh ấy rời bỏ em nhẹ nhàng mà lương tâm không phải cắn dứt. Chính điều ấy làm cho em khổ sở, anh Vanya giúp em với. Anh không khuyên em được điều gì ư?
- Có một biện pháp như thế này chẳng hạn, – tôi nói. – Dứt khoát

không yêu cậu ta nữa và yêu người khác. Nhưng như thế cũng chưa chắc đã là một biện pháp. Vì em biết tính cậu ta rồi chứ? Thế là đã năm ngày nay cậu ta không đến với em. Cứ giả định là cậu ta đã hoàn toàn bỏ rơi em, nhưng em chỉ cần viết cho cậu ấy rằng chính em sẽ bỏ cậu ấy, thì ngay lập tức cậu ta sẽ lao đến với em ngay.

- Tại sao anh lại ghét anh ấy thế? Hờ anh Vanya?
- Anh ấy ư?
- Phải, anh, chính anh! Anh luôn luôn thù địch với anh ấy, vừa bí mật vừa công khai. Anh không thể nói về anh ấy mà không tỏ thái độ thù hận. Đã hàng ngàn lần em nhận thấy chính anh là người thích thú nhất được mặt sát và bôi nhọ anh ấy! Em nói thật đấy, đúng là bôi nhọ!
- Và cũng hàng ngàn lần anh nghe em nói điều ấy rồi. Thôi, Natasha, chúng ta không nói đến chuyện ấy nữa.
- Em muốn chuyển sang một chỗ ở khác, – sau một lúc im lặng, cô bắt đầu nói. – Và anh đừng giận nhé, anh Vanya...
- Để rồi cậu ấy vẫn cứ tìm đến được chỗ ở mới ấy, còn anh thì lạy chúa, anh không giận đâu.
- Tình yêu mạnh lắm, tình yêu mới sẽ giữ được anh ấy. Nếu anh ấy có về với em thì cũng chỉ mấy phút thôi, anh thấy thế nào?
- Anh không biết, Natasha ạ, mọi thứ ở cậu ta đều ngoài cỡ, chẳng phù hợp với một cái gì, cậu ta vừa muốn cưới cô kia vừa muốn yêu em. Cậu ta ngỡ như có thể làm cả hai việc ấy cùng một lúc đấy.
- Giá như em biết chắc chắn là anh ấy yêu cô ta thì em sẽ quyết định ngay... Anh Vanya! Đừng giấu em điều gì nhé! Anh có biết điều gì đó mà định giấu em không?

Cô bồn chồn nhìn tôi bằng đôi mắt dò hỏi.

- Anh chẳng biết đâu em ạ, anh thề đấy. Đối với em anh có bao giờ dấy giếm gì đâu. Vả lại, chính anh cũng đang đắn đo: rất có thể cậu ta chẳng yêu cái cô con gái riêng của bà bá tước ấy lắm như chúng mình tưởng đâu. Có thể chỉ là sự hấp dẫn...
- Anh nghĩ thế sao, anh Vanya? Lạy chúa, giá như em có thể biết rõ điều này! Ôi, sao mà em mong được nhìn thấy anh ấy lúc này, chỉ

cần nhìn thấy anh ấy thôi. Em sẽ đọc thấy hết trên gương mặt anh ấy! Thế mà không có anh ấy! Hoàn toàn chẳng có anh ấy.

- Em vẫn đợi cậu ta đấy ư, Natasha?
- Không, anh ấy đang ở chỗ cô ta, em biết. Em đã cho người đi dò hỏi. Em mong được thấy mặt cô ta quá... Hãy nghe em, anh Vanya, em nói nhằm nhí thật đấy, nhưng chả nhẽ em lại không thể nào được gặp cô ta cả sao? Anh nghĩ thế nào?

Cô hồi hộp đợi câu trả lời của tôi.

- Nhìn thấy thì có thể. Nhưng chỉ nhìn thấy không thôi thì còn quá ít.
- Em chỉ nhìn thấy là đủ, còn thì em sẽ tự đoán ra hết. Anh xem, em thật ngu ngốc, cứ đi tới đi lui ở đây, một thân một mình, – cứ nghĩ ngợi suốt, những ý nghĩ cứ như bão lốc mới nặng nề làm sao! Em còn nghĩ thế này, anh Vanya ạ, liệu anh có thể làm quen với cô ta được không? Bởi lẽ bà bá tước cũng khen ngợi cuốn tiểu thuyết của anh (chính anh đã kể như vậy), thỉnh thoảng buổi tối anh lại vẫn đến chơi nhà công tước P. và cô ta cũng có mặt ở đấy. Anh hãy làm thế nào để người ta giới thiệu anh với cô ta. Mà anh Aliôsa cũng có thể giúp anh làm quen. Xong anh sẽ kể lại cho em nghe tất cả về cô ấy.
- Natasha, chuyện ấy hãy để sau. Bây giờ thế này: Có đúng em đã suy nghĩ nghiêm túc rằng em có đủ sức để chia tay với cậu ấy không? Bây giờ em hãy nhìn lại mình: em đã thật yên lòng chưa?
- Em—đủ—sức! Cô đáp như đứt hơi. – Tất cả vì anh ấy! Cả cuộc đời em là giành cho anh ấy! Nhưng anh Vanya ạ, không thể nào chịu nổi khi nghĩ rằng lúc này đây ở chỗ cô ta anh ấy đã quên hẳn em, anh ấy ngồi bên cạnh cô ta trò chuyện, cười đùa như anh ấy vẫn làm ở đây, anh nhớ chứ... Anh ấy sẽ nhìn thẳng vào mắt cô ta, anh ấy vẫn luôn có cách nhìn như vậy mà, và anh ấy hoàn toàn không nghĩ gì đến em lúc này đang ngồi đây... với anh.

Cô không nói hết lời và ngược nhìn tôi tuyệt vọng.

- Thế nào, Natasha, đến lúc này mà em còn nói...
- Mong cho cả hai chúng em cùng đồng thời chia tay nhau một lúc! – mắt long lanh, cô nói tiếp. – Tự em cầu mong cho anh ấy như vậy. Nhưng anh Vanya ạ, em sẽ đau đớn vô cùng nếu tự anh ấy quên em trước. Ôi, như vậy thì đau đớn lắm, anh Vanya! Em cũng

không hiểu nổi mình nữa: nghĩ một đằng nhưng làm một nẻo! Rồi em sẽ ra sao đây!

- Thôi, thôi, Natasha, hãy bình tâm nào!...
- Suốt năm hôm nay, từng giờ từng phút... Cả trong giấc mộng, cả khi ngủ say...em chỉ nghĩ, chỉ mơ màng về anh ấy, anh Vanya ời, chúng mình cùng đến đây đi, anh dẫn em đi nhé!
- Thôi đi, Natasha!
- Không, chúng mình cùng đi! Em chỉ mong anh có thể, Vanya! Đã ba ngày nay em chỉ nghĩ đến việc ấy. Em viết cho anh cũng chỉ vì việc ấy... Anh phải dẫn em đi, anh không được từ chối em việc ấy... Em nhờ anh... Ba ngày rồi... Tối nay anh ấy đang ở đây... ở đây... chúng mình đi thôi!

Cô gần như ngất xỉu. Chợt ở phòng ngoài có tiếng ồn ào. Hình như Mavra to tiếng với ai đó.

- Gượm đã, Natasha, ai đấy? – tôi hỏi, – em nghe xem!

Cô nghi hoặc lắng nghe và đột nhiên tái mét không còn hạt máu.

- Lạy chúa tôi! Ai thế nhỉ? – Cô thì thầm lẩm bẩm.

Cô muốn giữ tôi lại, nhưng tôi đã đi ra phòng ngoài chỗ Mavra. Quả thế thật! Chính đó là Aliôsa. Cậu ta đang hỏi Mavra điều gì đó, còn chị ta thì ngay từ đầu đã không cho cậu ta vào.

- Cậu từ đâu tới? – Chị ta hỏi, hách như là bà chủ vậy. – Thế nào? Cậu lang thang những đâu? Thôi cậu đi đi, đi đi! Đừng ngọt nhạt với tôi nữa! Cậu đi đi chứ còn định đòi hỏi gì nữa?.
- Tôi chẳng sợ ai tất! Tôi cứ vào! – Anh chàng Aliôsa nói có vẻ hơi xấu hổ.
- Thôi cậu đi đi, cậu nhanh chân quá đấy!
- Tôi sẽ đi!Ồ! Anh đấy à! – cậu thốt lên khi nhìn thấy tôi, – tốt quá, may mà có anh ở đây, anh xem, đến bây giờ tôi mới...
- Thôi, anh vào đi, – tôi đáp, anh sợ gì thế?
- Tôi có sợ gì đâu, xin đảm bảo với anh như vậy, bởi vì, lạy chúa, tôi chẳng có lỗi gì hết. Anh cũng cho là tôi có lỗi ư? Rồi anh xem, tôi sẽ lý giải ngay bây giờ. Natasha, anh vào được chứ? – cậu ta cố làm ra vẻ mạnh bạo nói to và dừng lại trước cánh cửa khép kia.

Không có tiếng trả lời.

- Thế nào ấy nhỉ? – cậu hỏi về lo lắng.
- Chẳng sao đâu, cô ấy đang ở trong ấy đấy, – tôi đáp, – chắc đang bận chút xíu...

Aliôsa thận trọng mở cửa và rụt rè đưa mắt nhìn quanh gian phòng. Tuyệt không có một ai.

Đột nhiên cậu ta phát hiện thấy cô đang chúi trong một góc, giữa tủ và cửa sổ. Cô đứng đấy như thể đang trốn, dở sống dở chết. Đến bây giờ nhớ lại cái cảnh ấy tôi vẫn không thể nhin được cười. Aliôsa khể khàng và thận trọng tiến đến chỗ cô.

- Natasha, em làm sao thế? Chào em, Natasha, – cậu ta rụt rè nói, vừa sợ hãi nhìn cô.
- Ồ, có gì đâu, không sao cả!... – cô lúng ta lúng túng đáp, cứ như là chính cô mới là người phạm lỗi, – Anh... có muốn uống nước trà không?
- Natasha, hãy nghe anh... – Aliôsa nói, hoàn toàn mất bình tĩnh. – Có lẽ em đinh ninh là anh có lỗi... Nhưng anh không có lỗi, anh thật không hề có lỗi gì hết! Rồi em xem, anh sẽ kể cho em nghe ngay bây giờ.
- Ồ, cần gì phải thế? – Natasha thì thào. – Không, không, không cần đâu... tốt nhất là anh đưa tay đây cho em... thế là xong... Như mọi bận ấy mà... – Đoạn, cô chui ra khỏi góc tủ, mặt mày đỏ lựng.

Cô cứ mãi nhìn xuống, ngơ như là sợ nhìn phải Aliôsa.

- Ôi, lạy chúa, – anh kêu lên vì cảm động, – nếu như tôi có phạm lỗi gì thì sau đấy chắc hẳn tôi không dám nhìn mặt cô ấy nữa đâu! Anh xem, anh xem này! – cậu ta quay lại phía tôi, kêu lên, – cô ấy vẫn cho là tôi có lỗi thật oan cho tôi, rõ ràng là oan cho tôi! Năm ngày nay tôi không tới! Lại có tin đồn rằng tôi ở chỗ vợ chưa cưới, – nhưng thế nào kia? Ấy thế mà cô ấy đã tha thứ cho tôi! Cô ấy đã nói! “Đưa tay cho em, thế là xong!”. Ôi, Natasha, con bồ câu bé bỏng của anh, thiên thần của anh! Anh không có lỗi, em hãy hiểu như vậy! Anh không hề có một chút lỗi nào! Ngược lại! Hoàn toàn ngược lại!
- Nhưng... nhưng tối nay thì anh có mặt ở đấy. Họ đã mời anh đến đấy... Anh đã lại đây như thế nào? Máy giờ rồi?
- Mười rưỡi! Đúng là anh đã ở đấy... Nhưng anh đã bảo là anh mệt

và bỏ về. Đây là lần đầu tiên trong năm ngày vừa qua anh được tự do, anh thoát được chỗ ấy và chạy đến với em ngay, Natasha ạ. Nghĩa là anh cũng có thể đến sớm hơn, nhưng anh chủ tâm chưa đến vội! Tại sao vậy? Em sẽ biết ngay bây giờ, anh sẽ giải thích, và sau đó anh liền phóng tới đây để giải thích cho em, chỉ có điều, xin chúa chứng giám, lần này anh hoàn toàn không có lỗi gì với em, không một chút nào! Không một chút nào hết!

Natasha ngẩng đầu lên nhìn cậu ta... Nhưng bắt gặp ánh mắt cậu ánh lên biết bao chân thật, gương mặt cậu tươi tắn, trung thực và vui vẻ đến nỗi không thể nào không tin cậu cho được. Tôi những tưởng là họ sẽ cùng kêu lên một tiếng và lao lại ôm chầm lấy nhau như bao lần trong những hoàn cảnh tương tự trước đây họ vẫn làm thế. Nhưng không, Natasha dường như cố kiềm chế niềm hạnh phúc đang dâng trào, cúi gục đầu xuống ngực và thốt nhiên cô... bật khóc dấm dút. Aliôsa không còn giữ được nữa, cậu lao đến quỳ sụp xuống chân cô ta. Cậu rít hân tay hân chân cô như một thằng điên. Tôi đẩy chiếc ghế bành về phía phía cô. Đôi chân cô khụy xuống. Cô buông mình ngồi xuống ghế.

PHẦN THỨ HAI

Chương I

Chúng tôi cứ cười rũ rượi đến hàng phút như một lũ dở người.

- Yên nào, yên nào, để tôi kể, – Aliôsa gào lên với chúng tôi bằng giọng sang sảng, – Mọi người cứ tưởng vẫn như mọi bận... tôi chỉ mang tới rất chuyện vớ vẩn... Nhưng tôi sẽ kể cho các bạn nghe câu chuyện hấp dẫn nhất đây. Mà các bạn có chịu im cho một chút đâu!

Cậu ta đâm thềm kể quá mức. Nhìn sắc mặt thì biết cậu ta đang có những tin tức quan trọng. Nhưng bộ tịch trang trọng đầy vẻ tự mãn thơ ngây của cậu ta vì cái mớ tin tức quan trọng ấy liền khiến Natasha phá lên cười. Tôi bất giác cũng cười theo cô. Và thế là cậu ta càng giận dữ bao nhiêu chúng tôi càng cười khỏe bấy nhiêu. Sự cáu kỉnh và tiếp đó là tuyệt vọng y như trẻ con của Aliôsa rốt cuộc đã khiến chúng tôi, cũng tựa như anh chàng chuẩn úy của Gogol¹⁸, chỉ một chút xíu nữa là lăn ra đất vì cười. Vừa từ trong bếp ra, Mavra dừng lại giữa cửa và đưa ánh mắt tức tối dữ dằn nhìn chúng tôi, chị ta bực mình vì cái anh chàng Aliôsa không hề bị cô chủ Natasha trị cho một mẻ như suốt năm hôm nay chị vẫn thích thú chờ đợi, mà ngược lại tất cả lại ra chiều vui vẻ lắm.

Cuối cùng thấy cái trò cười cợt của chúng tôi đã khiến cho Aliôsa nổi giận, Natasha liền thôi cười.

- Anh muốn kể chuyện gì thế? – Cô hỏi.
- Nào, có đặt ấm xamova không đây? – Mavra cướp lời Aliôsa, hỏi, tỏ ra không coi anh chàng ra cái gì hết.
- Đi đi, Mavra, xéo đi, – cậu vừa đáp vừa vắn tay hấp tấp xua chị ta đi. – Tôi sẽ kể cho các bạn nghe mọi chuyện đã, đang và sẽ xảy ra, bởi vì tôi biết tuốt. Chắc các bạn muốn biết năm ngày vừa rồi tôi ở đâu – và đó chính là điều tôi muốn kể, còn các bạn thì cứ không chịu để yên cho tôi kể. Và đây, điều thứ nhất là: anh đã nói dối em, Natasha ạ, trong suốt thời gian ấy, nghĩa là từ lâu lắm rồi, anh đã nói dối, và đó chính là điều hệ trọng nhất.
- Nói dối.
- Đúng, nói dối, trong suốt tháng nay, cho đến tận khi bố anh trở về,

và bây giờ đã đến lúc cởi mở hoàn toàn. Một tháng trước đây, khi bố tôi còn chưa về, tôi đột ngột nhận được của ông cụ một bức thư dài chưa từng có, – các bạn hãy tưởng tượng xem, – trong bức thư ấy ông cụ đã thẳng thắn và bằng một giọng nghiêm khắc khiến tôi cũng phải sợ, ông thông báo cho tôi rằng việc hôn nhân của tôi đã xong, rằng cô vợ chưa cưới của tôi thật hoàn hảo, dĩ nhiên là tôi không xứng đáng với cô ta, nhưng tuy vậy nhất thiết vẫn phải cưới cô ta làm vợ. Vì thế, ông yêu cầu tôi phải sẵn sàng xua đuổi ra khỏi đầu những ý nghĩ ngu ngốc v.v. và v.v... – Ý nghĩ ngu ngốc là gì thì các bạn đã rõ rồi. Đây chính là bức thư mà tôi đã giấu các bạn...

- Chẳng hề giấu tí nào! – Natasha ngắt lời, – mà còn đem khoe nữa cơ! Sự thật là anh đã kể tất cả với chúng tôi. Em còn nhớ anh đột nhiên tỏ ra ngoan ngoãn, dịu dàng và cứ quẩn quít bên em tỏ ra là một người có lỗi, và anh đã kể từng đoạn của cả bức thư cho mọi người nghe.
- Không thể như vậy được, chắc chắn anh đã không kể những điều quan trọng. Có lẽ là các bạn đã đoán ra chút ít, đó là việc của các bạn, còn tôi thì không hề kể. Tôi đã giấu giếm và đau khổ vô hạn,
- Tôi còn nhớ, Aliôsa ạ, lúc ấy anh cứ lúc lúc lại hỏi ý kiến tôi, và anh đã kể hết cho tôi, từng đoạn từng đoạn một, tất nhiên là cũng do chúng tôi đề nghị, – tôi nói và nhìn Natasha.
- Anh đã kể tất tậ! Thôi đừng phách lối nữa đi, anh ơi! – Cô cướp lời, – Mà làm sao anh có thể dấy được kia chứ? Chẳng lẽ anh lại là kẻ lừa dối hay sao? Ngay cả Mavra cũng biết hết kia kìa. Chị có biết không, Mavra?
- Ồ , làm sao mà lại không biết? – Mavra thò đầu vào phía chúng tôi phụ họa, – chỉ ba ngày sau là cậu kể sạch. Cậu thì khéo léo được với ai!
- Xì! Trò chuyện với các người thật đến tức anh ách lên được! Em chỉ dở trò độc địa thôi, Natasha ạ, và chị nữa Mavra, chị cũng nhảm rồi. Tôi còn nhớ, lúc ấy tôi y như thằng điên, chị còn nhớ chứ, Mavra?
- Làm sao mà nhớ được. Ngay bây giờ cậu cũng như thằng điên.
- Không, không, tôi không nói điều ấy. Đạo ấy chúng mình chẳng còn một xu, và chị đã phải đi cầm cái hộp thuốc lá bằng bạc của

tôi, chị còn nhớ không? Mà cái chính là, Mavra ạ, chị cứ việc mà xỏ xiên, chị khinh nhờn tôi quá lắm, mà mọi chuyện ấy do Natasha dạy chị hết. Ủ, thì cứ cho là như thế, quả thật dạo ấy tôi có kể cho các bạn nghe một vài đoạn (bây giờ tôi nhớ ra rồi). Nhưng cái giọng điệu của bức thư, giọng điệu, các bạn biết chứ, mới là điều quan trọng nhất của bức thư. Tôi muốn nói điều ấy.

- Thế, giọng điệu nó như thế nào? – Natasha hỏi.
- Thôi đi, Natasha, em hỏi như điều ấy. Đừng có đùa. Anh cam đoan với em rằng điều ấy quan trọng. Một cái giọng như thế thì anh đành bó tay. Trước nay bố anh chưa bao giờ nói với anh như vậy. Tóm lại là vá trời còn dễ hơn cưỡng lòng ông cụ, đấy, giọng như thế đấy!
- Nào, nào, anh kể đi, tại sao anh lại phải giấu em?
- Ôi, lạy chúa, để cho em khỏi sợ ấy mà, anh hy vọng là tự mình cũng thu xếp được hết. Thế là từ khi nhận được thư cho đến ngày ông cụ về anh đau khổ vô cùng. Anh đã sẵn sàng để đối đáp với ông cụ một cách cứng cỏi, dứt khoát và nghiêm túc, dù rốt cuộc có thất bại đi nữa. Ấy thế mà ông cụ chẳng thèm hỏi lấy một câu: tình quái thế đấy! Ngược lại, cụ lại tỏ ra với anh y như mọi sự đã được quyết định và giữa hai người không thể có bất cứ sự bất đồng hoặc khúc mắc nào. Em nghe chứ, không thể có, cụ tự tin thế đấy! Đối với anh cụ tỏ ra âu yếm và độ lượng lắm. Quả thật là anh ngạc nhiên. Ông cụ thông minh lắm, anh Ivan Petrovich ạ, giá như anh được biết ông cụ! Ông đọc hết, biết hết, ông chỉ cần nhìn anh một lần là ông đã đọc được hết ý nghĩ của anh như là của mình vậy. Chắc là vì thế mà thiên hạ đã gọi cụ là người quỷ quyết. Natasha không thích tôi khen ông cụ. Đừng giận anh nhé, Natasha. Ấy thế là, tiện thể, từ trước ông cụ không hề đưa cho anh tiền, thế mà hôm qua cụ lại đưa đấy. Natasha! Thiên thần của anh! Giờ thì chúng mình hết túng bấn nhé! Này, em xem! Tất cả những gì làm tình làm tội anh suốt nửa năm qua, thì hôm nay đã được bù đắp, các bạn xem xem bao nhiêu, tôi cũng chưa đếm. Này Mavra, xem này, bao nhiêu là tiền! Thôi từ nay chúng mình khỏi phải đem cầm thìa và khuy áo nữa nhé!

Cậu ta rút trong túi ra một gói tiền khá lớn gồm một ngàn rưỡi đồng rúp bạc và đặt lên bàn. Mavra sung sướng nhìn gói tiền và

quay ra tán tụng Aliôsa. Còn Natasha thì cứ dục cậu ta rồi rít.

Và, thế là – mình biết làm sao đây? Anh cứ nghĩ bụng, – Aliôsa tiếp tục, – làm sao cưỡng được ông cụ bây giờ? Tức là, tôi xin thề với các bạn, cứ mặc cho ông cụ tức giận, xử sự độc địa với tôi đi, tôi chẳng cần quan co nữa. Tôi sẽ nói thẳng với ông cụ là tôi không muốn, là tôi đã lớn và thành người rồi, và bây giờ thì xin đủ: Xin các bạn hãy tin, tôi sẽ đứng vững. Và tôi sẽ nói gì với ông cụ ư? Xin các bạn đừng kết tội tôi. Anh thấy hình như em không vui, Natasha ạ. Tại sao hai người lại đưa mắt nhìn nhau vậy? Chắc hẳn các bạn nghĩ rằng giờ đây anh chàng này đã bị lừa gạt và không còn một chút ý chí nào nữa. Hẳn vẫn còn ý chí đấy, vẫn còn, và còn nhiều hơn các bạn tưởng! Mà chứng cứ là, bất chấp tình hình ra sao, tôi phải nói tất cả với bố tôi, tôi đã nói, đã bày tỏ, và ông cụ đã nghe tôi.

- Thế nào, anh đã nói những gì cơ? – Natasha lo lắng hỏi.
- Anh đã nói là anh không thích bất cứ một cô vợ nào khác, và anh đã có người của anh rồi – đó là em. Nghĩa là anh nói toạc cái điều trước nay anh chưa hề nói, nhưng anh mới chuẩn bị để nói điều ấy với ông cụ thôi, còn ngày mai anh sẽ nó chính thức, anh đã quyết định như vậy. Thoạt đầu anh vào đề bằng việc lấy vợ vì tiền là đáng xấu hổ, không cao thượng, và chúng ta đã tự xem mình là những con người quý phái thì như vậy thật là ngu ngốc (anh và ông cụ hoàn toàn cởi mở với nhau như anh em). Tiếp đó, anh giải thích cho ông cụ hiểu rằng anh thuộc *đẳng cấp thứ ba*, và *đẳng cấp thứ ba* – đó là điều chính yếu¹⁹, rằng anh tự hào vì anh giống như mọi người và không muốn khác với bất kỳ ai... Tóm lại anh bày tỏ với ông cụ tất cả những tư tưởng tiến bộ... Anh nói say sưa hấy dẫn, đến nỗi chính anh cũng ngạc nhiên vì mình. Cuối cùng, anh đã chứng minh cho ông cụ, từ phía quan điểm của ông cụ... Anh nói thẳng: chúng ta là những vị công tước như thế nào kia chứ? Chỉ có theo giòng họ mà thôi, còn bản chất thì chúng ta có gì là công tước? Điều thứ nhất: phải đặc biệt giàu có, thì chúng ta không có, mà giàu có là điều kiện cơ bản. Ngày nay chỉ có một vị công tước chân chính duy nhất – đó là Rótsin²⁰. Điều thứ hai: trên thế giới rộng lớn hôm nay tiếng tăm của chúng ta không còn nữa.

Ông bác cuối cùng Xêmiôn Valkovsky chỉ được biết đến ở Maxcova và sống với ba trăm nông nô cuối cùng, và nếu bố không tự xoay xở lấy tiền thì con cháu có lẽ đã phải đi cày ruộng, như đã có những vị công tước phải như thế. Thế thì chúng ta còn vênh vang cái nỗi gì. Tóm lại, là anh đã trút hết những gì đang sôi sục trong lòng – tất cả, một cách say sưa và cởi mở, thậm chí còn hơn thế nữa. Ông cụ thậm chí cũng không bài bác lại, mà thoát đầu chỉ trách anh tại sao lại rời bỏ nhà bá tước Nainxki, sau đó ông cụ bảo anh cần phải lấy lòng nữ công tước K., mẹ đỡ đầu của anh và nếu nữ công tước K. đón nhận anh thân mật thì có nghĩ là khắp nơi sẽ đón tiếp anh và con đường công danh đã được mở ra và cứ thế mà tiến tới! Tất cả những điều ấy đều bóng gió ám chỉ tới việc anh đến với em đây, Natasha ạ, và từ bỏ tất cả mọi người, mà có lẽ là do ảnh hưởng của em. Nhưng cho đến nay ông cụ chưa hề nói trực tiếp động đến em, thậm chí, rõ ràng là cụ còn tránh né. Cả hai bố con đều láu lỉnh chỉ đợi dịp để vồ nhau, và cả hai đều tin rằng mình sẽ là ca khúc khải hoàn.

- Tốt thôi, nhưng rốt cuộc thì ông cụ đã quyết định ra sao? Đây mới là điều quan trọng. Còn anh thì ba hoa quá đấy, Aliôsa ạ...
- Có trời mà biết được ông ấy, hoàn toàn không thể biết được là ông cụ quyết định như thế nào, còn anh thì không ba hoa đâu, anh nói nghiêm chỉnh đấy: thậm chí ông cụ còn chưa quyết định, trước những lý lẽ của anh, ông cụ chỉ tằm tằm cười nhưng nụ cười ấy dường như có cái gì thương hại cho anh. Anh cũng hiểu rằng như vậy là sỉ nhục, nhưng anh không lấy thế làm xấu hổ đâu. Còn anh, rõ ràng là hoàn toàn đồng ý với em, rồi chúng mình sẽ đến chơi nhà bá tước Nainxki, em chỉ xem thôi, còn ở đây em đừng nói năng gì cả. Anh hiểu em, nhưng họ thì không hiểu đâu. Hình như đến cả ông cụ anh mà anh cũng không hiểu hết, họ giận gì ông cụ ấy. Nói chung độ này hình như thiên hạ không ưa ông cụ lắm! Thoạt đầu bá tước tiếp anh cực kỳ oai vệ và trịnh thượng, dường như ông ta đã quên mất rằng chính anh đã lớn lên trong nhà ông ấy, mãi ông ta mới nhớ ra, lạy chúa! Có gì đâu, chẳng qua ông ta giận anh đã xử sự không tử tế. Ở nhà ông ta thật chán kinh khủng – và thế là thôi anh không đến nữa. Ông ta tiếp bố anh hết sức khinh mạn, khinh mạn quá lắm, đến nỗi anh không hiểu ông cụ còn

đến đây làm gì. Anh vô cùng bất bình về những chuyện ấy. Ông bố khốn khổ của anh thiếu điều phải cuốn gối trước ông ta, anh hiểu ông cụ làm thế vì anh, nhưng anh thì không cần gì hết. Anh sẽ định sau đó sẽ nói hết tình cảm của mình với ông cụ, nhưng anh vẫn nén chịu. Mà để làm gì kia chứ! Anh tin rằng không thể xoay chuyển được ông cụ, mà chỉ chọc tức ông thêm, vả lại chẳng thế thì ông cụ cũng đã khổ lắm rồi. Được rồi, anh nghĩ bụng, mình phải láu lỉnh mới được, phải tỏ ra ranh ma hơn tất cả bọn họ và buộc cho lão bá tước phải phục mình – và thế nào kia? Mọi sự sẽ đạt được ngay lập tức, rồi đến một hôm tất cả sẽ xoay chuyển! Bá tước Nainxki bây giờ sẽ không biết xếp anh đâu. Và tất cả là do chính anh lo liệu, một mình anh, nhờ cái ranh ma của riêng mình, rồi ông bố chỉ còn biết dang rộng cánh tay!...

- Thôi đi, Aliôsa, tốt hơn là anh hãy nói vào công việc đi! – Natasha sốt ruột kêu lên, – em cứ tưởng anh sẽ kể về công việc của chúng mình, té ra anh chỉ toàn mãi kể chuyện anh đã nổi bật ở nhà bá tước Nainxki như thế nào. Ông bá tước của anh thì can hệ gì đến em?
- Can hệ gì! Ivan Petrovich, anh nghe đấy, can hệ gì? Đó chính là việc quan hệ nhất đất. Rồi tự em sẽ thấy, mọi chuyện cuối cùng sẽ rõ hết. Có điều hãy để anh kể tiếp... Và rốt cuộc (việc gì mà lại không nói thật thẳng thắn nhỉ?) đất em xem, Natasha, và cả anh nữa, Ivan Petrovich, tôi, có thể, thật ra đôi lúc cũng rất gàn dở, thậm chí có thể nói dối (đôi lúc cũng có thể thật) là ngu ngốc, thế thôi. Thế nhưng, xin cam đoan với các bạn là tôi đã tỏ ra khá tinh quái... và... cũng ... tóm lại là còn khôn ngoan nữa, tôi nghĩ như thế, chắc chính các bạn cũng sẽ vui vẻ vì tôi không phải lúc nào cũng ... khờ khạo...
- Ồ sao vậy anh Aliôsa, thôi đi! Con bỏ câu bé bỏng của em!...

Natasha không thể chịu nổi khi có người cho là Aliôsa không thông minh. Đã bao nhiêu lần cô giận dữ với tôi đến không thềm nói một lời, nếu chẳng may tôi có thêm ý tứ mà vạch cho Aliôsa thấy cậu ta đã làm một điều gì đó ngu ngốc. Đây là chỗ đau trong tim cô. Cô không sao chịu nổi sự xúc phạm đến Aliôsa, tức là mặc nhiên cô đã tự thú nhận với mình sự non kém của cậu ta. Nhưng cô tuyệt đối không hờ ra nửa lời vì sợ không muốn xúc phạm đến tính tự ái của

cậu ta. Những lúc như vậy cậu ta tỏ ra đặc biệt tinh tường và luôn đón ngay ra những tình cảm giấu kín của cô. Natasha biết vậy và rất buồn, liền xoay ra phỉnh nịnh và âu yếm cậu. Chính vì vậy mà những lời vừa rồi của cậu ta làm cô rất khổ sở...

- Thôi, anh Aliôsa, anh chỉ nhẹ dạ thôi, còn anh không hoàn toàn như thế đâu, – cô nói thêm, – tại sao anh lại cứ tự hạ nhục mình thế?
- Ồ, được, được, nhưng cứ để anh nói hết đã. Sau cuộc đón tiếp ở nhà bá tước, bố anh liền trút hết bức dọc lên anh. Ồ, hãy gượng đã, anh nghĩ thế. Sau đó, bọn anh đến nhà bà công tước. Từ lâu anh đã nghe nói bà này đã lẫn cấn vì già nua, thậm chí còn điếc lác, bà ta chỉ say mê mỗi con chó con. Bên cạnh bà ta lúc nào cũng có hàng đàn, hàng lũ, nhưng bà ta chẳng thèm ngó ngang tới. Mặc tất cả những điều ấy, bà ta vẫn có ảnh hưởng rất lớn trong giới thượng lưu, đến mức chính bá tước Nainxki, một con người xuất chúng²¹ cũng phải tán tỉnh²² bà ta. Vì thế, tôi đặt ra cả một kế hoạch cho những hành động lâu dài của mình, các bạn nghĩ xem, tôi dựa vào đâu để đặt ra kế hoạch nào? Dựa vào việc tất cả lũ chó đều rất mến tôi, ôi lạ chúa! Tôi đã nhận thấy như vậy. Có lẽ ở tôi có một sức hấp dẫn nào đó, hoặc giả do chính tôi cũng rất yêu súc vật, tôi cũng chẳng rõ nữa, có điều là lũ chó rất thích tôi, thế thôi! Nhân tiện nói về sức hấp dẫn ấy, Natasha ạ, anh còn chưa kể cho em là gần đây bọn anh rất hay gọi đến các vị thần mà anh là một người gọi, thú vị vô cùng, Ivan Petrovich ạ, thậm chí tôi còn rất đổi sửng sốt. Tôi gọi Giuyn Xêda.
- Ôi lạ chúa! Anh gọi Giuyn Xêda làm gì thế? – Natasha cười rũ rượi kêu lên. – Thế còn chưa đủ hay sao?
- Ồ, tại sao... đúng là anh có... Nhưng tại sao anh lại không có quyền gọi Giuyn Xêda? Ông ta thì làm sao? Thật chết cười!
- Tất nhiên là chẳng làm sao... con bò câu bé bỏng của em ạ! Thế Giuyn Xêda nói gì với anh?
- Chẳng nói gì hết. Anh chỉ ngồi giữ chặt cây bút chì, còn thì cây bút chì tự nó chạy trên giấy và viết ra lời²³. Như thế người ta nói là Giuyn Xêda viết đấy. Anh không tin điều ấy đâu
- Nhưng nó viết cái gì cơ?

- Một chữ gì giống giống như chữ “ôbinôcni”²⁴, tương tự như trong chuyện Gôgô ấy ...nói chung là chết cười!
- Thôi, anh kể tiếp chuyện về bà công tước đi!
- Ồ, em chỉ toàn ngắt lời anh. Bọn anh đi tới nhà bà công tước, và anh chỉ chơi đùa với con Mimi. Mimi là một con chó nhỏ già mom, xấu xí, hết sức kinh tởm, lại còn ngang bướng và hay cắn. Bà công tước mê nó như điên, rất nâng niu, chiều chuộng, thậm chí coi nó như bạn đồng niên của bà ta vậy. Thế là anh bắt đầu cho con Mimi ăn kẹo và trong khoảng mười phút anh đã dạy cho nó biết chìa chân ra, một việc mà trước nay cả đời chưa ai làm nổi. Bà bá tước xúc động đến phát khóc vì sung sướng: “Mimi! Mimi! Mimi dơ chân ra nào!”. Có ai đó cũng chạy lại: “Mimi, đưa chân ra nào! Thế là cậu con đỡ đầu đã dạy được rồi đấy!”. Bá tước Mainxki bước vào: “Mimi đưa chân ra nào!”. Ông ta nhìn anh cảm động xuýt ứa nước mắt. bà cụ tốt bụng tuyệt vời, anh thậm chí đâm ra thương bà ta. Không thể nhớ thời cơ, anh lại tiếp tục phỉnh nịnh bà ta luôn. Trên hộp thuốc lá của bà cụ có tám chân dưng từ lúc bà còn là cô vợ chưa cưới, cách đây sáu mươi năm. Lừa lúc bà cụ đánh rơi hộp thuốc, anh liền nhặt lên và làm như không biết, thốt lên: *Bức hình tuyệt đẹp!*²⁵ Đúng là một nhan sắc lý tưởng. Thế là bà cụ cảm động quá đỗi, liền hỏi han anh hết chuyện nọ đến chuyện kia, nào là học ở đâu, thường lui tới nhà ai, nào là anh có mái tóc thật dễ thương và cứ thế, cứ thế. Anh cũng vậy: cứ pha trò cho bà ấy cười, kể cho bà ấy nghe những chuyện om sòm tai tiếng. Bà cụ thích như vậy mà, bà ấy cứ dứ ngón tay dọa anh và cười ngặt nghẽo: lúc chia tay, bà cụ hôn anh, làm dấu thánh cho anh và yêu cầu anh hàng ngày đến nhà mua vui cho bà khuây khỏa. Ông bá tước thì cứ xiết chặt tay anh, mắt nhìn anh đầy âu yếm. Còn ông bố anh mặc dù là người hết sức tốt bụng, hết sức chân thành và cao thượng, ấy thế mà, các bạn có tin hay không thì tùy, ông cụ đã xuýt phát khóc vì sung sướng khi hai chúng tôi ngồi vào xe, ông cứ ôm lấy tôi, chân tình cởi mở, để mặc cho đầu óc kín đáo mơ đến những bước đường danh vọng, những mối quan hệ, tiền bạc và hôn nhân, và những thứ gì gì nữa mà tôi chẳng hiểu mấy. Chính lúc đó ông ấy cho tôi tiền... Đây là vào hôm qua. Ngày mai tôi lại

phải đến nhà bà công tước. Tuy vậy, bố tôi là người rất cao thượng, xin các bạn đừng nghĩ xấu, và dù ông ấy chia rẽ anh với em. Natasha ạ, nhưng đây là vì ông ấy mù quáng, ông ấy mê mấy triệu bạc của nhà Katerina mà em không có đấy thôi, mà ông ấy cũng chỉ muốn những thứ ấy cho một mình anh, và ông ấy chỉ vì chưa hiểu hết em mà đối xử không công bằng với em. Có ông bố nào không muốn cho con mình hạnh phúc? Mà ông cụ cũng chẳng có lỗi gì khi quen tính hạnh phúc bằng những triệu bạc. Tất cả họ đều thế cả. Phải nhìn ông cụ với cách nhìn như vậy, không hề khác được, – và sẽ thấy ngay là ông cụ đã hành động đúng. Anh phải vội vã đến với em là để làm cho em tin điều ấy. Natasha ạ, vì anh biết em thành kiến với ông cụ, dĩ nhiên là em không có lỗi trong việc này. Anh không bắt lỗi em...

- Chuyện anh chỉ có thể thôi ư? Anh đã mưu cầu công danh ở nhà bà công tước như thế nào? Chỉ toàn nhờ trò láu cá ư? – Natasha hỏi.
- Đâu có! Em nói gì thế? Đây mới chỉ là khúc dạo đầu... Anh kể chuyện về bà công tước, em hiểu chứ, là để nói rằng qua bà ta, anh đã nắm được ông cụ trong tay, còn phần chính của câu chuyện thì vẫn chưa bắt đầu cơ mà.
- Ồ, thế thì anh kể ngay đi!
- Ngày hôm nay anh còn gặp một chuyện kỳ lạ quá đỗi và cho đến bây giờ vẫn còn chưa hết kinh ngạc, – Aliôsa lại tiếp tục. – Cần thông báo với các bạn là chuyện cưới xin của chúng tôi tuy đã được bố tôi và bà bá tước xác định, nhưng cho đến nay về mặt chính thức thì vẫn chưa có quyết định nào, cho nên nếu bây giờ tôi và cô ta có thôi nhau thì cũng không hề có tiếng tăm gì. Chỉ có mỗi mình bá tước Nainxki biết, nhưng ông ấy thì đã được xem như là người thân và người đỡ đầu rồi. Trong hai tuần vừa rồi, mặc dù anh gặp Cachia²⁶ luôn nhưng cho đến tận hôm nay anh và cô ta cũng chưa bao giờ đề động một lời nào đến chuyện tương lai, tức là về chuyện cưới xin... và cả tình yêu nữa. Ngoài ra, trước hết phải tranh thủ được sự đồng ý của bà công tước K., người mà chỗ anh người ta đang mong đợi một sự bảo trợ đầy quyền lực và những trận mưa vàng. Bà ta phán gì là cả thiên hạ nói theo như

vậy, bà ta có những mối quan hệ như thế... Mà mọi người thì đang khăng khăng muốn anh phải vào đời, phải xuất hiện trong giới thượng lưu. Đặc biệt, bà bá tước, mẹ ghẻ của Cachia lại càng nặng nề đòi cho được những mệnh lệnh ấy. Số là, vì tất cả những mưu mô của bà ta ở ngoại quốc nên bà công tước vẫn không thêm tiếp bà ta, mà bà công tước không tiếp thì chắc chắn chẳng ai chịu tiếp cả, và cuộc hôn nhân giữa anh và Cachia sẽ là một dịp tốt cho bà ta. Chính vì vậy, bà bá tước trước đây vẫn phản đối cuộc hôn nhân thì nay lại tỏ ra hết sức vui mừng trước những thành công của anh ở nhà bà công tước, nhưng điều ấy cũng chỉ là một mặt, cái chính là thế này: anh đã bắt Katerina Fiodorovna từ hồi năm ngoái, nhưng dạo ấy anh còn bé và chẳng thể hiểu được gì hết, và do vậy cũng chẳng nhận thấy gì ở cô ta...

- Chẳng qua là dạo ấy anh còn yêu em hơn, – Natasha ngắt lời, – vì vậy mà anh không nhận thấy gì, còn bây giờ...
- Đừng nói nữa, Natasha, – Aliôsa nóng nảy kêu lên, – em hoàn toàn sai lầm và hạ nhục anh đấy!... Anh cũng không buồn cãi lại em đâu, hãy nghe anh nói tiếp và em sẽ thấy hết... Ôi, giá như em được biết Cachia! Giá như em biết rằng cô ta là một tâm hồn dịu dàng, trong trắng và đôn hậu biết mấy! Nhưng em cố gắng nghe đến cùng rồi sẽ biết! Hai tuần trước, khi gia đình họ trở về, bố anh dẫn anh đến chỗ Cachia, và anh bắt đầu chăm chú quan sát cô ta. Anh nhận thấy cô ta cũng nhìn anh. Điều ấy khiến cho anh hết sức tò mò. Anh còn chưa nói rằng anh đã có một chủ định riêng muốn tìm hiểu cô ta một cách kỹ càng hơn, cái ý định đã nảy sinh ra từ lúc anh nhận được bức thư của ông cụ đã khiến anh sửng sốt. Anh sẽ không nói thêm gì, không tán tụng cô ấy, mà chỉ nói gọn một lời: cô ta là một con người nổi bật rực rỡ so với những người xung quanh. Đây là một bản chất độc đáo, một tâm hồn mạnh mẽ và chân thật, mạnh mẽ bởi sự trong trắng và chân thực, đến nỗi trước cô ta anh chỉ còn là một cậu bé, một đứa em của cô ta, mặc dù cô ta vẻ vẻ mới có mười bảy tuổi. Anh còn nhận thấy một điều: trong lòng cô ta có nhiều nỗi sầu muộn, tựa như một niềm u ất, cô ta rất ít nói, ở trong nhà lúc nào cũng im lặng, dường như cô luôn sợ hãi... Hình như cô mãi nghĩ ngợi điều gì. Cô ta có vẻ sợ bố anh. Cô ta không yêu bà dì ghẻ – anh đoán như vậy. Việc bà bá

tước, chắc vì một mục đích nào đó, khoe rằng cô con gái riêng rất yêu bà ta, là không đúng sự thật, Cachia chỉ vâng lời bà ta một cách ngoan ngoãn và thỏa thuận với bà ta về mỗi việc này thôi. Bốn hôm trước đây, sau khi đã quan sát tất cả, anh quyết định thực hiện dự tính của mình và tối nay anh đã thực hiện. Đây là: kể tất cả với Cachia, thú thật với cô ta mọi chuyện, lôi kéo cô ta đứng về phía chúng mình và khi ấy mọi việc sẽ xong ngay...

- Sao! Anh kể gì, thú nhận cái gì? – Natasha lo lắng hỏi.
- Tất cả, tất cả mọi điều, – Aliôsa đáp, – và cảm ơn đức chúa đã phù cho anh cái sáng kiến ấy, nhưng hãy nghe anh nói đã nào! Bốn hôm trước anh đã quyết định như thế này: rời xa các bạn và tự mình kết thúc tất cả. Ở bên cạnh các bạn tôi luôn luôn dao động, tôi cứ nghe theo các bạn và chẳng bao giờ dám quyết định. Phải một mình thôi, tự mình đặt mình vào hoàn cảnh, từng phút từng giây phải khẳng định mình, phải kết thúc và tôi cần kết thúc, tôi đã liều mạng và – đã hoàn thành! Tôi dự tính quay về với các bạn với một quyết định và tôi đã quay về với một quyết định!
- Thế nào, thế nào? Sự việc ra sao? Anh kể nhanh lên!
- Rất đơn giản! Anh tới thẳng trước cô ta, chân thành và mạnh bạo... Nhưng trước hết tôi phải kể cho các bạn một chi tiết trước khi xảy ra sự kiện đã khiến tôi vô cùng kinh ngạc. Trước lúc tôi ra đi, bố tôi có nhận được một bức thư, ông cụ lẩm bẩm một mình, lo lắng đi đi lại lại trong phòng, lúc lúc lại thốt lên những tiếng gì đó, sau hết ông cụ phá lên cười, tây vẫn nắm chặt lá thư. Anh đâm sợ không dám vào, cứ chần chừ chờ mãi rồi mới bước vào. Ông cụ tỏ ra rất vui vì một cơ gì đó, ông bắt đầu trò chuyện với tôi bằng một giọng là lạ, đoạn ông đột ngột dừng lời và bảo tôi chuẩn bị để đi ngay, mặc dù bấy giờ còn rất sớm. Hôm nay, ngoài chúng tôi ra ở nhà họ không còn ai khác, nên em cho rằng tối nay ở đây tiếp tân là sai đấy, Natasha ạ. Người ta nói nhầm với em...
- Thôi, anh đừng nói chuyện đâu đâu nữa Aliôsa, anh hãy kể xem anh đã nói tất cả với Cachia như thế nào đi!
- Rất may là anh và cô ta được ngồi một mình với nhau suốt hai tiếng. Anh đã giải bày thẳng với cô ấy rằng, mặc dầu mọi người muốn se duyên cho chúng ta, nhưng cuộc hôn nhân ấy không thể thành đâu, rằng anh hết sức quý mến cô ấy và chỉ mình cô ấy là có

thể cứu được anh. Và thế là anh tiết lộ hết mọi chuyện với cô ấy. Em cứ tưởng tượng xem, cô ấy hoàn toàn chẳng biết một chút gì về anh với em, về câu chuyện của chúng mình, Natasha ạ! Nếu như em nhìn thấy cô ấy xúc động như thế nào, thoát đầu cô ấy run sợ nữa. Cô ấy tái xanh tái xám. Anh kể cho cô ta tất cả câu chuyện của chúng ta, chuyện em đã vì anh mà bỏ cả gia đình, chuyện chúng mình sống chung với nhau và bây giờ chúng mình đang khốn đốn, sợ hãi đủ đường và phải tìm đến với cô ấy (anh cũng nhân danh em mà nói đấy, Natasha ạ), mong cô ấy đứng về phía chúng mình, nói thẳng với bà dì ghẻ rằng cô ấy không muốn lấy anh, rằng chỉ có thể mới cứu được chúng mình và chúng mình không còn biết hi vọng ở đâu nữa. Cô ấy nghe anh kể với thái độ tò mò và thiện cảm. Đôi mắt cô lúc ấy mới thật kỳ lạ! Dường như tất cả tâm hồn cô ấy đều tụ vào đôi mắt. Cô ấy có một đôi mắt xanh biếc. Cô ấy cảm ơn anh vì đã không nghi ngờ cô ấy và hứa sẽ giúp đỡ chúng ta bằng tất cả sức mình. Sau đó, cô ấy cứ hỏi về em, cô ấy còn yêu cầu chuyển lời đến em rằng cô ấy yêu em như người chị ruột và cũng mong em yêu cô ấy như vậy, và khi biết rằng đã năm ngày nay anh không gặp em thì lập tức cô ấy bắt anh phải đến ngay với em...

Natasha thực sự xúc động.

- Ấy thế mà trước đây anh lại còn có thể kể những công trạng của mình ở cái nhà bà công tước điếc lác đâu đâu ấy! Ôi, Aliôsa, anh Aliôsa! – Cô ta kêu lên và nhìn cậu ta trách móc. – Thế còn Cachia thì sao? Cô ấy có thoải mái vui vẻ khi để anh đi không?
- Có chứ, cô ấy vui vì đã làm được một việc cao thượng và cô ấy còn khóc nữa. Bởi vì, thật ra thì cô ấy cũng yêu anh, Natasha ạ! Cô ấy thú thật là đã bắt đầu yêu anh, rằng cô ấy không hề để ý đến mọi người và từ lâu đã thích anh, cô ấy có biệt nhãn đối với anh đặc biệt vì tất cả mọi người xung quanh đều giả dối và dối trá, chỉ có anh đã tỏ ra với cô ấy là một con người trung thực và chân thành. Cô ấy đứng lên và nói: 'Thôi, cầu chúa phù hộ cho anh, Alexey Petrovich, còn tôi thì nghĩ rằng...'. Cô ấy không nói hết lời, òa lên khóc và bỏ đi. Chúng tôi đã quyết định là ngay ngày mai cô ấy sẽ nói với bà dì ghẻ là không muốn kết hôn với anh, còn anh thì

cũng ngày mai là phải nói tất cả với bố anh, nói một cách thẳng thừng và mạnh bạo. Cô ấy trách anh tại sao không nói với cô ấy từ trước. “Một con người chính trực thì không sợ bất cứ gì!”. Cô ấy thật là một cô gái cao thượng. Cô ấy cũng không ưa bố anh, cô ấy nói rằng ông cụ quở quyết và chỉ hám tiền. Anh bào chữa cho ông cụ thì cô ấy không tin anh. Nếu ngày mai câu chuyện với ông cụ mà không xong (chính cô ấy cũng tin chắc là không xong) thì cô ấy cũng tán thành để anh tìm đến với mẹ đỡ đầu là bà công tước K. lúc ấy thì không còn ai dám chống lại nữa. Anh và cô ấy đã hứa xem nhau như anh em. Ô, nếu em biết được chuyện đời cô ấy, chuyện cô ấy khổ sở và chán ghét cuộc sống với bà dì ghẻ và nói chung là tất cả hoàn cảnh của cô ấy... Cô ấy không thổ lộ trực tiếp, đúng ra là cô ấy sợ anh, nhưng chỉ vài lời là anh cũng đoán ra được. Natasha, con bồ câu bé bỏng của anh! Giá như cô ta được nhìn thấy em, cô ấy sẽ ngắm nghía em phải biết! Cô ấy có một trái tim đôn hậu vô cùng! Ở bên cô ấy dễ chịu hết sức! Em và cô ấy sinh ra để làm chị em và cả hai sẽ phải yêu nhau. Anh luôn nghĩ như vậy. Và quả thật: giá như anh dẫn được cả hai người tới bên nhau, anh sẽ đứng cạnh và chiêm ngưỡng cả hai. Đừng nghĩ xấu, Nataseixca nhé, hãy cho phép anh nói về cô ấy. Chính anh rất muốn nói chuyện về cô ấy với em và nói chuyện em với cô ấy. Bởi em biết rằng anh yêu em hơn tất cả, hơn cả cô ấy... Em là tất cả của anh!

Natasha lặng lẽ nhìn cậu ta, âu yếm nhưng cũng gợn buồn. Mỗi lời của cậu ta vừa như âu yếm vừa như dày vò cô.

- Và từ lâu, từ cách đây hai tuần, anh đã nhận định về Cachia, – cậu ta nói tiếp, – tối nào anh cũng tới chỗ họ. Trở về nhà anh lại suy nghĩ, suy nghĩ về cả hai, so sánh thẳm hai người với nhau.
- Thế trong chúng em ai hơn? – Natasha mỉm cười hỏi.
- Em khác, cô ấy khác. Nhưng em bao giờ cũng hơn. Mỗi khi nói chuyện với cô ấy anh luôn luôn cảm thấy mình thốt lên, thông minh hơn và có cái gì cao thượng hơn. Nhưng ngày mai, ngày mai mọi việc sẽ được quyết định!
- Thế anh có tiếc cô ấy không? Vì cô ta yêu anh, chính anh có nói rằng anh cũng nhận thấy thế kia mà?

- Tiếc, Natasha ạ. Nhưng cả ba chúng mình sẽ yêu nhau và khi đó...
- Và khi đó thì vĩnh biệt! – Natasha khẽ lẩm bẩm như tự nói với mình. Aliôsa ngơ ngác nhìn cô.

Câu chuyện của chúng tôi đột ngột bị cắt đứt một cách hết sức bất ngờ. Phía bếp, lúc bấy giờ dùng làm buồng ngoài, có tiếng động nhẹ, như có ai vừa bước vào. Một phút sau, Mavra ra mở cửa và chị ta kín đáo gật đầu ra hiệu gọi cậu ta. Tất cả chúng tôi cùng quay về phía chị ta.

- Có lẽ người ta đang hỏi cậu ở ngoài kia đấy, – chị ta nói về bí mật.
- Ai có thể hỏi tôi lúc này nhỉ? – Aliôsa lẩm bẩm và ngơ ngác nhìn chúng tôi. – Để tôi ra xem.

Một người hầu mặc đồng phục, đầy tớ của ông công tước, bỏ cậu ta, đang đứng trong bếp. Té ra là ông công tước trên đường về nhà, đã bảo xe ngựa dừng lại trước nhà Natasha và cho người hầu lên xem có Aliôsa ở đây chẳng? Người hầu nói xong điều ấy liền đi ra.

- Thật kỳ lạ! Điều này chưa bao giờ xảy ra, – Aliôsa nói, và nhìn chúng tôi bối rối, – có việc gì thế nhỉ?

Natasha cũng hoang mang nhìn cậu ta. Đột nhiên Mavra lại mở cửa.

- Chính ông công tước đang đến đây đấy! – Chị ta nói thì thào rút nhanh và lập tức biến mất.

Natasha sợ thất sắc và bật dậy khỏi ghế. Bất chợt mắt cô rực sáng. Cô phải bám nhẹ vào bàn và hồi hộp nhìn ra cửa, nơi người khách không mời sẽ phải bước vào.

- Natasha đừng sợ, có anh bên em! Anh sẽ không cho phép ai xúc phạm đến em đâu, – Aliôsa thì thào, bối rối nhưng không mất tinh thần.

Cánh cửa mở toang và trên ngưỡng cửa đích thân công tước Valkovsky xuất hiện, theo một cung cách riêng của ông ta.

Chương II

Ông ta ném cho chúng tôi một cái nhìn thật nhanh và chăm chú. Với cái nhìn ấy thì chưa thể nào đoán được, ông ta xuất hiện như là bạn hay là thù? Nhưng tôi sẽ miêu tả tường tận vẻ ngoài của ông ta. Tối nay ông ta đã khiến tôi hết sức sửng sốt.

Tôi vốn biết ông từ trước kia. Đây là một người trạc tuổi bốn mươi không hơn, gương mặt cân đối, tuyệt đẹp, luôn luôn biến đổi theo hoàn cảnh, mà biến đổi một cách đột ngột, hoàn toàn và nhanh chóng kỳ lạ từ vui vẻ sang rất cau có và bức bối, cứ như bật lò xo vậy. Gương mặt trái xoan cân đối, hơi ngăm ngăm đêm, hàm răng đều đặn, cặp môi nhỏ và khá mỏng với đường viền rất đẹp, sống mũi thẳng, hơi dài, vàng trán cao chưa in một nếp nhăn, cặp mắt xám khá lớn – tất cả tạo nên một vẻ ngoài khá đẹp, tuy thế gương mặt ấy lại không gây được một cảm giác dễ chịu. Nó gây ấn tượng rằng đây không phải là gương mặt thật, nó luôn luôn có một vẻ gì gượng gạo, vay mượn và giả tạo, nó khiến cho bạn định ninh rằng bạn sẽ không bao giờ nhận ra được gương mặt thật của ông ta ra sao. Quan sát kỹ hơn, bạn sẽ bắt đầu nghi ngờ đằng sau cái mặt nạ thường trực ấy là một tâm địa độc ác, xảo hoạt và ích kỷ đến cao độ. Bạn sẽ phải đặc biệt chú ý đến đôi mắt nhìn ngoài rất đẹp, mày xám và luôn mở rộng. Chúng hầu như không chịu phục tùng hoàn toàn ý muốn của ông ta. Ví như lúc ông ta muốn nhìn ai một cách dịu dàng và âu yếm thì cặp mắt ấy vẫn như không chịu ăn nhập giữa những ánh mắt dịu dàng và âu yếm vẫn lóe lên những tia tàn nhẫn nghi ngờ, tò mò và ác độc... Vóc người ông ta khá cao, thanh nhã, hơi gầy và trẻ hơn tuổi rất nhiều. Mái tóc vàng sẫm mềm mại hầu như chưa có một sợi bạc. Đôi tai, tay và chân của ông ta đều tuyệt đẹp. Đúng là một vẻ đẹp con giòng cháu giống. Ông ta ăn mặc rất duyên dáng trang nhã, sáng sủa và trẻ trung nhưng lại rất hợp với ông ta. Trông ông ta chỉ như anh của Aliôsa. Ít nhất thì cũng không thể nào hình dung được rằng ông lại có con lớn đến như vậy.

Ông liền tiến thẳng đến chỗ Natasha, nhìn cô nghiêm nghị và nói:

- Tôi đến thăm tiểu thư vào giờ như thế này và lại không báo trước

thì thật là lạ lùng và trái với mọi phép tắc lịch sự, nhưng tôi hy vọng tiểu thư sẽ tin rằng chí ít thì tôi cũng hoàn toàn ý thức được việc làm kỳ quặc của mình. Tôi cũng biết rằng mình đang có việc với ai. Tôi biết tiểu thư là một người mẫn tuệ và đại lượng. Xin tiểu thư hãy cho phép tôi chỉ mười phút và tôi mong rằng chính tiểu thư sẽ hiểu và tha lỗi cho tôi.

Ông ta nói tất cả những lời ấy một cách lịch sự, nhưng mạnh mẽ và quả quyết.

- Xin mời ngài ngồi, – Natasha nói, cô vẫn chưa thoát khỏi phút lúng túng ban đầu và một thoáng sợ hãi.

Ông ta khẽ nghiêng mình và ngồi xuống.

- Trước hết, xin cho tôi được nói vài lời với nó, – ông bắt đầu và chỉ về phía cậu con, – Aliôsa ạ, con vừa bỏ đi, không đợi bố, và thậm chí cũng không thèm chia tay với mọi người, thì có người vào báo với bà bá tước là Katerina Fiodorovna khó ở. Bà ta vội chạy đến chỗ cô ấy, nhưng chính Katerina Fiodorovna đã đột ngột bước vào, hết sức xúc động như người mất hồn. Cô ấy nói thẳng với chúng tôi rằng không thể làm vợ con được. Cô ấy bảo sẽ xin vào tu viện, rằng con đã yêu cầu cô ấy giúp đỡ và thú thật với cô ấy là con yêu Natalya Nikolayevna... Lời thú nhận thật khó lòng tin nổi của Katerina Fiodorovna, nhất là lại diễn ra vào phút ấy, quả đã làm toát lên tất cả sự kỳ quái quá mức trong những lời thổ lộ của con với cô ấy. Cô ấy hầu như mất trí. Con hiểu là bố đã kinh ngạc và hoảng sợ đến như thế nào. Lúc đi ngang qua đây, chợt nhìn thấy cửa sổ còn sáng đèn – ông ta quay về phía Natasha, nói tiếp. – Cái ý nghĩ rằng mình không hề chống lại những say mê ban đầu vốn đã theo đuổi tôi từ lâu, đến lúc này chợt lại ủa lên trong đầu và thế là tôi bước vào đây. Để làm gì ư? Tôi sẽ giải thích ngay bây giờ, nhưng trước hết xin tiểu thư xin đừng lấy làm ngạc nhiên về đôi chút thô lỗ trong câu chuyện của tôi. Tất cả điều này thật bất ngờ...

- Tôi hy vọng sẽ hiểu được ngài, và nếu cần... tôi sẽ suy xét về những điều ngài nói, – Natasha nói áp ứng.

Ông công tước nhìn cô chằm chằm ngờ như muốn vội vã đọc hết gan ruột của cô trong một phút.

- Tôi cũng hy vọng ở sự sáng suốt của tiểu thư, – ông nói tiếp, – và nếu như tôi đã tự cho phép mình tìm đến với tiểu thư lúc này, thì chính vì tôi biết mình đang có việc với ai. Tôi cũng biết tiểu thư từ lâu, cho dầu có lúc tôi đã xử sự bất công và có lỗi với tiểu thư. Xin tiểu thư hãy nghe tôi: tiểu thư biết rằng giữa tôi và ông thân sinh của tiểu thư có những chuyện xích mích từ lâu. Tôi, không bào chữa cho mình, có thể là cho tới nay, tôi đã có lỗi với ông cụ hơn là tôi tưởng. Tôi lo lắng và thú nhận như vậy. Tôi có khuynh hướng nghi ngờ cái xấu xa trước cái tốt – một bản tính cố hữu và bất hạnh đối với một trái tim khô khan. Nhưng tôi không có thói quen che giấu các khuyết tật của mình. Tôi đã cả tin tất cả mọi lời vu cáo, và khi tiểu thư bỏ gia đình ra đi, tôi đã hết sức lo sợ cho Aliôsa. Nhưng tôi chưa hiểu hết tiểu thư. Sau những tìm hiểu dần dà, tôi đã hoàn toàn yên tâm. Tôi đã theo dõi, suy ngẫm và cuối cùng tin rằng những nghi ngờ của tôi là không có căn cứ. Tôi biết rằng tiểu thư có bất hòa với gia đình, tôi cũng biết rằng ông thân sinh đã ra sức chống lại việc hôn nhân của tiểu thư với con trai tôi. Và còn một điều này nữa, mặc dù tiểu thư có một ảnh hưởng có thể nói là quyết định đối với Aliôsa, nhưng cho đến nay tiểu thư đã không lợi dụng ảnh hưởng ấy để buộc nó phải cưới tiểu thư, chỉ một điều đã đủ nói lên phẩm hạnh cao thượng của tiểu thư. Mặc dù như vậy, tôi xin hoàn toàn thú thật với tiểu thư rằng, lúc ấy tôi đã quyết định bằng tất cả sức mình chống lại mọi khả năng của việc hôn nhân giữa tiểu thư và con trai tôi. Tôi biết rằng tôi đang bày tỏ quá cởi mở, nhưng lúc này sự cởi mở của tôi là tối cần thiết, chắc tiểu thư cũng sẽ đồng ý như vậy khi nghe tôi nói hết. Chẳng bao lâu sau khi tiểu thư từ bỏ gia đình, tôi cũng rời Petersburg, nhưng tôi ra đi mà không còn lo sợ cho Aliôsa. Tôi hy vọng ở lòng tự trọng cao thượng của tiểu thư. Tôi hiểu rằng chính tiểu thư cũng không muốn một cuộc hôn nhân trước khi những chuyện bất hòa giữa hai gia đình chúng ta chấm dứt, tiểu thư không muốn tình cảm cha con tôi bị tan vỡ vì rằng tôi sẽ không bao giờ tha thứ cho nó về cuộc hôn nhân với tiểu thư, tiểu thư cũng không muốn để thiên hạ cho rằng tiểu thư muốn kiếm một ông chồng công tước và những mối quan hệ với gia đình chúng tôi. Ngược lại, tiểu thư thậm chí còn tỏ ra khinh miệt chúng tôi và có lẽ, tiểu thư chờ đợi

đến một lúc đích thân tôi phải tới cầu xin tiểu thư cho con trai tôi. Nhưng tuy vậy, tôi vẫn cứ là một người ác cảm với tiểu thư. Tôi sẽ không bào chữa cho mình, nhưng cũng không giấu giếm những nguyên nhân về phía tiểu thư. Đây là: tiểu thư không có danh tiếng và không giàu có. Mặc dù tôi cũng có của cải, nhưng chúng tôi cần phải có nhiều hơn. Gia đình chúng tôi đang sa sút. Chúng tôi cần những mối quan hệ và tiền bạc. Cô con riêng của bà bá tước Dinaïda Fiodorovna dù không có quan hệ rộng rãi nhưng lại rất giàu có. Chần chừ chút xíu là có những kẻ lao vào và giành mất cô vợ chưa cưới của chúng tôi, mà bỏ lỡ một cơ hội như thế là không thể được, cho nên mặc dù Aliôsa còn quá trẻ nhưng tôi vẫn quyết định cưới vợ cho nó. Tiểu thư có thể khinh bỉ mà nhìn vào một người cha tự mình lại thú nhận rằng vì vụ lợi và thiên kiến mà đã xúi đưa con mình có những hành động xấu xa, ruồng bỏ một cô gái cao thượng đã hy sinh tất cả cho nó và nó đã có lỗi với cô ta – bởi đó là một hành động tồi tệ. Nhưng tôi sẽ không thanh minh cho mình. Nguyên nhân thứ hai của cuộc hôn nhân đã được dự định trước giữa con trai tôi và cô con riêng của bà bá tước Dinaïda Fiodorovna là ở chỗ cô gái ấy hoàn toàn xứng đáng được yêu mến và kính trọng. Cô ta xinh đẹp, được giáo dục đến nơi đến chốn, tính nết thật tuyệt vời và hết sức thông minh, tuy nhiều lúc vẫn như một đứa bé. Aliôsa vốn không có bản lĩnh, nông nổi, hết sức thiếu suy nghĩ, hai mươi hai tuổi mà vẫn hoàn toàn trẻ con và có lẽ chỉ có mỗi một ưu điểm là tốt bụng, một phẩm chất mà thậm chí còn nguy hiểm khi đặt cạnh những khuyết điểm khác. Đã từ lâu tôi nhận thấy rằng ảnh hưởng của tôi đối với nó đã bắt đầu giảm sút: sự hăng hái và những ham thích của tuổi trẻ đã mạnh hơn, thậm chí vượt qua cả một số nghĩa vụ cần thiết. Còn tôi, có thể tôi đã quá yêu chiều nó, nhưng tôi tin rằng nếu nó chỉ có mỗi mình tôi là người dẫn dắt thì còn ít. Huống chi nó nhất thiết phải có những tác động lạnh mạnh thật thường xuyên. Bản tính của nó dễ khuất phục, yếu đuối, dễ yêu, thích yêu thương và phục tùng hơn là ra lệnh. Suốt đời rồi nó sẽ cứ như vậy. Tiểu thư hãy hình dung tôi đã vui mừng như thế nào khi bắt gặp trong Katerina Fiodorovna một cô gái lý tưởng mà tôi ao ước được cưới cho con tôi làm vợ. Song lẽ, niềm vui của tôi đã muộn, trong nó đã có một ảnh hưởng khác

bền vững ngự trị – đó là ảnh hưởng của tiểu thư. Một tháng trước, khi trở về Petersburg, tôi thận trọng quan sát nó và ngạc nhiên nhận thấy ở nó những biến chuyển tốt lành đáng chú ý. Tính nông nổi và chất trẻ con của nó thì hầu như vẫn thế, nhưng trong nó đã có thêm một số biểu hiện tốt đẹp: nó bắt đầu không chỉ hứng thú với các trò chơi, mà cả với những gì cao thượng, quý giá và trung thực. Những suy nghĩ của nó vẫn kỳ cục, bấp bênh, đôi khi còn nhầm nhứ, nhưng những khát khao, ham muốn, nghĩa là trái tim nó thì tốt đẹp hơn, mà đấy chính là nền móng của tất cả. Tất cả những điều tốt đẹp ấy ở nó hiển nhiên là do ảnh hưởng của tiểu thư. Tiểu thư đã giáo dục lại cho nó. Thú thật với tiểu thư rằng lúc ấy tôi đã chợt nghĩ rằng hơn ai hết, chính tiểu thư mới có thể mang lại hạnh phúc cho nó. Nhưng tôi đã vội xua đuổi ý nghĩ ấy đi, tôi không muốn có những ý nghĩ như vậy. Tôi cần phải kéo nó ra khỏi tiểu thư bằng bất cứ giá nào. Tôi bắt tay vào hành động và nghĩ rằng sẽ đạt được mục đích – Một giờ đồng hồ trước đây tôi vẫn còn nghĩ rằng chiến thắng thuộc về phía tôi. Nhưng sự việc xảy ra ở nhà bá tước đã lập tức đẩy lùi tất cả những dự tính của tôi, và trước hết sự kiện bất ngờ ấy đã khiến cho tôi sửng sốt: sự nghiêm túc đến kỳ lạ của Aliôsa, độ bền vững trong quan hệ của nó với tiểu thư, mức độ quyết liệt và sức sống của mối quan hệ đó. Tôi xin nhắc lại: tiểu thư đã tái tạo lại nó hoàn toàn. Tôi chợt nhận ra rằng sự biến đổi ở trong nó lớn hơn là tôi tưởng. Ngày hôm nay nó đột nhiên để lộ cho tôi thấy dấu hiệu của trí tuệ mà tôi vốn không bao giờ hoàn nghi ở nó, và đồng thời là một sự tế nhị khác thường, một sự mẫn tuệ của trái tim. Nó đã chọn được con đường chắc chắn nhất để thoát khỏi cái tình trạng được coi là rất khó khăn. Nó đã làm xúc động và đánh thức dậy những khả năng cao quý nhất của trái tim con người – khả năng tha thứ và đáp lại các ác bằng sự độ lượng. Nó phớt lờ mình vào tay người bị nó xúc phạm và tìm đến với người ấy để cầu xin sự chia sẻ và giúp đỡ. Nó thức tỉnh lòng kiêu hãnh của người đàn bà đã yêu nó, thú nhận thẳng với cô ta về người tình địch ấy cũng như sự tha thứ và hứa hẹn một tình nghĩa anh em trong sáng với chính nó. Bày tỏ được những lời ấy mà đồng thời không xúc phạm, không khiến người nghe phật ý là một việc mà đôi khi nhưng người tài giỏi khôn

ngoan nhất cũng không làm nổi, bởi đó chính là sức mạnh của những tâm hồn sáng láng, trong trẻo và hướng thiện như tâm hồn nó. Tôi tin rằng, tiểu thư Natalia Nikolayevna ạ, tiểu thư không hề tham gia vào hành động hôm nay của tôi một lời, một câu nào. Có lẽ đến tận bây giờ tiểu thư mới biết mọi chuyện ấy do chính nó kể. Có phải thế không? Tôi không nhầm chứ ạ?

- Ngài quả không nhầm. – Natasha lặp lại, khuôn mặt đỏ bừng và trong đôi mắt long lanh những tia sáng lạ lùng, như một sự hưng phấn. Phép suy luận²⁷ của ông công tước đã bắt đầu phát huy hiệu lực. – Suốt năm ngày nay tôi không gặp anh Aliôsa, – cô nói thêm. – Tất cả những điều ấy là do anh ấy tự nghĩ ra và lại tự thực hiện.
- Dĩ nhiên là như vậy, – ông công tước khẳng định, – nhưng dù sao đi nữa, tất cả sự sáng suốt không ngờ của nó, tất cả tính quyết đoán, ý thức nghĩa vụ, và cuối cùng là tất cả sự kiên định cao quý ấy đều là hậu quả những ảnh hưởng của tiểu thư đối với nó. Tất cả những điều này tôi vừa mới cân nhắc kỹ lưỡng và nghĩ ngợi trên đường về nhà, và trong khi suy nghĩ như vậy bất chợt tôi đã tìm thấy nguồn động lực để đi đến quyết định. Dự tính hôn nhân của chúng tôi với gia đình bà bá tước đã bị tan vỡ và không thể khôi phục lại được, mà cho dầu có thể đi nữa, thì nó cũng không thực hiện được. Thế nào kia, nếu như chính tôi đã tin rằng chỉ một mình tiểu thư là mang lại hạnh phúc cho nó, tiểu thư là người dẫn dắt thật sự cho nó, và chính tiểu thư đã đặt những nền tảng đầu tiên cho hạnh phúc tương lai của nó! Tôi đã không giấu giếm tiểu thư một điều gì và bây giờ cũng sẽ không giấu giếm: tôi rất thích công danh, tiền bạc, tiếng tăm và cả phẩm hàm. Tôi ý thức được càng nhiều cái trong số đó chỉ là những thiên kiến, nhưng tôi vẫn thích những thiên kiến ấy và dứt khoát không muốn từ bỏ nó. Tuy nhiên cũng có những hoàn cảnh buộc phải chấp nhận cả những chính kiến khác, khi không thể đo lường tất cả bằng một thước đo... Ngoài ra, tôi yêu con tôi vô hạn. Tóm lại, tôi đã đến kết luận là không nên chia rẽ Aliôsa và tiểu thư, vì nếu thiếu tiểu thư thì nó sẽ chết. Nhưng tự thú nhận ư? Có lẽ tôi đã đắn đo việc ấy trong suốt một tháng và phải đến tận bây giờ, khi tôi biết chắc rằng tôi đã

quyết định chính xác. Dĩ nhiên là tôi có thể đợi đến ngày mai mới tới thăm tiểu thư và giải bày tất cả mọi chuyện chứ không phải là đường đột làm cho tiểu thư hốt hoảng vào lúc gần nửa đêm như thế này. Nhưng sự vội vã của tôi lúc này cũng có thể để chứng tỏ với tiểu thư thái độ nồng nhiệt và nhất là chân thành của tôi đối với việc này. Tôi không phải là trẻ con, vào cái tuổi của mình tôi không thể giải quyết mọi việc thiếu suy nghĩ. Khi tôi bước vào đây thì mọi việc đã được cân nhắc và quyết định. Tuy nhiên, tôi cảm thấy rằng cần phải có thời gian chờ đợi để thuyết phục được hoàn toàn tiểu thư tin ở sự chân thành của tôi... Nhưng thôi, xin trở lại công việc! Bây giờ giải thích vì sao tôi lại đến đây ư? Tôi đến để thực hiện nghĩa vụ của tôi đối với tiểu thư, tôi xin trang trọng đề nghị tiểu thư hãy ban hạnh phúc cho con trai tôi và trao nó bàn tay của tiểu thư. Ồ, xin tiểu thư đừng cho rằng tôi là một người cha hà khắc cuối cùng mới quyết định tha thứ cho con cái mình và ra ơn cho chúng được hạnh phúc. Không! Không! Tiểu thư hạ nhục tôi nếu gán cho tôi những ý nghĩ ấy. Và tiểu thư cũng đừng nghĩ rằng tôi cậy những gì tiểu thư đã hy sinh cho con tôi để vội tin rằng, tiểu thư sẽ ưng thuận, tiểu thư lại nhầm! Tôi là người đầu tiên tuyên bố rằng con tôi không xứng đáng với tiểu thư. Và (ông làm điệu bộ phục thiện và chân thành) – chính nó cũng khẳng định như vậy. Tuy nhiên như thế vẫn còn ít. Không phải chỉ một điều ấy đã thôi thúc tôi đến đây, vào giờ này... (và ông ta lại tỏ vẻ kính cẩn và có phần trang trọng đứng dậy khỏi ghế) tôi đến đây để xin được tiểu thư coi như một người bạn! Tôi biết rằng tôi hoàn toàn không có quyền được như vậy, ngược lại mới đúng! Nhưng xin tiểu thư hãy ban cho tôi cái quyền đó! Hãy cho phép tôi được hi vọng!

Nghiêng mình kính cẩn trước Natasha, ông ta chờ câu trả lời. Suốt thời gian ông ta nói, tôi cứ chăm chú quan sát ông. Ông ta cũng biết như vậy.

Ông ta nói bằng một giọng lạnh lùng, đôi lúc thiên về suy luận, và có chỗ còn tỏ ra ít nhiều khinh mạn. Toàn bộ giọng điệu của ông ta lắm lúc tỏ ra chẳng ăn nhập gì với cái tình huống đã khiến ông tìm đến đây giữa đêm hôm khuya khoắt này để làm một cuộc sơ kiến và nhất là lại ở trong tình thế như thế này. Ông ta diễn đạt đôi khi điệu

đà đến lộ liễu, ở những chỗ khác ông lại kéo dài dòng và vì vậy nghe đến là kỳ cục, dường như ông ta khéo léo khoác cho mình cái vẻ mặt của một kẻ lập dị cố tình che giấu tình cảm thật của mình sau cái vỏ hài hước, khinh mạn và đùa cợt. Nhưng tất cả những điều ấy mãi sau này tôi mới hình dung ra, còn ngay lúc ấy thì hoàn toàn khác. Ông ta đã nói những câu cuối cùng sôi nổi, với tình cảm và vẻ mặt toát lên tất cả sự kính trọng chân thành nhất đối với Natasha và đã thuyết phục được tất cả chúng tôi. Thậm chí dưới mi mắt ông còn lấp lánh cái gì tựa hồ như những giọt lệ. Trái tim cao thượng của Natasha đã hoàn toàn bị chinh phục. Nổi gót ông ta, cô cũng vội đứng lên khỏi ghế, lặng im và xúc động vô hạn chìa tay cho ông ta. Ông ta dịu dàng và cảm động hôn tay cô. Aliôsa phát điên lên vì sung sướng.

- Anh đã bảo mà, Natasha! – Cậu ta kêu lên. – Em cứ không tin anh cơ! Em cứ không tin rằng bố anh là con người cao thượng nhất trên đời! Em xem, em đã thấy chưa nào!...

Cậu lao đến và nồng nhiệt ôm chầm lấy bố. Ông ta cũng đáp lại như vậy, nhưng rồi vội vã hạ màn tấn kịch tình cảm bởi dường như ông ngượng vì đã để lộ tình cảm của mình.

- Thôi được rồi, – ông nói và cầm lấy mũ, – tôi đi đây. Tôi xin phép tiểu thư chỉ mười phút nhưng ngồi đến cả một tiếng, – ông nói thêm và mỉm cười. – Nhưng tôi rời khỏi đây với một lòng mong mỏi thiết tha là sớm được trở lại thăm tiểu thư. Tiểu thư có thể cho phép tôi thường xuyên được đến thăm tiểu thư chứ?

- Vâng, vâng ạ! – Natasha đáp, – càng thường xuyên càng tốt ạ! Tôi hy vọng sớm được... yêu quý ngài... – Cô ngượng ngừng nói thêm.

- Tiểu thư chân thành quá, trung thực quá! – ông công tước nói, mỉm cười trước mấy lời của cô, – tiểu thư thậm chí cũng không buồn khéo léo để nói những lời xã giao trống rỗng. Nhưng sự chân thành của tiểu thư còn quý giá hơn tất cả mọi thứ xã giao giả dối. Vâng! Tôi hiểu rằng còn lâu, rất lâu tôi mới xứng đáng với lòng yêu quý của tiểu thư!

- Thôi, xin ngài đừng quá lời khen tôi... Thết thôi! – Natasha bối rối lắm lắm. Lúc ấy trông cô mới tuyệt làm sao!

- Thôi vậy! – Ông công tước quyết định, – nhưng xin được nói vài lời

về công việc. Tiểu thư có thể hình dung là tôi rủi ro thế nào! Bởi ngày mai tôi không thể đến thăm tiểu thư được, cả ngày kia cũng vậy. Tối hôm nay tôi vừa nhận được một bức thư quan trọng (yêu cầu tôi phải có mặt ngay để làm việc). Tôi không có cách nào trốn tránh việc này. Vì vậy ngay ngày mai tôi phải rời Petersburg. Xin tiểu thư đừng nghĩ rằng tôi ghé thăm tiểu thư muộn thế này là vì ngày mai tôi bận, và cả ngày kia cũng vậy. Dĩ nhiên là tiểu thư không nghĩ như vậy, nhưng với tiểu thư thì đây là mẫu mực của sự đa nghi của tôi! Tại sao tôi lại cứ đinh ninh là nhất định tiểu thư sẽ phải nghĩ như vậy? Vâng, tính đa nghi ấy đã quấy rầy tôi rất nhiều trong cuộc sống và có thể tất cả sự bất hòa giữa tôi và gia đình tiểu thư chỉ là hậu quả của cái tính nết khốn khổ ấy của tôi! ... Hôm nay là thứ ba. Vào thứ tư, thứ năm, thứ sáu tôi sẽ vắng mặt ở Petersburg... Tôi hy vọng chắc chắn thứ bảy sẽ trở về được và xin lập tức đến thăm tiểu thư. Xin tiểu thư cho biết liệu tôi có thể tới thăm tiểu thư suốt cả một buổi tối?

- Tất nhiên, tất nhiên! – Natasha kêu lên, – tối thứ bảy tôi sẽ chờ ngài! Tôi sẽ nóng lòng chờ ngài!
- Ồ, thật là diễm phúc cho tôi! Tôi sẽ có dịp thăm hỏi tiểu thư kỹ càng hơn! Nhưng thôi... tôi phải đi rồi!Ồ, nhưng tôi chưa thể đi được nếu như chưa được bắt tay ông, – ông ta chợt quay sang tôi, nói tiếp. – Xin hãy thứ lỗi! Cho đến phút này chúng ta vẫn trò chuyện như người chưa quen biết... Ấy thế mà đã có mấy lần tôi vinh hạnh được gặp ông, và thậm chí có lần chúng ta còn được giới thiệu với nhau. Tôi không thể rời khỏi đây mà không xin phép bày tỏ rằng tôi sẽ hết sức vui mừng nếu được nói lại tình quen biết với ông.
- Quả thật tôi đã có được gặp ngài, – tôi đáp và cầm lấy tay ông, – nhưng tôi thật có lỗi vì không nhớ chúng ta đã làm quen với nhau như thế nào.
- Năm ngoái, ở nhà công tước P.
- Xin lỗi, tôi quên mất. Nhưng xin bảo đảm với ngài cái hôm ấy thì tôi không bao giờ quên. Buổi tối ấy với tôi có một kỷ niệm đặc biệt.
- Vâng, ông nói đúng, tôi cũng vậy. Từ lâu tôi đã biết rằng ông là người bạn chân chính, trung thành của Natasha Nikolayevna và

con trai tôi. Tôi mong mỗi được làm người thứ tư trong bộ ba của các bạn. Được chứ ạ? – Ông ta quay về phía Natasha hỏi tiếp.

- Đúng thế, anh ấy là người bạn chân thành của chúng tôi và chúng tôi luôn phải có nhau! – Natasha hết sức xúc động trả lời. Tôi nghiệp cho cô! Cô đã sung sướng mở mày mở mặt khi thấy ông công tước không bỏ quên tôi. Thật cô yêu tôi biết chừng nào!

- Tôi đã gặp nhiều người khâm phục tài năng của ông, – ông ta tiếp lời, – và tôi có quen biết hai người bạn trung thành nhất của ông. Họ sẽ rất sung sướng được làm quen riêng với ông. Đó là bá tước, người bạn thân thiết nhất của tôi và cô con riêng của bà ta, tiểu thư Katerina Fiodorovna. Xin cho tôi được quyền hi vọng là ông sẽ không từ chối cho phép tôi hanh hạnh giới thiệu ông với quý bà ấy.

- Tôi rất lấy làm vinh dự, mặc dù hiện nay tôi ít làm quen...

- Vậy xin ông cho tôi địa chỉ! Ông sống ở đâu, thưa ông? Tôi muốn được cái điểm phúc...

- Thưa công tước, tôi không tiếp khách ở nhà, chỉ ít thì cũng trong thời gian này.

– Dù không phải là trường hợp ngoại lệ, song le tôi vẫn muốn...

– Được thôi, nếu ngài đã muốn, thì tôi cũng rất sẵn lòng. Tôi sống ở ngõ M. trong ngôi nhà của Clugen.

– Nhà Clugen! – Ông ta kêu lên kinh ngạc. – Lạ thật! Ông... sống ở đấy đã lâu chưa?

– Không, chưa lâu đâu ạ, – tôi trả lời, vô tình nhìn ông, – tôi ở căn hộ số bốn bốn.

– Số bốn bốn? Mà ông sống một mình?

– Hoàn toàn một mình.

– Được! Bởi vì, hình như tôi có biết căn nhà ấy. Càng hay... Nhất định tôi sẽ đến thăm ông, nhất định! Tôi có biết bao nhiêu điều muốn được trò chuyện với ông và cũng có bao nhiêu kỳ vọng ở ông. Ông có thể giúp đỡ tôi rất nhiều. Rồi ông xem, tôi sẽ bắt đầu nhờ vả ông thẳng thừng đấy. Nhưng thôi, xin tạm biệt! Một lần nữa, xin xiết chặt tay ông!

Ông ta bắt tay tôi và Aliôsa, hôn tay Natasha lần nữa và bước ra, không bảo Aliôsa đi theo.

Cả ba chúng tôi ngồi lại, hết sức bối rối. Tất cả những điều này xảy ra đầy bất ngờ và đột biến. Chúng tôi đều cảm thấy chỉ trong một khoảnh khắc mà mọi việc đều đã thay đổi và bắt đầu một cái gì đó mới mẻ và đầy bí ẩn. Aliôsa im lặng ngồi xuống bên Natasha và lặng lẽ hôn tay cô. Đôi lúc cậu ta lại ngược nhìn vào gương mặt cô như chờ xem cô sẽ nói gì?

– Anh Aliôsa bé bỏng, ngay ngày mai anh hãy đến thăm Katerina Fiodorovna, – cuối cùng cô thốt lên.

– Chính anh cũng nghĩ thế, – cậu ta đáp, – nhất định anh sẽ đến..

– Mà cũng có thể cô ấy sẽ đau lòng khi nhìn thấy anh đấy... làm sao được?

– Anh không biết, em ạ. Và anh cũng đã nghĩ tới điều ấy. Anh sẽ xem, sẽ quan sát... và quyết định. Em thấy sao, Natasha, mọi việc của chúng mình từ nay thế là thay đổi hết. – Aliôsa không thể cầm lòng không nói.

Cô mỉm cười và nhìn cậu dịu dàng đăm đuối.

– Mà ông cụ mới tệ nhì làm sao. Ông cụ thấy em ở trong căn phòng tồi tàn đến thế, mà không nói một lời...

– Lời gì kia?

– ...Chẳng hạn để chuyển tới một chỗ khác... hay một lời gì đó, – cậu ta đỏ mặt nói thêm.

– Thôi, anh Aliôsa, để làm gì mới được!

– Nghĩa là, anh muốn nói rằng ông cụ thật tệ nhì. Mà ông ấy ca ngợi em mới khiếp chứ! Anh đã bảo với em rồi mà!... Ông cụ có thể hiểu tất cả! Mà ông cụ nói về anh cứ như về một thằng nhóc, mọi người đều coi anh như thế cả sao? Chẳng sao, chính sự thật là như vậy đấy.

– Anh là một đứa trẻ, nhưng lại là tài trí hơn tất cả bọn em. Anh tốt quá, Aliôsa ạ!

– Thế mà ông cụ lại bảo rằng chính lòng tốt của anh đã làm hại anh. Thế là thế nào? Anh không hiểu. Em có biết không Natasha. Anh có nên về chỗ cụ ngay không? Sáng mai anh sẽ đến sớm với em.

– Đi đi, anh đi đi, con bồ câu bé bỏng. Anh nghĩ thế rất phải. Và nhất định anh phải gặp ông cụ, anh có nghe không? Và sáng mai thì anh phải đến càng sớm càng tốt. Giờ thì anh sẽ không bỏ mặc em đến những năm ngày liền chứ? – Cô nũng nịu nói thêm, âu yếm nhìn cậu ta. Tất cả chúng tôi đều đắm mình trong một niềm vui êm đềm.

– Anh về với tôi chứ, Vanya? – Aliôsa bước ra khỏi phòng, gọi tôi.

– Không, anh ấy ở lại đã, em và anh phải nói chuyện thêm một chút, Vanya! Thế nhé, mờ sáng mai đấy nhé!

– Mờ sáng! Tạm biệt, Mavra!

Mavra đang quá xúc động. Chị ta nghe được mọi lời của ông công tước, tất nhiên là nghe lỏm, duy có nhiều điều chị ta không hiểu nổi. Chị những muốn luận ra và hỏi dò. Ấy thế nhưng chị là người nhìn lạnh lùng đến như ngạo mạn. Chị cũng thăm đoán được là đã có nhiều thay đổi.

Chúng tôi ngồi xuống với nhau – Natasha cầm tay tôi và im lặng hồi lâu như đang cố tìm ra lời để nói.

– Em mệt quá! – Cuối cùng, cô nói giọng yếu ớt. – Ngày mai anh sẽ đến với gia đình em chứ?

– Tất nhiên.

– Anh hãy kể cho mẹ em nghe, nhưng đừng nói gì với ông cụ.

– Dù không thể đi nữa thì cũng chẳng bao giờ anh nói chuyện với ông cụ về em.

– Đúng, đúng. Không thế thì ông cụ cũng vẫn biết hết. Anh hãy chú ý xem ông cụ nói ra sao? Ý tứ như thế nào? Trời ơi! Anh Vanya, chớ nhẽ ông cụ sẽ nguyên rủa em vì cuộc hôn nhân này thật ư? Không, không lẽ nào!

– Ông công tước phải dàn xếp tất cả, – tôi vội vã tiếp lời cô, – nhất thiết ông ấy phải đứng ra làm lành với ông cụ và khi đó thì mọi chuyện sẽ đâu và đấy.

– Lạy chúa tôi! Giá mà được thế! Giá mà được thế! – Cô kêu lên cầu khẩn.

– Đừng lo. Natasha, mọi việc sẽ ổn thỏa cả thôi. Điều đó rồi sẽ đến.

Cô nhìn tôi đăm đăm.

– Vanya, anh nghĩ thế nào về ông công tước?

– Nếu ông ta nói chân thành thì anh nghĩ rằng đấy là một con người hết sức cao thượng.

– Nếu ông ta nói chân thành? Điều ấy nghĩa là thế nào? Phải chăng có thể ông ta nói không chân thành?

– Thì anh cũng chỉ giả sử thế thôi. – tôi đáp... – “Hình như trong cô ta cũng đang lóe lên một ý nghĩa gì đó, – tôi nghĩ bụng. – Thật kỳ lạ”.

– Anh cứ nhìn ông ấy... nhìn chăm chú đến thế...

– Đúng, anh cảm thấy ông ta hơi khác thường.

– Em cũng thấy thế. Ông ta nói những điều ấy với vẻ thế nào ấy... Ôi, em mệt quá, con bò câu bé bỏng của em ạ. Anh biết gì không? Thôi, anh đi về đi. Và sáng mai thì, sau khi rời chỗ mọi người anh hãy đến với em càng sớm càng tốt. Còn điều này nữa: Anh không giận khi em nói với ông ta rằng em mong sớm được yêu quý ông ấy chứ?

– Không, mà tại sao lại giận?

– Và... như thế cũng không ngu ngốc chứ? Bởi vì điều đó có nghĩa là lúc này em chưa hề yêu ông ta.

– Ngược lại, điều đó rất hay, rất tự nhiên và nhanh ý. Lúc ấy trông em thật đáng yêu! Ông ta sẽ ngu ngốc biết chừng nào nếu không hiểu những lời ấy với tất cả sự trong sáng tuyệt vời.

– Hình như anh vẫn bức bối với ông ta về điều gì đó, phải không anh Vanya? Ờ, mà em thật là một con bé mới đa nghi, tòi tệ và hám danh làm sao! Anh đừng cười, trước anh, em không giấu giếm một điều gì hết. Ồi, anh Vanya, bạn thân thiết của em! Nếu giờ đây mà em lại rơi vào bất hạnh, mà đau khổ lại ập đến với em, thì chắc chắn lại chính là anh sẽ đến đây bên em, anh, một mình anh mà thôi! Em biết lấy gì mà để đền đáp cho anh về tất cả! Đừng bao giờ nguyên rủa em anh Vanya nhé!...

Trở về nhà, tôi lập tức cởi áo quần và lên giường ngủ. Căn phòng tôi ẩm ướt và tối tăm như ở dưới hầm. Biết bao nhiêu ý nghĩ và cảm giác kỳ lạ cứ lần quần trong đầu tôi khiến tôi mãi không nhắm được mắt.

Nhưng thế nào kia, có thể giờ này có một con người đang nằm trên chiếc giường sang trọng của hắn và cười – có thể hắn còn giễu cợt chúng tôi! Mà cũng có thể, hắn chẳng buồn hạ cố làm thế nữa!

Chương III

Sáng hôm sau, vào lúc mười giờ, khi tôi vội vã rời nhà để tới thăm gia đình Ikhmenhep ở đảo Vanxiliepski và sau đó còn tiếp tục khẩn trương đến chỗ Natasha, thì vừa tới cửa tôi bỗng chạm trán ngay với người khách bé bỏng hôm qua của tôi, cô cháu gái cụ Smith. Cô bé bước vào chỗ tôi. Không rõ vì sao, nhưng tôi vẫn nhớ là tôi hết sức vui mừng khi gặp lại con bé. Ngay hôm qua tôi chưa kịp nhìn kỹ nó và hôm nay, giữa ban ngày ban mặt, con bé khiến tôi càng ngạc nhiên hơn. Thật khó mà gặp ở đâu một con người kỳ lạ và độc đáo hơn, ít nhất thì cũng về vẻ ngoài. Bé bỏng, với đôi mắt long lanh, đen thẳm và có cái gì đó không phải của người Nga, với mái tóc đen, dày rộp và rối bù, với cái bí ẩn, cảm lạnh và bướng bỉnh, con bé ấy có khả năng khiến cho bất cứ một người qua đường nào cũng phải chú ý đến mình. Đặc biệt kỳ lạ là ánh mắt của con bé trong đó ngời lên tất cả sự thông minh nhưng đồng thời là một sự mất mát lòng tin và hoài nghi đến nghiệt ngã. Chiếc áo khoác ngoài cũ kỹ, bẩn thỉu của nó dưới ánh sáng ban ngày trông lại càng tồi tả thảm hại hơn hôm qua bội phần. Tôi đoán rằng con bé mắc một chứng bệnh gì đó, mãn tính, liên miên, chậm rãi từng bước một tàn phá không thương xót cơ thể của nó. Gương mặt xanh xao, hốc hác của nó nhuộm một màu vàng vọt, xạm đen khác thường. Song lẽ, mặc dầu tất cả vẻ dị dạng thảm hại của kẻ ăn mày, nhìn chung con bé cũng không phải là xấu gái. Cặp lông mày mảnh mai, mềm mại và đẹp, đặc biệt thanh tú là vàng trán rộng, hơi thấp và đôi môi tuyệt diệu in nếp hằn kiêu hãnh, quả quyết, tuy xanh xao và chỉ thoáng phớt chút ánh hồng.

– A, lại em đấy à! – Tôi kêu lên. – Ồ, chính tôi đã đề nghị như vậy, nghĩa là em sẽ đến đây mà. Vào đi, em!

Con bé vào, chầm chậm bước qua ngưỡng cửa, và cũng như hôm qua, nó đưa mắt nhìn quanh. Nó chăm chú quan sát căn phòng mà ông nó từng sống như để nhận xét xem nó đã thay đổi ra sao từ khi chuyển sang chủ mới. “Quả là ông nào cháu nấy, – tôi nghĩ, – có lẽ nó không điên đấy chứ?”. Còn con bé thì vẫn cứ làm thỉnh, và tôi vẫn chờ đợi.

– Mấy quyển sách! – Rốt cuộc con bé cũng thốt lên lí nhí mắt cúi nhìn xuống đất.

– À ra thế! Sách của em ư, có đấy, em cầm lấy! Tôi đã cố tình giữ lại cho em đấy.

Con bé tò mò nhìn tôi mồm méo xệch đến lạ, y như muốn mỉm cười một cách nghi ngờ. Nhưng cái nét cười thoáng qua ấy lập tức biến mất và thay vào đó lại là cái vẻ bí ẩn và cau có như cũ.

– Phải chăng ông em đã nói gì với ông về em? – Con bé hỏi, đưa ánh mắt chua chát nhìn tôi từ đầu đến chân.

– Không đâu, ông cụ không nói gì về em, nhưng cụ...

– Thế tại sao ông biết rằng em sẽ tới? Ai nói với ông thế? – Con bé lại hỏi, ngắt lời tôi rất nhanh.

– Vì tôi nghĩ rằng ông em không thể sống một mình hoàn toàn cô độc được. Cụ già yếu như vậy, và tôi nghĩ rằng phải có ai đó thỉnh thoảng đến thăm ông cụ. Em cầm lấy, sách cũ em đây. Em học sách này à?

– Không.

– Thế em dùng làm gì?

– Ông em dạy em những lúc em đến thăm ông.

– Thế sao về sau em không đến nữa?

– Sau này em không đến... vì em bị ốm, – cô bé nói thêm như để bào chữa.

– Gia đình em ra sao? mẹ, cha?

Cô bé đột nhiên cau mày và thậm chí nhìn tôi hoảng sợ. Đoạn em cúi gằm đầu, quay đi không nói một lời và lặng lẽ bước ra khỏi phòng, không buồn trả lời tôi, cũng hết như hôm qua. Tôi ngờ ngác đưa mắt dõi theo em. Nhưng ra đến bậc cửa thì em dừng lại.

– Ông em mất vì sao? – Em hỏi giọng đứt đoạn, người chỉ hơi quay về phía tôi, y hết cử chỉ và động tác của nó tối qua khi nó đi ra, mặt quay về phía cửa và hỏi tôi về con chó Adorca.

Tôi tiến đến bên nó và bắt đầu kể lại rất nhanh cho em nghe mọi chuyện. Con bé im lặng, tò mò lắng nghe tôi nói, đầu cúi gằm và lưng vẫn quay về phía tôi. Tôi cũng kể cho nó việc cụ già lúc hấp hối có nhắc đến đường thứ sáu. “Tôi cũng đoán rằng, – tôi nói thêm, – chắc ở đấy có một trong những người thân của cụ, bởi vậy tôi vẫn chờ đợi sẽ có người tới thăm cụ. Hẳn là ông cụ yêu em lắm, cho đến phút cuối cùng cụ vẫn nhắc đến em”.

– Không, – em bé như bắt giắc thềm thì, – không yêu.

Con bé quá xúc động. Vừa kể, tôi vừa cúi xuống nhìn vào gương mặt nó. Tôi nhận thấy nó phải cố hết sức nên cơn xúc động để giữ vẻ kiêu hãnh trước mặt tôi. Mỗi lúc nó một tái mét đi và cắn chặt lấy môi dưới. Nhưng tôi đặc biệt kinh sợ vì tiếng đập của trái tim nó. Trái tim nó đập càng lúc càng mạnh đến nỗi cuối cùng có thể đứng cách vài ba bước vẫn nghe thấy, y như một con bệnh giãn mạch máu. Tôi chắc rằng thế nào rồi nó cũng đột ngột tuôn trào nước mắt như hôm qua, nhưng nó đã kìm được.

– Thế cái bờ tường ấy ở đâu?

– Bờ tường nào?

– Nơi ông em chết ấy mà.

– Tôi sẽ chỉ cho em... lúc nào chúng mình đi ra. Này, thế tên em là gì?

– Không cần thiết...

– Tại sao lại không cần?

– Không cần, chẳng sao cả... chẳng tên là gì cả, – cô bé nói chùng chùng, có vẻ giận và cứ sầm sẩn bỏ đi. Tôi giữ nó lại.

– Khoan đã nào, em đúng là một cô bé kỳ cục! Tôi chỉ muốn điều tốt lành cho em, ngày hôm qua lúc em đứng khóc trong góc cầu thang ấy, tôi rất thương em. Tôi không thể nhớ lại lúc ấy... Hơn nữa, ông em đã qua đời trên tay tôi, và dĩ nhiên ông cụ nhớ đến em khi nhắc tới con đường thứ sáu ấy, điều ấy cũng có nghĩa là ông cụ giao lại em cho tôi. Tôi vẫn nằm mơ thấy ông cụ... Đấy, tôi giữ mấy cuốn sách cho em đấy, thế mà em kỳ cục quá, lại đi sợ tôi. Chắc là

em nghèo khổ lắm và côی cút, có thể em phải sống nhờ ở mướn, có đúng thế không?

Tôi ra sức thuyết phục nó và chính mình cũng chẳng hiểu do đâu mà con bé lại cuốn hút tôi đến thế. Trong tình cảm của tôi còn có một cái gì khác nữa chứ không phải chỉ mỗi lòng thương hại. Nét bí ẩn của câu chuyện chẳng, hay ấn tượng mà cụ Smith gây nên, hay lại là cái thói cuồng nhiệt trong tâm trạng đặc biệt của tôi – tôi chẳng rõ nữa, chỉ có điều con bé có một cái gì đó hấp dẫn tôi đến không cưỡng nổi. Hình như mấy lời của tôi khiến con bé xúc động, nó đưa mắt nhìn tôi là lạ nhưng không còn cau có mà đã dịu dàng và chăm chú, đoạn lại cúi đầu như nghĩ ngợi.

– Elena, – đột nhiên con bé thì thào rất khẽ

– Tên em là Elena à?

– Vâng...

– Thế nào, em sẽ đến chơi với tôi chứ?

– Không được... không biết đâu... em sẽ đến, – con bé nói lầm bầm như đang dần vật trong đầu. Đúng lúc ấy có tiếng chuông đồng hồ treo tường nhà ai vang lên. Con bé rùng mình và nhìn tôi với vẻ buồn lo ồm yếu không thể tả, thẳm thì hỏi: – Mấy giờ rồi ạ?

– Có lẽ là mười giờ rồi.

Con bé hoảng hốt kêu lên.

– Trời! – Nó lảo bầm và vùng bỏ chạy. Nhưng một lần nữa tôi lại giữ được nó ở giữa phòng ngoài.

– Tôi không buông em ra đâu, – tôi nói, – em sợ gì thế? Sợ muện à?

– Vâng, vâng, em trốn đi mà! Thả em ra! Bà ấy đánh em chết mất! – Con bé hét lên, dần giọng và cố dằng ra khỏi tay tôi.

– Hãy nghe tôi và đừng có bỏ chạy, em về Vaxi–Hepxki mà tôi thì cũng tới đấy, ở đường thứ mười ba. Tôi cũng bị muện và muốn gọi xe ngựa đây. Em có muốn đi cùng tôi không? Tôi sẽ đưa em đi. Nhanh hơn đi bộ nhiều...

– Ông đừng đến chỗ em, đừng đến, – con bé càng sợ hãi kêu lên. Mặt mày nó méo xệch đi vì hoảng hốt, nó nghĩ là tôi có thể sẽ tìm đến chỗ nó ở.

– Tôi đã nói với em rằng tôi tới đường số mười ba vì có việc chứ có phải đến chỗ em đâu! Tôi không đi theo em đâu? Đi xe ngựa sẽ chóng tới hơn. Thôi, chúng mình đi thôi!

Chúng tôi vội vã chạy xuống. Tôi gọi ngay chiếc xe cà khổ²⁸ bắt gặp đầu tiên. Rõ ràng là vì rất vội, nên Elena mới chịu ngồi xe với tôi. Mỗi lúc nó một thêm vẻ khó hiểu đến nỗi tôi không dám hỏi chuyện nó nữa. Khi tôi hỏi nó sợ ai ở nhà thì nó liền xua tay rồi rít và suýt nữa thì nhảy ra khỏi xe ngựa. “Chuyện gì mà bí mật thế nhỉ?” – Tôi nghĩ bụng.

Trên xe ngựa, con bé ngồi rất lúng túng. Cứ mỗi khi xe xóc, nó lại níu chặt lấy áo bàng tô của tôi bằng bàn tay trái bần thỉu, bé bỏng, đầy vết nứt nẻ. Còn tay kia, nó giữ chặt mấy quyển sách, rõ ràng đối với nó chúng rất quý giá. Trong lúc loay hoay, con bé chột để lòi ra đôi chân và tôi ngạc nhiên hết sức vì thấy nó xỏ một đôi giày rách như tổ đĩa và không có cả bít tất. Tôi đã định bụng không hỏi nó một điều gì, nhưng lúc đó lại không sao kìm được.

– Em không có tất ư? – Tôi hỏi. – Em làm sao đi chân không trong lúc ẩm ướt và giá rét như thế này?

– Không có, – con bé đáp cộc lốc.

– Lạy chúa tôi, em sống với ai kia! Em phải xin họ lấy đôi tất, nếu không thì bỏ mà đi quách.

– Chính em cũng đang muốn thế.

– Thế này thì em đến ốm mà chết mất thôi!

– Chết thì mặc chết.

Rõ ràng con bé không muốn đáp và tỏ ra bực mình vì những câu hỏi của tôi.

– Kia, ông cụ mất ở đây đấy, – tôi nói – chỉ cho em thấy ngôi nhà mà ông em đã qua đời cạnh đấy.

Con bé chăm chú nhìn và đột nhiên quay sang tôi, nói giọng van nỉ:

– Vì chúa, xin ông đừng đi theo em. Rồi em sẽ đến ông, em sẽ đến mà! Hễ bao giờ có thể thì em sẽ đến!

– Được, tôi sẽ bảo với em là tôi không đi theo em đâu. Nhưng em sợ cái gì kia chứ! Rõ ràng em là một đứa trẻ khốn khổ. Tôi rất đau lòng thấy em...

– Em chẳng sợ ai tất, – em bé đáp, giọng giận dữ.

– Nhưng em chả vừa nói: “Bà ấy đánh chết em mất!” đấy thôi.

– Cho bà ấy đánh! – Nó trả lời, mắt chột sáng quắc lên. – Cứ đánh, cứ đánh! – Nó chua chát lặp lại, môi trên bấu lên vẻ khinh bỉ và nó lại run lập cập.

Cuối cùng, chúng tôi đã tới Vaxilienxki. Con bé bảo xà ích dừng xe ở đầu con đường thứ sáu và nhảy phốc xuống xe, mắt lo lắng nhìn quanh.

– Ông cứ đi đi, rồi em sẽ đến, sẽ đến! Con bé cứ nhắc đi nhắc lại, hết sức lo lắng cầu khẩn tôi đừng đi theo nó. – Ông đi nhanh lên, nhanh lên nào!

Tôi đi tiếp, nhưng sau khi đi dọc bờ sông được mấy bước tôi bỏ xe ngựa và lộn trở lại đường thứ sáu, vội vã chạy qua bên kia đường phố. Tôi đã trông thấy con bé, nó chưa kịp đi xa, dù đã có rảo bước rất nhanh và vẫn đưa mắt nhìn quanh, thậm chí còn dừng hẳn lại một phút để quan sát kỹ hơn xem tôi có đi theo nó hay không. Nhưng tôi đã ẩn mình và những chiếc cổng bên đường và con bé không phát hiện được ra tôi. Nó lại đi tiếp và tôi vẫn bám gót nó từ một phía bên kia đường phố.

Sự tò mò của tôi đã tới tột đỉnh. Tôi quyết định sẽ không bước vào theo con bé, nhưng dù sao đi nữa tôi phải biết bằng được căn nhà mà nó sẽ bước vào. Tôi đang bị cuốn hút bởi cái ấn tượng nặng nề và kỳ lạ, cũng giống như cái ấn tượng mà người ông của nó đã gây ra cho tôi ở trong cửa hàng bánh kẹo, lúc con chó Adorca chết...

Chương IV

Chúng tôi cứ đi như thế khá lâu, đến tận đại lộ Malni, con bé đi gần như chạy, và cuối cùng nó bước vào một cửa hiệu nhỏ. Tôi dừng lại đợi nó. “Nó không sống ở trong cửa hiệu đâu” – tôi nghĩ bụng.

Quả thật, một phút sau con bé đã bước ra, nhưng mấy cuốn sách thì không còn nữa. Thay vào mấy quyển sách, tay nó cầm một cái đĩa sành đựng thứ gì đấy. Đi thêm một quãng, con bé bước vào cổng một ngôi nhà tồi tàn, quét vôi màu vàng xỉn. Từ một trong ba lỗ cửa sổ ở tầng dưới thò ra một chiếc quan tài nhỏ màu đỏ – đây chúng là biểu hiện của người thợ đóng quan tài vô danh tiểu tốt này. Mấy khung cửa sổ ở tầng trên đều bé tí tẹo và vuông chẵn chẵn, với những tấm kính màu xanh, đục mờ và rạn nứt, qua đó trông thấy những tấm gièm cửa bằng vải sơn màu hồng. Tôi băng qua đường, đến gần ngôi nhà và đọc thấy ở tấm biển sắt trên cổng dòng chữ: nhà của bà tiểu chủ Bupnôva.

Tôi vừa thoát nhìn ra dòng chữ trên tấm biển thì từ trong sân nhà Bupnôva rít lên một giọng đàn bà chát chúa và liền theo đó là hàng tràng tiếng chửi rủa. Tôi nhòm qua khung cửa nhỏ ở bờ tường thấy trên bậc thềm bằng gỗ có một mụ đàn bà to béo ăn mặc kiểu tiểu thị dân, đầu trùm chiếc khăn san màu xanh lá cây. Mặt mày mụ đỏ ửng đến phát khiếp, cặp mắt ti hí, húp híp, vằn vèo những tia máu, đang quắc lên dữ tợn. Rõ ràng là mụ vẫn đang say bí tỉ, bất chấp lúc ấy đã gần trưa. Mụ rít lên the thé với con bé Elena khốn khổ đang run rẩy chờ người đứng trước mụ, tay cầm chiếc đĩa. Trên bậc thềm, sau lưng cái mụ mặt đỏ ửng tía tai, lấp ló một gặng mặt đàn bà trông nhếch nhác, lúc trắng nhợt, lúc lại ửng đỏ. Một lúc sau, cánh cửa từ cầu thang tầng hầm dẫn xuống dưới xịch mở, và có lẽ do nghe thấy tiếng thét, trên bậc thềm xuất hiện người đàn bà trạc tuổi trung niên ăn mặc tồi tàn, vẻ ngoài tử tế và khiêm tốn. Từ sau khe cửa hé mở cũng nhìn thấy mấy người ở tầng dưới, một cụ già lụ khụ và một cô gái. Một bác nhà quê cao lớn, vạm vỡ, chắc là người quét sân, đang đứng giữa sân, tay cầm chổi, uể oải nhìn tất cả cái cảnh đó.

– Tiên sư mày, cái con khốn nạn, con hút máu người, đồ chấy rận nhà mày! – Mụ thét lên, phun ra hàng tràng những lời độc địa nhất mà mụ tích được lâu nay, lời lời tuôn ra như nước chảy, chỉ đôi lúc như sặc lên, – mày đền ơn chăm bẵm của tao thế đấy, cái con đầu tổ quạ kia! Tao chỉ bảo mày đi mua dưa chuột mà mày lủi một mạch! Khi sai mày đi tao đã cảm thế thế nào rồi mày cũng lủi. Tao sầu đời quá, tao đau lòng lắm! Tối qua vì thế mà tôi đã túm tóc cho nó một trận, thế mà hôm nay nó vẫn cứ téch thẳng! Mày biến đi đâu thế, hờ cái con giang hồ giang há kia, mày lủi đi đâu thế hờ! Mày mò đến đũa nào, hử đồ khốn kiếp, cái con đê tiện mắt lồi, quân thâm độc kia, mày mò đến đũa nào? Nói đi, đồ chết trương thói thầy, không tao bóp cho chết toi bây giờ!

Đoạn, cái mụ điên khùng ấy lao vào con bé tội nghiệp, nhưng chợt thấy người đàn bà ở tầng dưới đang đứng trên bậc thềm nhìn ra, mụ liền dừng lại, quay về phía chị ta mà gào thét càng to hơn, khoa tay như muốn bảo chị làm chứng cho cái tội tà trời của con vật hy sinh khổ khổ của mụ.

– Mẹ nó nghèo rồi! Các ông các bà tử tế đều biết cả đấy: nó còn lại trên đời độc trôi như như cục c.. Tôi thấy các ông các bà nghèo túng, tay trắng chẳng có gì, thôi được, tôi nghĩ, dẫu vì thánh Nikolai mà nhận trẻ mồ côi vậy. Thì tôi nhận. Các ông các bà nghĩ thế nào kia? Nuôi nó được hai tháng – Đúng hai tháng ấy nó hút cạn cả máu tôi, nó chén cho thân tôi trắng bệch ra! Đúng là con đỉa! Con rắn mai gầm chứ không phải! Đồ quỷ sa tăng lì lợm! Đánh nó, nó im như thóc! Vứt nó đi, nó vẫn cứ ngậm miệng, cứ như nó ngậm đầy mồm nước lúc nào cũng im lặng! Lòng tôi đau đớn bội phần – nó cứ ngậm tằm! Mày hợm mình là ai thế hờ cái con liếm gót mặt xanh xanh vàng kia? Không có tao thì mày đã chết đói rũ họng đầu đường rồi. Mày phải uống nước rửa chân cho tao, đồ ác ôn giết người không dao²⁹. Không có tao thì mày nghèo tám đời rồi con ạ!

– Sao thế, bà Anna Triphônôpna, bà cứ hành hạ mình làm gì thế? Nó lại làm gì mà bà tức giận vậy? – Người đàn bà mà mụ già độc ác dữ tợn đang bắt chuyện, lên tiếng hỏi mụ một cách kính trọng.

– Làm gì ư, bà chị tốt bụng ạ, nó lại làm gì ư?

Tôi không ưa cho nó chống lại tôi! Đừng có mà làm chuyện tốt lành gì, hãy cứ làm cái điều xấu của tôi đây này – tôi là thế đấy! Suýt nữa thì hôm nay nó không thoát được với tôi đâu! Sai ra cửa hàng mua dưa chuột mà nó biến ngay một mạch ba tiếng mới ló mặt về! Lúc bảo nó đi là tìm tôi nó đã linh cảm thế rồi, cứ rên rĩ, rên rĩ, rên rĩ mãi! Nó ở đâu? Nó biến đi đường nào? Nó đi tìm ai che chở cho nó? Làm như tôi không tử tế với nó ấy! Ấy là tôi còn tha cho cái con mẹ quỷ tha ma bắt của nó mười bốn rúp nợ tiền chôn cất, rồi con tha nó về nuôi, con quỷ con ấy, bà chị tử tế ạ, bà biết đấy, bà còn lạ gì nữa! Thế mà tôi lại không có quyền gì với nó ư? Bây giờ nó lại muốn lấy ân trả oán! Tôi chỉ muốn cho nó sung sướng. Nó, cái con súc sinh ấy, tôi chỉ những muốn cho nó ăn mặc là lượt, đã mua cho nó ủng đại lễ, ăn diện cho nó như phượng như công, lòng dạ nào cũng như ngày hội! Các ông các bà phúc đức nghĩ thế nào! Thế mà chỉ hai ngày là áo tan裳 áo, tơ tã ra từng mảnh, chỉ được cái nhón chân chạy, sênh ra là chuồn! – tôi chẳng thèm nói điều, tự mắt rồi trông thấy, tôi thích thế đấy, nó đã muốn chạy thì cứ khổ rách áo ôm mà chạy rong, chứ đừng có mà là lượt nữa! Thế đấy, tôi đã trút giận lên nó, đánh nó, nhưng rồi tôi lại mời thầy mời thuốc, chi tiền nong cho người ta. Phải vận cỗ mày đi, đồ chấy rận, cho mày một tuần không giọt sữa – trừng trị thế mới đáng kiếp mày! Tôi đã phạt nó phải lau nền nhà các ông các bà ôi: nó lau! Nó lau! Cái đồ chết rấp ấy, nó lau mới khiếp chứ! Tôi mới bốc máu lên! Rồi tôi nghĩ: nó sẽ chuồn! Tôi vừa nghĩ bụng thì quả nhiên, hôm qua nó chuồn thật! Các vị phúc đức đã nghe thấy đấy, vì thế mà hôm nay tôi đã nện nó một trận ra trò, trói quặt tay, lột hết cả giày cả tất – nó không chạy chân đất được đâu, tôi nghĩ thế, vậy mà hôm nay nó lại bươn tới đấy! Mày tới đâu? Nói đi! Con khốn kiếp³⁰, mày đi mách lẻo với ai, mày đi bới xấu tao với đứa nào? Mày nói đi, cái con đầu đường xó chợ³¹, con mặt mẹt kia nói đi!

Và trong cơn điên loạn, mẹ hùng hổ lăn xả vào con bé đang chết khiếp vì sợ hãi, mẹ quần lấy tóc nó ngã nhào xuống đất. Chiếc đĩa dưa chuột bay ra xa và vỡ tan, càng khiến cho mẹ ta say

nanh nọc thêm điên tiết. Mụ tới tấp vả vào mặt, vào đầu con bé tội nghiệp, nhưng Elena vẫn cắn răng làm thinh, mặc cho mụ đánh tới tấp, nó vẫn không hé kêu một tiếng, một lời van xin. Tôi nhảy bổ vào sân, tức giận đến quên hết tất cả, tôi lao thẳng đến chỗ con mụ say rượu.

– Bà làm cái gì thế? Bà dám đối xử với con bé mồ côi khốn khổ ấy thế à! – Tôi quát lên, nắm chặt lấy tay con mụ độc ác.

– Cái gì thế này? Mày là thằng nào? Mụ rít lên, bỏ Elena đấy và đứng chống nạnh. – Ông làm gì mà tự tiện vào nhà tôi?

– Tôi tự tiện vì thấy bà tàn ác quá? – Tôi kêu lên. – Làm sao bà nỡ hành hạ một đứa bé tội nghiệp như vậy? Nó không phải con bà, chính tai tôi nghe thấy nó chỉ là con nuôi của bà, một đứa trẻ cô cút khốn khổ...

– Trời đất thánh thần ơi! – Mụ già độc địa lại kêu lên, – mày là ai mà bám dai như đĩa thế! Mày theo nó tới đây phải không? Mà tao bây giờ lại có cảnh sát riêng trong nhà thế này! Thế mà lão Andrôn Timôphêits kính trọng con mụ này đáo để đấy! Thế nào? Chắc là con bé đến nhà mày chứ gì? Mày là thằng nào? Xông vào nhà người ta gây. Cứu với!

Đoạn mụ vung nắm đấm lăn xả vào tôi. Nhưng ngay lúc ấy một tiếng kêu kỳ quái chói tai bất chợt vang lên. Tôi nhìn thấy Elena đang đứng như mất hồn bỗng nhiên kêu lên một tiếng khủng khiếp khác thường, ngã lăn ra đất và giãy giụa trong một con co giật ghê người. Mặt mày con bé méo xệch. Nó đang lên một cơn bệnh nguy kịch. Cô gái đầu bù tóc rối và chị đàn bà chạy xuống nâng con bé dậy và vội vã mang nó lên nhà.

– Cho mày chết rấp đi, con khốn kiếp! – Mụ ta tiếp tục chửi theo con bé. – Một tháng ba lần lên cơn... Cút mẹ mày đi, đồ buồn nước bọt! – và mụ ta lại sấn sổ đến tôi.

– Thằng quét sân kia, sao mày đứng ì ra đấy! Mày ăn lương làm gì?

– Tôi đây! Tôi đây! Có muốn vặn cổ không, – người quét sân giọng ồm ồm lười nhác, cứ làm ra bộ thế thôi. – Hai người là đủ, kẻ

thứ ba đứng chỗ vào nữa. Thôi xin chào mà đi đi!

Không còn việc gì để làm, tôi bèn bỏ ra cổng, định ninh là việc làm vớ vẩn của mình hoàn toàn chẳng đi đến đâu. Nhưng tôi vẫn giận sôi lên. Tôi đứng lại bên lề đường đối diện với cổng nhà nọ và nhòm vào khe cửa. Tôi vừa ra khỏi, mẹ già đã chạy vọt lên nhà, còn người quét sân đang làm công việc của mình cũng biến đi đâu mất. Một lát sau, người đàn bà đã nâng giúp Elena từ trên bậc thềm vội đi xuống. Trông thấy tôi, chị dừng lại, tò mò nhìn tôi. Gương mặt hiền từ, đôn hậu của chị khiến tôi yên lòng. Tôi bước trở vào sân và tiến thẳng đến chỗ chị.

– Chị làm ơn cho hỏi, – tôi bắt đầu, – em bé ấy ở đâu là thế nào và mẹ già tàn ác kia đang làm gì nó thế? Xin chị đừng nghĩ rằng tôi hỏi thế chỉ vì mỗi tò mò. Tôi đã gặp cô bé và do một hoàn cảnh riêng, tôi rất mến em.

– Nếu ông thích thì tốt nhất là mang nó về mà nuôi hoặc tìm cho nó một chỗ khác, còn hơn là để đây cho nó chết, – người đàn bà nói miễn cưỡng, cứ xăm xăm muốn bỏ đi.

– Nhưng nếu chị không chỉ bảo thì tôi biết làm gì bây giờ? Thừa với chị là tôi chẳng biết gì hết. Ban nãy chính là bà chủ nhà Bupnôva đấy phải không?

– Bà chủ đấy.

– Tại sao con bé lại vào tay bà ta? Mẹ nó chết rồi ư?

– Chính thế đấy... Mà việc gì đến chúng tôi. – Và chị ta lại định bỏ đi.

– Xin chị làm ơn, tôi thú thật với chị là việc này khiến tôi rất quan tâm. Có thể tôi sẽ làm được một việc gì chẳng. Em bé ấy là ai vậy? Mẹ nó là ai, chị có biết không?

– Hình như họ là người nước ngoài tới, sống ở tầng dưới nhà này. Bà ta ốm yếu, bị bệnh ho lao và đã mất rồi.

– Nếu bà ta đã phải sống trong một góc tầng hầm thì hẳn là nghèo khổ lắm?

– Còn phải nói, bà ta cùng cực lắm! Trái tim bà lúc nào cũng đau đớn, quần quai. Mà chúng tôi cũng sống eo hẹp lắm cho qua ngày đoạn tháng³², bà ấy đã sống ở chỗ chúng tôi, nợ nần như chúa chổm. Chúng tôi đã chôn cất cho bà ta, chính chồng tôi đóng quan tài đấy.

– Thế mà sao bà Bupnôva lại bảo là bà ta chôn?

– Mụ ta thì chôn cái gì.

– Còn họ bà ta là gì?

– Tôi cũng chẳng nói được đâu, ông anh ạ, khó lắm, bà ấy người Đức, có lẽ thế.

– Smith phải không?

– Không, cái gì gì khác cơ. Bà Anna Triphônôpna đã mang con bé mồ côi về nuôi thì chắc biết được đấy. Chuyện nuôi nấng ấy cũng hoàn cảnh chẳng tử tế gì đâu.

– Chắc hẳn bà ta nuôi vì mục đích gì đó?

– Việc bà ta làm thì chẳng tử tế gì đâu, – người đàn bà đáp, có vẻ nghĩ ngợi và đấu tranh lung lắm: có nên nói ra hay không? – Với chúng tôi thì, người ngoài cuộc ấy mà...

– Cô nên giữ mồm giữ miệng có hơn không? – Sau lưng chúng tôi chột vang lên một giọng đàn ông. Một người đàn ông lớn tuổi mặc áo dài lồng trong áo thụng caphôtan, trông vẻ thị dân – thợ thuyền – chồng của người đàn bà nói chuyện với tôi.

– Ê, ông bạn ạ, chẳng có gì để nói với ông đâu, đấy chẳng phải là việc của chúng tôi... – Hắn ta liếc nhìn tôi, nói lầu bầu. – Thôi đi đi! Tạm biệt, thưa ngài, chúng tôi là dân đóng quan tài. Nếu ngài cần đến công việc ấy thì xin sẵn sàng.... còn ngoài ra chúng tôi chẳng có gì dây dưa đến ngài cả.

Tôi rời khỏi ngôi nhà ấy mà lòng cứ băn khoăn suy nghĩ và không nguôi xúc động. Tôi chẳng thể làm gì được, nhưng cảm thấy xiết bao nặng nề khi bỏ mặc tất cả mọi sự ở đấy. Mấy lời của người đàn bà làm nghề đóng quan tài khiến tôi đặc biệt phẫn nộ. Ở đây

nhất định ẩn giấu một điều gì đó chẳng hay ho gì: tôi tiên cảm như vậy.

Tôi bước đi, đầu cúi gằm và vẫn vờ suy nghĩ. Bất chợt có tiếng ai giật giọng gọi tên tôi. Tôi nhìn ra – trước mặt tôi là một người say rượu, chân nam đá chân chiêu, ăn mặc khá sạch sẽ nhưng lại khoác một tấm áo capót tồi tàn và đội chiếc mũ lưỡi trai lấm lem dầu mỡ. Trông gương mặt hắn ta quen quen. Tôi liền ngấm kỹ. Hắn ta nháy mắt với tôi và mỉm cười giễu cợt.

– Không nhận ra à?

Chương V

– A, cậu đấy à, Maxlôbôep! – Tôi kêu lên khi bỗng chốc nhớ ra người bạn học cũ trước đây, hồi còn học trường trung học ở tỉnh, – ồ, thật là kỳ ngộ!

– Phải, kỳ ngộ! Sáu năm nay chúng mình không gặp nhau rồi còn gì. Nghĩa là cũng có gặp nhau, nhưng quý ngài không thêm đề mắt. Bởi vì, bây giờ quý ngài đã là bậc tướng soái trong văn chương, thế đấy, thưa ngài!.. – Anh ta vừa nói vừa mỉm cười chế nhạo.

– Này, người anh em Maxlôbôep, chỉ được cái nói dóc, – tôi ngắt lời anh ta. – Trước hết, tướng soái, dù là trong văn chương đi nữa, thì tớ cũng chẳng có mẽ, thứ hai, xin nói với cậu rằng, sự thật thì tớ nhớ là đã hai bận tớ trông thấy cậu trên phố nhưng chính cậu rõ ràng là lẩn tránh tớ, mà tớ thì việc quái gì cứ phải sán lại cái kẻ đã tránh mình. Và cậu có biết tớ nghĩ thế nào không? Nếu lúc này mà cậu không say bí tỉ thì cậu cũng chẳng thêm gọi tớ. Đúng không nào? Thôi, xin chào! Tớ, người anh em ạ, rất, rất vui gặp lại người anh em.

– Đúng thế! Mà tớ không bêu rếu cậu vì cái *bể ngoài nhếch nhác...* của tớ chứ? Thôi, mà chẳng có gì phải thắc mắc về những việc vật ấy, chẳng có gì quan trọng. Người anh em Vanya này, tớ vẫn luôn nhớ cậu là một chú bé cừ khôi ra trò. Mà cậu có nhớ là cậu đã từng ăn đòn vì tớ không? Cậu lặng lẽ chịu đòn chẳng hề khai cho tớ, ấy thế mà tớ đã không biết ơn thì chứ lại còn trêu chọc cậu hàng tuần. Cậu thật cao thượng quá!

– Xin chào! Người bạn cao quý của tôi. Xin chào! (chúng tôi ôm hôn nhau). Suốt bao năm nay tớ cứ tự dằn vò một mình suốt ngày suốt đêm – nhưng ngày tháng cứ trôi đi, mà chuyện cũ vẫn không quên. Không sao quên được! Thế còn cậu, cậu có thể không?

– Thì tớ cũng thế, chính tớ cũng tự dằn vò một mình....

Anh ta hết sức xúc động, nhìn tôi đắm đắm, mềm lòng vì nhớ đến lỗi lầm của mình. Thật ra, không thế thì anh ta cũng đã là một người cực kỳ tốt bụng rồi.

– Không đâu, Vanya, cậu chẳng như tớ đâu! – cuối cùng anh ta thốt lên bằng một giọng rầu rĩ. – Tớ chỉ đọc, đọc và đọc thôi, Vanya ạ!... Hãy nghe tớ, chúng mình tâm sự một chút nhé! Cậu có vội không?

– Tớ vội, và thú thật với cậu là tớ đang vô cùng bối rối vì một việc. Thế này hay hơn: bây giờ cậu ở đâu?

– Tớ sẽ nói, nhưng thế không tốt đâu, tớ bảo thế này có hơn không nhé?

– Thế nào cơ?

– Thế này này! Cậu thấy không? – Và anh ta chỉ cho tôi thấy một tấm biển ở cách chỗ tôi đứng cỡ mười bước, – cậu thấy chứ: hiệu bánh kẹo và quán ăn, tất nhiên quán bình dân thôi, nhưng chỗ ngồi khá. Xin báo trước, buồng phòng đâu ra đấy, còn vodka thì khỏi nói! Khuân từ Kiev lên đấy! Tớ đã uống nhiều tớ biết, ở đấy thì miễn chê. Thiên hạ nhẵn mặt Philip Philipurts. Thế nào? Nhẵn mặt à? Không, cậu để tớ nói hết đã. Bây giờ là mười một giờ mười lăm, để tớ xem nào, đúng mười một giờ ba mươi năm phút tớ sẽ để cậu đi. Thế cũng đủ để chúng mình túy lúy. Hai mươi phút cho một thằng bạn cố tri – được chứ?

– Nếu chỉ có hai mươi phút thì được, bởi vì, lòng dạ tớ, lạy giờ, nó bần...

– Được là được. Chỉ có vài lời xin nói trước: mặt mũi cậu cứ dăm dăm, cứ như tức bực điều gì đúng không?

– Đúng.

– Đúng, đúng, tớ cũng đoán được, còn tớ, người anh em ạ, bây giờ lao vào khoa xem tướng, cũng là một nghề chứ sao! Mà thôi, đi thôi, chuyện trò sau. Trong hai mươi phút, thoát đầu hăng vắn cổ một cho đô đốc Trainxki và dùng món nắm bạch dương, sau đó là món dornôi³³ sau nữa đến món pômêrantxêvui³⁴, rồi đến thiên diễm tình³⁵, và sau rốt sẽ nghĩ thêm món gì đó nữa. Tớ nốc, người anh em ạ. Chỉ có vào ngày lễ, trước bữa ăn trưa là thích. Còn cậu uống hay không thì tùy. Tớ thật chỉ cần có một mình cậu vậy thôi.

Mà uống chứ, cậu phải tỏ tấm lòng tuyệt vời cao quý của cậu. Đi thôi, ba hoa vài câu thể thôi, rồi lại mười năm mỗi đứa một nơi. Tớ với cậu, người anh em Vanya ạ, không xứng đôi đâu!

– Thôi cậu đừng huyền thuyên nữa, chúng mình đi nhanh lên đi. Cậu chỉ có hai mươi phút thôi, tới đây và dốc bầu.

Muốn vào quán ăn phải bước lên những bậc cầu thang gỗ gấp làm hai đoạn để leo lên tầng hai. Nhưng đến giữa cầu thang chúng tôi bỗng chạm trán với hai vị đang say khướt. Thấy chúng tôi, họ loạng choạng tránh về một bên.

Một trong hai người còn rất trẻ, đúng là một chàng nhóc mới lớn, chưa có râu, chỉ lún phún tí ria mép và trông mặt hết sức đần độn. Chú chàng diện bảnh nhưng trông chết cười: cậu ta mặc một cái áo khoác như của đi mượn, ngón tay đeo đầy những chiếc nhẫn mặt đá quý, một chiếc ghim đất tiền gài trên cravat và đầu tóc thì chải như thằng điên, cậu ta đi cùng một lão trông có vẻ đầu búp. Chú chàng cứ toét miệng cười khi khi. Còn ông bạn thì trạc tuổi năm mươi, người to lớn, bụng phệ, ăn mặc khá cầu thả, cũng một cây ghim lớn gài trên cravat, hói đầu, gương mặt rỗ hoa, trông phì nộn, say sưa, với cặp kính treo trên chiếc mũi bé tẹo và tròn xoe. Sắc mặt lão có vẻ độc ác và đa dâm. Rõ ràng cả hai điều quen biết Maxlôbôep, nhưng lúc gặp chúng tôi, lão bụng phệ thì làm ra bộ cẩu kinh khế nhăn mặt, còn cậu thanh niên thì mỉm cười mơn trớn lấy lòng. Cậu ta còn bỏ mũ chào. Chả là cậu ta đang đội mũ cát két mà.

– Xin lỗi, Philip Philipputs, cậu ta khúm núm nhìn y, nói lúng túng.

– Cái gì vậy?

– Chúng tôi có lỗi – thưa ngài... vì – thưa ngài... (hắn sửa sửa lại cổ áo). Mitrosca đang ngồi kia – thưa ngài. Nó, thưa, Philip Philipputs, đúng là một thằng đều, thưa ngài.

– Mà làm sao kia?

– Vâng, thế đấy – thưa ngài... Chính ngài đây (hắn gật đầu với ông bạn), tuần vừa rồi, đúng bởi cái thằng Mitrôska ấy – thưa ngài,

ở cái chỗ bắt nhả kia, đã bị chúng vấy sữa chua lên mặt – thưa ngài... khì khì!

Ông bạn bực mình huých cùi tay vào hấn.

– Ngài có thể đi với chúng tôi, thưa Philip Philipputts, gồm có nửa tá quý vị, ở nhà Đuyxxô – thưa ngài, hy vọng được ngài cho phép, thưa ngài?

– Không, người anh em ạ, bây giờ thì không được. – Maxlôbôep nói, – tớ đang có việc.

– Khì! Mà tôi cũng có chút việc, muốn phiền đến ngài... – Ông bạn nọ lại huých cùi tay vào hấn.

– Để sau, để sau!

Maxlôbôep rõ ràng là cố gắng không nhìn đến bọn họ. Nhưng vừa thoát bước vào gian phòng đầu tiên mà suốt chiều dài là một dãy quầy khá thơm mát, bày toàn những món nhậu, những thứ bánh gatô và bánh rán, những chai rượu màu sắc đủ kiểu, Maxlôbôep đã vội vã kéo tôi vào một góc và nói:

– Cái thằng trẻ tuổi ấy là con trai lão thương gia Xidôbriukhốp, một nhà buôn lừng lẫy, nó vừa nhận được nửa triệu bạc của bố và bây giờ đang thả cửa nhậu nhẹt. Nó đã sang Pari, và ở đấy nó đã tiêu tiền như rác và có lẽ đã nướng sạch túi, rồi tiếp đó nó lại được thừa hưởng gia sản của ông chú và từ Pari trở về đây để phá tán nốt chỗ còn lại. Chỉ một năm nữa thôi, chắc là nó sẽ đi khắp thế giới. Nó ngu như con cừu, – lúc thì quán ăn loại một, lúc thì lê la vào các tầng hầm, quán rượu, lúc bám gót các cô đào con hát, mới rồi lại đầu đơn xin vào lính khinh kỵ. Còn lão kia, lão trung niên ấy, tên là Arkhipốp, cũng loại nhà buôn hay quản lý gì đấy, vẫn la cà đi thu thuế, dân lừa gạt, ngồi lê đôi mách và hiện đang cánh hâu với Xidôbriukhốp, một loại dân Duđa và Phanxtap³⁶, hai tay này lúc nào cũng cặp kè bên nhau, một lão phá sản đến hai lượt và một tên súc sinh đã cảm đến phát tởm, mỗi kẻ rờm đời theo một kiểu. Trong cái tổ này, tớ có biết sao lão ta có cả một vụ án hình sự nhưng đã thoát được rồi. Vì một lý do riêng tớ rất mừng là đã gặp hấn ở đây, tớ đã chờ hấn.... Thằng cha Arkhipốp dĩ nhiên là đang dốc sạch túi lão

Xidôbriukhốp. Hắn biết rất nhiều những hang cùng ngõ hẻm quý như vàng đối với cái đám bầu xấu ấy. Còn tớ, người anh em ạ, từ lâu đã nhe răng ra với hắn rồi. Cả cái thằng Mitrôska cũng nhe răng ra với hắn, cái thằng cha trẻ măng mặc áo chèn sang trọng, mặt như mặt dân digan, đang ngồi bên cửa sổ kia kìa. Thằng cha làm nghề buôn ngựa và quen thân với tất cả đám lính khinh kỵ ở đây. Tớ bảo cho cậu biết cái quân bịp bợm ấy nó có thể xùy ngay tờ bạc giả trước mắt cậu mà dấu cậu có nhìn thì cậu vẫn cứ đổi nhằm cho nó như thường. Nó đang mặc cái áo chèn bằng nhung chính cống và trông y hệt như một tín đồ của chủ nghĩa xlavơ (và theo tớ, trông nó cũng rất hợp, nhưng nếu bây giờ lại mặc cho nó một chiếc áo đuôi tôm sang trọng nhất và cứ thế đưa nó vào một câu lạc bộ Anh nào đó và giới thiệu rằng: đây, thưa quý vị, đây là ngài bá tước tập ấm Barabanốp, thì chỉ hai tiếng là mọi người sẽ trọng vọng hắn như bá tước thật – hắn sẽ chơi bài, nói năng hết cung cách bá tước, chẳng ai đoán được là nó bịp. Đời hắn rất cuộc rồi sẽ khôn nạn. Thằng Mitrôska ấy giờ đây nhe răng ra với lão bụng phệ, vì thế thằng Mitrôska bây giờ đang thất ruột, còn thằng bụng phệ thì cuồn mắt lão Xidôbriukhốp của hắn, một người bạn cũ mà hắn chưa kịp vật lông. Nếu bây giờ mà chúng còn tụ tập ở quán nhậu thì chắc là có âm mưu gì đó. Tớ thậm chí còn biết đó là âm mưu gì và đoán rằng chính thằng Mitrôska chứ không phải ai khác sẽ báo tin cho tớ hay là Arkhipốp và Xidôbriukhốp sẽ tới đây và chạy lăng xăng khắp nơi này để mưu một sự bẩn thỉu gì đấy. Tớ muốn lợi dụng lòng căm thù của Mitrôska đối với Arkhipốp, vì lý do riêng của tớ và tớ xuất hiện ở đây chỉ vì nguyên nhân đó. Tớ không muốn xuất đầu lộ diện trước thằng Mitrôska và cậu chớ có nhìn nó. Đến lúc nào chúng mình rời khỏi đây, chắc chắn hắn sẽ phải đích thân lại gần tớ và hỏi ra cái điều tớ đang cần... còn bây giờ thì chúng mình đi, Vanya, vào cái phòng đằng kia, cậu thấy chứ? Này, Xtêpan, – hắn tiếp tục, quay về phía người dọn bàn, – đằng ấy hiểu tớ cần gì chứ?

– Tôi hiểu – thưa ngài.

– Và làm được chứ?

– Sẵn sàng – thưa ngài.

– Thực hiện đi. Ngồi xuống, Vanya. Mà cậu làm gì cứ nhìn tớ thế? Chính tớ thấy cậu đang nhìn tớ. Cậu ngạc nhiên à? Đừng có ngạc nhiên gì hết! Tất cả mọi điều đều có thể xảy ra đến với con người, kể cả những điều nó nằm mơ nó cũng không bao giờ nghĩ tới và đặc biệt là khi mà,... đấy, như cái thuở tớ với cậu ngồi gao bài của thầy Corhêlia Nhêpốp! Thế đấy, Vanya, cậu hãy tin một điều: Maxlôbôep dù có đi lệch đường, nhưng ở trong nó vẫn luôn luôn còn một trái tim, chỉ có hoàn cảnh thay đổi mà thôi. Tớ dù có ở gần bùn cũng chẳng hôi tanh mùi bùn. Tớ đã đi làm bác sĩ, đã chuẩn bị để làm giáo viên dạy quốc ngữ, đã viết bài về Gôgôl, và còn muốn đi làm công nhân đái vàng, và cũng sắp cưới vợ – cô ta ư một con người tử tế, tâm hồn sôi nổi, và cô ta đã bằng lòng, dù nhà cao cửa rộng cũng không gì có thể lôi được cô ta ra khỏi lều tranh. Tớ đã chuẩn bị lễ cưới và muốn kiếm một đôi ủng chắc chắn, vì thế năm rưỡi nay tớ toàn đi ủng rách... Mà tớ cũng chẳng cưới vợ đâu. Cô ta đi lấy một thằng giáo viên, còn tớ thì lại đi làm bàn giấy, nghĩa là không phải văn phòng buôn bán đâu, mà chỉ là bàn giấy thế thôi. Nhưng sự đời cũng chẳng trơn tru. Năm tháng cứ trôi, bây giờ dù tớ chẳng đi làm nhưng tiền nong cũng rủng rỉnh: tớ ăn hối lộ nhưng lại bảo vệ lẽ phải, miệng hùm gan sứa ấy mà. Tớ có một nguyên tắc: chẳng hạn, tớ biết một cây làm chẳng nên non và – tớ hành sự. Công việc của tớ sẽ còn uẩn khúc thêm... cậu hiểu chứ?

– Đã bao giờ cậu làm chỉ điểm chưa?

– Không, không gọi là chỉ điểm được, mà tớ – chỉ làm một số công việc, một phần nào và làm chính thức, theo khả năng riêng. Mà thôi, Vanya, uống đi. Mà tớ không phải thằng hết tâm trí vào rượu chè đâu, tớ cũng biết tương lai của tớ. Cái thời của tớ đã qua, cậu không cò cho chó mực thành trắng được. Tớ chỉ nói điều này: nếu trong tớ không còn một con người thì hôm nay tớ đã không đến với cậu, Vanya ạ. Cậu nói đúng, tớ đã gặp cậu, đã trông thấy cậu và trước đây nhiều lần tớ muốn đến với cậu, nhưng đều không dám, đều lần tránh. Tớ không xứng với cậu. Và tớ nói thật đấy, Vanya ạ, nếu tớ có lại gần thì chỉ là nhờ tớ say rượu. Và dù tất cả những điều ấy đều hết sức nhảm nhí, thì mọi chuyện về tớ cũng chấm dứt ở đây. Nào, tốt hơn hãy nói về cậu.Ồ, bạn ạ, tớ đã đọc! Đã đọc, mà

đọc hết! Tớ đang nói về cuốn sách đầu tay của cậu đấy. Tớ đã đọc hết – người anh em ạ, và suýt nữa đã thành người đứng đắn! Suýt nữa đấy! Nhưng rồi tớ thay đổi ý định và thấy tốt hơn là cứ làm người không đứng đắn vậy. Thế đấy...

Và anh ta còn nói với tôi nhiều hơn. Mỗi lúc anh ta càng say ngủ ngay nghiêng, và bắt đầu mũi lòng ca cẩm chỉ thiếu chưa khóc òa lên mà thôi. Maxlôbôep luôn luôn là một chàng trai dễ thương nhưng không bao giờ đủ sức tự thức tỉnh được đầu óc của mình, khôn ngoan, láu lỉnh, ma mãnh và quay quắt. Ngay từ lúc còn ngồi trên ghế nhà trường, nhưng về bản chất vẫn là một con người không phải là không có trái tim, một con người vút đi... Trong nhân dân Nga loại người ấy chẳng thiếu. Thường thường bọn họ rất có năng lực, nhưng mọi khả năng ấy ở họ đều rối bung cả lên, mà trên hết, vì nhu nhược, họ rơi và tình trạng đi ngược lại lương tâm mình một cách có ý thức trên một số mặt nào đó, và họ không chỉ chết dần chết mòn mà còn tự biết trước được họ đang tiến đến cái chết. Rõ ràng Maxlôbôep đang chết chìm trong rượu chè.

– Còn một lời này nữa anh bạn ạ, – anh ta tiếp tục, – tớ có nghe nói thoát đầu danh tiếng của cậu rất âm ỹ, sau đó tớ đọc những bài phê bình cậu (tớ đã đọc thật đấy, chắc cậu cho là tớ chẳng đọc gì sất), rồi thì tớ lại thấy cậu chân xỏ đôi ủng nát không ghệt cao su, lội trong bùn, đội cái mũ nát nhàu, và tớ đã đoán ra mọi chuyện. Bây giờ cậu hành nghề nhà báo phải không?

– Đúng thế, Maxlôbôep ạ.

– Có nghĩa là làm thân ngựa trạm chứ gì?

– Đại khái thế.

–Ồ, về chuyện này, anh bạn ạ, tớ thì bảo thế này: tốt hơn là nốc đi! Tớ cứ uống rồi nằm dài ra đivăng (tớ có cái đivăng tuyệt vời, đệm lò xo!) và tớ nghĩ rằng, thế đấy, chẳng hạn, tớ có thể hình dung cho mình tất tậ, nào Homer, Đăngtơ, hay một lão Phridrikh Barbaruxa nào đó. Nhưng còn cậu thì không thể hình dung mình là Đăntơ hay Phridrikh Barbaruxa, trước hết vì cậu chỉ muốn mình là mình, sau nữa mọi ý thích của cậu bị cấm tiệt cả, bởi cậu là con ngựa trạm mà. Tớ thì tha hồ tưởng tượng, còn cậu thì chỉ có sự

thật. Nghe tớ nói đây, một cách cởi mở và thẳng thắn, trên tình bạn bè (đừng vì mười năm qua mà khinh rẻ và hạ nhục tớ), – cậu không cần tiền chẳng? Có chứ. Cậu đừng có nhăn mặt. Tiền đây, cầm lấy mà trang trải với các nhà xuất bản, vứt hết mọi lo toan, sau đó sấm sanh cho đủ sống trọn một năm và ngồi vào bàn với sự định tâm đặc nhất của mình và viết lấy một tác phẩm vĩ đại! Thế nào? Còn nói gì nữa không?

– Hãy nghe tớ, Maxlôbôep! Tớ rất quý lời đề nghị chân thành của cậu, nhưng lúc này tớ không thể trả lời gì được – còn tại sao thì câu chuyện dài lắm. Còn hoàn cảnh khác nữa. Có điều tớ hứa sau này sẽ kể hết cho cậu nghe với tình cảm bạn bè. Tớ xin cảm ơn ý định của cậu: tớ hứa sẽ tới thăm cậu, và tớ sẽ tới luôn đấy. Nhưng sự thể thế này: cậu đã cởi mở với tớ, vì vậy tớ quyết định xin cậu một lời khuyên, hướng chi trong những chuyện này chắc cậu là người sành sỏi.

Đoạn, tôi kể cho anh ta nghe toàn bộ câu chuyện về ông già Smith và cô cháu của ông cụ, bắt đầu từ sự việc ở cửa hàng bánh kẹo. Có một việc lạ: trong khi kể, ánh mắt của anh ta cứ để lộ cho tôi thấy rằng anh ta có biết chút ít về câu chuyện ấy. Tôi bèn hỏi anh ta về việc ấy.

– Không, không phải đâu, – anh ta đáp. – Quả là tớ có nghe chuyện ông lão Smith nào đó chết ở cửa hiệu bánh kẹo. Mà quả thật tớ còn biết chút ít cả về mẹ Bupnôva. Hai tháng trước tớ có nhận hối lộ của mẹ ta. *Tôi nhận lấy của nả của tôi, nơi tôi tìm ra nó*³⁷ và chỉ giống Molière trên ý nghĩa ấy mà thôi. Và dù tớ chỉ chán của mẹ ấy có một trăm rúp, nhưng lúc ấy tớ đã thề với mình là phải lột của mẹ ta không phải một năm mà là năm trăm rúp. Con mẹ khốn kiếp! Nó sống bằng nghề đê mạt. Bình thường cũng không sao, nhưng đôi lúc thì thật tồi tệ. Nhưng cậu đừng coi tớ là Đông Kisốt. Tất cả sự việc là ở chỗ tớ có thể cũng được phần kha khá, và như lúc nửa giờ trước đây tớ gặp Xidôbriukhốp thì rất vui. Rõ ràng là chúng nó đã dẫn lão ấy tới đây và thẳng cha bụng phê dẫn lão tới, tớ thừa biết đề mưu toan chuyện gì, tức thì tớ quyết định... Ồ, tớ bắt quả tang thẳng cha ấy! Tớ rất vui được nghe cậu kể về con bé con ấy, bây giờ tớ đã

dò ra dấu vết khác. Bởi vì, anh bạn ạ, tớ làm cho nhiều tiểu ban khác nhau, và còn là quen biết với cái bọn kỳ quái này nhiều! Gần đây tớ đã tìm ra một chút việc cho một lão công tước, tớ sẽ kể cho cậu nghe – một công việc như thế thì không thể chờ đợi gì ở lão công tước ấy. Thế cậu có muốn nghe tớ kể một câu chuyện khác về một người đàn bà có chồng không? Anh bạn hãy đến chơi với tớ, tớ sẽ cung cấp cho cậu những cốt chuyện loại ấy, và hãy viết về chúng, những câu chuyện như thế không ai thổ lộ cho cậu đâu...

– Nhưng lão công tước ấy họ là gì? – tôi ngắt lời anh ta, linh cảm thấy một điều gì đó.

– Cậu hỏi làm gì? Thì đấy: họ lão là Valkovsky.

– Piôtr?

– Chính lão, cậu quen à?

– Quen, nhưng ít thôi. Maxlôbôep này, chính về cái vị ấy mà tớ sẽ còn ghé thăm cậu nhiều, – tôi đứng dậy nói, – cậu làm cho tớ hết sức hứng thú đấy.

– Tốt, anh bạn cố tri ạ, cứ ghé thăm bao nhiêu tùy thích. Tớ có thể kể vô khối chuyện, nhưng chỉ đến một giới hạn nào đó thôi – cậu hiểu chứ? Cậu chẳng mất của hay danh dự gì đâu, công việc cũng vậy, cứ thế, cứ thế.

–Ồ, danh dự thì được bao lắm?

Tôi thật sự tỏ ra hồi hộp. Anh ta cũng nhận thấy như vậy.

– Nào, bây giờ cậu hãy nói cho tớ nghe lai lịch của câu chuyện mà tớ vừa kể cho cậu. Cậu không bịa ra đấy chứ?

– Về câu chuyện của cậu ấy à? Hoǎng khoan, đợi tớ vài phút, tớ trả tiền đã.

Anh ta đi lại chỗ quầy hàng và ở đấy bắt đồ anh ta xuất hiện cùng với cái anh chàng mặc áo chèn mà thiên hạ vẫn gọi một cách suồng sã Mitrôscă. Tôi cảm thấy Maxlôbôep quen biết hẳn có phần thân thiết hơn lời y thú nhận với tôi. Chí ít thì không phải bây giờ bọn họ mới gặp nhau lần đầu. Trông vẻ ngoài, Mitrôscă là một chàng trai khá độc đáo. Với tấm áo chèn, chiếc sơ mi lụa đỏ, với gương mặt

gân guốc nhưng khả ái, nước da bánh mật và còn khá trẻ trung, với ánh mắt nhìn long lanh, táo tợn, hấn gây được một ấn tượng tò mò và mạnh mẽ. Hấn cố làm bộ ngang tàn và đồng thời rõ ràng hấn còn trấn tĩnh để mong tạo cho mình một vẻ ngoài tháo vát và đĩnh đạc.

– Thôi được rồi, Vanya, – Maxlôbôep nói khi quay lại với tôi, – bảy giờ hôm nay cậu ghé lại chỗ tớ, có thể tớ sẽ kể cho cậu chút ít. Tớ sống độc trội, cậu xem đấy, tớ chẳng là cái quái gì, trước đây thì còn khả dĩ, chứ bây giờ tớ chỉ là con sâu rọu và trốn hết sự đời. Tuy thế tớ cũng còn những mối bang giao, tớ có thể dò la này nọ, chơi bời với những tao nhân mặc khách các loại, kiếm chác ở đấy, thật ra thì những lúc rỗi, tức là lúc không say, tớ cũng làm ăn chút ít, cũng qua những người quen thôi... còn nữa là đánh hơi dò la... Thôi, thế đã! Được rồi... Địa chỉ tớ đây: phố Sexchilavotsnaia. Còn bây giờ, anh bạn ạ, tớ nấu ra rồi. Còn nhiều chuyện hay, nhưng tớ chuồn về nhà đã. Tớ phải ngả lưng đây. Cậu đến nhé – tớ sẽ giới thiệu cậu với Alêcxanđra Xemênôpna, còn khối thời gian, chúng mình sẽ bàn về thơ.

–Ồ, cả chuyện ấy nữa chứ?

–Ừ, có thể cả chuyện ấy nữa.

–Được, tớ sẽ đến, chắc chắn sẽ đến...

Chương VI

Anna Andreyevna chờ tôi đã lâu. Vì hôm qua tôi có kể với bà về bức thư từ Natasha, việc ấy đã khiến bà rất quan tâm và bà đã chờ tôi từ rất sớm, ít nhất là từ mười giờ. Khi đến mãi hai giờ chiều tôi mới tới chỗ bà thì bà cụ khốn khổ đã suýt kiệt sức vì chờ đợi. Hơn nữa, bà háo hức muốn tâm sự với tôi về những hy vọng mới nảy sinh trong lòng bà từ hôm qua, về ông cụ Nikolai Sergueych cũng từ hôm qua đâm ra khó ở, luôn cáu bẳn nhưng chẳng hiểu sao lại tỏ ra đặc biệt dịu dàng với bà. Khi tôi đến, bà cụ tiếp tôi với vẻ mặt khó chịu và lạnh lùng, chỉ khẽ nhếch răng và cố không tỏ ra một chút quan tâm, y như bà cụ muốn nói: “Cậu tới làm gì? Cậu lang thang suốt ngày như vậy làm cái thá gì”. Bà cụ tức giận vì sự chậm trễ của tôi. Nhưng tôi liền vội vã, không muốn giáo đầu loanh quanh, kể ngay cho bà nghe toàn bộ màn kịch hôm qua ở nhà Natasha. Bà cụ nghe như nuốt từng lời về cuộc viếng thăm của ông công tước và lời thỉnh cầu long trọng của ông ta và ngay lập tức tất cả vẻ buồn bực vờ vĩnh biến mất khỏi gương mặt bà. Tôi thật không sao diễn tả nổi nỗi vui mừng của bà cụ, ngỡ như bà ta đã hoàn toàn phát điên, luôn tay làm dấu thánh, khóc lóc, phủ phục trước tượng thánh, bà ôm lấy tôi, và định chạy ngay đến với Nikolai Sergueych để chia sẻ nỗi vui mừng của mình với ông cụ:

– Cháu quý hóa ời, thật là ông đã khốn khổ bởi bao nhiêu lời sỉ nhục và lăng mạ, bây giờ mà biết rằng con Natasha đã hoàn toàn được như ý thì chỉ phút chốc là ông sẽ nguôi quên hết mọi sự.

Tôi chật vật lắm mới khuyên can được bà. Bà cụ ngay thật mặc dù đã hai mươi lăm năm chung sống với chồng nhưng vẫn chẳng hiểu gì ông. Bà cụ cũng rất muốn cùng tôi đến ngay với Natasha. Tôi giảng giải cho bà hay rằng Nikolai Sergueych có lẽ không những không tán thành hành động của Natasha mà khéo không chúng ta còn làm hỏng hết mọi việc. Khó lắm bà mới hồi tâm lại được, nhưng bà còn giữ tôi lại còn hơn nửa tiếng và suốt thời gian ấy bà chỉ kể lể về mình. “Bây giờ bác biết ngồi với ai đây, – bà nói, – với niềm vui ấy mà phải ngồi một mình trong bốn bức tường này ư?”. Mãi rồi tôi mới thuyết phục được để bà buông tôi ra với lý do là Natasha lúc này đang chờ tôi mỗi mắt. Bà cụ làm dấu thánh

cho tôi mấy lần trước khi lên đường, bà cũng gửi lời cầu chúc riêng cho Natasha và suýt nữa bà đã khóc vì tôi định từ chối không trở lại đây lần thứ hai trong ngày vào buổi tối, nếu ở chỗ Natasha không có điều gì đặc biệt. Tôi không thấy Nikolai Sergueych đâu cả, ông cụ suốt đêm không chợp mắt, kêu đau đầu, cảm lạnh và bây giờ vẫn nằm nghỉ trong phòng mình.

Natasha cũng chờ tôi suốt buổi sáng.

Khi tôi bước vào, cô theo thói quen của mình vẫn đi đi lại lại trong phòng, khoanh tay và nghĩ ngợi điều gì lung lăm. Đến tận bây giờ, mỗi khi nhớ lại về cô, tôi vẫn không thể hình dung khá chơn cái cảnh cô lúc nào cũng một mình lủi thủi trong căn phòng nhỏ tồi tàn, trầm ngâm suy nghĩ, bị bỏ quên và đáng đang chờ đợi với đôi tay khoanh và cặp mắt nhìn xuống, cứ loanh quanh đi tới đi lui vô định ở trong phòng.

Cứ tiếp tục lặng lẽ đi lại như vậy, cô hỏi tôi tại sao lại chậm? Tôi kể vắn tắt cho cô nghe tắt cả hành trình của mình, nhưng hình như cô chẳng nghe thấy gì hết. Rõ ràng là cô đang hết sức băn khoăn về chuyện gì đó. “Có chuyện gì mới không?” – tôi hỏi – “Chẳng có gì”, cô đáp nhưng vẻ mặt cô khiến tôi đoán ra ngay là có chuyện mới ấy, nhưng theo thói thường, cô không hay kể ngay mà phải tới lúc tôi sắp ra về. Mọi chuyện của chúng tôi vẫn thường thế. Tôi đã quen như vậy và cứ chờ cô.

Dĩ nhiên, trước hết chúng tôi ôn lại chuyện hôm qua. Tôi hết sức ngạc nhiên là ấn tượng của chúng tôi về ông công tước hoàn toàn phù hợp với nhau: cô dứt khoát không thích ông ta, và hôm nay lại càng không thích hơn hôm qua gấp bội. Và khi chúng tôi điếm lại toàn bộ tình tiết của cuộc viếng thăm của ông ta hôm qua. Natasha đột nhiên nói:

– Thế này, anh Vanya ạ, sự thể thường là thế này, nếu một người nào đó thoát đầu em không thích thì đó là dấu hiệu về sau em sẽ thích ông ta. Ít nhất thì với em luôn luôn đã như vậy.

– Cầu chúa cho được như thế, Natasha. Hơn nữa, ý kiến cuối cùng của anh cũng là: anh đã cân nhắc tất cả và khẳng định là, dù

ông công tước có thể xử sự giao quyết, nhưng việc ông ta chấp nhận cuộc hôn nhân của em là có thật và nghiêm túc.

Natasha dừng lại giữa phòng và nhìn tôi nghiêm khắc. Cả gương mặt cô chợt biến đổi, môi khẽ run run.

– Nhưng nếu ông ta trong trường hợp *như thế* lại giở trò xỏ xiên và... lừa gạt? – Cô hỏi với vẻ băn khoăn ngạo mạn.

– Chính thế, chính thế! – Tôi vội vàng phụ họa.

– Dĩ nhiên là ông ta đã không nói dối. Em hình như cũng chẳng có gì phải nghi ngờ về chuyện ấy. Thậm chí cũng không tìm thấy một chút xỏ xiên nào. Và sau hết, đối với ông ta, em thì là cái gì mà để đến nỗi ông ta phải nhạo báng em? Lẽ nào con người lại có thể nuôi lòng thâm thù đến mức ấy.

– Tất nhiên, tất nhiên! – Tôi khẳng định, nhưng trong bụng thì thầm nghĩ: “Chắc em chỉ nghĩ như thế vào lúc này khi đi lại trong phòng mà thôi, cô bé tội nghiệp của tôi, chứ có thể em còn hoài nghi hơn cả tôi”.

–Ồ, em mong sao cho ông ấy chóng trở về! – Cô nói. – Ông ấy muốn đến thăm em suốt cả một buổi tối và khi đó thì... Dĩ thường bao công việc quan trọng ông ấy đã vứt hết để ra đi rồi. Anh có biết được gì không, Vanya? Anh không nghe thấy gì ư?

– Có trời mà biết được ông ta. Ông ta chỉ toàn lo làm giàu. Anh có nghe nói ông ta đang nhận thầu một khoảnh đất nào đó ở Peterburg, Natasha ạ, chúng mình chẳng nghĩ gì đến chuyện làm ăn.

– Đúng là chúng mình chẳng nghĩ gì thật. Aliôsa có nói về một bức thư nào đó hôm qua.

– Có tin tức gì đấy. Aliôsa có đến đây à?

– Có.

– Sớm không?

– Lúc mười hai giờ: vì anh ấy ngủ rất muộn. Anh ấy ngồi một lúc. Em phải xua anh ấy đến chỗ Katerina Fiodorovna, không thể khác Vanya ạ.

– Thế chính cậu ấy không định đến đấy à?

– Không, anh ấy chỉ định...

Cô muốn nói thêm câu gì nhưng lại nín lặng. Tôi nhìn cô chờ đợi. Nét mặt cô buồn rười rượi. Tôi những muốn hỏi cô, nhưng nhiều lúc cô không thích tranh cãi.

– Đúng là một cậu bé kỳ cục, – cuối cùng cô thốt lên, chỉ khẽ nhếch mép và hình như cố gắng để không nhìn tôi.

– Thế đấy, chắc hai người có chuyện gì, phải không?

– Không, chẳng có chuyện gì... Anh ấy lại còn rất dịu dàng... Chỉ có điều...

– Bây giờ mọi sự buồn phiền, lo lắng của cậu ấy đã chấm dứt rồi, – tôi nói.

Natasha chăm chú và tò mò nhìn tôi. Hình như cô muốn nói với tôi: “Ngay trước đây anh ấy cũng chẳng mấy buồn phiền và lo lắng đâu”, nhưng cô ấy đã đọc thấy ý nghĩ ấy trong những lời của tôi nên cô chỉ bấu môi.

Tuy nhiên, cô đã lập tức tươi tỉnh và dịu dàng trở lại. Hôm ấy cô đã tỏ ra thật hiền dịu. Tôi ngồi với cô đến hơn một tiếng. Cô tỏ ra hết sức lo lắng. Ông công trước đã làm cô hoảng sợ. Qua mấy câu hỏi của cô, tôi nhận ra rằng cô rất khao khát muốn biết ấn tượng mà cô đã gây ra cho ông ta hôm qua như thế nào. Cô có làm chủ được mình không? Trước mặt ông ta cô có tỏ ra vui mừng không? Cô có quá bực bội không? Hay ngược lại, lại quá bao dung? Ông ta có nghĩ gì không? Ông ta có chế giễu? Hoặc giả khinh rẻ cô?... Chính vì những ý nghĩ ấy mà má cô bừng lên như lửa.

– Chả nhẽ lại có thể xúc động đến thế chỉ vì ý nghĩ vớ vẩn của một con người tồi tệ nào đó? Mặc cho ông ta muốn nghĩ gì thì nghĩ! – Tôi nói.

– Tại sao ông ta lại tồi tệ? – Cô hỏi.

Natasha đa nghi nhưng tâm hồn cô lại trong sáng và trung thực. Sự đa nghi của cô là xuất phát từ góc gác trong sáng đó. Cô rất kiêu hãnh và kiêu hãnh một cách cao thượng, cô không sao chịu

đựng nổi nếu như cô đã tự coi mình là hơn hết mà lại tự mình phải nhạo báng mình. Đối với sự khinh thị của những kẻ thấp hèn tất nhiên cô luôn luôn đáp lại bằng sự khinh bỉ, nhưng điều mà cô coi là thiêng liêng, dù là ai chế giễu đi nữa. Điều đó không phải là do nhược điểm của sự cứng rắn. Một phần là do sự hiểu biết quá ít ỏi về cuộc sống, do ít gần gũi với xã hội, do giam mình vào một góc. Suốt đời cô chỉ sống trong cái góc của mình, hầu như không bước chân ra ngoài. Và cuối cùng bản chất của những con người quá độ lượng mà có lẽ là do ông bố truyền lại – luôn ca ngợi con người, đánh giá con người cao quý hơn trong thực tế, luôn hăng hái phóng đại tất cả lòng tốt trong con người – ở cô ta điều này còn phát triển mạnh hơn. Những con người như vậy sau này thường trở lên thất vọng, buồn chán, và khi họ cảm thấy lỗi bởi chính mình thì lại càng thất vọng hơn. Họ còn chờ đợi gì hơn những điều có thể có? Một sự thất vọng như vậy đang luôn luôn chờ đợi những con người như thế. Nếu họ chỉ ngồi trong một xó, không bước ra với đời thì còn tốt hơn, tôi thậm chí còn nhận thấy rằng họ thật sự yêu cái góc yên tĩnh của mình đến mức hóa thành hoang dại đi ngay trong cái góc đó. Và lại, Natasha đã chịu quá nhiều bất hạnh và tủi nhục. Đây là một con người ốm yếu và không thể kết tội cô nếu chỉ qua những lời của tôi.

Tuy nhiên, tôi đang vội, và đứng dậy ra về. Cô rất ngạc nhiên và suýt òa lên khóc vì thấy tôi định ra về, mặc dù trong suốt thời gian tôi ngồi với cô, cô chẳng hề tỏ ra một cử chỉ nào thật dịu dàng đối với tôi, ngược lại thậm chí dường như cô còn lạnh lùng hơn cả ngày thường. Cô âu yếm hôn tôi và chăm chú nhìn vào mắt tôi.

– Hãy nghe em, – cô nói, – hôm nay Aliôsa thật hết sức buồn cười và thậm chí còn khiến em ngạc nhiên. Anh ấy rất đáng yêu, vẻ mặt rất hạnh phúc, nhưng lại bay vào như một con bướm, như một cậu ấm công tử bột, cứ loay hoay trước gương suốt. Hình như bây giờ anh ấy hoàn toàn không giữ gìn ý tứ... nhưng anh ấy chỉ ngồi một lúc thôi. Anh hãy tưởng tượng xem: anh ấy mang kẹo đến cho em.

– Kẹo ư?Ồ, thế thì càng đáng yêu và hồn nhiên. Cả hai người thật kỳ cục! Thế là hai người bắt đầu theo dõi nhau, xét nét, thăm dò nét mặt nhau, đọc thầm ý nghĩ của nhau (mà thật ra cả hai chẳng

hiều gì nhau hết!). Cậu ta thì còn không sao. Cậu ta vui tính và vẫn chỉ là một chú học sinh trung học như xưa. Mà là em, chính em ấy!

Lúc nào cũng vậy, mỗi khi Natasha đổi giọng và lại gần tôi hoặc như để phàn nàn về Aliôsa, để thanh toán những mối nghi ngờ tế nhị hoặc để thổ lộ một sự bí mật nào đó với hy vọng là tôi sẽ hiểu cậu ấy dễ dàng, thì tôi nhớ là bao giờ cô cũng nhìn tôi, nhe răng ra như thể van xin tôi phải xử lý bằng được sao cho cô có thể dịu lòng trở lại ngay lập tức. Tuy nhiên, tôi cũng nhớ rằng, trong những trường hợp như thế, tôi đều lên giọng nghiêm khắc và gay gắt, cứ như đang quát nạt ai đó, và tôi làm việc ấy một cách hoàn toàn vô tình, nhưng bao giờ cũng *thành công*. Thái độ nghiêm khắc và vẻ quan trọng của tôi thật đúng lúc, nên càng có sức chinh phục hơn, bởi vì kể ra đôi lúc con người cũng có những nhu cầu bức thiết phải được một ai đó lớn tiếng quát nạt cho. Ít nhất cũng nhờ tôi mà nhiều lúc Natasha được hoàn toàn yên tâm.

– Không đâu, anh Vanya, – cô nói tiếp, một tay vẫn đặt lên vai tôi, tay kia nắm chặt tay tôi, mắt nhìn vào mắt tôi như phỉn nịnh, – em cảm thấy anh ấy đã có cái gì đó ít cởi mở... anh ấy xử sự với em cứ như đã có chồng³⁸, anh hiểu chứ, cứ như người lấy vợ đã mười năm mà vẫn còn quý vợ ấy. Thế có phải sớm quá không?... Anh ấy cười nói, làm bộ làm tịch, nhưng dường như đối với em chỉ có thể thôi, chỉ giành cho em có một phần nào đó, điều đó hoàn toàn khác với trước đây... Anh ấy rất vội vã để đến với Katerina Fiodorovna... Em nói với anh ấy, nhưng anh ấy không thèm nghe, hoặc là lại nói sang chuyện khác, anh thừa biết cái thói quen quý phái khó chịu ấy, cái thói quen mà cả anh và em đã làm cho anh ấy phải bỏ ấy mà. Tóm lại, anh ấy thế đấy... thậm chí còn có vẻ hờ hững... Nhưng thôi, em kỳ thật! Lại cứ thế, lại bắt đầu rồi đấy! Ồ, anh Vanya, có lẽ chúng mình hay đòi hỏi quá chăng? Khắt khe nhiều sự quá chăng! Để em xem xem! Chúng mình không bỏ qua mỗi biến đổi nhỏ trên gương mặt con người, nhưng ở anh ấy thì có trời mà biết được do đâu gương mặt anh ấy lại biến đổi! Anh đúng đấy, Vanya ạ, anh mừng em lúc này là rất đúng! Về tất cả điều này chỉ mình em có lỗi! Tự em lại chuốc sầu cho em mà lại còn đi phàn nàn... Xin cảm ơn anh,

Vanya, anh đã an ủi em hoàn toàn. Ôi, giá như hôm nay anh ấy đến! Mà để làm gì nhỉ! Có lẽ anh ấy vẫn còn giận vì chuyện vừa rồi.

– Thế hai người vừa cãi nhau đấy à? – Tôi ngạc nhiên thốt lên.

– Không hẳn thế! Chỉ có điều em tỏ ra hơi buồn, khiến anh ấy đang vui vẻ bỗng trở nên tư lự, và em cảm thấy anh chia tay với em có vẻ lạnh lùng. Em sẽ cho người tìm anh ấy... Cả anh nữa, hôm nay cũng đến, anh Vanya nhé.

– Tất nhiên, nếu anh không bận chút việc.

– Thế nào, việc gì thế anh?

– Chỉ liên quan đến mình thôi! Thôi được, nhất định anh sẽ đến.

Chương VII

Đúng bảy giờ, tôi đã có mặt ở nhà Maxlôbôep. Anh ta sống ở phố Sexchilavotsnaia, đầu hồi một ngôi nhà không lớn lắm, trong một căn hộ ba buồng khá lúi xùi, tuy nhiên đồ đạc không đến nỗi tàn. Thậm chí còn trông thấy một sổ của nả mà vào thời ấy là quá xa hoa. Ra mở cửa cho tôi là một cô gái trạc mười chín tuổi, rất xinh đẹp, ăn vận giản dị nhưng hết sức duyên dáng, trông rất trong trắng, với cặp mắt nhỏ tươi tắn và đầy nhân hậu. Tôi đoán ngay ra đây chính là cô Alêcxanđra Xêmenôpna mà anh ta vẫn nhắc tới và muốn cho tôi làm quen. Cô gái hỏi tôi là ai và khi biết họ³⁹ tôi liền cho hay là chủ nhân chờ tôi nhưng lúc này thì đang ngủ trong căn phòng mà cô sẽ mời tôi vào. Maxlôbôep nằm ngủ trên chiếc divăng mềm mại, tuyệt mỹ nhưng lại đắp tấm áo capôt bẩn thỉu của mình, đầu gối một chiếc gối da nhàu nát. Anh ta ngủ rất thính tai, chúng tôi vừa thoát bước vào, anh ta liền gọi toáng tên tôi.

–Ồ, cậu đấy à? Tớ đang chờ đây. Tớ vừa nằm mơ thấy cậu đến và đánh thức tớ dậy. Thế nghĩa là đến giờ rồi. Chúng mình đi thôi.

– Đi đâu?

– Đến một bà.

– Bà nào? Mà làm gì?

– Đến nhà bà Bupnôva để thanh toán cho xong với mụ ấy. Ôi, cô bé mới mỹ miều làm sao! – Anh ta quay về phía Alêcxanđra Xêmenôpna dài giọng, thậm chí còn cúi hôn mấy đầu ngón tay cô, trong khi nhắc tới bà Bupnôva.

– Lại bịa chuyện ra để đi đây! – Alêcxanđra Xêmenôpa lắm bầm, tự thấy có nghĩa vụ phải tỏ ra giận dỗi chút ít.

– Cậu chưa quen ư? Hãy làm quen đi, anh bạn. Xin giới thiệu với cậu, đây là Alêcxanđra Xêmenôpna, một vị tướng soái trong văn chương, bọn họ mỗi năm chỉ được phong một lần do thực tài, còn thì đều do tiền.

– Thôi đi, anh chỉ ác khẩu. Xin ông đừng nghe anh ấy, anh ấy chỉ chế giễu tôi suốt. Tướng soái nào ở đây?

– Tôi nói về chính bà đấy, bà là một nhân vật đặc biệt. Còn anh, thưa quý anh, xin đừng nghĩ chúng tôi rất một lũ ngốc cả, chúng tôi còn thông thái hơn anh tưởng khối lần.

– Thôi ông đừng nghe anh ấy nữa! Suốt đời anh ấy chỉ khiến phát ngượng trước những người đứng đắn, đúng là một người không biết ngượng. Y như phượng tuồng vậy.

– Alêcxândra Xêmenôpna, hãy lo lấy việc nội trợ của cô... Mà cô còn chưa quên cô phải yêu cái gì chứ? Cô chưa quên lời ấy chứ? Lời tôi đã dạy cô ấy?

– Tất nhiên là chưa quên. Mấy lời nhảm nhí ấy chứ gì.

– Lời nào nào?

– Tôi thật đến nhục nhã trước mặt khách. Mấy cái lời bâng nhắng ấy. Nói ra thì đến khô lưỡi mất.

– Tức là cô đã quên phải không?

– Tôi không quên, đấy là các ông vua bếp! Phải kính yêu vua bếp của mình... Ý nghĩa là thế đấy! Dễ thường làm quái gì có vua bếp nào, và việc gì mà phải yêu bọn họ? Bịp bợm tuốt!

– Thế nhưng ở nhà bà Bupnôva...

– Quý tha anh với cái bà Bupnôva nhà anh! – Và Alêcxândra Xêmenôpna hết sức điên tiết, bỏ chạy mất...

– Đến giờ rồi, đi thôi! Tạm biệt Alêcxândra Xêmenôpna!

Chúng tôi lên đường.

– Nào, Vanya, trước hết chúng mình lên chiếc xe ngựa này đã. Thứ hai, tớ vừa chia tay với cậu thì đã biết thêm đôi điều, mà không phải đoán chừng đâu, mà biết đích xác đấy. Tớ còn lưu lại ở Vaxiliepcki suốt cả giờ. Cái thằng cha bụng phệ ấy là một tên bịp bợm khủng khiếp, bản thủ, ghê tởm, với cái vẻ hào nhoáng và những sở thích đê tiện đủ kiểu. Còn mẹ Bupnôva thì từ lâu đã lừng danh về những thủ đoạn thuộc loại này. Gần đây mẹ ấy suýt nữa đã

vớ được một con bé con nhà tử tế. Cái khoản những chiếc áo là lượt mà mụ sắm cho con bé mồ côi (chính cậu vừa kể cho tớ) đã làm tớ lo lắng, bởi vì tớ cũng có nghe một câu chuyện gì như thế. Những điều tớ phát hiện tuy thật ra hoàn toàn tình cờ, nhưng có lẽ là chính xác. Con bé ấy bao nhiêu tuổi?

– Trông mặt thì chỉ độ mười ba.

– Còn tầm vóc thì còn bé hơn. Đúng là nó chỉ thế thật. Nhưng nếu cần thì có thể nói mười một mà có thể nói mười lăm cũng xong. Bởi vì với một con bé khốn khổ không nơi nương tựa, không gia đình thân thích thì...

– Lễ nào lại thế?

– Thế cậu nghĩ thế nào? Mụ Bupnôva đâu chỉ vì đồng cảm mà mang con bé mồ côi ấy về nuôi. Nếu cái thằng cha bụng phệ ấy mà đã lẫn vào thì đó chính là vì thế đấy. Ban sáng lão ta với mụ ấy vừa gặp nhau. Hôm nay cái thằng ngu Xidôbriukhốp đã được hứa một ả mỹ nữ, một mụ đàn bà đã có chồng, vợ một quan chức, mà sĩ quan tham mưu hẳn hoi. Cái bọn con buôn trác táng lại ưa của ấy, lúc nào cũng đòi phẩm hàm kia. Cậu nhớ chứ, y như trong văn phạm tiếng latinh ấy: ý nghĩ chủ yếu nằm ở đuôi từ. Vả lại, lúc ấy tớ cũng đang say rượu. Ủ, mà mụ Bupnôva không dám nhưng vào những chuyện như thế đâu. Mụ còn muốn đánh lừa cảnh sát, bịp bợm ấy mà! Bởi thế tớ sẽ dọa cho một mẻ, vì mụ biết rằng tớ vốn có thói quen... đại khái cứ thế – cậu hiểu chứ?

Quả thật tôi hết sức sửng sốt. Tất cả những tin tức ấy khiến tôi rất lo lắng. Tôi chỉ sợ chúng tôi đến muộn mất, và cứ dục người xà ích đi nhanh lên.

– Cậu đừng lo, đâu đã vào đấy, – Maxlôbôep nói. – Thằng Mitrôska đang ở đấy. Xidôbriukhốp sẽ trả tiền cho nó, còn cái lão bụng phệ đều giả thì đứng ngoài cuộc. Chúng mới quyết định như vậy. Mà mụ Bupnôva còn buộc phải chia phần cho tớ... Vì vậy mụ không dám đâu...

Chúng tôi dừng lại ở tiệm ăn, nhưng cái tay tên là Mitrôska không còn ở đấy. Ra lệnh cho cái gã xà ích chờ chúng tôi bên thềm

tiệm ăn, đoạn chúng tôi đi đến nhà Bupnôva, Mitrôska đang chờ chúng tôi trước cổng. Ánh sáng rực rỡ hắt ra từ các khung cửa sổ và đã nghe thấy tiếng cười say sưa, rộn rã của lão Xidôbriukhốp.

– Tất cả bọn chúng đang ở trong ấy, mười lăm phút nữa sẽ bắt đầu. – Mitrôska báo tin. – Bây giờ là đúng lúc.

– Chúng mình vào với tư cách nào?

– Như những người khách. – Maxlôbôep tuyên bố. – Mụ ấy biết tôi, và cũng biết Mitrôska. Sự thật là tất cả đều đóng cửa then cài, có điều không phải để phòng chúng ta đâu.

Anh ta khẽ gõ vào cánh cổng và nó lập tức mở ra ngay. Người quét sân mở cổng và nháy mắt với Mitrôska. Chúng tôi lặng lẽ bước vào, trong nhà không hề nghe thấy tiếng chúng tôi. Người quét sân dẫn chúng tôi lên cầu thang và gõ cửa. Có tiếng gọi ra và hẳn ta đáp vào là chỉ có một mình: “Dĩ nhiên, có việc cần đấy”. Cánh cửa mở ra và tất cả chúng tôi ùa vào. Người quét sân đã biến mất.

– Ôi, ai thế này? – Mụ Bupnôva kêu lên, mụ đang say, trông người ngơ ngẩn rồi bù, tay cầm nến đứng giữa căn phòng ngoài bé tí.

– Ai à? – Maxlôbôep cười lớn. Bà làm sao thế Anna Triphônôpna, không nhận ra khách quý à? Còn ai ngoài chúng tôi nữa?... Philip Philipputs đây.

–Ồ, Philip Philipputs! Ngài đấy à... các vị khách quý... Ra ngài đấy... tôi – thưa ngài... không sao – thưa ngài... mời vào – thưa ngài.

Và mụ cứ rối rít tít mù.

– Ngài đi đâu mà tới đây? Cẩn thận có cái vách ngăn...Ồ không, ngài phải tiếp chúng tôi tử tế hơn.

Chúng tôi sẽ tới nhà ngài uống rượu ướp lạnh đấy, ngài có rượu masêrôtca không?

Mụ bất giác cao hứng hẳn lên.

– Với các vị khách quý này thì ở đâu tôi cũng vời cho bằng được, khó mấy cũng tìm cho bằng ra.

– Xin hỏi một lời thôi, thưa bà Anna Triphônôpna: Xidôbriukhốp có ở đây không?

– Ở... ở... đây.

– Tôi đang cần y đây. Làm sao không có mặt tôi mà cái lão đều ấy lại dám say sưa?

– Vâng, ông ấy chắc chắn không dám quên ngài đâu. Mọi người vẫn chờ ai đấy, chắc là ngài.

Maxlôbôep đẩy cửa, và chúng tôi bước vào một căn phòng không lớn lắm, có hai cửa sổ, mấy chiếc ghế đan bằng cây thiên trúc, vài cây đàn pianô cũ kỹ, tất cả bày biện đâu vào đấy. Nhưng trước lúc bước vào phòng, khi chúng tôi còn trò chuyện ở phòng ngoài, anh chàng Mitrôska tỏ ra có điều gì lúng túng. Mãi sau tôi biết là anh ta không vào phòng mà đứng chờ chúng tôi ở ngoài cửa. Sau đó anh ta còn mở cửa cho ai đó vào. Người đàn bà trông lôi thôi lếch thếch, mặt mũi đỏ ửng mà sáng nay đứng nhìn từ sau lưng mẹ Bupnôva chính là mẹ đỡ đầu của anh ta.

Xidôbriukhốp ngồi trên một chiếc đivăng nhỏ thanh mảnh làm bằng gỗ hồng sắc, trước một cái bàn tròn phủ khăn. Trên bàn bày hai chai sâm banh không ướp lạnh, một chai rượu rum loại tồi, mấy đĩa kẹo, bánh quế, và ba loại hồ đào. Bên kia bàn, đối diện với Xidôbriukhốp là một bà trông gớm ghiếc, trạc bốn mươi tuổi, mặt rỗ hoa, mặc chiếc áo dài lụa đen, đeo đồ nữ trang và xuyên bằng đồng. Đây là bà vợ viên sĩ quan tham mưu mà chắc là giả mạo. Xidôbriukhốp đang say sưa và rất hài lòng. Lão bạn đường bụng phệ của lão không có mặt.

– Các người làm ăn thế đấy! – Maxlôbôep gầm lên như sấm, – làm thế mà còn mở miệng mời đến nhà Duyxxô!

– Philip Philipputts, thật sung sướng – thưa ngài! – Xidôbriukhốp nói lấp bắp, mặt mày hí hửng, lão đứng dậy đón chúng tôi.

– Uống chứ?

– Xin lỗi – thưa ngài.

– Thôi khỏi phải xin lỗi, mà hãy mời khách đi. Chúng tớ đến chơi với cậu đây. Tớ có dẫn thêm một vị khách: ông bạn đây! – Maxlôbôep chỉ vào tôi.

– Rất vui mừng – thưa ngài, nghĩa là các ngài đã mang lại vinh dự – thưa ngài... khỉ!

– Hầy, sâm banh chính hiệu đây! Nhưng xúp bắp cải chua.

– Ngài cứ giễu, thưa ngài.

– Tớ biết, cậu chẳng dám ló mặt ở nhà Đuyxxô đâu, thế mà còn mời.

– Nghe đâu ông ta đang ở Pari, – mẹ vợ viên sĩ quan tham mưu tiếp lời, – chắc là nói dốt!

– Phêđôxia Chichisna, đừng nói giễu, – thưa bà. Lão ở đấy thật – thưa bà. Lão đã đi rồi – thưa bà.

–Ồ, lão nhà quê ấy cũng ở Pari ư?

– Lão ở đấy. Có thể lắm – thưa ngài. Tôi với Carpo Vaxiliits đã đập phá ở đấy. Ngài muốn biết Carpo Vaxiliits không, thưa ngài?

– Tớ cần quái gì biết cái lão Carpo Vaxiliits của cậu?

– Thế đấy – thưa ngài... việc chính trị mà – thưa ngài. Tôi với lão đã ở đấy, cái chỗ Pari ấy – thưa ngài, ở nhà bà Giuber – thưa ngài, đập vỡ cả tám gương Anh Cát Lợi – thưa ngài.

– Đập vỡ cái gì?

– Gương – thưa ngài. Gương ốp quanh tường, lên tận trần nhà. Còn Carpo Vaxiliits thì say, nói chuyện với bà Giuber bằng tiếng Nga. Lão đứng ngay cạnh tám gương, và chống tay và đấy. Bà Giuber thét lên với lão, tất nhiên bằng tiếng của bà ấy: “Gương trên giá đến bảy trăm phơrăng (mỗi phơrăng ăn một phần tư rúp của ta), kéo vỡ nó đấy!”. Lão nhếch mép cười và nhìn tôi, còn tôi thì đang ngồi đối diện trên ghế tựa và bên một ả chim sa cá lặn, chứ không phải cái thứ mặt mẹt, tóm lại là với một ả ngon lành⁴⁰ – thưa ngài. Lão kêu lên: “Xchêpan Chêrenchiits, này Xchêpan Chêrenchiits! Đập vỡ đôi chứ?” Tôi đáp: “Đập!”. Thế là lão choảng thẳng cánh vào

gương – choang! Mảnh vụn văng như mưa. Mụ Giuber rít lên, phun thẳng vào cái mặt mệt của lão: “Mày, quân ăn cướp, mày làm cái trò gì thế?” (Tiếng của chúng nghĩa là thế). Còn lão thì bảo mụ: “Này bà Giuber, như người ta nói, cầm lấy tiền đây, và đừng có ngăn trở ý thích của tôi”, và lão quẳng cho mụ sáu trăm năm mươi phorăng. Còn thiếu năm chục – thừa ngài.

Đúng lúc ấy một tiếng kêu khủng khiếp rú lên ở đâu đó từ ngoài mấy lần cửa, cách chỗ chúng tôi ngồi đến hai ba gian phòng. Tôi rùng mình và cũng bật kêu lên. Tôi đã nhận ra tiếng kêu ấy, đó chính là tiếng kêu của con bé Elena. Liên theo sau tiếng kêu cứu ấy cũng lập tức vang lên những tiếng kêu khóc, tiếng chửi mắng om xòm, và sau hết nghe rõ mồm một tiếng tay vả đôm đốp vào mặt. Rõ ràng là anh chàng Mitrôska đang hành động theo phận sự. Đột nhiên cánh cửa bật mạnh tung ra và Elena đâm bổ vào phòng, con bé khốn khổ, mắt đục ngầu, mặc chiếc áo khoác bằng sa trắng nhưng nát nhàu và rách tả tơi, tóc tai đã chải chuốt nhưng lại rối bù như vừa đánh nhau. Tôi đang đứng đối diện trước cửa ra vào và con bé lao thẳng và tôi, ôm chầm lấy tôi. Mọi người đều nhảy dựng lên, xôn xao huyên náo cả lên. Những tiếng la hét, tiếng kêu vang lên cùng sự xuất hiện của em bé. Liên sau em bé, Mitrôska xuất hiện trên bậc cửa, tay nắm tóc thẳng cha địch thủ bụng phệ bấy giờ trông người ngợm toi tã đến phát khiếp lên được. Anh chàng lôi lão ta đến bậc cửa và xô lão bắn vào buồng chúng tôi.

– Nó đấy! – Bắt lấy nó! – Mitrôska bình thản đến bên tôi và vỗ vai tôi nói, – cậu dẫn con bé này ra xe ngựa của chúng mình và chở nó về chỗ cậu, ở đây cậu không còn gì để làm nữa đâu. Ngày mai chúng mình sẽ thu xếp nốt.

Tôi không đợi nhắc đến lần thứ hai, vội cầm tay Elena và dắt nó ra khỏi cái tổ quỷ ấy. Tôi không rõ mọi chuyện ở đây kết thúc ra sao. Không ai dám ngăn trở chúng tôi: mụ chủ nhà đang bàng hoàng đến chết lặng. Mọi việc diễn biến quá nhanh, và mụ không thể kịp can thiệp. Xe ngựa đang chờ chúng tôi, và chỉ hai mươi phút sau, tôi đã ở nhà mình.

Elena đang trong tình trạng dở sống dở chết. Tôi cởi khuy áo dài, đắp nước cho nó và đặt nó lên đống. Nó bắt đầu lên cơn sốt và mê sảng. Tôi nhìn gương mặt xanh xao của nó, đôi môi nhợt nhạt, mái tóc đen lệch về một phía, được chải bết vào nhau và xước dầu bidăngtin, nhìn toàn bộ cái cung cách trang điểm của nó, nhưng dải băng nhỏ màu hồng còn dính nguyên trên áo dài và đã hiểu hết tất cả nguồn cơn tấn thảm kịch ghê gớm ấy. Con bé đáng thương!

Tình trạng nó mỗi lúc một thêm tồi tệ. Tôi không rời nó nửa bước và quyết định tối nay sẽ không đến thăm Natasha. Thỉnh thoảng Elena lại ngược cặp lông mi dài của nó lên và nhìn tôi, nhìn rất lâu và chăm chú như muốn tìm hiểu xem tôi là ai. Mãi rất khuya, quãng một giờ sáng nó mới thiếp đi. Tôi cũng ngủ thiếp ngay trên sàn nhà, sát bên cạnh nó.

Chương VIII

Tôi thức giấc rất sớm. Suốt đêm, hầu như cứ độ nửa giờ tôi lại tỉnh dậy, ghé đến gần người khách tội nghiệp của tôi và chăm chú nhìn nó. Nó vẫn sốt và hơi mê sảng. Nhưng gần sáng thì nó ngủ rất say. Dấu hiệu tốt lành, tôi nghĩ bụng, song lẽ buổi sáng thức dậy tôi vẫn quyết định trong lúc con bé đang ngủ phải khẩn trương chạy đi mời bác sĩ. Tôi có biết một ông bác sĩ, một ông già sống độc thân và tốt bụng, trước đây vẫn ngụ ở phố Vlađimirxeiaia với một bà nội trợ người Đức. Tôi quyết định đến tìm ông. Ông hứa với tôi mười giờ sẽ tới nhà. Tôi tới ông lúc tám giờ. Trên đường đi, tôi sốt ruột ghé vào chỗ Maxlôbôp, nhưng tôi nghĩ chắc anh ta còn ngủ sau sự việc hôm qua, hơn nữa, con bé Elena có thể thức dậy và nếu vắng tôi chắc nó sẽ hoảng sợ vì thấy đang nằm trong phòng tôi. Vì tình trạng ốm đau rất có thể nó không còn nhớ được: tại sao, khi nào và bằng cách nào mà nó lại rơi vào nhà tôi.

Đúng lúc tôi bước vào phòng thì con bé cũng tỉnh dậy. Tôi lại gần nó và thận trọng hỏi: em thấy trong người thế nào? Con bé không trả lời nhưng cứ đăm đăm nhìn tôi rất lâu bằng đôi mắt đen rất giàu tình cảm. Qua ánh mắt của nó, tôi cảm thấy nó đã hiểu ra tất cả và đã hoàn toàn tỉnh táo. Nó không trả lời tôi có thể chỉ vì thói quen lâu nay của mình. Cả hôm qua, cả hôm kia, khi tới chỗ tôi, để đáp lại những câu hỏi của tôi, con bé đều không hé răng nói nửa lời, và chỉ bất chợt nhìn vào mắt tôi bằng một cái nhìn rất lâu và chăm chú, vừa ngạc nhiên và tò mò một cách kỳ quặc, vừa ẩn giấu một nét gì đó kiêu hãnh thật lạ lùng. Lúc này tôi vẫn nhận thấy trong ánh mắt của nó nét nghiêm khắc và thậm chí như là nghi ngờ ấy. Tôi đặt tay lên trán nó để xem nó còn sốt không, nhưng con bé lặng lẽ và khẽ khàng đưa bàn tay bé bỏng gạt tay tôi ra và quay mặt vào tường. Tôi đi ra để khỏi làm cho nó lo ngại.

Tôi có một chiếc ấm lớn bằng đồng. Từ lâu rồi vốn dùng nó thay ấm xamôva và đun nước sôi trong đó. Tôi cũng có sẵn củi, người quét sân cứ năm ngày một lần lại mang củi đến cho tôi. Tôi nhóm lò, đi lấy nước và bắc ấm lên bếp. Tất cả ấm bếp đều bày trên bàn. Elena quay lại nhìn mọi việc tôi làm một cách tò mò. Tôi hỏi

xem nó có thích gì không? Nhưng nó lại quay đi và không đáp một lời.

“Nó giận gì mình ấy nhỉ? – Tôi nghĩ, – con bé kỳ cục thật!”.

Ông bác sĩ già, như lời hứa, đến nhà tôi đúng mười giờ. Ông ta xem xét bệnh nhân một cách kỹ lưỡng theo kiểu người Đức và ông đã làm cho tôi hoàn toàn yên tâm khi nói rằng dù có hiện tượng sốt nhưng cũng không có gì đặc biệt nguy hiểm. Ông còn cho biết thêm là con bé có thể còn bị một căn bệnh mãn tính khác kiểu như bệnh loạn nhịp tim. “Nhưng bệnh này đòi hỏi sự theo dõi đặc biệt, còn lúc này thì nó không có gì nguy hiểm”. Ông ta ghi đơn cho con bé uống mấy thứ thuốc nước và thuốc bột vì thói quen hơn vì cần thiết, và ông liền bắt đầu lục vấn tôi: bằng cách nào mà con bé lại đến với tôi? Đồng thời ông cứ ngạc nhiên quan sát căn phòng của tôi. Đúng là một ông già lắm lời kinh khủng.

Elena đã làm cho ông ta ngạc nhiên, nó đã rút tay ra không cho ông bắt mạch và không chịu thè lưỡi cho ông xem. Nó không hé môi trả lời những câu hỏi của ông, nhưng suốt thời gian ấy nó chỉ dán mắt vào chiếc tượng thánh Xtanhixiap to đùng lúc lắc trên cổ ông ta. “Chắc là con bé đau đầu lắm, – ông già nhận xét, – nhưng có điều nó nhìn mới ghê chứ!”. Tôi thấy không cần thiết kể cho ông già nghe về Elena, và tránh không dấn động đến câu chuyện dài dòng ấy.

– Lúc nào cần, báo cho tôi biết, – ông nói lúc ra về, – còn bây giờ thì không có gì nguy hiểm.

Tôi quyết định ở lại bên Elena suốt ngày, và nếu có thể cho đến tận khi nó khỏe hẳn và ở nhà một mình được. Nhưng biết rằng Natasha và Anna Andreyevna có thể sẽ khắc khoải chờ mình một cách vô ích, tôi liền gửi qua đường bưu điện thành phố một bức thư cho Natasha báo tin hôm nay tôi không đến được. Còn viết cho Anna Andreyevna thì không thể được. Chính bà đã từng yêu cầu tôi đừng bao giờ gửi thư cho bà, sau một bận tôi gửi thư báo tin Natasha bị ốm. “Ông già cau mặt nhìn thấy thư cháu, – bà nói, – tin tức thì ông ấy muốn biết, nóng lòng nóng ruột nữa, mà trong thư thì không thể đòi hỏi, chẳng giải đáp được gì, vền vền mười dòng! Ông ấy muốn biết thật cụ thể, mà cháu thì mất mặt!”. Vì thế tôi chỉ viết

cho một mình Natasha, và khi mang đơn đến hiệu mua thuốc, tôi cũng bỏ thư cả thể.

Thỉnh thoảng Elena lại thiếp đi. Trong giấc ngủ nó vẫn rên rĩ và rùng mình. Ông bác sĩ đoán đúng: con bé đau đầu dữ dội. Lúc lúc nó lại khế kêu lên và giật mình tỉnh dậy. Nó nhìn tôi giận dữ, dường như nó hết sức khó chịu vì sự chú ý của tôi. Thú thật là điều ấy khiến tôi rất đau khổ.

Đến mười một giờ thì Maxlôbôep tới. Anh ta tỏ ra lo lắng và dường như bồn chồn; anh ta chỉ ghé đến một phút và rất vội đi đâu đấy.

– Này anh bạn, tớ vẫn đoán là cậu sống khốn khổ, – anh ta nhìn quanh, nhận xét, – nhưng quả thật tớ không ngờ cậu lại rúc vào cái hộp thế này. Bởi vì đây đúng là cái hộp, chứ nào có ra căn phòng. Nhưng thôi, kệ nó, cứ coi như không sao cả, tai họa chính là ở chỗ tất cả những công việc nhằm nhí cha vợ chú vào này cứ kéo cậu ra khỏi công việc. Hôm qua, lúc chúng mình đến nhà mẹ Bupnôva, tớ đã nghĩ tới điều ấy. Còn tớ, anh bạn ạ, theo bản tính và hoàn cảnh xã hội của tớ, tớ thuộc số người tự mình chẳng làm nên trò trống gì, mà chỉ đi hỗ trợ cho người khác làm mà thôi. Bây giờ hãy nghe đây: có thể ngày mai hoặc ngày kia tớ sẽ ghé đến cậu, còn cậu thì sáng chủ nhật dứt khoát phải ở nhà tớ. Đến hôm ấy tớ hy vọng là việc con bé này sẽ hoàn toàn kết thúc, lúc ấy tớ sẽ bàn bạc với cậu một cách nghiêm túc, bởi vì đã đến lúc làm việc với cậu một cách nghiêm túc rồi. Không thể sống thế này được nữa, hôm qua tớ mới chỉ nói xa nói gần với cậu còn bây giờ thì sẽ lý giải đâu ra đấy. Bởi vì, rốt cuộc, cậu hãy cho biết: cậu coi việc vay tiền tớ là sỉ nhục phải không?...

– Thôi đừng cãi nhau nữa! – tôi ngắt lời anh ta, – tốt hơn là cậu hãy cho biết hôm qua ở chỗ cậu cuối cùng kết thúc như thế nào?

– Thế nào à? Kết thúc một cách lý tưởng nhất, và mọi mục đích đã đạt được, cậu hiểu chứ? Và bây giờ tớ đang bận. Tớ chỉ ghé lại một phút để thông báo là tớ bận và không đến cậu được, nhân tiện cũng xem xem: cậu để con bé ấy ở đâu, hay giữ lại ở chỗ cậu? Bởi lẽ việc này cũng cần phải suy tính và giải quyết.

– Việc này tớ còn chưa biết chắc, và thú thật, tớ cũng chờ cậu để bàn bạc. Nếu như, giả dụ tớ giữ nó ở lại với tớ thì sao?

–Ồ, làm quái gì, dù để làm con hầu đi nữa...

Cậu nói khế một tí. Nó dù đang ốm nhưng hoàn toàn tỉnh táo, và chỉ thoát nhìn thấy cậu, tớ thấy hình như nó đã run lên. Tức là nó vẫn nhớ chuyện hôm qua.

Tôi liền kể cho anh ta nghe về tính nết con bé, về tất cả những gì mà tôi phát hiện ra ở nó. Câu chuyện của tôi lôi cuốn Maxlôbôep. Tôi nói thêm rằng, có thể, tôi sẽ xin cho nó vào một gia đình, và kể sơ qua về các cụ trong gia đình tôi. Thật ngạc nhiên, anh ta đã biết phần nào câu chuyện của Natasha và trả lời câu hỏi của tôi: do đâu mà anh ta biết?

– Dạo ấy, lâu rồi, tớ có loáng thoáng nghe thấy một câu chuyện. Chả là tớ đã nói chuyện với cậu, tớ biết công tước Valkovsky. Cậu định gửi con bé cho các cụ đảng ấy là rất tốt đấy. Nó chỉ làm cho cậu bận bịu. Và còn một việc nữa: phải sắm cho nó bộ cánh. Thôi đừng lo chuyện ấy, tớ sẽ liệu. Tạm biệt, ghé lại tớ luôn nhé. Con bé ấy thế nào, đang ngủ à?

– Có lẽ, – tôi đáp.

Nhưng anh ta vừa đi ra. Elena đã lập tức gọi tôi.

– Ai thế? – Nó hỏi. Giọng nó run run, nó nhìn tôi chằm chằm và ánh mắt dường như đầy cao ngạo thách thức. Tôi không thể diễn đạt khác hơn.

Tôi nói với nó họ của Maxlôbôep và nói thêm là nhờ có ông ấy mà tôi giải thoát được cho nó khỏi nhà Bupnôva, và mẹ Bupnôva rất sợ ông ta. Má nó chột đỏ bừng lên như lửa, chắc vì nó nhớ lại chuyện cũ.

– Từ nay bà ấy không bao giờ tới đây chứ? Elena tò mò nhìn tôi hỏi.

Tôi vội vàng an ủi cho nó yên tâm. Con bé lặng lẽ xiết chặt lấy tay tôi bằng những ngón tay bé nhỏ nóng bỏng, nhưng như chột nhớ, nó lại bỏ ra. “Không thể để con bé cứ giữ mãi cảm giác ghê sợ

với mình như vậy”, – tôi nghĩ. Đây là cung cách của nó, hay là... hay chẳng qua nó là con bé khốn cùng đã gặp quá nhiều đau khổ đến nỗi không tin ai trên đời này nữa.

Đến giờ tôi chạy đi mua thuốc, đồng thời ghé vào một quán cơm quen, nơi tôi vẫn thường ăn trưa và họ vẫn cho tôi ăn chịu. Lần này ra khỏi nhà tôi mang theo chiếc cặp lồng và vào quán mua một đĩa xúp thịt gà về cho Elena. Nhưng con bé không buồn đụng đến đĩa xúp vẫn nằm mãi trên bếp lò.

Cho con bé uống thuốc xong, tôi ngồi vào bàn làm việc. Tôi cứ tưởng là nó ngủ, nhưng tình cờ quay lại nhìn nó tôi chợt thấy nó đang ngھn đầu và chăm chú quan sát tôi viết. Tôi làm như không nhận thấy nó.

Cuối cùng nó lăn ra ngủ thật và tôi hết sức vui mừng vì thấy nó ngủ rất ngon, không một chút mê sảng hay rên rỉ. Tôi bắt đầu băn khoăn lo lắng. Natasha không những có thể đang giận tôi vì không biết nguyên cớ gì mà hôm nay tôi không đến chỗ cô ấy, mà hơn nữa, tôi nghĩ, chắc cô sẽ rất buồn vì sự bàng quan của tôi vào đúng lúc mà có lẽ cô cần đến tôi nhất. Thậm chí rất có thể ở chỗ cô đang xảy ra những chuyện rắc rối, những việc này nọ rất cần đến tôi, ấy thế mà tôi lại dường như cứ cố tình mất hút.

Còn mọi chuyện ở chỗ Anna Andreyevna, thì cứ sau khi kiểm cớ rút lui ngày hôm qua, tôi hoàn toàn không biết gì cả. Tôi cứ nghĩ tới nghĩ lui và đột ngột quyết định là phải chạy đến cả hai nơi. Tôi chỉ vắng nhà có lẽ chỉ vền vẹn độ hai giờ. Elena đang ngủ và không biết tôi đi. Tôi bật dậy, khoác áo bành tô, vớ lấy mũ cát két, nhưng vừa định bước đi thì bất chợt Elena đã gọi giật tôi lại. Tôi ngạc nhiên: phải chăng con bé chỉ giả vờ ngủ?

Nhân tiện nói thêm: dù Elena cứ làm ra vẻ như không muốn trò chuyện với tôi, nhưng những tiếng gọi tôi khá liên tục, ý muốn được tôi giải đáp tất cả những băn khoăn thắc mắc, đã nói lên một điều ngược lại, và tôi phải thú thật là điều ấy làm cho tôi rất vui.

– Ông định trao em cho ai? – con bé hỏi, lúc tôi lại gần nó. Nói chung nó luôn đột ngột đặt cho tôi những câu hỏi khiến tôi hoàn toàn

bị bất ngờ. Lần này thậm chí tôi cũng không hiểu được ngay là nó muốn nói gì.

– Ban nãy ông vừa nói với ông người quen của ông là ông muốn đưa em đến cho nhà nào đó. Em không đi đâu hết.

Tôi cúi xuống bên nó: con bé lại đang sốt, nó lại lên cơn sốt nóng. Tôi bắt đầu an ủi, động viên nó, tôi quả quyết với nó rằng nếu nó muốn ở lại với tôi, thì tôi sẽ không đưa nó đi đâu hết. Vừa nói điều ấy tôi vừa bỏ áo khoác và mũ ra. Tôi không dám bỏ nó một mình trong tình trạng như vậy.

– Không, ông cứ đi đi! Con bé nói, nó đoán ngay ra là tôi định ở lại. – Em buồn ngủ, em sẽ ngủ ngay bây giờ.

– Nhưng em ở nhà một mình được sao? – Tôi băn khoăn nói.
– Thật ra chỉ sau hai giờ là tôi sẽ về...

– Vâng, ông cứ đi đi. Chẳng lẽ nếu em ốm suốt năm, thì suốt năm ông cũng không ra khỏi nhà, – con bé nói khẽ, mỉm cười nhìn tới một cách lạ lùng, dường như nó đang đấu tranh với một tình cảm tốt đẹp nào đó đang dấy lên trong tim nó. Con bé đáng thương! Trái tim đôn hậu, dịu hiền của nó vẫn không sao giấu nổi, bất chấp tất cả sự phẫn nộ khôn nguôi và thói quen ư a cô độc.

Thoạt đầu tôi chạy đến chỗ Anna Andreyevna. Bà chờ tôi đến phát sốt phát rét và đón tôi bằng hàng tràng trách móc, còn chính bà thì đang lo sốt vó: sau bữa cơm trưa, ông già Nikolai Sergueych liền bỏ đi khỏi nhà mà đi đâu thì không rõ. Tôi đoán chừng là bà cụ đã không nén nổi và đem kể hết mọi chuyện cho ông, có điều là vẫn theo thói quen của bà là bằng cách nói bóng gió. Quả nhiên, bà hầu như đã tự thú thật như vậy, khi nói rằng bà không chịu nổi nếu không chia sẻ với ông cái tin vui như thế, tuy nhiên Nikolai Sergueych, theo như cách mô tả của bà; bằng tối sầm hơn mây đen, chẳng nói chẳng rằng, “cứ ngậm tăm đến không buồn trả lời những câu hỏi của bác”, và bỗng nhiên sau bữa cơm trưa, ông lão cứ xăm nầm và rồi làm thế đấy. Vừa kể, Anna Andreyevna vừa suýt run bắn lên vì sợ, bà khẩn khoản yêu cầu tôi ở lại cùng bà đề chờ ông già Nikolai Sergueych. Tôi lựa lời từ chối và nói với bà gần như thẳng thừng rằng có thể ngày mai tôi cũng không thể tới được và chính vì

thế mà lúc này tôi chạy đến đây để báo cho bà biết. Chỉ suýt nữa là chúng tôi nổ ra va chạm. Bà bắt đầu khóc lóc dấm dút, trách móc tôi một cách gay gắt và cay đắng, cho mãi đến khi tôi bước ra khỏi cửa, bà mới đột ngột ôm quàng lấy cổ tôi, bà ghì chặt tôi bằng cả hai tay và cầu xin tôi đừng giận ba, con người “côi cút”, đừng chấp nhặt những lời bà nói trong cơn nóng giận.

Ngược lại với dự đoán, tôi bắt gặp Natasha vẫn đang ở một mình và đáng ngạc nhiên là tôi thấy cô tỏ ra chẳng mừng rỡ gì khi tôi xuất hiện, không như hôm qua và nói chung là mọi bận khác. Hình như tôi còn quấy rầy hoặc làm cô bực mình vì một lý do nào đó. Đề trả lời câu hỏi: Hôm nay Aliôsa có tới không? – Cô đáp: – Dĩ nhiên là có, tuy không lâu. Anh ấy hứa tối nay sẽ lại, – cô nói tiếp, về bản khoản.

– Thế tối qua có tới không?

– Không. Người ta giữ chân anh ấy, – cô nói thêm rất nhanh, – Thế nào anh Vanya, công việc của anh ra sao?

Tôi thấy cô chỉ muốn nói cho qua chuyện để quay sang chuyện khác. Tôi quan sát cô kỹ hơn: rõ ràng cô tỏ ra bơ phờ mệt mỏi. Thêm nữa, khi nhận thấy tôi đang theo dõi chăm chú và quan sát cô, cô chợt liếc nhìn tôi rất nhanh và tức giận, dữ dội đến nỗi cử như cô muốn thiêu tôi ra tro bằng cái nhìn ấy. “Cô ấy lại đang khốn khổ rồi”, – tôi nghĩ thầm, chỉ có điều cô không muốn nói với tôi,

Trả lời câu hỏi của cô về công việc của tôi, tôi kể lại tất cả câu chuyện về con bé Elena, không bỏ qua chi tiết nào, Câu chuyện của tôi đã làm cho cô hết sức thích thú và thậm chí sửng sốt.

– Lạy chúa tôi! Thế mà anh lại có thể bỏ con bé Elena ấy ở nhà một mình! – Cô kêu lên.

Tôi cho cô biết là hôm nay tôi đã định hoàn toàn không đến với cô, nhưng lại sợ cô giận tôi và có điều gì cần đến tôi chẳng.

– Cần chứ, – cô làm bầm một mình, về nghĩ ngợi, – cần chứ, có thể cần đến anh. Vanya, nhưng thôi tốt hơn hãy để lúc khác. Anh vừa ở chỗ các cụ phải không.

Tôi thuật lại chuyện cho cô nghe.

– Phải, có trời mà biết ông cụ tiếp nhận tất cả những tin tức này như thế nào, Vả lại, tiếp nhận thế nào thì cũng...

– Tiếp nhận thế nào? – tôi hỏi, – tình thế thay đổi kỳ lạ thật!

– Đúng thế đấy... Ông cụ lại đi đâu vậy? Lần trước thì anh cho là ông cụ đi đến chỗ em. Anh Vanya, nếu có thể, mai anh ghé lại đây nhé, Có thể em sẽ nói với anh điều này... Em thật xấu hổ đã làm anh lo lắng, còn bây giờ thì anh về nhà với vị khách của mình đi. Để thường anh đã rời nhà được hai giờ rồi chẳng?

– Đến đây. Tạm biệt, Natasha. Nhưng hôm nay Aiôsa đối với em như thế nào?

– Aiôsa ấy à, không có gì... Em rất ngạc nhiên về sự thất lạc của anh.

– Tạm biệt, cô bạn.

– Tạm biệt, – Cô uể oải chìa tay cho tôi và tránh ánh mắt nhìn cuối cùng của tôi, Tôi rời cô mà hơi ngạc nhiên. “Chắc cô đang có điều gì nghĩ ngợi – tôi nghĩ bụng, Không phải chuyện vợ vãn, ngày mai chắc cô sẽ kể cho mình thôi.”

Tôi buồn rầu trở về nhà, và thoát bước vào cửa đã ngạc nhiên sững sốt. Nhà cửa tối mò. Tôi nhìn thấy Elena đang ngồi trên divăng, đầu cúi gằm trước ngực hình như nghĩ gì lung lăm. Nó cũng không thèm nhìn tôi, cứ như là đang mơ ngủ. Tôi lại gần, nó như đang lăm bắm gì một mình, “Nó mê sảng chẳng?” – Tôi nghĩ.

– Elena, cô bạn nhỏ, em làm sao thế? – Tôi hỏi, ngồi xuống bên và cầm lấy tay nó.

– Em muốn đi khỏi đây... Tốt nhất là em muốn trở về với bà ấy, – con bé không ngẩng đầu nhìn tôi, nói khẽ

– Đi đâu? Đến ai cơ? – Tôi ngạc nhiên hỏi.

— Đến bà ấy, bà Bupnôva. Bà ấy luôn miệng nói rằng em nợ bà ấy nhiều tiền, bà ấy đã bỏ tiền chôn cất mẹ em... Em không muốn đền bà ấy chửi mẹ... Em muốn làm việc cho bà ấy, làm ra tiền trả hết cho bà ấy... Sau đó tự em sẽ ra đi. Còn bây giờ em sẽ trở lại với bà ấy.

– Bình tĩnh lại, Elena, không thể trở về với bà ấy đâu, – tôi nói,
– bà ấy sẽ hành hạ em, sẽ giết chết em...

– Cho bà ấy giết, cho bà ấy hành hạ, – Elena nóng nảy ngắt lời, – em chẳng phải là người đầu tiên, còn bao nhiêu người khác, cả những người tốt hơn em cũng bị hành hạ. Một bà ăn mày đã nói với em như vậy ở ngoài phố. Em nghèo hèn và muốn cứ sống nghèo hèn. Suốt đời em sẽ vẫn nghèo hèn. Mẹ em đã ra lệnh cho em như vậy khi mẹ em mất. Em muốn làm việc... Em không muốn khoác cái áo dài này...

– Ngày mai tôi sẽ lấy cho em cái áo khác. Tôi cũng sẽ mang những cuốn sách của em về cho em. Em cứ sống ở đây với tôi. Tôi sẽ không trao em cho một ai, nếu chính em không muốn, em đừng lo...

– Em sẽ đi làm thuê. ..

–Được, được! Chỉ có điều cứ yên tâm, nằm ngủ đi.

Nhưng con bé tội nghiệp đã ràn rụa nước mắt. Dần dần nó khóc lên nức nở, nước mắt đầm đìa. Tôi chẳng biết làm gì với nó, chỉ biết mang nước đến và đắp ướt thái dương và đầu cho nó. Cuối cùng nó nằm vật ra đìwng, hoàn toàn kiệt sức và lại bắt đầu lên cơn sốt nóng. Tôi tìm được thứ gì là quần cho nó thứ nấy và nó thiếp đi, nhưng luôn trăn trở, bất chợt lại rùng mình và thức giấc. Mặc dù ngày hôm ấy tôi không đi đâu nhiều, nhưng tôi vẫn mệt kinh khủng và quyết định càn đi nằm sớm cànng tát Bao nhiêu lo lắng day dứt cứ ngổn ngang trong đầu tôi. Tôi linh cảm

thấy rằng tôi sẽ còn chịu lắm gian nan với con bé này. Nhưng điều tôi lo lắng nhất vẫn là Natasha và công việc của cô. Nói chung, bây giờ tôi vẫn còn nhớ lại trong tình trạng tâm thần nặng nề như vậy. Tôi đã thiếp đi chập chờn suốt cái đêm bất hạnh ấy...

Chương IX

Tôi thức giấc muộn và mệt nhọc, vào lúc mười giờ sang. Đầu tôi quay cuồng và đau nhức. Tôi nhìn lên giường Elena: giường trống không. Đồng thời từ căn phòng nhỏ bên phải vọng lại tiếng gì như có ai đang quét nhà bằng chổi. Tôi bước sang xem. Elena một tay cầm chổi, tay kia giữ vạt áo dài lờ loẹt mà từ hôm qua nó chưa kịp cởi ra, và đang quét nhà. Cũi nải để đốt lò đã được xếp vào một góc, bàn ghế đã lau sạch, ấm đun nước đã đánh bóng, tóm lại Elena đã thành người nội trợ.

– Kìa, Elena, – tôi kêu lên, – có ai bắt em quét nhà đâu? Tôi không muốn thế đâu, em đang ốm, hay là em lại muốn làm công cho tôi?

– Thế ở đây ai sẽ quét nhà? – Con bé đáp bướng bỉnh và nhìn thẳng vào mắt tôi, .– Bây giờ em hết ốm rồi.

– Nhưng tôi mang em về không phải để làm công đâu, Elena ạ. Chắc em sợ tôi sẽ chửi mắng em như bà Bupaôva, là em ăn bám tôi phải không? Mà em nhặt ở đâu ra cái chổi góm ghiếc này? Tôi có chổi đâu? – Tôi nói thêm, ngạc nhiên nhìn nó.

– Chổi của em đấy. Chính em mang nó tới đây. Em cũng vẫn quét nhà cho ông em. Mà cái chổi vẫn nằm đấy dưới bếp lò suốt từ dạo ấy.

Tôi quay về phòng và dẫn đo nghĩ ngợi. Có thể tôi có lỗi, nhưng tôi cảm thấy rằng chính sự ân cần niềm nở của tôi lại hình như làm cho em bé khó chịu và nó luôn luôn muốn chứng tỏ rằng nó sống với tôi không phải là ăn bám, “Trong trường hợp như thế, tính cách khắc nghiệt ấy là thế nào nhỉ?” – Tôi nghĩ thầm. Hai phút sau, con bé trở lại và lặng–lẽ ngồi vào chỗ của mình hôm qua trên divăng, tò mò nhìn tôi. Trong khi đó tôi đã đun sôi nước trong ấm, pha chè, rót cho nó một chén và đưa cho nó một mẩu bánh mì trắng. Con bé lặng lẽ cầm lấy không từ chối. Suốt một ngày đêm mà hầu như chưa ăn gì.

– Em đã làm chổi dây bẩn lên cái áo đẹp rồi kìa – tôi nói và chỉ cái vệt bẩn to tướng trên vạt váy⁴¹ của em.

Con bé nhìn xuống, và bất ngờ thật ngạc nhiên hết sức nó đặt chén xuống, lạnh lùng và không một lời, nó dùng cả hai tay giăng lấy vạt váy bằng vải sa và chỉ nhoáng một cái đã xé toạc một đường suốt từ trên xuống dưới. Làm xong việc ấy, nó lặng lẽ ngược nhìn tôi, ánh mắt rực lên quyết liệt. Mặt nó tái xanh lại

– Em làm gì thế, Elena? – Tôi kêu lên, định ninh là đang chứng kiến một cơn điên.

– Đây là chiếc áo xấu xa, – con bé nói, thờ dốc vì xúc động, – Tại sao ông lại bảo đây là cái áo đẹp. Em không muốn mặc nó, – con bé bỗng hét lên và bật dậy khỏi chỗ. – Em sẽ xé tan nó ra. Em không đòi bà ấy ăn điện cho em. Bà ấy cứ tự động bắt em phải ăn điện. Em đã xé tan một cái áo, em sẽ xé nốt cái này, em sẽ xé! Xé! Xé hết!...

Và nó điên tiết cầu xé cái áo khốn khổ của mình. Chỉ một thoáng nó đã xé tan không còn một mảnh. Làm xong công việc ấy, người nó tái xanh tái xám đến mức suýt đứng không vững, Tôi chỉ biết kinh ngạc đứng nhìn cơn điên phần nộ đến như thế. Đoạn nó đưa mắt nhìn tôi thách thức, cứ y như tôi cũng có phần mang tội trước nó. Nhưng tôi đã biết là tôi phải làm gì.

Tôi đã dự tính không trì hoãn là sáng hôm nay phải mua cho nó một chiếc áo dài mới. Đối với cái sinh linh cuồng nộ và man dại ấy, cần phải lấy lòng tốt để chinh phục. Nó xử sự như chưa bao giờ nó nhìn thấy một người tốt trên đời này. Nếu như đã một lần, bắt chấp mọi hình phạt tàn ác, nó đã xé tan chiếc áo thứ nhất cũng loại như vậy, thì đến lúc này nó điên tiết biết mấy khi phải nhìn chiếc áo đã gọi lên cho nó những giây phút khủng khiếp vừa qua.

Ở cửa hàng đồ cũ có thể mua một chiếc áo dài tốt mà giản dị với giá rất rẻ. Đáng tiếc là lúc này là tôi hầu như không còn một xu nhỏ. Nhưng tận đêm hôm trước, lúc nằm ngủ tôi đã định bụng hôm nay sẽ chạy đến một nơi có hy vọng kiếm được chút ít và may sao ở chính cái hướng đi ấy cũng có cửa hàng đồ cũ. Tôi liền cầm lấy mũ. Elena chăm chú nhìn theo tôi như chờ đợi điều gì.

– Ông lại nhốt em phải không? – Nó hỏi khi thấy tôi cầm lấy chìa khóa để khóa căn buồng như hôm qua, hôm kia tôi vẫn làm.

– Cô bạn nhỏ ơi, – tôi nói, đến gần nó, – đừng giận vì thế nhé. Tôi phải khóa vì nhớ có ai đến. Em thì đang ốm như thế, em sẽ hoảng sợ đấy! Thật ra thì có trời biết ai sẽ tới: nhớ đâu mẹ Bupnôva lại tìm đến...

Tôi cố tình dọa con bé. Tôi phải khóa vì thật ra tôi không tin nó. Tôi cứ sợ bất chợt nó tìm cách bỏ đi. Đến lúc này tôi thấy cần phải cảnh giác hơn. Elena làm tinh và thế là tôi khóa trái lại luôn.

Tôi có quen biết một chủ xuất bản đã xuất bản đến năm thứ ba một bộ sách nhiều tập. Tôi thường tìm việc ở ông ta mỗi khi cần phải kiếm tiền khẩn cấp. Ông ta trả tử tế. Tôi tìm đến ông và xoay được hai mươi năm rúp tạm ứng với điều kiện sau một tuần phải nộp cho ông một bài biên khảo. Nhưng tôi hy vọng có thể tiết kiệm thời gian rút bớt từ cuốn tiểu thuyết. Tôi vẫn thường làm như vậy mỗi khi có việc quá cần kíp.

Có được tiền, tôi liền phóng thẳng đến cửa hàng đồ cũ. Ở đây tôi tìm thấy ngay một bà buôn già quen biết vẫn buôn các thứ hàng vải vóc tầm tầm. Tôi miêu tả vóc dáng của Elena và lập tức bà ta chọn ra cho tôi một chiếc áo dài hoa màu sáng, còn rất bền và chưa giặt quá một lần, với giá vô cùng rẻ. Nhân tiện tôi cũng mua cả một chiếc khăn quàng cổ. Lúc trả tiền, tôi chợt nghĩ là con bé Elena cũng cần một cái áo măngtô, một cái áo choàng hoặc một thứ gì tương tự. Thời tiết bắt đầu lạnh mà nó thì hầu như không có một thứ gì.

Nhưng tôi để dành việc mua bán ấy đến lần khác, Elena là một đứa bé kiêu hãnh và dễ mất lòng. Trời mà biết được con bé ấy sẽ tiếp nhận chiếc áo này ra sao, mặc dù tôi đã cố tình chọn một chiếc giản dị và xấu xí, trông bình thường nhất mà tôi có thể chọn được. Ngoài ra, tôi cũng mua hai đôi bút tất, một bằng sợi, một bằng len. Những thứ này tôi có thể cho nó với lý do nó đang ốm mà phòng tôi lại lạnh. Nó cũng cần những thứ đồ vải. Nhưng tất cả phải để đến lúc tôi thân thiết được với nó hơn nữa. Thay vào đó, tôi mua mấy tấm giềng cũ để che giường – những thứ cần thiết mà có thể Elena sẽ rất vui lòng tiếp nhận.

Tôi mang tất cả mớ ấy về nhà vào lúc giữa trưa. Tôi mở khóa nhẹ nhàng nên Elena hầu như không kịp hay biết. Tôi thấy nó đứng

bên bàn, lật xem sách vở và giấy tờ của tôi. Nghe thấy tiếng tôi, nó vội vã gấp cuốn sách đang đọc lại, lảng xa bàn và đỏ ửng cả mặt. Tôi nhìn cuốn sách: đó chính là cuốn tiểu thuyết đầu tay của tôi, được in thành một cuốn nhỏ riêng và trên trang bìa có in tên tôi.

– Lúc ông đi vắng có một người đến gõ cửa, – nó nói ra ý treu tôi: tôi khóa cửa để làm gì?

– Có lẽ là ông bác sĩ, – tôi nói, – em không gọi ông ta chứ, Elena?

– Không ạ.

Tôi không nói thêm, cầm lấy cái gói, mở và lôi ra chiếc áo mới mua.

– Elena, cô bạn nhỏ của tôi, – tôi tiến lại gần nó và nói, – ăn mặc tử tế như em bây giờ thì không đi đâu được đâu. Tôi mua cho em tấm áo này, bình thường thôi mà, loại rẻ nhất đấy, em không có gì phải băn khoăn cả, nó chỉ giá có một rúp hai mươi côpêc thôi mà. Em mặc vào để giữ sức khỏe.

Tôi đặt chiếc áo bên cạnh nó. Con bé đỏ bừng mặt và mở mắt tròn xoe nhìn tôi một lúc.

Con bé tỏ ra hết sức ngạc nhiên và đồng thời tôi cảm thấy nó có vẻ rất xấu hổ. Nhưng mắt nó thì lấp lánh một nét gì dịu dàng, thân ái. Thấy nó vẫn làm thinh, tôi liền quay vào bàn. Hành động của tôi rõ ràng làm cho nó ngạc nhiên. Tuy nhiên nó vẫn hết sức cố kiềm chế và cứ ngồi, mắt dán xuống đất.

Đầu tôi mỗi lúc một đau như búa bổ và quay cuồng dữ dội. Không khí trong lành cũng không giúp được gì cho tôi. Ấy thế mà đã tới lúc phải tới chỗ Natasha. Nỗi lo lắng của tôi về cô từ hôm qua đến giờ không những không giảm sút mà ngược lại càng trở nên day dứt hơn. Tôi bỗng nghe như Elena đang gọi tôi, tôi quay lại nhìn nó.

– Lúc nào ông đi, ông đừng khóa em nữa, – con bé nói khẽ, mắt nhìn về một phía, ngón tay nhỏ cứ mân mê mép đũa, dường như chỉ tập trung vào mỗi công việc ấy. – Em không bao giờ bỏ ông mà đi đâu.

– Được thôi, Elena, tôi đồng ý. Nhưng nhớ có người lạ nào đó tới thì sao? Có trời mà biết được ai sẽ tới!

Thế ông cứ để chìa khóa lại cho em, em sẽ khóa từ phía trong, nếu có ai gõ cửa, em sẽ nói: Không có nhà – Đoạn con bé lém lỉnh nhìn tôi, dường như muốn nói: “đơn giản có thể thôi mà!”.

– Có ai giặt áo quần cho ông không? – Tôi chưa kịp hỏi lại nó thì con bé đã đột nhiên hỏi.

– Có một bà, ở trong nhà này thôi.

– Em biết giặt áo quần, thế hôm qua ông mua thức ăn ở đâu?

– Ở quán cơm.

– Em cũng biết cả làm cơm nữa. Em sẽ chuẩn bị cơm nước cho ông.

– Thôi mà, Elena, em làm sao mà có thể biết làm cơm? Tất cả những điều em nói chẳng ăn nhằm vào đâu...

Elena lại im lặng và cúi gằm. Rõ ràng nhận xét của tôi làm nó không vui. Phải đến mười phút liền cả hai chúng tôi đều làm thinh.

– Xúp, – con bé chợt nói, vẫn không ngẩng đầu lên.

–Xúp làm sao? Xúp nào cơ?– tôi ngạc nhiên hỏi.

– Em biết nấu xúp, dạo mẹ em ốm, em vẫn nấu xúp cho mẹ em. Em còn đi chợ nữa.

– Xem kìa Elena, xem kìa, em tự hào lắm nhỉ, – tôi nói, lại ngồi xuống bên nó trên divăng, – Tôi đối xử với em theo tiếng nói của lòng tôi. Em bây giờ đơn độc, không thân thích và bất hạnh. Tôi chỉ muốn giúp đỡ em. Em có thể cũng giúp đỡ tôi những khi tôi gặp khó khăn. Nhưng em không muốn nghĩ như vậy, và cứ ngại ngần khi nhận món quà nghèo giản dị của tôi. Em chỉ muốn làm một việc gì đó để trả nợ cho tôi, cứ y như tôi là mẹ Bupnôva và sắp chửi mắng em vậy. Nếu thế thì thật xấu hổ đấy, Elena ạ.

Con bé làm thinh không đáp, miệng nó run run. Hình như nó muốn nói với tôi một điều gì đó, nhưng nó cố nén và cứ làm thinh. Tôi đứng lên định đi đến chỗ Natasha. Lần này tôi để chìa khóa lại

cho Elena, dặn em nếu có ai tới gõ cửa gọi thì ra hỏi: Ai đấy? Tôi định ninh rằng nhất định đã có điều gì không hay xảy đến với Natasha, nhưng đến lúc này cô vẫn còn giấu tôi, điều ấy đã nhiều lần xảy ra giữa chúng tôi. Dù sao chẳng nữa tôi quyết định chỉ ghé đến cô một lúc thôi bởi tôi sợ sẽ làm cô bức mình vì tính nhieu sự của mình.

Quá đúng thể thật. Cô lại đón tôi bằng một ánh mắt khó chịu, gay gắt. Cần phải bỏ đi ngay, những đôi chân tôi như muốn khuyu xuống.

– Anh chỉ đến em: một phút thôi, Natasha, – tôi mở đầu. – Em hãy khuyên anh một câu: anh phải làm gì với cô khách bé con của mình? – Và tôi kể lướt qua về Elena. Natasha im lặng nghe tôi nói.

– Em chẳng biết khuyên anh nên thế nào, Vanya – cô đáp, – về mọi mặt thì rõ ràng đó là một con bé hết sức kỳ lạ. Có lẽ nó đã bị xúc phạm và hành hạ quá nhiều. Ít nhất thì hãy chăm cho nó khỏe lên đã. Anh muốn trao nó cho gia đình em à?

– Nó luôn luôn nói rằng không chịu rời anh đi đâu hết. Trời biết được nhà em sẽ đón nó thế nào, anh cũng chịu không biết được. Thế còn em, em làm sao thế? Hình như hôm qua em không được khỏe. – Tôi rụt rè hỏi.

– Vâng... hôm nay em cũng hơi đau đầu, – Natasha trả lời lơ đãng. – Anh có gặp ai trong các cụ không?

– Không. Mai anh mới tới. Bởi ngày mai là thứ bảy...

– Thì làm sao cơ?

– Tối mai ông công tước sẽ...

– Thế thì làm sao? Em chưa quên đâu...

– Không, anh chỉ nói.

Cô dừng lại ngay trước mặt tôi, và ngược mắt nhìn rất lâu và chăm chú vào mắt tôi. Ánh mắt cô có cái gì quả quyết và bướng bỉnh, có cái gì bưng bưng như: đang lên cơn sốt.

– Anh biết không, Vanya, – cô nói, – anh làm ơn đi đi, anh quấy rầy em quá...

Tôi bật dậy khỏi ghế và nhìn cô kinh ngạc đến không nói nên lời.

– Cô bạn của tôi, Natasha! Em làm sao thế? – tôi hoảng hốt kêu lên.

– Chẳng có chuyện gì hết! Tất cả mọi chuyện ngày mai anh sẽ biết, còn bây giờ em muốn ở một mình. Anh nghe không, Vanya: anh đi ngay đi. Em rất buồn, rất khổ khi nhìn thấy anh!

– Nhưng ít nhất thì cũng phải cho anh biết...

– Ngày mai anh sẽ biết tất, biết hết! Ôi lạy chúa. Anh có đi đi không?

Tôi đi ra, kinh ngạc đến mức không hiểu ra làm sao. Ra đến phòng ngoài, Mavra vụt chạy theo tôi.

– Sao, cô ấy nổi giận à? – Chị ta hỏi tôi – Tôi sợ đến nỗi không dám đến gần cô ấy.

– Chuyện gì xảy ra với cô ấy thế?

– À cái anh chàng của chúng tôi ấy, ngày thứ ba rồi không thềm ló mặt đến đây.

– Ngày thứ ba là thế nào? – tôi ngạc nhiên bởi, –chính hôm qua cô ấy còn bảo rằng sáng qua cậu ta có ở đây và còn hứa tối sẽ đến...

– Tối tăm nào! Buổi sáng cũng chẳng hề đến đâu! Tôi nói cho cậu này, đã ba ngày nay mất mặt rồi. Có phải hôm qua chính cô ấy bảo là buổi sáng cậu ấy có tới phải không?

– Chính cô ấy bảo ...

–Ồ. – Mavra trầm ngâm nói, – tức là cô ấy rất đau khổ khi không muốn thú nhận với ông là buổi sáng anh chàng chẳng hề đến.
–Ồ, anh chàng tử tế gớm.

– À, ra thế đấy! – tôi kêu lên.

– Sự thể là tôi cũng chẳng biết làm gì với cô ấy, – Mavra xoe tay nói tiếp. – Hôm qua cô ấy còn sai tôi đến chỗ cậu ta, mà hai bận ra đường còn gọi về. Ấy thế mà hôm nay cô ấy không thềm nói

chuyện với tôi nữa. Giá ông đến chỗ anh ta một tí, Tôi không thể bỏ cô ấy mà đi được.

Tôi lao xuống cầu thang mà như người mất hồn.

– Đến tối ông lại tới chứ? – Mavra gọi với theo.

– Còn xem đã, – tôi đáp vọng từ ngoài đường. – Có thể tôi chỉ ghé qua để hỏi chị xem thế nào thôi. Nếu như tôi còn sống.

Tôi thật sự cảm thấy như có ai giáng một đòn vào giữa tim mình.

Chương X

Tôi phóng thẳng đến chỗ Aliôsa. Cậu ta sống với bố ở phố Malaia Morxcaia. Ông công tước ở một căn hộ khá lớn, mặc dù ông sống độc thân. Trong căn hộ ấy, Aliôsa chiếm hai buồng tuyệt đẹp. Tôi vốn rất ít đến nhà cậu ta, trước lần này thật ra tôi mới đến vì ven có một bạn. Cậu ta đến chỗ tôi thường xuyên hơn, như là đạo đầu, khi mới có chuyện với Natasha.

Cậu ta không có nhà. Tôi đi thẳng vào buồng cậu ta và viết cho cậu ta bức thư như sau:

“Anh Aliôsa, hình như anh đã mất trí. Bởi vì tối hôm thứ ba vừa rồi, chính ông cụ anh đã cầu xin Natasha ban cho anh cái vinh dự là trở thành người vợ của anh, lời đề nghị đó đã làm cho anh vui sướng. Với những điều mà tôi được chứng kiến, thì, chắc anh cũng phải công nhận, trong trường hợp này, hành vi của anh khá lạ lùng. Anh có biết là anh đang làm gì với Natasha không?

Dẫu sao chẳng nữa nữa, mấy dòng này cũng sẽ nhắc anh nhớ đến hành vi của anh đối với người vợ tương lai của mình là hết sức không xứng đáng và nông nổi. Tôi biết rất rõ rằng tôi hoàn toàn không có quyền khuyên răn gì anh, nhưng tôi tuyệt nhiên không chú ý đến điều ấy.

T.B. Cô ấy không biết gì về bức thư này, và thậm chí cũng không phải cô ấy đã kể cho tôi về anh”.

Tôi dán bức thư lại và để trên bàn cậu ta. Nghe tôi hỏi, người hầu cho biết rằng Alexey Petrovich hầu như hoàn toàn không ở nhà và dạo này cậu ta không bao giờ về nhà trước khi rạng sáng.

Vất vả lắm tôi mới về được đến nhà. Đầu tôi quay tít, chân loạng choạng, run rẩy. Cánh cửa phòng tôi mở toang. Nikolai Sergueych Ikhnep đang ngồi đợi tôi. Ông cụ ngồi bên bàn và im lặng, ngạc nhiên nhìn Elena. Con bé cũng hết sức ngạc nhiên nhìn ông, mặc dù vẫn im thin thít– “Chắc hẳn con bé khiến ông cụ lấy làm lạ lắm – tôi nghĩ”.

– Kia, anh bạn. Bác chờ cháu suốt một giờ rồi, thú thật là không thể đợi được nữa, – ông cụ nói tiếp, mắt quan sát khắp

phòng và kín đáo ra hiệu cho tôi về Elena. Sự ngạc nhiên hiện rõ trong mắt ông. Nhưng quan sát ông gần hơn, tôi nhận thấy ông đang có vẻ lo lắng và buồn lắng. Gương mặt ông xanh hơn mọi ngày.

– Ngồi xuống đây, ngồi xuống, – ông nói tiếp với vẻ khẩn khoản, bối rối, – bác vội chạy đến chỗ cháu, có chút việc, nhưng cháu làm sao thế? Trông cháu thất sắc đấy.

– Cháu không được khỏe. Suốt từ sáng đến giờ cứ chóng mặt.

–Ồ, đừng có khinh thường bệnh ấy, Cháu bị cảm lạnh phải không?

– Không ạ, chỉ là cơn động kinh thôi. Cháu vẫn thỉnh thoảng bị như vậy. Thế bác có khỏe không?

– Không sao, không sao! Nó chỉ bốc lên một lúc thôi, có việc đấy. Cháu ngồi xuống đi.

Tôi kéo ghế và ngồi đối diện với ông bên bàn. Ông già khẽ ghé sát tôi và bắt đầu nói thì thầm:

– Chú ý đừng nhìn con bé ấy và cứ làm ra vẻ như chúng mình đang nói chuyện về người khác nhé. Người khách đang ở nhà cháu là thế nào đấy?

– Cháu sẽ kể tất cả cho bác nghe sau, báo Nikolai Sergueych. Đây là con bé tội nghiệp, hoàn toàn cô cút, cháu gái của chính cái ông già Smith đã từng sống ở đây và chết trong hiệu bánh kẹo.

– À, ra ông cụ còn đưa cháu. Nhưng anh bạn ạ, con bé mới kỳ cục làm sao. Nó nhìn mới dữ chứ! Bác chỉ nói thế này: nếu cháu về muộn năm phút nữa là bác không ngồi chờ được nữa đâu. Chật vật lắm nó mới chịu mở cửa, và suốt từ bảy đến giờ không hé môi nói một lời, quả nó ghê gớm thật, không ra người nữa, làm sao mà nó lại rơi vào đây? À, bác hiểu rồi: chắc là nó đến thăm ông mà không biết ông nó đã mất chứ gì.

– Vâng, nó tội nghiệp lắm. Ông cụ ấy tận lúc hấp hối vẫn nhắc tới nó.

– Hừm, ông nào thì cháu nấy. Thôi mọi chuyện ấy cháu kể cho bác nghe sau. Cũng có thể đỡ dần chút ít gì đó, nếu nó khốn khổ như vậy... Này, thế bây giờ cháu có thể bảo nó đi ra chỗ khác, vì bác cần phải trao đổi với cháu một chuyện nghiêm túc.

– Nó chẳng đi đâu được. Nó sống ở đây với cháu mà.

Tôi giải thích cho ông cụ hiểu, tóm lại là có thể cứ trò chuyện với sự có mặt của nó, bởi vì nó chỉ là một đứa trẻ con.

– Ừ thì... tất nhiên nó là trẻ con. Chỉ có điều, anh bạn ạ, cháu làm cho bác kính ngạc thật sự đấy. Sống với cháu, trời đất ời!

Và ông già lại sững sờ nhìn tôi lần nữa.

Cảm thấy người ta đang nói về mình, Elena ngồi lặng thinh cúi đầu, tay mân mê mép đũa. Nó đã lập tức mặc tấm áo dài mới rất vừa vặn với thân hình nó. Tóc tai nó trông mượt mà hơn mọi lúc, có lẽ vì sự xuất hiện của chiếc áo dài mới. Nói chung, nếu không có cái nhìn quái gở kỳ cục thì nó là một cô bé hết sức đáng yêu.

– Bác sẽ trình bày ngắn gọn và rõ ràng, anh bạn ạ, – ông già lại bắt đầu, – một câu chuyện vốn dài dòng, quan trọng...

Ông ngồi cúi đầu, bộ điệu trang trọng và đắn đo, mặc dù rất vội, rất muốn “ngắn gọn và rõ ràng”, nhưng ông mãi không tìm ra lời để mở đầu. “Chuyện gì vậy nhỉ?” – Tôi nghĩ.

– Thế này, Vanya ạ, bác định nhờ cháu một việc cực kỳ quan trọng. Nhưng trước hết, bác thấy cần phải giải thích cho cháu chút ít về hoàn cảnh... những hoàn cảnh rất khó xử.

Ông cụ bật ho và đưa mắt liếc nhìn tôi, nhìn và đỏ mặt, đỏ mặt và nổi cáu vì sự lúng túng của mình, nổi cáu và liền quyết định:

– Thôi, giải thích với chả giải thích! Tự cháu sẽ hiểu. Nói gọn ra là bác sẽ thách lão công tước ấy đấu súng, và bác nhờ cháu thu xếp việc này và làm người làm chứng cho bác.

Tôi bật nảy người trên ghế và sững sờ nhìn ông cụ đến ngơ ngác.

– Cháu nhìn cái gì! Bác chưa phát điên đâu.

– Nhưng bác làm sao thế? Bác Nikolai Sergueych? Vì lý do nào, với mục đích gì? Và rốt cuộc, làm sao lại có thể...

– Lý do! Mục đích! – Ông già kêu lên, – nghe mới tuyệt làm sao ...

– Thôi được, thôi được, cháu hiểu bác nói gì rồi, nhưng bác làm như thế để được cái gì? Đấu súng thì giải quyết được gì? Cháu thú thật là chẳng hiểu gì hết.

– Bác cũng nghĩ là cháu chẳng hiểu gì hết. Hãy nghe bác: Việc kiện tụng của bác đã kết thúc (nghĩa là cũng cần vài ngày nữa là kết thúc, chỉ còn mấy thủ tục đơn giản), bác đã bị kết án. Bác phải bồi hoàn đến mười ngàn, tòa quyết định thế. Điền trang Ikhmenevka phải gán vào đấy. Thế là bây giờ thằng cha đều giả ấy đã thỏa mãn với tiền bạc trong tay, còn bác phải gán điền trang Ikhmenevka, thanh toán nợ nần và trở thành một người ngoài cuộc. Mặc dù thế, bác vẫn ngẩng cao đầu. Thế đấy, thừa ngài công tước hết, sức đáng kính, hai năm này ngài đã sỉ nhục tôi, danh dự cả gia đình tôi, và tôi đã phải gánh chịu tất cả những điều ấy. Lúc ấy tôi không thể mời ngài quyết đấu. Bởi vì ngài sẽ nói thẳng vào mặt tôi “À thằng láu cá, mày định giết tao để khỏi phải trả món nợ mày đã biết trước là sớm muộn gì cũng buộc phải trả cho tao chứ gì! Không đâu, trước hết phải xem xem vụ kiện xử lý thế nào đã, rồi sau hẵng thách đấu”. Còn bây giờ thì thừa ngài công tước kính mến, kiện cáo đã kết thúc, ngài đã rủng rinh, do đó không còn mắc mớ gì nữa, vậy ngài không ngần ngại đến trước cái vạch chẵn này chứ. Sự việc là thế đấy. Thế nào, theo ý cháu rốt cuộc bác lại không có quyền trả mối thù cho mình và cho mọi người sao!

Đôi mắt ông long lên. Tôi im lặng nhìn ông rất lâu. Tôi những muốn đọc hết những ý nghĩa kín đáo của ông.

– Hãy nghe cháu, bác Nikolai Sergueych, – tôi trả lời, rốt cuộc quyết định phải nói những lời cần thiết nhất mà nếu không nói thì chúng tôi sẽ không thể hiểu được nhau. – Bác có thể trò chuyện với cháu cởi mở được không?

– Được chứ. – Ông cụ đáp quả quyết.

– Bác hãy nói thẳng cho cháu biết: chỉ có mỗi lòng căm thù thôi thúc bác đi đến thách đấu, hay bác còn có những mục đích gì khác?

– Vanya. – ông cụ đáp, – cháu biết rằng bác không cho phép bất cứ ai trong khi nói chuyện với bác đủ động đến một số điểm, nhưng đây là trường hợp ngoại lệ, bởi vì bằng đầu óc sáng suốt của mình, cháu đã đoán ra ngay rằng lẫn tránh cái điểm ấy là không thể được. Đúng là bác còn một mục đích khác. Ấy là: cứu vớt đứa con gái sắp chết của bác và kéo nó ra khỏi con đường tai hại mà hoàn cảnh gần đây đã xô đẩy nó vào.

– Nhưng làm thế nào mà bác lại cứu được cô ấy bằng đấu súng, vấn đề là ở đấy?

– Phải cản trở tất cả những điều ở đấy đang bắt đầu. Cháu nghe đây, cháu đừng nghĩ là trong lòng bác đang cất lên một tiếng nói gì đó như sự dịu dàng của tình phụ tử hay tương tự như một sự yếu đuối. Tất cả những điều ấy đều là sự ngu ngốc. Bác không phơi bày gan ruột của mình cho ai tất. Chính cháu cũng không biết được đâu. Con bé đã bỏ bác, bỏ nhà đi theo nhân tình, và bác đã dứt nó ra khỏi tim mình, dứt bỏ một lần mà vĩnh viễn, vào cái buổi tối ấy – cháu hiểu chứ? Nếu như cháu nhìn thấy bác khóc nức nở trên tấm chân dung của nó thì cũng đừng vì thế mà cho rằng bác muốn tha thứ cho nó. Ngay lúc đó bác cũng không tha thứ. Bác khóc cho cái hạnh phúc đã mất, cho những mơ ước phí hoài, nhưng không phải vì nó, một nó như lúc này. Có thể, đôi lúc bác vẫn khóc, bác không xấu hổ thú nhận điều đó, cũng như bác không xấu hổ thú nhận rằng bác đã yêu đứa trẻ con của bác trước đây hơn tất cả mọi thứ trên đời. Tất cả những điều ấy hiển nhiên mâu thuẫn với hành động của bác lúc này. Cháu có thể sẽ nói với bác: nếu bác đã vậy bác sẽ dừng dừng với số phận của con người mà bác đã không còn coi là con gái mình, thì tại sao bác lại còn muốn can thiệp vào những gì đang bắt đầu ở đấy? Bác xin trả lời: trước hết bác không muốn cho cái con người tráo trở, ti tiện ấy đắc thế, thứ hai, vì những tình cảm thương người thông thường. Nếu như nó không còn là con gái bác, thì nó vẫn cứ là một con người yếu đuối, đơn độc và bị lừa gạt và vẫn tiếp tục bị lừa gạt kỳ cho đến lúc hủy hoại cả cuộc đời nó. Bác không thể trực tiếp can thiệp vào công việc, nhưng gián tiếp, bằng

đầu súng, thì bác có thể. Nếu người ta có giết chết bác hoặc là bác đổ máu, thì lẽ nào nó lại dám bước qua cái vạch ngăn cách, mà có thể là chính cái xác của bác, để đi với đứa con của kẻ đã giết bố nó tới lễ thành hôn, như con gái của vị vua nào đó (cháu còn nhớ nhà mình trước đây có cuốn sách nhỏ mà cháu vẫn tập đọc) đã bước qua xác cha để lên xe hoa? Và nếu như cuối cùng đã đến bài đầu súng thì các vị công tước của chúng ta cũng chẳng thiết cưới xin gì nữa đâu. Tóm lại, bác không thích cuộc hôn nhân ấy và sẽ làm hết sức mình để nó không thực hiện được. Bây giờ thì cháu hiểu bác rồi chứ?

– Không đâu. Nếu bác mong muốn điều tốt lành cho Natasha thì có sao bác lại quyết định cản trở việc hôn nhân của cô ấy mà chỉ có thể mới khôi phục lại được danh dự cho cô ấy? Bởi cô ấy còn sống bao lâu trên đời này, cô ấy rất cần danh tiết.

– Nó cần phải biết nhổ toẹt vào tất cả cái thứ miệng lưỡi của người đời! Nó cần phải ý thức được rằng điều nhục nhã nhất của nó chính nằm trong cuộc hôn nhân ấy, nằm chính trong việc quan hệ với những bọn đều cáng ấy, với cái giới khốn nạn ấy. Niềm kiêu hãnh cao thượng – đấy là câu trả lời của nó cho thiên hạ. Nếu thế, có thể bác cũng sẵn lòng chia tay cho nó, và rồi để xem kẻ nào còn cả gan xúc phạm đến con bé của bác!

Giấc mơ lý tưởng đầy tuyệt vọng ấy đã khiến tôi kinh ngạc. Nhưng tôi hiểu ngay ra rằng ông cụ cũng hăng máu mà nói chứ chính cụ cũng không còn hiểu được mình.

– Điều này quá lý tưởng, – tôi trả lời ông cụ, – và đòi hỏi quá khắc nghiệt, Bác đòi hỏi ở cô ấy những sức mạnh mà có lẽ bác đã không phú cho cô ấy từ lúc mới sinh ra. Và lẽ nào cô ấy lại tán thành cuộc hôn nhân chỉ bởi muốn làm bà công tước phu nhân? Chính vì cô ấy yêu, vì đó là sự si mê, đó là số phận khắc nghiệt. Và sau hết bác yêu cầu cô ấy khinh thường hết mọi dư luận xã hội, thế mà chính bác lại sùng phục nó.

Ông công tước, với động cơ thấp hèn và bằng sự dối trá, si nhục và công khai vu cáo bác muốn cầu thân với cái gia thế công tước của ông ta, và thế là bây giờ bác tính toán: nếu như tự cô ấy từ

chối ông ta lúc này, sau khi mà từ phía ông ta đã có lời chính thức đề nghị cầu thân, thì dĩ nhiên việc làm đó sẽ là lời cải chính đích đáng và đầy đủ nhất cho những lời vu cáo trước đây. Bác muốn đạt đến điều ấy, bởi bác rất cay cú trước những điều tai tiếng của chính ông công tước đặt ra, bác phải buộc ông ta tự thú nhận những sai lầm của mình. Hoặc thèm khát được nhạo báng ông ta, trả thù ông ta, và để làm được việc ấy bác hy sinh hạnh phúc của con gái bác. Điều đó lẽ nào lại không phải là ích kỷ?

Ông già ngồi, mặt sa sầm và cau có, mãi không trả lời tôi lấy một lời.

– Cháu không công bằng với bác, Vanya ạ, – cuối cùng ông thốt lên, nước mắt ứa ra lấp lánh dưới hàng mi, – bác thề với cháu là không công bằng đâu, nhưng thôi dừng chuyện ấy lại! Bác không bóc lòng bác cho cháu xem được, – ông cụ nói tiếp, vừa đứng dậy và cầm lấy mũ, – bác chỉ nói một điều: cháu vừa nói đến hạnh phúc của con gái bác. Bác dứt khoát và chắc chắn không tin ở cái hạnh phúc ấy, ngoài ra, dù không có sự can thiệp của bác, cuộc hôn nhân ấy cũng không bao giờ thành được.

– Thế đấy! Tại sao bác lại nghĩ thế? Có lẽ bác biết được điều gì chẳng? – tôi tò mò kêu lên,

– Không, bác chẳng biết điều gì đặc biệt cả. Nhưng có điều cái con cáo già khôn kiếp ấy không đời nào quyết định một việc như thế. Tất cả: những điều ấy chỉ là trò bịp bợm, đều giả. Bác tin chắc như vậy, cháu cứ nhớ lấy lời bác, nhất định sự thế sẽ như thế. Sau nữa, nếu hôn nhân này thành sự thật, thì chỉ trong trường hợp cái lão đề tiện ấy có một âm mưu gì đó bí mật mà không ai được biết, và ắt hẳn phải có lợi cho lão – một âm mưu mà bác chưa hiểu rõ, cháu hãy xem xét, hãy thử hỏi lại lòng mình xem: liệu con bé có hạnh phúc trong cuộc hôn nhân ấy không? Những lời trách móc, những trò lăng mạ, một con nhân tình nào đó của cái thằng bé mặc dù lúc này đang mê mết với mối tình của nó, nhưng một khi đã cưới xin rồi là lập tức hết mọi kính trọng, sẽ quay ta sỉ nhục, xúc phạm nó đồng thời tình cảm bông bột của chính nó sẽ dần dà giảm sút, rồi vì ghen tuông, dằn vò, cảnh địa ngục, rồi ly dị, chưa biết chừng còn

xảy ra tội ác... Không đâu, Vanya ạ! Nếu các người đã bày ra cái trò ấy, mà bây giờ cháu vẫn còn ủng hộ, thì xin nói trước với cháu, sẽ phải trả lời trước Chúa đấy, có điều ư muộn rồi! Thôi tạm biệt!

Tôi vội giữ ông già lại.

– Xin bác nghe cháu, bác Nikolai Sergueych, tạm thời quyết định thế này: chúng ta cứ đợi đã. Bác cứ tin rằng không ai nhìn sự việc này chỉ một phía đâu, và có thể nó sẽ được giải quyết một cách tốt đẹp nhất, một cách tự thân nó, không cần đến những biện pháp cưỡng bức và rắc rối như là đấu súng đâu. Thời gian – đấy là người giải quyết tài tình nhất! Và cuối cùng, tuy nhiên, cháu xin hứa với bác rằng toàn bộ những dự tính của bác là hoàn toàn không thể có được. Chả nhẽ bác không hề nghĩ là ông công tước sẽ tiếp nhận lời thách đấu của bác như thế nào ư.

– Lão ấy không nhận ư? Cháu nghĩ gì lạ thế!

– Cháu thề với bác là ông ta sẽ không nhận, và bác cứ tin là ông ta sẽ tìm được cơ hoàn toàn có lý để thoái thác, ông ta sẽ làm việc ấy với một bộ tịch đầy vẻ trang trọng và thế là bác trở thành trò đùa hoàn toàn...

– Sao lại thế, anh bạn, sao lại thế! Quả là cháu làm cho bác ngạc nhiên đấy! Làm thế nào mà lão ta lại không chấp nhận được cơ chứ? Không đâu, cháu quả đúng là một thi sĩ, một thi sĩ chính cống! Thế nào – cháu cho rằng chấp nhận quyết đấu với bác là bất nhả ư? Bác không tòi hơn lão ấy đâu. Bác là một lão già, một người cha bị xúc phạm, còn cháu là một nhà văn Nga, và do đó cháu hoàn toàn đủ tư cách để có thể làm người làm chứng... và... bác không hiểu cháu còn đòi hỏi gì nữa.

– Rồi bác xem. Ông ta sẽ tìm ra đủ cách để bác, phải, chính bác sẽ là người đầu tiên thấy rằng quyết đấu với ông ta là hoàn toàn không thể được.

– Hừm... thôi được, anh bạn ạ, cứ cho là như ý cháu đi! Bác sẽ đợi, đến một thời hạn nào đó, tất nhiên. Để xem thời gian sẽ trả lời ra sao. Nhưng thế này, anh bạn, cháu hứa danh dự là không tiết lộ câu chuyện hôm nay cả cho bên ấy lẫn Anna Andreevna đấy chứ?

– Cháu xin hứa.

– Điều thứ hai, cháu làm ơn đừng bao giờ nhắc lại với bác về chuyện này nữa.

– Được thôi, cháu xin hứa.

– Và cuối cùng, còn một yêu cầu nữa: bác biết là đến chỗ bác cháu rất chán, nhưng cháu hãy đến với các bác luôn, càng nhiều càng tốt. Bà Anna Andreyevna tội nghiệp nhà bác yêu cháu lắm: và... và... vắng cháu bà ấy rất buồn... cháu hiểu chứ, Vanya?

Đoạn ông cụ xiết chặt tay tôi. Tôi hứa hẹn với ông cụ rất chân thành.

– Còn bây giờ, Vanya này, còn một việc tế nhị này nữa: cháu có tiền không?

– Tiền ạ! – tôi ngạc nhiên nhắc lại.

– Phải (và ông cụ đỏ mặt nhìn xuống), người anh em ạ, bác nhìn căn phòng của cháu... tiện nghi của cháu,.. và bác thấy cháu có thể phải chi tiêu một số khoản cần thiết (mà cần ngay bây giờ)... đây, người anh em, một trăm năm mươi rúp, lần đầu thôi...

– Một trăm năm mươi rúp, mà mới lần đầu thôi, bác mới thua kiện kia mà?

– Vanya, bác thấy cháu hoàn toàn không hiểu gì bác! Có thể có một số nhu cầu cấp thiết, cháu hiểu chứ. Còn những trường hợp nào đó thì tiền bạc có tác dụng hỗ trợ cho tính độc lập trong cuộc sống, trong giải quyết công việc. Có thể bây giờ cháu chưa cần, nhưng ít nữa cháu lại không sắm một thứ gì đó hay sao? Dẫu sao thì bác cũng gửi lại cháu. Đây là tất cả những gì bác dành dụm được. Cháu không sử dụng tức là cháu khinh bác. Còn bây giờ thì tạm biệt! Lạy chúa, cháu xanh quá! Cháu ốm thật rồi...

Tôi không từ chối và cầm lấy tiền. Hết sức dễ hiểu là ông già để tiền lại cho tôi để làm gì.

– Cháu cũng vừa mới sống tự lập, – tôi đáp lời ông cụ.

– Đừng xem thường bệnh tật, Vanya, đừng có xem thường! Hôm nay cháu đừng đi đâu. Bác sẽ nói cho bà Anna Andreyevna

biết tình trạng của cháu. Cháu có cần bác sĩ không? Ngày mai bác sẽ đến thăm cháu, nếu như bác còn cố lê nổi chân....Còn bây giờ thì cháu đi nằm đi.. Phải, tạm biệt. Tạm biệt cô bé, nó quay đi kìa. Này, anh bạn: Vẫn còn nắm rúp đây, giành cho con bé đấy. Tuy nhiên cháu đừng nói là bác cho, mà chẳng qua là để mua sắm cho nó, chẳng hạn đôi giày tí quần áo... nào có thiếu gì thứ cần thiết đâu! Tạm biệt, anh bạn...

Tôi tiễn ông ra đến cổng. Tôi cần nhờ người quét sân mua hộ ít thức ăn. Cho đến giờ Elena vẫn chưa ăn trưa.

Chương XI

Nhưng vừa quay vào đến nhà, đầu tôi quay tít và tôi ngã lăn ra giữa phòng. Tôi chỉ nghe tiếng kêu của Elena: con bé giơ tay và đâm bổ lại đỡ lấy tôi. Đó là hình ảnh cuối cùng mà tôi còn nhớ kịp...

Tôi tỉnh lại thì đã thấy mình nằm ở trên giường. Sau đó Elena kể lại là nó đã cùng với người quét sân bấy giờ vừa mang thức ăn đến, bế tôi lên đi vắng. Có một vài lần tôi tỉnh lại và đều nhìn thấy gương mặt bé bỏng lo âu, thương mến của Elena ghé xuống phía mình. Nhưng tôi nhìn thấy tất cả cảnh ấy như trong một giấc mộng, như qua một màn sương mù và hình ảnh thân yêu của em bé ngồi lần trước mắt tôi giữa lúc mơ màng như thể một áo ảnh, một bức tranh. Nó mang nước cho tôi uống, sữa cho tôi nằm ngay ngắn lại hoặc ngồi kế bên tôi, buồn bã và lo lắng đưa những ngón tay bé bỏng vuốt nhẹ mái tóc tôi. Có lần tôi còn nhớ nó hôn nhẹ lên mặt tôi. Một lần khác, đột ngột tỉnh giấc vào giữa đêm, dưới ánh sáng leo lét của ngọn nến, tôi nhìn thấy Elena đang ở trước mặt tôi, bên một chiếc bàn nhỏ được đẩy lại sát đi vắng, áp mi xuống gối tôi, nó ngủ mà chưa nguôi vẻ hoảng sợ, đôi môi tái nhợt hé mở, bàn tay nhỏ vẫn áp lên bên má nóng bừng của tôi. Tôi thức dậy khá sớm và thấy đã dễ chịu. Ngọn nến đã cháy rụi, tia bình mình màu hồng rực rỡ bắt đầu nhảy nhót trên tường. Elena ngồi trên ghế trước bàn, gối mái đầu mệt mỏi lên cánh tay trái ngả dài trên bàn và ngủ rất say, tôi ngắm nghía gương mặt trẻ con của nó, trong giấc ngủ vẫn in hằn một nét ưu tư không còn trẻ tí nào và một vẻ đẹp bệnh hoạn, lạ lùng thế nào; gương mặt xanh xao với hàng mi dài trên đôi mắt hằn sâu, đóng khung bởi mái tóc dày đen nhánh, tết thành từng túm, nặng nề, cầu thả đổ xuống một bên. Cánh tay kia nó vẫn đặt trên gối tôi. Tôi hết sức khẽ nhàng hôn lên bàn tay bé xíu gầy guộc ấy, nhưng con bé tội nghiệp ấy vẫn không thức giấc, chỉ dường như trên đôi môi xanh rớt của nó thoáng qua một nụ cười. Tôi cứ ngắm mãi con bé và lặng lẽ thức dậy sau một giấc ngủ êm đềm và rất bổ ích cho con bệnh. Lúc ấy đã gần giữa trưa. Tỉnh dậy tôi đã cảm thấy hầu như hoàn toàn khỏe hẳn chỉ còn sự mệt mỏi, nặng nề thấm khắp toàn thân là dấu hiệu của con bệnh vừa qua. Từ trước tôi đã có những cơn động kinh tương tự và thoáng qua; tôi biết rất rõ con bệnh ấy.

Con bệnh này thường chỉ trải qua hầu như chỉ trong một ngày đêm, hơn nữa, trong thời gian ấy, nó cũng không gây trở ngại gì quá nghiêm trọng và đột ngột.

Đã đến giữa trưa. Trước hết tôi nhìn thấy bức màn tôi mua hôm qua đã được căng trên sợi dây ở một góc nhà. Elena đã bố trí và ngăn riêng cho nó một góc trong căn phòng. Nó đang ngồi trước bếp lò và đun nước trong chiếc ấm. Thấy tôi đã dậy, nó tươi cười và lập tức sán lại gần tôi.

– Ô cô bạn, – tôi cầm tay nó, nói, – suốt đêm em không ngủ để trông tôi. Tôi không ngờ em lại tốt đến như thế.

– Mà tại sao ông biết là em thức trông ông, ngộ nhỡ em ngủ suốt đêm thì sao? – Nó hỏi, vẻ ranh mãnh, dịu dàng và ngượng ngịu, đồng thời đỏ mặt thẹn thò vì lời nói của mình.

– Tôi thức giấc và đã thấy hết. Mãi đến rạng sáng em mới ngủ.

– Ông có muốn uống nước trà không? – Con bé ngắt lời, như thể ngại ngần không muốn tiếp tục câu chuyện, mà những trái tim tinh tế và rất mực cao thượng vẫn thường như vậy mỗi khi có người bắt đầu khen ngợi nó.

– Muốn chứ, – tôi đáp, – nhưng hôm qua em đã ăn trưa chưa?

– Không phải ăn trưa mà là ăn tối, bác quét sân mang tối. Nhưng thôi, ông đừng nói chuyện nữa, ông cứ nằm nghỉ đi: ông chưa thật khỏe đâu, – con bé nói thêm, mang nước trà lại cho tôi và ngồi xuống bên giường tôi.

– Nằm sao được, đến tối tôi mới nằm được, còn thì tôi phải đi đây. Cần thiết đấy, Lênôscá⁴² ạ.

– Sao, ông đã phải đi à! Ông đến nhà ai thế? Ông không đến ông khách hôm qua chứ?

– Không, không đến ông ta.

– Không đến ông ấy là hay. Chính hôm qua ông ấy làm cho ông mệt. Thế ông đến chỗ con gái ông ấy phải không?

– Làm sao em biết chuyện con gái ông ta.

– Hôm qua em nghe thấy hết, – con bé cúi đầu đáp. Mặt con bé tỏ ra khó chịu. Cặp lông mày nhíu lại.

– Ông ấy là một ông già tồi, – đoạn, nó nói thêm.

– Em biết ông ấy sao? Ngược lại, ông ấy là người rất tốt.

– Không, không, ông ấy độc ác, em đã nghe thấy hết, – con bé sôi nổi đáp.

– Em nghe thấy cái gì?

– Ông ấy không muốn tha thứ cho con gái...

– Nhưng ông ấy rất yêu con. Cô ta có lỗi với ông ấy, còn ông thì lo buồn, đau đớn vì con.

– Thế tại sao ông ấy không tha thứ? Bây giờ ông ấy có tha thứ, con gái ông ấy cũng sẽ không về với ông ấy đâu.

– Thật thế sao? Tại sao vậy?

– Bởi vì ông ấy không xứng đáng cho con gái ông ấy yêu, – con bé nóng nảy đáp. – Cứ để cho cô ta bỏ ông ấy mà đi vĩnh viễn và tốt nhất là cô ấy sẽ đi ăn xin, và để ông ấy nhìn thấy con gái đi ăn xin mà đau lòng.

Mắt con bé rực sáng, đôi má nó bừng bừng “Chắc chắn con bé nói như vậy không phải ngẫu nhiên đâu”, – tôi nghĩ bụng.

– Có phải ông định đưa em cho chính ông ấy nuôi không? – Con bé nói tiếp, đoạn im lặng.

– Đúng thế, Elena ạ.

– Không, thà em đi làm con ở còn hơn.

–Ồ, tất cả những điều em nói không hay ho gì đâu, Lêngôscă ạ. Em cứ nói nhảm, em có thể đi làm mướn cho ai được?

– Cho bất cứ ông nhà quê nào, – con bé hăng hái đáp, mỗi lúc một cúi gằm xuống. Rõ ràng nó đang nổi máu giận dữ.

– Mấy ông nhà quê không cần cô đầy tớ thế này đâu! – tôi cười, nói.

– Thế thì mấy ông lớn vậy.

– Tính em quen sống với mấy ông lớn à?

– Tính em đấy. – Con bé càng phát cáu, càng trả lời dăm dẩn.

– Em không chịu nổi đâu.

– Em chịu được. Họ mắng chửi em, em cứ cố tình im lặng, họ đánh em, em vẫn im lặng, em cứ im lặng suốt, mặc cho muốn đánh thế nào thì đánh, em không bao giờ khóc. Em không khóc thì họ càng khốn khổ hơn bởi sự độc ác của họ.

– Sao thế, Elena! Sao em dữ tợn thế, và em kiêu ngạo quá! Tôi biết là em đã chịu nhiều cay đắng...

Tôi đứng lên, lại gần chiếc bàn lớn của mình. Elena vẫn ngồi trên divăng, mắt nhìn xuống đất thăm nghĩ, tay mân mê mép divăng. Nó vẫn làm thinh. “Nó giận vì những lời của mình chăng?”, – tôi nghĩ.

– Tôi đứng bên bàn, táy máy gõ mấy quyển sách mà hôm qua tôi mượn về để viết bài biên khảo, nhìn mỗi lúc tôi mỗi hút vào đọc. Tôi thường vẫn vậy: thoát đầu chỉ mở sách ra, định đọc qua một chút, thế rồi một lúc là vùi vào đọc, chẳng còn nhớ gì nữa.

– Ông viết gì suốt thế? – Elena hỏi, mỉm cười rụt rè và nhẹ nhàng sát lại gần bàn.

– Tôi cứ viết trăm thứ bà dần thế đấy, Lênôscá ạ.– Họ trả tiền cho tôi vì việc ấy đấy.

– Theo yêu cầu ư?

– Không, không phải theo yêu cầu. – Tôi cố giải thích cho con bé hiểu trong chừng mực có thể, rằng tôi viết lại những câu chuyện của nhiều loại người: rồi người ta in thành sách gọi là những cuốn truyện hoặc tiểu thuyết. Con bé lắng nghe hết sức tò mò.

– Thế ông có viết tất cả sự thật vào đấy không?

– Tôi nghĩ là không.

– Ông viết không đúng sự thật thì viết để làm gì!

– Thì em cứ đọc đi, chẳng hạn cuốn này này, đã có lần em nhìn nó mà. Mà em biết đọc chứ?

- Em biết.
- Thế em xem đi. Cuốn sách này tôi viết đây.
- Ông? Em sẽ đọc...

Hình như nó: muốn nói với tôi một điều gì, nhưng nó tỏ ra là rất khó diễn đạt và nó tỏ ra rất xúc động. Hình như còn ẩn giấu một điều gì đằng sau những câu hỏi của nó.

- Thế họ có trả cho ông nhiều tiền không? – Cuối cùng nó hỏi.
- Cũng tùy, có khi trả nhiều, nhưng cũng có khi chẳng được gì hết, bởi vì làm không đạt. Công việc này khó khăn lắm: Lênôscá ạ.
- Thế ông không giàu ư?
- Không, không giàu.
- Thế thì em sẽ làm việc và giúp đỡ cho ông...

Con bé ngược nhìn tôi rất nhanh, đỏ bừng mặt, đoạn vừa cúi nhìn xuống đất, nó bước hai bước về phía tôi, rồi đột ngột dang tay ôm choàng lấy tôi, dúi mặt vào ngực tôi. Tôi ngỡ ngàng nhìn nó.

– Em yêu ông... em không kiêu ngạo đâu, – nó thốt lên. – Hôm qua ông bảo là em kiêu ngạo. Không, không phải... em không thể đâu... em yêu ông. Chỉ có mình ông là yêu em... –

Nhưng nước mắt đã làm nó nghẹn lời. Một phút sau chúng mới thoát ra khỏi lồng ngực nó, dữ dội như hôm qua, lúc nó lên cơn bệnh. Con bé sụp xuống trước đầu gối tôi, rồi rít hôn tay hôn chân tôi...

– Ông yêu em!... – nó nhắc lại, – chỉ một mình ông, chỉ một mình ông thôi....

Nó điên cuồng ghì riết lấy đầu gối tôi. Tất cả tình cảm của nó bấy lâu bị dồn nén, bỗng chốc ứa ra không sao kìm hãm nổi, tôi chợt hiểu hết sức mạnh kiềm chế kỳ lạ của một con tim bấy lâu giấu giếm bao niềm trinh bạch và càng kiềm chế, càng khát khe bao nhiêu thì càng khao khát mãnh liệt bấy nhiêu, được giải tỏa, được phơi bày, và tất cả những tình cảm đó đã đến mức không nén nổi khi con người

chợt khao khát dâng hiến đến quên mình cho khát vọng của lòng yêu thương, niềm biết ơn, sự âu yếm dịu dàng và những giọt lệ...

Con bé khóc nức nở như một con điên. Tôi phải cố gắng lắm mới gỡ được đôi tay nó đang ghì chặt lấy tôi. Tôi bế nó lên và đặt vào địu. Nó còn khóc mãi không thôi, úp mặt vào gối, xấu hổ không dám nhìn tôi nhưng vẫn ghì chặt tay tôi trong bàn tay bé bỏng và không buông rời nó khỏi trái tim mình.

Dần dà con bé đã dịu bớt, nhưng vẫn không dám ngẩng đầu nhìn tôi. Đã hai lần nó đưa mắt liếc nhìn tôi rất nhanh, trong ánh mắt nó chứa đựng biết bao nhiêu dịu dàng và một thoáng gì như ngại ngùng và lại muốn giấu giếm tình cảm. Rốt cuộc, nó đỏ bừng mặt và mỉm cười.

– Em thật giàu tình cảm, Lônôca, bé con ốm yếu của tôi, em đã thấy dễ chịu chưa? – Tôi hỏi.

– Không phải Lônôca, không phải đâu... – Con bé nói thì thầm: mặt vẫn ngoảnh đi.

– Không phải Lônôca, thế là thế nào?

– Nenli.

– Nenli? Tại sao nhất thiết phải là Nenli. Cũng tốt thôi, đây là một cái tên rất hay. Tôi sẽ gọi em như vậy, nếu em muốn.

– Mẹ em vẫn gọi em như thế... và, không một ai khác gọi em như vậy, không bao giờ, ngoài mẹ em.... Và em cũng không muốn cho ai gọi em như thế ngoài mẹ em.. Nhưng em muốn ông gọi... Em sẽ luôn luôn yêu ông, yêu ông mãi mãi...

“Trái tim bé bỏng đầy kiêu hãnh và yêu thương, –tôi thầm nghĩ, – và tôi đã phải mất bao lâu mới làm được cho em đối với tôi trở thành... Nenli.” Nhưng bây giờ thì tôi biết chắc rằng trái tim em đã dành cho tôi vĩnh viễn.

– Nenli, thế nào, – tôi hỏi khi con bé đã trở lại bình tĩnh, – Em nói rằng chỉ có mỗi mình mẹ em yêu em, ngoài ra không còn ai nữa. Thế lẽ nào quả thật ông em không hề yêu em?

– Không yêu.

– Thế tại sao chính em đã khóc thương ông cụ ngay ở đây, dưới cầu thang ấy, em nhớ chứ?

Cô bé trầm tư một phút.

– Không, không yêu... Ông ấy độc ác. – Và một nỗi đau xót hằn lên trên gương mặt nó.

– Đáng tiếc là không thể hỏi han gì ông cụ được, Nenli ạ. Hình như ông cụ đã hoàn toàn lú lẫn. Ông ấy cũng chết như một người mất trí. Tôi đã kể cho em nghe về cái chết của ông cụ rồi đấy.

– Vâng, nhưng chỉ tháng cuối cùng ông ấy mới hàn toàn lú lẫn. Ông ấy cứ ngồi ở đây suốt ngày, nếu em không tới với ông ấy, thì hôm sau, hôm sau nữa, ông vẫn ngồi thế, không uống, không ăn. Trước đây ông ấy khỏe hơn nhiều.

– Trước kia là lúc nào?

– Trước khi mẹ em chưa mất ấy.

– Thế là chính em: đã mang thức ăn, thức uống cho ông cụ, phải không Nenli?

– Phải, chính em mang.

– Em lấy ở đâu ra? Ở nhà bà Bupnôva à?

– Không, em không bao giờ lấy một cái gì ở nhà Bupnôva, – con bé nói giọng run run nhưng dứt khoát.

– Thế em lấy ở đâu ra, bởi vì em nào có gì đâu?

Nenli làm thinh và chợt tái mét đến dễ sợ, đoạn em đưa mắt nhìn tôi rất lâu.

– Em đi ăn xin ngoài phố... Xin được năm copec là em: đi mua bánh mì và thuốc lá gửi cho ông cụ...

– Và ông ấy đã cho phép! Nenli! Nenli!

– Thoạt đầu thì em tự đi và không cho ông cụ biết. Và khi ông em biết thì rồi chính ông đuổi em đi ăn xin. Em đứng trên cầu, xin người qua lại, còn ông em thì ở đi đi lại lại gần cầu, chờ đợi, và hễ có người cho em thì ông liền lao lại và móc ngay lấy tiền, cứ như sợ em giấu mất, cứ như em đi xin không phải để cho ông ấy.

Nó nói và mỉm cười chua chát, cay đắng.

– Tất cả việc này xảy ra sau khi mẹ em đã mất, – nó nói tiếp. – Lúc bấy giờ ông em đã hoàn toàn như hóa điên.

– Thế tức là ông cụ rất yêu mẹ em phải không? Tại sao ông ấy không sống với mẹ em?

– Không, không yêu... Ông ấy độc ác và không tha thứ cho mẹ em y như cái ông già độc ác hôm qua ấy, – con bé nói rất khẽ, gần như là thì thầm và mặt mày mỗi lúc một tái nhợt.

Tôi rùng mình, đường nét của một cuốn tiểu thuyết hoàn chỉnh đã lóe lên trong tưởng tượng của tôi. Một người đàn bà khốn khổ chết trong tầng hầm một hiệu đóng quan tài, đưa con gái mồ côi của bà ta thỉnh thoảng đến thăm người ông vẫn nguyên rửa mẹ nó, một ông già kỳ quái điên khùng chết trong cửa hàng bánh kẹo sau cái chết của con chó của mình!

– Còn con chó Adorca thì trước đây là của mẹ em, – Nenli chột nói, mỉm cười nhớ lại. – Trước đây ông em rất yêu mẹ em, và khi mẹ em bỏ ông em ra đi, mẹ em còn để lại con Adorca. Chính vì thế mà ông yêu con Adorca như vậy... Ông không tha thứ cho mẹ, nhưng khi con chó chết thì chính ông cũng chết, – Nenli cau có nói tiếp, và nụ cười đã biến mất trên gương mặt nó.

– Nenli này, trước đây ông cụ là người thế nào? – Dừng một lúc, tôi hỏi.

– Trước kia ông cụ giàu có... Em không biết ông em là người thế nào, – nó đáp, – ông có một xưởng máy nào đó... Mẹ em kể với em như thế. Dạo đầu mẹ em nghĩ rằng em còn bé và chẳng kể gì cho em nghe. Mẹ em chỉ hôn em suốt và cứ tự nói với mình: con sẽ biết, rồi đến lúc con sẽ biết, con tội nghiệp, con bất hạnh của mẹ! Mẹ em cứ luôn gọi em là tội nghiệp và bất hạnh. Và đêm đến, thường những lúc mẹ em tưởng em đã ngủ (còn em thì cố tình không ngủ, nhưng giả vờ như ngủ), mẹ em cứ khóc bên em suốt, và hôn em vừa nói: con tội nghiệp, con bất hạnh của mẹ!

– Vì sao mẹ em lại mất?

– Vì ho lao, bây giờ là sắp được sáu tuần rồi.

- Thế em có nhớ ông em giàu có vào dạo nào không?
- Từ dạo em còn chưa sinh cơ. Trước khi sinh em, mẹ em đã bỏ ông em ra đi.
- Là đi với ai?
- Em không biết, – Nenli đáp khẽ, ra chiều nghĩ ngợi. – Mẹ em bỏ ra nước ngoài và sinh em ở đây.
- Ở nước ngoài à? Ở đâu vậy?
- Ở Thụy Sĩ em đã đi khắp nơi, đã ở cả Ý, cả Paris.
- Tôi thật ngạc nhiên.
- Thế em còn nhớ không, Nenli?
- Em còn nhớ nhiều lắm.
- Làm sao em nói tiếng Nga thạo thế, Nenli?
- Từ thời ở bên kia, mẹ em đã dạy em nói tiếng Nga. Mẹ em là người Nga, bởi vì bà ngoại em là người Nga, còn ông em là người Anh, nhưng cũng coi như người Nga. Và khi em và mẹ em trở về đây vào một năm rưỡi về trước, thì em đã học thành thạo. Mẹ em dạo ấy đã đau ốm. Gia đình em mỗi ngày một nghèo dần. Mẹ em cứ khóc suốt. Thoạt đầu, mẹ em đi tìm ông em rất lâu khắp Petersburg, và mẹ luôn nói rằng mẹ có lỗi với ông em, và mẹ cứ khóc suốt... Mẹ khóc mãi, khóc mãi. Đến khi biết rằng ông em đã trở nên nghèo khổ thì mẹ lại càng khóc. Mẹ em viết thư cho ông luôn nhưng ông hoàn toàn không trả lời.
- Tại sao mẹ em lại quay về đây? Chỉ để tìm ông thôi ư?
- Em không biết. Ở bên ấy chúng em sống sung sướng lắm...
- Mắt Nenli chợt sáng lên, – Mẹ em sống một mình cùng với em. Mẹ em có một người bạn nam rất tốt, cũng như ông vậy... Ông ấy biết mẹ em từ thời còn ở đây. Nhưng ông ấy đã chết ở bên ấy, và mẹ liền quay về...
- Tức là mẹ em bỏ ông em để đi cùng ông ấy chứ gì?
- Không, không phải với ông ấy. Mẹ em bỏ ông em đi với một người khác, và ông này đã bỏ mẹ em...

– Ai vậy, Nenli?

Nenli nhìn tôi không đáp. Rõ ràng là con bé biết mẹ nó bỏ đi với ai và hiển nhiên người ấy chính là bố nó. Nó rất khổ tâm ngay cả khi phải gọi tên người ấy ra với tôi..

Tôi không muốn hành hạ nó bằng những câu hỏi của mình. Đây là một đứa bé tính nết lạ lùng, thất thường và nồng nhiệt, nhưng lại quen kiềm chế lòng mình, giàu tình cảm nhưng lại giấu giếm đằng sau vẻ kiêu ngạo và lạnh lùng khó cởi mở. Trong suốt thời gian tôi quen biết nó, mặc dù nó yêu tôi hết lòng, với một tình yêu hồn nhiên và trong trắng gần như có thể sánh kịp tình cảm với người mẹ đã mất mà nó không thể nhớ lại mà không đau lòng – mặc dù như vậy, ngoài cái ngày hôm ấy ra, nó rất ít khi bày tỏ lộ liễu với tôi, rất ít khi nó cảm thấy cần thiết tâm sự với tôi về quá khứ của mình, thậm chí ngược lại, nó còn có vẻ cố tình giấu giếm tôi. Tuy nhiên, trong cái ngày hôm đó, suốt mấy tiếng đồng hồ, trong nỗi đau xót và những cơn thổn thức quằn quại thường làm đứt đoạn câu chuyện của nó, con bé đã kể lại cho tôi nghe hết tất cả những gì đã làm nó xúc động và đau lòng hơn hết, và không bao giờ tôi có thể quên được câu chuyện kinh khủng đó. Những sự việc chính của câu chuyện ấy vẫn còn ở phía trước...

Đây là một câu chuyện khủng khiếp, câu chuyện của một người đàn bà bị ruồng rẫy sau khi đã nếm trải hạnh phúc, một con người ốm yếu, khổ đau và bị mọi người từ bỏ, bị chính con người thân thiết duy nhất còn lại cự tuyệt, đây chính là người cha đẻ, một người đã từng bị con gái mình xúc phạm và đến lượt mình đã phát điên vì nỗi đau đớn và nhục nhã không sao chịu nổi. Đây là câu chuyện của một người đàn bà, trong cơn tuyệt vọng, đã cùng với đứa con gái mà bà vẫn coi là măng sữa bé bỏng lang thang đi ăn xin trên những đường phố Petersburg lạnh lẽo, bần thiu; câu chuyện của một người đàn bà sau đó suốt những tháng dài ròn rã qua cơn hấp hối dưới một tầng hầm ẩm thấp mà người cha, cho đến những phút cuối cùng, vẫn từ chối tha thứ, và cho đến tận giây phút chót, khi ông ta hồi tỉnh và chạy đến để tha thứ cho con, thì chỉ còn bắt gặp một cái xác chết lạnh cứng thay vì cái con người mà ông đã thương yêu hơn hết mọi thứ trên cõi đời này. Đây là một câu chuyện

kỳ lạ về những mối quan hệ bí mật gần như không sao hiểu nổi của một ông già đã trở nên lú lẫn với đứa cháu gái bé bỏng nhưng đã đủ sức hiểu được người ông. Mặc dù còn thơ ngây nhưng đã hiểu được vì sao cuộc đời của nó lại diễn biến khác đi, so với những năm dài được sống ấm êm và no đủ. Đây là một câu chuyện thâm thúy, một trong những câu chuyện thâm thúy và đau lòng vẫn thường xuyên nhưng lặng lẽ và kín đáo, vẫn hằng diễn ra dưới vòm trời Petersburg nặng nề này, trong những ngõ tối âm thầm của cái thành phố đồ sộ, giữa nhịp sống bồng bồng sôi động của thói ích kỷ ngu muội, của những dục vọng va chạm nhau, của sự trác táng bản thủ, những tội ác âm thầm, giữa tất cả cái địa ngục trần gian ấy của một cuộc sống phi lý và điên rồ...

Những câu chuyện ấy vẫn còn ở phía trước...

PHẦN THỨ BA

Chương I

Hoàng hôn buông xuống từ lâu, đêm đã tới, và mãi đến lúc ấy tôi mới sực tỉnh khỏi cơn ác mộng nặng nề và trở về với thực tại.

– Nenli, – tôi nói, – lúc này em đang ốm đau và buồn khổ, mà tôi phải để em ở nhà một mình trong khi còn xúc động và nước mắt đầm đìa thế kia. Cô bạn nhỏ của tôi! Hãy tha lỗi cho tôi và hãy biết rằng hiện đang có một con người thân yêu và cũng không được tha thứ, cũng bất hạnh, cũng bị sỉ nhục và ruồng bỏ. Cô ấy đang chờ tôi. Cô ấy đang khiến tôi lo lắng, lúc này đây, sau khi nghe câu chuyện của em, đến nỗi dường như tôi sẽ không chịu nổi nếu không được thấy cô ấy ngay phút này...

Tôi cũng chẳng biết là Nenli có hiểu những lời tôi nói hay không. Mặc dù đang xúc động vì câu chuyện và cơn bệnh vừa qua, nhưng tôi vẫn đâm bổ đến chỗ Natasha. Lúc tôi hươc vào phòng cô thì đã muộn, tận chín giờ.

Lúc còn ở ngoài đường, trước cổng ngôi nhà cô ở tôi đã trông thấy có chiếc xe ngựa tà tôi đồ rằng đấy là xe của ông công tước. Lối lên buồng Natasha quay ra sân. Lúc tôi vừa bước lên cầu thang, tôi chợt nghe thấy phía trước mặt, trên bậc cầu thang phía trên, có ai đó đang mò mẫm đi lên ra vẻ thận trọng, rõ ràng là một người không quen thuộc nơi này. Tôi định ninh rằng đấy phải là ông công tước, nhưng rồi tôi cũng nhanh chóng ngờ rằng không phải. Người khách không quen vừa leo lên vừa càu nhàu, chửi rửa lối đi, và càng lên cao thì hấn ta lại càng chửi dữ, chửi khỏe hơn. Dĩ nhiên là cái cầu thang vừa hẹp, vừa bẩn, vừa dốc, lại tối om om, nhưng những tiếng chửi rửa bắt đầu nghe thấy từ tầng ba ấy tôi không thể nào lại có thể nghĩ là của ông công tước được: con người ấy chửi rửa cứ y như một gã xà ích. Nhưng từ tầng thứ ba thì đã bắt đầu có ánh sáng, trước cửa phòng Natasha có một chiếc đèn lồng nhỏ đang tỏa sáng. Đến tận cửa phòng có thì tôi đuổi kịp người khách không quen và tôi đã kinh ngạc biết bao khi nhận ra đấy chính là ông công tước. Chắc là ông ta vô cùng khó chịu khi bắt đồ chạm trán tôi như vậy. Thoạt đầu ông không nhận ra tôi, nhưng đột nhiên gương mặt ông

biến đổi hẳn. Ánh mắt dữ tợn và căm ghét thoát đầu của ông liền biến ngay thành hoan hỉ, tươi vui, và ông, với vẻ vui mừng khác thường chìa ra cho tôi cả hai tay.

–Ồ, té ra là ông! Tôi vừa suýt định quỳ sụp xuống để cầu Chúa cứu vớt. Ông có nghe tôi chửi rửa đấy chứ?

Và ông ta cười phá lên, về hết sức hồn nhiên. Thế rồi đột nhiên gương mặt ông lại tỏ ra nghiêm trang và lo âu.

– Aliôsa có thể đến thăm Natalya Nikolayevna trong một căn nhà như thế này đây! – Ông ta nói và lắc đầu. – Chỉnh những cái gọi là điều vật vãnh này lại xác định rõ con người. Tôi sợ cho nó. Nó tốt bụng, trong nó có một trái tim cao thượng, ông xem, chẳng hạn: yêu đến đắm say và đến thăm người mình yêu trong một cái ổ chuột như thế này. Tôi còn nghe nói đến một mẩu bánh mì cũng không có, – ông ta thì thầm nói liếp, vừa tìm kiếm tay nắm của chiếc chuông nhỏ. – Đầu tôi như vỡ ra khi nghĩ đến tương lai của nó, và cái chính là tương lai của Anna Nikolayevna khi cô ấy đã thành vợ nó...

Ông ta nói nhầm tên nhưng không nhận ra, vì đang bực mình ra mặt do không tìm thấy chiếc chuông nhỏ. Nhưng chẳng hề có chiếc chuông nhỏ nào. Tôi giật nắm tay cầm ổ khóa và Mavra lập tức mở cửa, rồi rít đón tiếp chúng tôi. Từ trong bếp ngăn cách với buồng ngoài bé xíu bởi một vách gỗ, qua khung cửa mở đã nhận thấy ít nhiều sự chuẩn bị: tất cả đều có vẻ khác với mọi ngày, được lau chùi đánh bóng sạch sẽ, trong lò lửa cháy bập bùng, trên bàn mấy bộ bát đĩa mới. Rõ ràng mọi người đang đợi chúng tôi. Mavra chạy lại cởi áo khoác ngoài cho chúng tôi.

– Aliôsa có đây không? – Tôi hỏi chị ta.

– Không có, – chị thì thầm với tôi ra vẻ bí mật.

Chúng tôi bước vào phòng Natasha. Trong phòng cô không có một sự chuẩn bị đặc biệt nào, tất cả vẫn như cũ. Vả lại, phòng cô bao giờ cũng sạch sẽ và đáng yêu đến nỗi chẳng có gì mà phải dọn dẹp nữa. Natasha đứng ngay trước cửa đón chúng tôi. Tôi ngạc nhiên thấy vẻ gầy guộc mệt mỏi và xanh rớt trên gương mặt cô, dù trên đôi má nhợt nhạt có thoáng gọn một nét ửng hồng. Đôi mắt cô

trông như đang trong cơn sốt. Cô lặng lẽ và vội vã chìa tay cho ông công tước, tỏ ra rất luống cuống và mất tự chủ. Cô thậm chí cũng không nhìn tôi. Tôi cứ đứng và im lặng chờ đợi.

– Tôi lại đến đây!– Ông công tước thốt lên thân thiện và vui vẻ, – chỉ vài tiếng ngay sau khi trở về. Suốt thời gian ấy lúc nào tôi cũng nghĩ về tiểu thư (ông dịu dàng hôn tay cô), tôi đã suy nghĩ về tiểu thư biết bao nhiêu! Tôi sẽ nói, sẽ tâm sự với tiểu thư những suy nghĩ ấy. Rồi chúng ta còn tha hồ trò chuyện! Nhưng trước hết tôi thấy thằng bé con lêu lổng của tôi hình như chưa có ở đây...

– Xin ngài tha lỗi, thưa công tước, – Natasha ngắt lời ông ta, đỏ mặt lúng túng, – tôi xin được nói vài lời với Ivan Petrovich, anh Vanya, sang đây, vài lời thôi...

Cô cầm tay tôi và dắt ra sau tấm bình phong.

– Anh Vanya, – cô nói thì thầm, kéo tôi vào một góc tối nhất, – anh có tha thứ cho em không?

– Natasha, thôi đi, em làm sao thế!

– Không, không, Vanya, anh luôn luôn và đã bao lần tha thứ cho em, nhưng ai cũng có lúc không thể chịu được nữa. Anh không bao giờ hết yêu em, em biết, nhưng anh cũng dung dưỡng cho thói hèn hạ của em, và hôm qua, hôm kia em đã xử sự hèn hạ với anh, ích kỷ và tàn nhẫn..

Nước mắt cô bỗng tuôn ra đầm đìa và cô cứ dúi mặt vào vai tôi.

– Thôi đi, Natasha, – tôi vội cải chính với cô. – Chỉ tại suốt đêm qua anh bị ốm liệt, bây giờ anh cũng mới đỡ chút ít, nên tối qua anh không tới được và chắc vì thế hôm nay em mới cho là anh giận... Cô bạn thân mến của anh, lẽ nào anh lại không biết lúc này lòng em đang thế nào ư?

– Thế thì tốt... nghĩa là anh vẫn tha thứ, như tất cả mọi bận, – cô nói, mỉm cười qua nước mắt và bóp tay tôi đến phát đau. – Chuyện khác thì nói sau. Em cần phải trao đổi với anh rất nhiều, anh Vanya ạ. Còn bây giờ phải ra với ông ấy,..

– Nhanh lên, Natasha, chúng mình bỗng đứng bỏ mặc ông ấy...

– Rồi anh xem, anh sẽ thấy điều gì sẽ xảy ra, – cô thì thào rất nhanh bên tai tôi, – bây giờ thì em biết hết, đoán ra hết rồi. Chính ông ta gây ra tất cả. Tối nay sẽ quyết định nhiều điều đấy. Chúng mình ra thôi!

Tôi không hiểu nhưng không còn lúc nào để hỏi. Natasha tươi tỉnh bước về phía ông công tước. Ông ta vẫn đứng và cầm mũ trong tay. Cô vui vẻ xin lỗi ông, cầm lấy mũ từ tay ông, tự thân dìu ông vào ghế ngồi, và cả ba chúng tôi ngồi quanh chiếc bàn nhỏ của cô.

– Tôi xin bắt đầu câu chuyện về thằng bé lêu lổng của tôi, – ông công tước tiếp tục, – tôi chỉ nhìn thoáng thấy nó một phút lúc ở trên đường phố, khi nó ngồi vào xe để đến nhà nữ bá tước Dinaiđa Fiodorovna. Nó đang rất vội vã, tiểu thư xem, đến nỗi nó không buồn đứng dậy để cùng tôi về phòng mặc dù đã sau bốn ngày xa bố. Nhưng thưa Nalia Xiucôiaivpna, hình như chính tôi có lỗi trong việc đến lúc này mà nó không có mặt ở nhà tiểu thư và chúng ta đã đi trước nó, nhân dịp này tôi cũng muốn ủy thác cho nó một việc, bởi vì hôm nay tôi không tới nhà bà bá tước được. Tuy nhiên, nó sẽ đến ngay đây.

– Chắc anh ấy đã hứa với ngài là hôm nay anh ấy sẽ đến? – Natasha hỏi, nhìn ông công tước với vẻ mặt hết sức vô tư,

–Ồ, ồ lạy chúa, nó còn chưa tới cơ mà, tiểu thư hỏi gì vậy! Ông ta ngạc nhiên nhìn cô kêu lên, – Vả lại, tôi hiểu: tiểu thư đang giận nó. Quả thật, việc nó đến muộn nhất có lẽ không hay ho gì về phía nó. Nhưng tôi xin thưa lại rằng tôi có lỗi trong chuyện này. Xin tiểu thư đừng giận nó. Nó chỉ là một đứa nông nổi lang thang, tôi không bào chữa cho nó, nhưng quả thật những hoàn cảnh đặc biệt đòi hỏi nó không những không được xa lánh gia đình bà bá tước và một vài mối quan hệ khác, mà ngược lại càng đến đây nhiều càng tốt. Và hiển nhiên, nếu như vì nó không một phút nào rời tiểu thư và quên hết mọi sự trên đời thì, có lẽ, cũng xin tiểu thư đừng giận, nếu đôi lúc nào đấy tôi phải yêu cầu nó làm cho tôi công chuyện này nó chỉ mất độ vài giờ không hơn. Tôi định ninh là suốt từ buổi tối hôm

nọ đến giờ nó chưa hề bén mảng đến chỗ bà công tước K, và tôi rất bức là vừa rồi chưa kịp hỏi nó về chuyện ấy.

Tôi đưa mắt nhìn Natasha. Cô lắng nghe ông công tước với một nụ cười giấu cợt nhẹ nhàng trên môi. Nhưng ông ta nói thật bộc trực và tự nhiên. Dường như là không thể nghi ngờ ông ta được điều gì.

– Thế quả thật là ngài không biết rằng suốt mấy ngày qua anh ấy không hề tới đây? – Natasha hỏi khẽ và bình thản, coi như là nói về một việc chẳng quan trọng gì đối với cô.

– Sao? Không bao giờ tới đây? Thế nào, tiểu thư nói cái gì vậy? – Ông công tước thốt lên, rõ ràng là ngạc nhiên không để đâu cho hết.

– Ngài tới đây hôm thứ ba, lúc đã khuya, đến sáng hôm sau anh ấy ghé lại đây chừng nửa giờ, rồi suốt từ đấy tôi không nhìn thấy anh ấy một bận nào.

– Nhưng điều ấy thật khó mà tin được! (mỗi lúc ông mỗi thêm kinh ngạc) Tôi vẫn đinh ninh rằng nó không rời tiểu thư nửa bước. Xin lỗi tiểu thư, nhưng như thế thì thật kì lạ... quả thật không thể tin được.

– Nhưng nó lại đúng, và thật đáng tiếc: tôi đang chủ tâm chờ ngài tới và hy vọng qua ngài sẽ biết được anh ấy giờ đang ở đâu!

– Ô, lạy chúa! Thế là bây giờ nó sẽ không tới đây sao! Điều tiểu thư nói khiến tôi quá đỗi sửng sốt, đến nỗi tôi... thú thật, tôi đã đón đợi ở nó tất cả mọi điều, nhưng điều này thì... té ra lại chính là điều này!

– Ngài ngạc nhiên ư? Thế mà tôi cứ nghĩ rằng ngài không những không ngạc nhiên mà thậm chí còn biết trước rằng sự thể sẽ như vậy.

– Biết! Tôi ấy ư? Nhưng tôi xin đảm bảo với tiểu thư, thưa tiểu thư Natalya Nikolayevna, rằng tôi chỉ trông thấy nó đúng một phút vào hôm nay và ngoài ra không hỏi han ai về nó, và tôi lấy làm lạ rằng hình như tiểu thư không tin tôi, – ông đưa mắt nhìn cả hai chúng tôi nói tiếp.

– Lạy chúa phù hộ, – Natasha tiếp lời, – tôi hoàn toàn tin rằng ngài đã nói thật.

Đoạn cô lại cười, nhìn thẳng vào mắt ông công tước khiến ông khẽ nhún vai.

– Xin tiểu thư hãy giải thích cho! Ông ta nói lúng túng.

– Thật ra chẳng có ai phải giải thích. Tôi chỉ nói một điều rất đơn giản. Chính ngài biết rằng anh ấy là người hời hợt gặp đâu bỏ đó. Và thế là bây giờ khi được ngài cho phép tự do hoàn toàn, anh ấy liền thả cửa đam mê.

– Không thể có chuyện đam mê như thế được, chắc ở đây có chuyện gì, để lúc nào nó đến tôi sẽ bắt nó giải thích ngay việc này. Tuy nhiên điều tôi kinh ngạc trước hết là hình như tiểu thư có ý quy tội cho tôi về chuyện ấy, mặc dù trong khi đó thậm chí tôi cũng không hề tới đây. Hơn nữa tôi thấy tiểu thư rất giận nó – điều ấy dễ hiểu thôi! Tiểu thư hoàn toàn có quyền như vậy, và.., và... dĩ nhiên, tôi là người có lỗi trước hết, nhưng dù thế đi nữa, tôi cũng chỉ vì tôi là người đầu tiên có mặt ở đây, có phải thế chẳng? – Ông ta nói tiếp, quay nhìn tôi với nụ cười dịu ngọt tức giận.

Natasha đỏ mặt tía tai.

– Dẫu sao, thưa tiểu thư Natalia Nikolayevna, – Ông ta nghiêm mặt nói tiếp, – tôi đồng ý là tôi có lỗi, nhưng, chỉ tại tôi vội ra đi ngay sau khi chúng ta vừa quen biết nhau, lúc tiểu thư vẫn còn tỏ ra hồ nghi, một đặc điểm mà tôi đã nhận ra trong tính cách của tiểu thư, và tiểu thư đã kịp thay đổi những chính kiến về tôi, và hoàn cảnh lại thúc đẩy thêm cho điều ấy. Nếu tôi không ra đi thì tiểu thư đã hiểu tôi rõ hơn, và Aliôsa, với sự giám sát của tôi, cũng không thể rong chơi được. Rồi hôm nay tiểu thư sẽ nghe tôi cần nhắc nhở những gì với nó.

– Tức là ngài sẽ bắt đầu làm cho anh ấy khốn đốn vì tôi. Không thể được đâu, dù quả thật ngài nghĩ rằng làm thế là giúp ích cho tôi.

– Thế tiểu thư muốn trách tôi đã cố tình bày đặt mọi chuyện để làm cho nó chán ngán tiểu thư ư? Tiểu thư đang xúc phạm tôi đấy, tiểu thư Natalia Nikolayevna ạ.

– Tôi vẫn cố hết sức để không dùng đến những lời trách móc với người mình trò chuyện, – Natasha đáp, – ngược lại, tôi luôn luôn cố gắng bày tỏ một cách thẳng thắn nhất, và có lẽ hôm nay ngài đã thấy rõ điều ấy. Tôi không muốn làm ngài bức mình, và càng chẳng để làm gì, bởi thế xin ngài đừng giận vì những lời tôi nói với ngài. Tôi hoàn toàn tin như vậy bởi vì tôi rất hiểu những mối quan hệ tương hỗ của chúng ta: ngài có thể xem xét chúng một cách nghiêm túc được chứ? Tuy nhiên, nếu quả thật tôi xúc phạm đến ngài thì tôi sẵn sàng xin ngài tha lỗi để làm tròn tất cả bổn phận... của lòng hiếu khách đối với ngài.

Mặc dù Natasha nói những lời trên bằng một giọng nhẹ nhàng, thậm chí còn bông đùa, với nụ cười nở trên môi, tôi vẫn chưa bao giờ thấy cô phần nộ đến nhường ấy. Phải đến lúc này tôi mới hiểu trái tim cô đã đau đớn đến thế nào suốt ba ngày vừa qua.

Những lời báo trước của cô về việc cô đã hiểu hết tất cả, đoán ra tất cả, đã khiến tôi lo sợ, chúng liên quan trực tiếp đến ông công tước. Cô đã thay đổi cách nghĩ về ông ta và nhìn ông ta như kẻ thù – điều đó thì đã hiển nhiên. Rõ ràng cô đã quy mọi diễn biến xấu trong quan hệ của cô với Aliôsa do ảnh hưởng của ông ta và có thể cô đã có những chứng cứ nhất định về điều đó. Tôi lo sợ giữa hai người sẽ xảy ra một màn kịch bất ngờ. Cái giọng đùa bỡn của cô đã quá lộ liễu đến mức không thể giấu nổi. Những lời của cô với ông công tước về việc ông ta không thể xem xét các mối quan hệ giữa hai người một cách nghiêm túc, cái câu xin lỗi vì bổn phận hiếu khách, lời hứa đầy vẻ đe dọa sẽ chứng minh cho ông ta, ngay trong tối nay, rằng cô biết cách nói thẳng – tất cả những điều ấy đều toát lên một vẻ giấu cợt và thẳng thắn đến mức ông ta không thể không hiểu ra tất cả. Tôi thấy gương mặt ông ta biến sắc nhưng ông ta rất biết tự kiềm chế. Ông ta lập tức làm ra vẻ không nhận thấy những lời ấy, không hiểu hết ý nghĩa thực của chúng, và dĩ nhiên coi đấy là lời nói đùa.

– Cầu chúa phù hộ cho tôi khỏi phải bắt ai xin lỗi! – Ông ta cười, nói, – tôi hoàn toàn không thích điều ấy, và đòi hỏi phụ nữ xin lỗi không phải là nguyên tắc của tôi. Ngay trong lần gặp gỡ đầu tiên của chúng tôi đã phần nào báo trước cho tiểu thư biết tính nết của

tôi, và vì thế chắc hẳn tiểu thư sẽ không giận vì phần nhận xét của tôi, đặc biệt nói chung nó càng đúng với giới phụ nữ, chắc hẳn tiểu thư sẽ đồng tình với nhận xét này, – ông nói tiếp, quay sang tôi với vẻ khả ái. – Tức là, tôi nhận thấy rằng trong tính cách của phụ nữ có một biểu hiện thế này: chẳng hạn, nếu phụ nữ có lỗi về một điều gì đấy, thì sau đó lập tức họ tự nguyện chuộc lỗi là bằng vô vàn âu yếm, hơn là tự phải thủ lỗi và xin tha thứ vào chính lúc họ đang phạm những tội lỗi quả tang mười mươi. Vì vậy, giả dụ như tiểu thư có xúc phạm đến tôi, thì ngay lúc này tôi sẽ cố tình không muốn tha thứ để sau đây khi tiểu thư đã nhận ra sai lầm của mình, thì tôi sẽ được lợi hơn bởi tiểu thư sẽ muốn được chuộc lỗi với tôi... bằng trăm ngàn dịu dàng âu yếm. Huống chi tiểu thư là một người tốt bụng, chân thành và trong trắng đến không thể giấu giếm, thì tôi linh cảm đến cái phút tiểu thư hối hận ấy sẽ tuyệt biết bao nhiêu. Nhưng tốt nhất là, thay vì việc xin lỗi, xin tiểu thư cho biết ngay rằng có phải hôm nay tôi không thể chứng minh được cho tiểu thư rằng tôi sẽ xử sự chân thành và thẳng thắn hơn tiểu thư nghĩ về tôi rất nhiều chẳng?

Natasha đỏ bừng mặt. Tôi cũng cảm thấy trong lời đáp của ông công tước một giọng nói quả ư nhẹ nhàng, thậm chí đến buông thả, một nét bốn cọt bất nhã.

– Ngài muốn chứng minh rằng ngài sẵn sàng trò chuyện với tôi một cách vô tư thẳng thắn? – Natasha hỏi, nhìn ông ta vẻ thách thức.

– Vâng.

– Nếu vậy xin ngài hãy thực hiện cho một yêu cầu của tôi.

– Tôi xin hứa trước,

– Thế này ạ: xin ngài đừng nói một lời, một câu trách móc về tôi khiến cho Aliôsa lo lắng, bất kể hôm nay, hay ngày mai. Xin đừng trách cứ một lời nào về chuyện anh ấy đã quên tôi và cũng đừng răn dạy gì anh ấy. Chính tôi muốn được đón anh ấy như thể giữa chúng tôi chưa xảy ra điều gì, để anh ấy không thể nhận thấy một điều gì. Tôi cần như thế, ngài hứa với tôi như thế chứ?

– Tôi hết sức vui lòng, – ông công tước trả lời, – và tôi xin được nói thêm với tất cả tấm lòng mình rằng tôi rất hiếm thấy một cách nhìn nào hấp dẫn hơn, trong sáng hơn trước những sự việc như thế... Nhưng kìa, hình như là Aliôsa.

Thật thế, có tiếng người ồn ào ở phòng ngoài. Natasha run run và hình như định làm một việc gì đó. Ông công tước ngồi yên với vẻ mặt nghiêm nghị và chờ đợi điều sẽ đến, ông ta chăm chú theo dõi Natasha. Nhưng cánh cửa đã bật mở, và Aliôsa lao vào chỗ chúng tôi.

Chương II

Đúng là cậu ta lao vào, mừng rỡ, vui vẻ, gương mặt sáng bừng. Hiển nhiên là trong bốn ngày qua cậu ta đã sống rất vui vẻ và hạnh phúc. Hình như cậu ta có điều gì đó rất muốn thông báo với chúng tôi.

– Tôi đã cô mặt! – Cậu ta hét toáng cả phòng. – Đáng lẽ tôi phải đến trước cả mọi người. Nhưng ngay bây giờ mọi người sẽ hiểu hết mọi chuyện, tất cả mọi chuyện! Bố ạ, vừa rồi con với bố không kịp trò chuyện vài câu, ấy thế mà con có bao điều phải nói với bố. Ấy chỉ những phút tốt đẹp thế này ông cụ mới cho phép tôi gọi cụ là bố⁴³, – cậu ta ngừng lời quay sang với tôi. – Lạy chúa, những lúc khác thì cấm kỵ! Ông cụ có một sách lược như thế này: lập tức ông cụ sẽ gọi tôi bằng anh⁴⁴. Nhưng từ hôm ấy tôi muốn rằng ông cụ luôn luôn có những phút tốt đẹp, và tôi đã làm được. Trong bốn ngày qua tôi đã hoàn toàn thay đổi, đã thay đổi hoàn toàn và sẽ kể tất cả để mọi người nghe. Nhưng câu chuyện ấy còn ở phía trước. Mà cái chính bây giờ là: cô ấy kia rồi! Cô ấy kia! Lại gặp em, Natasha, con bồ câu bé bỏng, xin chào em, thiên thần của anh! – Cậu ta nói, ngồi xuống bên cô và khao khát hôn tay cô, – suốt mấy hôm nay anh buồn nhớ em quá! Nhưng dù muốn thì cũng không thể! Không thể tới được. Em thân yêu của anh! Em hình như gầy đi đấy, em xanh quá!...

Cậu ta xúc động hôn khắp tay cô, say sưa nhìn cô bằng đôi mắt tuyệt diệu như không chán, không thỏa. Tôi để ý nhìn Natasha và đọc thấy trên gương mặt cô cùng một ý nghĩ với tôi: anh chàng hoàn toàn vô tội. Bao giờ, và như thế nào mà: anh chàng trong trắng ấy có thể trở thành người có lỗi. Đôi má xanh xao của Natasha chợt bừng lên một màu hồng rạng rỡ, dường như tất cả máu tụ ở trong tim cô đều đột nhiên dâng cao lên đầu. Đôi mắt cô rực sáng long lanh. Và cô kiêu hãnh nhìn ông công tước.

– Nhưng,.. suốt mấy hôm... anh... ở đâu? Cô lẩm bẩm bằng một giọng rời rạc, cố nén lại. Hơi thở cô nặng nề và không đều. Lạy chúa tôi, cô yêu cậu ta biết chừng nào.

– Chính thế đấy, nghĩa là quả thật anh dường như có lỗi với em, đúng là: dường như, dĩ nhiên, anh có lỗi thật, chính anh biết thế, và anh đã tới đây mang theo điều mà anh biết ấy. Hôm qua và cả hôm nay, Cachia đều nói với anh rằng phụ nữ không thể tha thứ cho một sự chênh lệch đến như thế (bởi vì cô ấy biết hết những chuyện đã xảy ra của chúng mình hôm thứ ba vừa rồi, ngay hôm sau anh đã kể cho cô ta nghe mà). Anh đã tranh cãi với cô ấy, chứng minh cho cô ấy hiểu, rằng người phụ nữ đó tên là Natasha và trên thế gian này có lẽ chỉ có một người sánh được với cô ấy: đó là Cachia, và dĩ nhiên anh đã tới đây với ý thức rất rõ là mình đã thắng cuộc. Lẽ nào một thiên thần như em mà lại không thể tha thứ!” Thế là chắc chắn chẳng có gì lỗi thôi, cũng chẳng có chuyện gì thay lòng đổi dạ”, – Natasha của anh chắc sẽ nghĩ như thế! Và làm thế nào lại thay lòng đổi dạ với em được? Lẽ nào có thể như vậy. Trái tim anh luôn luôn khắc khoải vì em, nhưng tuy vậy anh vẫn có lỗi! Và khi nào biết rõ tất cả thì chính em sẽ tự bào chữa cho anh. Anh sẽ kể cho em nghe tất cả bây giờ, anh cần phải giải bày lòng mình trước tất cả mọi người, chính vì thế mà anh đến đây. Ngày hôm nay anh đã định (lúc có một phút rỗi) phóng tới chỗ em, để hôn vội em một chút, nhưng rồi không thể được ; Cachia yêu cầu anh phải đến ngay vì một việc tối quan trọng. Đây là trước khi con ngồi vào xe ngựa mà bố nhìn thấy con đấy, bố ạ. Đây là lần sau anh tới chỗ Cachia, vì nhận được một bức thư khác. Bọn anh bây giờ suốt ngày vẫn trao đổi với nhau những mẫu thư nhanh, Ivan Petrovich ạ, mới đến tận đêm hôm qua tôi mới kịp đọc bức thư của anh, những điều anh viết trong đó là hoàn toàn đúng. Nhưng biết làm thế nào được: một điểm bất lực mười mươi! Và tôi nghĩ thế này: tối mai mình sẽ thanh minh mọi điều. Bởi vì tối nay anh dứt khoát không thể không đến với em được, Natasha ạ.

– Bức thư nào vậy? – Natasha hỏi.

– Anh ấy đến chỗ anh nhưng không gặp, tất nhiên là trong bức thư gửi lại cho anh, anh ấy đã mắng mỏ anh ra trò vì tội đã không đến với em! Và anh ấy hoàn toàn đúng. Đây là hôm qua.

Natasha đưa mắt nhìn tôi.

– Nhưng nếu như con có đủ thì giờ ngồi ở nhà Catrina Fiodorovna suốt từ sáng đến tối... – ông công tước mở đầu.

– Con biết, con biết bố định nói gì, – Aliôsa vội ngắt lời. – “Nếu có thể ngồi ở chỗ Cachia, thì con còn có gấp đôi lý do để ngồi ở đây”. Con hoàn toàn đồng ý với bố và thậm chí con còn nói thêm: không chỉ gấp đôi lý do mà là hơn hàng triệu lí do! Nhưng trước hết: trong cuộc sống nhiều khi có những sự việc khác thường và bất ngờ luôn luôn can thiệp và làm đảo lộn tất cả. Chính là đã có những sự việc như vậy xảy đến với con. Con nói rằng trong mấy ngày ấy con đã hoàn toàn thay đổi đến tận móng chân, bởi lẽ đã có những tác động quan trọng.

– Ôi, lạ chúa, có chuyện gì xảy ra với anh thế! Đừng dài dòng nữa nào! – Natasha kêu lên mỉm cười nhìn anh chàng Aliôsa đang cơn bốc đồng.

Quả thật anh chàng khá buồn cười: cậu ta vội vội vàng vàng, nói lầy nói đẽ, hàng tràng lộn xộn như gõ trống. Cậu ta những muốn nói lầy được, kể lầy được. Nhưng vừa kể cậu ta vừa vẫn không buông tay Natasha và cứ ghé môi hôn tới tấp như không đã, không thỏa.

– Đúng là đã có những sự việc xảy đến với tôi, – Aliôsa tiếp tục. – Ồ, các bạn ạ! Tôi đã thấy, đã làm bao việc đã quen biết những con người kỳ diệu! Đầu tiên, đó là Cachia: một con người toàn mỹ! Trước nay tôi vẫn hoàn toàn không biết gì về cô ấy! Và hôm thứ ba khi anh kể với em về cô ấy, Natasha thậm chí còn kể rất xúc động, em còn nhớ chứ, thì ngay cả khi ấy anh vẫn hầu như chưa hiểu gì về cô ấy. Đến tận bây giờ cô ấy vẫn giấu diếm anh. Nhưng bây giờ thì bọn anh đã hoàn toàn hiểu nhau. Bây giờ anh với cô ta đã gọi nhau là anh em⁴⁵. Nhưng thôi, anh sẽ bắt đầu từ đầu: trước hết, Natasha ạ, giá như em chỉ cần được nghe cô ấy nói với anh về em vào hôm sau, tức là hôm thứ tư, khi anh kể cho cô ta tất cả những gì đã xảy ra với chúng mình... Tiện thể anh cũng nhắc lại là buổi sáng hôm thứ tư ấy, lúc anh tới đây, anh đã xử sự với em thật ngu ngốc! Em đón anh đầy hào hứng, em đã hiểu thấu hết hoàn cảnh mới của chúng mình, em muốn nói với anh về tất cả những điều ấy, em đang

buồn và em cứ trêu đùa, châm chọc anh, ấy thế mà anh lại cứ làm ra vẻ con người nghiêm túc.Ồ, đúng là thằng ngốc, ngốc thật! Bởi lẽ, lạy chúa, anh lại muốn phô trương, khoe mẽ là ta đây sắp sửa làm chồng, làm người chồng chắc cơ đấy, mà lại đi khoe mẽ trước mặt em!Ồ, chắc là lúc ấy em phải chế giễu anh, đúng là anh đã làm trò cười cho em!

Ông công tước vẫn ngồi im lặng và nhìn Aliôsa với nụ cười giễu cợt đắc thắng. Rõ ràng ông ta rất vui vì cậu con đã phơi bày tất cả sự nông nổi và thậm chí đến mức lố bịch. Suốt buổi tối hôm ấy tôi cứ chăm chú theo dõi ông ta và đi đến kết luận chắc chắn rằng ông ta hoàn toàn chẳng yêu gì con mình, cho dầu người ta vẫn nói về cái tình phụ tử rất đổi thấm thiết của ông ta đi nữa.

– Sau khi ở chỗ em ra, anh đến ngay nhà Cachia – Aliôsa thao thao bất tuyệt câu chuyện của cậu ta. – Anh vừa nói là chỉ trong buổi sáng hôm ấy, bọn anh đã hoàn toàn bên nhau, mọi việc diễn ra thật lạ lùng... thậm chí anh không còn nhớ... Một vài lời nồng nhiệt, một vài cảm giác và ý nghĩ được bộc bạch chân thành, và thế là anh và cô ấy đã gần lại với nhau vĩnh viễn. Em nên hiểu cô ấy, Natasha. Cô ấy đã kể lể, đã giảng giải cho anh hiểu về em kỳ diệu biết bao! Cô ấy đã phân tích cho anh hay đối với anh em quý giá biết ngần nào! Dần dần cô ấy đã tâm sự với anh những suy nghĩ và cách nhìn cuộc sống của cô ấy. Đây là một cô gái thật nghiêm túc và đầy thú vị! Cô ấy nói về nghĩa vụ, về trọng trách của chúng ta, về những gì mà tất cả chúng ta phải cống hiến cho nhân loại, và bởi vì bọn anh đã gặp nhau trong suốt câu chuyện kéo dài đến năm sáu giờ đồng hồ ấy nên lúc kết thúc cả hai đã thề với nhau sẽ gìn giữ một tình bạn vĩnh viễn và sẽ suốt đời cùng hành động bên nhau.

– Hành động cái gì vậy? Ông công tước ngạc nhiên hỏi.

– Con đã thay đổi rồi, bố ạ, và tất cả những điều đó hẳn sẽ làm bố ngạc nhiên, thậm chí con còn linh cảm thấy trước tất cả sự bất bình của bố. – Aliôsa đáp trịnh trọng. – Những người như bố đều luôn luôn thực tế, đều có những nguyên tắc sống nghiêm khắc, khát khe nên trước tất cả những gì mới, trẻ trung, trong sáng đều nhìn với một con mắt nghi ngờ, thù địch và giễu cợt. Nhưng bây giờ con

không còn là con như bố biết cách đây mấy ngày. Con đã đổi khác rồi. Con đứng cảm nhìn thẳng vào mọi sự trên đời này. Nếu như con biết rằng niềm tin của con là đúng đắn thì còn sẽ theo đuổi nó đến cùng, và nếu như con không rời bỏ con đường của mình thì con sẽ là một con người chân chính. Với con thế là đủ. Anh hãy nói điều mà anh muốn, con rất tin ở chính mình.

– Ô hô!– Ông công tước thốt lên đầy giễu cợt.

– Natasha lo lắng nhìn chúng tôi, Cô sợ cho Aliôsa. Lúc say chuyện cậu ta vẫn thường sa đà vào những điều bất lợi cho mình, cô biết rõ như vậy. Cô không muốn Aliôsa tỏ ra khô cứng trước mọi người, nhất là trước ông bố.

– Thôi nào, anh Aliôsa! Đây là chuyện triết học rồi, – cô nói, – chắc là có ai mới dạy cho anh tốt hơn là anh hãy kể chuyện đi.

– Được, thì anh sẽ kể!– Aliôsa kêu lên. – Số là thế này: Cachia có hai người bà con xa, hình như anh em họ gì đấy – Lêvinca và Bôrinca. Một người là sinh viên, còn người kia chỉ là một thanh niên bình thường. Cô ấy có quan hệ với họ, và đó là những con người khác thường! Về nguyên tắc họ hầu như không đến chơi với bà bá tước. Khi anh và Cachia trò chuyện với ý nghĩa của đời người, về thiên chức, và về mọi chuyện tương tự, cô ấy liền chỉ cho anh đến chỗ họ và viết cho anh một mẫu thư để giới thiệu với họ. Ngay trong buổi tối hôm ấy, bọn anh đã hoàn toàn gặp nhau. Ở đấy thường tụ tập rất nhiều⁴⁶ loại người – sinh viên, sỹ quan, họa sĩ, còn có cả một nhà văn... tất cả bọn họ đều biết anh, anh Ivan Petrôvits ă, tức là họ đã đọc các tác phẩm của anh, chờ đợi nhiều ở anh trong tương lai. Chính họ nói với tôi như vậy. Tôi nói với họ là tôi có quen anh và hứa sẽ giới thiệu anh với họ. Tất cả bọn họ đều đón tôi như anh em, chân tình và cởi mở. Ngay từ thoát đầu anh đã nói cho họ biết là anh sắp cưới vợ, và họ liền coi anh như một người đã có gia đình. Họ sống trên tầng năm, ngay sát dưới mái nhà. Mọi người hễ có dịp là tụ tập đến chỗ Lavinca và Bôrinca, đặc biệt là vào thứ tư, tất cả đều là những chàng trai trẻ trong sáng, đều hừng hực một nhiệt huyết đối với nhân loại, tất cả bọn anh trò chuyện về hiện tại và tương lai của chúng ta, về khoa học, văn học, và luôn luôn trò

chuyện một cách thú vị, thẳng thắn và giản dị... Ở đây còn có cả một cậu học sinh trung học. Họ đối xử với nhau thật tuyệt vời, thật cao thượng! Trước đến nay anh chưa bao giờ gặp những người như vậy! Trước nay anh thường lui tới những đâu nào? Anh đã thấy những gì? Đã lớn lên ra sao? Chỉ có một mình em thôi, Natasha ạ, là đã từng nói với anh những điều tương tự. Ôi, Natasha, nhất thiết em phải làm quen với họ. Cashia thì đã quen thân rồi. Họ nói và cô ấy gần như là một sự sùng phục và Cachia thì đã tuyên bố với Lêvinca và Bôrinca rằng khi nào cô ấy có quyền sở hữu tài sản của mình, thì chắc chắn cô sẽ lập tức hiến một triệu vào phúc lợi xã hội.

– Mà những nơi chủ chi một triệu ấy chắc chắn sẽ là Lêvinca và Bôrinca với cả nhóm của họ chứ gì? – Ông công tước hỏi.

– E không đúng, hoàn toàn không đúng, bố nói như vậy thật đáng xấu hổ đấy bố ạ! – Aliôsa nóng nảy kêu lên, – con rất nghi ngờ ý nghĩ của bố! Và quả thật chúng con đã dấy lên một cuộc trao đổi về cái triệu bạc ấy. Chúng con đã bàn bạc rất lâu: sử dụng nó thế nào đây? Rốt cuộc, chúng con đã quyết định trước hết phải dành cho công việc phát triển giáo dục xã hội...

– Đúng là cho đến bây giờ bố vẫn chưa hiểu hết Katerina Fiodorovna, – ông công tước như tự nói với mình, vẫn giữ nguyên nụ cười giễu cợt trên môi, – Tuy nhiên, bố chờ đợi ở cô ta nhiều điều, nhưng điều này thì...

– Điều này thì làm sao? – Aliôsa ngắt lời, – tại sao bố lại kỳ lạ thế nhỉ? Điều ấy có gì ra ngoài quan niệm của bố? Vì cho đến nay chưa một ai dám hiến một triệu bạc mà cô ấy thì dám hiến ư? Không lẽ lại như thế. Nhưng thế nào kia, nếu như cô ấy không muốn sống theo một quan niệm khác (đến bây giờ con mới hiểu ra điều ấy). Cô ấy muốn sống có ích cho nhân loại và cho tất cả, cô ấy muốn đóng góp phần mình vào phúc lợi xã hội. Những sự đóng góp đó trước nay chúng ta chỉ nhìn thấy trên nét chữ, còn bây giờ thì nó hiện ra thành triệu bạc, không phải thế ư? Và tất cả cái trí tuệ sắc sảo đáng khen mà con rất tin ấy là vu vơ hay sao? Tại sao bố lại nhìn con như vậy? Bố nhìn con cứ như nhìn một thằng hề, hay một đứa ngốc ấy! Nhưng ngốc là thế nào kia chứ! Natasha, giá như em được nghe

Cachia nói về điều này: “Trí tuệ không phải là cái chính, mà cái chính là cái gì hướng dẫn nó – ấy là bản lĩnh, trái tim, bản chất cao quý, là sự phát triển”. Tuy nhiên, những lời diễn đạt thiên tài chính yếu của tư tưởng này là của Bedomurghin. Bedomurghin là người quen của Lêvinca và Bôrinca, và là cái đầu của chúng tôi, quả thật là một cái đầu thiên tài! Vừa mới tối qua, anh ấy đã nói trong cuộc trò chuyện: một thằng ngốc mà biết được nó ngốc thì không còn là thằng ngốc nữa! Đúng tuyệt! Anh ấy luôn luôn có những câu như vậy. Anh ấy reo rắc chân lý ở khắp nơi.

– Quả thật là thiên tài! – Ông công tước nhận xét.

– Bố vẫn luôn luôn giấu cọt. Nhưng quả thật con chưa bao giờ nghe được từ bố những lời như thế, và cả cái giới của bố con cũng chưa bao giờ nghe thấy. Ngược lại, bố và những người như bố luôn giấu kín tất cả những điều ấy, luôn muốn gò mình xuống sát đất để cho tất cả vóc dáng, tất cả mọi ứng xử đều nhất nhất theo những thước đo, những luật lệ đúng như là chúng được phép! Cứ như những điều ấy không phải là ngàn lần bất lực hơn những gì mà chúng con đang nói và nghĩ. Ấy thế mà còn gọi chúng con là những kẻ viển vông! Nếu bố được nghe những điều mọi người nói với con hôm qua...

– Thế nào, các anh nói và nghĩ về những điều gì? Anh hãy kể đi, anh Aliôsa, đến giờ em vẫn chẳng hiểu gì cả. – Natasha nói.

– Nói chung là về tất cả những gì liên quan đến sự tiến bộ, đến lòng nhân đạo và tình yêu. Tất cả những điều ấy được đề cập đến vì những nhu cầu của ngày hôm nay. Bọn anh trò chuyện về tính chất công khai, về những cuộc cải cách đang bắt đầu, về tình yêu nhân loại, về các nhà hoạt động hiện nay. Bọn anh đọc và phân tích về họ. Nhưng cái chính là bọn anh giúp nhau những lời khuyên hoàn toàn cởi mở và tâm sự với nhau một cách chân thành không ngần ngại về chính mình. Chỉ có một sự cởi mở, một sự thẳng thắn mới có thể đạt được mục đích. Bedomurghin đặc biệt cố gắng thực hiện điều ấy. Anh đã kể lại cho Cachia nghe và cô ấy hoàn toàn đồng cảm với Bedomurghin. Và vì thế dưới sự dẫn dắt của Bedomurghin, tất cả bọn anh đã tự hứa với mình suốt đời sẽ hành động một cách

chân thực và thẳng thắn không nói một lời gì phán xét về nhau – không bao giờ phải dè dặt ngượng ngùng vì những ý thích, những đam mê, những sai lầm của mình và luôn thẳng bước. Nếu anh muốn được mọi người kính trọng, thì trước hết và quan trọng nhất là anh phải tự kính trọng lấy mình, chỉ có như thế, chỉ có bằng sự tự trọng anh mới khiến người khác kính trọng được anh. Bedơmughin nói thế và Cachia hoàn toàn nhất trí với anh ấy. Nói chung, bây giờ bọn anh thống nhất với nhau về mọi quan điểm và nhiệm vụ mỗi người đều tự tìm hiểu riêng về chính mình, đồng thời tất cả cùng phân tích lý giải cho nhau và về nhau...

– Toàn những chuyện nhằm nhí! – ông công tước kêu lên, vẻ lo ngại, – và cái anh chàng Bedơmughin là ai vậy? Không, không thể bỏ qua việc này được...

– Không thể bỏ qua cái gì cơ? Aliôsa cướp lời. – Bố ạ, bố có biết vì sao con đem những chuyện ấy nói với bố lúc này không? Vì rằng con muốn và hy vọng bố gia nhập hội chúng con. Con đã thay mặt bố hứa với mọi người. Bố cười ư?Ồ, con cũng biết là bố sẽ cười mà! Nhưng bố hãy nghe con! Bố là người tốt, bố cao thượng và hiểu biết. Bởi vì bố chưa biết, chưa bao giờ gặp những con người ấy, chưa nghe nói về họ. Giả sử như bố đã nghe biết tất cả, đã nghiên cứu tất cả thì bố đúng là cực kỳ thông thái, nhưng đằng này bố chưa hề gặp họ, chưa tới với họ, vì vậy bố làm sao có thể nhận định chính xác về họ được? Những điều bố biết chỉ là do tưởng tượng. Không đâu, bố hãy đến với họ, hãy nghe họ nói và khi đó, con xin thề với bố rằng bố sẽ thuộc về chúng con! Mà cái chính là con muốn dùng biện pháp để cứu bố khỏi chết chìm trong cái giới của bố mà lâu nay bố vẫn gấn bó, và thoát khỏi những quan niệm của bố.

Ông công tước im lặng lắng nghe câu chuyện huyền thuyên của cậu con với nụ cười ác độc. Nét ác độc ấy in hằn lên gương mặt ông ta. Natasha theo dõi ông với một vẻ ghê tởm ra mặt. Ông ta cũng nhìn thấy điều ấy nhưng làm ra vẻ không nhận ra. Nhưng khi Aliôsa vừa dứt lời, ông công tước chợt cười phá lên. Ông ta ngửa người ra lưng ghế mà cười như không còn đủ sức giữ nổi mình nữa. Có điều tiếng cười ấy rõ ràng là cố nặn ra. Rõ ràng hết sức là ông ta

cười như vậy chỉ cốt để có thể giấu cợt và chọc tức cậu con trai nhiều hơn mà thôi. Quả thật, Aliôsa tỏ ra rất chán ngán, cả khuôn mặt cậu ta in nét buồn vô hạn. Nhưng cậu vẫn nhẫn nhục chờ cho tràng cười của ông bố qua đi.

– Bố ơi, – cậu buồn rầu mở đầu, – tại sao bố lại chế nhạo con? Con đến với bố thẳng thắn và cởi mở. Nếu như theo ý bố, con có nói điều gì ngu dại, thì bố hãy giảng giải cho con, chứ đừng chế nhạo con như thế. Mà bố chế giấu điều gì cơ chứ? Những điều mà lúc này đối với con là thiêng liêng, cao thượng ấy ư? Được, cứ cho là con nhầm lẫn, cứ cho là những điều ấy đều không đúng đắn, đều sai lầm, cứ cho con là thằng ngốc như bố đã nhiều lần gọi thế, nhưng dù con có lầm lẫn thì cũng rất chân thành và trung thực, con không đánh mất phẩm chất cao quý của mình. Con say mê với những lý tưởng cao đẹp. Dù chúng có thể sai lầm, nhưng cội nguồn của chúng là thiêng liêng. Con vẫn nói với bố rằng bố và tất cả những người trong giới của bố chưa nói được một lời nào như thế, một lời dẫn dắt được cho con, hấp dẫn con theo nó. Bố hãy cứ bác bỏ những điều ấy đi, hãy nói một điều gì hay hơn thế và con sẽ theo bố ngay, chỉ có điều bố đừng chế nhạo con, vì điều đó khiến cho con rất buồn.

Aliôsa thốt lên những lời ấy với một vẻ hết sức khẳng khái và đầy trang nghiêm. Natasha thông cảm nhìn theo cậu ta. Ông công tước hầu như ngạc nhiên nghe con nói và ngay lập tức đổi giọng:

– Bố hoàn toàn không muốn xúc phạm đến con, anh bạn ạ, – ông đáp, – ngược lại, bố rất thương con. Con đang chuẩn bị bước một bước vào đời, nó khiến con không còn là một đứa bé khờ dại nông nổi. Bố nghĩ thế. Vô tình mà bố cười thế thôi chứ hoàn toàn không muốn xúc phạm đến con.

– Nhưng tại sao con lại thấy như thế? – Aliôsa cay đắng nói tiếp. – Tại sao đã từ lâu rồi con thấy bố hình như vẫn nhìn con một cách thù ghét, với một nụ cười lạnh lùng, chứ không phải như một người cha nhìn con? Tại sao con cứ nghĩ là nếu như con ở vào địa vị bố thì con sẽ không giấu cợt nhạo báng con mình như bố đang làm với con lúc này. Bố hãy nghe con: bố con mình hãy trò chuyện

với nhau cười mở, bây giờ và mãi mãi cũng vậy, để không bao giờ giữa bố và con còn điều gì nghi ngại. Và... con cũng muốn bộc bạch tất cả sự thật: Khi con bước vào đây, con nhận thấy hình như ở đây đang có điều gì mắc míu, không như con vẫn mong được cùng đón bố ở đây. Có đúng thế không? Nếu quả như thế, thì phải chăng tốt nhất là mỗi người hãy tự bộc bạch những tình cảm của mình? Có bao điều hay có thể được thanh toán nhờ sự cởi mở!

– Hãy nói đi, nói đi, Aliôsa, – ông công tước giục con, – hãy nói về những điều mà con đang đề xuất một cách rất thông minh. Có thể hãy bắt đầu từ đây đi, – ông ta nói thêm, đưa mắt nhìn Natasha.

– Xin bố đừng giận vì sự cởi mở quá mức của con, – Aliôsa mở đầu, – bởi chính bố muốn thế, chính bố yêu cầu như vậy. Bố hãy nghe con nói đây. Bố đã tán thành cuộc hôn nhân của con và Natasha đã cho chúng con cái hạnh phúc ấy và để làm việc ấy bố phải tự đấu tranh với chính mình. Bố đã tỏ ra đầy độ lượng và chúng con đều quý trọng hành động cao thượng ấy của bố. Thế nhưng vì sao bây giờ bố lại có vẻ thích thú luôn miệng nói bóng nói gió rằng con chỉ là cậu bé nực cười và hoàn toàn chưa đến lúc làm chồng, ít nhất thì hình như bố cũng muốn chế nhạo, xem thường, thậm chí là hạ thấp con trước mắt Natasha. Bố rất vui mỗi khi có thể tìm được điều gì để cười cợt con, điều ấy không phải đến bây giờ mà từ lâu con đã nhận thấy. Dường như chính bố, vì một lý do nào đó, cố gắng chứng minh với mọi người rằng cuộc hôn nhân của chúng con là nực cười, nhằm nhí và chúng con không xứng đôi vừa lứa với nhau. Quả thật dường như bố không tin vào cái điều mà bố định dành cho chúng con, dường như bố xem tất cả những chuyện ấy như một trò đùa, một chuyện mua vui, một màn hài kịch vớ vẩn... Con nói như thế không chỉ vì những lời hôm nay của bố đâu. Ngay từ buổi tối hôm thứ ba ấy, lúc trở về cùng với bố, con đã nghe thấy từ bố một vài lời lạ lùng, khiến cho con ngạc nhiên, thậm chí còn buồn lòng. Và đến hôm thứ tư, lúc bố lên đường, bố cũng nói mấy lời bóng gió về tình hình hiện nay của chúng con, bố đã nói về cô ấy – không phải là xúc phạm, ngược lại, nhưng vẫn có cái gì không như con hằng mong muốn được nghe từ miệng bố, một cái gì quá ư hời hợt, một cái gì thiếu hẳn tình yêu và sự kính trọng đối với cô

ấy... Điều này rất khó diễn đạt, nhưng rất rõ ràng trong giọng nói, mà trái tim liền nghe thấy. Bố hãy nói là con hãy làm đi. Bố hãy cải chính, hãy giúp con yên lòng và... và cả cô ấy nữa, bởi vì bố cũng làm cho cả cô ấy phiền muộn – Con đã nhận ra điều ấy ngay từ khi bước vào.

Aliôsa nói những lời ấy đầy sôi nổi và cứng cỏi. Natasha trang trọng lắng nghe cậu ta nói và luôn luôn xúc động, gương mặt bừng bừng, đã hai lần cô thì thầm như tiếp lời cậu ta: “Đúng, đúng, đúng như vậy!” Ông công tước bối rối.

– Anh bạn ơi, – ông ta trả lời, – dĩ nhiên là bố không thể nhớ lại tất cả những gì đã nói với con, nhưng bố rất lấy làm lạ nếu như con lại tiếp thu những lời bố theo cách hiểu ấy. Bố sẵn sàng cải chính lại tất cả những gì có thể. Nếu như lúc này bố cười cợt thì điều đó cũng dễ hiểu. Bố cho con biết rằng thậm chí bố còn muốn giấu nỗi lòng chua chát của mình đằng sau tiếng cười. Ngay bây giờ khi nghĩ rằng con sắp sửa làm chồng thì điều đó với bố cũng dường như hết sức vớ vẩn, nhằm nhí, hãy tha lỗi cho bố, thậm chí còn hết sức buồn cười. Con trách bố vì sự cười cợt ấy, nhưng bố cho rằng tất cả là tự con. Bố cũng xin lỗi: có thể chính bố gần đây còn ít chú đến con, và vì vậy, mãi đến lúc này, vào buổi tối hôm nay, bố mới nhận ra con có thể có những khả năng gì. Bây giờ bố thật lo ngại khi nghĩ đến tương lai của con và Natalia Nikolayevna: bố đã vội vàng, bây giờ bố thấy rằng hai người hoàn toàn không phù hợp với nhau. Mọi tình yêu rồi sẽ qua đi, nhưng sự không phù hợp thì sẽ còn lại. Bố không chỉ nói về số phận của con, nhưng con hãy thử nghĩ xem, nếu như trong con chỉ có những dự tính trung thực mà thôi, thì cùng với mình con sẽ làm hại cuộc đời của Natalia Nikolayevna, làm hại không tránh khỏi! Thế là bây giờ con còn nói mê mãi hàng giờ về tình yêu thương nhân loại, về sự cao quý của những tín điều, về những con người cao thượng mà con quen biết, nhưng con cứ hỏi lại Ivan Petrovich xem vừa rồi bố nói gì khi bố và ông ấy trèo lên cái cầu thang khủng khiếp ở đây để lên gác tư và dừng lại ở ngoài cửa để cảm ơn chúa đã cứu vớt cho đôi chân và cuộc đời mình? Con có biết là trong đầu bố vừa tình cờ nảy ra ý nghĩ gì không? Bố ngạc nhiên rằng tại sao con yêu Natalia Nikolayevna như vậy mà lại có

thể để tiểu thư sống trong một căn hộ như thế? Làm sao con lại không hiểu ra rằng nếu như không có phương tiện, không có khả năng làm tròn nghĩa vụ của mình, thì cũng không có quyền làm chồng, không có quyền hứa hẹn một điều gì. Chỉ tình yêu thôi, không đủ, tình yêu phải thể hiện ra bằng công việc, còn con thì cho rằng: “dù phải đau khổ với tôi, nhưng xin hãy sống cùng tôi” – như thế là không nhân đạo, là không cao thượng! Nói về một tình yêu chung chung, quan tâm đến những vấn đề của cả loài người mà trong khi đó lại phạm những tội ác chống lại tình yêu mà không nhận ra chúng – là một điều không thể hiểu! Xin đừng ngắt lời tôi, thưa tiểu thư Natalia Nikolayevna, hãy để tôi nói hết, tôi quá đau lòng, và tôi cần phải bộc bạch hết. Aliôsa, con nói rằng trong những ngày này con đang say sưa với những gì cao cả, tuyệt vời, chân chính và trách bố rằng trong cái giới của bố không có được những điều hấp dẫn ấy, mà chỉ có một sự tính toán khô khan. Con hãy xem xem: say sưa với những gì cao siêu và tuyệt vời và hậu quả là ở đây từ hôm thứ ba, rồi suốt bốn hôm liền bỏ mặc một con người mà ngỡ như đối với con phải là quý giá hơn tất cả trên đời này! Thậm chí trong cuộc trò chuyện với Katerina Fiodorovna, con đã thú nhận rằng Natalia Nikolayevna yêu con, rằng cô ấy rất độ lượng và tha thứ cho những hành động của con. Nhưng con có quyền gì mà trù tính và phó thác hết vào sự tha thứ ấy? Và phải chăng trong những ngày ấy con đã không một lần nghĩ rằng con đã gây cho Natalia Nikolayevna bao nhiêu những trần trở đáng cay, bao nhiêu những nghi ngờ băn khoăn? Phải chăng vì mãi mê với những lý tưởng mới ở đấy, con cho phép mình xem nhẹ cái bổn phận hàng đầu chính yếu của mình? Xin hãy tha lỗi cho tôi, thưa tiểu thư Natalia Nikolayevna, vì tôi phải thay đổi lời hứa. Nhưng sự thể bây giờ nghiêm trọng hơn lời hứa ấy: chính tiểu thư cũng hiểu điều ấy... Con có biết không, Aliôsa, bố đã bắt gặp Natalia Nikolayevna như thế nào trong những phút đau khổ ấy, rõ ràng trong suốt bốn ngày nay con đã đẩy cô ấy vào một địa ngục tăm tối, trong khi ngược lại, đáng lẽ đấy phải là những ngày hạnh phúc nhất đời cô. Những hành động ấy nhìn từ một phía thì chỉ có những lời lẽ huyền thuyên – nhưng từ phía kia thì... Phải chăng bố xử sự không đúng? Và sau những sự việc này

con vẫn có thể đổ lỗi cho bố, trong khi chính con mới hoàn toàn có lỗi?

Ông công tước dừng lời. Ông ta như say sưa vì lời lẽ hùng biện của mình, thậm chí không giấu nổi vẻ đắc thắng. Khi nghe nhắc đến những đau khổ của Natasha, Aliôsa buồn rầu mệt mỏi đưa mắt nhìn cô, nhưng Natasha đã quyết định rồi.

– Thôi, anh Aliôsa, đừng buồn nữa, – cô nói, – những người khác còn có lỗi hơn anh. Anh hãy ngồi xuống và hãy nghe những gì em sắp nói với ông cụ anh đây. Đã đến lúc kết thúc rồi!

– Tiểu thư hãy giải thích đi, tiểu thư Natalia Nikolayevna, – ông công tước ngắt lời, – tôi tha thiết yêu cầu tiểu thư! Suốt hai giờ đồng hồ tôi đã nghe mãi cái điều khó hiểu ấy rồi. Không thể chịu đựng được nữa, và tôi xin thú thật là tôi không chờ đợi một cuộc gặp gỡ như thế này ở đây.

– Cũng có thể, bởi vì ngài nghĩ rằng có thể chinh phục chúng tôi bằng những lời nói của ngài, và chúng tôi sẽ không nhận ra những ý đồ kín đáo của ngài. Ngài diễn giải mới kỳ cục! Chính ngài biết tất cả và hiểu tất cả. Aliôsa nói đúng. Mong muốn trước hết của ngài là chia rẽ chúng tôi. Ngài đã hầu như thuộc lòng từ trước tất cả những gì sẽ xảy ra ở đây, sau cái buổi tối thứ ba ấy, và tính toán tất cả rất rạch ròi. Tôi đã nói với ngài rằng ngài nhìn tôi và cuộc hôn nhân mà ngài đề cập đến một cách không nghiêm túc. Ngài bốn cột chúng tôi, ngài đùa nghịch và có sẵn một mục đích định sẵn. Trò đùa của ngài rất được việc. Aliôsa đã rất đúng khi trách ngài đã nhìn mọi việc này như một màn hài kịch nhằm nhí. Ngược lại, có lẽ ngài cần phải vui mừng chứ đừng trách móc Aliôsa, vì anh ấy do không nhận thức được gì hết nên đã thực hiện tất cả những gì mà ngài mong đợi ở anh ấy, dễ thường lại còn thực hiện quá mức yêu cầu.

Tôi lặng người đi vì kinh ngạc. Quả thật tôi đang chờ đợi một tai họa sẽ xảy đến trong tối nay. Nhưng thái độ thẳng thừng hết sức gay gắt của Natasha và giọng nói khinh miệt ra mặt của cô đã khiến tôi sửng sốt đến rụng rời. Chắc là sự thật cô ấy đã nắm chắc một điều gì đó, tôi nghĩ thầm, và đã quyết định cắt đứt ngay lập tức. Có thể cô ấy còn nóng lòng chờ đợi ông công tước đến để nói toạc tất

cả vào mặt ông ta ngay tắp lự. Ông công tước hơi tái mặt. Còn gương mặt Aliôsa thì lộ vẻ hoảng sợ ngây thơ và nổi đờì chờ khắc khoải.

– Xin tiểu thư hãy nhớ lấy những gì mà tiểu thư vừa buộc tội cho tôi! – ông công tước thốt lên, – và hãy cân nhắc lại dù một chút những lời mình nói... tôi không hiểu gì hết.

– À, như thế là ngài không muốn hiểu qua vài lời ngắn gọn, – Natasha nói tiếp. – Đến như anh Aliôsa mà còn hiểu được ngài như tôi, mà tôi và anh ấy không hề trò chuyện, không hề gặp nhau! Anh ấy cũng thấy được rằng ngài đang bốn cột chúng tôi bằng một trò đùa hạ nhục và thấp kém, ấy thế mà anh ấy yêu quý ngài và tin tưởng ngài như tin vào đức chúa trời. Đối với anh ấy ngài không cần thiết phải thận trọng và không ngoan hơn, bởi vì ngài cho rằng anh ấy sẽ không hiểu gì hết. Tuy nhiên, anh ấy có một trái tim tinh nhạy, dịu dàng, dễ xúc cảm và những lời ngài nói, cái *giọng* của ngài, như anh ấy nói, đã đọng lại trong trái tim anh ấy...

– Tôi không hiểu, hoàn toàn không hiểu gì hết! – ông công tước nhắc lại, gương mặt vô cùng ngạc nhiên, quay sang phía tôi như muốn mượn tôi làm nhân chứng. Ông ta bưng bưng nổi giận. – Tiểu thư quá đa nghi, tiểu thư đang lo buồn, – ông ta quay về phía cô, nói tiếp, – chỉ đơn giản là tiểu thư ghen với Cachia Fiodorovna, vì thế mà sẵn sàng đổ lỗi cho cả thế giới và tôi là người đầu tiên... Xin cho tôi được nói hết: có thể nhận thấy một điều lạ lùng trong tính cách của tiểu thư... Tôi không quen với những tấn trò như thế này, sau chuyện này tôi sẽ không bao giờ đến đây một phút, nếu không phải vì lợi ích của con tôi... Tôi vẫn chờ đợi, tiểu thư có làm ơn giải thích giùm cho chăng?

– Thế là ngài vẫn khẳng khẳng không muốn hiểu ngay cho, mặc dù ngài đã thuộc lòng tất cả những điều này? Ngài nhất định muốn tôi phải nói toạc ra tất cả với ngài?

– Tôi chỉ mong được như vậy.

– Được thôi, xin ngài hãy nghe đây, – Natasha kêu lên, mắt long lanh tức giận, – tôi sẽ nói hết, nói tất cả!

Chương III

Natasha đứng bật dậy và bắt đầu đứng nói, nhưng vì xúc động nên cô không nhận ra điều ấy. Ông công tước lắng nghe, nghe mãi, và rồi cũng rời khỏi chỗ. Tất cả màn kịch đã trở nên cực kỳ nghiêm trọng.

– Xin ngài hãy nhớ lại những lời ngài đã nói hôm thứ ba, – Natasha mở đầu. – Ngài đã nói rằng tôi cần tiền, cần những con đường rộng mở, giá trị trong xã hội, – ngài còn nhớ chứ?

– Tôi nhớ.

– Và thế là, để giành được những thứ tiền bạc ấy, giành được tất cả những thành đạt đang có nguy cơ tuột khỏi tay mình, ngài đã tìm đến đây vào hôm thứ ba, và ngài đã bịa ra cái trò dạm hỏi vừa qua, xem nó như một trò đùa có thể giúp ngài giành lại những gì đã mất.

– Natasha, – tôi kêu lên, – hãy xem em đang nói gì!

– Trò đùa! Âm mưu! – Ông công tước nhắc lại với cái vẻ của một phẩm chất cao thượng bị xúc phạm trắng trợn.

Aliôsa thì ngồi chết lặng vì khổ sở và ngờ ngác nhìn như chẳng hiểu một điều gì.

– Vâng, vâng, xin đừng ngắt lời tôi, tôi đã thề sẽ nói hết tất cả, – Natasha phần nộ nói tiếp. – Chính ngài cũng nhớ rằng: Aliôsa đã không tuân theo lời ngài. Suốt nửa năm ròng, ngài đã nỗ lực hết mình để lôi kéo anh ấy ra khỏi tôi. Anh ấy đã không ngả theo ngài. Và đột nhiên, đã đến cái lúc ngài không trì hoãn được nữa. Nếu bỏ mất cơ hội này thì cả cô dâu, cả tiền bạc – mà cái chính là tiền bạc, là tất cả ba triệu đồng hồi môn sẽ tuột khỏi tay ngài. Chỉ còn lại một phương sách: phải làm cho Aliôsa yêu cái người mà ngài đã chọn hỏi cho anh ấy, ngài đồ rằng: nếu anh ấy yêu thì chắc là anh ấy sẽ bỏ rơi tôi...

– Natasha! Natasha! – Aliôsa buồn bã kêu lên. – Em nói gì thế!

– Và ngài đã hành động như vậy, – cô tiếp tục nói, không dừng lại trước tiếng kêu của Aliôsa. – Nhưng – tất cả chỉ là câu chuyện

cũ! Tất cả đều có thể dàn xếp, chỉ có tôi vẫn là vật cản trở! Chỉ có một giải pháp ngõ hầu có thể mang lại cho ngài hy vọng: ngài, một con người trải đời và khôn ngoan, có thể ngài đã nhận thấy rằng thỉnh thoảng Aliôsa dường như tỏ ra mệt mỏi vì mối tình dan díu trước nay của mình. Ngài không thể nhận ra rằng anh ấy bắt đầu hồ hững, ghẻ lạnh với tôi, đến năm ngày liền không tới thăm tôi. May ra có thể anh ấy sẽ chán ngấy và từ bỏ hoàn toàn. Thế rồi, đột nhiên hôm thứ ba, hành động quyết liệt của Aliôsa đã làm cho ngài hoàn toàn choáng váng. Ngài làm gì bây giờ...

– Xin lỗi, – ông công tước kêu lên, – ngược lại, hành động ấy...

– Tôi đang nói, – Natasha kiên quyết ngắt lời, – trong buổi tối hôm ấy, ngài đã tự hỏi mình: “Làm gì bây giờ?” – và ngài đã quyết định: cho phép anh ấy cưới tôi, tất nhiên không phải trong thực tế mà chỉ là *trên lời nói*, chỉ cốt để anh ấy yên lòng. Còn thời hạn tổ chức đám cưới thì, ngài nghĩ, có thể lùi đến bao giờ chẳng được, trong khi đó một tình yêu mới đã bắt đầu, ngài nhận thấy như vậy. Và ngài đã xây dựng tất cả trên cái bước đầu của tình yêu mới ấy.

– Tiểu thuyết, đúng là tiểu thuyết, – ông công tước lẩm bẩm như tự nói với mình, – cô đơn, mơ mộng và đọc nhiều tiểu thuyết!

– Vâng, ngài đã xây dựng tất cả trên cuộc tình mới này, – Natasha nhắc lại, không nghe và cũng không chú ý gì đến những lời của ông công tước, toàn thân như bưng bưng trong một cơn sốt, và mỗi lúc một say sưa, – và có biết bao cơ hội cho mối tình mới này! Bởi vì nó đã bắt đầu từ khi anh ấy còn chưa biết hết sự hoàn hảo của cô ta! Chính vài giây phút trong cái buổi tối mà anh ấy thổ lộ với cô ta là không thể yêu cô ta được, bởi vì nghĩa vụ và một tình yêu khác đang ngăn cấm anh ấy, thì cô ta bỗng nhiên hiện lên trước mắt anh với một vẻ đầy cao thượng, đầy thông cảm với cả anh ấy và người tình địch của mình với sự tha thứ đầy độ lượng, đến nỗi mặc dù vẫn tin vào sắc đẹp của cô ta, nhưng cho đến phút này, anh ấy vẫn không thể ngờ là cô ta lại tuyệt vời đến vậy! Lúc bấy giờ anh ấy chạy đến đây và chỉ nói về cô ta mà thôi, cô ta đã làm cho anh ấy quá đỗi sửng sốt. Quả vậy, ngay hôm sau, anh ấy đã nhất thiết cảm

thấy một đòi hỏi cấp bức là phải gặp lại con người tuyệt vời ấy dù chỉ bởi mỗi một lòng biết ơn. Phải, tại sao anh ấy lại không đến với cô ta kia chứ? Bởi vì người tình cũ của anh ấy đã thôi đau khổ. Số phận cô ấy đã được định đoạt, và anh ấy vĩnh viễn sẽ thuộc về cô ấy, vậy là chỉ còn lại một phút cón con này nữa... và nếu cái cô Natasha kia ghen tức cả với cái phút cón con này nữa thì cô ta sẽ hèn hạ biết mấy? Thế là anh ấy biến mất tăm tích khỏi cô Natasha, thay vì mấy phút là cả một ngày, hai ngày, rồi ba ngày... Đồng thời lúc này cô gái ấy hiện ra trước mắt anh chàng trong một vẻ mới mẻ hoàn toàn bất ngờ, cô ta trở thành một người cao thượng, đầy nhiệt tâm, và cậu bé thơ ngây liền thấy tính nết cô ta phù hợp với mình biết bao. Cả hai thề thốt với nhau gìn giữ một tình bạn, tình anh em và mong muốn suốt đời không lúc nào rời nhau. “*Trong năm, sáu giờ đồng hồ trò chuyện*”, tất cả tâm hồn anh ấy đã dâng cho những tình cảm mới, trái tim anh ấy cũng đã hiến dâng tất cả... Rốt cuộc, ngài nghĩ ngợi, rồi đến lúc anh ấy phải cân nhắc giữa mối tình xưa cũ với những cảm xúc mới mẻ, tươi sáng của mình mà thấy là nơi kia đã quá quen thuộc và bình thường, lại đầy những khát khe, đòi hỏi, đầy những ghen tuông, mắng nhiếc và nước mắt... Mà nếu như người ta có bắt đầu vui đùa, nghịch ngợm với mình thì dường như cũng chẳng vừa đôi phải lứa, dường như đùa nghịch với một đứa trẻ mà thôi... Và cái chính là: tất cả đều đã cũ mèm, đã biết hết cả rồi...

Những giọt nước mắt và những nỗi cay đắng bất chợt như xiết chặt lấy cô, nhưng Natasha cố gắng gượng trong một phút.

– Tiếp theo sẽ là gì? Thời gian vẫn trôi, đám cưới với Natasha còn chưa phải ấn định ngay, thời gian còn nhiều và rồi tất cả sẽ thay đổi... Và những lời của ngài, những lời bóng gió, những phân tích, những hùng biện... thậm chí có thể vu khống cái cô Natasha đang tức bực kia, có thể đẩy cô ta vào đám người tồi tệ và... mọi việc sẽ được thanh toán – một cách kín đáo nhưng thắng lợi là thuộc về ngài! Anh Aliôsa! Đừng kết tội em, anh nhé! Anh đừng cho rằng em không hiểu hết tình yêu của anh và kém trân trọng nó. Em hiểu rằng đến bây giờ anh vẫn yêu em, và đến ngay tận phút này anh vẫn chưa hiểu nổi những lời than thở của em. Em biết rằng em đã hành động rất, rất tồi tệ khi đem phơi bày tất cả những chuyện ấy ra lúc

này. Nhưng em biết làm gì được, nếu như em hiểu rõ tất cả những điều ấy và càng yêu anh hơn, yêu anh... đến... phát điên lên mất!

Cô đưa hai tay ôm lấy mặt, buông mình xuống ghế bành và khóc lên nức nở như trẻ con. Aliôsa kêu lên và lao về phía cô. Chưa bao giờ cậu ấy không rơi nước mắt khi nhìn thấy cô khóc.

Những tiếng khóc nức nở của Natasha hình như đã hỗ trợ cho ông công tước rất nhiều: tất cả sự say sưa của Natasha trong những lời diễn giải dài dằng dặc ấy, tất cả sự quyết liệt trong những hành động chống đối ông của cô ta mà chỉ ít theo phép lịch sự thì đã cần phải nổi giận ấy, tất cả giờ đây rõ ràng có thể quy cho một cơn điên đầu vì ghen tuông, một tình yêu bị xúc phạm và ngay cả vì bệnh tật. Thậm chí còn cần phải tỏ ra đồng cảm...

– Hãy yên lòng, bình tĩnh lại đi, tiểu thư Natasha Nikolayevna, – ông công tước an ủi cô, – mọi chuyện là do quá kích động, do tưởng tượng và sự đơn độc mà thôi... Tiểu thư quá phần uất vì hành vi nông nổi của nó... Nhưng dẫu sao đó cũng chỉ là sự nông nổi của mình nó thôi. Còn sự việc chính yếu mà tiểu thư đặc biệt lưu ý đến, sự việc hôm thứ ba vừa qua thì sẽ nhanh chóng phải chứng minh cho tiểu thư thấy tất cả cái bồn phận lớn lao của nó đối với tiểu thư, ấy thế mà trái lại, tiểu thư đã cho là...

–Ồ, xin ngài đừng nói gì, đừng hành hạ tôi vào phút này nữa! Natasha khóc tức tưởi, ngắt lời ông ta. – Trái tim đã nói với tôi tất cả, mà nói từ rất lâu! Phải chăng ngài nghĩ là tôi không hiểu, rằng tất cả tình yêu trước đây của anh ấy đã chết rồi... Tại đây, trong căn phòng này, lúc tôi còn lại một mình... khi anh ấy bỏ mặc tôi, anh ấy quên tôi... tôi đã ném trái tất cả... đã suy tính tất cả... Tôi biết làm gì lúc đó? Em không buộc lỗi cho anh đâu, Aliôsa ạ... Ngài đã lừa dối tôi những gì? Phải chăng ngài nghĩ rằng tôi đã không thử tự lừa dối mình!...Ồ, cũng đã bao nhiêu bận rồi! Lẽ nào tôi lại không biết lắng nghe từng âm thanh giọng nói của anh ấy? Lẽ nào tôi không học được cách đọc tâm tư anh ấy qua sắc mặt, qua từng ánh mắt?... Tất cả, tất cả đã chết rồi, đã vĩnh viễn chôn vùi... Ôi, sao mà tôi bất hạnh đến thế này!...

Aliôsa gục xuống đầu gối cô mà khóc.

– Vâng, vâng, đấy là lỗi của anh! Tất cả là do anh!... – Cậu ta nhắc lại, trong tiếng nước nở rên rĩ.

– Không đau, anh Aliôsa, anh đừng tự buộc tội mình... đấy là do những kẻ khác... những kẻ thù địch với chúng mình! Chính những kẻ đó!

– Nhưng xin lỗi, – ông công tước sốt ruột, mở đầu, – rốt cuộc thì xin tiểu thư cho biết tiểu thư dựa vào cơ sở nào để buộc tội cho tôi tất cả những... tội ấy? Bởi vì tất cả chỉ là do tiểu thư phỏng đoán, không hề có một chứng cứ nào...

– Chứng cứ! – Natasha kêu lên, bật dậy rất nhanh khỏi ghế bành, – chứng cứ đối với ngài, ấy là, ngài là một con người nham hiểm! Ngài không thể nào hành động khác được một khi ngài đã đến đây với một ý đồ của ngài! Ngài cần phải làm yên lòng con ngài, xoa dịu những khắc khoải trong tâm hồn anh ấy, để anh ấy thoải mái hơn, yên tâm hơn mà đến với Cachia, không thể thì anh ấy sẽ luôn luôn nhớ đến tôi, sẽ không ngả theo ngài, mà ngài thì đã chán ngấy chờ đợi rồi... Thế nào, điều ấy đúng chứ?

– Tôi công nhận, – ông công tước đáp với một nụ cười cay độc, – nếu tôi muốn lường gạt tiểu thư, quả thật tôi sẽ mưu đồ như vậy, tiểu thư thật... tinh đời, tuy nhiên điều đó cần phải chứng minh thì mới có thể xúc phạm đến người khác bằng những lời trách cứ như vậy...

– Chứng minh! Thế tất cả những hành động trước đây của ngài nhằm kéo anh ấy ra khỏi tôi? Chính con người dạy con mình khinh miệt và giấu cợt những bổn phận ở đời chỉ vì những lợi lộc trong giới thượng lưu, vì tiền tài, đã làm cho anh ấy đang trở nên sa đọa! Ngài vừa nói gì về những cầu thang và căn phòng tồi tệ này? Phải chăng chính ngài đã cúp hết những khoản chi phí mà trước kia ngài vẫn dành cho anh ấy nhằm buộc chúng tôi phải ly tán bởi túng thiếu và đói rét? Chính bởi ngài mà có cái cầu thang và căn hộ này, ấy thế mà bây giờ ngài lại lên tiếng trách móc anh ấy, ngài đúng là một con người hai mặt! Và cơn có nào mà bỗng nhiên buổi tối hôm ấy, ngài lại có được cái thịnh tình và những quan điểm mới mẻ vốn chẳng phải là bản chất của ngài? Suốt bốn ngày qua tôi đã đi đi lại

lại trong căn phòng này, tôi đã suy tính tất cả, đã cân nhắc tất cả, mỗi một lời nói của ngài, sắc diện của ngài, và tôi đã đi đến kết luận rằng tất cả những điều ấy là một trò đùa vờ vĩnh, một tấn hài kịch, nhục nhã, thấp hèn và không xứng đáng... Bởi vì tôi biết rõ ngài, biết đã từ lâu! Mỗi lần Aliôsa từ chỗ ngài tới đây, nhìn gương mặt của anh ấy là tôi đã đoán ra tất cả những gì ngài đã nói với anh ấy, đã gọi ra với anh ấy, tôi đã nghiền ngẫm tất cả ảnh hưởng của ngài với anh ấy! Không, ngài không thể lường gạt được tôi! Có thể ngài còn có những tính toán nào nữa, có thể lúc này tôi còn chưa nói ra được điều chính yếu nhất, nhưng cũng vậy thôi! Ngài đã lừa dối tôi – điều đó là then chốt! Cần phải nói thẳng điều đó vào mặt ngài!

– Chỉ có thể thôi ư? Đây là tất cả chứng cứ? Mong tiểu thư hãy thử nghĩ xem, tiểu thư đúng là một người đàn bà cuồng nộ: tôi đã hết sức kiềm chế trước hành động ấy (việc tiểu thư bôi nhọ ý định của tôi hôm thứ ba vừa rồi). Hành động ấy đối với tôi là quá ư hồ đồ.

– Ngài tự kiềm chế cái gì vậy? Việc lừa dối tôi đối với ngài thì có ý nghĩa gì? Hạ nhục một cô gái cha vợ chú vào nào đó thì là cái quái gì! Vì cô ta chẳng qua chỉ là một cô gái lang thang bất hạnh, bị bỏ từ bỏ, không ai che chở, một cô gái *điểm nhục* và *hư đốn*! Cần quái gì phải kiêng nể một con người như vậy một khi *trò đùa* ấy có thể mang lại dấu một chút xúi lợi lộc!

– Tiểu thư tự đặt mình vào địa vị kỳ cục quá, tiểu thư Natalia Nikolayevna ạ! Tiểu thư nhất định khẳng định cho rằng tôi đã sỉ nhục đến tiểu thư. Nhưng bởi sự lăng mạ này nghiêm trọng và điểm nhục đến nỗi tôi thậm chí không hiểu làm thế nào để có thể nghĩ ra chữ đừng nói là thực hiện cho được nó. Hãy tha lỗi cho tôi, nhưng tiểu thư nên tập làm quen với tất cả những chuyện ấy để coi nhẹ chúng đi. Chính tôi cũng có quyền trách tiểu thư, bởi vì tiểu thư đã dùng chính con tôi để chống lại tôi: nếu như lúc này mà nó chưa chống lại tôi để bênh vực tiểu thư, thì trái tim nó cũng sẽ chống lại tôi...

– Không, không đâu, bố ạ, – Aliôsa kêu lên, – nếu con không chống lại bố, thì bởi con tin rằng bố không thể làm việc sỉ nhục, thậm

chí con cũng không thể tin rằng có thể làm được một việc sỉ nhục như vậy!

– Tiểu thư nghe thấy chưa? – Ông công tước thốt lên.

– Natasha, tất cả đều do anh, đừng kết tội ông cụ. Điều đó thật có tội và kinh khủng.

– Vanya, anh nghe thấy chưa? Anh ấy đã chống lại em rồi đấy!

– Natasha kêu lên.

– Đủ rồi! – ông công tước nói, – phải chấm dứt màn kịch nặng nề này thôi. Con ghen mù quáng và khủng khiếp vượt quá mọi giới hạn đã bộc lộ một nét trong tính cách của tiểu thư hoàn toàn mới đối với tôi. Tôi đã được cảnh tỉnh. Chúng ta đã vội vàng, quả thật là vội vàng. Tiểu thư thậm chí cũng không nhận thấy là tiểu thư đã hạ nhục tôi như thế nào, đối với tiểu thư thì điều ấy chẳng sao cả. Chúng ta đã vội vàng... quá vội vàng... dĩ nhiên, lời hứa của tôi có thể là thiêu liêng, nhưng... tôi là người bố và tôi mong muốn hạnh phúc cho con trai tôi...

– Ngài từ chối ngài đã hứa, – Natasha buột miệng kêu lên, – ngài được dịp vui mừng đấy! Nhưng ngài nên biết rằng, cách đây hai ngày, chính tôi, một mình tôi trong căn phòng này, tôi đã quyết định giải phóng cho anh ấy khỏi những lời hứa của mình, và bây giờ trước mặt mọi người tôi xác nhận điều ấy. Tôi từ chối!

– Thế nghĩa là, để thường tiểu thư muốn làm sống lại trong nó những trần trở trước đây, những tình cảm về nghĩa vụ, tất cả những “lo buồn vì bổn phận” (như chính tiểu thư vừa nói), để bằng những tình cảm ấy lại trói buộc nó vào mình như cũ. Bởi vì đấy chính là xuất phát từ lập luận của tiểu thư, nên tôi mới nói như vậy – Nhưng thôi, thời gian sẽ trả lời. Tôi sẽ chờ đến lúc tiểu thư bình tâm hơn để giải bày với tiểu thư. Tôi hy vọng rằng chúng ta sẽ không cắt đứt hoàn toàn quan hệ. Tôi cũng mong rằng tiểu thư sẽ học cách đánh giá tôi đúng đắn hơn. Hôm nay tôi còn định thông báo với tiểu thư dự án của tôi đối với những người thân của tiểu thư mà đáng ra tiểu thư đã có thể nhìn thấy... Nhưng thôi, Ivan Petrovich, – ông ta nói thêm, bước lại gần tôi, – lúc này hơn lúc nào hết, tôi mong mỗi được quen biết với ông thân thiết hơn, ấy là chưa nói đến nguyện vọng

vốn có từ lâu của tôi. Tôi hy vọng ông sẽ hiểu tôi. Vài hôm nữa, tôi sẽ đến thăm ông, ông cho phép chứ ạ?

Tôi cúi chào ông ta. Chính tôi bây giờ cũng cảm thấy rằng bây giờ thì tôi không thể trốn tránh việc làm quen với ông ta. Ông ta bắt tay tôi lạnh lẽo cúi chào Natasha và bước ra với vẻ mặt của một người lương thiện bị xúc phạm.

Chương IV

Tất cả chúng tôi ngồi lặng im đến mấy phút. Natasha ngồi đăm chiêu, rầu rĩ và chết lặng. Đột nhiên tất cả nghị lực của cô bay đầu mất cả. Mắt cô vẫn nhìn thẳng tới trước nhưng không trông thấy gì, y như người mất hồn, và cô vẫn xiết chặt tay Aliôsa trong tay mình. Anh chàng vẫn lặng lẽ khóc khổ khóc sở, thỉnh thoảng lại tò mò sợ hãi đưa mắt nhìn cô.

Cuối cùng, cậu ta bắt đầu rụt rè an ủi cô, van xin cô đừng giận và tự nhận lỗi về mình. Rõ ràng là cậu rất muốn bào chữa cho bố và đó là vương mắc nặng nề trong tim cậu ta. Cậu ta đã vài lần đã động đến việc này nhưng không dám bày tỏ rõ ràng, bởi vì sợ lại chọc tức cơn giận của Natasha. Cậu ta thề thốt với cô một tình yêu thủy chung, bền vững và hăng hái bào chữa cho mối quan hệ với Cachia, luôn mồm nhắc đi nhắc lại rằng cậu chỉ yêu Cachia như yêu một cô em gái, một cô em gái tốt bụng, đáng yêu, hoàn toàn không thể bỏ mặc, vì nếu thế thì cậu ta thậm chí quá thô bạo và tàn nhẫn. Cậu ta cam đoan với Natasha rằng nếu cô được biết Cachia, thì hai người sẽ lập tức kết thân với nhau, sẽ không bao giờ rời nhau và lúc ấy sẽ không còn một sự hiểu nhầm nào nữa. Ý nghĩ này làm cho cậu ta hết sức thích thú. Quả thật anh chàng tội nghiệp không hề nói dối. Cậu ta không hiểu được nỗi lo âu của Natasha, và nói chung là chẳng hiểu gì những điều cô vừa nói với bố cậu. Cậu ta chỉ biết rằng họ bất hòa với nhau và điều ấy hết sức đè nặng lên trái tim cậu.

– Anh buộc tội em vì ông cụ ư? – Natasha hỏi.

– Làm sao anh có thể buộc tội? – Cậu ta đáp, giọng chua chát, – khi mà chính anh có lỗi và là nguyên nhân của tất cả mọi chuyện? Chính anh đã làm cho em tức giận, và trong cơn giận, em đã đổ lỗi cho ông cụ, bởi vì em muốn bào chữa cho anh, em luôn luôn bào chữa cho anh, mà anh thì không xứng đáng được như vậy. Cần phải tìm cho ra người có lỗi, và thế là em đã nghĩ cho ông cụ. Mà ông cụ, thì quả thật, quả thật là không hề có lỗi! – Aliôsa sôi nổi kêu lên. – Và ông cụ đã đến đây vì thế ư? Ông cụ chờ đợi điều ấy sao!

Nhưng chợt nhìn thấy Natasha đang nhìn mình buồn bã và trách móc, cậu ta liền tỏ ra sợ sệt.

– Thôi, anh sẽ không thể, không thể nữa đâu, hãy tha lỗi cho anh, – cậu ta nói, – chính anh đã gây ra tất cả!

– Đúng, anh Aliôsa ạ, – cô buồn rầu nói tiếp. – Bây giờ ông ấy đã xen vào giữa chúng mình và phá vỡ tất cả thế giới riêng của chúng mình, phá vỡ vĩnh viễn. Anh vẫn luôn luôn tin ở em hơn tất cả trên đời, từ bây giờ ông ấy đã rót vào tim anh một sự ngờ vực chống lại em, một sự nghi kỵ và anh buộc tội em, ông ấy đã lấy mất nơi em một nửa trái tim anh. Một *con mèo đen* đã chạy qua giữa chúng ta.

– Đừng nói thế, Natasha. Tại sao em lại nói “con mèo đen” – Cậu ta rầu rĩ thổ lộ.

– Ông ta dùng cái lòng tốt ngụy tạo, cái vẻ độ lượng giả dối để huyễn hoặc anh, – Natasha nói tiếp, – và từ nay ông ta sẽ càng ngày càng kích động anh để chống lại em.

– Anh thề với em là sẽ không có chuyện ấy! – Aliôsa vẫn hết sức sôi nổi, kêu lên. – Ông cụ quả đã tức giận khi nói rằng “đã vội vàng”, – rồi chính em sẽ thấy, vài ngày nữa thôi, ông cụ sẽ tỉnh ngộ ra, và nếu ông cụ tức giận đến mức thật sự không muốn cho chúng mình kết hôn, thì anh xin thề với em, anh sẽ không tuân lời ông ấy nữa đâu. Có thể anh sẽ đủ sức làm việc ấy... Và em có biết là ai sẽ giúp chúng mình không? – Cậu ta đột nhiên kêu lên, xúc động vì ý kiến của mình, – chính Cachia sẽ giúp đỡ chúng mình! Và rồi em sẽ thấy con người ấy tuyệt vời đến đâu! Em sẽ thấy là cô ấy có ưa làm tình địch của em và chia rẽ chúng mình hay không! Và vừa rồi em đã sai lầm biết bao khi nói rằng anh chỉ là loại người cưới xong là hết yêu ngay! Anh thật đau lòng khi nghe em nói như vậy! Không, anh không phải là người như thế, dù anh có thương đến Cachia chơi...

– Thôi, anh Aliôsa, anh cứ đến với cô ấy nếu muốn. Vừa rồi em không hề nói đến điều ấy. Anh không hiểu hết. Anh cứ sống hạnh phúc với ai mà anh muốn. Em không thể đòi hỏi hơn ở trái tim anh những gì mà nó có thể dành cho em...

Mavra bước vào.

– Thế nào, đưa trà lên chứ? Buồn cười thật, ăm Xamôva sôi suốt hai tiếng đồng hồ, mười một giờ rồi.

Chị ta hỏi một cách thô lỗ và giận dữ. Rõ ràng chị ta không kiềm chế nổi và đang giận Natasha. Sự thể là suốt mấy hôm vừa qua, nghĩa là từ hôm thứ ba, chị ta rất hoan hỉ vì cô chủ của chị ta (mà chị ta rất yêu) sắp lấy chồng, và đã kịp loan tin ấy cho cả ngôi nhà, với hàng xóm, ở ngoài cửa hàng, với người quét sân. Chị ta tán tụng và trịnh trọng kể lại rằng ông công tước, một nhân vật quan trọng, một vị tướng, và là một người giàu nứt đổ vỡ vách đã đích thân tới cầu xin cô chủ của chị ta, và chị ta, Mavra, bằng đôi tai đặc biệt của mình đã nghe thấy điều ấy. Ấy thế mà bây giờ tất cả đã tan thành mây khói. Ông công tước đã tức giận bỏ về, và thậm chí người ta cũng không mời trà ông. Dĩ nhiên, tất cả đều do cô chủ của chị ta. Mavra nghe rõ cô ấy nói với ông ta bằng một giọng không chút kính trọng.

– À... đưa lên đi, – Natasha đáp.

– Thế còn thức nhắm, cũng đưa cả chứ?

– Phải, cả thức nhắm nữa, – Natasha lúng túng.

– Chuẩn bị hết rồi, đâu có đấy cả! – Mavra tiếp tục, – từ hôm qua đến giờ mệt lử cổ bợ. Chạy ra tận đại lộ Nhépъki mua rượu vang, thế mà... – Nói chưa dứt, cô bỏ ra, giận dữ khép cửa đánh rầm.

Natasha đỏ mặt, nhìn tôi vẻ là lạ.

Trong khi đó, trà đã được đưa lên, cả thức nhắm nữa, có thịt chim, một món cá gì đấy, hai chai vang hảo hạng mua ở cửa hàng Elixêep. “Những thứ này là để làm gì đây?” – tôi nghĩ thầm.

– Đây là em, anh xem, Vanya, thế đấy, – Natasha nói và lại gần bàn và có vẻ ngượng với tôi. – Bởi em đã tiên cảm thấy mọi chuyện hôm nay sẽ xảy ra như nó đã xảy ra, nhưng tuy thế, em nghĩ rằng, may ra thì có thể không đến nỗi kết thúc như thế. Aliôsa đến bắt đầu làm lành, chúng em sẽ làm lành. Tất cả những nghi ngờ của em tỏ ra thiếu cơ sở, mọi người đang cải chính cho em và... dẫu sao thì

em cũng đã làm chút thức nhắm. Em nghĩ là, chúng mình trò chuyện chút ít, ngồi lại bên nhau...

Tội nghiệp Natasha! Cô xấu hổ đỏ cả mặt khi nói những lời ấy. Aliôsa hết sức hoan hỉ.

– Em thấy chưa, Natasha! – Cậu ta kêu lên, – Chính em cũng không tin mình. Hai tiếng trước đây em cũng đã không tin vào những nghi ngờ của mình! Không, tất cả những điều ấy cần phải cải chính lại hết. Anh có lỗi, anh đã gây ra tất cả, anh sẽ sửa chữa tất cả. Natasha, cho phép anh đến với ông cụ ngay nhé! Anh cần phải gặp ông cụ. Ông ấy đang tức giận, đang tủi nhục, cần phải an ủi ông cụ, anh sẽ giải bày hết với ông cụ tất cả những ý nghĩ của anh, chỉ của một mình anh thôi, sẽ không ai động chạm đến em. Và anh sẽ dàn xếp tất cả... Em đừng giận vì anh muốn đến với ông cụ và bỏ em lại một mình. Hoàn toàn không phải thế: anh thương ông cụ, ông ấy đã xử sự đúng mực trước em, em thấy chứ... Ngày mai, sáng tinh mơ anh sẽ có mặt bên em và ở với em trọn cả ngày, anh sẽ không đến Cachia chơi.

Natasha không những không giữ cậu ta lại, mà còn khuyên cậu nên đi. Cô rất sợ từ nay Aliôsa sẽ buộc lòng phải làm *quá sức mình* là ngồi bên cô suốt những ngày dài và do đó sẽ chán ngấy cô. Cô chỉ yêu cầu anh ta đừng nhân danh cô để nói bất cứ điều gì và gắng gượng nở nụ cười vui vẻ để chia tay với cậu ta. Cậu ta đã toan ra đi, nhưng rồi bất chợt tiến lại gần cô, cầm lấy cả hai tay và ngồi xuống bên cô. Cậu ta nhìn cô với một vẻ dịu dàng khôn tả.

– Natasha, cô bạn nhỏ của anh, thiên thần của anh, đừng giận anh nhé và chúng mình đừng bao giờ cãi nhau. Em hãy hứa là sẽ luôn luôn tin hoàn toàn vào anh, còn anh cũng sẽ tin em hoàn toàn. Thế này nhé, thiên thần của anh ạ, anh kể cho em nghe thế này: có một lần em và anh cãi nhau, chẳng nhớ vì lý do gì, nhưng là do anh. Chúng mình không nói chuyện với nhau. Anh thì không muốn xin lỗi trước và thế là anh buồn vô hạn. Anh lang thang khắp thành phố, đi vơ vẩn khắp nơi, anh tìm đến bạn bè mà trong lòng thì nặng trĩu ưu buồn... Lúc ấy đột nhiên anh nghĩ: nếu như chẳng hạn em bị một cơn bệnh gì đấy và chết. Và khi anh hình dung như thế, đột nhiên

một nỗi tuyệt vọng ứa vào lòng anh dường như quả thật anh đã mất em vĩnh viễn. Ý nghĩ mỗi lúc một thêm nặng nề khủng khiếp. Thế là dần dần anh tưởng tượng thấy mình đang đến bên mồ em, gục đầu bất tỉnh nhân sự, ôm lấy nắm mồ và chết lặng đi vì đau buồn. Anh cứ hình dung mình ôm lấy nắm mồ mà hôn, mà gọi em lên từ dưới đất sâu dù chỉ phút giây, anh cầu khẩn chúa trời ban cho phép lạ để em hồi sinh trở lại trước mặt anh trong khoảnh khắc, anh ngỡ như mình đang lao tới ôm chầm lấy em, ghì chặt em vào lòng anh và hôn em, và dường như anh sẽ chết ngay vì hạnh phúc nếu được, dù chỉ một tích tắc, như xưa kia, ôm ghì lấy em. Và khi hình dung như vậy anh mới chợt nghĩ ra thế là mình cầu xin đức chúa trời được gặp em dù chỉ một phút giây, ấy thế mà anh và em đã ở bên nhau những sáu tháng trời, và trong sáu tháng ấy chúng mình đã bao lần cãi nhau, bao ngày chúng mình không nói với nhau một lời! Suốt những ngày dài cãi nhau, chúng mình đã xem rẻ hạnh phúc của cả hai, ấy thế mà lại gọi em lên từ nắm mồ dầu chỉ trong giây phút và vì một giây phút ấy sẵn sàng đánh đổi cả cuộc đời mình!... Vừa hình dung tới tất cả những điều ấy, anh liền không kiềm chế được nữa và anh chạy ngay đến với em, và khi anh chạy tới đây, thì em đang chờ anh, và khi qua cơn cãi nhau, chúng mình ôm nhau, anh nhớ là anh đã ghì em vào ngực mình chặt đến nỗi ngỡ như quả thật là anh suýt đã mất em. Natasha! Đừng bao giờ chúng mình cãi nhau nữa em nhé! Điều ấy đối với anh luôn luôn hết sức đau lòng! Và lạ trời, làm sao lại có thể nghĩ rằng anh có thể bỏ được em!

Natasha khóc nức nở. Cả hai ôm chặt lấy nhau, và Aliôsa lại một lần nữa thề với cô là không bao giờ bỏ cô. Sau đó, cậu ta phóng về chỗ ông bố. Cậu ta đinh ninh rằng mọi việc sẽ ổn thỏa, sẽ đâu vào đấy cả.

– Tất cả đã chấm dứt! Tất cả đã hết thật rồi! – Natasha nói và bóp chặt lấy tay tôi. – Anh ấy vẫn yêu em, và không bao giờ hết yêu. Nhưng anh ấy cũng yêu Cachia và sau một thời gian nữa, anh ấy sẽ yêu cô ta hơn em. Cái lão công tước rắn độc ấy sẽ không mơ ngủ đâu, và lúc ấy...

– Natasha! Chính anh cũng tin rằng ông công tước hành động chẳng tử tế gì, tuy nhiên...

– Anh không tin tất cả những lời em đã nói với lão ta. Nhìn sắc mặt anh là em đã đoán ra ngay. Nhưng rồi anh sẽ thấy là em nói đúng hay sai? Mà đây là em mới chỉ nói chung chung, còn thì có trời mà biết là ông ta còn toan tính những gì nữa! Đây là một con người khủng khiếp! Em đã đi đi lại lại suốt bốn ngày qua ở trong căn phòng này và đã đoán ra hết. Chính ông ta đã cần phải tháo gỡ, phải làm dịu bớt tâm hồn Aliôsa khỏi nỗi u buồn luôn dằn vặt anh ấy, khỏi bồn chồn trong tình yêu đối với em. Ông ta nghĩ ra cái trò cầu hôn ấy còn là để cho ảnh hưởng của mình len được vào giữa chúng em và mê hoặc Aliôsa bằng cái vẻ cao thượng và độ lượng của mình. Đây là sự thật, sự thật hoàn toàn, anh Vanya ạ! Tính cách của Aliôsa chính là như vậy. Anh ấy đã yên lòng về phần em, đã hết phải lo lắng cho em. Anh ấy cho rằng bây giờ em đã là vợ anh ấy, mãi mãi sống bên anh ấy, và vô tình quay sang chú ý nhiều hơn tới Cachia. Rõ ràng là ông công tước đã tìm hiểu kỹ cái cô Cachia ấy và đón chắc là cô ta sẽ đẹp đôi với anh ấy và có thể hấp dẫn anh ấy hơn em. Ôi, anh Vanya, bây giờ em chỉ còn hy vọng ở anh: ông ta muốn gặp anh, làm thân với anh. Anh đừng từ chối, và lạy chúa, hãy cố gắng mau mau đến chơi nhà bà bá tước. Anh hãy làm quen với cái cô Cachia ấy, hãy quan sát cô ta kỹ hơn và nói cho em hay: cô ta là người thế nào? Em cần có nhận xét của anh. Không ai hiểu em bằng anh, và anh biết là em cần gì. Anh hãy quan sát thêm xem mức độ thân thiết của họ đến đâu, giữa họ đã có những gì, họ thường trao đổi với nhau về chuyện gì. Cái chính là anh phải xem xét kỹ Cachia, Cachia... Hãy chứng minh cho em, anh Vanya thân yêu, quý mến của em, hãy chứng minh cho em một lần nữa tình bạn chung thủy của anh! Bây giờ đây em chỉ còn trông mong vào anh, vào mình anh mà thôi!...

Khi tôi về đến nhà thì đã đến một giờ sáng. Nenli ra mở cửa cho tôi với gương mặt ngái ngủ. Nó mỉm cười và nhìn tôi tươi tắn. Con bé tội nghiệp rất giận mình đã ngủ quên đi mất. Nó vẫn muốn thức đợi tôi. Nó cho biết là có một ông khách đến hỏi thăm, ngồi lại với nó và có để lại một bức thư trên bàn. Đây là thư của Maxlôbôp. Anh ta mời tôi một giờ ngày mai tại nhà. Tôi toan hỏi chuyện Nenli, nhưng lại gác đến ngày mai và khăng khăng giục nó phải đi ngủ

ngay. Không thể thì con bé tội nghiệp cũng đã mệt lả vì chờ tôi và chỉ nửa giờ trước khi tôi về nó mới thiếp đi.

Chương V

Sáng ra, Nenli kể cho tôi nghe những chuyện khá lạ lùng về người khách viếng thăm hôm qua. Vả lại, việc Maxlôbôep tìm đến thăm tôi vào tối qua vốn đã lạ lùng, bởi vì anh ta biết chắc rằng lúc ấy tôi không có nhà. Chính tôi đã báo trước cho anh ta như vậy trong lần gặp gỡ hôm trước và chắc chắn anh ta còn nhớ rất rõ. Nenli kể rằng, thoạt đầu con bé không muốn mở cửa vì nó sợ, lúc ấy đã tám giờ tối. Nhưng từ ngoài cánh cửa khép kín anh ta vẫn van nài nó, bảo rằng nếu anh ta không gửi lại được cho tôi mấy dòng thì ngày mai sẽ có chuyện gì đó không hay xảy đến với tôi. Lúc con bé mở cửa cho anh ta vào, anh ta liền ngồi xuống viết thư, sau đó lại gần nó và ngồi xuống bên nó trên divăng. “Em đứng dậy và không muốn bắt chuyện với ông ta, – Nenli kể, – em rất sợ ông ta. Ông ta bắt đầu nói về bà Bupnôva, rằng hiện bà ta đang điên tiết nhưng không dám đến bắt em nữa, và ông ta bắt đầu khen ngợi ông, rằng ông là người bạn lớn của ông ta, và ông ta quen biết ông từ thuở còn bé tí. Thế là em bắt chuyện với ông ta. Ông ta lấy kẹo ra và bảo em cầm lấy, nhưng em không muốn. Ông ấy liền thuyết phục em rằng ông ấy là người tốt, ông ấy còn biết hát và nhảy. Ông ấy bật dậy và bắt đầu nhảy. Em buồn cười quá. Sau đó ông ấy bảo là ngồi thêm chút nữa. – Tôi chờ Vanya, may ra ông ấy sẽ về, – và ông ta hết lời van vỉ em đừng sợ và cứ ngồi yên bên ông ấy. Em ngồi, nhưng trò chuyện thì không muốn. Bấy giờ ông ấy mới bảo rằng ông ấy có biết mẹ và ông em... và thế là em bắt đầu nói chuyện với ông ấy. Ông ấy ngồi chơi mãi”.

– Thế hai người nói chuyện những gì?

– Về mẹ em... về bà Bupnôva... và ông em nữa. Ông ấy ngồi đến hai tiếng.

Nenli có vẻ như không muốn kể lại những điều hai người nói với nhau. Tôi cũng không hỏi, bởi tôi hy vọng sẽ biết được qua Maxbôlôep. Có điều tôi cảm thấy hình như Maxbôlôep cố tình đến chơi vào lúc vắng tôi để gặp riêng Nenli. “Anh ta làm thế để làm gì nhỉ?” – tôi nghĩ bụng.

Con bé chỉ cho tôi ba chiếc kẹo mà anh ta cho nó. Đây là thứ kẹo caramen bọc giấy xanh đỏ rất rẻ mạt, mà chắc chắn là anh ta mua ở quầy hàng rau. Nenli đưa cho tôi xem và cười.

– Tại sao em không ăn? – Tôi hỏi.

– Em không thích – con bé nghiêm mặt đáp, lông mày nhíu lại

– Em cũng không nhận, nhưng ông ấy cứ bỏ lại ở đống...

Ngày hôm đó tôi sẽ phải đi nhiều. Tôi nói mấy lời chia tay với Nenli.

– Ở nhà một mình em có buồn không? – tôi hỏi nó lúc đi ra.

– Vừa buồn lại vừa không buồn. Buồn vì vắng ông lâu quá.

Con bé vừa nói vừa đưa mắt nhìn tôi đầy lưu luyến. Suốt buổi sáng hôm ấy nó vẫn nhìn tôi với ánh mắt dịu dàng như vậy, vừa âu yếm vừa vui vẻ, đồng thời nó có vẻ ngượng ngùng, e ngại, cứ như là nó sợ làm tôi phật ý, làm tôi mất lòng quyến luyến đối với nó... và nó tỏ ra xấu hổ vì thế.

– Thế còn không buồn thì vì sao? Bởi em nói là “vừa buồn lại vừa không buồn” mà – tôi hỏi, vô tình mỉm cười vì cảm thấy nó đã trở nên gần gũi, thân thiết với tôi.

– Chỉ tự em hiểu được vì sao thôi. – Nó đáp vẫn mỉm cười và lại lúng túng ngượng ngập. Chúng tôi đứng trên bậc cửa mở rộng để nói chuyện. Nenli đứng trước mặt tôi, mắt nhìn xuống, một tay đặt lên vai tôi, tay kia cứ mân mê ống tay áo lễ phục của tôi.

– Có gì bí mật vậy? – Tôi hỏi.

– Không... chẳng có gì đâu... em – lúc vắng ông em bắt đầu đọc cuốn sách nhỏ của ông đấy, – con bé nói lẩm bầm, ngược nhìn tôi với đôi mắt dịu dàng, thông minh và đỏ bừng mặt.

– Ra thế đấy! Thế nào, em có thích không? – Tôi cảm thấy cái lúng túng của một người viết khi được khen tụng trước mặt, nhưng có trời mà biết sẽ ra sau, nếu ngay lúc ấy tôi có thể hôn cô bé. Nhưng không hiểu vì sao tôi không thể hôn nó. Nenli vẫn làm thinh.

– Tại sao, tại sao anh ấy lại chết – Con bé hỏi tôi, giọng hết sức rầu rĩ, liếc nhìn tôi và bỗng nhiên lại cụp mắt xuống.

– Ai cơ?

– Cái người trẻ tuổi, bị ho lao... trong cuốn sách ấy?

– Làm thế nào được, cần phải thế thôi, Nenli ạ.

– Hoàn toàn không cần thiết, – con bé đáp gần như thəm thì, và đột nhiên thốt lên rời rạc, giận dữ, môi bĩu ra và càng dán chặt mắt xuống nền nhà.

Một phút nữa trôi qua.

– Và cô ta... phải, cả hai người... cô ấy và cụ già, – con bé thəm thì, tay vẫn ra sức mân mê ống tay áo của tôi, – thế nào, họ sẽ sống bên nhau chứ? Và họ sẽ không lâm vào cảnh bần cùng chứ?

– Không đâu, Nenli, cô ấy sẽ đi xa, sẽ lấy một anh nhà giàu, còn cụ già thì ở lại một mình, – tôi hết sức thông cảm đáp lời nó, thật lòng rất tiếc là không thể nói được một lời gì khả dĩ an ủi được con bé hơn.

– Ờ, thế... thế đấy! Vẫn chỉ thế thôi! Ôi, những con người thế nào kia! Bây giờ thì em chẳng muốn đọc nữa!

Nó giận dữ đẩy tay tôi ra, quay ngoắt đi, bỏ lại gần bàn và quay mặt vào một góc, mắt cúi gầm xuống đất, mặt mày ửng đỏ và hơi thở phập phồng, cứ như đang có điều gì đau buồn nấu ruột.

– Thôi nào, Nenli, em giận dữ làm gì! – Tôi nói và lại gần nó, – đấy có phải là chuyện thật đâu, mà là ở trong sách thôi – Chuyện bịa ra ấy mà, em giận dữ làm gì! Em đúng là một cô bé đa cảm!

– Em không giận, – con bé rụt rè nói, ngược mắt yêu thương, rực sáng nhìn tôi, đoạn nó xiết chặt tay tôi, áp mặt vào lòng ngực tôi và cứ khóc dầm dứ.

Nhưng đồng thời nó cũng lại bắt đầu cười – vừa khóc vừa cười cùng lúc. Tôi cũng cảm thấy buồn cười và cảm thấy trong lòng đầy dịu ngọt. Tuy nhiên, con bé vẫn không muốn ngẩng đầu lên, và khi tôi gỡ khuôn mặt nó ra khỏi vai tôi, nó càng ghì chặt thêm và mỗi lúc một cười to hơn.

Cuối cùng thì màn kịch tình cảm ấy cũng hạ. Chúng tôi chia tay nhau. Tôi rất vội. Nenli, mặt mũi ửng hồng, và vẫn còn chưa hết

ngượng ngịu, mắt sáng long lanh như hai vì sao, chạy theo tôi ra tận cầu thang và giục tôi đi chóng về. Tôi hứa với nó nhất định sẽ về đúng bữa ăn trưa và nếu có thể thì còn sớm hơn.

Đầu tiên tôi tới chỗ các cụ. Cả hai đều lẫn ra ốm. Anna Andreyevna thì ốm to, còn Nikolai Sergueych thì ngồi trong phòng mình. Ông cụ nghe thấy tôi đến, nhưng tôi biết rằng theo thói quen của mình, ông cụ cứ để cho chúng tôi trò chuyện, và phải hơn mười lăm phút sau mới xuất hiện. Tôi không muốn làm cho Anna Andreyevna quá hoang mang, vì thế nên trong chừng mực có thể, cố lựa lời nhẹ nhàng để thuật lại câu chuyện hôm qua, tuy nhiên tôi vẫn nói đúng sự thật. Thật ngạc nhiên là, mặc dù có tỏ ra buồn rầu, nhưng không hiểu sao bà cụ vẫn đón cái tin về khả năng cắt đứt của con gái không mấy sửng sốt.

–Ồ, cháu ạ, bác cũng nghĩ như vậy, – bà nói. – Sau khi cháu đi, bác đã suy đi tính lại kỹ lưỡng và nhận thấy là điều ấy không thể có được. Nhà bác đâu đáng được chúa đoái tới, vả lại, với cái con người đê tiện ấy thì không thể hy vọng được điều gì tốt lành. Cướp không của nhà mình mười ngàn có phải chuyện đùa đâu, lão biết là cướp không mà vẫn cứ cướp. Lão đã tước nốt của bác mẫu bánh mì cuối cùng, chúng nó sẽ bán rẻ điền trang Ikhmenevca của bác. Con Natasetsca đã tinh tường và sáng suốt khi không tin lão. Thế cháu còn biết gì nữa không, – bà hạ giọng, nói tiếp, – cháu của bác, phải hết sức chống lại cuộc hôn nhân này. Bác tuyên bố: bác không muốn, thế đấy! Thoạt đầu bác cho là lão ta chơi ngông; nhưng không phải đâu, lão ta có mưu đồ thật đấy. Thế từ lúc ấy, con bé ra làm sao? Lão ta cứ nguyên rũa nó suốt như thế. Thế còn chính cái thằng Aliôsa thì sao?

Và bà cụ cứ lục vấn tôi khá lâu như vậy, và theo thói quen, sau mỗi câu trả lời của tôi, lại kêu lên những tiếng bực tức. Nói chung, tôi nhận thấy gần đây hình như bà cụ đã hoàn toàn lú lẫn. Tất cả những tin buồn đã làm cho bà quá xúc động. Nỗi buồn lo về Natasha đã làm cho con tim và sức khỏe của bà hoàn toàn suy sụp.

Ông già bước vào, chân dận dày, mình mặc áo khoác. Ông phàn nàn vì cơn sốt nhưng vẫn dịu dàng nhìn vợ, và suốt thời gian

tôi ở đây, ông chăm sóc bà như một bà nhũ mẫu, cứ nhìn sâu vào mắt bà, thậm chí còn tỏ ra sợ hãi trước mặt bà. Trong ánh mắt ông chứa chan bao âu yếm. Ông rất lo sợ cho căn bệnh của bà, cảm thấy nếu mất bà thì ông cũng mất tất cả trên cõi đời này.

Tôi ngồi chơi với các cụ độ một tiếng. Lúc chia tay, ông cụ đi với tôi ra đến phòng ngoài và bắt đầu nói về Nenli. Ông cụ thật sự muốn đón con bé về nuôi thay con gái. Ông khuyên tôi thuyết phục bà Anna Andreyevna. Ông hết sức tò mò hỏi tôi về Nenli và hỏi tôi xem có biết gì mới về con bé không. Tôi kể vắn tắt cho ông ông cụ nghe. Câu chuyện của tôi đã gây cho ông ấn tượng mạnh.

– Chúng ta còn tiếp tục nói thêm về chuyện này – ông nói quả quyết – còn bây giờ... vả lại, bác sẽ đến thăm cháu, chỉ có điều để bác khỏe thêm chút xíu. Lúc bấy giờ sẽ quyết định.

Đúng mười hai giờ, tôi đã có mặt ở nhà Maxlôbôep. Tôi thật hết sức ngạc nhiên, người đầu tiên mà tôi gặp khi bước vào lại là ông công tước. Ông ta mặc áo bành tô ở phòng ngoài. Maxlôbôep đang lảng xảng giúp ông ta và trao cho ông ta chiếc can. Mặc dù anh ta đã cho tôi biết là có quen ông công tước, nhưng cuộc chạm trán này vẫn làm cho tôi hết sức sửng sốt.

Ông công tước có vẻ lúng túng khi nhìn thấy tôi.

– Ô, té ra ông, – ông ta kêu lên có vẻ rất hồ hởi, – cuộc hội ngộ mới kỳ thú! Vả lại, tôi cũng vừa mới biết qua ông Maxlôbôep là ông và ông ấy có quen nhau. Vui, rất vui vì đã gặp ông, chính tôi đang mong được gặp ông và hy vọng sớm được đến thăm ông, ông cho phép chứ ạ? Tôi có một nghị với ông: ông hãy giúp tôi, giảng giải cho tôi tình thế hiện nay của chúng tôi. Chắc là ông hiểu là tôi muốn nói về câu chuyện hôm qua... Ông chơi thân với ở đây, đã theo dõi hết mọi diễn biến ở đây, ông có ảnh hưởng lớn... Rất tiếc là bây giờ tôi chưa thể đến thăm ông... Công việc mà! Vài hôm nữa, và có thể sớm hơn, tôi sẽ có may mắn được đến thăm ông. Còn bây giờ thì...

Ông ta xiết chặt tay tôi, nháy mắt với Maxlôbôep và đi ra.

– Lạy chúa, hãy nói cho tớ hay... – vừa bước vào phòng tôi đã mở đầu.

– Đúng là tớ không thể nói gì với cậu bây giờ được, – Maxlôbôep ngắt lời, vội vã vớ lấy mũ và bước ra phòng ngoài. – Công việc! Người anh em ạ, tớ phải phóng đi ngay đây kéo muộn!

– Nhưng chính cậu đã hẹn tớ đến mười hai giờ mà.

– Thế nào, hẹn cái gì cơ? Hôm qua tớ viết cho cậu nhưng hôm nay người ta lại viết cho tớ, có chuyện đột xuất mà. – công với việc! Họ đang chờ tớ. Xin lỗi Vanya nhé. Tất cả những gì tớ có thể thỏa mãn được cậu là cậu cứ việc choảng tớ đi, vì tớ đã quấy rầy cậu. Nếu thích thì cậu cứ choảng, có điều, vì chúa Cứu thế, hãy nhanh lên! Đừng giữ tớ, công việc mà, người ta đang chờ...

– Tớ choảng cậu làm gì! Cậu bận việc thì cứ quàng lên, ai mà chẳng có những công việc đột xuất. Chỉ có điều...

– Không, về cái *chỉ có điều* ấy, tớ sẽ nói sau, – anh ta ngắt lời, vừa loay hoay tìm và mặc áo khoác vào người (tôi cũng mặc theo anh ta) – Công việc của tớ cũng có liên quan đến cậu, một công việc rất quan trọng, chính vì nó mà tớ mời cậu đến, nó liên quan trực tiếp đến cậu và quyền lợi của cậu. Nhưng bây giờ không thể kể cho cậu trong một phút, cho nên, lạy chúa, cậu hãy hứa với tớ là tối nay đúng bảy giờ, không hơn cũng không kém, hãy đến chỗ tớ. Tớ sẽ có nhà.

– Hôm nay à, – tôi lưỡng lự nói, – anh bạn ạ, tối nay tớ lại muốn ghé thăm...

– Hãy tới đây đi, anh bạn ạ, bây giờ cậu hãy ghé tới chỗ mà tối nay cậu định tới, còn tối thì đến với tớ. Vanya ạ, cậu không hình dung được tớ sẽ thông báo với cậu những chuyện như thế nào đâu.

–Ồ, thế nào, thế nào, có chuyện gì thế? Tớ thú thật là cậu đã gọi được sự tò mò của tớ rồi đấy.

Trong lúc trò chuyện, chúng tôi đã khỏi cổng ngôi nhà và đứng trên vỉa hè.

– Cứ thế chứ? – Anh ta vẫn kiên trì nói.

– Tớ đã bảo là tớ sẽ đến.

– Không, cậu phải hứa danh dự đi.

– Xì, vớ vẩn! Ừ, thì hứa.
– Được đấy, tốt lắm! Cậu đi đâu bây giờ?
– Kia kìa, – tôi đáp và chỉ sang tay phải.
– Còn tớ thì tới kia. – anh ta đáp và chỉ sang trái. – Tạm biệt, Vanya! Nhớ nhé, bây giờ.

“Kỳ cục thật”, – tôi nghĩ thầm và nhìn theo anh.

Tối nay tôi dự định sẽ tới chỗ Natasha, nhưng vì mới hứa với Maxlôbôep nên quyết định sẽ đến chỗ cô ngay bây giờ. Tôi định ninh sẽ gặp Aliôsa ở đấy. Quả nhiên cậu ta có ở đấy thật và sượng như điên khi thấy tôi bước vào.

Cậu ta rất yêu chiều, hết sức dịu dàng với Natasha và tỏ ra rất vui khi tôi đến. Natasha mặc dù gắng gượng để vui vẻ nhưng rõ ràng là quá sức mình. Gương mặt cô ồm ỹu và xanh xao vì suốt đêm cô không ngủ được. Cô tỏ ra hết sức âu yếm Aliôsa.

Aliôsa mặc dù muốn mua vui cho Natasha, muốn xóa đi nụ cười gượng gạo cứ vô tình chực biến mất trên môi cô nên cứ nói rất nhiều, kể chuyện huyền thuyên, nhưng rõ ràng vẫn tránh nói đến Cachia và ông bố. Bởi vì, thử nghiệm hôm qua của cậu ta để giải hòa đã không dẫn đến thành công.

– Anh biết gì không? Anh ấy muốn rời khỏi đây lắm đấy, – Natasha thì thầm rất nhanh với tôi, khi cậu ta ra ngoài một lúc để nói gì đó với Mavra, – nhưng anh ấy sợ. Còn chính em thì lại sợ phải bảo anh ấy đi, vì như thế thì có lẽ anh ấy lại càng cố tình không đi, mà cái chính là em sợ anh ấy buồn chán và do đó rồi sẽ dần dà hờ hững với em! Làm thế nào bây giờ?

– Trời ơi, em tự đặt mình vào một tình thế mới oái oăm! Hai người cùng nghi ngờ, theo dõi nhau mới gồm chứ! Tốt hơn là cứ nói thẳng và rồi chấm dứt đi. Chứ cứ tình hình này thì dễ thường rồi cậu ta chán thật đấy.

– Thật thế sao? – Cô kêu lên sợ hãi.

– Thôi được, để anh sẽ dàn xếp cho cả hai. – tôi nói và bước vào bếp giả vờ nhờ Mavra đánh hộ một chiếc giày quá bẩn.

– Cần thận nhé, anh Vanya! – cô gọi theo tôi.

Tôi vừa bước vào chỗ Marva, Aliôsa đã đâm bổ lại với tôi, cứ như là cậu ta đã chờ sẵn.

– Ivan Petrovich, anh thân mến, tôi phải làm gì bây giờ! Hãy bảo tôi với: hôm qua tôi đã chót hứa là hôm nay, tức là giờ này đây, sẽ đến chỗ Cachia. Tôi không thể vắng mặt được! Tôi yêu Natasha đến có thể sẵn sàng nhảy vào lửa, nhưng chắc anh cũng thấy là tôi không thể hoàn toàn vứt bỏ nơi ấy...

–Ồ, thế thì anh đi đi...

– Nhưng còn Natasha thì thế nào? Bởi vì thế thì tôi sẽ làm cho cô ấy buồn. Anh Ivan Petrovich, hãy bảo tôi làm thế nào.

– Theo tôi thì tốt hơn là anh nên đi đi. Anh biết rằng cô ấy yêu anh, cô ấy luôn luôn sợ rằng ở bên cô ấy anh sẽ buồn chán và anh chỉ gượng gượng mà ngồi với cô ấy thôi. Cứ tự nhiên thì tốt hơn. Với lại, vào đây, tôi sẽ giúp anh.

– Anh Ivan Petrovich, con bỏ câu nhỏ! Anh thật tốt quá.

Chúng tôi cùng vào, một phút sau, tôi bảo anh ta:

– Tôi vừa mới gặp ông cụ anh.

– Ở đâu! – cậu ta sợ hãi kêu lên.

– Ngoài phố, tình cờ thôi. Ông cụ có đứng lại với tôi một phút, ông ấy lại đề nghị làm quen. Ông cụ hỏi tôi có biết hiện anh đang ở đâu không? Ông ấy rất cần gặp anh, hình như có chuyện gì muốn nói với anh đấy.

–Ồ, anh Aliôsa, thế thì anh đi đi, về gặp ông cụ đi, – Natasha cướp lời, biết là tôi đang gợi ý cho cậu ta.

– Nhưng... tôi biết tìm ông cụ ở đâu bây giờ? Ông ấy đang ở nhà ư?

– Không đâu, tôi nhớ ông cụ có bảo là sẽ tới chỗ bà bá trước.

– Nhưng, bởi vì... – Aliôsa ngây thơ thốt lên, rầu rĩ nhìn Natasha.

– Ô, anh Aliôsa, anh làm sao thế! – cô nói. – Lẽ nào anh lại muốn bỏ rơi cái chỗ quen biết ấy chỉ để làm vui lòng em thật sao? Thế thì thật là trẻ con lắm. Trước hết, điều ấy là không thể được. Hai nữa, anh sẽ trở nên hèn hạ trước Cachia. Hai người là bạn bè với nhau. Chả lẽ anh lại có thể cắt đứt quan hệ một cách thô bạo như vậy sao. Sau hết, anh sẽ thật sự xúc phạm đến em nếu như anh nghĩ rằng em ghen anh. Đi đi anh, đi nhanh lên, em van anh đấy! Và ông cụ anh cũng sẽ được yên lòng.

– Natasha, em đúng là thiên thần, anh thật không xứng với một ngón tay của em! – Aliôsa kêu lên xúc động và hối hận – Em thật tốt bụng, ấy thế mà anh... anh... nhưng em biết không! Hồi nãy ở trong bếp anh vừa cầu xin anh Ivan Petrovich giúp anh để anh rời khỏi chỗ em. Anh ấy đã nghĩ ra cách này. Nhưng đừng kết tội anh, Natasha, thiên thần của anh! Anh hoàn toàn không có lỗi, bởi vì anh yêu em ngàn lần hơn mọi thứ ở trên đời và vì vậy anh chợt nảy ra một ý định mới: anh sẽ giải bày hết mọi chuyện với Cachia và lập tức kể cho cô ấy hay tất cả tình cảnh hiện nay của chúng mình và tất cả những chuyện xảy ra hôm qua. Cô ấy sẽ nghĩ ra cách gì đó để cứu giúp chúng mình, cô ấy đã dành cho chúng mình tất cả tâm hồn.

– Thôi anh đi đi, – Natasha mỉm cười trả lời. – Và thế này anh bạn ạ, chính em cũng muốn được làm quen với Cachia. Làm sao mà bố trí được?

Niềm sung sướng của Aliôsa thật là không giới hạn. Cậu ta lập tức đặt ra những dự tính để cho hai người làm quen. Theo cách tính toán của cậu ta thì thật dễ dàng: Cachia sẽ nghĩ ra cách. Cậu ta sôi nổi và hăng hái trình bày sáng kiến của mình. Cậu ta hứa ngay hôm nay sẽ mang hời âm tối, chỉ sau hai giờ thôi, và tối nay sẽ có mặt bên Natasha.

– Anh tới thật chứ? – Natasha hỏi lúc rời cậu ta.

– Em nghi ngờ ư? Tạm biệt, Natasha, tạm biệt, em thân yêu của anh – em thân yêu mãi mãi của anh! Tạm biệt anh Vanya. Ô, lạy chúa, tôi lại vô ý gọi anh là Vanya⁴⁷ rồi; xin hãy nghe tôi, anh Ivan

Petrovich, tôi rất yêu anh – Tại sao chúng mình không gọi nhau là *Tư*⁴⁸. Chúng mình sẽ gọi nhau là *Tư*.

– Chúng mình sẽ gọi *Tư*.

– Ờn chúa, tôi đã nghĩ đến điều ấy hàng trăm lần. Nhưng tôi cứ ngần ngại không dám nói với anh. Đấy, bây giờ tôi vẫn gọi anh là *Vư*. Bởi rất khó gọi *Tư*. Hình như về việc này Tolstoi viết ở đâu đó rất hay: có hai người đã hứa với nhau là sẽ gọi nhau là “*Tư*”, nhưng họ không thể nào nói được, vì vậy họ cứ tránh không nói những câu có đại từ nhân xưng. Ờ, Natasha, lúc nào chúng mình sẽ đọc cuốn “*Tuổi thơ và tuổi thiếu niên*”, hay lắm!

– Thôi nào, anh đi đi, đi đi – Natasha vừa cười vừa giục, – anh huyền thuyên vì vui quá đấy mà...

– Tạm biệt! Hai tiếng nữa anh sẽ lại tới với em!

Cậu ta hôn tay cô rồi vội vã ra đi.

– Anh xem đấy, xem đấy, Vanya! – cô nói và đầm đìa nước mắt.

Tôi lưu lại với cô đến hai tiếng, an ủi cô và còn kịp khuyên nhủ cô mọi điều. Dĩ nhiên cô đã hoàn toàn đứng trong những điều lo lắng của mình. Lòng tôi thật ảo não khi nghĩ đến tình cảnh của cô hiện nay. Tôi sợ thay cho cô. Nhưng biết làm gì bây giờ?

Tôi lấy làm lạ cho Aliôsa: cậu ta vẫn yêu cô không hề kém trước kia, thậm chí dễ thương còn mãnh liệt hơn, dấn vật hơn vì hối hận và biết ờn. Nhưng đồng thời mối tình mới vẫn xiết chặt lấy tim cậu ta. Điều này rồi sẽ kết thúc ra sao – thật không sao có thể đoán trước. Chính tôi cũng hết sức tò mò muốn được thấy cái cô Cachia ấy. Tôi lại hứa sẽ giới thiệu Natasha với cô ta.

Đến phút chót thì cô đã hầu như vui lên. Tiện thể, tôi cũng kể cho cô nghe mọi chuyện về Nenli, về Maxlôbôep và cuộc gặp vào lúc bảy giờ tối nay. Tất cả những chuyện ấy khiến cô vô cùng hào hứng. Về các cụ thì tôi chỉ kể qua loa, tôi không nhắc đến cuộc viếng thăm của ông già Ikhmenev vì chưa đến lúc, cuộc đấu súng với ông công tước mà Nikolai Sergueych đề nghị có thể làm cho cô lo sợ.

Cô cũng tỏ ra rất lầy làm lạ về mối quan hệ giữa ông công tước và Maxlôbôep và cái nguyện vọng tha thiết của ông ta muốn làm quen với tôi, mặc dù tất cả những điều ấy trong tình hình hiện nay đã rất khá rõ ràng...

Đến ba giờ tôi mới trở về nhà, Nenli đón tôi, gương mặt sáng bừng...

Chương VI

Đúng bảy giờ tối tôi đã có mặt ở nhà Maxlôbôep. Anh ta hét toáng lên và dang rộng vòng tay ra đón tôi. Hiển nhiên là anh ta đang say khướt. Nhưng điều khiến tôi ngạc nhiên hơn hết là sự chuẩn bị đón tôi quá long trọng. Rõ ràng là mọi người đang chờ tôi.

Một chiếc ấm xamôva bằng đồng⁴⁹ xinh xắn đang sôi sùng sục trên chiếc bàn tròn nhỏ phủ tấm khăn tuyệt đẹp và đắt tiền. Bộ đồ uống trà bằng pha lê, bạc và sứ ánh lên lấp lánh. Trên một chiếc bàn khác được phủ một tấm khăn vải khác loại nhưng không kém đắt tiền đã bày sẵn những đĩa kẹo hảo hạng, các loại mứt Kiev lỏng và khô, mứt bội quả, kẹo paxtila, thạch, mứt Pháp, cam, táo, và đến ba, bốn loại hồ đào – tóm lại là cả một quầy hoa quả. Trên chiếc bàn thứ ba được phủ một tấm khăn màu trắng tuyết bày đủ loại thức nhắm: trứng cá, phomat, patê, xúc xích, dăm bông hun khói, món cá và hàng dãy bình pha lê cao cổ hảo hạng chứa đủ các loại vốtca và những thứ rượu màu hấp dẫn nhất: xanh, đỏ thắm, nâu, vàng. Và sau hết trên một chiếc bàn nhỏ đẹp về một phía và cũng phủ khăn trắng muốt là hai bình sâm banh. Nổi bật lên trên chiếc bàn kê ngay trước

50

đivăng là ba chai: xôtéc, laphit và cônhắc⁵⁰ – những loại rượu mua ở cửa hàng Elixep và còn sang hơn. Alêcxanđra Xêmenôpna ngồi bên bàn nước, mặc dù cô ta chỉ mặc một chiếc áo dài và phục sức giản dị, nhưng rõ ràng đã khéo chọn nên thật là hợp với cô. Cô rất hiểu cách ăn mặc cho phù hợp và rõ ra là rất tự hào về điều ấy. Cô đứng lên đón tôi khá long trọng. Vẻ vui tươi và thỏa mãn sáng bừng trên gương mặt rạng rỡ của cô. Maxlôbôep đang ngồi, chân xỏ đôi giày Tàu tuyệt mỹ, mặc bộ áo quần sang trọng, ngoài khoác một chiếc áo choàng đắt tiền. Trên khắp chiếc áo sơmi của anh ta, ở đâu cũng dính đầy những chiếc khuy, chiếc cúc rất mới. Mái tóc chải dầu thơm và rẽ lệch đường ngôi cũng rất mới.

Tôi lúng túng đứng ngẩn ra giữa phòng, há miệng nhìn hết Maxlôbôep đến Alêcxanđra Xêmenôpna bảy giờ đang tự mãn đến mức nở nang mày mặt.

– Thế này là thế nào, Maxlôbôep? Có lẽ tối nay cậu mời khách phải không? – Cuối cùng tôi bắn khoắn thốt lên.

– Không, chỉ có mỗi mình cậu thôi. – Anh ta đáp trang trọng.

– Thế tất cả những thứ này (tôi chỉ vào các thức nhắm) lại không đủ ăn cho một đạo quân?

– Ấy, cả đủ uống nữa – cậu quên mất cái chính đủ uống! – Maxlôbôep nói thêm.

– Và tất cả là để cho một mình tớ?

– Và Alêcxanđra Xêmenôpna. Tất cả những thứ này là do ý thích của cô ấy.

– Thế đấy! Tôi biết ngay mà – Alêcxanđra Xêmenôpna đỏ mặt kêu lên, nhưng vẫn không hề để mặt vẻ thỏa mãn. – Tiếp khách cho tử tế cũng không được: tôi thành ra có lỗi ngay!

– Từ mờ sáng, cậu có thể tưởng tượng không, đúng là từ sáng tinh mơ, chỉ vừa nghe tối nay cậu sẽ tới là cô ấy đã cuống cả lên, lo sốt vó...

– Chỉ rệt nói dối! Hoàn toàn không phải là từ sáng tinh mơ mà là từ tối hôm qua kia. Tối hôm qua vừa về là anh ấy đã bảo với tôi là họ sẽ đến chơi suốt buổi tối...

– Đấy là cô nghe nhầm, thưa cô.

– Tôi hoàn toàn không nghe nhầm, mà là đúng như vậy. Tôi không bao giờ nói dối. Mà tại sao lại không tiếp khách? Chúng mình cứ sống như thế, chẳng ma nào đến chơi, mà chúng mình có thiếu thốn gì đâu. Phải để cho những người tử tế thấy rằng chúng mình cũng biết sống như mọi người chứ?

– Mà cái chính, biết cô là một bà nội trợ và một nhà tổ chức xuất sắc như thế nào, – Maxlôbôep nói thêm. – Cậu hãy thử tưởng tượng xem tớ đã lâm vào tình cảnh ra sao. Người ta khâu cả áo sơmi Hà Lan cho tớ, đính cả những thứ khuy này, rồi thì giày, áo choàng Tàu, cô ta còn tự chải tóc và xúc sáp thơm cho tớ: loại pomat bergamôt⁵¹; cô ta còn định bơm cả nước hoa: crem bruyêlê.

Tớ không chịu, cô ấy cứ dựng dậy, giở cả quyền hành bà vợ ra nữa...

– Hoàn toàn không phải là loại bergamôt, mà là một loại sáp Pháp hảo hạng, đựng trong lọ tròn bằng sứ có trang trí ấy mà! Alêcxanđra Xêmenôpna đổ bưng mặt, ngắt lời. – Ông Ivan Petrovich, ông xem xem, anh ấy không cho tôi đi đâu cả, xem hát không, đi nhảy cũng không, chỉ rặt mua cho áo dài, tôi cần áo dài làm gì kia chứ? Tôi cứ đóng bộ vào và đi đi lại lại trong phòng. Mới vừa rồi, tôi cứ vật nài nên chúng tôi đã hầu như chuẩn bị để đi xem hát, ấy thế mà tôi vừa quay vào để đeo nữ trang, thì anh ấy lại chồ tử, lại nốc thêm một chai nữa và lăn đùng ra. Thế là lại ngồi nhà. Tuyệt không một ai bén mảng đến thăm chúng tôi. Chỉ hàng sáng có người đến bàn công chuyện, người ta lại xua tôi đi. Trong khi đó thì ấm xamôva, bộ đồ ăn có đủ, chén đĩa loại sang – chẳng thiếu thứ gì, toàn của người ta tặng. Còn thức ăn thì có người mang đến, hầu như chỉ phải mua rượu vang và sáp chải đầu, đấy, tất cả thức dùng này – patê, dăm bông và kẹo là người ta mua cho... Ông có thấy ai sống được như chúng tôi! Suốt năm tôi cứ nghĩ: bao giờ cho có một vị khách, một vị khách chân chính để chúng tôi đem khoe và khoản đãi tất cả những thứ này: để cho anh ấy nghe người ta khen mà nỡ gan nỡ ruột, mà tôi chải sáp thơm cho anh chàng ngốc ấy làm gì kia chứ, anh ấy không xứng được thế, anh ấy chỉ biết ra đường bán như ma lem. Chiếc áo khoác anh ấy mặc kia kìa: người ta tặng đấy, anh ấy có đáng mặc nó hay không? Anh ấy chỉ nốc rượu là trên hết. Rồi ông xem, chưa dùng trà thì anh ấy đã mời ông Vótca rồi cho mà xem.

– Thế đấy, Quả đúng là như vậy: ta uống đã. Vanya, chai vàng và chai bạc đấy, sau đó, để cho tâm hồn tươi tỉnh ra đã, rồi mình sẽ uống sang thứ khác.

– Chà, tôi đã biết ngay mà!

– Đừng lo, Xasenea, rồi chúng tôi sẽ uống trà, với cônhắc, nào, chúc sức khỏe của cô, thưa cô nương.

–Ồ, quả có thế! – cô ta vung tay, kêu lên. –Trà hảo hạng đây, loại sáu rúp, hôm kia một nhà buôn đem biếu, mà anh ấy lại chỉ đòi

uống côn hắc với lão ta. Đừng nghe anh ấy, ông Ivan Petrovich, tôi rót mời ông đây... ông hãy xem, tự ném xem, trà ra sao?

Và cô ta lẳng xẵng bên ấm xamôva.

Hiển nhiên là họ định giữ tôi ở đây suốt buổi tối. Alêcxanđra Xê mê nôpna suốt năm trời đã mong ngóng khách và bây giờ đang sẵn lòng dốc bầu tâm sự với tôi. Mọi chuyện này đều nằm ngoài dự tính của tôi.

– Này, Maxlôbôep, – tôi nói và ngồi xuống, – tớ đến với cậu hoàn toàn không phải để thăm thú, mà vì công việc. Chính cậu gọi tớ đến để thông báo chuyện gì đó...

– Thôi, công việc có chỗ của công việc, còn bây giờ là chuyện hàn huyên bạn bè.

– Không đâu, anh bạn ạ. không được đâu. Đến tám rưỡi là tớ phải chia tay rồi. Tớ có việc, tớ đã hứa với người ta rồi....

– Tớ không tin. Sao, cậu xử sự với tớ thế nào vậy? Và với Alêcxanđra Xê mê nôpna nữa? Cậu nhìn cô ta xem: cô ta đang chết đứng kia kìa. Tớ chửi sấp thơm làm gì vậy: cho tớ chắc!

– Cậu cứ đùa suốt, Maxlôbôep ạ. Tôi xin hứa với Alêcxanđra Xê mê nôpna là tuần sau vào thứ sáu tôi sẽ tới ăn cơm trưa với các bạn. Còn bây giờ, người anh em ạ, tớ đã chót hứa, hoặc nói đúng hơn là phải tới một chỗ nọ. Tốt nhất là cậu cho tớ biết: cậu định thông báo với tớ tin gì vậy?

– Chả nhẽ ông lại chỉ ở chơi đến tám giờ rưỡi thôi ư? – Alêcxanđra Xê mê nôpna rút rè và trách móc thốt lên, cô suýt khóc và đưa mời tôi một chén trà hảo hạng.

– Đừng lo, Xasenca, đấy là chuyện nhảm nhí, – Maxlôbôep tiếp lời – toàn chuyện nhảm nhí, ông ấy sẽ ở lại. Mà tốt hơn là cậu cho tớ biết, Vanya ạ, cậu cứ đi đâu mà đi suốt thế? Cậu có việc gì vậy? Tớ có thể biết được không? Bởi vì ngày nào cũng thấy cậu chạy loăng quăng, chẳng làm việc gì cả...

– Thì việc gì đến cậu? Mà thôi, có thể tớ sẽ kể sau. Còn bây giờ cậu hãy cho tớ rõ tại sao hôm qua tớ đã nói với cậu là tớ không

có nhà, cậu còn nhớ chứ, mà cậu vẫn đến nhà tớ?

– À, hôm qua tớ quên, mãi sau mới nhớ. Tớ quả thật có việc muốn nói với cậu, nhưng trước hết phải an ủi Alêcxanđra Xêmenôpna đã. “Như người ta vẫn nói, làm người có bạn có sao lại chẳng mời?”. Vả lại, anh bạn ạ, suốt bốn ngày liền người ta đã làm tình làm tội tớ vì cậu đấy. Nào là bát tớ chải sáp thơm đã đành là trên đời này tội gì cũng tha được tất, nhưng tớ nghĩ rằng tại sao bạn bè lại không ngồi với nhau được một tối? Thế là tớ dùng một mẹo vặt: tớ viết cho cậu, như người ta nói, có việc cần đến nỗi cậu mà không đến thì chết cả nút.

Tôi đề nghị từ nay đừng làm thế nữa, tốt hơn là cứ báo thật cho biết. Vả lại, cách giải thích của anh ta không làm cho tôi thật hài lòng.

– Nhưng tại sao vừa rồi cậu lại tránh tớ? – tôi hỏi.

– Vừa rồi thì thật quả tớ có việc, tớ hoàn toàn không nói dối đâu.

– Có phải việc tới ông công tước không?

– Ông có thích thứ trà này không? – Alêcxanđra hỏi giọng ngọt ngào.

Cô đã chờ đến năm phút để nghe tôi khen ngợi trà của cô, thế mà tôi không nghĩ ra.

– Tuyệt diệu, cô Alêcxanđra Xêmenôpna ạ, đúng là tuyệt vời! Tôi chưa bao giờ được nếm thứ trà nào ngon như thế này.

Alêcxanđra Xêmenôpna sung sướng đỏ mặt, lại hăng hái rót tiếp cho tôi.

– Lão công tước ấy à? – Maxlôbôep kêu lên. – Người anh em ạ, lão công tước là một tay tráo trở, quân bịp bợm... Thế đấy! Tớ, người anh em ạ, có thể nói với cậu: dù chính tớ cũng là một thằng bịp bợm, nhưng tớ còn trong sạch đến mức không thêm dây dưa đến lão ấy! Nhưng thôi, cứ ngậm tăm! Về lão ấy tớ chỉ có thể nói mỗi điều như vậy.

– Tiện thể nói thêm, tớ thăm cậu cũng là có ý muốn hỏi cậu về ông ta. Nhưng thôi việc ấy để sau. Thế còn tại sao hôm qua lúc vắng tớ cậu lại đến, mang cho Elena kẹo caramen và lại còn nhảy múa cho nó xem nữa? Và cậu có chuyện gì mà lại có thể nói với nó suốt một tiếng rưỡi đồng hồ?

– Elena là một con bé mười hai hay mười một tuổi gì đó, vẫn sống với Ivan Petrovich, – Maxlôbôep bỗng quay sang Alêcxândra Xê mê nôpna giảng giải – Xê mê kia, Vanya, xem kia – anh ta chỉ tay về phía cô và nói tiếp, – chưa gì cô ta đã bùng bùng lên khi nghe nói tớ mang kẹo cho một cô gái không quen biết. Cô ta mặt đỏ tía tai và run lên lập cập cứ y như chúng mình đột nhiên rút súng ra bắn nhau... Chà, đôi mắt kia, lấp lánh như hai hòn than ấy. Thôi đi, Alêcxândra Xê mê nôpna, chẳng có gì mà phải giấu cả! Ghen đấy mà – thưa cô. Tôi chẳng dài dòng làm gì, cái con bé mười một tuổi ấy đã cuốn lấy tôi ngay lập tức như cơn lốc: dầu sáp thơm cũng không cứu nổi!

– Cả bây giờ nó cũng không cứu nổi!

Vừa thốt lên mấy lời ấy, Alêcxândra Xê mê nôpna nhảy phốc một bước từ bàn trà đến chỗ chúng tôi và trước khi Maxlôbôep kịp cúi đầu tránh, cô ta đã túm lấy tóc y và dạy cho y một bài học đứng đắn.

– Cho anh biết tay! Cho anh biết tay! Đừng có mà bảo tôi ghen trước mặt khách, đừng, đừng, đừng có thể nghe chưa!

Cô ta giận đến đỏ mặt tía tai và cho dù cô ta vẫn tươi cười nhưng Maxlôbôep đã trở lại khuôn phép.

– Anh ấy toàn nói những chuyện bâng nhãng! – Cô quay về phía tôi, nói thêm.

– Thế đấy, Vanya, đời tớ bây giờ là thế đấy! Chính vì thế mà phải nốc rượu! – Maxlôbôep nói quả quyết, vuốt vuốt lại tóc và định chạy lại chỗ đặt bình rượu. Nhưng Alêcxândra Xê mê nôpna đã đi trước: cô bật khỏi ghế, tự mình rót rượu đưa cho anh ta và thậm chí còn âu yếm vuốt má anh ta. Maxlôbôep tự hào nháy mắt với tôi, tróc lưỡi đánh tách và trịnh trọng uống cạn cốc rượu.

– Về cái khoản kẹo caramen thì rất khó nghĩ. – Anh ta ngồi xuống đivăng bên tôi và bắt đầu. – Tớ mua hôm kia, ở quầy hàng rau, lúc đang say – cũng chẳng biết để làm gì. Dễ thường có thể là để khuyến khích nền công nghiệp và thương nghiệp nước nhà – tớ cũng không biết chắc, tớ chỉ nhớ lúc ấy tớ đang say khướt, thất thiếu ngoài phố và ngã vào vũng bùn, tớ cứ dứt tóc dứt tai và khóc lóc vì chẳng có ma nào tới giúp. Dĩ nhiên là tớ quên mất món kẹo caramen, cho nên chúng mới nằm trong túi tớ đến tận hôm qua, lúc tớ ngồi ở đivăng nhà cậu thì ngồi đề phải chúng. Còn cái khoản nhảy nhót thì cũng lại chính vì say; hôm qua quả thật tớ say bí tỉ, mà trong khi say, tức là những lúc tớ thỏa mãn với số phận nhất, tớ vẫn đôi lúc nhảy nhót. Tất cả chỉ có thế. Ngoài ra, có lẽ vì cái con bé cô út ấy khiến cho tớ thương xót, hơn nữa, nó lại chẳng thêm trò chuyện với tớ, y như là giận ấy. Thế là tớ nhảy để mua vui cho nó và cũng thết luôn cả khoản kẹo caramen.

– Chứ không phải là dứt lót cho nó để moi chuyện của nó à, cậu hãy thú thật đi: cậu đã cố ý đến nhà tớ trong lúc tớ vắng nhà là để được ngồi riêng với nó nhằm moi tin tức, đúng không? Bởi vì tớ biết cậu ngồi với con bé đến một tiếng rưỡi, cậu cam đoan với nó là cậu biết bà mẹ đã khuất của nó và hỏi han nó gì gì nữa.

Maxlôbôep nheo nheo mắt và mỉm cười láu lỉnh.

– Mà có thể thì cũng chẳng bậy bạ gì, – anh ta nói. – Không, không phải thế đâu, Vanya ạ. Nghĩa là, có dịp tại sao lại không hỏi chút ít. Nhưng không phải thế đâu. Cậu hãy nghe tớ, một thằng bạn cũ, dù bây giờ tớ đang khá say, cũng như mọi bạn, nhưng cậu nên biết rằng tớ, thằng Philip này, không bao giờ lừa dối cậu với *dụng ý xấu xa* đâu, *tức là xấu xa có dụng ý* ấy.

– Thế nếu không với dụng ý xấu xa?

– Ồ... cả khi không với dụng ý xấu xa nữa. Nhưng thôi vút bég đi, uống đã và bàn công việc! Công việc cũng đơn giản thôi, – anh ta vừa uống vừa nói tiếp. – Mụ Bupnôva chẳng có quyền gì để giữ con bé ấy, tớ đã biết tổng rồi. Chẳng có chuyện con nuôi con niếc gì đâu. Mẹ nó nợ mụ ta tiền và mụ ta bắt nó về. Mụ Bupnôva dù là một đứa bịp bợm, tàn ác nhưng cũng chỉ là một mụ ngốc như tất

cả con mụ khác mà thôi. Người đàn bà đã khuất có một lý lịch rất tốt, rất trong sạch. Elena có thể sống với cậu, hoặc sẽ rất hay nếu có gia đình nào đó tốt bụng nhận nó về nuôi tử tế. Nhưng tạm thời cứ để nó ở với cậu. Không sao cả. Tớ sẽ làm tất cả vì cậu: mụ Bupnôva không dám rục rịch đâu. Còn về người mẹ đã khuất của nó, thì tớ hầu như chẳng biết gì chính xác. Bà ấy là vợ góa của ai đó, họ là Danxman.

– Đúng thế, Nenli cũng nói với tôi như thế.

– Thế thôi, tất cả chỉ có vậy. Bây giờ, Vanya ạ, – anh ta bắt đầu, vẻ trang trọng, – tớ có một yêu cầu đối với cậu. Cậu hãy thực hiện cho. Trong chừng mực có thể, cậu hãy kể chi tiết công việc của cậu, cậu đi đâu, ghé đến nhà ai suốt ngày như vậy? Mặc dầu tớ có nghe và biết ít nhiều, nhưng tớ cần biết thật cụ thể.

Vẻ trang trọng của anh ta khiến tôi ngạc nhiên, thậm chí có phần lo ngại.

– Như thế nào kia? Cậu biết những chuyện ấy làm gì? Cậu hỏi nghe có vẻ trang trọng...

– Thế này này, Vanya ạ, tớ nói vắn tắt: tớ muốn giúp cậu thôi. Anh bạn thấy đấy, nếu tớ định giở trò ma mãnh với cậu, tớ khắc biết cách dò la cậu mà chẳng cần phải trịnh trọng làm gì. Còn cậu thì nghĩ cho tớ là định giở trò ma mãnh với cậu: qua câu chuyện kẹo bánh vừa rồi là tớ hiểu liền. Nhưng tớ nói năng trang trọng như vậy có nghĩa là chẳng phải tớ quan tâm gì cho mình mà là cho cậu đấy. Vì vậy, cậu đừng nghi ngờ gì cả, hãy nói thẳng nói thật cho chân thành...

– Giúp đỡ cái gì mới được cơ chứ? Maxlôbôep này, cơ sao cậu không chịu kể cho tớ nghe đôi điều về ông công tước? Tớ cần lắm. Như thế chính là giúp đỡ đấy.

– Lão công tước ấy à! Hừm... Thôi, thế thì tớ nói thẳng. Tớ hỏi cậu lúc này cũng chính là vì lão công tước.

– Thế nào?

– Thế này này: tớ nhận thấy, người anh em ạ, hình như lão ta muốn nhúng tay vào công việc của cậu, tiện thể nói thêm là lão ta có

hỏi dò tớ về cậu. Lão biết tớ với cậu có quen nhau – đấy không phải là việc của cậu. Mà cái chính chỉ là thế này: cậu hãy cẩn thận với lão công tước ấy. Đấy là một thằng cha Duda phản phúc, và còn tệ hơn thế nữa. Bởi thế, khi thấy lão ta dính dáng đến công việc của cậu, tớ liền lo thay cho cậu. Vả lại tớ chưa biết gì hết; vì vậy mà tớ yêu cầu cậu kể cho tớ nghe để tớ còn có thể xem xét... Và chính vì thế mà hôm nay tớ mời cậu tới chơi. Đấy chính là một việc quan trọng, tớ sẽ nói thẳng vào việc.

– Chí ít thì cậu cũng phải cho tớ biết tại sao tớ lại phải đề phòng cái lão công tước ấy chứ?

– Được thôi, tớ sẽ nói. Nói chung, người anh em ạ, thỉnh thoảng tớ mới can thiệp vào công việc của người khác. Nhưng cậu cứ tin: mọi người đều tính nhiệm tớ, vì tớ không phải là thằng khoác lác. Tớ sẽ kể cho cậu gì ư? Có điều đừng buộc tớ làm hơn nếu như tớ nói chung chỉ có thể cho cậu biết: như người ta nói, lão ta đều cáng như thế nào. Nào, cậu hãy bắt đầu chuyện cậu trước đi.

Tôi tự nghĩ mọi chuyện tôi làm quả thật chẳng có gì phải giấu giếm Maxlôbôep. Việc của Natasha chẳng có gì bí mật, hơn nữa tôi còn có thể hy vọng nhờ Maxlôbôep mà giúp được cô ấy chút ít. Dĩ nhiên, lúc kể, trong chừng mực có thể, tôi đã né tránh một số điểm. Maxlôbôep đặc biệt chú ý lắng nghe những chỗ liên quan đến ông công tước. Nhiều chỗ anh ta bắt tôi dừng lại, hỏi đi hỏi lại nhiều điều, bởi vậy tôi đã kể cho anh ta khá cặn kẽ. Câu chuyện của tôi kéo dài độ nửa giờ.

– Hừm!... Cô gái ấy đầu óc sáng suốt thật, – Maxlôbôep quả quyết. – Cho dù có thể cô ta không đoán đúng hoàn toàn về lão công tước, nhưng chỉ nội việc ngay từ buổi tiếp xúc đầu tiên mà cô ta đã biết người trước mặt mình là như thế nào và cắt đứt mọi quan hệ, thì đã là giỏi. Cái cô Natalia Nikolayevna cừ thật. Xin nâng cốc chúc sức khỏe cô ta! (Anh ta uống cạn). Đấy không chỉ có đầu óc, còn phải có một trái tim nhạy cảm không tự lừa mình. Và trái tim đã không làm lẫn. Dĩ nhiên là việc của cô ta hỏng rồi: lão công tước sẽ thực hiện bằng được ý lão, còn anh chàng Aliôsa thì sẽ bỏ cô ta. Chỉ thương mỗi ông già Ikhmenev – phải mất toi mười ngàn rúp cho

thằng cha đê tiện ấy! Thế ai là người lo toan chạy vạy công việc cho ông ta? Chính ông lão chắc! Ê—hề! Mấy cái vị đầy nhiệt huyết và cao thượng ấy! Chẳng làm nên trò trống gì! Với lão công tước ấy thì chẳng cần xử sự như vậy. Giá tớ mà làm thầy cãi cho ông già Ikhmenev – ê—hề! – thì lão ta chỉ có mà đập bàn tức giận thôi.

– Thế bây giờ ông công tước ấy ra sao?

– Cậu thì lúc nào cũng công với chả tước. Nhắc tới lão làm quái gì, tớ chẳng khoái làm việc ấy đâu. Tớ chỉ muốn lưu ý cậu, Vanya ạ, về tên bợm già ấy, tớ bảo thật, chỉ để tránh cho cậu khỏi bị tác động của lão. Bất cứ ai dính dáng đến lão ta đều không an toàn đâu. Cho nên cậu phải để ý đề phòng – tất cả chỉ có thế. Ấy thế mà cậu thì cứ nghĩ rằng, có trời mà biết được, là tớ sẽ thông báo cho cậu những tin mật tận đầu tận đuôi⁵². Rõ đúng là nhà tiểu thuyết! Nào, biết nói gì về một thằng đều? Thằng đều là thằng đều... Đây, chẳng hạn, tớ sẽ kể cho cậu một chuyện nhỏ của lão, dĩ nhiên là không rõ địa điểm, không thành phố, không nhân vật, tức là chẳng có ngày giờ chính xác gì hết. Cậu biết rằng hồi lão ta còn là trai tơ và phải sống bằng lòng lương bàn giấy, lão đã cưới một cô con nhà buôn giàu có. Nhưng lão đã ăn ở với cô ta không tử tế lắm, và bây giờ mặc dù không phải là chuyện về cô ta nữa, nhưng Vanya ạ, tớ nhận thấy lão ta suốt đời vẫn cứ thích nhất là chạy theo những việc đại loại như vậy. Đây là một trường hợp nữa: có một lần lão đi ra nước ngoài. Ở đấy...

– Khoan đã, Maxlôbôep, cậu muốn nói về chuyến đi nào? Vào năm nào?

– Đúng chín mươi chín năm ba tháng trước đây. Thôi đi thưa ngài, chỉ biết là ở đấy lão đã quyến rũ được một cô con gái của một ông bố nọ, và dẫn cô ta theo sang Pari. Lão vẫn làm cái trò quen thuộc ấy mà! Ông bố cô ta hình như là một chủ xưởng hoặc có chân trong một xí nghiệp đại loại như thế. Tớ không biết chắc. Tớ kể cho cậu đây là theo những hiểu biết và kết luận riêng từ những nguồn tin khác. Thế là lão công tước lừa bịp ông ta, lão cũng tham gia vào xí nghiệp. Lão lừa bịp và cuỗm sạch tiền của ông ta. Về số tiền lão công tước lấy của ông già ấy, dĩ nhiên đấy là những chứng từ. Mà

lão công tước ấy chỉ muốn cuỗm thôi chứ không có ý định trả đâu, như cách ta vẫn nói, tóm lại là xoáy luôn. Ông già chỉ có một cô con gái, cô con gái ấy lại là một hoa khôi, và cô ta đã có một ý trung nhân, một con người lý tưởng, anh em với Sinle⁵³, một thi sĩ đồng thời là một thương gia, một chàng trai mơ mộng, tóm lại – hoàn toàn là một người Đức, một anh chàng Phêphercukhen nào đấy.

– Tức họ anh ta là Phêphercukhen chứ gì?

– Cũng có thể không hẳn là Phêphercukhen, quý tha ma bắt nó đi, nhưng thôi, sự việc chẳng phải ở đấy. Có điều là tay công tước mò đến với cô con gái, và hẳn ta mời chài giỏi đến nỗi cô ta mê hẳn như điên đảo. Lúc bấy giờ tay công tước nhằm vào hai mục đích: trước hết là chiếm đoạt cô con gái, thứ hai là mở chứng từ tiền nong của ông già. Chìa khóa tất cả hòm xiềng của ông già đều ở trong tay cô con gái. Ông già yêu con mê muội đến mức không muốn gả chồng cho cô ta. Ông cụ rất nghiêm khắc. Ông ghen với tất cả các chàng trai đến ve vãn con mình, ông không thể hình dung lại có thể chia tay với con gái, và ông xua đuổi cả chàng Phêphercukhen, đúng là một ông già người Anh kỳ quặc...

– Người Anh? Mà tất cả những chuyện ấy xảy ra ở đâu?

– Tôi chỉ biết nói thế: người Anh, để ví von ấy mà, thế mà cậu đã ngắt lời tôi. Đây là ở thành phố Xantaphê đê Bôgôta, mà cũng có thể là ở Cracôp, nhưng chắc chắn hơn cả là ở công quốc⁵⁴ Nassau, người ta viết là vùng suối nước Dencherxkaia, tức là ở Nassau, cậu thỏa mãn chưa? Thôi, hử – thưa ngài, thế là tay công tước quyến rũ cô con gái, dắt cô ta trốn ông bố, và theo lời khẩn khoản của hẳn ta, cô gái cuỗm theo cả mở chứng từ tiền nong. Có những thứ tình yêu như thế đấy, Vanya ạ! Còn cậu thì, lạy chúa, các cô gái đều là chân thành, cao thượng, cao quý hết! Cũng có thể cô ta chẳng biết ý nghĩa đặc biệt của mở giấy tờ ấy. Cô ta chỉ quan tâm một điều: ông bố sẽ nguyên rủa. Nhưng tay công tước cũng tìm ngay được kế ứng phó. Y viết giấy cam kết chắc chắn với cô ta là sẽ cưới cô ta làm vợ. Bằng cách ấy, y bảo đảm được với cô gái ấy là họ chỉ tạm thời trốn đi trong một thời gian, đợi bao giờ cơn giận của ông già dịu đi, họ sẽ quay về với ông cụ sau khi đã làm phép cưới và sẽ sống bên nhau

mãi mãi, sống hạnh phúc cho đến đầu bạc răng long. Lúc cô gái bỏ đi, ông già nguyên rửa con và sau đó lâm vào phá sản. Anh chàng Phrauenminkhor cũng lang thang sang tận Pari để tìm cô ta, bỏ mặc mọi sự, kể cả công việc buôn bán, anh chàng si tình quá mà.

– Khoan đã! Phrauenminkhor nào vậy?

– Thì vẫn anh ta! Tức là Phâyeroʻbakhor... Chậc, quý quá khôn khiếp: tức là Phêphercukhen ấy mà! Thôi nào, thưa ngài, dĩ nhiên là tay công tước không thể lấy vợ được nữa: như bà bá tước Khlextôva nói đấy, ngài nam tước Pômôikin sẽ nghĩ thế nào về chuyện ấy? Thế nên hắn ta mới phải nói dối nói trá. Mà cái trò dối trá thì hắn ta đại bôm. Trước hết, chỉ thiếu nước hắn đánh cô ta nữa thôi, hai là, hắn cố ý cho mời tay Phêphercukhen đến chơi. Anh chàng này đến ngay và đóng vai bạn bè với cô ta. Thôi thì cả hai tha hồ nỉ non than thở với nhau, ngồi với nhau suốt những buổi tối, khóc lóc vì nỗi bất hạnh, còn anh chàng thì an ủi: rõ ràng ý chúa muốn vậy. Thật ra tay công tước đã dụng ý bày đặt mọi chuyện: một lần hắn ta bắt gặp họ ở bên nhau đã khuya, hắn liền vu cho hai người có tình ý và giở trò sinh sự, bảo là đã bắt được quả tang. Thế là hắn bèn tống cổ cả hai ra khỏi cửa, còn chính hắn thì tạm thời bỏ sang Luân Đôn. Mà lúc ấy cô ta đang bụng mang dạ chửa, vừa bị đuổi đi thì cô ta liền trở dạ sinh con gái... à không phải con gái, mà là con trai, đúng là con trai. Họ đặt tên thánh cho đứa bé là Vôlôtcá và Phêphercukhen nhận làm cha nuôi cho đứa trẻ sơ sinh. Và thế là cô ta đi với Phêphercukhen. Anh này cũng còn một khoản tiền nhỏ. Họ lang thang khắp Thụy Sĩ, Ý... tức là khắp những vùng đất thơ mộng, đúng thế. Cô nàng thì cứ khóc suốt, còn Phêphercukhen thì than thở và năm tháng cứ thế trôi qua, trong khi đứa bé cứ lớn dần. Đối với lão công tước thì mọi việc đều tốt đẹp, chỉ trừ có một việc: hắn ta không sao xoay sở để lấy lại được ở cô ta tờ giấy cam đoan mà trước đây hắn đã hứa sẽ cưới cô ta làm vợ. “Anh là con người hèn mạt – Cô ta nói với hắn lúc chia tay – anh đã quyến rũ tôi bỏ trốn, đã làm nhục tôi, và bây giờ ruồng rẫy tôi. Vĩnh biệt! Nhưng tôi sẽ không trả lại anh tờ giấy cam đoan. Không phải tôi thích gì lấy anh đâu, mà bởi tôi biết anh rất sợ tờ giấy đó, vì vậy tôi sẽ cứ giữ nó vĩnh viễn”. Tóm lại là cô ta đầy phần nộ, nhưng lão công tước thì vẫn rất yên

tâm. Nói chung thằng cha đều giả ấy thừa biết cách xử sự với những con người vẫn gọi là cao thượng ấy. Họ đều cao thượng đến nỗi lường gạt họ chẳng mấy khó khăn, hơn nữa, họ luôn luôn chỉ biết đáp lại bằng một sự khinh bỉ đầy cao thượng thay vì việc xử lý cụ thể về nguyên tắc, cho dầu có thể làm được việc đó. Người đàn bà này cũng vậy. Chị ta chỉ trả lời bằng một sự khinh bỉ kiêu hãnh và dù chị ta có giữ lấy tờ cam đoan thì lão công tước cũng biết rằng chị ta thà treo cổ tự tử chứ chẳng thèm dùng đến nó: và lão hoàn toàn yên tâm. Hơn nữa, cho dầu chị ta có máng lão ta là đồ đều giả, nhưng trong tay chị vẫn còn đứa bé Vólôta: chị mà chết thì nó sẽ ra sao? Nhưng thôi, không bàn chuyện ấy nữa. Brudersaphtơ cũng an ủi chị và không hề trách móc, họ là môn đệ của Sinle mà. Cuối cùng anh chàng Brudersaphtơ cũng buồn bã mà chết...

– Tức là Phêphercukhen ấy à?

– Thì hẳn chứ còn ai, quỷ tha ma bắt hẳn đi! Còn chị ta thì...

– Khoan đã! Họ lang thang như vậy bao lâu?

– Đúng hai trăm năm. Thôi nào, – thưa ngài, chị ta trở về Cracôp. Ông bố không tiếp, vẫn cứ nguyên rửa chị ta và chị đã chết. Lão công tước cảm ơn trời phật vì quá vui mừng. Tớ cũng có ở đấy, nốc rượu mật ong, rượu tràn cả ra râu ria, nhưng vào mồm thì không, người ta cho tớ cái khăn trùm đầu và tớ lên chuồn thẳng... Thôi uống đi, người anh em, Vanya!

– Tớ nghĩ là vì việc ấy mà cậu lui tới nhà lão ta đấy, Maxlôbôep ạ .

– Cậu nhất định muốn biết điều ấy à?

– Nhưng chỉ có điều không hiểu cậu có làm nổi không!

– Cậu thấy đấy, chị ta có trở về Madrid thì cũng sau mười năm vắng mặt, lại mang một cái tên khác, thì cũng phải tìm hiểu về tất cả những chuyện ấy, về anh chàng Brudersaphtơ, về ông già, về chuyện chị ta có trở về thật hay không, về đứa bé, việc chị ta đã chết thật chưa, rồi thì có giấy má cam đoan gì không, vân vân và vân vân, vô số việc. Lắm chuyện lắm. Với cái thằng cha khốn nạn ấy, phải cẩn thận đấy. Vanya ạ, còn với tay Maxlôbôep thì cậu hãy

nghĩ rằng: đừng bao giờ và đừng vì có gì mà lại gọi hắn là thằng đểu! Dù hắn có đểu thật (theo tớ thì chẳng có thằng nào lại không đểu), thì cũng không bao giờ chống lại cậu. Tớ say khướt thật, nhưng cậu hãy nhớ: nếu một khi nào đó, dù gần hay xa, dù bây giờ hay mai sau, nếu cậu có thấy Maxlôbôep giờ trò ma mãnh gì đó chống lại cậu, (cậu chớ quên cái từ này – *ma mãnh*) – thì nên biết rằng hắn không có ác ý đâu. Maxlôbôep luôn theo dõi cậu. Và vì vậy đừng tin những lời đồn đại mà hãy tới và trao đổi cởi mở, trên tình bạn bè với chính cái thằng Maxlôbôep này. Thế nào, bây giờ cậu thích uống chứ?

– Không.

– Thế còn ăn?

– Không đâu, người anh em ạ, hãy tha lỗi...

– Thôi, thế thì cậu bước đi, chín giờ kém mười lăm rồi cậu đang vội mà. Đến giờ cậu đi rồi đấy.

– Sao? Thế nào? Nốc rượu vào để đuổi khách đấy à! Anh lúc nào cũng thế đấy! Ôi, đúng là đồ mặt dày! – Alecxandơ Xêmenôpna kêu lên, chỉ thiếu nước khóc.

– Chẳng vừa đôi phải lứa đâu!⁵⁵ Alecxandơ Xêmenôpna, chỉ còn anh với em, chúng mình sẽ âu yếm nhau. Đây mới là tướng soái! Không đâu. Vanya, tớ nói nhảm đấy, cậu không phải là tướng soái, mà là tớ – một thằng đểu! Xin lỗi, Vanya, đừng trách tớ, hãy cho tớ giải bày...

Anh ta ôm chầm lấy tôi, nước mắt tuôn đầm đìa. Tôi liền ra về.

– Ôi, lạy chúa tôi, thế mà chúng tôi đã chuẩn bị cả bữa tối, – Alecxandơ Xêmenôpna nói, buồn thiu buồn thiu. – Thế thứ sáu ông đến chơi chứ?

– Tôi sẽ đến Alecxandơ Xêmenôpna ạ, tôi hứa danh dự sẽ đến mà.

– Có lẽ ông khinh anh ấy cứ... say sưa như thế. Xin ông đừng khinh, Ivan Petrovich ạ, anh ấy tốt, rất tốt, và yêu ông biết bao! Suốt ngày anh ấy cứ nói chuyện với tôi về ông. Anh ấy cố ý mua sách

của ông về cho tôi đọc, nhưng tôi chưa đọc, ngày mai tôi sẽ đọc. Tôi sẽ rất sung sướng mỗi khi ông tới! Tôi chẳng thấy được ai, chẳng một ai đến chơi với chúng tôi. Chúng tôi có đủ mọi thứ, ấy thế mà chỉ biết ngồi với nhau. Nãy giờ tôi vẫn ngồi nghe hai người nói chuyện suốt, và rất thích... Thế đến thứ sáu, ông nhé...

Chương VII

Tôi hồi hải trở về nhà: những lời của Maxlôbôep khiến tôi vô cùng kinh ngạc. Có trời mà biết được điều gì đang xảy ra trong đầu tôi... Như có sự xếp đặt, một sự kiện có sức chấn động mạnh mẽ như sét đánh đang chờ tôi ở nhà.

Đối diện trước cổng ngôi nhà tôi ở có treo một chiếc đèn lồng. Tôi vừa bước đến dưới cửa, thì đột nhiên từ chính phía chiếc đèn lồng ấy một bóng người lạ lao lại phía tôi, đến nỗi tôi định kêu lên, một con người thật, đang run rẩy, sợ hãi, gần như mất trí vừa kêu lên vừa ghì chặt tôi, rồi ôm riết lấy tôi. Đó chính là Nenli!

– Nenli! Em làm sao thế? – Tôi kêu lên. – Em lạ thật!

– Ở trên kia... ông ta đang ngồi... trong phòng mình...

– Ai thế? Lên đây, lên đây với tôi.

– Em không muốn, không muốn đâu! Em đợi ở đây cho đến khi nào ông ấy đi ra... ở phòng ngoài... em không muốn.

Tôi bước lên phòng mình với một linh cảm lạ lùng, và mở cửa – trước mặt tôi là ông công tước. Ông ta ngồi bên bàn và đang đọc cuốn tiểu thuyết. Ít nhất thì cuốn sách cũng đang mở trước mặt ông.

– Ivan Petrovich! – Ông ta vui mừng kêu lên – Tôi rất mừng vì rốt cuộc ông cũng đã về. Tôi vừa mới định ra về. Tôi đã chờ ông hơn một tiếng. Theo lời yêu cầu hết sức tha thiết và khẩn khoản của bà bá tước, hôm nay tôi đã hứa là sẽ cùng với ông tới thăm bà ấy vào tối nay. Bà ta rất mong mỏi, rất muốn được làm quen với ông! Bởi vì ông đã có hứa với tôi, cho nên tôi quyết định ghé đến thăm ông trước khi ông chưa kịp đi đâu và mời ông đi cùng với tôi. Ông thử tưởng tượng, tôi đã buồn biết bao khi tới đây: con hầu của ông cho biết ông vắng nhà. Làm gì bây giờ? Tôi đã chót hứa sẽ đến cùng với ông, và vì thế tôi đã ngồi chờ ông, định chỉ chờ mười lăm phút. Thế rồi bao nhiêu lần mười lăm phút: tôi mở cuốn tiểu thuyết của ông ra và bắt đầu đọc. Ivan Petrovich! Đây cũng là một tác phẩm hoàn hảo! Ông không biết được điều gì đã xảy ra sau đó đâu!

Ông làm cho tôi phải tuôn bao nhiêu là nước mắt. Vì tôi đã khóc, mà tôi thì chẳng mấy khi khóc...

– Thế ngài muốn tôi đi với ngài ạ? Thú thật với ngài, lúc này... mặc dù tôi hoàn toàn nhất trí, song lẽ...

– Vì chúa, chúng ta đi thôi! Ông định xử với tôi thế nào vậy? Thì tôi đã chờ ông cả một tiếng rưỡi đồng hồ!... Tôi cần, rất cần nói với ông như vậy. – ông hiểu thế nào chứ? Tất cả điều này ông biết rõ hơn tôi.. Có thể chúng ta còn có chuyện để bàn, ông nghĩ xem! Vì Chúa, xin đừng từ chối.

Tôi nghĩ rằng sớm hay muộn thì rồi cũng phải đi. Cứ cho là Natasha hiện đang một mình và rất cần đến tôi, nhưng chính cô ấy lại giao cho tôi tìm hiểu về Cachia càng sớm càng tốt. Hơn nữa, cũng có thể Aliôsa đang ở đây... Tôi biết rằng Natasha sẽ không yên tâm chừng nào tôi còn chưa mang đến cho cô tin tức về Cachia, và vì vậy tôi quyết định đi. Nhưng tôi cũng đang lo lắng về con bé Nenli.

– Ngài làm ơn chờ cho một chút. – tôi nói với ông công tước và chạy ra cầu thang. Nenli đang đứng trong đó, trong một góc tối om.

– Tại sao em không muốn vào. Nenli? Ông ta làm gì em thế? Ông ta đã nói gì với em?

– Chẳng có gì... Nhưng em không muốn, không muốn... – Con bé nhắc lại, – em sợ...

Tôi cũng không van nài nó – vô ích. Tôi chỉ bảo nó lúc tôi và ông công tước đi ra thì nó phải vào ngay trong phòng và đóng cửa lại.

– Và không được cho bất cứ ai vào, Nenli nhé, dù họ có van nài đi nữa.

– Thế ông đi với ông ta à?

– Với ông ta.

Con bé rùng mình và níu chặt lấy tay tôi, ý như muốn yêu cầu tôi đừng đi, nhưng vẫn không nói gì. Tôi định bụng ngày mai sẽ hỏi nó kỹ càng.

Tôi trở lại xin lỗi ông công tước và vào mặc áo. Ông ta liền thuyết phục tôi là tôi đó không cần phải ăn mặc và trang điểm gì đặc biệt. “Như thế lại càng có vẻ thú vị hơn! – ông ta nói thêm, ngắm nhìn tôi từ đầu đến chân như phán xét, – ông biết đấy, tuy thế những thành kiến xã hội ấy... cũng chưa thể hoàn toàn dứt bỏ được đâu. Còn lâu ông mới tìm nổi một sự hoàn thiện ấy trong xã hội chúng ta”, – ông ta kết luận, lấy làm hài lòng vì thấy tôi diện một chiếc áo đuôi tôm.

Chúng tôi đi ra, nhưng đến cầu thang (tôi bảo ông ta dừng lại, còn tôi quay vào phòng, nơi Nenli vừa lên vào, để chia tay với nó một lần nữa. Nó có vẻ hết sức xúc động. Mặt nó tái xanh tái xám. Tôi rất sợ cho nó và cảm thấy lo lắng phải để nó ở nhà một mình.

– Ông có con hầu thật kỳ quặc, – ông công tước nói với tôi lúc xuống cầu thang. – Bởi vì con bé con ấy chính là con hầu của ông phải không?

– Không... nó đang... sống tạm với tôi thôi.

– Con bé kỳ quặc. Tôi cứ đinh ninh là nó mất trí. Ông hãy tưởng tượng xem, thoạt đầu nó trả lời tôi tử tế, nhưng sau đó, khi đã nhìn kỹ tôi, nó liền lao về phía tôi, nó kêu lên, run rẩy và ghì chặt lấy tôi... hình như nó muốn nói điều gì đó mà không nói được. Thú thật là tôi đâm sợ và muốn chạy trốn nó, nhưng ờn chúa, chính nó lại chạy trốn tôi. Tôi thật sửng sốt. Ông quen sống như thế rồi sao?

– Nó mắc bệnh động kinh, – tôi đáp.

– À ra thế! Thế thì không có gì đáng ngạc nhiên... nếu như nó đang lên cơn.

Trước mắt tôi đang hiện ra một điều: cuộc đến thăm hôm qua của Maxlôbôep khi anh ta biết rằng tôi không có nhà, cuộc viếng thăm hôm qua của tôi đến nhà Maxlôbôep và câu chuyện mà anh ta vô tình kể lại trong lúc làm ra vẻ say rượu, rồi thì mời tôi đến nhà vào lúc bảy giờ hôm nay với việc anh ta khẳng khẳng thuyết phục tôi đừng tin anh ta có giờ trò ma mãnh và cuối cùng là việc ông công tước ngồi chờ tôi suốt một tiếng rưỡi mà rất có thể ông ta biết tôi đang ở nhà Maxlôbôep, cũng như việc Nenli vùng chạy trốn ông ta

ra ngoài phố – tất cả những điều ấy ít nhiều tỏ ra có liên hệ với nhau. Phải nghiền ngẫm tới một điều gì đấy.

Chiếc xe ngựa đang chờ ông ta ngoài cổng. Chúng tôi ngồi vào xe và khởi hành.

Chương VIII

Chúng tôi chẳng phải đi xa, chỉ tới cầu Torgôvai. Thoạt đầu cả hai đều im lặng. Tôi cứ nghĩ thầm: không biết ông ta sẽ bắt đầu nói gì với tôi? Tôi đành ninh là ông ta sẽ còn thăm dò thử gân cốt tôi chán. Nhưng ông ta đã không hề quanh co và nói độp ngay vào công việc.

– Có một việc hiện đang khiến tôi hết sức băn khoăn, ông Ivan Petrovich ạ, – ông ta mở đầu. – đây là việc mà trước hết tôi muốn trao đổi với ông và xin ông một lời khuyên: từ lâu tôi đã quyết định rút khỏi vụ kiện mà tôi đã thắng và nhường lại khoản tiền mười ngàn rúp tòa đang phân xử lại cho Ikhnenev. Tôi phải làm thế nào bây giờ?

“Chẳng có lẽ người lại không biết hành động như thế nào, – tôi thoáng nghĩ. – Người chưa cười thầm ta trong bụng đấy chứ?”.

– Tôi không biết, thưa công tước, – tôi trả lời hết sức lãnh đạm. – nếu về chuyện khác, tức là chuyện về Natalia Nikolayevna, thì tôi sẵn sàng thông báo với ngài những tin tức cần thiết đòi với ngài và đối với cả chúng tôi, có điều chắc chắn về chuyện ấy ngài còn biết rõ hơn tôi.

–Ồ không, không đâu, chắc chắn là ít hơn. Ông chơi thân với họ và có thể, thậm chí Natalia Nikolayevna đã nhiều lần trao đổi với ông những ý nghĩ của cô ta về việc này, mà điều đó có tác dụng quyết định đối với tôi. Ông có thể giúp tôi rất nhiều, sự việc cực kỳ phiền toái. Tôi sẵn sàng trả lại, thậm chí đã quyết định dứt khoát trả lại, dù những chuyện khác có kết thúc thế nào đi nữa – ông hiểu chứ? Nhưng cần phải thực hiện việc hoàn lại bằng cách nào, vấn đề là ở chỗ ấy. Ông già đầy kiêu ngạo, bướng bỉnh, có thể ông ta sẽ hạ nhục tôi vì sự hào hiệp ấy và ném trả lại tôi tất cả số tiền...

– Nhưng xin lỗi, ngài coi số tiền đó là của ngài hay của ông ta?

– Tòa đã xử cho tôi thắng, tức là của tôi.

– Nhưng theo lương tâm?

– Dĩ nhiên, tôi coi là của mình, – ông ta đáp, có vẻ khích bác trước thái độ thô lỗ của tôi. – vả lại chắc ông không biết hết sự thật về việc này. Tôi không kết tội ông già là cố tình lừa dối, và thú thật với ông sẽ không bao giờ kết tội. Chính ông ta tự nhận sự sỉ nhục vào mình. Ông ta có lỗi trong việc không xem xét cẩn thận, không miễn cưỡng trong công việc được giao phó mà theo giao kèo trước đây của chúng tôi, ông ta buộc phải trả lời về một vài việc tương tự. Nhưng ông có biết không, sự việc thật ra cũng chẳng phải ở chỗ ấy: sự việc là do có cuộc bất hòa của chúng tôi, việc đạo ấy của chúng tôi mạt sát nhau, tóm lại là do lòng tự ái của cả hai bị chạm nọc. Đạo ấy, có lẽ tôi cũng chẳng hề chú ý đến cái khoản tiền mười ngàn vớ vẩn ấy, nhưng với ông thì hiển nhiên là mọi chuyện chỉ do đó mà ra. Tôi đồng ý rằng tôi quả đã nghi, và có thể không đúng (tức là đạo ấy tôi không đúng), nhưng tôi không nhận ra điều ấy, và trong cơn tức giận, bị xúc phạm bởi thái độ thô bạo của ông ta, tôi đã không muốn bỏ lỡ cơ hội, và thế là sự việc bắt đầu. Có lẽ, ông cho rằng về tất cả những việc ấy tôi hành động không thật tử tế. Tôi không bào chữa, tôi chỉ nhận xét với ông rằng đây chỉ là một cơn giận dữ, cái chính là lòng tự ái bị xúc phạm, chứ chưa phải là đã mất hết sự cao thượng, mà vẫn là một lẽ tự nhiên, thói thường của con người. Và tôi thú nhận, xin nhắc lại với ông rằng tôi hầu như không biết gì về Ikhmenev và hoàn toàn tin vào mọi lời đồn đại về chuyện của Aliôsa và con gái của ông ta, và cũng do đó mà có thể tin luôn chuyện có chủ tâm đánh cắp tiền... Nhưng thôi, gác chuyện ấy lại. Việc chính yếu là: phải làm gì bây giờ? Từ chối nhận tiền, nhưng nếu tôi nói rằng tôi vẫn coi việc kiện cáo của tôi là đúng thì điều đó có nghĩa là tôi cho không ông ta khoản tiền ấy. Thêm vào đây còn là tình thế khó xử về việc Natalia Nikolayevna... Nhất định ông ta sẽ ném trả lại tôi số tiền ấy ngay...

– Ngài xem đây, chính ngài đã nói với tôi việc *ném trả*, có nghĩa là ngài coi ông ta là một con người chân chính, và vì thế ngài cũng có thể hoàn toàn tin rằng ông ta không ăn cắp tiền của ngài. Mà nếu thế, tại sao ngài lại không đến với ông ấy và không bày tỏ thẳng thắn rằng ngài coi việc kiện cáo của mình là bất hợp pháp?

Việc ấy sẽ rất cao thượng và Ikhmenev lúc ấy có lẽ sẽ không ngần ngại gì mà không nhận lại món tiền *của mình*.

– Hừm... món tiền *của mình*, sự thể là thế đấy, ông bảo tôi thế nào vậy? Đến và tuyên bố với ông ta rằng tôi coi việc kiện cáo của mình là phi pháp. Thế thì người theo đuổi làm gì, một khi đã biết rằng sự theo đuổi ấy là phi pháp? – Mọi người sẽ nói thẳng vào mặt tôi, vì tôi theo đuổi một cách hợp pháp. Tôi chưa hề nói hoặc viết ở bất cứ nơi đâu rằng ông ta ăn cắp của tôi, nhưng việc ông ta xem xét sơ suất, nông nổi và không biết điều hành công việc thì đến giờ tôi vẫn tin như vậy. Món tiền ấy hoàn toàn là của tôi, bởi vậy sẽ rất đau lòng nếu tự mình lại phải vu oan cho mình và cuối cùng, tôi xin nhắc lại, tự ông ta đã nhận lấy sự sỉ nhục cho mình. Thế mà ông ta lại buộc tôi phải van xin ông ta tha thứ cho sự tự ha nhục ấy của ông ta – điều ấy thật khó.

– Tôi nghĩ rằng nếu như hai con người đã muốn làm lành, thì...

– Thì rất dễ, ông suy nghĩ thế chẳng?

– Phải.

– Không đâu, đôi lúc vẫn chẳng dễ tí nào, hướng chi...

– Hướng chi lại còn những việc khác dính dáng đến việc ấy. Về điều này thì tôi nhất trí với ngài, thưa công tước. Sự việc của Natalia Nikolayevna và cậu con trai của ngài có lẽ sẽ do ngài quyết định trên tất cả mọi điểm phụ thuộc về phía ngài và ta sẽ được quyết định một cách hoàn toàn và thỏa đáng đối với gia đình Ikhmenev. Chỉ có lúc ấy thì ngài mới có thể giải bày với gia đình Ikhmenev về vụ kiện một cách hoàn toàn chân thành. Giờ đây, khi mọi việc chưa giải quyết được gì hết thì ngài chỉ có một con đường: công nhận sự phi lý của việc kiện cáo của ngài và công nhận một cách công khai, mà nếu cần thì công bố trước công luận – ý kiến của tôi như vậy. Tôi nói với ngài một cách thẳng thắn vì chính ngài đã muốn hỏi ý kiến của tôi và hiển nhiên là cũng chẳng muốn tôi lèo lá với ngài. Chính điều ấy cũng giúp tôi có dũng khí để xin được hỏi ngài: có sao ngài lại phải lo lắng đến chuyện trả lại khoản tiền ấy cho Ikhmenev? Nếu ngài thấy mình đúng trong việc kiện cáo này thì ngài trả lại làm gì? Xin

ngài tha thứ cho sự tò mò của tôi, nhưng việc ấy có liên quan đến những chuyện khác...

– Thế ông nghĩ thế nào? – ông ta hỏi đột ngột, dường như hoàn toàn không nghe thấy câu hỏi của tôi, – ông có tin ông già Ikhmenev sẽ từ chối khoản tiền mười ngàn nếu như chỉ trao tiền mà không lời phân bua và... và... nói chung là không hề đầu dụ?

– Dĩ nhiên là sẽ từ chối.

Tôi bừng bừng tức giận và thậm chí còn run lên vì phẫn nộ. Câu hỏi đầy nghi ngờ một cách láo xược đã khiến tôi cảm thấy như bị lão ta nhổ vào giữa mặt. Sự sỉ nhục ấy đối với tôi còn gắn liền với một ấn tượng khác: cái cung cách quý phái đầy trịch thượng mà ông ta đã dùng để đáp lại câu hỏi của tôi khi ông ta làm ra vẻ không nghe thấy và cắt đứt nó bằng một câu hỏi khác, rõ ràng đã khiến tôi hiểu ra rằng tôi đã quá hăng hái và thiên vị gia đình để dám táo gan đặt ra cho ông ta những câu hỏi như thế. Tôi vốn ghét cay ghét đắng cái cung cách quý phái rởm ấy và trước đây đã từng triệt để bắt Aliôsa phải vứt bỏ nó đi.

– Hừm... ông quá hăng hái, chứ thật ra trên đời có những việc người ta không thể giải quyết như ông tưởng tượng, – ông công tước lãnh đạm nhận xét trước tiếng kêu của tôi. – Vả lại tôi cho rằng về việc này một phần do tiểu thư Natalia Nikolayevna quyết định. Xin ông hãy trao đổi lại với tiểu thư về điều ấy. Tiểu thư có thể chỉ bảo thêm.

– Hoàn toàn không. – Tôi đáp một cách cộc cằn. – Ngài không thèm nghe những lời tôi vừa nói và đã ngắt lời tôi. Natalia Nikolayevna sẽ hiểu ra rằng nếu ngài trả lại tiền một cách không chân tình và không có một cử chỉ nào, như ngài nói, là *đầu dụ* ấy thì có nghĩa là phải trả cho ông bố là vì cô con, còn trả cho cô con là vì Aliôsa, tóm lại – đó là một thứ tiền thưởng...

– Hừm... Ra ông hiểu tôi như thế đấy, Ivan Petrovich hết sức quý mến của tôi. – Ông công tước mỉm cười. Tại sao ông lại cười nhỉ? – Ấy thế mà, – ông ta nói tiếp, – chúng ta còn bao nhiêu điều phải trao đổi với nhau. Tuy nhiên bây giờ thì không có thời gian. Tôi chỉ yêu cầu ông hiểu cho *một điều*: công việc có liên quan trực tiếp

đến Natalia Nikolayevna và tất cả tương lai của tiểu thư, và tất cả những điều ấy một phần phụ thuộc vào việc tôi với ông sẽ giải quyết vấn đề này ra sao và đạt được đến mức độ nào. Ông không thể thiếu mặt trong việc này – rồi ông xem. Bởi vậy, nếu ông còn tiếp tục gắn bó với Natalia Nikolayevna thì ông sẽ không thể từ chối những cuộc trao đổi với tôi, dù cho ông không có chút cảm tình nào với tôi. Nhưng thôi, chúng ta đến rồi... mong sớm được quay lại chuyện này⁵⁶.

Chương IX

Bà bá tước sống rất sang trọng. Tất cả các căn phòng đều bài trí đầy tiện nghi và tao nhã, mặc dù không có gì xa hoa tráng lệ. Tất cả đều mang dấu ấn thời thượng, tuy có điều đấy chỉ là căn hộ lịch sự để sống tạm, chứ không phải là nơi cư ngụ cố định của một gia đình giàu có với tất cả quy mô của một dinh cơ quý tộc, với tất cả những bài trí cầu kỳ phiền toái mà nhất thiết nó phải có. Có tin đồn là bà bá tước sắp về nghỉ hè tại trang ấp của mình (đã bị suy đồi và mới được xây dựng lại) ở tỉnh Ximbirxcaia, và ông công tước đến tiễn bà. Tôi cũng đã nghe tin ấy và chợt thấy buồn: Aliôsa sẽ ra sao, nếu như Cachia sẽ đi cùng bà ta? Tôi chưa báo tin ấy với Natasha, tôi sợ. Nhưng qua một vài dấu hiệu thì tôi nhận ra rằng có lẽ cô cũng đã biết tin ấy. Tuy nhiên, cô vẫn làm thính và chỉ âm thầm đau khổ.

Bà bá tước tiếp tôi rất nồng nhiệt, tươi cười chìa tay cho tôi và quả quyết rằng từ lâu bà đã mong được đón tôi ở nhà bà. Bà tự tay rót nước trà từ chiếc ấm xamôva bằng bạc tuyệt đẹp, và chúng tôi cũng ngồi quanh đấy, tôi, ông công tước và một vị nữ hầu trông hết sức quý phái, trạc tuổi trung niên, có đeo một huy hiệu ngôi sao, trông người hơi cứng, nhưng bộ điệu thì rất xã giao. Ông khách này có vẻ rất được kính trọng. Bà bá tước mới ở nước ngoài về, nên mùa đông năm ấy chưa kịp thiết lập được những mối quan hệ rộng rãi ở Petersburg và xây dựng được một địa vị như bà mong muốn và trù tính. Ngoài vị khách nọ, suốt buổi tối hôm ấy không còn một ai khác xuất hiện. Tôi đưa mắt tìm Katerina Fiodorovna. Cô ta đang ở phòng khác cùng với Aliôsa. Nhưng thoát nghe chúng tôi tới, cô liền ra chỗ chúng tôi. Ông công tước âu yếm hôn tay cô ta, còn bà bá tước thì chỉ tôi cho cô ta biết. Ông công tước liền giới thiệu chúng tôi với nhau. Tôi nôn nóng được quan sát cô ta: đấy là một cô gái tóc vàng hiền dịu, mặc chiếc áo dài trắng, vóc người không cao lắm, vẻ mặt bình thản, cặp mắt xanh biếc, đúng như Aliôsa đã mô tả, với vẻ đẹp tươi tắn của tuổi trẻ, và cũng chỉ có thế. Tôi vẫn hy vọng sẽ gặp một vẻ đẹp hoàn hảo, nhưng chẳng hề có vẻ đẹp nào. Một gương mặt trái xoan cân xứng dịu dàng, những đường nét dài khá cân đối, mái tóc dày và một cái nhìn lạnh lẽ, chăm chú – nếu có gặp cô ta ở đâu

đó thì chắc tôi cũng sẽ đi qua mà không hề chú ý. Tuy nhiên, đây chỉ là ấn tượng ban đầu, và sau đó, ngay trong buổi tối ấy, tôi cũng đã kịp nhận thấy đôi nét đáng yêu ở cô. Nét đầu tiên chính là khi cô ta đưa tay cho tôi, và bằng ánh mắt hồn nhiên đầy chăm chú, cô cứ nhìn mãi vào mặt tôi mà không nói một lời, khiến tôi rất ngạc nhiên bởi vẻ kỳ cục của cô ta và tự nhiên vô tình mỉm cười với cô ta. Đưa tay cho tôi xong, Cachia liền vội vã quay vào ngồi trong một góc phòng với Aliôsa. Còn anh chàng Aliôsa thì trong lúc đến chào tôi, liền thì thầm vào tai tôi: “Tôi chỉ mới đến đây có một phút, nhưng ngay bây giờ tôi sẽ về đây”.

“Nhà ngoại giao” – tôi không biết họ của ông nên đành gọi là nhà ngoại giao cho tiện – đang điềm tĩnh và trang trọng trình bày một tư tưởng gì đấy. Bà bá tước chăm chú lắng nghe ông ta nói. Ông công tước mỉm cười vẻ tán thưởng và nịnh bợ. Nhà hùng biện thỉnh thoảng lại quay sang phía ông ta, rõ ràng đánh giá ông ta là một thánh giả xứng đáng. Người ta mời tôi trà xong và cứ để mặc tôi ngồi yên, một việc mà tôi rất vừa ý. Trong khi đó, tôi vẫn quan sát bà bá tước. Ngay ấn tượng ban đầu, có một cái gì đó khiến tôi vô tình mến bà ta. Có lẽ bà ta không còn trẻ nữa, nhưng tôi cảm thấy bà dường như chưa quá hăm tám tuổi. Gương mặt bà ta vẫn còn tươi tắn và chắc chắn thừa hoa niên bà phải đẹp lắm. Mái tóc màu vàng sẫm vẫn còn khá dày, cái nhìn hết sức thân thiện, nhưng thoáng nét gì nông nổi và hóm hỉnh, giễu cợt. Tuy nhiên lúc này rõ ràng bà có vẻ tự kiềm chế. Trong ánh mắt ấy toát lên đầy vẻ thông minh, nhưng trên hết là một sự tốt bụng và vui tươi. Tôi cảm thấy trong phẩm chất cơ bản của bà ta có cái gì nhẹ dạ và ưa chiều chuộng, và một sự vị kỷ độ lượng, thậm chí còn đầy bao dung. Bà ta rõ ràng là đồ đệ của ông công tước, một người rất có ảnh hưởng đối với bà. Tôi biết họ vốn có quan hệ với nhau, cũng như nghe nói ông ta là một người tình không biết ghen tuông suốt thời gian họ sống ở nước ngoài. Nhưng tôi luôn nghĩ rằng – có thể cả bây giờ – họ gắn bó với nhau không chỉ bởi mối quan hệ bình thường mà còn có cả cái gì đó bí mật, một cái gì tựa hồ như một khoản quyền lợi chung dựa trên những tính toán nào đó... nói tóm lại, là có một nhu cầu gì đấy. Tôi còn biết lúc này ông công tước đã chán bà ta, nhưng mặc dầu vậy

vẫn không cắt đứt quan hệ với bà. Có lẽ điều gắn bó họ bây giờ chính là Cachia, mà dĩ nhiên người chủ động trong quyền lợi của mình chính là ông công tước. Trên cơ sở ấy ông ta từ chối cuộc hôn nhân với bà bá tước, cuộc hôn nhân mà bà ta đã tha thiết yêu cầu, để thuyết phục bà ta se duyên cho Aliôsa và cô con gái riêng của bà ta. Tôi rút ra những điều ấy chỉ ít thì qua những câu chuyện hồn nhiên của Aliôsa, người vốn cũng đã nhận biết đôi chút: Qua một phần những câu chuyện ấy, tôi luôn luôn cho rằng, mặc dù bà bá tước hoàn toàn tuân phục ông ta, nhưng ông công tước vẫn có những lý do nào đó để phải sợ bà. Ngay Aliôsa cũng nhận thấy như vậy. Sau này tôi còn biết rằng ông công tước rất muốn để bà ta xuất giá với một người nào đó và chính một phần vì lý do đó mà ông ta đẩy bà về tỉnh Ximbirxcaia, hy vọng sẽ kiếm cho bà một ông chồng tử tế ở tỉnh lẻ.

Tôi cứ ngồi và lắng nghe, mà không để ý là chẳng mấy chốc tôi và Katerina Fiodorovna đã bắt đầu một câu chuyện bằng mắt. Nhà ngoại giao đang trả lời một câu hỏi của bá tước về tình hình công việc hôm nay, về những cuộc cải cách đang bắt đầu và về việc liệu họ có phải lo sợ gì về những chuyện ấy hay không? Ông ta trình bày tư tưởng của mình một cách tinh tế và thông minh, có điều bản thân tư tưởng ấy thì thật tồi tệ. Ông ta quả quyết cho rằng tất cả tinh thần của sự cải cách và sửa đổi đó sẽ nhanh chóng mang lại hiệu quả nhãn tiền, nhìn thấy những thành quả đó, con người sẽ khôn ngoan ra, và tinh thần mới ấy sẽ xuất hiện không chỉ trong xã hội (dĩ nhiên là cái phần xã hội mà ông ta quen biết) mà nhờ có kinh nghiệm, con người sẽ nhận ra những sai lầm và lúc ấy người ta sẽ bắt đầu ủng hộ cái cũ với một nhiệt tình gấp bội. Thế nghĩa là kinh nghiệm, dù là đáng buồn, cũng sẽ có lợi, vì nó sẽ dạy cho người ta phải gìn giữ lấy cái cũ có ý nghĩa sinh tồn như thế nào, sẽ mang lại cho điều ấy một ý nghĩa mới: chính vì vậy, thậm chí ngay bây giờ cần phải mong sao cho sự khinh suất cuối cùng càng xuất hiện sớm càng tốt. “Không thể thiếu được *chúng ta*, – ông ta kết luận, – thiếu chúng ta thì không bao giờ một xã hội nào có thể tồn tại. Chúng ta không mất gì, mà ngược lại, chúng ta còn được ; chúng ta vẫn đang nổi lên, nổi lên và châm ngòi của chúng ta vào lúc này phải là câu: “Càng xấu

lại càng tốt”⁵⁷. Ông công tước mỉm cười tán đồng với lập luận tệ hại của ông ta. Nhà hùng biện tỏ ra hoàn toàn vừa lòng với mình. Tôi thật ngu ngốc khi định bày tỏ thái độ của mình, tim tôi sôi lên trong lồng ngực. Nhưng ánh mắt độc ác của ông công tước đã khiến tôi dừng lại. Ông ta liếc nhìn về phía tôi, và tôi nghĩ rằng ông ta đang chờ cho tôi có một hành động gì đó non nớt và kỳ cục, để thường ông ta còn rất mong điều ấy, để có dịp được hả hê vì thấy tôi tự làm mất uy tín của mình. Đồng thời, tôi tin chắc rằng ắt hẳn nhà ngoại giao kia chẳng hề nhận ra thái độ của tôi, thậm chí cả sự có mặt của chính tôi nữa. Tôi trở nên rất khó chịu phải ngồi bên đám người ấy, may sao Aliôsa đã cứu nguy cho tôi.

Cậu ta lại gần tôi, đặt tay lên vai và xin được nói vài lời. Tôi đoán Cachia đã phái cậu ta đến. Quả có thể thật. Một phút sau tôi đã ngồi bên cô ta. Thoạt đầu cô cứ nhìn tôi chằm chằm tự nhủ: “Anh là thế này đấy à”, và suốt một phút đầu cả hai chúng tôi không ai tìm ra lời đề mào đầu câu chuyện. Tuy nhiên, tôi tin rằng nếu cô ta bắt đầu thì sẽ không dừng lại nữa, cho dù đến hết đêm. Trong đầu tôi thoáng nhớ đến lời Aliôsa kể về những câu chuyện kéo dài năm – sáu tiếng. Aliôsa vẫn ngồi đấy và sốt ruột chờ cho chúng tôi bắt đầu câu chuyện.

– Tại sao các bạn không nói gì cả? – Cậu ta mở đầu, mỉm cười nhìn chúng tôi. – Hội ngộ mà lại lặng im.

– Ồ, anh Aliôsa, anh thật... chúng tôi nói chuyện ngay bây giờ đây. – Cachia đáp. – Bởi lẽ chúng tôi cần phải trao đổi cùng nhau rất nhiều. Ông Ivan Petrovich ạ. Tôi chẳng biết bắt đầu từ đâu đây. Chúng ta quen biết quá muộn, đáng lẽ ra phải sớm hơn, mặc dù tôi biết ông từ lâu, rất lâu. Và tôi rất muốn được gặp ông. Thậm chí tôi còn nghĩ là phải viết thư cho ông...

– Để làm gì? – tôi hỏi, vô tình mỉm cười.

– Lại còn ít điều để nói ư? – Cô ta đáp nghiêm trang. – Thì chẳng hạn việc anh ấy kể về Natalia Nikolayevna, rằng cô ấy không hề cảm thấy bị xúc phạm khi anh ấy bỏ mặc cô ấy bao nhiêu ngày là có thật hay không? Anh ấy có thể hành động như thế được chăng? Và, xin anh hãy nói đi, tại sao lúc này anh lại có mặt ở đây?

–Ồ, lạy chúa, anh đi ngay bây giờ mà. Tôi đã bảo là chỉ ở đây một phút, tôi chỉ xem hai người, xem các bạn bắt đầu câu chuyện với nhau như thế nào, rồi tôi sẽ đến đấy ngay.

– Chúng tôi thế nào ư? Thì chúng tôi vẫn ngồi đây – anh thấy rồi chứ? Mà anh ấy lúc nào cũng vậy, – cô ta nói thêm, hơi đỏ mặt và chỉ ngón tay vào cậu ta mà nói với tôi, – “Một phút thôi, anh ấy bảo thế, chỉ một phút thôi”, mà anh thấy đấy, thế là anh ấy ngồi lì đến nửa đêm, muốn tới đằng ấy thì đã muộn. “Cô ấy bảo là không giận, cô ấy tốt lắm” – anh ấy cứ khẳng khẳng như thế đấy! Nào, thế thì tốt cái nổi gì, cao quý cái nổi gì, nào?

– Thôi mà, được thôi, anh đi vậy, – Aliôsa đáp, giọng phàn nàn, – chỉ có điều tôi thèm được ngồi với các bạn quá...

– Thì anh có việc gì với chúng tôi? Ngược lại, chúng tôi còn rất nhiều điều cần trò chuyện tay đôi với nhau. Hãy nghe em, đừng giận nhé. Điều ấy rất cần thiết. – anh hãy hiểu cho đúng.

– Nếu là cần thiết, thì anh đi ngay đây... có gì mà phải giận đâu. Anh chỉ ghé qua chỗ Lêvinca một phát thôi, rồi sẽ tới đây ngay. Thế nào, anh Ivan Petrovich, – cậu ta tiếp tục nói vừa cầm lấy mũ, – anh biết là ông cụ tôi muốn từ chối không nhận khoản tiền mà ông ấy thắng trong vụ kiện với Ikhmenev chứ?

– Tôi biết. Ông cụ có nói với tôi.

– Ông ấy xử sự việc ấy cao thượng quá. Thế mà Cachia cứ không tin rằng ông cụ hành động một cách cao thượng. Anh hãy nói cho cô ấy biết điều ấy. Tạm biệt, Cachia, và xin đừng nghi ngờ tình yêu của anh với Natasha. Mà sao các bạn cứ buộc cho tôi những điều kiện ấy, cứ trách móc, theo dõi tôi – cứ như tôi phải chịu sự giám sát của các bạn vậy! Cô ấy biết là tôi yêu cô ấy và tin tưởng ở tôi, và tôi cũng tin rằng cô ấy tin tôi. Anh yêu cô ấy vô điều kiện. Anh cũng không biết anh yêu cô ấy như thế nào. Đơn giản là anh yêu, thế thôi. Và vì vậy không có việc gì phải lục vấn anh như với người có tội. Em hãy hỏi anh Ivan Petrovich mà xem, anh ấy đang ở đây và sẽ khẳng định cho em biết rằng Natasha vẫn ghen tuông và mặc dù rất yêu anh, nhưng tình yêu của cô ấy vị kỷ, vì rằng cô ấy không muốn hy sinh cho anh bất cứ điều gì.

– Thế là thế nào? – Tôi ngạc nhiên hỏi, không tin vào tai mình.

– Anh làm sao thế, Aliôsa? – Cachia kêu to giơ cả hai tay lên.

– Thế đấy, có gì mà em phải ngạc nhiên vậy? Anh Ivan Petrovich biết đấy. Cô ấy lúc nào cũng đòi anh phải ở bên cạnh cô ấy. Dù cô ấy không nói thẳng điều ấy, nhưng hiển nhiên là cô ấy muốn như vậy.

– Anh thật không biết xấu hổ, không biết ngượng vì điều ấy! – Cachia nói, mặt đỏ ửng vì tức giận.

– Tại sao lại phải xấu hổ? Em kỳ lạ thật, đúng thế, Cachia ạ! Anh yêu cô ấy hơn cô ấy tưởng, và nếu cô ấy cũng yêu anh một cách đúng đắn như anh yêu cô ấy thì chắc hẳn là cô ấy phải biết hy sinh những thú vị của cô ấy vì anh. Sự thật, chính cô ấy vẫn cho phép tôi tự do, nhưng nhìn gương mặt thì tôi biết cô ấy rất khó chịu vì thế và đối với tôi như vậy càng hóa ra là không cho phép.

– Không, việc này không phải là vô cớ! – Cachia kêu lên, lại đưa cặp mắt tức giận long lanh nhìn tôi. – Anh hãy thú nhận đi, anh Aliôsa, thú nhận ngay bây giờ, rằng tất cả những điều ấy là do ông bố anh nói với anh phải không? Mà vừa nói ngay hôm nay? Và xin anh đừng lèo lá với em: em sẽ biết ngay! Có đúng thế không?

– Đúng, ông ấy nói, – Aliôsa lúng túng trả lời, – nhưng thế là thế nào? Hôm nay ông cụ đã trò chuyện với anh một cách âu yếm như bạn bè, mà ông cụ cứ khen cô ấy suốt, đến nỗi anh phải ngạc nhiên: cô ấy xúc phạm ông cụ như vậy, mà ông cụ vẫn khen ngợi cô ấy.

– Thế mà anh lại đi tin, – tôi nói, – anh, – một người mà cô ấy đã hiến dâng tất cả những gì có thể hiến dâng được và ngay lúc này đây, ngay hôm nay cô ấy vẫn luôn lo lắng cho anh, không muốn để anh phải buồn, không muốn để anh mất đi khả năng gặp gỡ với Katerina Fiodorovna! Chính cô ấy đã nói với tôi như vậy hôm nay. Ấy thế mà bỗng nhiên anh lại đi tin những lời ma giáo ấy! Anh không ngượng sao?

– Một con người bạc bẽo! Thế đấy, anh ấy không bao giờ biết xấu hổ vì một điều gì? – Cachia lăm bắm và xua tay về phía cậu ta

như thể một con người hoàn toàn bỏ đi.

– Các bạn làm sao thế nhỉ, – Aliôsa tiếp tục, giọng ta thán. – Em vẫn luôn như thế, Cachia ạ! Lúc nào em cũng nghi ngờ một điều xấu xa ở trong anh... Tất nhiên tôi không nói về Ivan Petrovich! Các bạn nghĩ là tôi không yêu Natasha. Tôi sẽ không nói cô ta là một người ích kỷ nữa. Tôi chỉ muốn rằng cô ấy quá yêu tôi, và cô ấy đã hành động theo tinh thần ấy và điều này khiến cho cả tôi và cô ấy đều đau khổ. Mà ông cụ không bao giờ lường gạt tôi, cho dù có muốn đi nữa. Chúng tôi không làm thế. Ông cụ không hề nói rằng cô ấy là một người ích kỷ theo nghĩa xấu của từ này, tôi hiểu như vậy. Ông cụ nói chính xác như tôi đang truyền đạt lại đây: cô ấy quá yêu tôi đến mức điều ấy thể hiện ra thành một sự ích kỷ thuần túy, nó khiến cho cả tôi và cô ấy đều khốn khổ và sau này tôi sẽ càng khốn khổ hơn. Ông cụ đã nói đúng sự thật, mặc dù yêu tôi nhưng hoàn toàn không có nghĩa là ông cụ xúc phạm đến Natasha, ngược lại, ông cụ đã nhìn thấy ở cô ấy một tình yêu mãnh mẽ nhất, một tình yêu vô cùng vô tận...

Nhưng Cachia đã ngắt lời cậu ta và không cho cậu ta nói hết. Cô bắt đầu hăng hái trách móc cậu ta, chứng minh rằng ông bố cậu ta khen ngợi Natasha là để lường gạt cậu bằng cái lòng tốt bề ngoài của mình, và tất cả những việc làm ấy là nhằm thủ tiêu mối quan hệ của họ, nhằm kín đáo và bí mật xui khiến cho chính Aliôsa chống lại cô ấy. Cô phân tích một cách sôi nổi, thông minh rằng Natasha đã yêu cậu ta đến thế nào, rằng không một tình yêu nào có thể tha thứ cho những hành vi mà cậu ta đã làm với cô ấy, và người ích kỷ thật sự chính là cậu ta, Aliôsa. Từng bước một, Cachia đã khiến cho cậu ta vô cùng đau lòng và hết sức ân hận. Cậu ngồi bên chúng tôi, mắt nhìn xuống đất, chẳng đáp được một lời, hoàn toàn suy sụp và gương mặt đầy đau khổ. Nhưng Cachia là một con người không thể lay chuyển. Tôi hết sức tò mò quan sát cô ta. Tôi rất muốn nhanh chóng tìm hiểu cái cô gái kỳ lạ này. Cô ta vẫn hoàn toàn là một đứa bé, nhưng là một đứa bé kỳ quặc và *vững vàng*, với những nguyên tắc cứng rắn và một tình yêu nồng nhiệt bẩm sinh đối với cái thiện và cái chân. Nếu quả thật có thể gọi cô ta là một đứa bé thì cô ta thuộc số những đứa bé *biết suy nghĩ* thường có không ít trong các

gia đình chúng ta. Rõ ràng là cô ta đã suy nghĩ rất nhiều. Tò mò quan sát cái đầu óc bé bỏng nhưng giàu suy nghĩ ấy thì sẽ nhận ra trong đó pha trộn cả những ý nghĩa và hình dung hoàn toàn trẻ con với những ấn tượng và quan sát nghiêm túc từ chính cuộc sống (bởi vì Cachia cũng đã từng trải qua) và đồng thời với những tư tưởng mà cô ta còn xa lạ, còn chưa trải qua, nhưng hấp dẫn cô một cách trừu tượng và sách vở mà có thể bắt gặp rất nhiều, thì còn là những tư tưởng mà hiển nhiên là tự cô ta tiếp thu được từ cuộc sống. Trong suốt buổi tối ấy và cả sau này, tôi cảm thấy mình đã tìm hiểu cô ta được khá kỹ. Cô ta có một trái tim thật nồng nàn và nhạy cảm. Nhiều lúc, cô ta còn xem thường cả đầu óc mẫn tuệ sẵn có của mình, mà xem trọng trước hết sự chân thật, cô ta còn coi tất cả sự thận trọng trong cuộc sống là một định kiến khiên cưỡng và hình như cô ta thích phô trương những quan niệm thường thấy ở những con người sôi nổi, ngay cả vào những lứa tuổi không còn trẻ nữa. Chính điều này đã tạo ra cho cô một vẻ duyên dáng đặc biệt. Cô ta rất thích trầm tư mặc tưởng và truy tìm chân lý, tuy nhiên cô ta đề cập đến điều ấy không phải như một kẻ mọt sách, mà là với cung cách thơ ngây, trẻ trung, khiến cho ngay từ lúc thoát gặp, bạn đã thấy yêu mến ngay tất cả vẻ tinh trắng của cô và hòa nhập với chúng ngay.

Tôi nhớ đến Lêvinca và Bôrinca, và tôi hình dung ra mọi việc rất rõ ràng. Nhưng thật lạ: gương mặt cô từ lúc thoát gặp vào buổi tối hôm ấy, tôi không nhận thấy một nét gì thật đặc sắc, thì dần dà đối với tôi mỗi lúc một thêm tuyệt mỹ và cuốn hút. Đây là sự tách bạch hồn nhiên giữa một đứa bé với một người đàn bà biết suy nghĩ, lòng khao khát chân thành một cách thơ ngây và hết sức mãnh liệt đối với lẽ phải và sự thật, một niềm tin vững chắc vào những khát vọng của mình – tất cả những điều ấy tỏa lên gương mặt cô một ánh sáng tuyệt mỹ của lòng chân thành, tạo cho nó một vẻ đẹp tinh thần cao quý và bạn bắt đầu hiểu ra rằng không dễ gì hiểu hết được ngay tức khắc tất cả ý nghĩa của vẻ đẹp ấy, một vẻ đẹp không dễ nhận biết đối với những con mắt thường tình và hờ hững. Và tôi hiểu rằng Aliôsa chắc hẳn phải say cô ta như điều đồ. Nếu như cậu ta không thể tự mình suy nghĩ và nhận định, thì cậu ta cũng yêu

những gì người ta suy nghĩ và thậm chí mong muốn cho mình – mà Cachia là người bảo trợ cho cậu ta. Trái tim cậu ta đầy cao thượng và yếu đuối, dễ dàng khuất phục tất cả những gì chân thật và đẹp đẽ, mà Cachia đã bao lần bày tỏ với tất cả vẻ chân thành trẻ thơ và đầy tình cảm trước mặt cậu ta. Cậu ta hoàn toàn không có một chút ý chí, trong khi cô ta lại tràn đầy một ý chí sôi nổi, mạnh mẽ và kiên nghị. Aliôsa chỉ gắn bó với những ai có thể làm chủ, thậm chí ra lệnh được cho cậu ta. Chính một phần vì điều này mà dạo đầu cậu ta gắn bó với Natasha, song lẽ Cachia còn có ưu thế hơn Natasha rất nhiều, – ngay từ thuở cô ta còn là một đứa trẻ, và hình như có thể cô ta sẽ còn là một đứa trẻ khá lâu. Nét trẻ thơ, đầu óc mẫn tiệp của cô, và đồng thời là một vài khiếm khuyết về lý trí – tất cả những điều ấy đều có cái gì rất gần gũi với Aliôsa. Cậu ta cảm thấy điều ấy và chính vì thế Cachia ngày một hấp dẫn cậu ta mãnh liệt hơn. Tôi tin rằng khi họ trò chuyện tay đôi với nhau, thì bên cạnh những câu chuyện “truyền bá” tư tưởng nghiêm túc của Cachia, có thể họ còn đùa cợt với nhau – Và mặc dù rõ ràng là Cachia luôn mồm mắng mỏ Aliôsa và còn ngăn chặn cậu ta nhưng cũng chắc chắn là ở bên cô ta cậu thấy thoải mái hơn Natasha. Họ *xúng đỏi* hơn, và đó là điều cơ bản.

– Thôi, Cachia, thôi đi, đã rồi. Em luôn toàn quyền hành động, còn anh thì không. Điều đó là vì tâm hồn em trong sạch hơn anh, – Aliôsa nói, đứng lên và chìa tay cho cô ta để tạm biệt. – Bây giờ anh sẽ đến chỗ cô ấy, và sẽ không ghé đến chỗ Lêvinca nữa...

– Anh chẳng có việc gì để làm ở chỗ Lêvinca. Bây giờ anh đã nghe ra và đi, thế là rất tốt.

– Nhưng em lại còn tốt gấp ngàn lần, – Aliôsa buồn bã đáp. – Anh Ivan Petrovich, tôi cần nói với anh vài lời.

Chúng tôi bước ra xa vài bước.

– Hôm nay tôi đã hành động thật đáng xấu hổ, – cậu ta thì thầm với tôi, – tôi đã sử dụng hèn hạ, đã có lỗi với tất cả mọi người và trước hết là với hai người. Hôm nay, sau bữa ăn trưa, ông cụ tôi đã giới thiệu tôi với Alêxandrina (một phụ nữ Pháp) – một người phụ nữ

tuyệt vời. Tôi... đã say mê... và, nói thế nào nhỉ, tôi không xứng đáng ở bên mọi người... Tạm biệt, Ivan Petrovich!

– Anh ấy tốt, cao thượng, – Cachia vội vã mở đầu, khi tôi trở lại ngồi bên cô, – nhưng chúng ta sẽ nói nhiều về anh ấy sau, còn bây giờ trước hết cần phải thỏa thuận với nhau: ông thấy ông công tước như thế nào?

– Một con người rất không tốt.

– Tôi cũng thấy vậy. Thế là chúng ta đã nhất trí về điểm này, và vì vậy mọi việc sẽ dễ bàn bạc hơn. Bây giờ về Natalia Nikolayevna. Ông có biết không, ông Ivan Petrovich, tôi bây giờ cứ như ở trong bóng tối, tôi chờ ông như chờ ánh sáng. Xin ông hãy giảng giải cho tôi mọi điều, bởi vì ngay cả trên những điểm quan trọng nhất, tôi cũng chỉ xét đoán qua lời kể của anh Aliôsa. Ngoài ra chẳng biết được gì thêm qua người khác. Trước hết (và quan trọng nhất), xin ông cho biết theo ý ông: Aliôsa và Natasha có thể hạnh phúc với nhau không? Tôi cần biết điều đó trước tiên, để kết luận cuối cùng của tôi phải là chính tôi xác minh và quyết định.

– Làm sao có thể nói chắc về điều đó được?

– Phải, tất nhiên là không thể chắc chắn hẳn, – cô ngắt lời tôi, – thế ông cảm thấy thế nào? Bởi vì ông là người hết sức thông minh.

– Theo tôi, họ không thể hạnh phúc được.

– Tại sao vậy?

– Họ không vừa đôi phải lứa.

– Tôi cũng nghĩ vậy! – Cô nói và khoanh tay như thể hết sức buồn bã.

– Xin ông kể chi tiết hơn. Ông biết không: tôi vô cùng ao ước được gặp Natasha, bởi vì tôi cần phải trao đổi với cô ấy nhiều điều, tôi cảm thấy chính tôi và cô ấy có thể quyết định mọi chuyện. Ngay lúc này tôi vẫn hình dung cô ấy trong đầu cô ấy chắc là hết sức thông minh, nghiêm nghị, chân thật và rất đẹp, đúng thế không?

– Đúng.

– Tôi cũng tin như vậy. Nhưng nếu cô ấy quả có thể thì tại sao cô ấy lại đi yêu Aliôsa, một cậu bé con? Xin ông hãy lý giải dùm, tôi vẫn thường nghĩ đến điều ấy.

– Điều ấy không thể giải thích được, cô Katerina Phêđrôpna ạ. Thật khó mà lý giải vì sao và làm thế nào mà lại có thể yêu. Đúng, cậu ấy là một cậu bé. Nhưng cô có biết tại sao lại có thể yêu một cậu bé chẳng? (Tôi cảm thấy mũi lòng khi nhìn cô, nhìn cặp mắt nhỏ của cô đang chăm chú nhìn tôi bằng một cái nhìn háo hức, nôn nóng, sâu sắc mà nghiêm nghị). Nếu Natasha càng không giống một đứa bé, – tôi tiếp lời, – càng nghiêm túc, thì cô lại càng có thể yêu cậu ta. Cậu ta ngay thẳng, chân thật, hết sức ngây thơ, và đôi lúc ngây thơ đến khả ái. Có thể cô ấy đã yêu cậu ta – biết nói thế nào nhỉ?... Như thể xuất phát từ một lòng thương. Một trái tim bao dung độ lượng có thể yêu vì một lòng thương... Vả lại, tôi cảm thấy không thể giải thích nổi cho cô, nhưng thay vì, tôi xin được hỏi: chính cô cũng yêu cậu ta kia mà?

Tôi đánh bạo đặt cho cô ta câu hỏi ấy, và cảm thấy rằng với câu hỏi hấp tấp ấy, tôi cũng không thể làm cho tâm hồn trong sáng, thơ ngây vô hạn ấy có thể xao xuyên được.

–Ồ, lạy chúa, tôi cũng không biết nữa, – cô khẽ trả lời, đưa cặp mắt trong sáng nhìn thẳng vào mắt tôi, – tuy nhiên hình như tôi rất yêu...

– Đấy, cô xem. Thế cô có lý giải vì sao cô lại yêu cậu ấy không?

– Anh không hề dối trá, – cô suy nghĩ và đáp, – và khi anh ấy nhìn thẳng vào mắt cứ thế nói với tôi một lời gì đó, thì tôi rất thích... Thế nào, ông Ivan Petrovich, thế là tôi lại đi nói với ông về chuyện ấy, tôi là một cô gái, còn ông là đàn ông, tôi làm thế là tốt hay xấu?

– Thế thì làm sao?

– P hải, phải, thế thì có làm sao? Ấy thế mà họ (cô đưa mắt ra hiệu về phía mấy người đang ngồi bên ấm xamôva), chắc chắn họ sẽ nói rằng như thế là không tốt. Họ có đúng không?

– Không! Bởi vì cô không hề cảm thấy trong tim mình một điều gì không tốt, nghĩa là...

– Tôi luôn làm như vậy, – cô ngắt lời tôi, rõ ràng là hấp tấp để nói được với tôi thật nhiều, – tôi vừa thoát bản khoăn một điều gì, là tôi lập tức hỏi trái tim mình, nếu nó bình tâm, thì tôi cũng bình tâm. Cần luôn luôn phải xử sự như vậy. Chính vì thế tôi trò chuyện với ông hoàn toàn cởi mở, dường như tự trò chuyện với chính mình vậy, bởi vì trước hết, ông là một người tuyệt vời, và tôi còn biết câu chuyện trước đây của ông với Natasha, trước khi có chuyện với Aliôsa, và tôi đã khóc khi nghe chuyện ấy.

– Ai kể cho cô thế?

– Tất nhiên là Aliôsa, anh ấy vừa kể vừa khóc nữa: anh ấy thế là rất tốt, và tôi rất thích. Tôi cho rằng anh ấy yêu ông hơn là ông yêu anh ấy, ông Ivan Petrovich ạ. Tôi thích anh ấy chính vì những biểu hiện như vậy. Còn, thứ hai là, chính vì thế mà tôi trò chuyện với ông rất thẳng thắn, như tự nói chuyện với mình, bởi ông là một người rất thông minh, và có thể cho tôi nhiều lời khuyên, cũng như có thể dạy dỗ tôi rất nhiều.

– Tại sao cô lại biết rằng tôi thông minh đến mức có thể dạy dỗ được cô?

– Thế đấy, ông sao vậy! – cô lại trầm ngâm, nói tiếp:

– Tôi chỉ mới nói qua về chuyện ấy, bây giờ chúng ta sẽ nói vào vấn đề chính, xin ông hãy bảo ban cho tôi, ông Ivan Petrovich: bây giờ tôi cảm thấy mình lại trở thành tình địch của Natasha, tôi biết như vậy, tôi phải làm thế nào bây giờ? Vì vậy, tôi phải hỏi ông: liệu họ có hạnh phúc hay không? Tôi nghĩ về điều ấy suốt ngày đêm. Tình thế của Natasha thật là kinh khủng! Bởi vì anh ấy đã hoàn toàn không yêu cô ấy nữa, mà ngày càng yêu tôi hơn. Có đúng thế không?

– Hình như thế.

– Nhưng anh ấy không hề lừa gạt cô ta. Tự anh ấy cũng không biết rằng anh ấy đã hết yêu, nhưng cô ta thì chắc chắn là biết. Cô ta sẽ đau đớn biết chừng nào!

– Thế cô muốn làm gì, cô Katerina Fiodorovna?

– Tôi có rất nhiều dự án, – cô đáp một cách nghiêm túc. – Tuy nhiên tôi vẫn còn bối rối. Chính vì thế mà tôi rất nóng lòng chờ ông, để mong ông lý giải dùm tôi những điều ấy. Ông biết rõ mọi chuyện hơn tôi rất nhiều. Giờ đây đối với tôi ông tựa như một đấng cứu thế vậy. Xin hãy nghe tôi, thoát đầu tôi tình thế này: nếu họ vẫn yêu nhau thì cần phải để họ đạt được hạnh phúc, và do đó tôi phải hy sinh bản thân và giúp đỡ cho họ. Có đúng thế không?

– Tôi biết rằng cô đã hy sinh bản thân.

– Phải, tôi đã hy sinh, thế rồi sau đó, anh ấy bắt đầu đến thăm tôi và ngày một yêu tôi hơn, và tôi bắt đầu nghĩ thầm đắn đo mãi: có nên hy sinh hay là không? Bởi vì như vậy thì rất khổ sở, không đúng thế sao?

– Điều ấy là lẽ thường, – tôi đáp, – có thể như thế lắm... Và cô không có lỗi.

– Tôi không nghĩ thế. Ông nói như vậy bởi vì ông rất tốt. Còn tôi thì lại cho rằng trái tim tôi không hoàn toàn trong sạch. Nếu như trái tim tôi thật trong sạch thì tôi sẽ biết phải xử lý ra sao. Nhưng thôi, chúng ta gác chuyện ấy lại. Sau này tôi biết kỹ hơn về mối quan hệ của họ qua ông công tước, qua mẹ⁵⁸, qua chính Aliôsa và đoán là họ không hợp đôi. Bây giờ ông lại khẳng định thêm. Và tôi lại bắt đầu suy tính tiếp: Làm thế nào bây giờ? Bởi vì nếu như họ không thể có hạnh phúc thì tốt nhất nên chia rẽ họ ra, và sau đó, tôi đã dự tính: hỏi ông thật kỹ lưỡng về mọi chuyện và tự mình đến gặp Natasha, rồi cùng với cô ấy giải quyết mọi việc.

– Nhưng giải quyết như thế nào, vấn đề là ở chỗ ấy.

– Tôi sẽ nói với cô ấy như thế này: “Bởi tiểu thư yêu anh ấy hơn mọi thứ trên đời, nên tiểu thư phải lo cho hạnh phúc của anh ấy hơn cả của chính mình, do đó, tiểu thư cần chia tay với anh ấy”.

– Được, nhưng cô ấy sẽ tiếp nhận điều ấy như thế nào? Và nếu như cô ấy đồng ý với cô thì liệu cô ấy có đủ sức để làm việc ấy?

– Chính đấy là điều tôi suy nghĩ đêm ngày và... và...

Và cô ta đột nhiên òa lên khóc.

– Ông không tin là tôi thương Natasha vô hạn, – cô thì thầm bằng đôi môi run rẩy đầm đìa nước mắt.

Chẳng còn gì để nói thêm. Tôi im lặng và khi tôi nhìn cô tự tôi cũng suýt khóc bởi một tình yêu nào đó. Cái cô bé này mới đáng yêu làm sao! Tôi còn chưa kịp hỏi tại sao cô ta lại tự cho mình là có thể mang lại hạnh phúc cho Aliôsa.

– Ông yêu âm nhạc chứ? – cô hỏi, đã hơi bình tâm lại, và vẫn nghiêng ngả về những giọt nước mắt vừa rồi.

– Yêu, – tôi hơi ngạc nhiên, trả lời.

– Nếu có thời gian, tôi sẽ chơi cho ông nghe bản côngxectô số ba của Bettôven. Hiện nay tôi đang chơi bản này. Trong đó đầy những tình cảm như thế... như những gì tôi đang cảm thấy lúc này. Tôi nghĩ là như vậy. Nhưng thôi, để lần khác, còn bây giờ phải nói chuyện đã.

Chúng tôi bắt đầu bàn về việc gặp gỡ giữa cô ta với Natasha, và làm thế nào để bố trí việc ấy. Cô cho tôi biết là cô luôn bị giám sát, mặc dù bà dì ghẻ rất tốt và yêu cô, nhưng không đời nào cho phép cô làm quen với Natalia Nikolayevna, vì vậy cô quyết định phải lập mưu. Hàng sáng, hầu như cô ta thường đi dạo chơi với bá tước. Thỉnh thoảng bà bá tước không đi cùng cô, mà để cô đi với người đàn bà Pháp hiện nay đang ốm. Điều này thường xảy ra khi bà bá tước bị đau đầu. Đến lúc ấy, cô sẽ nói với người đàn bà Pháp (một bà già, thân thiết với cô như bạn), vì bà rất tốt. Kết quả của tình huống này là không thể xác định trước thời gian cho cuộc viếng thăm Natasha.

– Cô hãy làm quen với Natasha và cô sẽ không phải ân hận đâu, – tôi nói, – cô ấy cũng muốn biết về cô và điều đó là cần thiết, cho dầu chỉ để cô ấy biết được người mà cô sẽ trao gửi Aliôsa. Về điều này cô cũng đừng quá buồn phiền. Thời gian sẽ làm công việc của nó mà không cần đến sự lo toan của cô. Bởi cô cũng sắp về nông thôn rồi.

– Vâng, sắp rồi, và có thể sẽ lâu đến một tháng, – cô ta đáp, – tôi biết là ông công tước cứ muốn bằng được như vậy.

– Cô nghĩ thế nào, Aliôsa sẽ đi cùng cô chứ?

– Tôi cũng đang nghĩ tới điều ấy! – cô nói lẩm bẩm, mắt vẫn chăm chú nhìn tôi. – Anh ấy sẽ đi đấy!

– Cậu ta sẽ đi.

– Lạy chúa, chuyện gì rồi sẽ xảy ra – tôi cũng không biết nữa. Hãy nghe tôi, ông Ivan Petrovich. Tôi sẽ viết cho ông về mọi chuyện, sẽ viết luôn và viết nhiều. Tôi đã làm phiền ông. Ông sẽ thường xuyên đến thăm chúng tôi chứ?

– Tôi cũng không biết, cô Katerina Fiodorovna ạ: điều đó phụ thuộc vào tình hình. Cũng có thể tôi sẽ không bao giờ tới nữa.

– Tại sao vậy?

– Điều đó phụ thuộc bởi nhiều nguyên nhân khác nhau, mà cái chính là mối quan hệ giữa tôi và ông công tước.

– Đây là một con người không lương thiện, – Cachia nói quả quyết. – Mà ông có biết không, ông Ivan Petrovich, tôi sẽ có thể đến thăm ông ấy đấy! Điều ấy là tốt hay xấu?

– Thế chính cô thì thấy thế nào?

– Tôi nghĩ là tốt. Thế đấy, nếu tôi sẽ đến thăm ông... – Cô nói thêm và mỉm cười. – Tôi nói tới điều ấy, bởi vì, ngoài việc kính trọng ông ra, tôi còn rất yêu ông... Tôi sẽ có thể học được nhiều điều ở ông. Và tôi rất yêu ông... Tôi nói với ông tất cả những điều ấy thì có gì đáng xấu hổ chẳng?

– Sao lại xấu hổ? Bởi vì chính cô đã thân thiết với tôi như ruột thịt kia mà.

– Thế ông cũng muốn trở thành bạn của tôi ư?

– Ồ, vâng, vâng! – tôi đáp.

– Ấy thế mà chắc hẳn họ sẽ nói rằng như vậy là đáng xấu hổ và một cô gái trẻ không nên hành động như thế, – cô nhận xét và lại ra hiệu về phía đám người đang trò chuyện bên bàn trà. Tôi nhận

thấy hình như ông công tước cố ý để mặc chúng tôi tha hồ trò chuyện riêng với nhau thoải mái.

– Tôi thừa biết rằng, – cô ta nói tiếp, – ông công tước rất muốn số tiền của tôi. Họ cứ nghĩ tôi chỉ là một đứa trẻ không hơn không kém, thậm chí còn nói toạc điều ấy ra trước mặt tôi. Nhưng tôi thì không nghĩ như vậy. Tôi không còn là một đứa trẻ. Họ là những con người kỳ quặc: chính họ mới đúng là những đứa trẻ, họ cứ rối rít lên vì những chuyện gì vậy?

– Cô Katerina Fiodorovna, tôi quên chưa hỏi: Hai ông Lêvinca và Bôrinca mà Aliôsa thường lui tới là ai vậy?

– Đây là những người bà con xa của tôi. Họ rất thông minh và rất chân thành, nhưng quá nhiều lời... Tôi biết họ...

Và cô cười.

– Có phải sau này cô dự định hiến cho họ một triệu đồng không?

–Ồ, ông xem, dù có một triệu đi nữa thì họ cũng ba hoa về nó đến mức phải chán. Tất nhiên là tôi rất vui lòng đóng góp cho mọi chuyện công ích, cần gì đến khoản tiền khổng lồ thế, đúng không ông? Nhưng hăng đợi đến lúc nào tôi hiến nó đã, đằng này ngay bây giờ mà họ đã chia bôi, bàn bạc, quát tháo, tranh luận, làm thế nào để sử dụng nó tốt nhất, thậm chí còn cãi vã nhau vì việc ấy – thật là kỳ cục. Họ quá vội vàng. Nhưng tuy vậy họ là những người chân thật và... thông minh. Họ vẫn học tập. Như thế còn tốt hơn là bao nhiêu người khác đang sống. Đúng thế không?

Tôi với cô còn nói thêm nhiều chuyện nữa. Cô ta đã kể cho tôi nghe gần như cả đời mình và rất khát khao nghe chuyện của tôi. Cô luôn miệt mài yêu cầu tôi kể thêm về Natasha và Aliôsa. Lúc ông công tước lại gần và cho biết đã đến giờ chia tay thì đã mười hai giờ. Tôi xin phép ra về. Cachia nồng nhiệt xiết chặt tay tôi và nhìn tôi đầy linh cảm. Bà bá tước mời tôi lại chơi. Tôi ra về cùng với ông công tước.

Tôi không thể nén được những nhận xét lạ lùng và có thể chẳng ăn nhập gì với công việc. Phải nói thêm là qua câu chuyện dài suốt ba giờ đồng hồ với Cachia, tôi đã rút ra một niềm tin kỳ

quắc và cũng sâu sắc rằng cô ta quả thật vẫn chỉ là một cô bé không hơn không kém và hoàn toàn chẳng biết một chút bí mật nào về mối quan hệ giữa đàn ông và đàn bà. Điều này đã tạo nên nét khôi hài đặc biệt cho một số ý kiến của cô ta và nói chung là cho cái giọng nghiêm túc mà cô ta vẫn dùng để nói về nhiều câu chuyện hết sức quan trọng...

CHƯƠNG X

– Ông có biết chẳng, – ông công tước nói, khi ngồi vào xe ngựa bên cạnh tôi, – giá như bây giờ chúng mình đi ăn tối một chút, được chứ? Ông thấy thế nào?

– Quả thật, tôi cũng không biết nên thế nào, thưa công tước, – tôi đáp, vẻ đắn đo, – tôi không bao giờ ăn tối⁵⁹...

–Ồ, dĩ nhiên là trong bữa tối, *chúng ta sẽ trò chuyện*, – ông ta nói thêm, nhìn thẳng vào mắt tôi, chăm chú và láu lỉnh.

Có gì mà chằng hiểu! “Ông ta muốn giải bày, – tôi nghĩ bụng, – mà mình thì cũng rất cần nghe”. Tôi liền đồng ý.

– Thế là xong. Tới phố Bónsaia Morxcaia, đến hiệu B.

– Vào hiệu ư? – tôi hơi lúng túng hỏi.

– Vâng. Mà sao cơ? Bởi tôi rất ít khi ăn tối ở nhà lắm. Phải chăng ông không cho phép tôi được mời ông?

– Nhưng tôi đã thưa với ngài là tôi không bao giờ ăn tối.

– Một lần thì có làm sao. Hơn nữa, đây là tôi mời ông...

Tức là ta sẽ trả tiền cho nhà người – tôi tin rằng ông ta cố ý nói thêm câu trên. Tôi tự cho phép mình nhận lời, song lẽ vào tiệm ăn tôi quyết định sẽ thanh toán lấy tiền. Chúng tôi đã tới nơi. Ông công tước đặt trước một căn buồng riêng và rất sành sỏi, lịch lãm, ông gọi luôn vài ba món dùng. Đây toàn là những món đắt tiền, cũng như

chai vang khai vị hảo hạng mà ông sai mang đến. Tất cả những khoản ấy rõ ràng là chẳng vừa với túi tiền của tôi. Tôi xem thực đơn và gọi cho mình nửa con gà gô và một cốc lapshit⁶⁰. Ông công tước liền nổi khùng.

– Ông không thềm dùng bữa với tôi! Quả thật là nực cười. Xin lỗi, ông bạn⁶¹, nhưng quả thật điều ấy... thật gàn bát sách. Đây là thói tự ái nhỏ nhen nhất. Đây dễ thường là một thứ mặc cảm đẳng cấp mà tôi rất sợ. Tôi khẳng định với ông là ông đã hạ nhục tôi đấy.

Nhưng tôi vẫn giữ nguyên thái độ.

– Thôi, thế thì tùy ông, – ông ta nói thêm. – Tôi không ép ông... Xin ông hãy cho biết, thưa ông Ivan Petrovich, tôi có thể trò chuyện với ông một cách hoàn toàn trên tình nghĩa bạn bè được không?

– Tôi cũng chỉ mong ngài như vậy.

– Nhưng theo ý tôi, tính gàn quái sẽ gây tác hại cho ông. Nói đúng ra là tất cả tính cách của ông sẽ làm hại ông. Ông là nhà văn thì ông cần phải hiểu biết thế giới, thế mà ông thì xa lạ với tất cả. Tôi không định nói về món gà gô lúc này, nhưng bởi ông luôn sẵn sàng cự tuyệt với tất cả cái giới chúng tôi, mà việc ấy thật là tai hại. Ngoài việc là ông sẽ mất rất nhiều thứ – nói tóm lại là bước vào đường danh vọng – ngoài điều đó ra thì cho dầu chỉ một thứ mà chính ông cần biết để viết vào tác phẩm của ông, trong chuyện ấy, nào là bá tước, công tước, nào là những buổi tiếp tân... vả lại, tôi thì là cái gì cơ chứ? Trong sách của ông bây giờ chỉ rất những đám ăn may, bọn đánh mất áo khoác, lũ quan thanh tra, những sĩ quan nóng máu, cánh viên chức, toàn những chuyện cũ và lối sống vô đạo, tôi biết, tôi biết hết.

– Nhưng ngài làm rồi, thưa công tước. Nếu như tôi không lui tới cái gọi là “giới thượng lưu” của ngài thì trước hết, vì ở đấy rất chán, và thứ nữa, là tôi chẳng có việc gì ở đấy! Thế nhưng rốt cuộc thì tôi cũng thường có mặt...

– Tôi biết, ở nhà công tước P.. mỗi năm một lần. Tôi đã được gặp ông ở đấy. Còn suốt thời gian còn lại ông chìm đắm trong niềm kiêu hãnh của ý thức dân chủ và cứ héo hắt đi trên gác xép nhà

mình, tuy nhiên trong số các ông không phải ai cũng hành động như vậy. Cũng có lắm kẻ chạy theo những cuộc phiêu lưu mà thậm chí tôi phát buồn nôn...

– Tôi yêu cầu ngài, thưa công tước, hãy chấm dứt câu chuyện này đi, và đừng trở lại với những căn gác xép của chúng tôi nữa.

–Ồ, lạy chúa, thế là ông cũng đã nổi giận rồi. Vả lại, chính ông đã cho phép tôi được trò chuyện với ông như bạn bè. Tuy nhiên, tôi có lỗi, tôi thật không xứng đáng với tình bạn của ông. Loại vang này được lắm. Ông ném thử nhé.

Ông ta rót cho tôi nửa cốc từ chai vang của mình.

– Ông xem đây, ông Ivan Petrovich thân mến ạ, tôi hiểu rằng phải xin xỏ để có được tình bạn là chẳng cao quý gì. Không phải tất cả trong chúng tôi đều xử sự thô bạo và đều cáng với ông như ông vẫn hình dung về chúng tôi. Tuy nhiên, tôi cũng rất hiểu rằng ông ngồi đây chẳng phải vì có thiện cảm gì với tôi, mà chỉ vì tôi đã hứa sẽ *trò chuyện* với ông, có đúng vậy không?

Ông ta phá lên cười.

– Mà chính bởi ông quan tâm đến quyền lợi của một người nên ông mới cần nghe những điều tôi nói. Đúng không? – ông ta nói thêm với nụ cười nham hiểm.

– Ngài quả không làm, – tôi sốt ruột ngắt lời (tôi nhận thấy ông ta thuộc số người dễ nhìn thấy ở người khác dấu chỉ một chút tuân phục thì lập tức làm cho hắn ta quy phục luôn. Tôi cũng đang rơi vào quyền lực của ông ta, tôi không thể bỏ đi mà chưa nghe hết mọi chuyện mà ông ta định kể, và ông ta biết rất rõ điều ấy. Bỗng chốc ông ta đổi giọng và càng lúc càng tỏ ra suồng sã và nhạo báng đến đều giả). – Ngài không làm đâu, thưa công tước: tôi tới đây đúng là vì thế, còn nếu không, quả thật tôi đã chẳng ngồi lại... vì muộn rồi.

Tôi định nói: nếu không thì tôi chẳng bao giờ lại ngồi với ngài, nhưng tôi đã không nói như vậy, mà lại nói chệch đi, không phải vì sợ mà là vì một sự yếu đuối đáng nguyên rủa và thói lịch sự của tôi. Tuy nhiên, quả thật chẳng phải dễ dàng gì khi phải nói toạc một điều

thô bỉ vào giữa mặt một con người, cho dù hẳn ta có đáng bị như thế và chính mình rất muốn nói như thế với hẳn ta đi nữa.

Tôi đồ rằng lão công tước đã nhận ra điều ấy qua ánh mắt của tôi, và trong lúc tôi nói, lão cứ nhìn tôi diều cọt, dường như lão thích thú vì sự yếu đuối của tôi và ánh mắt lão cứ như muốn khiêu khích: “Thế nào, không dám à, nhụt rồi đấy anh bạn ạ!”. Chắc chắn là như vậy, bởi vì khi tôi vừa dứt lời, lão đã phá lên cười và vỗ vỗ vào đầu gối tôi về mơn trớn đầy kẻ cả.

“Người buồn cười lắm, người anh em ạ” tôi đọc thấy như vậy trong mắt lão. “Hãy gượng đã!” – tôi nghĩ thầm trong bụng!

– Hôm nay tôi rất vui, – lão ta kêu lên, – mà thật ra cũng không biết tại sao. Phải, phải, ông bạn ạ, đúng thế! Chính tôi muốn nói về con người ấy. Cần phải bày tỏ dứt khoát, phải *nói đến nơi đến chốn* và hy vọng lần này ông sẽ hoàn toàn hiểu tôi. Ban nãy tôi đã nói qua với ông về khoản tiền ấy, về cái ông bố mũ ni che tai, cái chàng trai sáu mươi tuổi ấy... Mà thôi, lúc này cũng chẳng bỏ công mà nhắc tới làm gì. Chuyện ấy tôi chỉ nói *thế thôi*! Ha–ha–ha, ông là nhà văn ông phải hiểu lấy...

Tôi kinh ngạc nhìn lão ta. Hình như lão vẫn chưa say.

– Còn về cô gái ấy, thì quả thật, tôi kính trọng cô ta, thậm chí còn yêu, xin cam đoan với ông như vậy. Cô ta có hơi đồng dảnh thật, nhưng “hoa hồng nào mà chẳng có gai”, như năm mươi năm trước thiên hạ vẫn nói, mà nói rất đúng: gai đâm thật, nhưng thế mới càng quyến rũ, và dù thằng Aliôsa nhà tôi là một đứa ngốc, nhưng tôi cũng đã tha thứ cho nó phần nào – bởi nó biết người biết của đấy. Nói tóm lại là tôi ưa những cô gái như thế, và tôi (lão mím chặt môi vẻ quan trọng) tôi còn có những dự định đặc biệt. Nhưng thôi, điều ấy nói sau...

– Thừa công tước! Xin hãy nghe tôi, thừa công tước! – tôi kêu lên, – tôi không hiểu nổi sự thay đổi đột ngột của ngài, nhưng chỉ có điều... xin ngài hãy nói sang chuyện khác, tôi van ngài!

– Ông lại nóng nảy rồi! Thôi được, tôi nói sang chuyện khác, nói sang chuyện khác ngay đây! Chỉ có điều tôi xin hỏi ông, ông bạn

tốt bụng của tôi: ông rất kính trọng cô ta phải không?

– Tất nhiên, – tôi đáp với vẻ nôn nóng lộ liễu.

– Và... và yêu nữa chứ? – Lão ta cười nhảu một cách khả ố và nháy mắt.

– Ngài mất tỉnh táo rồi! – tôi kêu lên.

– Thôi, tôi sẽ không thể nữa, không thể nữa! Ông cứ yên tâm! Hôm nay tôi thấy sáng khoái đến kỳ lạ. Tôi chưa bao giờ vui như thế. Chúng mình không dùng sâm banh ư? Ông thấy sao, nhà thơ của tôi?

– Tôi không uống đâu, tôi không thích!

– Xin ông đừng nói thế! Hôm nay dứt khoát ông phải nhập bọn với tôi. Tôi đang cảm thấy rất hoan hỉ trong lòng, và vì tôi vốn chân thành đến đa cảm, nên tôi không thể hưởng hạnh phúc một mình. Biết đâu chúng mình lại có thể đi đến chỗ uống với nhau như bạn bè, ha, ha, ha! Không đâu, anh bạn trẻ của tôi. Hôm nay tôi muốn ông chia sẻ với tôi cả nỗi khổ lẫn niềm vui, cả hạnh phúc lẫn những giọt nước mắt, mặc dù tôi hy vọng là chỉ ít thì tôi cũng không khóc. Nhưng sao kia, ông Ivan Petrovich? Có điều ông nên hiểu cho rằng nếu như tôi không đạt được điều mình muốn, thì tất cả sự hào hứng của tôi sẽ qua đi, sẽ rơi rụng, sẽ biến mất và ông sẽ chẳng còn nghe được điều gì hết, mà ông ngồi đây chỉ duy nhất là để nghe một điều gì đó, có phải thế không? – lão nói thêm và lại nháy mắt với tôi một cách trơ trẽn, – nào, thế thì ông hãy chọn đi.

Lời đe dọa thật nghiêm trọng. Tôi buộc phải đồng ý. “Có phải lão ta định chuốc cho mình say không? –” tôi nghĩ. Nhân tiện, cũng cần nhắc lại một tiếng đồn về lão công tước, một tiếng đồn từ rất lâu đã đến tai tôi. Thiên hạ đồn rằng, lão ta – một con người luôn lịch thiệp, tao nhã ở ngoài đời – thỉnh thoảng ban đêm lại thích nốc rượu đến say bí tỉ và lén lút chơi bời, ăn chơi trác táng một cách bỉ ổi và bí mật... Tôi có nghe những lời đồn kinh tởm về lão ta. Người ta bảo rằng Aliôsa có biết việc ông bố thỉnh thoảng say sưa, và cố gắng giấu giếm chuyện ấy với mọi người, đặc biệt là với Natasha. Một lần cậu ta hờ ra với tôi, nhưng liền vội vàng im bặt, và không chịu trả lời

tiếp những câu hỏi của tôi. Tuy nhiên, chẳng có lời cậu ta thì tôi cũng đã nghe đấy, nhưng thú thật là trước đây tôi chưa tin. Và bây giờ tôi chờ xem điều gì sẽ đến.

Rượu vang được đưa lên. Lão công tước rót đầy hai cốc cho lão và tôi.

– Đúng là một cô bé đáng yêu, rất đáng yêu, mặc dù cô ta đã chửi rửa tôi! – Lão nói tiếp, khoan khoái nốc cạn cốc rượu vang, – nhưng những cô nàng khả ái ngay chính những lúc như vậy vẫn cứ khả ái... Ông hãy nhớ lại tối hôm ấy, rõ ràng là cô ả cho rằng đã làm tôi mất mặt, đã đề bẹp tôi được chăng? Ha, ha, ha! Mà cô ta đỏ mặt mới dữ chứ! Ông có am hiểu phụ nữ không? Đôi lúc đột nhiên họ đỏ bừng dữ dội đến cả những cặp má xanh xao nhất, ông có thấy thế không?Ồ, lạy chúa! Hình như ông lại giận tôi rồi?

– Đúng, tôi giận! Tôi kêu lên, không còn kìm được nữa, – và tôi không muốn ngài nói tới Natalia Nikolayevna lúc này... tức là nói bằng một giọng như vậy... Tôi... tôi không cho phép ngài!

– Ô hô! Thôi được, tôi xin lỗi, để ông vừa lòng, tôi xin chuyển sang chuyện khác vậy. Tính tôi hay nhường nhịn và mềm như bún vậy. Chúng ta sẽ nói về ông. Tôi yêu ông, ông Ivan Petrovich ạ, giá như ông biết tôi có mối thiện cảm chân thành với ông biết chừng nào...

– Tốt hơn là hãy nói vào công việc, thưa công tước, – tôi ngắt lời lão.

– Tức là về *công việc của chúng ta*, ông muốn nói thế chứ gì? Tôi đi guốc vào bụng ông, ông bạn ạ⁶², nhưng chắc ông cũng không nghi ngờ, rằng nếu lúc này chúng ta nói về ông tức cũng chính là tiến gần đến công việc rồi đấy, dĩ nhiên là nếu ông không ngắt lời tôi. Và thế, tôi xin tiếp tục: tôi muốn được nói với ông, thưa ông Ivan Petrovich quý hóa của tôi, rằng sống như ông đang sống tức là tự hủy hoại đời mình. Xin ông cho phép tôi dấn động đến câu chuyện tế nhị này, tôi nói thế bởi xuất phát từ tình bạn. Ông sống nghèo khổ, ông phải lĩnh tạm ứng của chủ nhà xuất bản để chi tiêu các nhu cầu

cần thiết còn lại chỉ đủ uống nước trà nửa năm và run rẩy trên gác xếp chờ cho tác phẩm của mình xuất hiện trên tạp chí, thế đấy.

– Dù có thể đi nữa, nhưng tất cả những điều ấy...

– Còn chân chính hơn là đi ăn cắp, luồn lút bỏ dỡ, ăn hối lộ, bày mưu tính kế vân vân và vân vân. Tôi biết ông định nói như vậy, tất cả những điều ấy người ta đã nói từ lâu.

– Ngài không có việc gì đề tò mò vào công việc của tôi. Thưa công tước, chẳng nhẽ tôi lại phải dạy cho ngài về phép lịch sự.

–Ồ, tất nhiên không phải là – ông. Có điều biết làm thế nào nếu chính chúng ta buộc phải đề cập đến cái chỗ tế nhị ấy. Chúng ta không thể lẫn tránh nó. Nhưng mà thôi, gạt bỏ chuyện gác xếp lại. Tôi nào có thích gì những chuyện ấy đâu, trừ phi trong những trường hợp nào đó (và ông ta lại phá lên cười khả ố). Và điều khiến tôi ngạc nhiên là: cứ sao ông lại thích đóng vai nhận vật thứ hai? Tất nhiên, tôi còn nhớ, thậm chí một ông nhà văn nào của các ông đã nói ở đâu đó rằng: dễ thường chiến công vĩ đại nhất của con người là ở chỗ trong cuộc sống nếu anh ta biết vừa lòng với vị trí thứ hai... Hình như, đại khái là như thế! Tôi còn nghe thấy câu ấy ở đâu nữa, tuy nhiên, chính vì Aliôsa cuỗm mất cô nhân tình của ông nên tôi mới biết điều ấy, còn ông thì, giống như anh chàng Sinle nào đấy, liền xả thân vì họ, cúc cung tận tụy với họ, chỉ thiếu nước làm đầu sai cho họ mà thôi... Xin ông thứ lỗi cho tôi, ông bạn thân mến ạ, nhưng đấy thật là một trò đùa đê tiện trước một tình cảm cao thượng... Quả thật, làm sao mà ông lại không ớn cái việc ấy! Thật xấu hổ. Giá tôi chẳng hạn, mà rơi vào địa vị của ông thì tôi đã uất lên mà chết, và cái chính là, sẽ xấu hổ, rất xấu hổ!

– Ngài công tước! Hình như ngài chủ bụng kéo tôi đến đây để hạ nhục! – tôi không nén nổi cảm tức thét lên.

–Ồ, không, không, anh bạn, chính lúc này tôi vẫn là một con người làm việc, tôi lo cho hạnh phúc của ông. Tóm lại, tôi muốn thu xếp mọi chuyện. Nhưng cứ để mặc *mọi chuyện* cho thời gian, và xin ông hãy nghe tôi nói hết đã, và cố gắng đừng nổi nóng, dù chỉ một phút thôi. Thế nào? Ông nghĩ thế nào, nếu như ông sẽ cưới vợ?

Ông xem, bây giờ tôi hoàn toàn nói sang chuyện của *người khác* đấy, mà làm sao ông lại nhìn tôi ngạc nhiên như vậy?

– Tôi đang chờ xem, lúc nào thì ngài kết thúc mọi chuyện, – tôi trả lời và đúng là đang nhìn ông ta kinh ngạc thật.

– Thật ra cũng chẳng có gì mà nói. Tôi chỉ muốn biết rằng ông sẽ phản ứng ra sao nếu như bây giờ có ai đó trong số bạn bè của ông vì muốn lo lắng cho hạnh phúc chân chính, thực sự của ông, chứ không phải là thứ phù du bèo bọt, mà đề nghị với ông một cô gái trẻ, đẹp, tuy nhiên... đã chút ít trải đời, là tôi nói một cách tế nhị, nhưng ông chắc hiểu tôi, đại loại như tiểu thư Natalia Nikolayevna, dĩ nhiên với một khoản đền bù xứng đáng... (ông thấy đấy, tôi đang nói chuyện người khác, mà không động gì đến chuyện của *chúng ta* cả). Thế nào, ông trả lời thế nào?

– Tôi trả lời là ngài... điên rồi.

– Ha, ha, ha! Ái chà! Có lẽ ông định đánh tôi chắc?

Đúng là tôi định lao vào lão ta thật. Tôi không còn chịu nổi được nữa. Lão gây cho tôi cảm giác về một loài bò sát, một thứ nhện khổng lồ – mà tôi rất thèm đập cho chết tươi. Lão có vẻ hoan hỉ vì nhạo báng được tôi, lão vờn tôi như mèo vờn chuột, đỉnh ninh là tôi đã nằm gọn trong tay lão. Tôi đã có cảm giác (và tôi hiểu điều này) rằng lão đang tìm kiếm một cảm giác thỏa mãn, một cảm giác gì đó, thậm chí có thể như sự thèm khát nhục dục trong sự bần tiện, sự láo xược, sự vô sỉ mà sau rốt cùng với chúng lão đã trút bỏ mặt nạ của mình ngay trước mặt tôi. Lão muốn nhăm nháp cái ngạc nhiên, cái ghê sợ của tôi. Lão thật lòng khinh mạn và chế nhạo tôi.

Tôi đã tiên cảm từ đầu rằng mọi việc đã được tính toán trước và sẽ dẫn tới đâu, nhưng tôi lại rơi vào tình trạng dù bất cứ giá nào cũng phải nghe lão nói cho đến hết. Đây là vì quyền lợi của Natasha và tôi buộc phải giải quyết tất cả, chịu đựng tất cả, vì rằng có thể chính trong giờ phút này, mọi việc sẽ được quyết định. Nhưng làm thế nào để có thể bình tâm ngồi nghe tất cả những tính toán bỉ ổi, đê tiện về cô ấy, có thể lạnh lùng chịu đựng tất cả những điều ấy! Ấy thế mà, thêm vào đó, lão ta rất hiểu rằng tôi không thể không nghe lão ta đến cùng và điều ấy càng khiến cho sự xúc phạm càng tăng

lên. “Tuy nhiên, chính lão cũng cần đến mình “, – tôi nghĩ bụng, và bắt đầu trả lời lão một cách thô lỗ và cộc cằn. Lão cũng hiểu như vậy.

– Thế nào vậy, anh bạn trẻ? – Lão mở đầu, nghiêm mặt nhìn tôi, – tôi và ông không thể tiếp tục câu chuyện theo cách ấy, tốt hơn là chúng ta thỏa thuận với nhau. Ông thấy đấy, tôi đã định bụng trò chuyện với ông đôi điều, tuy nhiên ông phải làm ơn bình tĩnh để lắng nghe bất cứ điều gì tôi nói. Tôi mong được nói những điều tôi muốn nói, tôi thích, và thật sự thấy cần thiết. Thế đấy, anh bạn trẻ ạ, ông chịu đựng được chứ?

Tôi bấm bụng ngồi im, mặc cho lão ta vẫn nhìn tôi với nụ cười nhạo báng cay độc, tựa như lão ta đang thách thức tôi vào một cuộc đối đầu quyết liệt nhất. Tuy nhiên, lão hiểu rằng tôi đã chấp nhận không bỏ cuộc và lão lại tiếp tục:

– Xin ông bạn đừng giận tôi. Mả ông giận cái gì mới được cơ chứ? Chỉ tại bề ngoài thôi, chứ còn gì nữa? Bởi vì về chính bản chất của sự việc, ông đã không chờ đợi ở tôi một điều gì khác với những điều tôi đã nói với ông: một thái độ thủ thế hay lịch thiệp, hay là như lúc này, bởi vậy, rốt cuộc thì cũng như cách bây giờ thôi. Ông khinh tôi, đúng thế không? Nhưng ông có thấy là tôi rất hồn nhiên, chân tình, cởi mở, rất từ tâm⁶³. Tôi đã thú nhận với ông tất cả, kể cả những tính nết thất thường con trẻ của tôi. Phải, ông bạn ạ⁶⁴, ông cũng cần có từ tâm⁶⁵ hơn và chúng ta sẽ dàn xếp, sẽ trao đổi mọi chuyện, để sau cùng sẽ hiểu nhau hoàn toàn. Xin ông đừng lấy làm ngạc nhiên về tôi: rốt cuộc, tôi đã chán ngấy tất cả những cái vẻ hồn nhiên thơ ngây, những giai điệu đồng quê kiểu Aliôsa, tất cả cái chất Sinle, những điệu bộ cao thượng trong mối quan hệ chết dẫm với cái cô Natasha ấy (tất nhiên, đấy là một cô bé rất đáng yêu), và tôi, như người ta nói, vui là vui gượng kẻo mà. Nhưng bây giờ thì thời cơ đã tới. Hơn nữa, tôi cũng muốn được dốc bầu tâm sự với ông. Ha, ha, ha!

– Ngài khiến tôi thật ngạc nhiên, công tước ạ, và tôi không thể hiểu được ngài. Ngài lại giở cái giọng phờng tuồng⁶⁶ ấy ra, tất cả

những sự cười mở đột ngột ấy...

– Ha, ha, ha! Đây chỉ là một phần thôi! So sánh mới thú vị chứ! Ha, ha, ha! Tôi *nhậu nhẹt* đây, ông bạn ạ, tôi *nhậu nhẹt* vì tôi đang vui và rất hài lòng, còn ông, thưa ông thi sĩ của tôi, ông phải tỏ ra đại lượng với tôi hơn nữa. Nào, uống đi, – lão ta quyết định hoàn toàn buông thả mình và dốc rượu vào cốc. – Thế đây, ông bạn ạ, ông còn nhớ hôm ở nhà Natasha chứ, một buổi tối thật ngu ngốc, nó đã làm tôi hoàn toàn suy sụp. Tất nhiên, cô ta rất đáng yêu, nhưng tôi đã rời đây với con phần nợ điên cuồng và không bao giờ quên chuyện ấy. Quên và giấu giếm. Dĩ nhiên rồi sẽ đến thời của chúng tôi, mà đến cũng nhanh thôi, nhưng bây giờ thì tạm gác lại đã. Cũng cần nói thêm, tôi muốn bày tỏ với ông rằng tôi có một nét tính cách mà ông chưa biết – đây là lòng căm thù tất cả về thơ ngây, chất phác chết dẫm, không đáng một xu, và một trong những lạc thú nhất đời của tôi là thoát đầu luôn luôn làm ra vẻ đồng cảm, lựa giọng mơn trớn, phỉnh nịnh cho cái loại trai tơ vĩnh cửu kiểu Sinle ấy phồng mũi, rồi sau đó lập tức bất ngờ giáng cho hắn ta một đòn, bắt đồ lật mặt nạ lên và khoái chí nhẵn mặt, thè lưỡi ra với hắn ta đúng lúc mà cu cậu ít ngờ tới nhất. Thế nào? Ông không hiểu được điều đó đây, chắc hẳn ông sẽ cho như thế là đê tiện, là bẩn thỉu, là không tử tế chứ gì?

– Dĩ nhiên như vậy.

– Ông rất thực thà. Nhưng phải làm thế nào kia, nếu như người ta xúc phạm đến chính tôi! Tôi thật ngu ngốc và quá cười mở, nhưng đó là tính cách của tôi. Vả lại, tôi thích được phơi bày cá tính của mình trong cuộc sống. Ông sẽ hiểu tôi hơn và sẽ thấy điều đó là hết sức thú vị. Đúng, quả thật hôm nay tôi có thể giống như phùng tuồng, bởi vì phùng tuồng rất cười mở, đúng không?

– Thưa công tước, bây giờ muộn rồi, và quả thật...

– Thế nào? Lạy chúa, làm gì mà sốt ruột vậy? Mà ông vội đi đâu bây giờ? Thôi, hãy ngồi trò chuyện với nhau thân mật, chân tình, bên cốc rượu vang như những người bạn tốt đã nào. Ông cho tôi là say, không sao, thế càng hay. Ha, ha, ha! Thật đây, những cử chỉ bạn bè này sẽ còn lưu lại mãi sau này, sẽ khiến ta nhớ đến với một niềm khoan khoái. Ông là một người không tốt, ông Ivan

Petrovich ạ! Ông không có tình cảm, nhạy cảm cũng không. Làm sao mà ông không dành được một chút thời gian nhỏ mọn cho một người bạn như tôi? Hơn nữa, việc ấy cũng liên quan đến công việc... Sao? Ông hiểu chuyện này như thế nào? Mà ông còn là nhà văn, ông phải cảm tạ vận may đấy. Bởi vì ông có thể vớ được một mẫu người như tôi, ha, ha, ha! Lạy chúa, sao mà hôm nay tôi lại cởi mở dễ dãi đến thế!

Rõ ràng là lão đã say bí tỉ. Sắc mặt lão biến đổi và toát lên đầy vẻ hung dữ. Trông lão như đang thềm được châm, đốt cấn, nhạo báng. “Lão say mà lại hóa ra hay, – tôi nghĩ, – người say bao giờ cũng để lộ hết chân tướng”. Nhưng thật ra lão vẫn hoàn toàn tỉnh táo.

– Ông bạn ạ, – lão mở đầu, rõ ràng là rất vừa lòng với mình, – tôi vừa thú nhận với ông một điều, có thể không đúng chỗ là thỉnh thoảng trong những trường hợp nào đó, tôi thường có một thích thú không cưỡng nổi là được chọc tức⁶⁷ một kẻ nào đó. Ông đã ví sự cởi mở rất hồn nhiên và chân thật ấy của tôi là phùng tuồng, khiến cho tôi thật bụng rất buồn cười. Nhưng nếu ông trách cứ tôi hoặc lấy làm ngạc nhiên vì lúc này tôi xử sự với ông thô lỗ thậm chí còn cục cằn như một thằng quê mùa, tóm lại là đã đột nhiên đổi giọng với ông, thì trong trường hợp ấy, ông cũng hoàn toàn bất công – Trước hết, vì tôi thích thế, thứ hai, là vì tôi không được tỉnh táo, còn với ông... tức là, tôi muốn nói rằng lúc này chúng mình đang *chén chú*, *chén anh* như những người bạn thân thiết, và thứ ba, là tôi rất ưa thói thất thường. Ông có biết là đã có lộn vì cái thói thất thường ấy mà tôi thậm chí đã trở thành một người siêu hình và một nhà từ thiện, và suýt đã xông vào những tư tưởng ấy như ông rồi không? Dĩ nhiên, chuyện ấy xảy ra từ rất lâu, từ cái thừa vàng son của tuổi trẻ của tôi. Tôi còn nhớ, dạo ấy tôi đã tìm về làng quê của mình với mục đích nhân đạo, và dĩ nhiên tôi đã buồn nhớ mọi người, ông có tin là điều gì đã đến với tôi không? Vì buồn chán mà tôi đã làm quen với các cô bé kháu khỉnh... Ông không bức mình chứ? Ồ, anh bạn trẻ của tôi! Chúng mình đã sát cánh bên nhau như bạn bè rồi. Lúc say sưa là lúc cởi mở nhất! Bởi tôi là một người Nga, một bản chất Nga chân thật, một người yêu nước, tôi rất thích phơi bày gan ruột,

hơn nữa, cần phải giành lấy từng phút, phải hưởng thụ cuộc đời. Chúng ta rồi sẽ chết – và thế là hết! Thế rồi tôi cứ lang thang ở đấy. Tôi nhớ có một cô chần cừu có một anh chồng, một chàng mugich trẻ tuổi đẹp trai: tôi đã trừng trị anh ta ra trò và còn định tống anh ta vào lính (những trò tinh nghịch ngày xưa ấy mà, ông thi sĩ ạ), nhưng rồi tôi cũng không bắt anh ta vào lính. Anh ta chết trong nhà thương của tôi... Tôi có xây dựng ở làng một cái nhà thương có mười hai giường – xây cất lại rất khang trang, sạch sẽ, sàn bằng ván ghép. Tất nhiên tôi đã phá nó đi từ rất lâu rồi, nhưng dạo đó tôi rất tự hào về nó: tôi là một nhà từ thiện mà. Mà tôi nện anh chàng đến chết chính là vì cô vợ.. Sao, ông lại nhăn mặt à? Ông nghe một cách ghê tởm ư? Nó xúc phạm đến những tình cảm cao quý của ông ư? Thôi, thôi, xin ông cứ yên tâm! Tất cả đã qua rồi mà. Đây là dạo tôi còn mơ mộng, muốn làm cứu tinh của nhân loại, xây dựng một xã hội bác ái mà... dạo đó tôi lao vào con đường ấy. Dạo ấy tôi đã đánh. Còn nếu bây giờ thì tôi sẽ không đánh, bây giờ chỉ cần cau mặt, tất cả chúng ta bây giờ đều cau mặt – cái thời ấy qua rồi... Nhưng tin là lão biết hết câu chuyện với anh chàng mugich ấy... và sao kia? Do lòng tốt của tâm hồn lão như được làm bằng mật ấy, lão lại rất yêu tôi, thậm chí còn khen tụng tôi hết lời – lão dứt khoát không tin, và đúng là không tin thật, tức là lão không tin vào sự thật và suốt mười hai năm liền lão vẫn ra sức bênh vực tôi cho đến tận lúc cắt đứt quan hệ. Ha, ha, ha! Mà thôi, tất cả những trò ấy đều ngu xuẩn! Uống đi, anh bạn trẻ. Thế nào: ông có thích đàn bà không?

Tôi không đáp một lời. Tôi chỉ nghe lão ta nói. Lão ta đã bắt đầu sang chai thứ hai.

– Tôi ưa nói chuyện về họ trong bữa ăn tối. Sau bữa tối này tôi sẽ giới thiệu ông với một cô Philibecto⁶⁸ – được chứ? Ông thấy thế nào? Ông làm sao thế? Thậm chí ông không thèm nhìn tôi nữa... hừm!

Lão có vẻ trầm ngâm. Rồi đột ngột lão ngẩng đầu lên, nhìn tôi đầy ý nghĩa và nói tiếp:

– Thế đấy, nhà thơ của tôi ạ, tôi muốn tiết lộ với ông một bí mật của bản tính tôi mà ông còn chưa hề biết. Tôi tin rằng lúc này ông sẽ

gọi tôi là một con người tội lỗi, thậm chí có thể là thằng đê tiện, con quái vật sa đọa và tệt hại. Nhưng đấy là những điều tôi nói với ông! Nếu như người ta có thể (bởi vì có những cái mà bản tính con người không bao giờ có thể thực hiện), nếu như có thể cho mỗi người trong chúng ta phơi bày tất cả những uẩn khúc của đời mình, có điều không sợ phải phơi bày không chỉ những gì hấn ta ngại nói ra và không hề hé răng với mọi người mà cả những điều thậm chí đôi lúc hấn ta sợ phải thú nhận cả với chính mình – thì thế gian này sẽ tràn ngập thói tha và chúng ta ắt phải chết ngạt hết. Bởi thế, xin nói thêm, những quy tắc và phép lịch sự của xã hội chúng ta là rất đúng đắn. Chúng mang một ý nghĩa đạo đức, mà chỉ đơn giản là ý nghĩa tự vệ, dĩ nhiên, ý nghĩa thuận tiện lại càng rõ ràng hơn, bởi vì đạo đức trong bản chất của nó cũng là sự thuận tiện. Nhưng về phép lịch sự ta sẽ bàn đến sau, tôi hơi lạc đề, xin ông có dịp nhắc tôi trở lại chuyện ấy sau. Tóm lại là thế này: ông quy cho tôi là xấu xa, suy đốn, vô đạo đức, ấy thế mà lúc này tôi phạm những lỗi ấy chỉ vì *thành thật* hơn người khác, chỉ có thế thôi. Tôi không hề giấu giếm những điều mà người khác thậm chí giấu giếm cả chính mình, như ban nãy tôi vừa nói... Tôi làm thế là tội tệt, nhưng lúc này tôi muốn vậy. Vả lại, xin ông cứ yên lòng, – lão nói thêm với một nụ cười chế nhạo, – tôi nói là “phạm lỗi” nhưng tôi hoàn toàn không xin tha thứ. Ông nên thấy điều này nữa: tôi không hề làm cho ông ngượng, không hỏi xem ông có hay không những loại chuyện riêng bí mật khiến cho ông phải tự bào chữa cho mình... tôi xử sự lịch sự và cao thượng. Nói chung, tôi luôn luôn xử sự cao thượng...

– Ngài chỉ được cái nói hươu nói vượn, – tôi nói nhìn lão khinh bỉ.

– Hươu vượn, ha, ha, ha! Xin hỏi, lúc này ông đang nghĩ điều gì? Ông nghĩ: tại sao tôi lại lỗi ông tới đây và bỗng vô cớ ba hoa xích đế với ông? Đúng vậy không?

– Đúng.

– Được, nhưng rồi ông sẽ hiểu ra.

– Chẳng qua là ngài đã cạn gần hết hai chai và... bí tỉ rồi.

– Tức là tôi say chứ gì. Cũng có thể. “Tôi tử”! – nghe còn dễ thương hơn là say.Ồ, thật là một con người quá chừng tế nhị! Nhưng... hình như chúng mình lại bắt đầu nặng lời rồi, mà chúng mình đang nói một chuyện thú vị như vậy. Đúng, nhà thơ của tôi ạ, nếu như trên đời này còn một cái gì đẹp đẽ và ngọt ngào, thì đó là đàn bà.

– Công tước có biết không, tôi vẫn không hiểu hiểu tại sao ngài lại nghĩ ra việc chọn chính tôi làm người tâm phúc để thổ lộ những bí mật và... dục vọng tình ái của ngài.

– Hừm... thì tôi đã bảo là sau này ông sẽ hiểu. Xin ông đừng lo, vả lại, dù thế đi nữa, dù là chẳng có nguyên nhân nào thì ông là một nhà thơ, ông sẽ hiểu tôi, cho nên tôi mới tâm sự với ông những chuyện ấy. Có những dục vọng đặc biệt đòi hỏi đột ngột trút hết mọi thứ che đậy và phơi bày trắng trợn đến nỗi con người bỗng chốc xuất hiện trước mặt người khác dưới một hình dạng mà thậm chí hấn cũng không buồn xấu hổ trước người kia. Tôi xin kể ông nghe một giai thoại: Đạo trước ở Pari có một tay viên chức bị điên, sau này, khi biết chắc là hấn bị điên thì người ta đã nhốt hấn vào nhà thương điên. Mỗi khi lên cơn, hấn lại nghĩ ra một lạc thú cho mình: ở nhà hấn, hấn cởi hết áo quần, trần truồng như Adam vậy, chỉ để lại độc mỗi đôi giày, hấn khoác lên người một tấm áo khoác trùm đến tận gót, và với vẻ mặt trang trọng, uy nghi, hấn đi ra đường phố. Nếu nhìn một bên thì hấn cũng giống như mọi người, như một kẻ thích trùm áo khoác mà đi dạo vậy thôi. Nhưng chỉ lúc hấn gặp một người đi đường ở một nơi nào chỉ có hấn với y mà thôi, ngoài ra xung quanh không còn ai khác, thì hấn liền đi theo kẻ kia, vẻ mặt đầy trang nghiêm và trầm tư, rồi bất đồ hấn dừng ngay trước mặt kẻ kia và phanh áo khoác ra, để phơi bày tất cả thân thể, một cách chân thành. Việc ấy chỉ diễn ra trong một phút sau đó hấn lại trùm kín áo và lặng lẽ, gương mặt không động đậy một thờ thịch, hấn đi qua trước mặt vị khán giả đang chết lặng như trời trồng trang trọng và êm ru như thể chiếc bóng trong vai Hamlet vậy. Hấn làm việc ấy với bất cứ ai, đàn ông, đàn bà và trẻ con, và đấy là tất cả niềm hứng thú của hấn. Cũng có thể thấy phần nào niềm hứng thú ấy trong việc bất đồ làm cho một thằng cha môn đệ Sinle nào đấy sững sờ và

chọc tức hấn ta đúng vào lúc hấn bất ngờ nhất. “Làm sừng sốt” – có phải từ ấy không nhỉ? Tôi đã đọc thấy nó ở đâu trong văn chương đương đại của các ông.

– Nhưng đây là một thằng điên, còn ngài...

– Tôi tỉnh táo phải không?

– Phải.

Lão công tước phá lên cười.

– Ông xét đoán tình huống lắm, ông bạn thân mến của tôi ạ, – lão nói thêm, gương mặt hết sức trang trọng.

– Ngài công tước ạ, – tôi nói, điên tiết vì thái độ bỉ ổi của lão. – Ngài căm thù chúng tôi, trong đó có tôi, và bây giờ ngài trả thù tôi về mọi chuyện và mọi người trên đời này. Tất cả hành động ấy của ngài đều do tính tự ái nhỏ mọn nhất. Ngài độc địa và độc địa một cách nhỏ mọn. Chúng tôi đã làm ngài nổi giận và có lẽ ngài điên tiết nhất là vì cái buổi tối hôm ấy. Dĩ nhiên ngài không có cách nào trả thù mạnh mẽ hơn là cách tỏ thái độ khinh mạn trang trọng như hôm nay đối với tôi. Ngài thậm chí còn vứt bỏ cả phép lịch sự thường ngày mà ngài vẫn luôn giữ gìn và trước nay chúng ta vẫn dùng để xử sự với nhau. Rõ ràng ngài muốn tỏ cho tôi biết là thậm chí ngài cũng chẳng thèm ngượng với tôi khi trắng trợn và bất ngờ vứt bỏ cái mặt nạ ghê tởm của ngài trước mặt tôi và phơi bày ra tất cả tư cách vô liêm sỉ như vậy...

– Ông nói tất cả những điều ấy với tôi để làm gì? – Lão hỏi và nhìn tôi đầy thô bỉ và hằn học. – Để tỏ ra mình mẫn tuệ ư?

– Để tỏ ra cho ngài biết là tôi hiểu ngài và công bố điều ấy với ngài.

– Ý nghĩ thật kỳ cục, ông bạn thân mến của tôi⁶⁹, – lão nói tiếp, đột ngột đổi giọng, trở lại xởi lởi thân thiện và vui vẻ như cũ. – Ông chỉ làm cho tôi lạc đề. Uống đi, ông bạn⁷⁰ cho phép tôi rót thêm. Tôi vừa định bụng kể cho ông nghe một chuyện phiêu lưu tuyệt vời nhất và cực kỳ thú vị. Tôi xin kể đại lược thôi. Dạo ấy tôi quen biết với một tiểu thư, cô ta không còn ở tuổi hoa niên, mà đã chừng hăm bảy

hăm tám, – đúng là một tuyệt thế giai nhân, cả bộ ngực, cả phong thái, cả dáng đi mới tuyệt làm sao! Cô ta nhìn sắc như mắt đại bàng, có điều lúc nào cũng nghiêm nghị, khắt khe. Cô ta xử sự đoan trang và rất khó làm thân. Cô cũng nổi tiếng lạnh lùng như mùa đông băng giá và khiến mọi người phải e ngại vì cái phẩm hạnh ghê gớm ngỡ như không ai có thể lay chuyển được. Đúng là ghê gớm. Trong tất cả bạn bè thân thích của cô không có vị quan tòa nào nghiêm khắc như cô. Cô trừng phạt không chỉ những thói xấu mà cả đến những biểu hiện yếu đuối nhỏ nhất ở những người phụ nữ khác, mà trừng phạt không thương tiếc, không cho kháng án. Cô có uy tín rất lớn trong gia đình và bạn bè. Cả những bà già kiêu ngạo nhất, hợm hĩnh nhất về phẩm hạnh của mình cũng phải kính trọng cô ta, thậm chí còn nịnh bợ cô. Cô ta nhìn thiên hạ một cách khắt nghiệt và dửng dưng y như một cô tu kín thời trung cổ. Còn những cô gái trẻ thì run sợ trước cái nhìn và những lời đánh giá của cô. Chỉ một lời nhận xét, một câu trách cứ của cô ta cũng đủ làm tiêu ma thanh danh, – cô ta đã đóng một vị trí như vậy trong xã hội, – ngay cả cánh đàn ông cũng sợ cô ta. Rốt cuộc cô ta sa vào một thứ chủ nghĩa thần bí chiêm nghiệm, cũng là một thứ thanh tịnh trang nghiêm... Và rồi sao kia? Không có một mục đàn bà nào đa dâm hơn người đàn bà này và tôi có cái điểm phúc chiêm được trọn vẹn lòng tin của cô ả. Tóm lại – tôi đã trở thành nhân tình bí mật và kín đáo của cô ả. Quan hệ của chúng tôi được bố trí khéo léo và tài tình đến nỗi tuyệt nhiên không một ai trong gia đình ấy có thể nghi ngờ nhỏ. Chỉ có mỗi một cô hầu phòng tuyệt vời của cô ả, một cô người Pháp, là được biết tất cả mọi bí mật, nhưng với cô hầu phòng này thì có thể hoàn toàn yên tâm, cô ta cũng tham dự vào công việc, – bằng cách nào? Điều ấy tôi sẽ kể sau. Cô tiểu thư của tôi đa dâm đến mức đích thân hầu tước Đờ Xát⁷¹ có lẽ cũng phải cấp sách đến học ả. Nhưng ấn tượng mạnh nhất, sâu sắc và xúc động nhất trong mối hoan lạc này chính là sự giấu giếm và man trá đến trắng trợn. Đó là sự nhạo báng lên tất cả những gì mà cô nàng bá tước tiểu thư vẫn nêu gương trong xã hội như là một phẩm chất tôn quý, không thể đạt đến và không gì lay chuyển nổi ; và cuối cùng, cái tiếng cười nhạo ma quái thầm kín và sự chà đạp một cách có ý thức tất cả những gì ngỡ như không

thể chà đạp được – tất cả đều vô giới hạn, đạt đến cái mức cao nhất, cái mức mà một trí tưởng tượng mạnh mẽ nhất cũng không dám nghĩ tới, – và cơ bản, đấy chính là những nét huyền diệu nhất của trò hoan lạc này. Phải, đấy đúng là một con quỷ khoác lột người, nhưng là một con quỷ diễm kiều bất khả chiến thắng. Đến bây giờ mà tôi vẫn không thể nhớ lại về cô ả mà không xúc động. Giữa những cơn thác loạn cuồng điên nhất, cô ả đột nhiên cười phá lên như một con điên, tôi hoàn toàn hiểu tiếng cười ấy và cũng phá lên cười theo... Cho đến lúc này tôi vẫn như còn ngợp thờ mỗi lúc nhớ lại, mặc dù câu chuyện đã qua từ rất lâu. Một năm sau, thì cô ả phản bội tôi. Nếu như tôi muốn, thì tôi đã không thể làm hại cô ả. Nhưng liệu ai có thể tin tôi cơ chứ? Một tính cách như thế nào? Anh nghĩ sao, anh bạn trẻ?

– Ô, thật đê tiện! – tôi đáp sau khi nghe hết lời thú nhận ấy một cách ghê tởm.

– Ông sẽ chẳng còn là anh bạn trẻ của tôi, nếu ông trả lời khác đi! Tôi đã biết là ông sẽ trả lời như vậy. Ha, ha, ha! Khoan đã, ông bạn ạ⁷², ông hãy sống và hãy hiểu, còn bây giờ thì ông vẫn trẻ người non dạ⁷³. Không đâu, sau câu nói ấy, ông không còn là nhà thơ, người đàn bà ấy đã hiểu cuộc sống và đã biết tận dụng nó.

– Nhưng tại sao lại phải dã man như vậy?

– Dã man như thế nào?

– Như những việc mà người đàn bà ấy đã làm và ngài cùng làm với cô ta.

– À, ông gọi việc ấy là dã man – đấy là dấu hiệu chứng tỏ ông vẫn còn sống non nớt và phụ thuộc⁷⁴. Tất nhiên, tôi thú nhận rằng tính tự chủ có thể xuất hiện dưới dạng hoàn toàn tương phản, nhưng thôi... chúng mình sẽ nói gọn hơn, ông bạn ạ⁷⁵... chắc chính ông cũng thấy mọi chuyện ấy đều là ngu ngốc.

– Thế cái gì thì không ngu ngốc?

– Không ngu ngốc – đấy chính là cá nhân, chính là tôi. Tất cả là dành cho tôi, cả thế giới này được tạo ra cho tôi. Hãy nghe đây,

anh bạn, tôi còn tin rằng trên đời này vẫn có thể sống tốt. Đây là một niềm tin tốt đẹp nhất, bởi vì thiếu nó thậm chí sống tồi tệ cũng không thể được: chỉ có nước uống thuốc độc mà chết. Nghe nói có một thằng ngốc nào đó đã làm như vậy. Thằng cha ấy lý sự cùn, gàn dở đến mức vứt bỏ cả luật lệ của những nghĩa vụ thông thường tự nhiên của con người và dẫn đến chỗ là chẳng còn lại cái quái gì ngoài một con số không, rồi hắn ta lớn giọng tuyên bố rằng ở trên đời này cái quý nhất là xianua⁷⁶. Ông sẽ bảo rằng: đây là Hămlet, đây là nỗi tuyệt vọng khủng khiếp, nói tóm lại, là một điều gì nghiêm trọng mà chúng ta chưa bao giờ nằm mơ thấy. Nhưng ông là nhà thơ, còn tôi chỉ là một con người bình thường, và vì vậy tôi bảo rằng cần xem xét sự việc từ một quan điểm thực tế nhất. Như tôi chẳng hạn, đã từ lâu tôi giải phóng mình khỏi mọi thứ xiềng xích và bồn phận. Tôi chỉ coi mình có bồn phận chừng nào điều ấy mang lại cho tôi lợi lộc. Dĩ nhiên, ông sẽ không thể nhìn sự vật như vậy, ông bị ràng buộc và mang một cảm quan bệnh hoạn. Ông lo lắng đến lý tưởng và phẩm hạnh... Tuy nhiên, ông bạn ạ, chính tôi vẫn sẵn sàng chấp nhận tất cả những điều ông giáo huấn, thế nhưng tôi biết làm gì đây, khi tôi biết chắc chắn rằng tận trong nền tảng của tất cả đạo đức con người vốn đã chứa sẵn một bản chất ích kỷ sâu sắc nhất. Và càng đức độ bao nhiêu thì lại càng ích kỷ bấy nhiêu. Hãy yêu lấy chính mình – đó là nguyên tắc mà tôi chấp nhận. Cuộc sống là một bản hợp đồng thương mại. Đừng bao giờ cho không ai tiền, nhưng có thể trả vì chiều lòng, và ông hãy thực hiện tất cả bồn phận với người thân, – đây là đạo đức của tôi, nếu như ông cần tới nó, mặc dù tôi thú nhận với ông rằng, theo tôi tốt nhất là không phung phí một xu cho người thân của mình mà phải biết cách bắt hắn ta làm không công cho mình. Tôi không có lý tưởng và cũng không muốn có, tôi chẳng bao giờ lo nghĩ tới chúng. Trên đời này vẫn có thể sống vui vẻ, thoải mái mà chẳng cần đến lý tưởng... và nói chung⁷⁷, tôi rất vui vì có thể tránh không dùng đến axit xianua. Bởi vì giá mà tôi *đạo đức hơn* một chút nữa thì dễ thường tôi đã không tránh được mà không cần đến nó, như cái thằng cha triết gia ngu ngốc nọ (chắc hẳn là người Đức). Không! Cuộc đời này còn lắm điều thú vị! Tôi yêu danh vọng, cấp bậc, khách sạn, những món tiền gá bạc khổng

lồ (tôi mê bài bạc như điên đảo), nhưng cái chính, cái cơ bản là – đàn bà... và đàn bà dưới mọi dạng vẻ, thậm chí tôi còn tra trò dâm dục lén lút, giấu giếm, càng của lạ, càng nguyên trinh càng tốt, thậm chí cả những ả bần thiêu cũng xong cho đa dạng mà.... Ha, ha, ha! Xem vẻ mặt ông kia: ông đang nhìn tôi khinh bỉ mới gớm chứ!

– Ngài nói đúng, – tôi đáp.

– Được, cứ cho là ông đúng đi, nhưng dù sao đi nữa thì một cô ả bần thiêu cũng còn tốt hơn axit xianua chứ. Có thể phải không?

– Không axit xianua tốt hơn.

– Tôi cố tình hỏi ông: “Có phải thế không?” là để thử thách câu trả lời của ông, tôi đã biết trước nó rồi. Không đâu, ông bạn ạ: nếu ông là một người yêu con người thực sự thì ông phải cầu cho tất cả những kẻ thông minh có được khẩu vị như tôi, thưởng thức cả những cô ả bần thiêu, còn nếu không thì một kẻ thông minh cũng chẳng mấy chốc mà không còn việc gì làm ở trên đời này nữa và còn lại chỉ rất một lũ ngu ngốc. Và hạnh phúc sẽ đến với chúng! Bởi thế ngày nay mới có câu thành ngữ: hạnh phúc cho những thằng ngu ngốc và đồng lõa với chúng: anh sẽ vớ bở! Xin ông đừng coi tôi là quá chú trọng đến các thiên kiến, bày đặt những điều kiện này nọ và cố đạt đến những ý nghĩa. Tôi chỉ thấy rằng tôi đang sống trong một xã hội rỗng tuếch, nhưng lúc này tôi vẫn thấy nó ấm áp, và tôi đồng lõa với nó, tôi đứng hẳn về phía nó, tuy nhiên nếu gặp dịp thì tôi là người đầu tiên vứt bỏ nó. Tôi biết rõ mọi tư tưởng mới mẻ của ông, mặc dù tôi không bao giờ phải trần trụi vì chúng, cũng như vì bất cứ điều gì. Lương tâm tôi chẳng bao giờ cắn rứt vì một điều gì. Tôi bằng lòng với mọi việc, tôi luôn luôn cảm thấy sung sướng, chúng tôi đông đúc, và chúng tôi thật sự sung sướng. Mọi cái trên đời đều có thể chết, chỉ riêng chúng tôi không bao giờ chết. Chúng tôi sẽ tồn tại đến chừng nào thế giới còn tồn tại. Toàn thế giới có thể chìm xuống đâu đó, nhưng chúng tôi vẫn nổi lên trên. Tiện thể: xin ông thử nhìn vào một người nào đó đang sống theo kiểu chúng tôi. Sự thật chúng tôi sống một cách mẫu mực, hiếm có. Có bao giờ điều ấy khiến ông ngạc nhiên không? Chúng tôi sẽ sống đến tám mươi, chín mươi tuổi phải không? Thế nghĩa là chính tạo hoá che chở cho

chúng tôi, hề, hề, hề! Dứt khoát là tôi thích sống đến chín mươi tuổi. Tôi không ưa cái chết và rất sợ nó. Bởi có quỷ sứ mà biết được cái chết sẽ đến như thế nào? Thôi, nói chuyện ấy làm quái gì! Chỉ có thứ triết học dâm dục là kích thích được tôi. Vứt mẹ nó triết học đi! Uống đi, ông bạn thân mến!⁷⁸ Chả là chúng mình đã bắt đầu nói tới các cô nàng xinh đẹp rồi... Ông đi đâu mà vội!

– Tôi phải đi đây, và ngài cũng đã tới lúc...

– Thôi đi, thôi đi! Tôi đã phơi bày hết gan ruột với ông còn ông thậm chí cũng không hề cảm thấy cái bằng chứng rục rờ ấy của tình bạn. Hề, hề, hề! Ông nghèo tình yêu lắm, nhà thơ của tôi ạ. Nhưng khoan hăng, tôi muốn uống một chai nữa...

– Chai thứ ba?

– Thứ ba. Còn về cái khoản đạo đức, chàng môn đệ trẻ tuổi của tôi ạ (cho phép tôi gọi ông bằng cái tên âu yếm ấy: ai biết được, có thể rồi có lúc học thuyết của tôi sẽ được phổ biến và có ích)... Bởi thế, chàng môn đệ của tôi ạ, tôi đã nói với ông về cái khoản đạo đức ấy: “càng đạo đức thì càng ích kỷ”. Xin kể cho ông nghe một giai thoại hết sức thú vị về đề tài này. Có một lần tôi yêu một cô gái, và yêu rất thật lòng. Thậm chí cô ta đã hy sinh cho tôi rất nhiều...

– Tức là cái cô mà ngài đã lén lút quyến rũ và cuỗm cả tiền của cô ta đi chứ gì?— tôi hỏi đập, cũng không buồn giữ ý nữa.

Lão công tước giật mình, đổi nét mặt và đưa cặp mắt hằm hằm nhìn tôi, ánh mắt lão đầy nghi ngờ và căm tức.

—Khoan,— lão lẩm bẩm như tự nói với mình,— khoan để tôi xem đã. Quả thật là tôi đang say nên cũng khó nhớ ra...

Lão làm tỉnh và nhìn tôi vừa tò mò vừa hằn học, tay giữ chặt lấy tay tôi, cứ như sợ tôi đi mất. Tôi tin là lão đang suy tính và cố tìm hiểu xem do đâu mà tôi có thể biết được chuyện ấy, một việc mà không có ai hay biết và liệu như thế thì có nguy hiểm gì không? Tình thế kéo dài đến một phút, thế rồi đột nhiên gương mặt lão lại thay đổi ngay, trong mắt lão lại ánh lên cái vẻ diều cợt và vui vẻ say sưa như cũ. Lão phá lên cười:

– Ha, ha, ha! Talâyřăng⁷⁹ và chỉ có thế mà thôi! Ồ, thật đấy, tôi đã chôn chân trước mặt cô ta như một kẻ bị mắg oan, khi cô ta chửi thẳng vào mặt tôi vì đã cuốg cô ta đi! Cô ta rít lên và chửi rửa mới khiếp chứ! Đàn bà mà đã điên tiết lên thì không kiêng nể gì nữa thật. Nhưng ông hãy xét xem: trước hết, tôi hoàn toàn không hề cuốg gì của cô ta như ông vừa nói. Tự cô ta tặng tôi khoảng tiền ấy, và nó thành ra của tôi. Giả thử như bây giờ ông tặng tôi chiếc áo đuôi tôm hảo hạng của ông (vừa nói ông ta vừa nhìn chiếc áo đuôi tôm duy nhất và khá tồi tàn của tôi do lão thợ may Ivan Xcornhiaghinuri may từ ba năm trước), tôi sẽ cảm ơn ông, thế rồi một năm sau bỗng chốc ông bắt hoà với tôi và đòi nó lại, trong khi ấy tôi đã mặc đến sờn rồi. Như thế là hèn hạ, thế thì tặng làm gì? Thứ mặc dù đấy là tiền của tôi, nhưng tôi cũng sẽ nhất định trả lại, có điều chắc ông cũng đồng ý rằng: tôi đào đâu ra ngay khoảng tiền như thế? Mà cái chính là: bây giờ thì tôi không chịu nổi khúc ca thôn dã và cái chất Sinle ấy nữa, như tôi đã nói với ông. Vâng, đấy chính là tất cả nguyên nhân. Ông không tin được là bộ dạng cô ta như thế nào khi cô ta gào thét lên vì chuyện đã cho tôi tiền (vả lại, đấy là tiền của tôi). Tôi điên lên, và ngay lập tức tìm ra cách cư xử hoàn toàn phải lẽ, bởi vì trí khôn chẳng bao giờ bỏ tôi: tôi phân bua rằng nếu có đưa tiền cho cô ta thì dễ thường chính là làm hại cô ta...Tôi sẽ tước mắt của cô ta cái lạc thú được làm một người bất hạnh hoàn toàn *do tôi* và vì thế mà được nguyên rửa tôi suốt đời. Ông bạn hãy tin rằng trong những trạng thái bất hạnh loại như vậy thường có một niềm hứng thú đến say sưa được thấy mình hoàn toàn chính nghĩa và cao thượng và có quyền gọi kẻ thù của mình là đồ đê tiện. Sự thích thú hần học ấy thường gặp ở những tính cách kiểu Sinle, và đương nhiên là sau đó cô ta chẳng còn cái gì hết, nhưng tôi tin là cô ta hạnh phúc. Tôi cũng không muốn tước mắt của cô ta cái hạnh phúc ấy nên tôi đã không gửi tiền cho cô ta. Bằng cách ấy, nguyên tắc sống của tôi đã được xác minh hoàn toàn, nghĩa là càng lớn tiếng nhân từ độ lượng bao nhiêu thì lại càng đa dâm ích kỷ bấy nhiêu...lẽ nào ông còn chưa rõ điều ấy? Nhưng...ông lại muốn xỏ tôi rồi, ha, ha, ha!...Nào, thú thật đi, có phải ông định xỏ tôi không?...Ồi, đúng là Talâyřăng!

– Chào ngài, – tôi nói và đứng lên.

– Một phút nữa thôi! Xin được nói vài lời then chốt cuối cùng, – lão ta kêu lên, đột nhiên đổi giọng từ đều giả sang nghiêm trang– Xin ông hãy nghe tôi lời cuối cùng: từ tất cả những điều tôi vừa nói với ông mọi sự đã rõ ràng và sáng sủa, (tôi nghĩ rằng ông cũng nhận ra điều ấy), nghĩa là tôi không đòi nào muốn nhân nhượng quyền lợi của tôi cho bất cứ ai. Tôi thích tiền và tôi cũng cần nó. Katerina Fiodorovna có nhiều tiền, ông bố cô ta mười năm nắm quyền trưng thuế rượu vang. Cô ta có ba triệu bạc và ba triệu ấy hết sức hữu ích cho tôi, Aliôsa và Cachia rất đẹp đôi: hai đứa ngốc hoàn toàn, tôi rất cần như vậy. Và bởi thế, dứt khoát tôi mong muốn tổ chức đám cưới cho chúng và càng sớm càng tốt. Sau vài tuần nữa bà bá tước và Cachia sẽ về nông thôn. Aliôsa phải đi theo họ. Ông hãy báo trước cho Natalia Nikolayevna để cô ta đừng có giờ trò đại đột⁸⁰, cái thói dở hơi kiểu Sinle ra mà ngăn trở tôi. Tôi sẽ trả thù và ra tay đấy, tôi sẽ thực hiện bằng được ý mình. Tôi không sợ cô ta đâu: không còn nghi ngờ gì nữa, tất cả sẽ theo đúng ý tôi, và vì vậy nếu lúc này tôi báo trước điều đó thì hầu như là vì chính cô ta mà thôi. Ông hãy xem làm sao để đừng xảy ra việc gì ngu ngốc và để cô ta xử sự cho khôn ngoan. Nếu không sẽ chẳng hay ho, rất không hay ho gì cho cô ta đâu. Về việc này cô ta cần phải biết ơn tôi, vì đã không xử sự với cô ta theo cách cần thiết, tức là theo luật pháp. Ông biết đấy, nhà thơ của tôi ạ, pháp luật gìn giữ cho sự yên ấm gia đình, bảo đảm cho cha mẹ sự phục tùng của con cái, và tất cả những gì khiến chúng sao nhãng bổn phận thiêng liêng với cha mẹ, không tuân thủ pháp luật. Cuối cùng, ông thử nghĩ xem, tôi có biết bao nhiêu thế lực quen biết, còn cô ta thì chẳng có ai...và chẳng lẽ ông lại không hiểu tôi có thể xử sự với cô ta như thế nào ư?... Tuy nhiên, tôi không làm thế, bởi vì cho đến nay cô ta vẫn xử sự rất khôn ngoan. Xin ông đừng lo, suốt nửa năm qua, những đôi mắt tinh tường, từng phút một vẫn theo dõi sát sao nhất cử nhất động của họ và tôi biết rõ không sót một điều gì. Chính vì vậy tôi ung dung chờ cho đến lúc chính Aliôsa sẽ ruồng bỏ cô ta, điều hiện nay đang bắt đầu, còn lúc này thì chỉ là một trò tiêu khiển thú vị cho nó mà thôi. Chính tôi muốn lưu lại trong nó một ấn tượng về một người cha nhân từ, tôi rất cần

nó nghĩ về tôi như vậy. Ha, ha, ha! Tôi chợt nhớ là buổi tối hôm ấy suýt nữa là tôi đã tán dương cô ta mấy câu khi cô ta đầy độ lượng và không vụ lợi tuyên bố là sẽ không lấy thằng bé. Tôi những muốn biết xem cô sẽ xử sự ra sao! Còn về chuyện viếng thăm cô ta hôm ấy của tôi thì tóm lại là chỉ để làm một việc duy nhất là chấm dứt quan hệ của hai người. Tuy nhiên tôi cũng cần khẳng định bằng chính mắt mình, chính kinh nghiệm riêng của mình...

Thế nào, ông đã thoả mãn chưa? Hay để thường ông còn muốn biết thêm điều này: tại sao tôi lại kéo ông tới đây, tại sao tôi lại đối mặt và phơi bày tất cả trước mặt ông, trong khi có thể bày tỏ mọi chuyện ấy mà chẳng cần cởi mở gì hết, – đúng thế không?

– Đúng. – tôi cố nén lòng và háo hức lắng nghe. Tôi không còn gì để trả lời lão ta nữa.

– Chỉ duy nhất là vì, ông bạn ạ, tôi nhận thấy ông có phần khôn ngoan và có một cái nhìn sự vật tinh tường hơn hai cô cậu ngu ngốc kia. Ông có thể biết trước được tôi là ai, có thể tiên đoán và giả định được tất cả về tôi, tuy nhiên tôi muốn khỏi mất công khó nhọc, và quyết định phơi bày tất tậ cho ông biết là ông đang có việc *với ai*. Một ấn tượng đúng sự thật là một điều vĩ đại. Hãy hiểu tôi, ông bạn ⁸¹ ạ, ông đã biết rõ tôi là ai, ông lại yêu cô ta, vì thế, tôi hy vọng rằng ông sẽ dùng tất cả ảnh hưởng của mình (ông có ảnh hưởng rõ rệt với cô ta) để giúp cô ta tránh khỏi những sự phiền phức *nào đó*, nếu không, ắt hẳn sẽ có những phiền phức và tôi xin khẳng định với ông rằng không phải là trò đùa đâu. Và cuối cùng, còn một nguyên nhân thứ ba dẫn đến sự cởi mở của tôi đối với ông, đấy là...(nhưng chắc ông đã đoán ra rồi, ông bạn thân mến của tôi ạ), phải, quả thật tôi muốn ít nhiều nhổ toẹt vào tất cả những chuyện ấy, nhổ toẹt vào giữa mặt ông...

– Và ngài đã đạt được mục đích, – tôi nói, run lên vì phần nộ. – tôi đồng ý rằng ngài không còn cách nào khác để có thể bày tỏ tất cả sự hằn học và khinh bỉ của ngài đối với tôi và tất cả chúng tôi ngoài sự trắng trợn ấy. Ngài không những không sợ rằng sự trắng trợn của ngài trước mặt *tôi* sẽ ảnh hưởng đến thanh danh của ngài, mà ngài thậm chí cũng không xấu hổ với tôi... Ngài thật sự giống như

anh chàng điên trùm áo khoác ấy. Ngài không xem tôi là một con người.

– Ông đã đoán đúng, anh bạn trẻ của tôi ạ, – lão nói và đứng dậy, – ông đã đoán đúng tất cả: không phải vô cớ mà ông là một nhà văn. Hy vọng rằng chúng ta sẽ chia tay nhau một cách thân tình. Chúng mình còn chén chú chén anh với nhau nữa chứ?

– Ngài say rồi, và chỉ vì thế mà tôi không trả lời ngài cho đến đầu đến đũa...

– Lại đánh bài lơ – còn chưa nói hết để trả lời được đến đầu đến đũa, ha, ha, ha! Ông không cho phép tôi trả tiền cho ông.

– Ngài đừng lo, tôi sẽ tự trả lấy.

–Ồ, tất nhiên... Chúng ta không cùng đường ư?

– Tôi không đi cùng với ngài,

– Xin chào, nhà thơ của tôi. Hy vọng ông đã hiểu tôi...

Lão ta bỏ đi, chân bước hơi loạng choạng và không hề quya lại phía tôi. Người hầu dìu lão lên xe ngựa. Tôi đi theo con đường của mình. Đã ba giờ sáng. Trời mưa. Đêm tối mịt mù...

PHẦN THỨ TƯ

Chương I

Tôi sẽ không mô tả lại cơn phẫn nộ của tôi. Mặc dù có thể đã chờ đón mọi điều, tôi vẫn hoàn toàn sửng sốt. Dường như lão ta đã phơi bày tất cả dã tâm của mình với tôi một cách hết sức tình cờ. Và lại, tôi còn nhớ là bấy giờ cảm giác của tôi thật hỗn độn: dường như tôi vừa bị một cái gì đó xiết lấy, như thể vừa bị một đòn trọng thương, và một nỗi buồn da diết mỗi lúc một khiến tim tôi se lại. Tôi sợ cho Natasha. Tôi linh cảm thấy bao nhiêu đau khổ đang chờ cô ở phía trước và hoang mang lo lắng không biết làm cách nào để thoát ra, để làm dịu bớt những giây phút cuối cùng trước khi mọi chuyện sẽ hoàn toàn chấm dứt. Sự chấm dứt thì hiển nhiên, không còn nghi ngờ gì nữa. Cô đã tiến gần nó, nhưng chưa hề nhận biết, rồi ra cô sẽ thế nào!

Tôi cũng không nhớ là mình đã về đến nhà, mặc dù mưa ướt đầm đìa suốt đường đi. Đã ba giờ sáng. Tôi chưa kịp gõ cửa, mà chỉ thoát nghe tiếng bước chân thì cánh cửa đã vội vàng mở tung, cứ như là Nenli không hề chớp mắt và suốt đêm vẫn thức chờ tôi ở ngay bên bậc cửa. Cây nến vẫn cháy. Tôi nhìn gương mặt Nenli và phát hoảng: gương mặt nó biến sắc. Mắt nó bùng bùng như đang lên cơn sốt, cứ nhìn trân trân ngơ ngác như không nhận ra tôi. Con bé đang lên cơn sốt dữ dội.

– Nenli, em làm sao thế, em ốm ư? – Tôi hỏi, cúi xuống và ôm lấy nó.

Con bé run rẩy và ghì chặt lấy tôi, hình như có điều gì sợ hãi, nó lẩm bẩm câu gì rất nhanh và rời rạc, cứ như nó chỉ đợi tôi về để nó nói ngay việc ấy. Nhưng những lời nó nói lộn xộn và kỳ cục khiến tôi chẳng hiểu gì hết. Rõ ràng nó đang lên cơn mê sảng.

Tôi vội vàng dìu nó lại giường. Nhưng con bé vẫn lăn xả vào tôi và ghì chặt như hoảng sợ, như cầu xin che chở cho nó khỏi một kẻ nào đó, và đến lúc nằm vào giường, nó vẫn bấu chặt lấy tay tôi như sợ rằng tôi lại bỏ nó mà đi. Nhìn nó tôi quá xúc động và thần kinh hoảng loạn đến nỗi phát khóc. Chính tôi cũng đang ốm. Trông thấy những giọt nước mắt của tôi, con bé cứ dăm dăm và bất động

nhìn tôi, với một vẻ chú mục găng gượng và căng thẳng như thể nó đang cố sức nghĩ ngợi và suy tính một điều gì. Rõ ràng nó làm việc đó với một cố gắng rất lớn. Sau đó, một thoáng gì đó tựa như suy nghĩ hiện lên trên gương mặt của nó. Sau một đợt lên cơn nặng, nó phải mất một thời gian không thể kiểm soát được ý nghĩ và nói năng mạch lạc được như bình thường. Lúc này cũng vậy: nó cố hết sức để nói với tôi điều gì đó và biết là tôi không hiểu, nên nó đưa bàn tay bé nhỏ và lau nước mắt cho tôi, đoạn nó ôm choàng cổ tôi, ghì chặt lấy tôi và hôn.

Rõ ràng là lúc tôi vắng nhà nó đã lên cơn và sự việc xảy ra đúng vào lúc nó đang đứng bên cửa. Qua phút lên cơn, hiển nhiên là rất lâu nó vẫn chưa tỉnh hẳn. Trong phút nửa thực nửa mê chắc nó đã tưởng tượng ra những gì khủng khiếp, đáng sợ. Cũng trong phút đó, nó hình dung lộn xộn thấy tôi đang về và sắp gõ cửa, vì vậy nó nằm phệt xuống nền nhà ngay bên bậu cửa, chăm chú đợi tôi về và lập tức chồm dậy khi nghe tiếng gõ cửa đầu tiên của tôi.

“Nhưng tại sao con bé lại vừa vặn có mặt ngay ở cửa?”— tôi nghĩ bụng và chợt ngạc nhiên thấy con bé vẫn khoác chiếc áo măng tô lông (mà tôi vừa mua cho nó ở một bà buôn quen biết thường ghé đến phòng tôi và đôi lúc vẫn cho tôi mua chịu), tét nghĩa là nó đã chuẩn bị để đi đâu đó, nhưng vừa mở cửa thì hiển nhiên là nó đột ngột lên cơn động kinh. Nó định đi đâu thế nhỉ? Lúc ấy liệu nó đã mê sảng chưa?

Trong lúc này cơn sốt vẫn chưa lui, và nó lập tức lại rơi vào mê sảng và bất tỉnh. Ở với tôi, nó đã hai lần lên cơn nhưng kết thúc đều qua khỏi, và bây giờ nó lại lên cơn sốt nóng. Ngồi trông nó chừng nửa giờ, tôi kéo mấy chiếc ghế lại gần đi vắng và nằm xuống bên cạnh nó, vẫn mặc nguyên áo quần để tỉnh cho nhanh nếu nó có gọi. Tôi không tắt đèn. Tôi còn nhìn nó nhiều lần trước khi thiếp đi. Trông nó thật xanh xao, cặp môi mím chặt trong cơn sốt và bật máu chắc là vì ngã. Gương mặt nó vẫn không trút bỏ được vẻ sợ hãi và một nỗi buồn u uất mà ngay trong khi ngủ vẫn còn hiện rõ. Tôi định bụng sáng mai phải đến mời bác sĩ thật sớm, nếu như tình hình của nó xấu đi. Tôi sợ rằng đây không phải là cơn sốt thật sự.

“Chính lão công tước đã làm cho nó sợ!” – Tôi suy nghĩ và rùng mình nhớ lại câu chuyện của lão về người đàn bà đã ném tiền vào giữa mặt lão.

Chương II

...Hai tuần sau, Nenli đã khoẻ lại. Con bé không còn sốt nữa, nhưng nó vẫn còn ốm lảm. Phải đến mãi cuối tháng tư, vào một ngày sáng sủa, rục rờ, nó mới dậy được khỏi giường. Đây là vào Tuần Lễ Thánh.

Con bé tội nghiệp! Tôi không thể tiếp tục câu chuyện theo trình tự cũ. Đã nhiều thời gian trôi qua cho đến phút này, khi tôi ngồi ghi lại tất cả những chuyện đã qua, mà lòng tôi vẫn trĩu nặng một nỗi buồn da diết khi nhớ lại cái nhìn chăm chú và sắc nhọn từ cặp mắt đen của con bé mỗi khi chúng tôi còn lại bên nhau, và từ trên giường, con bé vẫn nhìn tôi, nhìn mãi như muốn giục tôi thử đoán xem nó đang nghĩ gì, nhưng thấy tôi vẫn đoán không ra và cứ nghi hoặc như cũ, nó liền lặng lex và như cười thầm với mình, thốt nhiên âu yếm chìa ra cho tôi bàn tay nóng bỏng với những ngón tay gầy còm, xương xẩu. Bây giờ thì mọi sự đã trôi qua, đã rõ ràng tất cả, nhưng cho đến lúc ấy tôi còn chưa biết hết những bí ẩn trong trái tim bé bỏng bệnh hoạn bị sỉ nhục và dày vò đau đớn ấy.

Tôi cảm thấy bị hút khỏi mạch chuyện, nhưng vào lúc này, tôi chỉ muốn nhớ đến mỗi mình Nenli mà thôi. Thật kỳ lạ: Bây giờ đây, khi tôi đang nằm trên giường bệnh của bệnh viện, đơn độc, vắng mặt tất cả những người mà tôi yêu thương gần bó nhất. – giờ đây, khi mà đôi lúc một chi tiết bé nhỏ của một thời mà tôi vẫn thường thấy mù mờ và dễ dàng quên lãng ấy, lại bất ngờ ập đến trong tâm tưởng, bất ngờ loé lên trong đầu tôi lúc này một ý nghĩa hoàn toàn khác, trọn vẹn và rõ ràng mà trước đây thậm chí tôi còn chưa thể hiểu được.

Suốt bốn hôm đầu con bé bị ốm. tôi và ông bác sĩ hết sức lo lắng vì nó, nhưng đến ngày thứ năm, ông ta kéo tôi vào một góc phòng và bảo rằng không còn gì phải lo nữa và con bé chắc chắn sẽ qua khỏi. Đây chính là ông bác sĩ tôi quen biết từ lâu, một ông già độc thân, tốt bụng và lập dị, mà ngay dạo đầu Nenli bị bệnh tôi đã đến mời và đã khiến con bé ngạc nhiên vì bức tượng thánh Xtanhixlap to quá cỡ đeo trên cổ ông ta.

– Thế là chẳng còn gì đáng lo nữa! – tôi vui mừng nói.

– Phải, bây giờ nó sẽ khỏi, nhưng rồi nó sẽ chết rất nhanh.
– Chết ư? Mà tại sao chứ? – tôi kêu lên bàng hoàng vì cái bản án ấy.

– Đúng, chắc chắn nó sẽ chết rất nhanh. Con bệnh này có một dị tật ở tim, chỉ cần một hoàn cảnh bất lợi chút xíu là nó lại ốm liệt. Có thể bây giờ nó sẽ khoẻ, nhưng sau đó nó sẽ lại ngã quỵ và cuối cùng sẽ chết!

– Lẽ nào không có cách gì cứu được nó? Không, không thể như thế được!

– Điều đó là không tránh khỏi. Chỉ có điều, nếu hạn chế bớt những hoàn cảnh bất lợi, tạo nên một cuộc sống yên tĩnh, êm đềm thì sẽ bổ ích cho nó, nó còn sống thêm được ít nhiều, và thậm chí may ra có những trường hợp... tình cờ...đặc biệt và màu nhiệm nào đó...tóm lại, con bệnh có thể được cứu sống nhờ phối hợp rất nhiều hoàn cảnh thuận lợi, nhưng chữa khỏi hoàn toàn thì không đời nào.

– Nhưng lạy chúa, bây giờ thì biết làm gì?

– Phải làm đúng như lời dặn, giữ cho cuộc sống yên tĩnh và uống thuốc đúng chỉ định. Tôi thấy cô bé này có vẻ đồng cảm, tính khí thất thường và còn hay giễu cợt. Nó không thích uống thuốc đúng liều và vừa nãy đã từ chối thẳng thừng.

– Vâng, thưa bác sĩ. Nó đúng là kỳ quặc, nhưng tôi vẫn coi đây là cơn nóng giận thất thường vì ốm đau. Hôm qua nó rất ngoan ngoãn, ấy thế mà hôm nay lúc tôi đưa thuốc cho nó, nó hất thìa đi và làm như vô tình đánh đổ sạch. Khi tôi định đi lấy thuốc mới, nó giằng lấy chiếc hộp trên tay tôi và ném xuống nền nhà, rồi nước mắt lại đầm đìa...Có điều, hình như không chỉ vì bị bắt uống thuốc, – tôi nghĩ ngợi và nói thêm.

– Hừm, Irritaxia⁸² những đau khổ nặng nề trước đây (tôi đã kể kỹ càng và thành thật cho ông bác sĩ nghe nhiều chuyện của Nenli, và câu chuyện đã làm ông sửng sốt), tất cả đều liên quan đến nhau và chính bởi thế mà sinh ra bệnh. Bây giờ thì còn một biện pháp – uống thuốc, và con bé cần phải uống thuốc. Tôi sẽ còn tới và cố

gắng làm cho con bé phải biết nghe lời thầy thuốc...nói chung là như người ta vẫn nói ấy...phải uống thuốc.

Hai chúng tôi đi ra khỏi bếp (nơi chúng tôi dùng làm chỗ gặp nhau) và ông bác sĩ lại gần giường người bệnh. Nhưng Nenli hình như đang nghe chúng tôi nói chuyện; ít nhất thì nó cũng nghiêng đầu khỏi gối, nghiêng tai về phía chúng tôi, chăm chú lắng nghe từ đầu đến cuối. Tôi nhận ra điều này qua khe cửa khép hờ, khi chúng tôi quay lại chỗ nó, con bé ranh mãnh lại luồn vội vào chăn và nhìn chúng tôi, cười giấu cợt. Suốt ngày ốm nằm con bé tội nghiệp gầy như que củi: mắt hõm xuống, cơn sốt vẫn chưa lui. Về nghịch ngợm lại càng xuất hiện lạ lùng hơn trên gương mặt của nó và ánh mắt long lanh nhanh nhẹn khiến cho ông bác sĩ, một người tốt bụng nhất trong số những người Đức ở Petersburg phải lấy làm ngạc nhiên.

Ông ta nghiêm trang nhưng vẫn cố hết sức hạ giọng mềm mỏng, âu yếm và dịu dàng giảng giải về sự cần thiết và bổ ích của việc uống thuốc, và vì thế mà bổn phận của mỗi người ốm là phải uống thuốc. Con bé ngẩng đầu lên, nhưng đột nhiên, rõ ràng là do cử động vô tình của bàn tay, nó gạt phải chiếc thìa làm thuốc đổ tung toé ra nền nhà. Tôi tin chắc nó cố tình làm như thế.

– Em vụng về như vậy là rất không tốt, – ông già nói bình thản, – và tôi còn nghi là em cố tình làm thế, như vậy là rất đáng chê. Tuy nhiên...vẫn có thể sửa lỗi và lấy thuốc uống lại.

Nenli cười vào mũi ông già.

Ông bác sĩ cứ nhẹ nhàng lắc đầu.

– Thế là rất không tốt, ông vừa nói vừa hoà tiếp thứ thuốc bột, – rất, rất đáng chê.

– Ông đừng giận cháu, – Nenli đáp, cố gắng một cách vô ích để khỏi bật cười tiếp, – nhất định cháu sẽ uống...Thế ông có yêu cháu không?

– Nếu em tỏ ra ngoan ngoãn thì rất yêu.

– Rất ư?

– Rất.

- Còn bây giờ thì không yêu?
- Cả bây giờ cũng yêu.
- Mà ông sẽ hôn cháu nếu như cháu muốn được hôn ông chứ?
- Phải, nếu em tỏ ra xứng đáng.

Thế là Nenli lại không nhịn được và lại phá lên cười.

– Bệnh nhân vui tính, nhưng lúc này – đó là do thần kinh và tính đồng cảm, – ông bác sĩ rĩ vào tai tôi với vẻ mặt hết sức quan trọng.

– Được thôi, cháu sẽ uống thuốc. – Nenli chột kêu lên bằng giọng yếu ớt, – nhưng có điều bao giờ cháu trưởng thành và lớn lên, ông có cho cháu lấy ông làm chồng không?

Rõ ràng là trò đùa cợt mới này khiến con bé rất thích, mắt nó sáng lên, môi nó cười rung rung, chờ đợi câu trả lời của ông bác sĩ bấy giờ đang hơi ngớ người ra.

– Được thôi, – ông già trả lời, vô tình mỉm cười vì cái trò nghịch ngợm mới này. – Được, nếu em tỏ ra tử tế và ngoan ngoãn, biết vâng lời và...

– Uống thuốc? – Nenli ngắt lời.

– Ô hô! Đúng rồi, uống thuốc. Con bé thật tốt bụng, – ông già lại rĩ tai tôi, – nó thật...rất nhân hậu và thông minh nhưng có điều... lấy chồng...trò đồng cảm mới kỳ quặc...

Nói đoạn ông lại mang thuốc cho nó. Nhưng lần này, con bé thậm chí không buồn giở trò dối trá, mà đưa tay hất tung chiếc thìa khiến tất cả thuốc nước bắn tung toé lên chiếc áo yếm và hất lên cả mặt ông già tội nghiệp. Nenli phá lên cười khanh khách, nhưng không còn là tiếng cười vui vẻ, cởi mở trước đây. Trên mặt nó thoáng nét tàn nhẫn và độc địa. trong suốt thời gian ấy nó hình như tránh cái nhìn của tôi, chỉ nhìn mỗi ông bác sĩ đầy nhạo báng, tuy nhiên vẫn thấy vẻ lo lắng chờ đợi không biết ông già “nực cười” này sẽ làm gì.

– Ôi em lại...xui xẻo quá! Nhưng thôi...vẫn có thể pha chén thuốc khác, – ông già nói lẩm bẩm, vừa lấy khăn lau mặt và yếm.

Điều ấy làm cho Nenli hết sức ngạc nhiên. Nó đang chờ đợi cơn tức giận của chúng tôi. Nó nghĩ rằng người ta sẽ mắng chửi, trách móc nó, và có thể, vào lúc này nó chỉ mong muốn điều ấy một cách vô ý thức, để nó có cớ lặn đùng ra khóc lóc, rên rỉ như lên cơn điên, vứt hết thuốc thang như vừa rồi, thậm chí điên tiết đập tan một thứ gì đấy và làm tất cả những điều ấy để thỏa mãn trái tim thất thường và bệnh hoạn của nó. Những cơn thất thường như thế không chỉ xảy ra với những người ốm đau và với một mình Nenli. Chính tôi cũng nhiều lúc đi tời đi lui trong phòng với một mong muốn vô ý thức sẽ có ai đó bắt đồ xúc phạm tới mình, hoặc nói một điều gì đó có thể khiến mình nổi giận để có thể lập tức trút cơn điên tiết lên một cái gì đó. Đối với phụ nữ, những pha “trút cơn” như thế thường bắt đầu bằng cách khóc lóc thảm thiết, những người đa cảm nhất còn có thể lên cơn tâm thần. Sự thể rất giản đơn, hết sức thông thường và hay xảy ra nhất là khi đang có một nỗi buồn phiền khác, thường là không ai hay biết, ở trong lòng, rất muốn nhưng không thể giải bày với một ai.

Thế rồi, đột nhiên sững sốt trước tấm lòng độ lượng cao cả của ông già mà nó vừa xúc phạm, khi ông lặng lẽ chịu đựng, để đi pha tiếp cho nó một cốc thuốc thứ ba mà không hề thốt lên với nó một lời trách móc, Nenli liền dịu đi. Nét điều cợt biến mất trên môi nó, mặt nó chợt ửng đỏ và đôi mắt đã ươn ướt lệ. Nó liếc nhìn tôi và quay mặt đi. Ông bác sĩ mang thuốc lại cho nó. Con bé hiền lành và rụt rè uống cạn, nắm lấy cánh tay béo tốt đỏ hồng của ông già và chậm rãi nhìn thẳng vào mắt ông.

– Ông...giận vì cháu đã tàn nhẫn, – con bé thốt lên nhưng chưa hết lời đã rúc vào chăn, trùm kín đầu và nức nở rên rỉ như điên.

– Ồ, thôi, cô bé, đừng khóc nữa...Không sao đâu...Do thần kinh đấy mà, uống nước đi.

Nhưng Nenli không nghe.

– Cứ yên lòng, đừng hốt hoảng nữa, – ông già nói tiếp, gần như sắp khóc thút thít, bởi vì ông là một người rất đa cảm, – tôi tha thứ cho em rồi và sẽ nhận làm chồng, nếu em thành thật tỏ ra là một cô gái tử tế, em sẽ...

– Uống thuốc! – từ trong chăn vang lên một tiếng nói kèm theo tiếng cười thảng thốt, lạnh lạnh như tiếng chuông xen giữa những tiếng nức nở đứt quãng, tiếng cười mà tôi xiết bao quen thuộc.

– Một con bé tốt bụng, đầy lòng biết ơn, – ông bác sĩ nói trang trọng, nước mắt xuýt trào ra. – Một con bé tội nghiệp.

Và từ đấy giữa ông và Nenli bắt đầu nảy sinh một mối thiện cảm kỳ lạ, khác thường. Với tôi thì ngược lại Nenli trở nên cau có hơn, thất thường và bẳn gắt hơn. Tôi không biết gọi đó là cái gì và ngạc nhiên vì nó hướng hồ sự thay đổi ấy xảy ra ở nó rất đột ngột. Trong những ngày mới ốm, nó đối xử với tôi hết sức dịu dàng và âu yếm, dường như nó luôn nhìn tôi không thoả, không rời tôi ra, luôn giữ chặt tay tôi trong bàn tay nóng bỏng của mình và buộc tôi phải ngồi cạnh nó. Nếu thấy tôi cau có hoặc lo âu, nó liền cố gắng làm tôi vui, trêu đùa, chòe ghẹo và luôn tươi cười với tôi. Rõ ràng nó cố nén nỗi đau riêng của mình lại. Nó không muốn tôi làm việc đêm hoặc ngồi trông nó và tỏ ra buồn rầu khi thấy tôi không nghe lời nó. Thỉnh thoảng tôi đọc thấy vẻ lo âu trên gương mặt nó. Nó bắt đầu hỏi han và dò la xem vì sao tôi buồn và tôi đang nghĩ gì trong đầu. Nhưng thật lạ lùng, mỗi khi nhắc đến Natasha là nó lập tức im bặt và bắt đầu lảng sang chuyện khác. Hình như nó tránh nói đến Natasha và điều ấy khiến tôi ngạc nhiên, Lúc nào tôi về thì nó rất mừng, Còn hễ tôi cảm lấy mũ là nó lại nhìn tôi rầu rĩ và tiến theo tôi bằng ánh mắt có gì lạ lùng như trách móc.

Sang ngày thứ tư con bé bị ốm, suốt buổi tối cho đến quá nửa đêm tôi ngồi với Natasha. Chúng tôi chuyện trò gì đó. Lúc rời nhà đi, tôi đã bảo với con bệnh của tôi là sẽ về rất chóng, chính tôi cũng tính toán như vậy. Việc lưu lại chỗ Natasha là hầu như tình cờ, tôi đã yên tâm về Nenli: nó không ở nhà một mình. Bên cạnh nó đã có Alêcxandra Xê mê nôp na, nhờ có Maxlôbôep có ghé qua tôi một phút, nên cô biết được Nenli đang ốm và tôi đang trầm chuyện lo toan mà

lại có một thân một mình. Lạy chúa, Alêcxandra Xêmenôpna quý hoá mà đã ra tay thì phải biết!

– Ô, thế thì ông ấy bây giờ không thể đến dùng bữa trưa ở nhà mình...Lạy chúa! Ông ấy có một thân một mình, khốn khổ. Thôi, lúc này chính là lúc chúng mình bày tỏ nhiệt tình với ông ấy. Được dịp rồi, cũng không cần ông ấy phải cho phép nữa.

Ngay lập tức cô ta xuất hiện ở nhà tôi, mang theo trên xe cả một tay nải đầy ắp. Vừa tuyên bố câu đầu tiên rằng bây giờ sẽ không rời tôi và cô đến đây là để giúp tôi lo toan công chuyện, cô vừa mở tung tay nải. trong đó đủ thứ: xi rô, mút cho người ốm, gà dò và gà mái để dành nếu người ốm bắt đầu khoẻ dậy, táo để bỏ lò, cam, mút khô Kiev (nếu trường hợp bác sĩ cho phép), và cuối cùng là áp quần, vải trải giường, khăn ăn, áo sơ mi phụ nữ, băng, gạc...— đúng là cả một trạm quân y hoàn chỉnh.

– Chỗ chúng tôi có tất tật, – cô ta nói với tôi, hồi hã, rồi rít cứ y như sắp phải vội đi đâu, – ô thế ra ông sống độc thân. Nhà ông đồ đạc có vền vẹn quá ít. Vì vậy ông cho phép tôi... và Philip Philipputts đã lệnh cho như thế. Nào, thế bây giờ, nhanh lên, khẩn trương lên! Bây giờ phải làm gì đây? Con bé làm sao? Vẫn tỉnh táo chứ? Ô, nó nằm thế không tốt đâu, cần sửa lại cái gối cho đầu nó thấp xuống, thế ông có biết...gối da có tốt hơn không? Gối da thì lại lạnh. Ôi, tôi ngốc quá! Đầu óc để đâu đâu ấy. Tôi sẽ đi tìm bà ta...Có cần nhóm lửa không? Tôi sẽ bảo bà già ấy đến giúp ông. Tôi có một bà già quen. Mà ông thì chẳng có một mống hầu gái nào cả...Nào, làm gì bây giờ? Đây là cái gì đây? Có...bác sĩ ghi đơn à? Chắc là để chườm ngực? Tôi sẽ đi nhóm lò ngay bây giờ.

Nhưng tôi liền trấn an cho cô ta, và cô ta đã rất ngạc nhiên, thậm chí còn buồn vì té ra công việc hoàn toàn không có gì nhiều. Tuy nhiên, việc ấy cũng không làm cô hoàn toàn thất vọng. Cô lập tức chơi thân với Nenli và đã giúp đỡ tôi nhiều trong suốt thời gian con bé bị ốm. Cô đến thăm chúng tôi hầu như hàng ngày và bao giờ cũng đến với vẻ mặt hốt hải như vừa mất của và phải tìm ngay cho bằng được. Lúc nào cô cũng phải chêm một câu là Philip Philipputts đã ra lệnh như thế. Nenli rất thích cô ta. Cả hai yêu nhau như chị em

và tôi nghĩ rằng có nhiều điểm Alêcxandra Xê mê nôpna cũng chỉ là một đứa trẻ con y như Nenli. Cô ta kể cho con bé nghe bao nhiêu là chuyện, chọc cho nó phì cười, nên sau đó mỗi khi Alêcxandra Xê mê nôpna về nhà là con bé lại buồn nhớ. Thoạt đầu mới xuất hiện, cô làm con bé ngạc nhiên, nhưng nó liền đoán ngay ra lý do có mặt của người khách không mời và theo thói quen nó liền cau có, lặng im và tỏ ra không thân thiện.

– Cô ấy đến đây làm gì thế? – Sau khi Alêcxandra Xê mê nôpna về nó liền hỏi, có vẻ khó chịu.

– Để giúp em, Nenli ạ, cô ấy đến là vì em đấy.

– Thế nào?... Vì sao thế? Em có làm gì cho cô ấy đâu?

– Những người tốt không đợi người khác phải giúp họ trước đâu, Nenli ạ. Không cần như thế họ mới thích giúp đỡ những người cần thiết. thật đấy, nenli ạ, trên đời này rất nhiều người tốt. Chỉ có em bất hạnh không được gặp họ và không được gặp họ những lúc cần thiết.

Nenli làm thinh, tôi cũng quay đi. Nhưng mười lăm phút sau chính nó lại cất giọng yếu ớt gọi tôi đến bảo cho nó uống nước và bắt đồ ôm chặt lấy tôi, gục vào ngực tôi và mãi không chịu buông ra. Sáng hôm sau, khi Alêcxandra Xê mê nôpna tới, con bé đã đón cô bằng một nụ cười vui vẻ, nhưng dường như vẫn còn chút ít ngượng ngịu.

Chương III

Đấy chính là vào cái ngày mà tôi ngồi suốt buổi tối với Natasha. Tôi về muộn. Nenli đã ngủ. Alêcxandra Xê mê nôpna cũng buồn ngủ nhưng cô vẫn ngồi trông người bệnh và chờ tôi. Ngay lập tức cô thì thầm vội vã kể với tôi rằng thoát đầu Nenli rất vui, thậm chí còn cười rất nhiều, nhưng sau đó bắt đầu ủ rũ và mãi không thấy tôi về thì liền trở nên trầm lặng và nghĩ ngợi. “Đoạn nó kêu là đau đầu, khóc lóc, rên rỉ đến nỗi tôi không biết làm gì với nó, – Alêcxandra Xê mê nôpna nói thêm, – nó bắt đầu nói với tôi về Natalia Nikolayevna, nhưng tôi không thể nói gì với nó được. Nó thôi không hỏi nữa và cứ khóc suốt, nước mắt cứ đầm đìa như thế mà thiếp đi. Nhưng thôi, tạm biệt, ông Ivan Petrovich, nó cũng đã dễ chịu rồi, còn tôi thì phải về đây, Philip Philippurts đã ra lệnh như vậy. Tôi thú thật với ông là lần này anh ấy chỉ cho tôi đi hai tiếng, thế mà tôi tự động ở lại. Nhưng không sao, đừng lo cho tôi, anh ấy không dám giận đâu...Chỉ có điều có lẽ...Ồi lạy chúa, ông Ivan Petrovich thân mến, tôi phải làm gì đây: bây giờ ở nhà anh ấy cứ say sưa suốt! Anh ấy rất bận, anh ấy chẳng nói gì với tôi, mà cứ lo nghĩ, anh ấy có nhiều việc quan trọng phải nghĩ, tôi thấy như vậy, ấy thế mà buổi tối anh ấy cứ say suốt...Tôi cứ nghĩ: bây giờ anh ấy về nhà, ai chuẩn bị cho anh ấy chỗ ngủ? Thôi, tôi đi, tôi đi đây, tạm biệt. Tạm biệt ông Ivan Petrovich. Tôi đã xem mấy cuốn sách ở chỗ ông: ông có bao nhiêu là sách, và có lẽ tất cả đều hay ho, ấy thế mà tôi thật ngốc, tôi chẳng hề đọc đến...Thôi nhé, xin hẹn ngày mai...”

Sáng hôm sau, Nenli thức dậy ủ dột và cau có, miễn cưỡng trả lời tôi. Còn tự nó thì không hề bắt chuyện với tôi, cứ như là giận vậy. Tôi chỉ thấy vài lần nó đưa mắt nhìn trộm tôi, trong ánh mắt như giấu vẻ buồn đau, nhưng lại lộ ra tất cả nỗi dục dằng mà khi nhìn thẳng tôi thì không hề bắt gặp. Chính hôm đó đã xảy ra cái cảnh uống thuốc với ông bác sĩ, tôi cũng không biết nghĩ thế nào.

Nhưng Nenli đã thay đổi thái độ hoàn toàn đối với tôi. Thái độ kỳ quặc, thất thường và đôi lúc như căm thù tôi ở nó kéo dài cho đến tận cái ngày nó thôi không ở với tôi nữa, đến tận hôm xảy ra cái tai họa đã khiến cho cuốn tiểu thuyết của chúng ta phải chấm dứt tất cả. Nhưng điều đó xin nói sau.

Tuy nhiên, đôi lúc bỗng nhiên nó lại có những phút âu yếm của nó vào những phút ấy hình như lại tăng gấp bội, nhưng thông thường những lúc như vậy nó đều khóc dầm dút. Nhưng những phút ấy quá đi rất nhanh, nó lại âu sầu như cũ, lại nhìn tôi thù ghét, hoặc đồng đánh bắt thường như với ông bác sĩ, hoặc đột ngột nhận ra rằng tôi không thích một trò nghịch ngợm nào đó của nó, liền phá lên cười và hầu như bao giờ cũng kết thúc bằng những giọt nước mắt.

Có lần nó còn cãi nhau với Alêcxandra Xêmenôpna, bảo rằng nó chẳng thèm cái gì ở cô ấy hết. Đến khi tôi trách nó trước mặt Alêcxandra Xêmenôpna thì nó liền nổi xung, đáp lại với tôi với cả cơn nóng giận dữ dội tích tụ bấy lâu nay, nhưng rồi đột nhiên nó lại im bặt và đứng hai hôm liền không hé răng nói với tôi một câu, cũng không buồn uống một viên thuốc, thậm chí không muốn ăn uống, và chỉ có ông bác sĩ già là có thể thuyết phục và khuyên răn được nó.

Tôi đã nói rằng chính từ lần uống thuốc đó, giữa ông bác sĩ và con bé đã phát sinh một mối thiện cảm kỳ lạ. Nenli rất yêu ông và luôn luôn đón ông bằng một nụ cười vui vẻ, dường như không bao giờ buồn mỗi khi có mặt ông. Về phía mình, ông già bắt đầu đến thăm chúng tôi hàng ngày, thỉnh thoảng còn có ngày hai lần, thậm chí đến lúc Nenli đã đi lại được và hoàn toàn khỏe mạnh, cứ như là con bé đã làm cho ông say như điệu đờ đến nỗi không thể sống một ngày mà không nghe thấy tiếng cười của nó, những trò trêu chọc thường rất ngộ nghĩnh của nó đối với ông. Ông bắt đầu mang cho nó những cuốn sách có tranh, đầy tính giáo huấn. Ông chủ tâm mua cho một mình nó. Sau đó, ông mang cho nó đồ ngọt, những chiếc kẹo đựng trong những chiếc hộp xinh xắn. Những lần như vậy ông đều tới với vẻ trang trọng như trong ngày lễ thánh vậy, và Nenli lập tức đoán ra ngay là ông mang quà đến. Tuy nhiên, ông không đưa quà ra vội, mà chỉ mỉm cười láu lỉnh, ngồi xuống cạnh nenli, nói xa nói gần rằng nếu như một cô gái trẻ biết xử sự tử tế, đáng trọng cả lúc ông vắng mặt thì cô ta đáng được những phần thưởng tốt lành. Đồng thời ông nhìn nó một cách hồn nhiên và độ lượng đến nỗi dù Nenli có đang cười diễu ông một cách thoải mái hết sức thì ngay lúc ấy đôi mắt trong sáng của nó cũng ánh lên một vẻ quyến luyến chân

thành và thân thiết. Cuối cùng ông già trang trọng kéo từ dưới ghế lên, mở gói kẹo đặt vào tay Nenli và nhất thiết phải nói thêm: “Tặng cô vợ tương lai ốm yếu của tôi đây”. Chắc chắn lúc bấy giờ ông còn cảm thấy hạnh phúc hơn cả Nenli.

Sau đó mới bắt đầu câu chuyện, và cứ mỗi bận, ông lại lấy giọng nghiêm trang và xác đáng răn bảo nó giữ gìn sức khỏe, và cho nó những lời khuyên cần thiết của thầy thuốc.

– Trước hết là phải giữ gìn sức khỏe, – ông lên giọng giáo huấn, – mà đầu tiên và quan trọng nhất là để sống cái đã, sau đó là để luôn luôn khỏe mạnh, có như thế mới đạt được hạnh phúc trong cuộc sống. Nếu em có những nỗi đau buồn nào đó em bé thân yêu của tôi ạ, thì hãy quên nó đi, hoặc tốt nhất là cố gắng đừng nghĩ tới nó. Nếu em không có nỗi buồn nào cả thì...cũng đừng nghĩ về nó, mà hãy cố gắng nghĩ về những điều thú vị, những điều vui vẻ, nghịch ngợm...

– Nghĩ về những điều vui vẻ nghịch ngợm nào kia? – Nenli hỏi.

Ông bác sĩ lập tức lúng túng.

–Ồ, chẳng hạn...một trò chơi hồn nhiên đứng đắn nào đầy hợp với lứa tuổi của em, hoặc là...một cái gì đại khái...

– Cháu không muốn chơi đùa, không thích chơi đùa, –Nenli nói, – Cháu thích nhất là những chiếc áo dài mới.

– Áo dài mới à! Hừm, nhưng thế là không tốt lắm đâu. Phải luôn luôn biết thoả mãn với cái phần khiêm tốn của mình trong cuộc sống. Nhưng tuy thế...có lẽ...cũng có thể thích cả những chiếc áo dài mới.

– Thế bao giờ cháu lấy ông thì ông sẽ may cho cháu nhiều áo dài chứ!

– Chuyện kỳ cục! – ông bác sĩ thốt lên và vô tình cau mặt, Nenli cười ranh mãnh và trong một lúc sơ ý để nguyên nụ cười ấy mà quay lại nhìn tôi, – Mà dĩ nhiên,..tôi sẽ may áo dài cho em nếu em tỏ ra xứng đáng được thế, – ông già nói thêm.

– Và khi nào lấy ông thì ngày nào cháu cũng phải uống thuốc phải không?

–Ồ, lúc ấy có thể sẽ không phải uống thuốc phải không?– và ông bác sĩ bắt đầu bật cười.

Nenli cắt đứt câu chuyện bằng cách phá lên cười. Ông già cũng cười theo nó và âu yếm nhìn vẻ vui tươi của nó.

– Một cái đầu rất nghịch ngợm, – ông quay sang tôi nói. Nhưng rõ ràng vẫn còn nét đồng cảm, thất thường và dễ cáu bẳn.

Ông già nói đúng. Tôi thật sự không biết làm gì với nó. Nó dường như tuyệt nhiên không muốn trò chuyện với tôi, cứ như là tôi có lỗi gì với nó vậy. Điều này khiến tôi rất đau lòng. Thậm chí tôi còn trở nên cau có và có một lần suốt ngày tôi không hề nói với nó một câu, nhưng đến hôm sau thì tôi cảm thấy xấu hổ. Nó thường hay khóc và tôi hoàn toàn không biết làm sao để dỗ dành nó. Tuy nhiên, có một lần nó đã thôi không im lặng với tôi nữa.

Lần đó tôi về nhà trước lúc nhá nhem tối và thấy Nenli đang vội vã giấu một cuốn sách xuống dưới gối. Đây là cuốn tiểu thuyết của tôi mà trong lúc tôi đi vắng nó đã lấy từ trên bàn xuống và xem. Tại sao nó phải giấu tôi? Đúng là nó xấu hổ, – tôi nghĩ, nhưng không để cho nó biết là tôi đã thấy. Mười lăm phút sau, khi tôi có việc phải vào bếp một lúc, nó vội vã bật dậy khỏi giường và đặt cuốn sách vào chỗ cũ. Lúc trở lại tôi đã thấy cuốn sách ở trên bàn. Một phút sau, nó gọi tôi lại gần, giọng nó có cái gì thỏ thức. Đã bốn ngày liền nó hầu như không nói với tôi một lời.

– Ông...hôm nay...ông đến cô Natasha à? – Nó hỏi tôi, giọng rời rạc.

– Phải, Nenli ạ, hôm nay tôi rất cần gặp cô ấy

Nenli im lặng.

– Ông...rất yêu cô ấy à? – nó lại cất giọng yếu ớt hỏi.

– Phải, Nenli ạ, rất yêu.

– Em cũng yêu cô ấy, – nó khẽ nói thêm. Sau đó lại làm thinh.

– Em muốn đến với cô ấy và cùng sống với cô ấy, – nó bắt đầu, mắt rụt rè nhìn tôi.

– Không được đâu, Nenli ạ, – tôi hơi ngạc nhiên đáp. – Có lẽ sống với tôi em chán ư?

– Tại sao lại không được?– Và con bé hăng lên– bởi chính ông đã khuyên em đến sống với bố cô ấy, nhưng em không thích đi. Cô ấy có con hầu không?

– Có.

– Thế ông bảo cô ấy cho con hầu đi đi, em sẽ hầu hạ cô ấy. Em sẽ làm tất cả mọi việc mà không lấy công gì đâu. Em sẽ yêu cô ấy và chuẩn bị cơm nước cho cô ấy. hôm nay ông nói với cô ấy thế nhé.

– Nhưng tại sao em lại nghĩ vớ vẩn thế, Nenli? Và em nghĩ thế nào về cô ấy chứ: em cho rằng cô ấy sẽ bằng lòng nhận em làm người nấu bếp ư? Nếu cô ấy có nhận em thì cũng bằng vai phải lứa như em gái cô ấy thôi.

– Không, em không thích bằng vai phải lứa. Em không muốn thế...

– Tại sao vậy.

Nenli làm thinh, môi nó run run: nó đang chực khóc.

– Cái người mà cô ấy yêu sắp bỏ cô ấy và để mặc cô ấy một mình phải không?, – cuối cùng nó hỏi.

Tôi ngơ ngác.

– Tại sao em lại biết thế, Nenli?

– Chính ông đã nói với em mọi chuyện và hôm kia, khi ông chồng của cô Alêcxandra Xêmenôpna tới đây vào buổi sáng, em có hỏi ông ấy: ông ấy đã kể hết với em.

– Maxlôbôep có đến đây vào buổi sáng ư?

– Có đến, – con bé đáp và cụp mắt xuống.

– Thế tại sao em không nói với tôi là ông ấy có đến?

– Bởi vì...

Tôi đắn đo một phút. Có trời biết được tại sao cái anh chàng Maxlôbôep ấy cứ lui tới một cách vụng trộm như vậy? Hắn đang có dây mơ rễ má gì đây? Cần phải gặp hắn mới được.

– Nhưng nếu anh ta bỏ cô ấy thì sao cơ, Nenli?

– Bởi ông rất yêu cô ấy, – nó đáp, không ngược nhìn tôi– mà nếu ông yêu thì lúc nào người ấy bỏ đi, chắc ông sẽ lấy cô ta.

– Không đâu, Nenli ạ, cô ấy không yêu tôi như tôi yêu cô ấy đâu, vả lại tôi...Không, không có việc ấy đâu, Nenli.

– Em sẽ hầu hạ cả hai người như một con hầu, và hai người sẽ sống chung vui vẻ, – nó nói khế gằn như thì thầm, mắt vẫn không nhìn tôi.

“Con bé làm sao ấy nhỉ!”, – tôi thầm nghĩ, trong lòng hết sức hoang mang. Nenli không nói nữa và suốt tối hôm ấy vẫn không một lời. Lúc tôi ra đi, nó bắt đầu khóc lóc, khóc suốt buổi tối, và như Alêcxandra Xêmenôpna kể lại, cứ đầm đìa nước mắt mà thiếp đi. Đến tận đêm khuya, trong giấc ngủ nó vẫn khóc và lẩm bầm gì trong mê sảng.

Từ hôm đó nó lại càng hay cau có và im lặng hơn, tuyệt nhiên không hé răng trò chuyện với tôi. Thật ra. Có vài ba bận tôi nhận thấy nó nhìn trộm tôi, và trong ánh mắt chan chứa dịu dàng! Nhưng việc ấy qua đi cùng với cái khoảnh khắc gợi lên bao nhiêu dịu dàng thân thiết, và như để trả thù lại tiếng gọi ấy, mỗi lúc nenli một thêm ử dột, cau có hơn, thậm chí cả với ông bác sĩ, người đang ngạc nhiên vì sự thay đổi tính nết của nó. Trong khi đó, nó đã hầu như khoẻ hẳn và cuối cùng bác sĩ đã cho phép nó dạo chơi không khí trong lành, tuy nhiên chỉ hạn chế rất ít. Thời tiết thật trong sáng và ấm áp. Đây là vào tuần lễ thánh, lần này đến rất muộn. Buổi sớm tôi ra đi, tôi cần phải có mặt ở chỗ Natasha, tuy nhiên tôi định bụng sẽ về sớm để dắt Nenli cùng đi dạo, bởi lúc này tôi vẫn để nó ở nhà một mình.

Tôi thật không thể hình dung được tai hoạ gì đang chờ tôi ở nhà. Tôi ra về vội vã. Về đến nhà, tôi thấy chìa khoá treo toong teng ngoài cửa. Tôi bước vào: không có một ai. Tôi chết điếng. Chợt nhìn

thấy một mẫu giấy nhỏ trên bàn, trên đó viết bằng bút chì những nét chữ to, nguệch ngoạc:

“Em rời xa ông và không bao giờ trở lại với ông nữa. Nhưng em rất yêu ông.

Nenli trung thành của ông”

Tôi hoảng sợ kêu lên và đâm bổ ra khỏi phòng.

Chương IV

Tôi chưa kịp chạy ra tới ngoài phố, chưa kịp hình dung phải làm gì lúc này thì bỗng nhìn thấy một chiếc xe ngựa nhỏ dừng ở cổng nhà và Alêcxandra Xêmenôpna từ trên xe bước xuống, tay dắt theo Nenli. Cô ta giữ con bé rất chặt, cứ như sợ nó lại chạy mất. Tôi liền lao đến.

– Nenli, em làm sao thế? – tôi kêu lên, – em bỏ đi đâu, mà tại sao vậy?

– Khoan đã, đừng vội, vào nhà nhanh lên đã, rồi sẽ biết tất, – Alêcxandra Xêmenôpna nói líu ríu, – tôi sẽ kể cho ông nghe những chuyện này, – vừa đi cô vừa thì thầm rất nhanh bên tai tôi, – chỉ có điều đáng ngạc nhiên... Thôi đi vào đã, rồi ông sẽ biết ngay mà.

Gương mặt cô lộ ra rằng cô đang có những tin tức hết sức quan trọng.

– Đi đi, Nenli, đi nằm một chút đi, – cô nói, khi chúng tôi bước vào phòng. – em mệt rồi đấy, chạy bao nhiêu đường đất chứ có phải chuyện đùa đâu, vừa ốm dậy thế thì quá sức đấy, thôi đi nằm đi, con bò câu bé bỏng, đi nằm đi. Còn ông với tụi ra đây một chút, đừng quấy rầy nó, để cho nó ngủ. – Nói đoạn cô nháy mắt ra hiệu cho tôi cùng đi xuống bếp.

Nhưng Nenli không nằm, nó ngồi trên đi văng và đưa hai tay ôm lấy mặt.

Chúng tôi bước ra, và Alêcxandra Xêmenôpna kể rất nhanh cho tôi nghe mọi chuyện. Sau này tôi còn biết chi tiết hơn. Câu chuyện là thế này.

Hơn hai giờ trước khi tôi về, Nenli để lại mẩu giấy cho tôi và ra đi. Thoạt đầu nó chạy đến nhà ông bác sĩ. Nó đã kịp tìm biết địa chỉ của ông từ trước. Ông bác sĩ kể cho tôi rằng ông đã chết lặng đi khi thấy Nenli ở nhà mình và suốt thời gian con bé ở đấy, ông ta “Không còn tin ở mắt mình” “Đến bảy giờ tôi vẫn không tin, – ông nói thêm để kết thúc cho câu chuyện của mình, – và không bao giờ tôi tin được điều ấy”. Tuy nhiên, quả thật Nenli đã ở nhà ông. Mình choàng cái áo khoác, ông đang ngồi lặng lẽ trên ghế bành, bên cốc cà phê,

trong căn phòng nhỏ của mình, thì con bé chạy vào. Nó lao đến ôm choàng lấy cổ ông trước khi ông kịp tỉnh ra. Nó khóc lóc, ôm hôn ông, rồi hôn tay ông và lấp bắp rồi rạc nhưng tha thiết van xin ông hãy cho nó sống với ông. Nó bảo rằng không muốn và không thể tiếp tục sống với tôi, vì vậy nó bỏ tôi đi, rằng nó rất buồn và hứa sẽ không chế diễu ông nữa và cũng không nói đến những chiếc áo dài mới, nó sẽ xử sự tử tế, sẽ học, học để biết cách “giặt và là áo yếm cho ông” (rõ ràng con bé đã nghĩ ra tất cả những lời ấy trên dọc đường đi, và có thể còn trước đó nữa) và cuối cùng là sẽ ngoan ngoãn, mỗi ngày uống bao nhiêu thuốc cũng được. Còn về chuyện hôm nọ nó bảo muốn ông lấy nó thì đó là nó nói đùa chứ nó không nghĩ đến chuyện ấy. Ông gài người Đức sừng sốt đến nỗi cứ ngồi há mồm, giơ tay lên trời, bàn tay vẫn cầm mẫu xì gà mà ông đã quên mất và tắt ngấm từ bao giờ.

– Thừa cô⁸³ – cuối cùng ông lão thốt lên mấy tiếng thoáng đến đầu lưỡi, – thừa cô⁸⁴, cứ như tôi hiểu là cô yêu cầu cho cô chỗ ở. Nhưng điều ấy không thể được! Cô xem, tôi ở rta61 chật chội và thu nhập chẳng được bao lăm... Và cuối cùng, thành thật mà nói, tôi không nghĩ rằng... Điều ấy thật khủng khiếp! Và cuối cùng, theo như tôi thấy thì cô bỏ nhà ra đi. Điều ấy là rất đáng chê và không được phép... Và cuối cùng, tôi chỉ cho phép cô dạo chơi chút ít trong ánh ngày sáng sủa, dưới sự trông coi của ân nhân cô, thế mà cô lại bỏ người ân nhân và chạy đến với tôi, trong khi cô cần giữ mình và... và... uống thuốc. Và cuối cùng, cuối cùng... tôi hoàn toàn không hiểu gì hết...

Nenli không cho ông ta nói tiếp. Nó lại bắt đầu khóc lóc, lại cầu xin ông ta, nhưng không thể được. Ông già mỗi lúc một thêm kinh ngạc và càng không hiểu gì hết. Cuối cùng, Nenli bỏ mặc ông, kêu lên: “Ôi lạy chúa!” – và chạy ra khỏi phòng. “Suốt ngày hôm ấy tôi phát ốm, – ông bác sĩ nói thêm để kết luận câu chuyện, – và đến đêm tôi đã phải uống thuốc...”.

Thế là Nenli lại chạy đến nhà Maxlôbôep. Nó đã dự sẵn địa chỉ của họ và đã tìm được đến nhà, tuy không phải không vất vả. Maxlôbôep có nhà. Alêcxandra Xêmenôpna đã giơ tay lên trời khi

Nenli xin họ cho nó ở lại. Đáp lại một loạt câu hỏi của cô ta: tại sao nó lại muốn thế, nó buồn vì nỗi gì, có phải vì nó ở với tôi không? – Nenli không trả lời một câu, chỉ vừa nức nở vừa lăn xuống ghế. “Nó cứ nức nở, rên rỉ, – Alêcxandra Xê mê nôp na kể, – đến nỗi tôi lo nó vì thế mà chết mất”. Nenli van xin dù làm hầu phòng hay nấu bếp cũng được, nó sẽ lau quét nền nhà, học cách giặt quần áo. (Nó đặt hy vọng đặc biệt vào việc giặt giũ áo quần và không biết tại sao lại cho rằng đó là lý do hữu hiệu nhất để người ta nhận nó). Ý Alêcxandra Xê mê nôp na là định lưu nó lại cho đến lúc mọi việc rõ ràng và sẽ báo cho tôi biết. Nhưng Philip Philipurts kiên quyết chống lại ý kiến ấy và ngay lập tức ra lệnh dẫn kẻ chạy trốn về cho tôi. Dọc đường Alêcxandra Xê mê nôp na cứ ôm và hôn nó suốt, vì thế mà Nenli càng bắt đầu khóc dữ hơn. Nhìn nó, Alêcxandra Xê mê nôp na cũng mũi lòng khóc theo. Thế là suốt đường cả hai cứ khóc ròng.

– Tịa sao, tại sao thế hả Nenli, ông ấy không muốn cho em sống ở đây, ông ấy xúc phạm đến em phải không? – Alêcxandra Xê mê nôp na hỏi, nước mắt đầm đìa.

– Không, không xúc phạm...

– Thế thì tại sao?

– Em không muốn sống với ông ấy, em không thể,...em lúc nào cũng cáu giận ông ấy...mà ông ấy rất tốt...còn ở với cô, em sẽ không cáu giận, em sẽ làm việc, – con bé vừa kể lể vừa nức nở như lên cơn điên.

– Tại sao em lại cáu giận với ông ấy thế, Nenli? ...

– Tại...

– Và tôi chỉ moi được ở nó mỗi chữ “tại” ấy, – Alêcxandra Xê mê nôp na vừa lau nước mắt vừa kết luận – tại sao con bé lại khốn khổ như vậy? Có phải đây là cơn bệnh thần kinh của trẻ em? Ông nghĩ thế nào, ông Ivan Petrovich?

Chúng tôi bước vào với Nenli. Con bé nằm úp mặt vào gối và đang khóc. Tôi quỳ xuống trước mặt nó, cầm lấy tay nó và hôn. Nó rút tay lại và càng nức nở dữ hơn. Tôi không biết ăn nói ra sao. Đúng lúc ấy thì ông già Ikhmenev bước vào.

– Xin chào, bác đến gặp cháu có việc đây, Ivan ạ! – ông già nói và đưa mắt nhìn tất cả chúng tôi và ngạc nhiên thấy tôi đang quỳ. Ông già rất xanh xao và gầy guộc, nhưng hình như đang cố làm ra bộ lạnh lợi, coi khinh bệnh tật, không thèm nghe lời khuyên bảo của Anna Andreyevna để nằm vào giường, mà vẫn cứ tiếp tục chạy lo công việc của mình.

– Tạm biệt, tôi phải về đây, – Alêcxandra Xêmenôpna nói, mắt vẫn chăm chú nhìn ông cụ. – Philip Philippurts đã ra lệnh cho tôi càng về sớm càng tốt. Chúng tôi đang có việc. Đến tối chấp choạng ấy, tôi sẽ tới chỗ ông độ hai tiếng.

– Ai đấy? – ông già thì thảo hỏi tôi, nhưng rõ ràng là đang nghĩ đến chuyện khác. Tôi trả lời cho ông cụ.

– Hừm, Bác đến chơi có việc đấy, Ivan ạ...

Tôi đã thừa biết ông ấy có việc gì và vẫn chờ ông tới thăm. Ông tới bàn với tôi về Nenli để xin nó về nuôi. Rốt cuộc, Anna Andreyevna đã bằng lòng nhận một đứa trẻ mồ côi. Có được kết quả ấy là nhờ cuộc trao đổi riêng giữa tôi với bà. Tôi đã thuyết phục Anna Andreyevna, nói cho bà hay rằng với một đứa bé con của một người đàn bà bị bố nguyên rửa ấy có thể gọi lên trong lòng ông già những ý nghĩ ân hận. Tôi vạch ra cho bà một triển vọng sáng sủa đến nỗi bây giờ chính bà lại bắt ông lão đi xin đứa bé ngay. Ông già vốn đã sẵn sàng mọi việc: ông muốn, trước hết là để chiều lòng bà Anna Andreyevna, sau nữa ông còn có những dự tính riêng... Song tôi xin kể những điều này tỉ mỉ sau...

Tôi đã kể là ngay từ buổi đầu thoạt gặp, Nenli đã không ưa ông già. Về sau, thậm chí tôi còn nhận thấy vẻ gì như căm ghét hiện lên trên mặt nó mỗi khi nhắc đến tên Ikhmenev. Ông già bắt đầu vào việc ngay và không quanh co. Ông tiến lại chỗ Nenli bấy giờ đang nằm úp mặt vào gối, và cầm lấy tay nó, hỏi: nó có muốn về sống với ông làm con gái không?

– Bác vốn có một đứa con gái, bác yêu nó hơn cả chính mình, – ông già kết luận, – nhưng bây giờ nó không ở với bác nữa. Nó đã chết. Cháu có muốn thế chỗ của nó trong nhà bác... và cả trong lòng bác không?

– Không, cháu không muốn, – Nenli đáp, vẫn không ngẩng đầu lên.

– Ạ soa thế, cháu bé của bác? Cháu chẳng còn ai nữa. Ông Ivan không thể giữ cháu bên mình mãi được, còn ở nhà bác thì cháu sẽ hoàn toàn như ở nhà mình.

– Cháu không muốn, vì ông là một người độc ác. Đúng, độc ác, độc ác! – nó nói thêm, ngẩng đầu lên và ngồi đối diện với ông già. – Chính cháu cũng độc ác, độc ác hơn tất cả, nhưng ông còn độc ác hơn cháu!... – Thốt lên những lời ấy Nenli bỗng tái xanh tái xám, đôi mắt long lanh, đến nỗi đôi môi run rẩy của nó cũng tái mét và méo xệch đi vì cơn xúc cảm quá mạnh. Ông già bàng hoàng nhìn nó.

– Phải, ông độc ác hơn cháu, vì ông không muốn tha thứ cho con gái ông, ông muốn vĩnh viễn quên cố ấy đi và đón một đứa trẻ khác về nuôi, nhưng lẽ nào lại có thể quên được con đẻ của mình? Lẽ nào ông lại yêu được cháu? Rồi cứ hể nhìn thấy cháu là ông lại nhớ rằng cháu là con nhà người, rằng ông đã từng có một đứa con gái mà chính ông đã quên đi, bởi vì ông là một con người tàn nhẫn. Mà cháu thì không muốn sống với những con người tàn nhẫn, không muốn, không muốn!...Nenli nấc lên và liếc nhìn tôi rất nhanh.

– Sẽ đến ngày Đức chúa phục sinh, tất cả mọi người sẽ hôn nhau, ôm nhau, tất cả sẽ hoà giải, mọi tội lỗi sẽ được tha thứ...Cháu biết thế...Chỉ có ông là vẫn đơn độc...ông...ôi! Tàn nhẫn! Ông đi đi!

Nước mắt nó tuôn như mưa. Hình như từ lâu nó đã nghĩ ra những lời này và nhất quyết để dành đến lúc ông già trở lại xin nó thì sẽ nói. Ông già hết sức kinh ngạc và tái xanh tái xám. Gương mặt ông hằn lên cảm giác bệnh hoạn.

– Mà tại sao, tại sao làm gì mà mọi người cứ lo lắng quan tâm đến tôi như thế? Tôi không thèm, không thèm! – Nenli đột ngột kêu lên như đã phát điên, – Tôi sẽ đi ăn mày!

– Nenli, em làm sao thế? Nenli, cô bạn bé bỏng của tôi! – tôi bất giác kêu lên, nhưng tiếng kêu của tôi chỉ đổ thêm dầu vào lửa.

– Phải, tốt hơn là tôi sẽ ra đường đi ăn xin, chứ không ở đây nữa, – con bé nức nở kêu lên. Mẹ tôi cũng đã từng đi ăn xin, và khi sắp chết chính mẹ đã bảo tôi: dù con khốn cùng và đi ăn xin, còn hơn... Tôi sẽ không xấu hổ phải đi ăn xin, tôi không xin một người, mà là xin tất cả, mà tất cả thì không phải một người. Xin một người mới xấu hổ, còn xin tất cả thì không, có một bà ăn mày đã nói với tôi như vậy, bởi vì tôi còn bé, chẳng có đâu thuê tôi. Tôi sẽ ăn xin mọi người. Còn ở đây thì tôi không muốn, không muốn, không muốn, tôi thật ác độc, ác độc hơn tất cả, tôi ác độc biết chừng nào!

Rồi đột nhiên, hoàn toàn bất ngờ, Nenli vớ lấy một chiếc chén ở trên bàn và ném mạnh xuống nền nhà.

– Thế là vỡ rồi, con bé nói thêm và nhìn tôi với vẻ đắc thắng, – chỉ độc có hai cái chén, – nó nói, – và em sẽ đập nốt cái kia... Rồi em sẽ uống nước trà bằng gì?

Con bé dường như đã phát khùng và cảm thấy khoái trá vì cơn điên dại ấy, dường như nó cũng ý thức được rằng như thế là đáng xấu hổ và chẳng tử tế gì, và đồng thời nó giết luôn cả chính mình trong những hành động quá quắt ấy.

– Con bé đang ốm, Vania ạ, thế đấy, – ông già nói, – hoặc giả... bác thật không hiểu cái con bé ấy nữa. Thôi, xin chào!

Ông cầm lấy mũ và vỗ vai tôi. Ông như sụp đổ hoàn toàn. Nenli đã xúc phạm đến ông thậm tệ, tất cả dâng lên trong lòng tôi.

– Em không biết thương ông cụ, Nenli ạ! – Tôi kêu lên khi còn lại tôi với nó, – và em thật không biết xấu hổ, không biết xấu hổ! Không đâu, em đúng là không tốt, em quả thực là độc ác! – Và cứ thế, đầu không mũ, tôi chạy theo cụ già. Tôi định tiễn ông ra đến cổng và nói với ông dù chỉ đôi lời an ủi. Lúc chạy ra cầu thang, tôi còn thoáng thấy gương mặt Nenli đang tái mét vì những lời trách móc của tôi.

Tôi nhanh chóng đuổi kịp ông già.

– Con bé 1khon61 khổ bị chà đạp quá nhiều, nó có nỗi khổ riêng của nó, hãy tin bác, Ivan ạ, mà bác thì đã tỏ ra lố bịch trước nó, – ông già nói và mỉm cười chua chát. – Bác đã khơi lại vết

thương của nó. Như người ta nói, người no không hiểu được người đói, còn bác, Vanya ạ, bác nói thêm: ngay người đói không phải lúc nào cũng hiểu được người đói. Thôi, tạm biệt!

Tôi nói mấy lời an ủi, nhưng ông già chỉ xua tay quày quặt.

– Thôi đừng an ủi bác nữa, tốt hơn là xem chừng kéo con bé ấy nó chạy trốn, nó đã có ý đó rồi đấy, – ông nói thêm vẻ giận dữ, và bỏ đi, chân sải bước, tay vung vẩy và khua gậy lộp cộp trên vỉa hè.

Ông già cũng không ngờ rằng mình đã thành nhà tiên tri.

Khi tôi quay về phòng thì hết sức kinh ngạc, tôi lại không thấy Nenli đâu cả! Tôi đâm bỏ ra gian phòng khách, tìm nó ở cầu thang, gọi vẳng lên, gõ cửa các nhà hàng xóm để hỏi nó, tôi không thể tin và không muốn để nó lại chạy trốn lần nữa. Mà làm sao nó lại có thể chạy trốn được? Công nhà chỉ có một, nó sẽ buộc phải đi ngang mặt chúng tôi lúc tôi đứng trò chuyện với ông già. Nhưng chẳng mấy chốc tôi đã hoàn toàn thất vọng khi đoán ra rằng có thể trước hết nó trốn tôi ở cầu thang, chờ cho tôi vào nhà, sau đó mới chạy ra thì tôi sẽ không thể bắt gặp được nó. Nhưng dẫu sao thì nó cũng không thể đi đâu xa.

Hốt hoảng và lo âu, tôi đâm bỏ đi tìm, cứ bỏ mặt cửa giả không buồn đóng.

Đầu tiên tôi lao đến nhà Maxlôbôep. Cả nhà đều đi vắng, cả Maxlôbôep lẫn Alêcxandra Xêmenôpna. Tôi để lại một mẫu thư thông báo về tai họa mới và yêu cầu nếu Nenli có tới thì báo cho tôi biết ngay. Sau đó tôi tới nhà ông bác sĩ, ông này cũng không có nhà. Người hầu gái cho biết, trừ một người khách mới tới thăm, ngoài ra không còn ai tới nữa. Làm thế nào bây giờ? Tôi lại phóng đến nhà Bupnôva và chị thợ đóng quan tài quen cho biết bà chủ vì việc gì đó suốt từ hôm qua vẫn phải ngồi ở sở cảnh sát, và *từ lúc ấy* đến giờ không hề thấy Nenli xuất hiện ở đấy. Mệt mỏi và âu sầu, tôi lại tìm về chỗ Maxlôbêep, kết quả vẫn không thấy ai, cả hai vẫn chưa về. Mảnh thư của tôi vẫn nằm trên bàn. Tôi phải làm gì bây giờ?

Buồn rầu, tuyệt vọng, mãi đến hết tối tôi mới về đến nhà. Buổi tối ấy đáng lẽ tôi phải đến chỗ Natasha, cô đã đích thân gọi tôi từ

sáng. Nhưng suốt ngày hôm ấy tôi chưa có miếng gì vào bụng. Ý nghĩ về Nenli làm cho tôi điên tiết. “Thế là thế nào? – tôi nghĩ – phải chăng đây là hậu quả kỳ quặc của con bệnh? Nó đã phát điên rồi chăng? Mất trí thật rồi chăng? Nhưng lạ chúa tôi, giờ này nó đang ở đâu? Tôi phải tìm nó ở đâu bây giờ!”

Tôi vừa kêu lên câu ấy thì đột nhiên nhìn thấy Nenli nó đang đứng chỉ cách tôi vài bước, trên cầu B. Nó đứng bên cây đèn lồng và không nhìn thấy tôi. Tôi định chạy lại chỗ nó, nhưng liền đứng dừng lại: “Nó làm gì ở đây nhỉ?” Tôi nghi hoặc suy nghĩ, và tin chắc bây giờ thì mình không để mất nó nữa, tôi quyết định chờ đợi và theo dõi nó. Chừng mười phút trôi qua, nó vẫn đứng nhìn mọi người qua đường. Cuối cùng có một ông già ăn mặc lịch sự đi qua, Nenli liền tiến đến gần ông ta: ông già vẫn không dừng lại, thò tay vào túi lấy ra cái gì đó và đưa cho nó. Con bé cúi đầu cảm ơn ông ta. Thật tôi không thể hình dung nổi những cảm giác của tôi vào phút ấy. Trái tim tôi thất lại đau đớn, dường như vào lúc ấy có một cái gì mà tôi quý trọng, tôi yêu mến, nâng niu, chiều chuộng vừa bị sỉ nhục lăng mạ ngay trước mặt tôi, đồng thời nước mắt tôi tuôn ra dàn dụa.

Vâng, đây là những giọt nước mắt thương xót con bé Nenli tội nghiệp, mặc dù lúc ấy tôi cũng cảm thấy tức giận không nén nổi: nó đi ăn xin không phải vì đói khát, nó không bị một ai ruồng rẫy xua đuổi do sự an bài của số phận. Nó đã bỏ trốn không phải là những kẻ ti tiện và nhẩn tâm, mà những người bạn tốt rất yêu mến và cưng chiều nó. Hình như nó muốn đe dọa và làm cho ai đó sợ hãi bằng việc làm ấy của mình, cứ như là nó muốn khoe khoang vậy. Nhưng có một điều bí mật gì đó đã chín muồi trong lòng nó... Phải, ông già nói đúng. Nó đã từng bị xúc phạm, vết thương của nó không sao lành lại và dường như nó còn cố tình khơi rộng vết thương của mình bằng cái điều bí ẩn ấy, bằng thái độ hoài nghi đối với tất cả chúng tôi, đúng như nó đang nhấm nháp nỗi đau của mình, cái thứ *vị kỷ đau khổ*, nếu có thể nói như vậy. Sự khơi sâu nỗi đau và nhấm nháp nó thì tôi rất hiểu: đây là một thứ lạc thú của rất nhiều những kẻ bị sỉ nhục và lăng mạ, bị chà đạp bởi số phận mà ý thức được sự bất công của nó. Nhưng Nenli của chúng tôi thì có thể bất mãn về những nỗi bất công nào kia? Hình như nó muốn làm cho chúng tôi

kinh ngạc, muốn dọa dẫm chúng tôi bằng những trò đồng đánh và man dại của mình, quả thật cứ như là nó khoe mẽ với chúng tôi... Nhưng không! Lúc này chỉ có một mình nó! Không một ai trong chúng tôi nhìn nó đi ăn xin. Phải chăng chính nó tìm thấy hứng thú trong việc này? Nó xin làm gì, nó cần tiền để làm gì?

Được tiền rồi, nó rời cây cầu và lại gần những khung cửa sổ rực rỡ ánh sáng của một cửa hiệu. Nó đang kiểm lại ết quả kiếm được của mình. Tôi đứng chỉ cách đấy mười bước. Trong tay nó đã khá nhiều tiền, rõ ràng là nó đã đứng xin từ sáng. Nắm tiền trong tay, nó đi sang phía bên kia phố và bước vào một quầy tạp phẩm. Tôi liền lại gần cánh cửa quầy hàng đang mở toang và nhìn vào: nó sẽ làm gì trong ấy?

Tôi thấy nó đặt tiền lên quầy và người ta đưa cho nó một cái chén, một cái chén uống trà bình thường rất giống cái mà nó vừa đập vỡ lúc muốn làm cho tôi và ông già Ikhmenev biết nó độc ác như thế nào. Cái chén ấy đáng giá độ năm mươi côpêc, thậm chí có lẽ không đến. Người bán hàng trải tờ giấy bọc cái chén vào và trao cho Nenli, và nó, vẻ mặt thoả mãn, hối hả bước ra khỏi quầy hàng.

– Nenli! – tôi lên tiếng gọi khi nó đi ngang qua chỗ tôi. – Nenli!

Nó rùng mình, ngược nhìn thấy, cái chén tuột khỏi tay, rơi xuống cầu và vỡ tan. Nenli tái mặt. Nhưng nhìn thấy tôi, và tin rằng tôi đã thấy và biết tất cả, nó đột nhiên đỏ bừng mặt mũi. Đây là biểu hiện của sự xấu hổ nhục nhã và không chịu nổi. Tôi cầm tay nó và dắt về nhà, đường đi cũng không xa. Suốt dọc đường, chúng tôi không nói một lời. Về tới nhà, tôi ngồi xuống, còn Nenli thì đứng trước mặt tôi, có vẻ suy nghĩ và lúng túng, mặt mày vẫn xanh xám như cũ, mắt dán xuống đất. Nó không thể nhìn tôi.

– Nenli, em đi ăn xin à?

– Vâng! – nó thì thào và càng cúi gằm xuống.

– Em định kiếm tiền để mua đèn chiếc chén vừa vỡ phải không?

– Vâng...

– Nhưng phải chăng là tôi trách móc em, mắng chửi em vì chiếc chén ấy? Nenli, lẽ nào em không thấy là em rất độc ác, một sự độc ác đầy tự mãn trong hành động của em? Điều ấy có hay ho gì không? EM không xấu hổ ư? Lẽ nào...

– Xấu hổ... – con bé thì thào rất khẽ, và một giọt nước mắt lăn xuống gò má nó.

– Xấu hổ... – tôi lặp lại theo nó, – Nenli yêu dấu, nếu như tôi có lỗi với em, thì xin em hãy tha thứ cho tôi, và chúng mình làm lành với nhau.

Con bé ngược mắt lên nhìn tôi, nước mắt nó tuôn như mưa, và nó lao vào ngực tôi.

Đúng lúc ấy thì Alêcxandra Xêmenôpna chạy ủa vào.

– Sao? Nó vẫn ở nhà? Nó lại về? Nenli, Nenli, em làm sao thế? Nhưng thôi, ổn rồi, ít nhất thì em đã ở nhà...Ông tìm thấy nó ở đâu đấy, ông Ivan Petrovich?

Tôi ra hiệu cho Alêcxandra Xêmenôpna đừng hỏi nữa, và cô hiểu ý tôi. Tôi thân mật chia tay với Nenli lúc ấy vẫn còn khóc dầm dút và chờ cô Alêcxandra Xêmenôpna tốt bụng ngồi lại với nó cho đến khi tôi trở về, rồi tôi phóng đến nhà Natasha. Tôi đi muộn nên rất vội.

Tối hôm ấy số phận của chúng tôi dễ định đoạt: tôi trò chuyện với Natasha về việc ấy, nhưng tuy vậy tôi vẫn tranh thủ quay lại câu chuyện về Nenli, kể cho cô nghe kỹ lưỡng một việc vừa xảy ra. Câu chuyện của tôi khiến Natasha rất hứng thú, thậm chí còn ngạc nhiên.

– Anh có biết không, Vanya, – cô nghĩ ngợi và nói, – em cảm thấy là con bé yêu anh.

– Sao...thế là thế nào? –tôi ngạc nhiên hỏi.

– Phải, đây là bước đầu của tình yêu, tình yêu của phụ nữ...

– Thế nào, Natasha, thôi đi! Nó chỉ là con nhóc!

– Nó sắp mười bốn tuổi rồi. Cơn tức giận bột phát ấy là do anh không hiểu được tình yêu của nó và chính nó có lẽ cũng chẳng hiểu

được mình. Con bột phát ấy tuy còn đầy chất trẻ con nhưng thật nghiêm trọng và đau xót. Cái chính là nó ghen anh với em. Anh yêu em, và chắc là ở nhà anh chỉ quan tâm, nói năng, suy nghĩ đến mỗi mình và vì thế mà ít chú ý đến nó. Nó nhận thấy điều ấy và điều ấy làm tổn thương đến nó. Có thể nó rất muốn được trò chuyện với anh, cảm thấy nhu cầu được giải bày tất cả lòng mình với anh, nhưng nó không biết cách, nó xấu hổ và không hiểu được chính mình, nên nó vẫn chờ có dịp, ấy thế mà anh vẫn không nhanh chóng tạo ra cái dịp ấy, lại còn xa nó ra, bỏ nó để đến với em, thậm chí cả những lúc nó đau ốm mà suốt ngày anh vẫn bỏ mặt nó một mình. Nó còn khóc vì điều này: nó rất cần đến anh, và trước hết là nó đau lòng vì anh không nhận thấy điều ấy. Ngay như lúc này, vào giờ phút như thế mà anh cũng vì em mà bỏ nó ở nhà một mình. Và ngày mai nó sẽ khổ tâm vì việc ấy. Làm thế nào anh lại có thể bỏ mặc nó được? Về với nó nhanh lên...

– Anh sẽ không bỏ nó, nhưng...

– Thôi được, chính em đã yêu cầu anh đến. Còn bây giờ thì anh đi đi.

– Anh sẽ đi, chỉ có điều, chắc chắn là anh chẳng tin gì những điều ấy đâu.

– Bởi vì tất cả những điều này không giống ở những người khác. Anh hãy nhớ lại cuộc đời nó, hãy hình dung ra tất cả và anh sẽ tin. Nó lớn lên không như anh với em đâu...

Tuy vậy tôi về đến nhà thì cũng đã muộn. Alêcxandra Xêmenôpna kể với tôi rằng Nenli lại giống như tôi hôm nọ, khóc rất nhiều “và thiếp đi trong nước mắt” như hôm trước. “Thôi tôi phải đi đây, ông Ivan Petrovich ạ, Philip Philipputts ra lệnh thế. Anh ấy chờ tôi, tội nghiệp”.

Tôi cảm ơn cô và ngồi xuống đầu giường Nenli. Chính tôi cũng thấy buồn lòng khi nỡ bỏ mặc nó ở nhà vào phút ấy. rất lâu đến tận khuya tôi vẫn ngồi trầm ngâm bên nó. Thật là những giờ phút đầy bất hạnh.

Tuy nhiên cần phải thuật lại những gì đã diễn ra trong suốt hai tuần ấy...

Chương V

Sau cái buổi tối không thể quên được của tôi và lão công tước ở tiệm ăn B., mấy ngày liền tôi luôn thắc thỏm lo sợ cho Natasha. “Cái lão công tước khốn kiếp ấy còn dọa dẫm cô những gì và còn muốn trả thù gì cô nữa?”. Chốc chốc tôi lại tự hỏi mình như vậy, và sa lầy vào rất nhiều giả định khác nhau. Sau cùng, tôi đi đến kết luận rằng những lời đe dọa của lão ta không phải là nhằm nhí, là vờ vịt, mà chừng nào cô còn sống với Aliôsa thì quả thật lão có thể giáng lên đầu cô rất nhiều tai họa. Lão ta ti tiện, ư thù hằn, độc địa và thâm hiểm, – tôi nghĩ thế. Rta61 khó lòng mà lão có thể quên sự sỉ nhục và không tận dụng cơ hội để báo thù. Dù sao chẳng nữa, lão cũng chỉ ra cho tôi một điểm trong tất cả cái mớ sự kiện và gợi ý cách giải quyết khá rõ ràng: lão kiên quyết đòi cắt đứt quan hệ giữa Aliôsa và Natasha và mong muốn tôi chuẩn bị cho cô tinh thần để chịu đựng cuộc chia tay sắp đến và cũng giúp cô để đừng giờ “những trò kịch cớm, thơ ngây⁸⁵ và mơ mộng⁸⁶” ra. Tất nhiên lão phải tính toán sao cho Aliôsa vẫn hài lòng về lão, vẫn coi lão là một người cha nhân từ, lão rất cần tới điều ấy để dễ bề chiếm đoạt tài sản tiền nong của Cachia. Bởi thế tôi phải tìm cách chuẩn bị tinh thần cho Natasha đối phó với cuộc chia ly sắp tới. Tuy nhiên tôi nhận thấy Natasha đã có những thay đổi lớn; sự cởi mở của cô trước đây đối với tôi hoàn toàn không còn nữa, ít ra thì dường như cô cũng đã bắt đầu hoài nghi tôi. Những lời an ủi của tôi chỉ làm cô đau buồn, những lời hỏi han của tôi ngày một khiến cô bực mình, thậm chí còn cáu giận. Những lúc ở bên cô, tôi chỉ ngồi và nhìn cô. Cô vắt chéo tay, đi đi lại lại trong phòng từ góc nọ đến góc kia, mặt mày xanh xao, buồn thảm như người mất hồn, thậm chí quên mất có tôi vẫn ở bên cô. Nếu chẳng may cô có nhìn tôi (cô thường tránh cái nhìn của tôi) thì một cơn giận dữ không nén nổi đột ngột hiện lên trên gương mặt cô, và cô vội vã quay đi. Tôi hiểu là có thể chính cô cũng đang suy tính một kế hoạch riêng của mình trước cuộc chia ly chắc chắn đang tới gần, và lẽ nào cô lại không đau đớn, lo buồn khi phải nghĩ tới điều đó? Mà tôi tin chắc rằng cô đã quyết định phải chia tay. Ấy thế mà vẻ tuyệt vọng tê tái của cô vẫn làm cho tôi đau

lòng và hoảng sợ. Hơn nữa, đôi lúc tôi không dám cả chuyện trò và an ủi cô, bởi thế tôi lo âu chờ đợi xem mọi sự sẽ kết thúc ra sao.

Còn về thái độ cau có, lạnh lùng của cô đối với tôi, thì mặc dù nó làm cho tôi lo buồn, khắc khoải, nhưng tôi vẫn tin vào trái tim của Natasha. Tôi thấy là cô rất khổ sở và cũng rất hoảng loạn. Tất cả những sự chăm sóc động viên đều chỉ làm cho cô tức giận và điên đầu. Trong trường hợp như vậy, sự chăm sóc của những người bạn thân thiết vốn đã biết rõ mọi bí mật của ta lại càng khiến cho ta tức giận hơn. Tuy nhiên, tôi cũng hoàn toàn biết chắc chắn rằng cuối cùng rồi Natasha cũng sẽ lại đến với tôi và lòng tôi sẽ dịu lại.

Dĩ nhiên tôi đã không nhắc đến với cô về cuộc nói chuyện của tôi với lão công tước: câu chuyện sẽ chỉ khiến cô lo âu và hoảng hốt thêm mà thôi. Tôi chỉ nói thoáng qua cho cô hay rằng tôi có ngồi với lão công tước ở nhà bà bá tước và khẳng định rằng lão là một kẻ lừa dối ghê tởm. Tuy thế, tôi rất mừng là cô không hỏi gì về lão ta, mà chỉ khao khát lắng nghe mọi chuyện về cuộc gặp gỡ của tôi và Cachia. Trong lúc nghe chuyện cô cũng không nhắc nhở gì đến cô kia, nhưng màu hồng ửng lên tận đôi má xanh xao và hầu như suốt ngày hôm ấy cô xúc động ghê gớm. Tôi hoàn toàn không giấu giếm một điều gì về Cachia, thậm chí còn thú thật rằng Cachia đã gây cho tôi một ấn tượng rất tuyệt vời. Mà giấu làm gì kia chứ? Bởi Natasha sẽ đoán ngay ra việc tôi giấu giếm và cô chỉ càng giận tôi thêm về điều ấy. Bởi thế tôi đã cố tình kể lại hết sức chi tiết, cố gắng đoán trước những điều cô định hỏi, nhất là những gì mà trong hoàn cảnh của cô rất khó mở miệng hỏi tôi: quả thật cô làm ra vẻ dừng dừng để hỏi dò về sự hoàn thiện của tình địch của mình đâu phải chuyện dễ dàng?

Tôi đề rằng cô còn chưa biết chuyện lão công tước đã toan tính đức khát là Aliôsa phải đi cùng bà bá tước và Cachia về nhà quê. Thật khó lòng tiết lộ cho cô tin ấy mà lại có thể xoa dịu cơn sốc của cô. Tuy nhiên, tôi đã ngã ngựa người ra khi ngay từ lời đầu tiên, Natasha đã ngăn tôi lại và bảo rằng chẳng có gì phải an ủi cô, rằng cô đã biết tin ấy từ năm ngày trước.

– Lạ chúa tôi, – tôi kêu lên– nhưng ai nói với em mới được?

– Aliôsa.

– Thế nào? Cậu ta nói rồi à?

– Phải, và em đã quyết định tất cả, anh Vanya ạ, – cô nói thêm với vẻ dứt khoát và như muốn kiên quyết báo trước cho tôi đừng tiếp tục câu chuyện ấy nữa.

Aliôsa xuất hiện ở chỗ Natasha khá thường xuyên, nhưng chỉ ngồi chốc lát, chỉ có một bận là ngồi liền mấy giờ, nhưng lần ấy vắng mặt tôi. Cậu ta bước vào, vẻ đặc biệt buồn rầu, rụt rè và âu yếm nhìn cô. Tuy nhiên, Natasha đón cậu ta rất dịu dàng và mặn mà nên cậu ta liền quên hết và vui vẻ được ngay. Cậu ta cũng bắt đầu đến chỗ tôi thường xuyên, hầu như là hàng ngày. Quả thật cậu ta cũng rất đau khổ, nhưng lại không thể chịu đựng nỗi buồn được một mình, nên luôn luôn chạy đến tôi để tìm sự an ủi.

Nhưng tôi thì có thể nói gì với cậu ta được? Cậu trách tôi lạnh lùng, hờ hững, tâm trí còn xử tệ với cậu ta. Buồn bã, khóc lóc, cậu ta tìm đến Cachia và ở đấy cậu đã được an ủi.

Vào hôm Natasha tiết lộ với tôi là cô có biết về chuyến đi (việc này xảy ra một tuần sau cuộc nói chuyện của tôi với lão công tước), cậu ta chạy đâm bổ vào chỗ tôi, vẻ tuyệt vọng, ôm chầm và gục vào ngực tôi khóc nức nở như một đứa trẻ. Tôi làm tỉnh và chờ xem cậu ta nói gì.

Tôi thật là một thằng hèn hạ, đều giả, anh Vanya ạ, – cậu ta bắt đầu, – anh hãy cứu tôi thoát khỏi chính tôi. Tôi không khóc vì tôi hèn hạ và đều giả, mà bởi tại chính vì tôi mà Natasha sẽ khổ. Bởi vì tôi bỏ mặc cô ấy chịu bất hạnh... Anh Vanya, bạn thân thiết của tôi, anh hãy nói di, hãy phân định cho tôi biết giữa Cachia và Natasha tôi yêu ai hơn?

– Tôi không thể phân định được điều ấy, Aliôsa ạ, – tôi trả lời, – anh biết điều ấy hơn tôi...

Không đâu, anh Vanya, không phải thế. Tôi không phải ngốc đến nỗi đặt ra những câu hỏi như vậy. nhưng sự thật là tôi không thể hiểu nổi chính mình. Tôi tự hỏi mình nhưng không thể tìm ra lời đáp.

Còn anh thì quan sát từ ngoài, có thể anh biết rõ hơn tôi...Nhưng thôi, nếu anh không biết rõ thì nói đi, anh cảm thấy thế nào vậy?

– Tôi cảm thấy là anh yêu Cachia hơn.

– Anh cảm thấy thế ư? Không, không, hoàn toàn không! Anh đoán sai hoàn toàn. Tôi yêu Natasha vô hạn. Tôi không thể nào và không bao giờ có thể bỏ cô ấy được. Tôi cũng nói với Cachia như vậy, và Cachia hoàn toàn đồng ý với tôi. Tại sao anh lại làm thình? Tôi còn thấy anh cười nữa kia. Ô, anh Vanya, anh không bao giờ thương xót tôi, những lúc tôi vô cùng khổ sở như thế này...Thôi, xin chào!

Cậu ta chạy ra khỏi phòng khiến cho Nenli này giờ lắng nghe câu chuyện của chúng tôi phải hết sức ngạc nhiên. Lúc ấy con bé vẫn ốm, nằm trên giường và đang uống thuốc. Aliôsa không bao giờ trò chuyện với nó và mỗi lần đến thăm hầu như không hề chú ý đến nó.

Hai giờ sau, cậu ta đã lại xuất hiện và tôi ngạc nhiên thấy mặt cậu ta đã tươi hơn hớn. Cậu lại lao đến ôm lấy cổ tôi.

– Mọi việc đã xong xuôi! – cậu ta kêu văng lên – tất cả nghi ngờ đã được giải quyết. Sau khi rời đây, tôi đã đến chỗ Natasha: tôi đang rất hoảng loạn, tôi không thể sống thiếu cô ấy. Bước vào, tôi liền quỳ sụp xuống trước mặt cô và hôn chân cô ấy, tôi cho làm thế, tôi thích như vậy, không thể thì tôi đau buồn đến chết mất. Cô ấy lặng lẽ ôm lấy tôi và bắt đầu khóc lóc. Thế rồi tôi nói thẳng với cô ấy rằng tôi yêu Cachia hơn cô ấy...

– Cô ấy ra sao?

– Cô ấy không đáp một lời, mà chỉ âu yếm và dỗ dành tôi, – tôi, cái thằng khốn khiếp đã nói với cô ấy những lời như vậy! Cô ấy biết cách anh ủi lẩm, bạn Ivan Petrovich ạ! Ôi, tôi khóc như mưa trước mặt cô và giải bày hết mọi đau khổ với cô ấy. Tôi nói thẳng ra rằng tôi rất yêu Cachia, nhưng dù thế nào và dù cô ấy là ai đi nữa, thì tôi vẫn yêu cô ấy, và tôi không thể sống thiếu cô ấy, thiếu Natasha được, và tôi sẽ chết. Đúng thế, anh Vanya ạ, tôi không thể sống một ngày thiếu cô ấy được, tôi cảm thấy như vậy, đúng như vậy! Chính

vì thế tôi quyết định phải lập tức làm lễ thành hôn với cô ấy, nhưng điều ấy không thể tiến hành trước chuyến đi, bởi vì bây giờ đang là tuần đại trai⁸⁷ và không thể tổ chức tiệc cưới được, bởi vậy phải đợi tới lúc tôi về, tức là vào đầu tháng sáu. Ông cụ tôi sẽ cho phép, điều ấy thì không còn nghi ngờ gì nữa. Còn đối với Cachia thì thế thôi! Bởi vì tôi không thể sống thiếu Natasha được... Chúng tôi sẽ thành hôn và sẽ cùng nhau đến thăm Cachia...

Thật tội nghiệp Natasha! Làm thế nào để dỗ dành cái cậu bé ấy, phải ngồi nghe cậu ta thú nhận mọi chuyện, phải phụ họa với cậu ta bịa ra cái huyền thoại về một đám cưới sắp tới để an ủi cái anh chàng ích kỷ đến ngây thơ ấy. Đúng là Aliôsa yên tâm được mấy hôm. Cậu ta thường chạy đến Natasha bởi vì trái tim yếu đuối của cậu không đủ sức chịu đựng đau khổ một mình. Tuy thế, gần đến ngày lên đường, cậu ta lại bắt đầu lo âu, khóc lóc và lại tìm đến với tôi, than thở về nỗi buồn của mình. Thời gian cuối cậu ta bám chặt lấy Natasha cứ như không thể xa cô nổi một ngày chứ đừng nói là một tháng rưỡi. Cho đến phút cuối cùng cậu ta vẫn hoàn toàn tin rằng cậu chỉ xa cô một tháng rưỡi và đến lúc về họ sẽ tổ chức lễ thành hôn. Còn đối với Natasha, thì đến lượt cô hoàn toàn hiểu rằng số phận của cô đã thay đổi, Aliôsa không bao giờ còn trở lại với cô và sự thể phải như vậy.

Và ngày chia tay của họ đã đến. Natasha phát ốm, – trông cô xanh rớt, ánh mắt hừng hực, môi mím chặt, thỉnh thoảng lẩm bẩm một mình, đưa ánh mắt sắc nhọn liếc nhìn tôi rất nhanh, cô không khóc, cũng không đáp lại các câu hỏi của tôi, và run bần lên như chiếc lá trên cành khi nghe thấy tiếng nói vang vang của Aliôsa đang bước vào. Cô chột đờ bưng mặt như ráng hồng, vội vã lao lại và ôm ghì lấy anh chàng mà hôn, rồi lại cười... Còn Aliôsa thì cứ nhìn cô, thỉnh thoảng lại lo lắng hỏi xem cô có khỏe không, an ủi cô, rằng cậu ta sẽ đi rất chóng, và lúc về sẽ tổ chức lễ thành hôn – Natasha đã gắng gượng ra mặt để cố nén mình và ghì giữ những giọt nước mắt. Cô không hề khóc trước mặt cậu ta.

Có một lần cậu ta hé ra rằng cần phải để tiền lại cho cô trong suốt thời gian cậu đi vắng và xin cô đừng ngại ngần vì ông bố đã

hứa cho cậu nhiều tiền để đi đường. Natasha cau mặt. Khi chỉ còn lại hai chúng tôi, tôi cho cô biết là có thể dành cho cô *một trăm năm mươi rúp* để đề phòng bất trắc. Cô không hỏi xem tiền ấy ở đâu ra. Đây là vào hai ngày trước khi Aliôsa lên đường và hôm trước xảy ra cuộc gặp gỡ đầu tiên và cũng là cuối cùng giữa Natasha và Cachia. Cachia gửi qua một bức thư đề nghị Natasha cho phép cô ấy được đến thăm vào ngày mai, cô ấy còn viết cả cho tôi, đề nghị tôi có mặt trong cuộc gặp gỡ của họ.

Tôi đã dứt khoát quyết định là sẽ có mặt đúng vào lúc mười hai giờ (giờ mà Cachia quy định) ở nhà Natasha, dù có bất cứ điều gì trở ngại đi nữa, bởi những công việc và trở ngại thì tôi không thiếu. Không nói về chuyện Nenli, thời gian gần đây tôi còn tất nhiều chuyện bận tâm ở nhà ông bà Ikhmenev.

Những chuyện bận tâm này bắt đầu xuất hiện từ một tuần trước. Một buổi sáng Anna Andrêepua cho người đến tìm tôi với yêu cầu vứt hết mọi việc và đến với bà ngay lập tức, vì một việc rất quan trọng, không được phép trì hoãn. Lúc đến, tôi bắt gặp bà một mình; bà đang đi đi lại lại trong phòng, người như phát sốt vì lo âu hoảng sợ và đang run rẩy chờ ông già Nikolai Sergueych trở về. Cũng như mọi bận, rất lâu tôi không thể nào tìm hiểu được ở bà xem có việc gì và do đâu bà lại hoảng sợ như vậy, ấy thế mà mỗi phút lúc này rất quý. Mãi cuối cùng, sau những câu trách móc nồng nàn và chẳng ích gì cho công việc: “tại sao tôi lại không tới chơi và bỏ mặc ông bà như những đứa trẻ côi cút chịu đựng khổ đau một thân một mình”, nào là “có trời mà biết được vắng tôi thì việc gì sẽ xảy ra”, – bấy giờ bà mới cho biết là ba ngày gần đây Nikolai Sergueych có việc gì đó lo âu “không sao tả nổi”.

– Ông ấy đúng như người mất hồn, – bà kể, – đang sốt nhưng đêm đêm ông ấy lén giấu tôi ra quỳ trước tượng thánh cầu khẩn, trong khi ngủ ông ấy cứ mê sảng, và rõ ràng như người dở hơi: hôm qua lúc ăn xúp bắp cải, cái thìa ở ngay cạnh mà ông ấy không sao tìm thấy, cứ hỏi một đàng ông ấy trả lời một nẻo. Lúc lúc ông ấy lại ra khỏi nhà: “lúc nào cũng có việc, – ông ấy bảo thế, tôi đi đây, phải gặp lão luật sư”. Cuối cùng, sáng nay ông ấy mới đóng cửa ở trong phòng: “tôi phải viết mấy thứ giấy má cần thiết về vụ kiện. – ông ấy

bảo thế”. Nhưng làm sao còn hồn vía để viết khi mà chiếc thìa để ngay cạnh còn không trông thấy nữa? Tuy nhiên, bác nhìn qua khe cửa thì thấy: ông ấy ngồi viết mà nước mắt nước mũi cứ đầm đìa. Giấy tờ cong chuyện gì mà lại viết như thế? Bác nghĩ vậy. Hay là, ông ấy tiếc cái điền trang Ikhmenevca của nhà chẳng? Thế thì cái điền trang Ikhmenevca hoàn toàn đi đời rồi! Bác đang nghĩ thế thì bất đồ ông ấy vùng dậy khỏi bàn, và ném bút xuống bàn, mặt mày đỏ lựng, mắt long lên, ông ấy vớ lấy mũ cát két và đi về phía bác. “Bà Anna Andreyevna, tôi về ngay đây, ông ấy nói”. Ông ấy vừa bỏ đi là bác lao ngay đến chỗ bàn viết của ông ấy. Giấy má về vụ kiện vẫn nằm ở đấy nhưng ông ấy không cho bác lại gần. Đã bao lần bác van nài: “Ông cho tôi dọn giấy má đi một lần, tôi phải lau bụi ở bàn chứ!” Ông ấy quát, ông ấy hét, ông ấy xua tay như phải bồng, ở Peterburg ông ấy vẫn thế đấy, suốt ngày quát tháo. Thế là bác lại gần bàn và tìm kiếm: tờ ấy đây, ông ấy vừa viết cái gì ấy nhỉ? Vì thế bác biết chắc là ông ấy không mang nó theo, mà khi đứng dậy khỏi bàn, ông ấy chỉ nhét nó xuống dưới những tờ giấy khác. Đây, chấy Ivan Petrovich, bác tìm thấy đây, đọc thử xem nào.

Nói đoạn, bà đưa cho tôi một tờ giấy loại dùng để viết thư, một nửa kín đặc những chữ, nhưng đã bị gạch xoá, còn nửa thì không thể nào đọc nổi.

Ông già tội nghiệp! Thoạt đọc vài giòng là có thể đoán được là ông cụ viết cho ai. Đây là bức thư viết cho Natasha, cô bé Natasha yêu dấu của ông. Ông mở đầu một cách nồng nàn và âu yếm: ông sẵn lòng tha thứ cho cô và gọi cô về với mình. Thật khó mà đọc được hết cả bức thư viết lộn xộn và rời rạc với đầy những vết dập xoá. Rõ ràng chỉ có một tình cảm mãnh liệt lắm mới buộc ông cầm lấy bút và viết những giòng đầu tiên đầy tâm huyết, nhưng liền sau mấy giòng ấy, bức thư đã chuyển sang một giọng khác: ông già bắt đầu trách móc con gái, tô đậm lại tội lỗi của cô, nhắc lại thái độ ngang bướng của cô một cách giận dữ, trách cô vô tình và không hề nghĩ xem phải làm gì với bố mẹ. Đáp lại thái độ cao ngạo của cô, ông đe dọa sẽ trừng phạt và nguyên rửa cô. Kết luận ông yêu cầu cô nhanh chóng và ngoan ngoãn quay về nhà và lúc ấy, chỉ đến lúc ấy, sau khi trở lại cuộc sống mới, ngoan ngoãn và mẫu mực “trong lòng gia

đình” thì có thể bố mẹ mới quyết định tha thứ cho con, ông viết thế. Rõ ràng, không vượt qua được phút yếu lòng, ông đã viết những giòng đầu tiên đầy bao dung và độ lượng, nhưng sau đó ông chợt thấy xấu hổ, và cuối cùng cảm thấy dằn vặt vì lòng kiêu ngạo bị xúc phạm, ông đã kết thúc bức thư bằng những lời giận dữ và dọa nạt. Bà cụ khoanh tay đứng trước mặt tôi, lo sợ chờ xem tôi sẽ nói thế nào sau khi đọc xong bức thư.

Tôi đã nói thẳng với bà tất cả những gì tôi nhận thấy. Nghĩa là: ông già không chịu nổi sống mà thiếu Natasha, và có thể đoán chắc rằng nhất định hai người sẽ phải sớm làm lành. Nhưng tất cả còn tùy thuộc vào tình hình. Tôi dự tính như sau: trước hết, hiển nhiên là kết quả tồi tệ của vụ kiện đã tác động mạnh đến ông già và làm ông hoang mang, chưa nói đến việc lòng tự ái của ông đã bị tổn thương bởi sự thắng cuộc của lão công tước và quyết định đó đã gây nên cho ông biết bao phần nộ. Trong những phút như vậy, con người không thể không đi tìm một sự đồng cảm và ông lại càng nhớ đến đứa con mà ông luôn yêu dấu hơn mọi thứ trên đời. Sau hết, có thể còn điều này nữa: chắc chắn ông đã có nghe (bởi vì ông luôn theo dõi và biết hết mọi chuyện về Natasha) rằng Aliôsa sắp ruồng bỏ cô. Ông có thể hiểu được rằng cô đang phải sống ra sao, và cảm thấy theo cách của mình là phải nhất thiết an ủi đùm bọc con gái. Tuy nhiên ông không khác phục được chính mình bởi vẫn nghĩ rằng chính cô con gái đã sỉ nhục và xúc phạm đến ông. Chắc hẳn ông đã nghĩ ra rằng dù sao thì con gái ông cũng không thêm đến với ông trước, thậm chí dễ thường nó cũng chẳng hề nghĩ tới bố mẹ và không cảm thấy cần phải làm lành. Bởi thế nên ông già phải đắn đo, tôi kết luận, và đây là lý do tại sao ông không viết hết bức thư, và có thể chính do việc này mà trong lòng ông lại cảm thấy những nỗi sỉ nhục mới còn mạnh mẽ hơn trước kia rất nhiều. Ai biết được việc làm lành giữa hai người còn có thể lùi lại đến bao lâu...

Bà cụ vừa khóc vừa nghe tôi nói. Cuối cùng, khi tôi bảo là cần phải đến chỗ Natasha ngay bởi đã muộn thì bà bỗng run bắn lên và vội nói rằng bà quên chưa nói đến việc *chính*. Lúc lời bức thư từ dưới tập giấy ra, bà vô ý đánh đổ lọ mực lên nó. Quả thật, cả một góc thư đã bị mực dính đầy và bà cụ sợ đến phát khiếp rằng có thể

vì cái dấu vết đó mà ông già biết bà đã lục lọi giấy má và đọc được bức thư ông gửi cho Natasha. Nỗi sợ hãi của bà là có nhiều cơ sở: Chỉ vì mỗi việc là chúng tôi đã biết được bí mật của ông mà ông già có thể vì xấu hổ và tức giận mà tiếp tục gây căng thẳng, và vì sĩ diện mà cự tuyệt tha thứ cũng chưa biết chừng.

Tuy nhiên, xem xét toàn diện sự việc, tôi thuyết phục bà cứ yên tâm. Lúc rời bàn viết, ông đang trong tâm trạng xúc động nên có lẽ cũng chẳng nhớ nổi các tiểu tiết và rõ ràng bây giờ ông sẽ cho là chính mình đây bản lên bức thư mà quên mất. An ủi Anna Andreyevna như vậy xong, chúng tôi thận trọng đặt bức thư vào chỗ cũ, và tôi chợt nghĩ là lúc đi ra sẽ trò chuyện với bà một cách nghiêm túc về Nenli. Tôi nghĩ rằng con bé mồ côi tội nghiệp bị ruồng rẫy ấy mà mẹ nó cũng đã từng bị người cha đẻ của mình nguyên rủa, bằng những câu chuyện bi đát và buồn thảm về quãng đời trước đây của mình về cái chết của người mẹ, sẽ có thể làm cho trái tim ông già xúc động và giục ông phải độ lượng bao dung. Tất cả đã sẵn sàng, tất cả đã chín muồi trong trái tim ông. Nỗi buồn thương con gái đã chiến thắng sự sĩ diện và lòng tự ái bị xúc phạm. Chỉ còn thiếu một điều nhỏ, một cơ hội thuận lợi cuối cùng và Nenli có thể tạo nên cơ hội thuận lợi đó. Bà cự hết sức chú ý lắng nghe tôi nói: cả gương mặt bà bừng lên ánh hy vọng và xúc động. Bà lập tức quay ra trách tôi: tại sao lại không nói với bà điều ấy từ lâu? Bà bắt đầu rối rít hỏi tôi về Nenli và cuối cùng bà trang trọng hứa sẽ lập tức đề nghị ông già đón nó về nhà. Bà cũng bắt đầu thật lòng yêu Nenli, lo lắng vì nó bị ốm, thăm hỏi về nó và bảo tôi cảm về cho Nenli một lọ mứt mà bà vừa chạy vào kho lấy ra, bà còn mang cho tôi nắm rúp bởi sợ tôi không có tiền mời bác sĩ, và khi tôi không nhận thì khó khăn lắm bà mới chịu yên tâm và bằng lòng khi biết rằng Nenli vẫn cần đến áo dài và các thức quần áo vải và bà vẫn có thể giúp ích cho nó. Thế là bà lập tức lục tung hòm áo quần, bày hết áo dài ra và chọn những thứ có thể được, đem tặng cho “con bé cô cút”.

Sau đó, tôi chạy đến chỗ Natasha. Trong lúc trèo lên đoạn cầu thang cuối cùng mà ở trên tôi đã nói là hình xoắn ốc, tôi nhìn thấy có một người đứng trước cửa phòng cô đang định gõ cửa, nhưng nghe thấy tiếng bước chân của tôi nên liền dừng lại. Cuối cùng, sau chút

ít do dự, người đó chột bỏ hẳn ý định và lại quay xuống. Tôi chạm trán với ông ta ở bậc thang rẽ cuối cùng, và tôi thật ngạc nhiên hết sức khi nhận ra ông già Ikhmenev. Trong cầu thang này dù ban ngày cũng rất tối. Ông già đứng nép vào bên tường để nhường lối cho tôi và tôi vẫn còn nhớ ánh mắt kỳ lạ của ông loé lên khi ông chăm chú nhìn tôi. Tôi thấy hình như mặt ông đỏ lựng cả lên, ít nhất thì ông cũng hết sức bối rối và luống cuống.

– À, Vanya, cháu đấy à! – ông nói, giọng bối rối, – bác tới đây thăm một người... một viên thơ lại... có tí việc... ông ta mới chuyển đến đây... ở đâu đây... nhưng hình như ông ta không có đây. Bác nhầm. Chào cháu nhé.

Nói đoạn, ông phóng vội xuống cầu thang.

Tôi định bụng sẽ không nói sớm với Natasha về cuộc gặp gỡ này, tuy nhiên, chừng nào cô còn lại một mình sau khi Aliôsa đi rồi, thì nhất định tôi sẽ kể cho cô ngay. Lúc này cô đang bối rối tơ vò như vậy thì dù cho có hiểu ra và lĩnh hội được hết ý nghĩa to lớn của sự kiện này thì cô cũng không thể tiếp thu và cảm nhận nó được như sau này, khi mà mọi buồn đau và tuyệt vọng đã trấn tĩnh. Bây giờ thì thời cơ ấy chưa tới.

Ngày hôm ấy tôi cũng có thể tới gặp ông già Ikhmenev và tôi cũng rất thèm được như vậy, nhưng tôi không đến. Tôi đoán chắc thấy tôi ông rất khó chịu. Thậm chí ông có thể cho rằng tôi tìm tới ông chỉ vì cuộc đụng đầu này. Đến ngày thứ ba tôi mới đến thăm ông. Trông ông rầu rĩ nhưng ông tiếp tôi khá suồng sã và chỉ rặt nói về công việc.

– Thế nào, hôm ấy cháu đến thăm ai mà leo cao thế, hôm chúng mình gặp nhau ấy, còn nhớ chứ, – hôm nào ấy nhỉ? – hình như hôm kia thì phải, – ông chột lơ đểnh hỏi, tuy nhiên mắt vẫn lảng đi không nhìn tôi.

– Cháu có một người bạn sống ở đấy, – tôi đáp mắt cũng nhìn lảng đi nơi khác.

– Thế à! Còn bác thì đi tìm một viên thơ lại, cái lão Axtaphiep, người ta bảo lão sống ở đấy... nhưng họ nhầm... Nhưng thôi, bác

phải thông báo với cháu về chuyện công việc: Ở thượng viện người ta đã quyết định... vân vân và vân vân...

Thậm chí ông còn đỏ mặt khi bắt đầu nói về công việc.

Tôi đã thuật lại với bà Anna Andreyevna mọi chuyện vào ngày hôm ấy để bà vui, đồng thời yêu cầu bà đừng nhìn ông với vẻ gì khác thường, cũng đừng than thở, trách móc ông, tóm lại là đừng để lộ ra bất cứ dấu hiệu nào chứng tỏ bà biết được hành động vừa rồi của ông. Bà cụ ngạc nhiên và vui mừng đến nỗi thoát đầu không tin lời tôi. Còn về phía mình, bà kể với tôi rằng, bà đã trách móc ông già về chuyện con bé mồ côi, nhưng ông vẫn làm thình, thế mà lúc ấy cũng như trước nay, ông vẫn luôn yêu cầu kiếm một con bé để nuôi. Chúng tôi quyết định là ngày mai bà sẽ đề nghị thẳng với ông về chuyện này, không dài dòng, không trách móc. Nhưng đến hôm sau thì cả hai chúng tôi bị một phen hoảng sợ và lo lắng quá đỗi.

Sự việc là buổi sáng hôm ấy, ông già Ikhmenev có gặp một viên công chức có tham gia vào việc của ông. Viên công chức này cho ông biết là có gặp lão công tước, và mặc dù vẫn dành điện trang Ikhmenevca lại cho mình nhưng “vì một vài lý do gia đình”, lão quyết định ban thưởng cho ông già và tặng ông mười ngàn rúp. Gặp viên công chức xong, ông già chạy thẳng đến chỗ tôi, vô cùng hoảng loạn, mắt ông long lên căm giận. Không hiểu vì sao, ông gọi tôi ra cầu than và khẩn khoản yêu cầu tôi đến gặp ngay lão công tước để chuyển cho lão lời thách đấu súng. Tôi sửng sốt đến nỗi mãi không hiểu ra đầu đuôi thế nào. Tôi bắt đầu khuyên can ông lão. Nhưng ông đang phẫn nộ đến mức khó lòng mà làm gì được. Tôi chạy vào phòng để lấy một cốc nước, nhưng lúc quay ra thì ông không còn ở ngoài cầu thang nữa.

Hôm sau tôi đến chỗ ông nhưng ông không có nhà. Ông biến đi đâu mất ba ngày liền.

Đến ngày thứ ba thì chúng tôi mới rõ đầu đuôi. Ở chỗ lối ra, ông già đến thẳng chỗ lão công tước, không gặp lão ở nhà, ông để lại cho lão ta một bức thư. Trong thư ông viết rằng ông đã biết những lời lão ta nói với viên công chức nọ, ông coi đấy là một sự hạ nhục ghê tởm, và coi lão công tước là một tên hèn hạ, bởi tất cả

những điều ấy, ông thách lão đấu súng, báo trước rằng lão sẽ không dám từ chối, bởi nếu không lão sẽ mất thể diện trước mọi người.

Anna Andreyevna kể với tôi rằng, ông già trở về nhà, đầy xúc động và thẳng thốt đến nỗi nằm bẹp. Ông tỏ ra rất dịu dàng với bà nhưng rất ít đáp lại những câu hỏi của bà và rõ ra là ông đang nóng lòng sốt ruột chờ đợi một điều gì đó. Ngày hôm sau thì có một bức thư từ bưu điện thành phố mang tới. Đọc hết bức thư thì ông già kêu lên và ôm lấy đầu. Anna Andrêpna sợ chết khiếp. Nhưng ông đã vội vã vớ lấy mũ, ba toong và phóng ra đường.

Đây là thư của lão công tước. Bằng lời lẽ khô khan, ngắn gọn, và lịch sự, lão thông báo cho Ikhmenev biết rằng thông những lời lão nói với viên công chức nọ, lão hoàn toàn không có nghĩa vụ phải thông báo bất cứ điều gì cho một ai. Mặc dù lão rất thông cảm với Ikhmenev vì sự thua kiện, nhưng dù với tất cả sự thông cảm đó, lão cũng hoàn toàn không thể đi tìm lẽ phải bằng cách cho phép người thua kiện, để trả thù, lại có quyền gọi đối thủ của mình ra đấu súng. Còn về chuyện “mất thể diện trước mọi người” mà ông đe dọa lão thì lão xin ông đừng lo gì, bởi vì sẽ không hề có chuyện mất thể diện trước đám đông nào hết và sẽ không thể có được, đồng thời bức thư của ông sẽ ngay lập tức được trình đến những nơi cần thiết và sẽ được cảnh sát được báo trước chắc chắn sẽ thi hành biện pháp hữu hiệu để bảo đảm trật tự và an ninh.

Cầm bức thư trong tay, ông già Ikhmenev liền đâm bổ đến nhà lão công tước. Lão công tước lại đi vắng. Nhưng qua anh hầu, ông đã kịp biết là chắc giờ này lão đang ở nhà bá tước N. Không đắn đo lâu, ông lại phóng đến nhà ông bá tước. Lúc ông bước lên cầu thang thì người gác cổng nhà ông bá tước giữ ông lại. Đang cơn nóng giận tột độ, ông phang gậy vào đầu hắn. Ngay lập tức bọn chúng bắt ông, lôi ra bậc thềm và giao cho cảnh sát giải ông lên quận. Chúng trình việc ấy với ông bá tước. Khi sự việc xảy ra, lão công tước có mặt ở đấy liền giải thích cho cái lão già hiếu sắc kia biết rằng đây chính là ông già Ikhmenev, bố đẻ của Natilia Nikolayevna (người mà lão công tước đã nhiều lần được hầu chuyện ông bá tước về *những việc ấy*), tức thì lão già quyền cao chức trọng ấy liền chỉ bật cười, và chuyển cơn tức giận thành

thương hại: lão ra lệnh giam ông già Ikhmenev vào xà lim, nhưng chỉ đến hôm thứ ba là thả ra, thêm vào đó (chắc là theo lệnh lão công tước) phải giải thích cho ông già biết rằng đích thân lão công tước đã xin với ông bá tước ra ơn cho ông ta.

Ông già trở về nhà như đã phát điên, lăn ra giường và nằm bất động suốt một giờ liền. Cuối cùng, ông ngồi dậy, và trước sự khiếp sợ của Anna Andreyevna, ông tuyên bố một cách trịnh trọng rằng ông sẽ nguyên rủa con gái *vĩnh viễn* và từ bỏ tình máu mủ với con.

Anna Andreyevna vô cùng sợ hãi, nhưng biết là phải hỗ trợ cho ông, nên mặc dù không phải là không hoang mang nhưng suốt ngày hôm ấy và gần như suốt đêm bà ngồi chăm sóc ông, đắp dấm lên đầu ông, chườm đá cho ông. Ông lên cơn sốt nóng và mê sảng. Tôi cũng lưu lại với ông bà đến ba giờ sáng. Nhưng sáng ra thì ông già đã dậy được và ngay hôm đó đến chỗ tôi để dứt khoát đón Nenli về nuôi. Tuy nhiên, câu chuyện giữa ông và Nenli thì tôi đã kể rồi. Tám kịch đó đã khiến ông vô cùng xúc động. Về đến nhà, ông liền nằm vào giường. Tất cả những chuyện ấy đều xảy ra và ngày thứ sáu tuần lễ Thánh, – đấy chính là ngày được ấn định cho cuộc gặp gỡ của Cachia và Natasha, trước hôm Cahia và Aliôsa lên đường rời Petersburg. Tôi có mặt trong cuộc gặp gỡ này: nó diễn ra vào sáng sớm, trước khi ông già tìm đến gặp tôi và trước lần trốn nhà đầu tiên của Nenli.

Chương VI

Aliôsa đến trước cuộc gặp gỡ hơn một giờ để báo trước với Natasha. Tôi cũng đến đúng vào lúc xe ngựa của Cachia dừng trước cổng nhà. Cùng đi với Cachia có người đàn bà Pháp, bà này sau khi hỏi han và đắn đo khá lâu, cuối cùng đã cho phép và đi theo cô, thậm chí để mặc cho cô lên chỗ Natasha một mình với không ai khác mà chính là Aliôsa, còn chính bà thì ngồi đợi trong xe. Cachia gọi tôi lại gần, và chưa ra khỏi xe vội, cô đề nghị gọi Aliôsa xuống với cô. Tôi bắt gặp Natasha nước mắt đầm đìa, cả Aliôsa và Natasha, cả hai đang khóc lóc. Nghe nói Cachia tới, cô liền rời ghế, lau nước mắt và hồi hộp ra đứng trước cửa. Buổi sáng hôm ấy cô vận toàn đồ trắng. Mớ tóc vàng sẫm của cô được chải mượt và phía sau tết thành những búi dày. Tôi rất ưa kiểu chải tóc này. Thấy tôi ở lại với cô, Natasha yêu cầu cả tôi cũng ra để đón khách.

– Từ trước cho đến nay tôi không hề tới thăm Natasha được, – vừa bước lên cầu thang Cachia vừa nói với tôi. – Tôi bị giám sát kinh khủng. Tôi đã thuyết phục bà Anbeclo⁸⁸ suốt hai tuần liền, cuối cùng bà ấy mới bằng ông. Còn ông, ông Ivan Petrovich ạ, ông chẳng bao giờ ghé thăm tôi! Tôi cũng không thể viết cho ông, mà tôi cũng không thích, vì thư thì chẳng nói được gì hết. Mà tôi cũng cần gặp ông ghê lắm... Lạy chúa, lúc này trái tim tôi mới đau đớn làm sao...

– Cầu thang dốc đấy, – tôi đáp.

– Ồ phải... cầu thang... thế nào, ông nghĩ sao: liệu Natasha có giận tôi không?

– Không đâu, vì sao kia?

– Ồ phải... tất nhiên, có gì đâu, tôi sẽ thấy ngay bây giờ thôi mà, hỏi làm gì nữa nhỉ?...

Tôi cần tay dìu cô đi. Trông cô thậm chí tái xanh và hình như cô đang lo sợ. Trên lối ngoặt cuối cùng, cô dừng lại để lấy lại tinh thần, nhưng cô ngược nhìn tôi rồi quả quyết bước lên.

Một lần nữa, cô dừng lại trước cửa và thì thầm với tôi “Tôi sẽ thẳng thắn bước vào và nói với cô ấy rằng tôi tin cô ấy, rằng tôi

không e ngại tới đây... vả lại việc gì tôi phải nói nhiều, bởi tôi tin Natasha là một người cao thượng, có đúng thế không?”

Cô ta rút rè bước vào như người có lỗi, và cứ nhìn Natasha chăm chăm, còn Natasha thì lập tức mỉm cười với cô ta. Bây giờ Cachia liền chạy vội đến vòng tay ông choàng lấy cô, áp đôi môi mồm mím của mình lên môi cô. Sau đó, còn chưa kịp nói với Natasha một lời, cô đã nghiêm trang, thậm chí còn nghiêm khắc quay về phía Aliôsa, yêu cầu cậu ta để mặc họ với nhau chừng nửa tiếng.

– Đừng giận, anh Aliôsa, – cô nói thêm, – đây là vì em có nhiều chuyện cần trao đổi với Natasha, những chuyện rất quan trọng và nghiêm chỉnh mà anh không cần nghe. Hãy khôn ngoan mà đi đi. Còn ông, ông Ivan Petrovich, thì mời ở lại. Ông phải nghe hết câu chuyện của chúng tôi.

– Mời ngồi, – cô nói với Natasha, sau khi Aliôsa đã ra ngoài, – tôi sẽ ngồi đây, đối diện với tiểu thư. Trước hết tôi muốn được ngắm tiểu thư đã.

Cô ta hầu như ngồi trực diện với Natasha, và chú mục nhìn cô một lúc lâu. Natasha đáp lại bằng một nụ cười lơ đãng.

– Tôi đã được xem ảnh của tiểu thư – Cachia nói – Aliôsa cho tôi xem.

– Thế nào, tôi có giống trong như ảnh không?

– Tiểu thư đẹp hơn, – Cachia trả lời quả quyết và nghiêm trang. – Và tôi cũng nghĩ rằng tiểu thư đẹp hơn.

– Thật ư? Còn tôi thì mới được ngắm tiểu thư. Tiểu thư xinh quá.

– Tiểu thư nói gì vậy! Tôi làm gì được thế!... Con bỏ câu bé bỏng của tôi! – cô nói thêm, tay run run nắm lấy tay Natasha và cả hai lại im lặng ngắm nghía nhau. – Ôi, thiên thần của tôi, – Cachia ngắt lời, chúng mình chỉ được ngồi với nhau vắn vện có nửa giờ, bà Anbecto⁸⁹ khó khăn lắm mới cho phép như vậy, mà chúng mình có

rất nhiều chuyện cần nói.. Tôi muốn... tôi cần.. Thôi, tôi xin nói thẳng: tiểu thư rất yêu Aliôsa phải không?

– Phải, rất yêu.

– Mà nếu vậy... nếu tiểu thư rất yêu Aliôsa... thì ... tiểu thư phải yêu cả hạnh phúc của anh ấy... – Cô ta rụt rè và thăm thì tiếp lời.

– Phải, tôi mong cho anh ấy hạnh phúc...

– Chính thế... nhưng vấn đề là ở đây: liệu tôi có mang lại hạnh phúc cho anh ấy không? Tôi có quyền nói thế chẳng, bởi vì tôi giành lấy anh ấy từ tay tiểu thư. Nếu như tiểu thư cảm thấy, và chúng ta có thể quyết định ngay bây giờ, rằng với tiểu thư anh ấy có thể hạnh phúc hơn thì... thì

– Điều này đã được quyết định rồi. Cachia thân yêu ạ, bởi chính tiểu thư đã thấy đấy, tất cả đã được quyết định rồi. – Natasha khẽ đáp và cúi đầu xuống. Rõ ràng là cô rất khổ sở phải tiếp tục câu chuyện.

Hình như Cachia đã chuẩn bị để lý sự dài dòng về chủ đề: ai có thể mang lại hạnh phúc cho Aliôsa hơn và ai cần phải rút lui khỏi cuộc. Nhưng sau câu trả lời của Natasha, cô liền hiểu ra rằng mọi chuyện đã được quyết định từ lâu và thôi không bàn đến chuyện ấy nữa. Cặp môi xinh đẹp khẽ hé mở, cô ta nghi ngờ và buồn bã nhìn Natasha, tay vẫn giữ chặt lấy tay cô.

– Và tiểu thư cũng rất yêu anh ấy chứ? – đột nhiên Natasha lên tiếng hỏi.

– Vâng. Và tôi cũng muốn hỏi tiểu thư một điều: xin tiểu thư cho biết, tiểu thư yêu anh ấy chính vì lẽ gì?

– Tôi không biết, – Natasha đáp và dường như trong lời cô ẩn giấu bao điều cay đắng.

– Tiểu thư thấy anh ấy có được thông minh không? – Cachia hỏi.

– Không, tôi chỉ yêu anh ấy, đơn giản có vậy thôi..

– Tôi cũng thế. Hình như tôi luôn luôn thấy thương anh ấy.

– Tôi cũng vậy, – Natasha trả lời.

– Làm gì với anh ấy bây giờ? Mà làm sao anh ấy có thể vì tôi mà bỏ tiểu thư được? thật tôi không hiểu! – Cachia kêu lên – Bây giờ tôi thấy tiểu thư và thật không phiền! – Natasha không đáp và chỉ mãi nhìn xuống đất. Lặng im chót lút, đột nhiên Cachia đứng dậy khỏi ghế, lặng lẽ ôm lấy cô. Cả hai ôm nhau và bắt đầu khóc. Cachia ngồi trên tay ghế bành của Natasha, ôm lấy cô không dời, và bắt đầu hôn tay cô.

– Giá như tiểu thư biết tôi yêu tiểu thư nhiều chừng nào! – Cô khóc, – Chúng mình sẽ là chị em, chúng mình sẽ viết cho nhau luôn... và tôi sẽ yêu tiểu thư mãi mãi... tôi sẽ yêu, sẽ yêu...

– Anh ấy đã nói với tiểu thư về hôn lễ của chúng tôi vào tháng sáu phải không? – Natasha hỏi.

– Cô nói: Anh ấy bảo rằng tiểu thư đã đồng ý. Tiểu thư chỉ nói thế, để an ủi anh ấy phải không?

– Tất nhiên.

– Tôi cũng hiểu như vậy. Tôi sẽ rất yêu anh ấy, và sẽ viết cho tiểu thư về tất cả mọi chuyện. Hình như chẳng bao lâu nữa thì anh ấy sẽ thành chồng tôi, sự việc là như vậy. Mọi người đều nói thế. Natasetsca thân yêu, chị sẽ trở về... nhà chứ?

Natasha không đáp, chỉ lặng lẽ và hôn cô thân thiết.

– Chúc các bạn hạnh phúc! – cô nói.

– Và...cả chị... cả chị cũng vậy, – Cachia thốt lên. Đúng lúc ấy, cánh cửa bật mở và Aliôsa bước vào. Cậu ta không thể, không đủ sức chờ đợi nổi nửa giờ, và nhìn thấy cả hai người đang ôm nhau khóc, anh chàng bất lực và đau khổ, quỳ sụp xuống trước Natasha và Cachia.

– Làm sao mà anh cũng khóc? – Natasha hỏi cậu ta, – vì phải chia tay với em ư? Nào có lâu gì cho cam? Tháng sáu anh đã về rồi mà?

– Và lúc đó hôn lễ của hai người sẽ tiến hành, – Cachia vội vã nói qua nước mắt, cũng để an ủi Aliôsa.

– Nhưng anh không thể, không thể xa em dù chỉ một ngày Natasha ạ. Thiếu em, anh chết mất... Em không biết với anh em quý giá chừng nào! Như phút này đây!..

– Thôi, thế thì thế này. – Natasha nói, đột nhiên sôi nổi hẳn lên, – bà bá tước có nghĩ lại Maxcova ngày nào không?

– Có, gần một tuần. – Cachia đỡ lời.

– Một tuần! thế này thì hơn: ngày mai anh đưa mọi người đến Maxcova, mất một ngày, sau đó anh quay về đây ngay. Bao giờ mọi người phải rời Maxcova thì chúng ta sẽ xa nhau một tháng thôi, anh sẽ trở lại Maxcova và cùng đi với mọi người.

– Cứ thế, cứ thế. Như vậy là hai người sẽ được ở bên nhau hơn bốn ngày, – Cachia thán phục kêu lên, đưa mắt nhìn Natasha đầy ý nghĩa.

– Tôi không thể mô tả được Aliôsa sung sướng như thế nào về cái dự tính mới mẻ này. Cậu bỗng trở lại hoàn toàn yên tâm, gương mặt sáng bừng niềm vui, cậu ôm lấy Natasha, hôn tay Cachia, và ôm lấy cả tôi. Natasha mỉm cười buồn rầu nhìn cậu, nhưng Cachia thì không chịu nổi. cô quay ánh mắt long lanh rực lửa sang nhìn tôi, đoạn ôm lấy Natasha và đứng dậy ra về. Đúng như cô tính, vào lúc ấy người đàn bà Pháp đã cho người lên đề nghị nhanh chóng chấm dứt cuộc gặp gỡ vì thời hạn nửa giờ đã hết.

Natasha đứng lên. Cả hai đứng đối diện nhau, tay cầm tay, dường như muốn qua ánh mắt trao cho nhau tất cả những gì dồn tụ trong tim.

– Thế là chúng mình không bao giờ còn gặp lại nhau nữa. – Cachia nói.

– Không bao giờ, Cachia ạ, – Natasha đáp.

– Thôi, thế thì vĩnh biệt. – Cả hai ôm nhau.

– Đừng nguyên rủa tôi. – Cachia thì thầm rất nhanh, – còn tôi...luôn luôn..hãy tin rằng.. anh ấy sẽ hạnh phúc... chúng mình đi thôi, anh Aliôsa, dẫn em nào! – Cô thốt lên vội vã cầm lấy tay cậu ta.

– Anh Vanya! – Natasha xúc động và đau đớn gọi tôi, khi họ đã đi ra, – anh hãy đi cùng họ, và...đừng quay lại nữa: Aliôsa sẽ ở lại với em đến tối, đến tám giờ, còn buổi tối thì anh ấy không thể, anh ấy phải đi. Em sẽ ở lại một mình.. Chín giờ anh hãy đến. Thế nhé!

– Đến chín giờ, để Nenli (sau khi đã đập vỡ cái chén) ở nhà với Alêcxanđra Xêmenôpna, tôi tới chỗ Natasha. Cô đang một mình và sốt ruột chờ tôi. Mavra đặt ấm xamôva cho chúng tôi. Natasha rót trà cho tôi, ngồi xuống di-văng và gọi tôi lại gần.

– Thế là mọi chuyện đã chấm dứt, – cô nói và chăm chú nhìn tôi. Không bao giờ tôi quên được cái nhìn ấy.

– Thế là mối tình đầu của chúng em đã chấm dứt. Một nửa năm cuộc đời! Và là cả cuộc đời! – Cô nói thêm, xiết chặt lấy tay tôi. Tay cô nóng như lửa. Tôi khuyên cô mặc ấm hơn và nên đi nằm.

– Ngay đây, ngay đây! Anh Vanya, anh bạn tốt của em! Cho em ôn lại chút ít... Em bây giờ như người mất hồn.. Ngày mai em sẽ nhìn thấy anh ấy lần cuối cùng, vào lúc mười giờ... *lần cuối cùng!*

– Natasha, em đang sốt đấy, sắp lên cơn sốt nóng bây giờ, giữ mình đi em...

– Thế nào? Em chờ anh, anh Vanya ạ, suốt nửa giờ từ lúc anh ấy đi, anh nghĩ thế nào, em đang nghĩ gì, đang tự hỏi mình điều gì phải không? Em đã tự hỏi: em có yêu hay không yêu anh ấy, và tình yêu của chúng em là cái gì vậy? Thế nào, anh Vanya, anh buồn cười vì mãi tới bây giờ em mới tự hỏi mình điều ấy phải không?

– Đừng trần trở nữa, Natasha...

– Anh thấy không, Vanya: em đã rút ra rằng em không yêu anh ấy như những người bằng vai phải lứa, như những người phụ nữ bình thường vẫn yêu đàn ông. Em yêu anh ấy gần như...một người mẹ yêu con. Thậm chí em cảm thấy trên đời này hoàn toàn không có tình yêu nào mà người ta yêu nhau bằng vai phải lứa, đúng không? Anh thấy thế nào?

– Tôi nhìn cô lo ngại, và sợ không biết có phải là cô bắt đầu lên cơn sốt. Dường như cô đang có điều gì cuốn hút, cô cảm thấy một đòi hỏi được nói, những lời tiếp theo của cô hình như không còn liên

hệ gì với nhau, đôi lúc cô còn khó khăn lắm mới thoát được ra lời. Tôi hết sức lo sợ.

– Anh ấy là của em, – cô tiếp tục – Ngay từ lần đầu gặp anh ấy, trong em đã xuất hiện một khát khao không cưỡng nổi, muốn anh ấy phải là của em, nhanh chóng trở thành của em, muốn anh ấy không nhìn ai, không biết đến một ai, ngoài em, một mình mà thôi... Cachia vừa nói rất hay: em yêu anh ấy chính vì không hiểu do đâu, hầu như lúc nào em cũng thấy thương anh ấy... Những lúc còn lại một mình, em luôn có một khát vọng, thậm chí khắc khoải lo âu, muốn cho anh ấy hết sức hạnh phúc, vĩnh viễn hạnh phúc. Em không sao bình thản mỗi khi ngắm nhìn gương mặt anh ấy (anh cũng biết sức biểu cảm trên gương mặt anh ấy rồi đấy, anh Vanya ạ): sức biểu cảm ấy *không hề có ở một ai*, còn lúc anh ấy cười thì em tái người đi và run lên... Đúng thế!...

– Natasha, hãy nghe anh..

– Người ta nói rằng, – cô ngắt lời tôi, – mà chính anh cũng nói rằng anh ấy không có tính cách và.. và đầu óc nông cạn như một đức trẻ. Nhưng em lại yêu chính điều đó ở anh ấy, hơn mọi thứ.. anh có tin không? Tuy nhiên, em cũng không biết có thật em yêu chính điều ấy không: tóm lại, đơn giản là em yêu tất cả ở anh ấy, và giả như anh ấy biến thành một người khác, có tính cách và thông minh hơn, thì dễ thương em lại không yêu anh ấy đến như thế. Anh biết không, anh Vanya, em xin thú thật với anh một điều: anh có nhớ cách đây ba tháng chúng mình có cuộc tranh cãi vào lúc anh ấy đang ở nhà cái cô Minna ấy.. em đã biết, đã theo dõi và anh có tin được chẳng: em vô cùng đau khổ, nhưng đồng thời lại dường như là vui mừng... em không biết do đâu.. em chợt nảy ra ý nghĩ rằng anh ấy cũng là một con người như mọi con người *tầm cỡ*, những hoa khôi, cũng lui tới nhà cái cô Minna nọ! Em...lúc ấy em thích thú biết bao khi tranh cãi, còn sau đó thì em đã tha thứ cho anh ấy... ôi, anh yêu dấu...

– Cô nhìn vào mặt tôi và cười thật lạ lùng. Đoạn, cô vẫn cứ mơ màng, vẫn như đang hồi tưởng. Và cô cứ ngồi như thế rất lâu, đắm chìm vào dĩ vãng với nụ cười trên môi.

– Em vô cùng thích thú được tha thứ cho anh ấy, anh Vania ạ,
– cô nói tiếp, – anh có biết không, những lúc anh ấy bỏ mặc em một mình, em cứ lang thang trong phòng, dần vật khóc lóc, và thỉnh thoảng lại nghĩ: anh ấy có lỗi với em lại càng hay... Phải! Anh có biết, em lúc nào cũng hình dung anh ấy như một đứa bé con tí tẹo, em ngồi, còn anh ấy thì ngả đầu lên gối em mà ngủ, và em cứ lặng lẽ vuốt ve, mơn trớn mái đầu anh ấy.. Anh Vanya này, – cô đột ngột nói thêm, – cái cô Cachia ấy mới duyên dáng chứ!

– Tôi cảm thấy là cô đang cố tình khơi sâu vết thương của chính mình, cảm thấy trong việc làm ấy một nhu cầu nào đó, – cái nhu cầu của cơn tuyệt vọng đau đớn... Điều ấy thường xảy ra với những con tim đã chịu nhiều mất mát!

– Em cho rằng Cachia có thể mang lại cho anh ấy hạnh phúc, – cô vẫn tiếp tục. – Cô ấy có bản lĩnh, và có thể nói, đầy cứng rắn, đối với anh ấy, cô ta là một người nghiêm nghị và quan trọng, – cô ta nói toàn những điều hay ho, đúng là một người có tầm cỡ. Còn em thì, đúng là một đứa trẻ con chính cống! Một cô gái thật đáng yêu! Ôi! Cầu mong cho họ hạnh phúc! Cầu mong, cầu mong!...

– Và cả những giọt lệ và tiếng nức nở bỗng như từ trái tim cô cùng trào ra một lúc. Suốt nửa giờ liền cô không sao tự chủ và trấn tĩnh được một phút.

– Natassa, thiên thần yêu dấu! Ngay trong buổi tối hôm ấy, bắt chập tất cả những đau khổ của mình, cô vẫn đủ sức tham dự vào những lo toan của tôi, khi tôi thấy cô đã có phần nào bình tĩnh, hay nói đúng hơn là đã quá mệt, và định lái cô sang chuyện khác, tôi đã kể cho cô nghe về con bé Nenli... Tối hôm ấy chúng tôi chia tay nhau muộn. Tôi chờ đến lúc cô ngủ thiếp đi mới đi ra và yêu cầu Mayna suốt đêm đừng rời bước khỏi cô chủ đang đau ốm.

– Ôi, xin hãy nhanh lên, nhanh lên – tôi kêu lên như vậy trên đường về nhà – xin cho tất cả những nhục hình này hãy nhanh chóng kết thúc! Dù thế nào đi nữa, nhưng xin hãy nhanh lên, nhanh lên!

– Sáng hôm sau, đúng chín giờ tôi đã có mặt ở nhà cô. Cùng một lúc với tôi, Aliôsa cũng đến để ... chia tay. Tôi sẽ không nói,

không muốn ôn lại cái cảnh ấy. Hình như Natasha đã tự hứa với mình phải trấn tĩnh để tỏ ra vui vẻ và hồn nhiên hơn, nhưng không nổi. Cô ôm ghì lấy Aliôsa mãnh liệt. Cô ít nói, nhưng cứ nhìn cậu chăm chú và rất lâu, ánh mắt đầy đau khổ và như mất hồn. Cô lắng nghe như nuốt từng lời cậu ta nói, mặc dù hình như cô cũng chẳng hiểu cậu ta nói gì. Tôi còn nhớ, cậu ta cầu xin cô tha thứ, tha thứ cho cậu ta và mối tình này, cho tất cả những gì mà cậu ta đã xúc phạm đến cô trong suốt thời gian ấy, cho sự phản bội của mình, cho tình yêu với Cachia, cho chuyến ra đi... Cậu ta nói rời rạc, lộn xộn, nước mắt làm nghẹn lời. Đôi lúc cậu ta lại lên tiếng an ủi cô, bảo rằng chỉ đi một tháng hoặc nhiều lắm là năm tuần, rằng mùa hè này sẽ tổ chức hôn lễ, rằng ông bố sẽ bằng lòng và cuối cùng, cái chính là ngày kia cậu đã từ Maxcova về và lúc ấy sẽ có suốt bốn ngày bên nhau, bởi vậy lần này chỉ xa nhau có một ngày thôi...

– Có một điều kỳ lạ: chính cậu ta hoàn toàn tin những lời cậu nói là sự thật và nhất định sẽ chỉ ngày kia là cậu sẽ từ Maxcova trở về.. Ấy thế mà tại sao cậu vẫn khóc lóc và đau đớn?

– Rốt cuộc, đồng hồ đã điểm mười một giờ. Tôi gắng gượng để có thể khuyên cậu ta lên đường. Xe lửa Maxcova khởi hành đúng mười hai giờ. Chỉ còn một giờ nữa. Sau này, chính Natasha kể với tôi rằng cô không thể nhớ lần cuối cùng cô đã nhìn cậu ta như thế nào. Tôi cũng chỉ nhớ cô làm dấu thánh cho cậu ta, hôn cậu ta và đưa tay ôm lấy mặt, đoạn quay lại chạy đăm bẩm vào phòng. Tôi cũng cần phải tiễn Aliôsa xuống tận xe ngựa, bởi nếu không, chắc chắn cậu ta sẽ quay lại và chẳng khi nào chịu rời khỏi cầu thang nữa.

– Tất cả chỉ còn hy vọng ở anh, – cậu nói với tôi lúc đi xuống. – Anh Vanya, bạn thân mến của tôi! Tôi có lỗi với anh và không bao giờ xứng đáng với tình yêu của anh, nhưng xin anh hãy là người anh của tôi cho đến trọn đời: anh hãy yêu cô ấy, đừng bỏ mặc cô ấy, hãy viết cho tôi về mọi chuyện, càng chi tiết, càng kỹ lưỡng càng tốt, viết đừng bỏ qua một thứ gì. Đến ngày kia tôi lại về thôi mà, nhất định, nhất định như vậy! Nhưng sau đó, lúc tôi ra đi, anh phải viết cho tôi đấy nhé!

– Tôi tiễn cậu ta lên xe ngựa.

– Hẹn đến ngày kia! – cậu kêu lên từ ngoài đường. – Nhất định đấy!

– Lòng đau như xé, tôi quay lại, trở lên với Natasha. Cô đang đứng giữa phòng, tay bắt chéo và ngơ ngác nhìn tôi như không ra là ai. Tóc tai cô rũ hết về một phía, đôi mắt mờ đục và lơ lảo. Mavra như người mất hồn đang đứng ở giữa cửa, sợ hãi nhìn cô.

– Đột ngột đôi mắt Natasha long lên:

– A, anh đấy à! Vẫn là anh! – cô thét lên với tôi. – Chỉ mỗi mình anh còn lại. Anh vẫn căm thù anh ấy mà! Anh không bao giờ có thể tha thứ cho anh ấy vì tôi đã yêu anh ấy... Bây giờ anh lại vẫn bên tôi! Thế nào? Lại tới *an ủi* tôi, khuyên nhủ tôi trở về với bố, người đã từ bỏ, đã nguyên rửa tôi. Tôi đã biết như thế từ hôm qua, từ hơn hai tháng trước kia!... Tôi không thêm, không thêm! Chính tôi cũng nguyên rửa họ!... Anh đi đi, tôi không thể nhìn mặt anh được! Đi đi, đi đi!

– Tôi hiểu là cô đã phát điên và sự có mặt của tôi chỉ gọi cho cô tức giận đến mất trí, tôi hiểu rằng sự thế phải như vậy và cách tốt nhất là phải đi ra. Tôi ngồi phệt xuống cầu thang, ngay ở bậc thứ nhất và – chờ đợi. Thỉnh thoảng tôi lại bước lên, mở cửa, gọi Mavra lại và hỏi về cô. Mavra chỉ khóc ròng.

– Cứ thế khoảng một giờ rưỡi đã trôi qua. Thật không thể hình dung được những gì tôi đã chịu đựng trong khoảng thời gian ấy. Trái tim chết lặng trong lồng ngực và quần quai trong nỗi đau đớn vô bờ bến. Bỗng nhiên cánh cửa mở toang và Natasha chạy ra cầu thang, đầu đội mũ, mình khoác áo pantô. Cô đứng như một người mất trí, và sau này chính cô đã kể lại với tôi rằng khó khăn lắm cô mới nhớ lại việc ấy và cô không biết cô định đi đâu và để làm gì.

– Tôi chưa kịp cả bật dậy khỏi chỗ và nấp vào đâu để trốn cô, thì bỗng chốc cô đã nhìn thấy tôi, và dường như ngạc nhiên, cô đứng sững trước mặt tôi bất động. “Em chợt như tỉnh lại, – sau này cô kể với tôi, – em, một đứa mất trí, tàn tệ đã nở xua đuổi anh, người bạn của em, người anh của em, vị cứu tinh của em! Và khi

chợt thấy anh khốn khổ tội nghiệp, bị em sỉ nhục mà vẫn ngồi trên cầu thang nhà em, vẫn không bỏ đi, mà vẫn chờ đến lúc em gọi anh, – trời ơi! Anh Vanya, giá như anh biết được điều gì xảy ra với em lúc ấy! Đường như có cái gì đó vừa đâm vào giữa trái tim em...”

– Vanya! Anh Vanya!! – cô kêu lên, chìa tay cho tôi, – anh vẫn ở đây!... – cô ngã vào giữa vòng tay tôi.

– Tôi vội đỡ lấy cô và bế cô vào phòng. Cô hoàn toàn bất tỉnh nhân sự. “Làm thế nào bây giờ!” – tôi nghĩ ngợi. – “Nhất định cô ấy sẽ lên cơn sốt nóng!”

– Tôi quyết định phải chạy đến bác sĩ. Cần phải phát hiện ngay ra con bệnh. Có thể phải đi ngay, ông già người Đức của tôi thường có mặt ở nhà đến hai giờ. Tôi yêu cầu Mavra không rời khỏi Natasha dù một phút một giây và không được cho cô ấy đi đâu, rồi tôi phóng đến nhà ông bác sĩ. Chúa đã phù hộ cho tôi: chỉ một chút nữa thôi là tôi không còn gặp ông ta ở nhà. Ông gặp tôi ở ngoài phố, khi vừa ra khỏi nhà. Tôi lập tức đặt ông lên xe ngựa, đến nỗi ông không kịp ngạc nhiên, và chúng tôi phóng về chỗ Natasha.

– Quả nhiên chúa đã phù hộ cho tôi! Trong nửa giờ tôi đi vắng, ở chỗ Natasha đã xảy ra một sự cố hoàn toàn có thể giết chết luôn cô, nếu như tôi và ông bác sĩ không về đúng lúc. Chưa quá mười lăm phút sau khi tôi đi ra, thì lão công tước bước vào, lão vừa đưa tiễn mọi người và từ nhà ga về thẳng chỗ Natasha. Cuộc viếng thăm này rõ ràng đã được lão suy nghĩ và quyết định từ lâu,. Sau này Natasha kể cho tôi rằng, thoát đầu cô cũng không hề ngạc nhiên về sự xuất hiện của lão công tước. “Đầu óc em còn lộn xộn”, – cô bảo thế.

– Lão ngồi trước mặt em, nhìn em bằng ánh mắt dịu dàng và thông cảm.

– Tiểu thư thân mến của tôi, lão nói trong tiếng thở dài, – tôi rất hiểu nỗi buồn của tiểu thư. Tôi biết giây phút này với tiểu thư nặng nề như thế nào và tự thấy có trách nhiệm phải đến thăm tiểu thư. Nếu có thể, tiểu thư hãy cứ yên lòng rằng với những gì tiểu thư đã khước từ ở Aliôsa, tiểu thư đã mang lại cho nó hạnh phúc. Tuy

nhiên tiểu thư hiểu điều đó hơn tôi, bởi vì tiểu thư đã quyết định làm nên cái chiến công đầy cao cả ấy...

“Em cứ ngồi mà nghe, – Natasha kể lại với tôi, – nhưng thoát đầu quả thật em hầu như không hiểu lão. Em chỉ nhớ là em cứ chăm chú nhìn lão. Còn lão thì cầm tay em và bắt đầu ve vuốt nó trong tay mình. Hình như lão rất thích làm việc ấy. Em vẫn chưa hồi tỉnh đến mức không hề nghĩ đến rút tay lại”.

– Tiểu thư đã hiểu rằng, – lão vẫn tiếp tục, – nhận làm vợ Aliôsa thì có thể khơi dậy ở nó lòng căm thù đối với mình và tiểu thư có đủ lòng kiên hãnh cao quý để ý thức được điều ấy và quyết định... Tuy nhiên, tôi không phải tới đây để khen ngợi tiểu thư. Tôi chỉ muốn được bày tỏ với tiểu thư rằng tiểu thư sẽ không bao giờ và không ở đâu có thể tìm được một người bạn tốt như tôi. Tôi đồng cảm và thương tiểu thư. Trong tất cả những việc này tôi chỉ vô tình phải tham dự, nhưng tôi đã hoàn thành phận sự của mình. Trái tim tuyệt vời của tiểu thư sẽ thấu hiểu điều đó và hòa dịu với trái tim tôi... Mà tôi còn khổ não hơn tiểu thư nữa kia, xin tiểu thư hãy tin như vậy!

– Thôi đi, thừa công tước, xin ngài hãy để cho tôi yên, – Natasha nói.

– Tất nhiên, tôi sẽ đi ngay đây, – lão trả lời, – nhưng tôi yêu tiểu thư như con gái của mình và xin tiểu thư hãy cho phép tôi được đến thăm tiểu thư. Xin tiểu thư lúc này hãy xem tôi như người cha của tiểu thư và cho phép tôi được có ích với tiểu thư.

– Tôi chẳng cần gì hết, xin ngài cứ mặc tôi, – Natasha lại ngắt lời lão ta.

– Tôi biết, tiểu thư đầy kiêu hãnh... Nhưng tôi nói rất chân thành, với tất cả tấm lòng. Tiểu thư định làm gì bây giờ? Làm lành với song thân ư? Việc ấy rất hay, nhưng thân phụ của tiểu thư rất bất công, cao ngạo và chuyên chế, xin tha lỗi cho tôi, nhưng đúng là như thế. Ở trong gia đình của mình, giờ đây tiểu thư sẽ đơn độc đương đầu với những đau khổ mới... Tuy nhiên, giờ đây tiểu thư cần phải sống độc lập, mà bổn phận của tôi, một bổn phận thiêng liêng là bây giờ phải quan tâm và giúp đỡ tiểu thư. Aliôsa van xin tôi

đừng bỏ mặc tiểu thư và phải trở thành bạn của tiểu thư. Thêm nữa, ngoài tôi ra còn có những con người hết sức tận tụy với tiểu thư. Chắc là tiểu thư cho phép tôi giới thiệu tiểu thư với bá tước N. Ông ấy có một trái tim tuyệt vời, người bà con của tôi, thậm chí có thể nói là ân nhân của cả gia đình tôi. Ông ấy đã làm rất nhiều cho Aliôsa. Aliôsa rất kính trọng và yêu mến ông ấy. Ông ấy là một con người rất mạnh mẽ, có ảnh hưởng rộng lớn, đã già rồi, và rất có thể sẽ nhận tiểu thư làm con gái. Tôi đã có thừa chuyện với ông ấy về tiểu thư. Ông ấy có thể thu xếp cho tiểu thư một vị trí xứng đáng.. ở một trong những người bà con của ông ấy. Từ lâu tôi đã bày tỏ với ông ấy một cách thẳng thắn và cởi mở tất cả công việc *của chúng ta* và ông ấy, với một tình cảm thân thiện và hết sức cao thượng thậm chí đã yêu cầu tôi ngay bây giờ, càng sớm càng tốt, giới thiệu tiểu thư.. Đây là một người biết đồng cảm với tất cả những gì đẹp đẽ, xin tiểu thư hãy tin tôi, – đây là một ông già, hào phóng, đáng kính, có khả năng đánh giá những ưu điểm và thậm chí mới đây chưa lâu đã xử sử hết sức cao thượng với cụ nhà trong một chuyện rắc rối.

Natasha nhồm dậy như bị chạm nọc. Bây giờ thì cô đã hiểu lão muốn gì.

– Mặc xác tôi, ngài im đi! – Cô thốt lên.

– Nhưng thưa cô bạn của tôi, tiểu thư quên rằng ông bá tước có thể rất có ích cho cụ nhà...

– Cha tôi không cần gì ở các ngài. Ngài có buông tha tôi ngay không! – Natasha lại thét lên.

–Ồ, lạy chúa, tiểu thư nóng nảy và đa nghi quá! Tôi làm gì để đáng bị như vậy, – lão công tước kêu lên vẻ hoảng hốt, mắt đảo nhìn xung quanh, – dù sao chẳng nữa. cũng xin tiểu thư cho phép, – lão vừa nói tiếu, vừa rút từ trong túi ra một gói to tướng, – tiểu thư cho phép tôi gửi lại tiểu thư một chút này để làm chứng cho tấm lòng của tôi với tiểu thư và đặc biệt tấm lòng của bá tước N., người đã nhắc nhở tôi bằng những lời khuyên. Đây, trong gói này có mười ngàn rúp. Khoan đã, cô bạn của tôi, – lão ta tiếp lời khi thấy Natasha đầy cảm giận và đứng lên, – xin hãy gắng nghe cho hết đã: tiểu thư

biết rằng ông thân sinh của tiểu thư đã thua kiện và đây là mười ngàn để ban thưởng, vì...

– Đi đi, – Natasha thét lên, – bước ngay cùng với số tiền của người! Ta đã đi guốc vào bụng người... Ôi, một con người hèn hạ, hèn hạ, hèn hạ!

Lão công tước bật dậy khỏi ghế, tái xanh vì căm giận.

Rõ ràng lão tới đây là để điều tra địa hình, thăm dò tình thế và cũng hiển nhiên lão chắc mẫm về sức mạnh của mười ngàn rúp ấy đối với con bé Natasha khốn cùng và bị mọi người ruồng rẫy... Đê hèn và thô bỉ, lão đã bao lần phục dịch cho bá tước N., một con dê già về những chuyện tương tự. Lão căm thù Natasha và đoán chừng sự thể không xuôi, lão lập tức đổi giọng, và với một vẻ vui mừng độc địa, lão vội vã chuyển sang mặt sát cô, để *chí ít thì cũng không phải rút lui một cách xôi hổng bồng không*.

– Ô, thế là không tốt đâu, cô bạn thân mến của tôi ạ, – lão thốt lên bằng một giọng hơi run run vì một sự khoái trá không nén nổi được chứng kiến ngay lập tức hiệu quả hành động miệt thị của mình, – thế là không tốt. Người ta sẵn sàng che chở cho, còn cô thì héch mui lên... Mà cô cũng không biết phải xử sự với cái tôi cho tử tế, từ lâu đáng ra tôi đã tống cô vào trại cải huấn như một người cha có con bị cô làm sa đọa và cuỗm sạch túi, ấy thế mà tôi chưa làm cái việc ấy... hề, hề, hề, hề

Nhưng chúng tôi đã bước vào. Từ ở dưới bếp, tôi đã nghe thấy tiếng người nói, tôi bèn giữ ông bác sĩ lại một giây và nghe thấy câu cuối cùng của lão công tước. Sau đó là tiếng cười bỉ ổi của lão và tiếng kêu tuyệt vọng của Natasha: “Ôi trời ơi”. Đúng lúc ấy tôi đẩy toang cửa và xông vào lão công tước.

Tôi nhổ vào giữa mặt lão và rất hết sức bình sinh giáng cho lão một cái tát. Lão định xông vào tôi, nhưng nhìn thấy chúng tôi có hai người, lão liền bỏ chạy, trước hết vớ ngay lấy cái gói tiền trên bàn. Đúng, lão làm đúng như vậy, chính mắt tôi trông thấy. Tôi ném theo lão một cái trục lăn mà tôi vớ được ở trên bàn trong bếp... Quay lại phòng, tôi thấy ông bác sĩ đang giữ lấy Natasha bây giờ đang giãy dụa để giăng ra khỏi tay ông như đang lên cơn điên. Rất lâu chúng

tôi không sau trần an được cô, cuối cùng chúng tôi mới đặt được cô vào giường. Cô hầu như lên cơn sốt mê sảng.

– Bác sĩ! Làm sao bây giờ? – tôi hỏi, chết lặng đi vì sợ.

– Khoan đã, – ông đáp, – cần phải xem xét bệnh tình rồi mới dự tính... nhưng nói chung, sự thể rất tồi tệ. Thậm chí có thể chết vì sốt nóng. Tuy nhiên, chúng ta cũng có cách...

Nhưng một ý nghĩ khác lóe lên trong đầu tôi. Tôi van ông bác sĩ hãy ở lại với Natasha độ hai hay ba giờ gì đó và bắt ông phải hứa là không rời Natasha một phút. Ông hứa với tôi, và tôi liền phóng về nhà.

Nenli ngồi trong một góc, cau có, lo âu, và nhìn tôi lạ lẫm. Có lẽ trông tôi cũng lạ thật.

Tôi cầm lấy tay nó, ngồi xuống đơ văng, đặt nó trên đầu gối, hôn nó rất đầm thắm. Con bé đỏ bừng cả mặt.

– Nenli, thiên thần của tôi! – tôi nói, – em có muốn làm cứu tinh của chúng tôi? Có muốn cứu vớt tất cả chúng tôi không?

Con bé ngơ ngác nhìn tôi.

– Nenli! Bây giờ tất cả là hy vọng ở em! Có một ông bố em đã thấy và biết ông ấy. Ông ấy nguyên rửa con gái mình, và hôm qua đã tới xin em về nuôi thay cho con gái. Bây giờ cô gái ấy, cô Natasha (mà em có bảo là em yêu cô ấy!) đã bị ruồng bỏ bởi người mà cô yêu và vì anh mà cô đã rời bỏ ông bố ra đi. Anh ta là con của cái ông công tước đã từng tới đây, em còn nhớ đấy, vào buổi tối thăm tôi, và đã bắt gặp em ở nhà một mình, mà em đã chạy trốn ông ta và sau đó thì phát ốm.. Em biết ông ta chứ? Ông ta là một con người tàn ác!

– Em biết! – Nenli đáp, rùng mình và tái nhợt hẳn đi.

– Phải, ông ta là một con người tàn ác. Ông ta căm thù Natasha vì con trai ông ta, anh Aliôsa muốn cưới cô làm vợ. Hôm nay, Aliôsa đã ra đi, và sau đó một giờ ông bố anh ấy đã đến và mạt sát cô ấy, dọa tống cô ấy vào trại cải huấn, và nhạo báng cô ấy. Em có hiểu tôi không, Nenli?

Đôi mắt đen của con bé long lên, nhưng nó vội vã cúp ngay xuống.

– Em hiểu, – nó thì thầm rất khẽ.

– Giờ đây Natasha chỉ còn lại một mình, lại ốm đau. Tôi để cô ấy lại với ông bác sĩ của chúng ta, còn chính mình thì chạy về với em. Hãy nghe tôi. Nenli: chúng mình hãy đến chỗ ông bố của Natasha. Em không yêu ông ấy, em không muốn đi tới chỗ ông ấy, nhưng bây giờ chúng mình cùng tới. Chúng mình sẽ cùng vào, và tôi sẽ nói rằng em muốn ở với họ để thay con gái họ, thay Natasha. Ông già hiện đang ốm, vì đã nguyên rửa Natasha và bởi vì ông bố Aliôsa mới cách đây vài hôm đã lăng mạ ông tàn tệ. Giờ đây ông không muốn nghe nói đến con gái, nhưng ông yêu cô ấy, yêu lắm, Nenli ạ, và muốn làm lành với cô ấy. Tôi biết điều ấy, tôi biết hết! Đúng là như thế!... Em có nghe thấy không, Nenli?

– Em vẫn nghe, – Nó vẫn nói thì thầm. Tôi nói với nó mà không cầm được nước mắt. Nó rụt rè nhìn tôi.

– Em có tin điều ấy không?

– Em tin.

– Thế thì tôi sẽ đi cùng em, tôi sẽ đưa em đến và họ sẽ nhận em, âu yếm và bắt đầu hỏi han em. Lúc ấy chính tôi sẽ gọi để họ sẽ hỏi chuyện trước đây em sống ra sao: về mẹ em và ông em. Em hãy kể cho họ nghe, Nenli nhé, về tất cả những gì em đã kể cho tôi. Kể hết, kể tất cả, một cách mộc mạc và không giấu giếm gì hết. Em hãy kể cho họ nghe, con người độc ác ấy đã bỏ mẹ như thế nào, mẹ em đã mất dưới tầng hầm nhà Bupnôva ra sao, chuyện em cùng mẹ lang thang trên các hè phố ăn xin, mẹ em đã nói với em những gì và cầu khẩn em những gì lúc sắp chết... Và em cũng kể về ông em. Em hãy kể lại chuyện ông em không chịu tha thứ cho mẹ em, chuyện mẹ em đã sai em chạy đến chỗ ông em lúc bà lâm chung như thế nào, và ông em đã không muốn... và mẹ em đã chết ra sao. Em hãy kể hết, kể tất cả! Và em phải kể tất cả sao cho ông già ấy cảm thấy mọi chuyện thấm vào tận tim ông. Bởi ông biết rằng hôm nay Aliôsa đã bỏ cô ấy, và giờ đây cô ấy bị thóa mạ, bị mắng chửi, cô ấy đơn độc, không ai giúp đỡ, không ai che chở, mặc cho kẻ thù

sỉ nhục. Ông ấy biết hết,... Nenli! Phải cứu Natasha! Em có muốn đi không?

– Vâng. – con bé trả lời, nặng nề thở lấy hơi và đưa ánh mắt lạ lẫm chăm chú nhìn tôi rất lâu, có nỗi gì như trách móc trong ánh mắt ấy và tôi cảm thấy điều ấy thấu tận tâm can.

Nhưng tôi không thể từ bỏ ý định. Tôi hết sức tin ở nó. Tôi cầm tay Nenli, và chúng tôi ra đi. Đã hơn hai giờ chiều. Mây kéo đến đầy trời. Dạo này thời tiết nóng bức và ngột ngạt, nhưng bây giờ thì đã nghe đâu đó vang lên tiếng sấm đầu xa xa của cơn mưa mùa xuân sớm. Gió cuốn bụi mù trời trên lối phố.

Chúng tôi ngồi vào xe ngựa. Suốt dọc đường, Nenli cứ làm thinh, thỉnh thoảng vẫn đưa mắt nhìn tôi lạ lẫm và khó hiểu. Ngực nó phập phồng, và ngồi trong xe vẫn ôm chặt lấy nó, tôi nghe như trong bàn tay mình tiếng đập của trái tim bé bỏng, như thể nó muốn vọt cả ra ngoài.

Chương VII

Tôi cảm thấy con đường như vô tận. Cuối cùng thì chúng tôi cũng tới nơi. Tôi bước vào gặp các cụ mà trong lòng chết lặng tê tái. Tôi không biết sẽ rời nhà họ ra sao đây, nhưng biết chắc rằng dù với bất cứ giá nào đi nữa tôi cũng phải đạt được sự tha thứ và làm lành mới có thể ra đi.

Đã quá ba giờ. Các cụ vẫn ngồi đơn độc như thường lệ. Nikolai Sergueych rất hoảng loạn và đang ốm. Ông duỗi mình nửa nằm nửa ngồi trên chiếc ghế bành yên tĩnh của mình, xanh xao và yếu ớt, đầu vẫn đắp chiếc khăn tay. Anna Andreyevna ngồi cạnh ông, thỉnh thoảng lại chườm dấm cho ông, và vẫn không ngừng đưa cặp mắt tò mò và rầu rĩ nhìn ông, hình như khiến cho ông lo lắng và thậm chí còn tỏ ra bức tức. Ông còn gan lì không nói thì bà vẫn chưa dám mở miệng. Sự xuất hiện bất ngờ của chúng tôi là hai người rất sững sốt. Bà Anna Andreyevna phút chốc tỏ ra hoảng sợ khi nhìn thấy tôi và Nenli, và trong phút đầu tiên bà nhìn chúng tôi như thể cảm thấy mình có lỗi.

– Cháu đưa Nenli đến với hai bác đây, – tôi bước vào nói. – Em nó đã suy nghĩ và bây giờ tự muốn đến với hai bác. Hai bác hãy nhận và thương yêu lấy nó...

Ông già nghi ngờ nhìn tôi, và chỉ một thoáng mắt là có thể đoán được rằng ông đã rõ hết mọi chuyện, rằng lúc này Natasha đang đơn độc, bị ruồng rẫy và bỏ mặc, thậm chí có thể còn bị hạ nhục. Ông rất muốn hiểu hết uẩn khúc của sự xuất hiện của chúng tôi và ông đưa cặp mắt dò hỏi nhìn tôi và Nenli. Nenli run run, nín chặt lấy tay tôi, mắt nhìn xuống đất, chỉ thỉnh thoảng mới sột sệt đưa mắt nhìn quanh như con thú nhỏ bị bắt. Nhưng liền đó Anna Andreyevna chợt tỉnh lại và đoán ra sự thể: bà chạy vội lại với Nenli, hôn hít, vuốt ve nó, bà còn khóc nức lên và dịu dàng đặt nó ngồi bên mình, không rời tay khỏi tay nó. Nenli tò mò và ngạc nhiên liếc nhìn bà.

Tuy nhiên, âu yếm và đặt nó ngồi cạnh xong rồi bà cũng không biết làm gì nữa và bà hồn nhiên nhìn tôi chờ đợi. Còn ông già thì nhẩn mặt, hầu như không đoán ra vì sao tôi lại mang Nenli đến. thấy

tôi nhận ra vẻ không vừa lòng và vàng trán cau có của mình, ông liền đặt tay lên đầu và nói với tôi, giọng rờ rạc:

– Bác bị đau đầu, Vanya ạ.

Chúng tôi vẫn ngồi yên lặng. Tôi đang nghĩ cách mở đầu. Trong phòng bấy giờ tối sầm lại, một đám mây đen bay qua và xa xa vẫn vang tiếng sấm rền.

– Mùa xuân này sấm sớm quá, – ông già nói. – Bác còn nhớ năm ba mươi bảy ở vùng mình sấm còn sớm hơn.

Anna Andreyevna thở dài.

– Có đặt ấm Xamôva không? – bà rụt rè, nhưng chẳng ai trả lời nên bà lại quay sang Nenli.

– Tên cháu là gì, con bồ câu bé bỏng của bác? – bà hỏi nó.

Nenli lí nhí xưng tên rồi lại cúi gầm xuống đất. Ông già chăm chú nhìn nó.

– Tức là Elena chứ gì? – bà nói tiếp, sôi nổi hẳn lên.

– Vâng. – Nenli đáp và lại làm thinh.

– Nhà chị Praxcôvia Anđrêepna cũng có một đứa cháu tên là Elena, – Nikolai Sergueych nói, – cũng gọi là Nenli. Tôi còn nhớ thế.

– Thế nào, con bồ câu bé bỏng, cháu không còn ai thân thích, không còn cả bố, cả mẹ ư? – Bà Anna Andreyevna lại hỏi.

– Không ạ, – Nenli thì thầm, giọng rờ rạc và sợ hãi.

– Bác có nghe, có nghe như vậy. Thế mẹ cháu mất lâu chưa?

– Chưa lâu đâu ạ.

– Con bồ câu bé bỏng, cháu bé cô út của bác, – bà vẫn tiếp tục nói, mắt nhìn con bé đầy thương xót. Nikolai Sergueych thì sốt ruột cứ gõ tay lên bàn.

– Mẹ cháu là người nước ngoài đúng không? Có phải cháu kể như vậy không, Ivan Petrovich nhỉ – bà già vẫn rụt rè hỏi tiếp.

Nenli đưa cặp mắt đen liếc nhìn tôi rất nhanh như cầu cứu. Hình như nó hồi hộp và khó thở.

– Bác Anna Andreyevna ạ, – tôi mở đầu, – mẹ nó là con lai của một ông bố người Anh và bà mẹ người Nga, nên cũng chẳng mấy chốc coi như người Nga. Nenli sinh ở nước ngoài.

– Thế bố mẹ nó đi ra nước ngoài như thế nào?

Nenli bỗng đỏ bừng mặt mũi. Bà già nhận ra là đã đã lỡ mồm và run lên vì bất gặp ánh mắt tức giận của ông già. Ông già cau mặt

nhìn bà và quay ra cửa sổ.

Mẹ nó bị một kẻ tồi tệ và đều giả lường gạt, – ông bỗng quay về phía bà Anna Andreyevna, dần giọng – Mẹ nó bỏ ông bố theo hần và lấy tiền của bố cho nhân tình. Tay này lừa chị ta cuỗm hết tiền, dắt chị ta trốn ra nước ngoài, lén lút vụng trộm và rồi ruồng bỏ chị ta. Có một người tử tế không nỡ bỏ chị ta và cứu mang chị mãi cho đến lúc anh ta chết. Và sau khi anh ta chết, chị ta quay về với ông bố. Có đúng cháu kể thế không, Vanya? – Ông già hỏi giọng đứt quãng.

Nenli quá chừng xúc động, đứng dậy và định đi ra cửa.

– Lại đây, Nenli, – cuối cùng ông già nói và chìa tay cho nó. – Ngồi xuống đây, ngồi cạnh bác, thế thế, – ngồi đi! – ông cúi đầu xuống hôn vào trán nó và bắt đầu lặng lẽ vuốt ve đầu nó. Nenli bắt đầu tỏ ra hết sức xúc động... nhưng vẫn trấn tĩnh được. Anna Andreyevna cảm động, sung sướng hy vọng nhìn ông già Nikolai Sergueych rốt cuộc đã tỏ ra thân thiết âu yếm với con bé mồ côi.

– Bác biết, Nenli ạ, bác biết cái kẻ tàn ác, tàn ác và vô luân kia đã giết chết mẹ cháu, nhưng bác biết rằng mẹ cháu rất yêu và kính trọng ông cháu, – ông già xúc động nói, tay vẫn vuốt ve mái đầu Nenli, và vào phút ấy ông không thể nhin không đưa ra với chúng tôi lời thách thức ấy. Một màu hồng phớt ửng lên trên đôi má xanh xao của ông. Ông cố không nhìn chúng tôi.

– Mẹ cháu yêu ông cháu hơn là ông cháu yêu mẹ cháu, – Nenli nói, giọng rụt rè nhưng dứt khoát, và cũng cố không nhìn một ai.

– Nhưng tại sao cháu lại biết? – ông già không nhin được, hỏi xằng một đứa trẻ, và hình như ông cũng ngượng vì sự nóng nảy của mình.

– Cháu biết, – Nenli trả lời nhất gừng. – Ông cháu không chịu nhận mẹ cháu và... xua đuổi mẹ cháu đi...

Tôi thấy Nikolai Sergueych hình như muốn nói, muốn bày tỏ, phân bua gì đó, chẳng hạn vì sao ông già lại không nhận con gái, nhưng ông nhìn chúng tôi và lại thôi.

– Thế nào, khi ông cháu không nhận thì mẹ con sống ở đâu? – Bà Anna Andreyevna hỏi, đột nhiên tỏ ra nhất định muốn cho câu chuyện tiếp tục theo chủ đề ấy.

– Khi mẹ con cháu trở về thì tìm kiếm ông cháu rất lâu. – Nenli trả lời, – nhưng không sao tìm được. Lúc ấy mẹ cháu kể với cháu rằng trước đây ông cháu rất giàu và đã muốn xây dựng một nhà máy, nhưng đến lúc này thì rất nghèo, bởi vì cái người mà mẹ cháu trốn đi cùng đã lấy sạch tiền của ông cháu ở nơi mẹ cháu và không trả cho mẹ cháu. Chính mẹ cháu nói như vậy...

– Hừm... – ông già tỏ ý phản ứng.

– Và mẹ cháu còn nói với cháu, – Nenli tiếp tục nói, mỗi lúc một sôi nổi và hình như nó muốn nói với ông già Nikolai Xenghêits, nhưng vẫn quay về phía Anna Andreyevna, – mẹ cháu nói với cháu rằng ông cháu rất giận mẹ và chính mẹ có lỗi với ông, và bây giờ đời mẹ không còn ai ngoài ông. Lúc mẹ cháu nói với cháu thế thì mẹ khóc... “Ông không tha thứ cho mẹ, – mẹ nói, khi mẹ con cháu trở về đây, – nhưng có thể khi nhìn thấy con ông sẽ yêu con và vì con mà tha thứ cho mẹ”. Mẹ cháu rất yêu cháu, khi nói những lời ấy, mẹ cháu cứ hôn cháu suốt, nhưng đến với ông thì mẹ lại rất sợ. Mẹ dạy cháu cách cầu xin ông và chính mẹ cũng cầu xin ông. Mẹ còn kể cho cháu nghe nhiều chuyện trước đây mẹ sống cùng ông như thế nào và ông đã từng yêu mẹ hơn mọi thứ trên đời. Mẹ chơi pianô và đọc sách cho ông nghe vào các buổi tối, còn ông thì hôn mẹ và tặng cho mẹ đủ thứ... Ông cứ tặng suốt đến nỗi một lần hai người cãi nhau, vào ngày lễ thánh của mẹ, bởi ông nghĩ chắc mẹ chắc chưa biết ông sẽ tặng mẹ món quà gì, còn mẹ thì từ lâu đã biết là cái gì rồi. Mẹ cháu thích đôi hoa tai còn ông thì cố tình nói dối mẹ rằng không phải hoa tai mà là ghim cài áo, rồi khi ông mang hoa tai tới chứ không phải ghim cài áo và chợt thấy là mẹ đã biết được rằng sẽ được đôi hoa tai chứ không phải ghim cài áo, ông liền nổi giận vì mẹ biết và suốt nửa ngày liền không nói với mẹ một câu, nhưng sau đó ông lại đến hôn mẹ và xin tha thứ...

Nenli kể đầy hứng thú và trên đôi má xanh xao bệnh hoạn của nó còn một thoáng ửng hồng.

Rõ ràng là mẹ nó đã bao lần ôn lại với con bé Nenli bé bỏng của mình về những ngày hạnh phúc trước kia, vào những phút ngồi trong một xó hẻm tối tăm, vừa ôm hôn đứa con gái (niềm vui duy nhất còn lại của đời bà) vừa khóc bên nó, và chính vào lúc ấy,

những câu chuyện của bà rõ ràng đã ăn sâu mạnh mẽ vào trái tim nhạy cảm yếu ớt và sớm phát triển của đứa bé đau ốm.

Đang say sưa, đột nhiên Nenli như chợt tỉnh đưa mắt nghi ngờ nhìn xung quanh và im bật. Ông già nhăn trán và lại gõ gõ tay lên bàn. Mắt Anna Andreyevna đã rơm rớm lệ, và bà lặng lẽ đưa khăn lau mắt.

– Mẹ cháu về tới đây thì đã rất ốm yếu, – Nenli khế khàng nói tiếp. – mẹ rất đau trong ngực. Hai mẹ con đi tìm ông rất lâu nhưng không sao tìm được, phải tự thuê lấy một góc căn hầm.

– Ở trong góc ấy ư? mà đang ốm đau như vậy! – Bà Anna Andreyevna kêu lên.

– Vâng... trong một góc. – Nenli đáp, – Mẹ nghèo lắm, – con bé lại sôi nổi nói tiếp. – Mẹ thường nói với cháu rằng nghèo khổ không phải là tội lỗi, mà tội lỗi là làm người giàu mà đi xúc phạm người khác... và chúa đang trừng phạt mẹ.

– Tức là mẹ con cháu thuê nhà ở trên đảo Vaxiliepxki phải không? Ở chỗ mục Bupnôva chứ gì? – ông già hỏi, quay về phía tôi và cố làm ra vẻ lãnh đạm. Ông cứ như vì nếu ngồi yên thì bất tiện vậy.

– Không, không phải ở đấy đâu, mà thoát đầu ở Mésanxenیا, – Nenli đáp, ở đấy rất tăm tối và ẩm thấp, – im lặng một lúc nó nói tiếp, – và mẹ đã rất ốm yếu nhưng lúc ấy vẫn đi lại được. Cháu giặt giũ áo quần cho mẹ, còn mẹ thì cứ khóc. Ở đấy còn có một bà già, vợ một ông đại úy và một ông viên chức đơn độc, ông này luôn say khướt và suốt đêm cứ thét lác làm ầm ỹ. Cháu rất sợ ông ấy. Mẹ cứ ôm chặt lấy cháu trên giường và chính mẹ cũng thường run lên, mà ông viên chức vẫn cứ thét lác và mắng chửi. Có một lần ông ta định đánh vợ ông đại úy, mà bà này thì đã già lụ khụ, phải đi chống gậy. Mẹ rất thương bà ta, mẹ bệnh cho bà ta và thế là lão viên chức nọ đánh luôn cả mẹ, còn cháu thì xông vào đánh lão ta...

Nenli dừng lại. Ký ức làm cho nó xúc động, mắt nó long lên.

– Trời ơi! – Anna Andreyevna kêu lên, hoàn toàn bị câu chuyện lôi cuốn, không rời mắt khỏi Nenli, và con bé cũng đặc biệt chú ý riêng đến bà.

– Lúc bấy giờ mẹ liền bỏ đi, – Nenli nói tiếp, – mẹ dắt cháu đi theo. Lúc ấy đang buổi ngày. Chúng cháu cứ đi lang thang khắp các

phố đến tận tối, mẹ cứ khóc suốt và dắt cháu đi hoài. Cháu mệt ghê lắm, suốt ngày hôm ấy hai mẹ con không ăn gì. Mẹ cứ lẩm bẩm nói một mình và nói cả với cháu: “Nenli ạ, khi nào mẹ chết rồi, thì dù có nghèo khổ cũng đừng nghe ai nói gì hết. Đừng theo ai, cứ sống một mình, sống nghèo khổ và làm việc, mà không có việc thì đi ăn xin, dứt khoát đừng đến với lão ta”. Đến lúc chập tối, chúng cháu đi băng qua một phố lớn, bất chợt mẹ cháu kêu lên: “Andorca! Adorca!” – và bỗng chốc một con chó lớn trụi hết lông chạy xuống, vừa rít lên, vừa lao lại với mẹ, còn mẹ thì sợ hãi tái xanh tái xám, kêu lên và đâm bổ lại quỳ sụp xuống trước mặt một ông già người cao, đang chống gậy bước đi, mắt nhìn xuống đất. Ông già người cao ấy chính là ông cháu. Ông gầy còm và mặc một chiếc áo khoác tồi tàn. Đây chính là lần đầu tiên cháu nhìn thấy ông cháu. Ông cháu cũng rất hoảng sợ và tái nhợt cả mặt mày, nhưng khi chợt nhìn thấy mẹ đang nằm phục và ôm lấy chân ông, ông liền rút chân, xô mẹ ra, nện gậy xuống mặt đá và vội vã bỏ đi. Con Adorca vẫn ở lại, vừa tru lên vừa liếm vào người mẹ, sau đó nó chạy về phía ông, cắn lấy vạt áo khoác và kéo trở lại, và ông giơ gậy phang nó. Andorca lại chạy về chỗ mẹ con cháu, nhưng ông đã thét gọi nó và nó đành chạy theo ông, vừa chạy vừa tru lên. Mẹ nằm lăn ra bất tỉnh, mọi người xúm lại xung quanh, cả cảnh sát cũng đến. Cháu thét lên và vực mẹ dậy. Mẹ đứng lên nhìn quanh và bước theo cháu. Cháu liền dắt mẹ về nhà. Mọi người nhìn theo chúng cháu mãi và cứ lắc đầu...

Nenli dùng lời để lấy hơi và trấn tĩnh tinh thần. Trông nó cứ tái nhợt đi, nhưng mắt long lên quả quyết. Rõ ràng cuối cùng nó quyết định phải *nói hết tất cả*. Lúc này có một điều gì thúc dục nó phải nói.

– Thế nào vậy, – Nikolai Sergueych nói giọng dứt quăng, vẻ cáu bẳn bức tức. – Thế nào, mẹ cháu xúc phạm đến ông cháu và vì thế mà ông cụ từ mẹ cháu...

– Mẹ cháu cũng nói với cháu như vậy. – Nenli xẵng giọng nói tiếp, – Trên đường về nhà, mẹ cháu cứ nói suốt: đây là ông con đây. Nenli ạ, mẹ có lỗi với ông, thế nên ông nguyên rửa mẹ, cũng vì thế mà bây giờ chúa trừng phạt mẹ. Suốt buổi tối hôm ấy và những ngày hôm sau mẹ cứ nói như vậy. Mà mẹ cứ nói lảm bầm như người mất trí vậy...

Ông già im bật.

– Rồi sau đó mẹ con cháu chuyển sang nhà mới như thế nào?
– Anna Andreyevna vẫn lặng lẽ khóc, hỏi.

– Ngay đêm ấy, mẹ cháu lăn ra ốm, còn bà vợ ông đại úy thì tìm được chỗ ở nhà bà Bupnôva, và đến ngày thứ ba thì chúng cháu chuyển đi, cả bà vợ ông đại úy cũng đi với mẹ con cháu. Từ lúc chuyển nhà, mẹ ốm liệt và ba tuần nằm bẹp, và cháu phải lo lắng chạy vạy cho mẹ. Tiền nong chúng cháu đã hết nhẵn, may được bà vợ ông đại úy và ông Ivan Alecxandruts giúp cho.

– Đây là ông chủ hiệu đóng quan tài – tôi giải thích.

– Lúc mẹ cháu dậy được, và có thể đi lại, mẹ liền kể cho cháu nghe về con Adorca.

Nenli dừng lời. Ông già có vẻ thích thú vì câu chuyện đã chuyển sang con Adorca.

– Mẹ cháu kể thế nào với cháu về con Adorca? – Ông hỏi mình càng cúi gập trên ghế bành như thể muốn giấu mặt mình đi, mắt nhìn xuống đất.

– Lúc nào mẹ cháu cũng kể về ông cháu. – Nenli đáp, – những lúc ốm nằm mẹ cũng nói. Khi mẹ ốm dậy, thì mẹ lại kể sang chuyện trước đây mẹ sống như thế nào... và mẹ cũng kể về con Adorca. Đâu ở bên một con sông, ngoài thành phố, lũ trẻ buộc dây lòi con chó ra sông dìm nước, mẹ liền trả tiền mua lại của chúng. Ông cháu thấy con Adorca thì cười diễu nó, Adorca liền chạy mất. Mẹ khóc lóc và ông cháu sợ hãi liền tuyên bố ai tìm được con Adorca thì thưởng cho một trăm rúp. Sang ngày thứ ba thì có người mang nó đến, ông liền cho họ một trăm rúp, và từ đấy ông rất yêu con Adorca. Còn mẹ cũng yêu con Adorca, đến nỗi nằm ngủ mẹ cũng ôm nó. Mẹ kể rằng trước đây con Adorca vẫn theo một diễn viên hài kịch đi lang thang các phố và nó biết làm trò khỉ cưỡi, bắn súng và nhiều trò khác... Đến khi mẹ bỏ ông ra đi thì ông giữ con Adorca lại và lúc nào đi đâu cũng dắt nó theo, bởi vậy khi ở trên phố mẹ nhìn thấy con Adorca thì biết ngay là sẽ gặp ông..

Rõ ràng ông già không chờ một câu chuyện như vậy về con Adorca, nên mỗi lúc một sa sầm mặt. Ông cũng không hỏi gì thêm nữa.

– Thế rồi mẹ con cháu không bao giờ gặp ông nữa ư? – Anna Andreyevna hỏi.

– Không phải, khi ốm dậy thì cháu lại gặp ông. Cháu đi ra quầy mua bánh mì, bỗng nhìn thấy một người đi cùng con Adorca, cháu nhìn và nhận ra ông cháu ngay. Cháu đứng tránh sang một bên và nép vào tường. Ông nhìn cháu, nhìn rất lâu và có thể kinh hoàng khiến cháu rất sợ ông, rồi ông đi qua. Con Adorca nhận ra cháu, nó bắt đầu nhảy nhót quanh cháu và liếm tay cháu. Cháu vội vã ra về, và vừa đi vừa nhìn lại, còn ông thì ghé vào quầy hàng. Thế rồi cháu nghĩ: chắc chắn thế nào rồi ông cũng hỏi dò, và cháu lại càng sợ thêm. Khi về nhà cháu không nói gì với mẹ kéo mẹ lại ôm. Hôm sau cháu không ra quầy hàng nữa, cháu bảo là bị đau đầu, và đến ngày thứ ba cháu ra thì không gặp ai, nhưng cháu vẫn sợ mất vía để nỗi phải bỏ chạy. Qua một ngày nữa, cháu vừa đi ra, rẽ ngoặt vào một góc phố thì đột ngột đã thấy ông và con Adorca trước mặt. Cháu liền vùng bỏ chạy vòng sang một phố khác và từ phía đó lộn về quầy hàng thì bất đồ lại chạm trán ngay với ông và cháu sợ chết khiếp đến nỗi chôn chân một chỗ không chạy nổi. Ông liền đến trước mặt cháu và lại nhìn cháu rất lâu, đoạn ông vuốt tóc cháu, cầm tay cháu và dắt cháu đi, con Adorca vẫy đuôi chạy theo sau. Lúc ấy cháu thấy ông không thể đi thẳng được, lúc nào cũng phải chống gậy, còn tay thì run lập cập. Ông dẫn cháu đến chỗ một người bán hàng rong đang ngồi ở góc phố bán bánh quế và táo. Ông mua cho cháu một chiếc bánh quế hình con gà, một chiếc hình con cá, một chiếc kẹo và một quả táo. Lúc rút tiền từ trong ví da ra, tay ông cứ run run và ông đánh rơi một đồng năm xu, cháu liền nhặt lên cho ông. Ông cho cháu đồng năm xu ấy và những chiếc bánh quế, đoạn ông lại xoa đầu cháu, nhưng vẫn không nói gì và bỏ về nhà.

– Về nhà, cháu kể lại cho mẹ cháu tất cả những chuyện về ông, kể cả chuyện lúc đầu cháu sợ và trốn ông như thế nào. Thoạt đầu mẹ không tin, rồi sau thì mẹ vui mừng, suốt buổi tối cứ vặn hỏi cháu, hôn cháu và khóc. Khi cháu đã kể hết chuyện, trước hết mẹ cháu ra lệnh cho cháu là không bao giờ được sợ ông, và nếu như ông đã cố ý tìm gặp cháu thì tức là ông yêu cháu. Mẹ cháu còn bảo cháu là phải âu yếm ông, nói chuyện với ông. Sáng hôm sau, mẹ cháu mấy lần bảo cháu đi ra phố, mặc dù cháu đã nói với mẹ là ông bao giờ cũng chỉ xuất hiện vào lúc gần tối. Chính mẹ còn đi theo cháu từ xa xa và nấp vào một góc, nhưng ông không đến, và suốt

mấy hôm ấy lại mưa. Mẹ lại bị cảm lạnh rất nặng vì cứ ra cổng với cháu suốt, nên mẹ lại nằm liệt.

Một tuần sau, ông mới lại đến và lại mua cho cháu một cái bánh con cá và một quả táo, và vẫn không nói gì. Lúc ông rời cháu ra đi, cháu liền bí mật đi theo ông, vì cháu đã dự định trước là phải tìm xem ông ở đâu để nói cho mẹ. Cháu đi xa xa ở phía bên đường kia để ông khỏi nhìn thấy cháu. Ông sống ở xa lắm chứ không phải ở chỗ sau này ông sống và chết ở đấy, mà tận phố Gôrôkhôvaia, cũng trong một ngôi nhà lớn có bốn tầng. Cháu tìm biết được mọi chuyện và về nhà muộn. Mẹ phát hoảng vì không biết cháu chạy đi đâu. Lúc cháu kể lại thì mẹ rất mừng và lại muốn đến ông ngay ngày hôm sau. Nhưng đến hôm sau mẹ lại đâm ra đắn đo và sợ. Mẹ cứ sợ suốt ba ngày liền và không dám đi. Mỗi sau mẹ gọi cháu lại và nói: Thế này, Nenli ạ, mẹ đang ốm và không đi được, mẹ sẽ viết thư cho ông con, con hãy tới và mang thư cho ông. Và con hãy xem xem ông con đọc thư thư như thế nào, Nenli nhé, xem ông nói gì và sẽ làm gì. Còn con hãy quỳ xuống hôn ông và cầu xin ông tha thứ cho mẹ... Mẹ lại khóc như mưa, và cứ hôn cháu suốt, làm dấu thánh cho cháu đi, cùng cháu quỳ trước tượng thánh để cầu Chúa, và mặc dù đang ốm, mẹ vẫn cố đưa cháu ra cổng. Khi cháu nhìn lại thì vẫn thấy mẹ đứng đấy, và nhìn theo cháu đi...

Cháu đi đến phòng ông và mở cửa, cửa không khóa. Ông đang ngồi bên bàn ăn bánh mì và khoai tây, con Adorca ngồi trước mặt ông, nhìn ông ăn và ve vẩy đuôi. Căn phòng ấy của ông cửa sổ cũng rất hẹp, tối tăm và cũng chỉ có một cái bàn và một chiếc ghế. Ông sống có một mình. Lúc cháu bước vào ông bỗng hoảng sợ đến tái mặt và run lên cầm cập. Cháu cũng sợ hãi và không nói được gì, mà chỉ lại gần bàn, đặt bức thư xuống. Thoạt nhìn thấy bức thư, ông liền nổi giận đứng phắt dậy, với lấy cái gậy, nhưng chỉ vẩy tay đuổi cháu đi mà không đánh, ông dắt cháu ra phòng ngoài và đẩy cháu đi. Cháu còn chưa kịp bước xuống bậc thang thứ nhất thì ông đã mở cửa và ném theo cháu bức thư còn chưa bóc. Cháu chạy về và kể lại tất cả. Thế là mẹ lại ốm liệt giường.

Chương VIII

Đúng lúc ấy, một tiếng sấm khá to vang lên và mưa rào rào quất vào cửa kính. Căn phòng tối sầm lại. Bà già tỏ vẻ hoảng sợ và đưa tay, làm dấu thánh. Tất cả chúng tôi đều dừng lại.

– Se qua cơn ngay thôi, – ông già nói, đưa mắt nhìn ra cửa sổ. Sau đó ông rời ghế đứng dậy và đi đi lại lại trong phòng. Nenli liếc nhìn theo ông. Con bé đang xúc động tới độ đến đâu đó. Tôi thấy rõ như vậy tuy nó hình như tránh không nhìn tôi.

– Thế rồi sao nữa? – Ông già lại ngồi xuống ghế bành, hỏi.

Nenli rụt rè nhìn quanh.

– Thế rồi cháu không gặp lại ông nữa ư?

– Không, cháu có gặp...

– Nào, nào kể đi cháu, kể đi... – Bà Anna Andreyevna tiếp lại.

– Suốt ba tuần liền cháu không thấy ông cháu, – Nenli bắt đầu, – cho đến tận mùa đông. Thế rồi mùa đông đến và tuyết bắt đầu rơi. Khi cháu gặp lại ông vẫn ở chỗ cũ, thì cháu vui mừng quá đỗi... bởi vì mẹ cháu rất buồn là ông không tới nữa. Thoạt nhìn thấy ông, cháu cố ý chạy ở bên kia đường để ông thấy là cháu đang chạy trốn ông. Cháu quay lại nhìn và thấy ông thoạt đầu thì rào bước theo cháu, còn sau đó thì chạy đuổi cháu và ông lên tiếng gọi cháu: “Nenli, Nenli!”. Con Adorca cũng chạy theo ông. Cháu bỗng cảm thấy thương ông và dừng lại. Ông lại gần, và cầm lấy chấu cháu, dắt cháu đi, và khi thấy cháu khóc thì ông dừng lại nhìn cháu, đoạn cúi xuống hôn cháu. Ông chợt nhìn thấy đôi giày của cháu quá tồi tàn, liền hỏi: cháu không còn đôi nào khác sao? Cháu liền nói ngay với ông rằng mẹ cháu đã hết sạch tiền và chỉ có ông chủ nhà vì thương hại mà cho ăn. Ông không nói gì chỉ dẫn cháu vào chợ và mua cho một đôi giày và bảo đi ngay đoạn ông dẫn cháu về nhà ở GôrôKhôvaia, nhưng trước đó ông còn ghé vào quầy hàng mua bánh gatô và ông ngồi nhìn cháu ăn, sau đó ông đưa nốt cho cháu hai chiếc kẹo. Con Adorca cứ đứng với chân lên bàn và cũng đòi ăn bánh gatô, cháu liền cho nó làm ông bật cười. Sau đó, ông kéo cháu đến bên ông, bắt đầu xoa đầu cháu và hỏi: cháu đã đi học gì chưa, và có biết gì không? Cháu cho ông biết và ông liền ra lệnh cho cháu kể lúc nào có thể thì hằng ngày cứ ba giờ phải đến để tự ông sẽ dạy

cho cháu học. Sau đó, ông bảo cháu quay nhìn ra cửa sổ, khi nào ông nói mới được quay lại nhìn. Cháu làm theo, nhưng lén quay lại nhìn, thì thấy ông đang vạch cái gối, và mọi từ góc dưới ra bốn rúp. Ông đưa cho cháu và nói: “Cho một mình cháu thôi”. Cháu đã định cầm lấy, nhưng sau nghĩ lại cháu lại bảo: “Nếu ông chỉ cho mình cháu thì cháu không lấy đâu”. Ông bỗng nổi giận và bảo cháu: “Thôi, muốn hiểu thế nào thì hiểu, cầm lấy và đi đi”. Cháu ra về, và ông không hề hôn cháu.

Về đến nhà, cháu lại kể hết với mẹ. Và mẹ càng lúc càng khó ở hơn. Có một người sinh viên đến nhà ông thợ đóng quan tài, người ấy chữa bệnh cho mẹ, bắt mẹ phải uống thuốc.

Còn cháu thì thường xuyên đến thăm ông, mẹ cháu bắt phải thế. Ông mua một quyển Tân ước và sách địa lý và bắt đầu dạy cháu học. Thỉnh thoảng ông lại kể cho cháu về các lục địa trên trái đất này con người sống ra sao, biển cả thế nào, và mọi chuyện trước đây, và đức chúa Jesus Krixt đã tha thứ cho tất cả chúng ta như thế nào. Những lúc cháu tự đặt ra được câu hỏi với ông thì ông rất vui. Vì vậy chsau bắt đầu hỏi ông luôn và ông kể hết mọi chuyện mà nhiều nhất là nói về đức chúa trời. Cũng có đôi lúc cháu không học và hai ông cháu đi dạo cùng với con Adorca. Con Adorca bắt đầu hết sức mến cháu, và cháu dạy cho nó nhảy qua chiếc gậy, còn ông thì bật cười và xoa đầu cháu. Tuy nhiên, ông rất ít khi cười. có lần ông nói chuyện nhiều, thế nào bỗng chốc ông im bật và ngồi lặng đi, như mơ ngủ, mà mắt cứ mở trừng trừng. Ông cứ ngồi như vậy cho đến tối mịt, mà tối lại thì trông ông thật khủng khiếp, già nua ghê gớm...

Có một bận, cháu đến thăm ông thấy ông vẫn ngồi yên trên ghế, trầm ngâm và chẳng nghe thấy gì, con Adorca nằm cạnh ông. Cháu cứ đợi, đợi mãi và cất tiếng ho, nhưng ông vẫn không hề nhìn thấy. Và thế là cháu ra về. Ở nhà mẹ cũng đang chờ cháu: mẹ vẫn nằm, cháu bèn kể cho mẹ cháu nghe mọi chuyện, cho đến tận khi đêm đến, cháu vẫn kể và mẹ vẫn nghe hết mọi chuyện về ông: nào là hôm nay ông làm gì, ông kể cho cháu nghe những chuyện gì và ông dạy cho cháu những bài học nào. Rồi cháu kể sang chuyện con Adorca, chuyện cháu dạy cho nó nhảy qua chiếc gậy và làm cho ông cháu bật cười. Câu chuyện cũng khiến mẹ bắt đầu cười và mẹ cười

rất lâu, mẹ rất vui và cứ bắt cháu kể lại, rồi mẹ lại bắt đầu cầu nguyện. Còn cháu thì cứ suy nghĩ mãi: tại sao mẹ yêu ông đến thế mà ông không yêu mẹ. Đến khi tới thăm ông, cháu liền cố tình kể chuyện mẹ yêu ông như thế nào cho ông nghe. Ông nghe hết, tỏ vẻ tức giận, nhưng vẫn nghe hết và không hé răng nói một lời. Lúc bấy giờ cháu mới hỏi tại sao mẹ cháu yêu ông như vậy, lúc nào cũng hỏi han về ông, mà ông thì không bao giờ hỏi han đến mẹ cháu. Ông liền nổi giận đùng đùng và đuổi cháu ra cửa. cháu bèn đứng lại một lúc ở ngoài cửa thì ông đột nhiên lại mở cửa và gọi cháu lại, tuy nhiên ông vẫn giận và không nói năng gì. Rồi sau đó, khi bắt đầu đến phần luật chúa, cháu lại hỏi: Tại sao đức chúa Jesus Krixt nói: hãy yêu thương nhau, và tha thứ cho sự xúc phạm mà ông lại không muốn tha thứ cho mẹ cháu? Lúc ấy ông liền chồm dậy, thét lên rằng mẹ cháu đã dạy cháu điều ấy, ông đuổi cháu đi và chửi bới để cháu không bao giờ dám bén mảng đến nhà ông nữa. Còn cháu thì nói rằng chính cháu từ nay cũng sẽ không đến với ông nữa, rồi cháu bỏ đi xa... Đến hôm sau thì ông chuyển nhà...

– Tôi đã bảo là mưa sắp tạnh, đúng là nó tạnh rồi, mặt trời đã ló ra kia kìa... Vanya, cháu xem kìa, – ông già Nikolai Sergueych ngó ra cửa sổ, nói.

Anna Andreyevna nhìn ông rất đổi băn khoăn và thốt nhiên một cơn tức giận lóe lên trong đôi mắt của người đàn bà xưa nay chỉ biết có tuân phục và sợ hãi. Bà lặng lẽ cầm lấy tay Nenli và bế nó ngồi vào lòng.

Kể tiếp cho bác nghe đi, thiên thần của bác, – bà nói, – bác đang nghe cháu đây... Mặc xác cái bọn độc ác ấy..

Bà không nói hết câu và khóc nức lên. Nenli đưa cặp mắt như dò hỏi nhìn tôi như băn khoăn và lo sợ. Còn ông già thì nhìn tôi nhún vai, nhưng lại lập tức quay đi.

– Tiếp tục đi, Nenli, – tôi nói.

– Suốt ba ngày, cháu không đến với ông. – Nenli lại bắt đầu, – đến lúc mẹ cháu đã ốm lắm. Tiền nong chúng cháu đã hết nhẵn, không có gì để mua thuốc, mà chúng cháu cũng không có gì để ăn, vì ở nhà chủ không còn gì nữa, và họ bắt đầu trách móc chúng cháu là

đã ăn chạc của họ. Lúc ấy, đến sáng ngày thứ ba cháu trở dậy và bắt đầu mặc quần áo. Mẹ cháu hỏi: cháu đi đâu? Cháu đáp: đến chỗ ông hỏi xin tiền và mẹ cháu tỏ ý vui mừng vì cháu đã kể tất cả cho mẹ cháu chuyện ông đuổi cháu đi và cháu đã thề không bao giờ đến nhà ông nữa. Mặc dù mẹ cháu cứ khóc lóc và cứ khuyên cháu tiếp tục đến. Cháu đến nhà và biết rằng ông cháu đã chuyển chỗ ở, và cháu đi tìm ông ở nhà mới. Lúc cháu vừa thoát đến nhà mới của ông, ông liền bật dậy lao về phía cháu và dẫm chân lạch bạch, nhưng cháu vội nói với ông rằng mẹ cháu ốm nặng lắm, cần tiền mua thuốc, chỉ năm mươi côpêc thôi, chúng cháu không tìm đâu ra. Ông thét lên, đẩy cháu ra cầu thang và đóng cửa khóa trái lại. Tuy nhiên, khi ông đẩy cháu ra, cháu liền nói với ông rằng cháu sẽ ngồi lì ở cầu thang không đi đâu cả, chừng nào ông chưa đưa tiền cho cháu. Và cháu ngồi xuống cầu thang thật. Một lúc sau, ông mở cửa và nhìn thấy cháu, và ông lại đóng cửa, đi nhiều lần tiếp sau ông lại mở cửa và vẫn nhìn thấy cháu. Cuối cùng, ông cùng con Adorca đi ra, ông đóng cửa lại, đi qua trước mặt cháu ra sà, không thêm nói với cháu một lời. Còn cháu cũng không nói một lời và cứ ngồi như vậy, ngồi cho đến tận tối.

– Con bỏ câu bé bỏng của bác, – Anna Andreyevna kêu lên – biết lạnh thế mà lại ngồi chân cầu thang!

– Cháu mặc áo măngtô mà, – Nenli trả lời.

– Áo măngtô thì là cái gì... con bỏ câu bé bỏng của bác, cháu thật chịu đựng quá nhiều! Thế còn ông cháu thì sao?

Đôi môi Nenli run run, nhưng nó gắng gượng hết sức để trấn tĩnh.

Đến tối mịt ông cháu mới trở về. Lúc đi vào ông va phải cháu và kêu lên: Ai đây? Cháu đáp là cháu. Chắc ông nghĩ rằng cháu đã về từ lâu, nên khi nhìn thấy cháu vẫn còn ngồi đấy ông hết sức kinh ngạc và đứng sững rất lâu trước mặt cháu. Đột nhiên, ông phang gậy xuống bậc thang và chạy vào mở cửa. Một phút sau, ông mang cho cháu mấy đồng xu bằng đồng, tất cả có năm đồng loại năm xu và ném ra cầu thang chỗ cháu: “Cho mày đấy, ông kêu lên, – cầm lấy, đấy là tất cả những gì tao có, về nói với mẹ mày rằng tao

nguyên rửa nó”, – rồi đóng sầm cửa lại. Mấy đồng năm xu lăn trên cầu thang. Cháu bắt đầu sờ soạng nhặt tiền trong bóng tối, và chắc ông đoán rằng cháu đang nhặt tiền mà cầu thang lại tối nên hẳn khó nhặt, nên ông mở cửa và mang ra một cây nến, nhờ có ánh nến, chẳng mấy chốc cháu nhặt hết. Chính ông cũng nhặt với cháu và ông bảo cháu là tất cả có lẽ chỉ độ bảy đồng loại mười xu, rồi ông bỏ vào nhà. Lúc trở về nhà, cháu đưa tiền và kể hết với mẹ, mẹ lại càng mệt hơn. Còn chính cháu suốt đêm ấy cũng ốm và sang ngày hôm sau toàn lên cơn sốt nóng, nhưng cháu chỉ nghĩ về mình ông bởi vì cháu rất giận ông. Khi mẹ cháu ngủ thiếp đi, cháu lại đi ra phố, đến chỗ nhà ông cháu, nhưng cháu không vào mà dừng lại trên cầu. Thế rồi *lão ấy* đi qua đấy...

– Đấy là lão Arkhipốp, – tôi nói, – người mà cháu đã kể là cũng có mặt ở nhà mụ Bupnôva và bị nên cho một trận, bác Nikolai Sergueych ạ. Đấy là lần đầu tiên Nenli nhìn thấy lão... Nói tiếp đi, Nenli.

– Cháu chặn lão ta lại và xin một đồng rúp bạc. Lão nhìn cháu và hỏi: “Rúp bạc à?” – Cháu đáp: “Vâng”. Lão ta liền phá lên cười và bảo cháu: “Đi theo tao”. Cháu còn chưa biết có nên đi không thì đột nhiên có một ông già đeo kính vàng đi tới, – ông ấy nghe thấy cháu xin một rúp bạc, – ông liền cúi xuống và hỏi cháu: tại sao nhất thiết cháu phải cần chừng ấy. Cháu thưa với ông ấy rằng mẹ cháu đang ốm và cần chừng ấy tiền để mua thuốc. Ông bảo chúng cháu sống ở đâu? Ông ghi lại và cho cháu một tờ rúp bạc bằng giấy, còn *lão ta* khi thấy ông già đeo kính thì liền bỏ đi và không gọi cháu đi theo nữa. Cháu đi vào quầy hàng và đổi tờ rúp ra xu đồng. Cháu gói ba mươi côpêc vào một tờ giấy và để dành cho mẹ, còn bảy đồng mười côpêc thì cháu không gói lại mà cố ý cầm ở tay và đi đến chỗ ông. Lúc tới nơi, cháu mở cửa, cháu đứng trên bậc cửa vung tay ném năm tiền về phía ông, nhưng đồng tiền lăn lóc trên nền nhà.

– Đấy, cầm lấy tiền của ông đi, – cháu nói với ông. – Mẹ cháu không cần tiền của ông, bởi vì ông nguyên rửa mẹ cháu, – đoạn cháu sập cửa và lập tức chuồn thẳng.

Đôi mắt con bé rực sáng, nó nhìn ông già đầy vẻ khiêu khích ngay thơ.

– Phải thế mới được, – Anna Andreyevna nói, không nhìn ông già Nikolai Sergueych và ghì chặt Nenli vào mình, – cần phải xử với lão như vậy. Ông cháu là một con người độc ác và nhẫn tâm...

– Hừm!... Nikolai Sergueych phản ứng.

– Rồi thế nào nữa, thế nào nữa? Anna Andreyevna nóng ruột hỏi.

– Cháu thôi không đến nhà ông nữa, và ông cũng thôi không đến gặp cháu, – Nenli đáp.

– Thế nào, rồi mẹ con cháu sống ra sao? Ôi, mẹ con cháu thật khốn khổ, khốn khổ!

– Mẹ cháu ngày một ốm nặng, rất ít dậy được khỏi giường, – Nenli nói tiếp, giọng run run và đứt đoạn.

– Chúng cháu không còn một xu dính túi, cháu bắt đầu đi theo bà vợ ông đại úy. Bà này đi gõ cửa các nhà, bà cũng xin những người qua đường tốt bụng, và sống qua ngày bằng cách ấy. Bà ấy nói với cháu rằng bà ấy không phải là ăn mày mà bà ấy có một tờ giấy trong đó ghi rõ quân hàm và chứng nhận là bà ấy nghèo túng. Chỉ cần bà ấy đưa nhưng tờ giấy này ra là người ta sẽ cho bà ấy tiền. Bà ấy nói rằng đi xin mọi người thì không có gì phải xấu hổ. Cháu cũng đi với bà ấy và người ta cho chúng cháu, cứ thế chúng cháu sống qua ngày. Mẹ cháu cũng biết điều ấy, vì thế mọi người mắng mẹ là đồ ăn mày, còn bà Bupnôva thì đích thân đến nói với mẹ cháu là tốt hơn hết nên cho cháu đến làm cho bà ấy còn hơn là đi ăn mày. Trước khi đến gặp mẹ bà ấy đã mang tiền cho mẹ, khi mẹ cháu không nhận thì bà Bupnôva nói: Tại sao bà kiêu ngạo thế, và bà ấy lại gửi cho thức ăn. Khi bà ấy thoát nói về cháu thì mẹ cháu òa lên khóc và hoảng sợ, còn bà Bupnôva thì giờ giọng mắng nhiếc vì bà ấy đang say. Bà ấy bảo rằng chẳng thế thì cháu cũng là đồ ăn mày và đi theo bà vợ ông đại úy. Ngay tối hôm đó bà liền đuổi vợ ông đại úy ra khỏi nhà. Khi mẹ biết chuyện ấy thì mẹ liền khóc lóc rồi đột ngột vùng dậy khỏi giường, mặc quần áo, cầm tay dắt cháu đi

theo. Ivan Alêcxandrurts giữ mẹ cháu lại, nhưng mẹ cháu nhất định không nghe và chúng cháu ra đi. Mẹ cháu bước đi rất khó khăn, lúc lúc phải ngồi bệt xuống đường và cháu phải dìu mẹ đi. Mẹ luôn miệng nói rằng phải đi đến ông và bắt cháu dẫn đi, tuy bấy giờ đêm xuống đã lâu. Bỗng nhiên, lúc chúng cháu đi tới một phố lớn, trước một ngôi nhà đậu đầy xe ngựa và có nhiều người lui tới, khắp các cửa sổ hắt ánh sáng rực và vang lên tiếng nhạc. Mẹ đứng dừng lại, xiết tay cháu và nói: “Nenli, dù con có nghèo đói, có suốt đời nghèo đói cũng không được đến tìm lão ta, dù ai mời, ai tới gọi cũng vậy. Dù ở đây con có thể giàu có, mặc những chiếc áo dài sang trọng, thì mẹ vẫn không muốn thế. Bọn chúng đều độc ác và tàn nhẫn, và đây là mẹ ra lệnh cho con: con cứ sống nghèo khổ, cứ làm việc và đi ăn xin, còn nếu có ai đến với con thì con nói: “Tôi không muốn đi với ngài!”. Mẹ nói với cháu điều ấy khi mẹ đã yếu lắm, và suốt đời cháu muốn nghe lời mẹ cháu. – Nenli nói thêm, run lên vì xúc động, gương mặt đỏ bừng, – và suốt đời cháu sẽ làm việc và hầu hạ. Cháu tới nhà ông bà để làm hầu hạ và làm việc, cháu không muốn làm con gái...

– Thôi, thôi, con bỏ câu của bác, thôi! – bà già kêu lên, ôm chặt lấy Nenli. – Mẹ cháu nói thế vì khi ấy mẹ cháu đang ốm.

– Đồ điên, – ông già nhận xét cộc cằn.

– Điên cũng được! – Nenli cướp lời quay sang ông với giọng cộc cằn, – điên cũng được, nhưng mẹ cháu đã ra lệnh cho cháu như vậy, cháu sẽ suốt đời sống như vậy. Và khi mẹ cháu nói với cháu câu ấy thì mẹ ngã xuống bất tỉnh nhân sự.

– Trời ơi! – Anna Andreyevna kêu lên, – đang ôm đau lại nằm giữa đường, giữa mùa đông ư?...

– Người ta định bắt chúng cháu vào đồn cảnh sát, nhưng có một ngài chạy tới, hỏi nhà cháu, đưa cho cháu mười rúp và ra lệnh dùng xe ngựa của mình chở mẹ cháu về nhà.

Sau đó mẹ cháu không dậy được nữa, và ba tuần sau thì mẹ cháu qua đời...

– Còn ông cháu thì sao? Vẫn không tha thứ à? – Anna Andreyevna kêu lên.

– Không tha thứ! – Nenli cố nén đau đớn trả lời, – Hơn một tuần trước khi chết, mẹ gọi cháu lại và bảo:” Nenli, con đến với ông một lần nữa, lần cuối cùng, và van xin ông đến với mẹ và tha thứ cho mẹ. Con hãy nói với ông rằng chỉ mấy ngày nữa mẹ sẽ chết, bỏ lại con một mình trên đời, và con cũng nói với ông rằng mẹ chết đau đớn lắm...” Cháu lại tới gõ cửa nhà ông. Thoạt mình thấy cháu, ông định đóng sập cửa lại ngay trước mặt cháu, nhưng cháu dùng cả hai tay giữ lấy cửa và thét lên với ông. “Mẹ cháu sắp chết! Mẹ cháu gọi ông, ông đến ngay đi!”. Nhưng ông xô cháu ra và đóng sập cửa lại. Cháu quay về với mẹ, nằm xuống bên ôm lấy mẹ và không nói một lời... Mẹ cũng ôm lấy cháu và không hỏi một lời... Đến đây, Nikolai Sergueych khó nhọc vin tay vào bàn và đứng dậy đưa cặp mắt mờ đục khác thường nhìn chúng tôi, rồi như bắt lực ông lại buông mình xuống ghế bành. Anna Andreyevna không nhìn ông, nhưng vẫn khóc nức nở và ôm chặt lấy Nenli...

– Đây là lần cuối cùng, vào lúc nhá nhem tối trước khi mẹ mất, mẹ gọi cháu đến gần, cầm lấy tay cháu, nói: “Hôm nay mẹ chết đây, Nenli ạ”. Mẹ còn muốn nói gì đó nhưng không nói được. Cháu nhìn mẹ, còn mẹ thì dường như không nhìn thấy cháu, mẹ chỉ bóp chặt tay cháu trong tay mẹ. Cháu khẽ rút tay ra và chạy ra khỏi nhà. Suốt dọc đường cháu chạy ba chân bốn cẳng và phóng tới nhà ông. Vừa trông thấy cháu, ông liền bật dậy khỏi ghế và nhìn cháu, sợ hãi đến tái mét và run bắn toàn thân. Cháu cầm lấy tay ông và chỉ thốt lên đúng một lời “Sắp chết rồi!”. Đột nhiên ông luống cuống vớ vội chiếc gậy và chạy theo cháu, thậm chí quên cả đội mũ, mà lúc ấy trời đang lạnh. Cháu cầm lấy mũ và đội lên cho ông, rồi cả hai chạy ra. Cháu giục ông và bảo ông gọi xe ngựa bởi mẹ sắp chết. Nhưng ông chỉ có vền vện bảy côpêc. Ông chặn xe ngựa lại mặc cả nhưng họ chỉ cười và chế nhạo cả con Adorca, bởi con chó Adorca vẫn chạy theo, cứ thế hai ông cháu tiếp tục chạy. Ông rất mệt và thở không ra hơi, nhưng vẫn hối hả chạy. Bỗng chốc ông ngã lăn ra, và chiếc mũ văng ra khỏi đầu. Cháu nâng ông dậy, đội mũ lại cho ông và bắt đầu dìu ông đi. Phải đến tận đêm hai ông cháu mới tới nhà... Tuy nhiên,

lúc ấy mẹ đã chết. Thoạt nhìn thấy mẹ cháu, ông khua tay lên run lẩy bẩy và sụp xuống trên người mẹ, không nói được một lời... Lúc bấy giờ cháu lại gần người mẹ vừa qua đời, cầm lấy tay ông: “Đây, con người tàn nhẫn và độc ác, đây, hãy nhìn đi!... Nhìn đi!”. Thế là ông kêu lên và ngã lăn trên nền nhà bất tỉnh...

Nenli vùng dậy, giẫy ra khỏi vòng tay Anna Andreyevna và đứng giữa chúng tôi, tái mét, đau đớn và sợ hãi. Nhưng Anna Andreyevna đã chạy tới và lại ôm lấy nó kêu lên như quá xúc động:

– Bác, bác sẽ là mẹ cháu từ nay, Nenli ạ, còn cháu là con của bác! Phải, Nenli ạ, hãy vứt hết tất cả cái lũ tàn nhẫn và độc ác ấy! Cứ mặc cho chúng nhạo báng con người, Chúa, chính Chúa sẽ trừng phạt bọn chúng... Đi đi Nenli, bác và cháu đi đi!...

Chưa bao giờ, cả trước kia cũng như sau này tôi thấy bà ở trong tình trạng như vậy, thậm chí cũng không thể tưởng tượng được lại có lúc bà xúc động đến như vậy. Nikolai Sergueych ưỡn thẳng người trên ghế bang, đứng lên và hỏi, giọng đứt quãng:

– Bà định đi đâu? Bà Anna Andreyevna?

– Đến chỗ nó, chỗ con bé Natasha! – Bà kêu lên và kéo Nenli theo mình ra cửa.

– Khoan đã, khoan đã, chờ với đã!...

– Không việc gì phải chờ, ông là người nhẫn tâm và độc ác! Tôi đã chờ lâu rồi, và nó cũng đã chờ lâu rồi, còn bây giờ thì xin chào!...

Đáp thế rồi, bà già quay lại nhìn chồng và chột đứng sững: Nikolai Sergueych đứng trước bà, tay cầm mũ, tay run run yếu ớt vội vã khoác áo bành tô lên người.

– Thế ông...thế ông cũng đi với tôi à? – Bà kêu lên, chắp tay cầu khẩn và nghi ngờ nhìn ông, dường như không dám tin vào cái điểm phúc ấy.

– Natasha, Natasha của bố đâu rồi! Nó ở đâu! Con gái tôi đang ở đâu. – Cuối cùng từ lồng ngực ông già bật lên. – Trả con bé

Natasha cho tôi! Đâu, nó đâu rồi! – Ông vớ lấy cây nạng mà người ta đưa cho ông và ném ra cửa.

– Ông ấy đã tha thứ! Đã tha thứ!– Anna Andreyevna kêu lên.

Nhưng ông già chưa kịp đi đến bậc cửa. Cánh cửa đã đột ngột mở tung và Natasha lao vào phòng, trông cô xanh xám, đôi mắt long lên như đang cơn sốt. Áo khoác của cô nhàu nát và ướt sũng vì mưa. Chiếc khăn bịt đầu của cô tuột ra sau gáy, trên mái tóc dày lờ lả của cô đọng long lanh những giọt mưa lớn. Cô chạy vào, nhìn thấy bố và kêu lên một tiếng, lao lại quỳ sụp xuống trước mặt ông, dang tay về phía ông.

Chương IX

Nhưng ông già đã ghì chặt cô vào lòng! Ông ôm lấy cô và bế đặt cô ngồi như đứa trẻ vào ghế bành, còn chính ông thì quỳ sụp trước mặt cô. Ông hôn tay, hôn chân cô, ông vội vã hôn, vội vã nhìn cô như thể vẫn chưa tin rằng cô lại ở bên ông, ông lại được nhìn, được nghe cô nói – Cô, đứa con gái của ông, Natasha của ông! Anna Andreyevna vừa nức nở vừa ôm lấy cô, ghì đầu cô vào ngực mình và chết ngất đi trong vòng tay ấy, không đủ sức thốt lên một lời

– Cô bạn nhỏ của tôi!.. Cuộc đời của tôi! Niềm vui của tôi!... ông già thốt lên rời rạc, siết chặt tay Natasha và như một người yêu, ông nhìn vào gương mặt xanh xao, gầy guộc nhưng tuyệt vời của cô, vào đôi mắt cô đang long lanh những giọt lệ. – Niềm vui của tôi! Con đẻ của tôi! – Ông lặp lại và lại im bật, vẫn nhìn cô với ánh mắt hân hoan sùng kính. – Thế nào kia, thế nào kia, người ta bảo với tôi rằng nó gầy sòm đi! – Ông nói vội vã, nhìn chúng tôi với nụ cười như trẻ thơ và vẫn cứ quỳ gối trước mặt cô – Nó gầy guộc, đúng, nó xanh xao, nhưng hãy nhìn kìa, nó mới xin đẹp làm sao! Nó còn đẹp hơn trước kia ấy chứ, đúng đẹp hơn! – ông nói thêm, vô tình im bật bởi một nỗi đau trong lòng, một nỗi đau sung sướng dường như bóp vỡ trái tim ông thành hai mảnh.

– Đứng lên đi, bố! Bố đứng lên đi! – Natasha nói, – bởi con cũng muốn hôn bố mà!

– Ôi, con yêu dấu! Nghe thấy không, nghe thấy không, Annuxca, nó nói có tuyệt không, – và ông lại tha thiết ôm cô.

– Không, Natasha ạ, bố, bố phải phục dưới chân con đến chừng nào trái tim bố nghe thấy con đã tha thứ cho bố, vì rằng không bao giờ, không bao giờ bố có thể đáng được con tha thứ lúc này! Bố đã từ bỏ con, đã nguyên rủa con, nghe thấy không Natasha, bố đã nguyên rủa con, – mà bố đã có thể làm được việc ấy!... Còn con, còn con, Natasha, con cũng đã có thể tin rằng bố đã nguyên rủa con! Con đã tin, đã tin! Không nên tin! Đừng tin!, đơn giản là đừng tin! Trái tim tàn nhẫn! Tại sao con không đến với bố? bởi con đã biết bố đón con như thế nào rồi!... Ôi, Natasha, con có nhớ trước đây bố đã yêu con như thế nào rồi!... Ôi, Natasha, con có nhớ trước

đây bố đã yêu con như thế nào? Thì, từ nay, mãi mãi bố đã yêu con gấp đôi, gấp ngàn lần trước kia! Bố yêu con bằng cả máu! Bố rút tâm hồn mình với cả máu, rút trái tim mình đặt dưới chân con!.. Ôi, niềm vui của bố!

– Hãy hôn con đi, bố tàn nhẫn ạ, vào môi ấy, bố hãy hôn vào mặt như mẹ hôn ấy. – Natasha kêu lên bằng một giọng ồm ồm đau, ứa tràn nước mắt của niềm vui.

– Và vào mắt nữa! vào mắt nữa! Con có nhớ không, như trước đây ấy, – ông già lặp lại sau lúc đã ôm con gái thân thiết và rất lâu. – Ôi, Natasha! Có bao giờ con nằm mơ thấy bố mẹ không? Còn bố thì hầu như đêm nào cũng mơ thấy, và đêm nào con cũng đến như hồi còn bé, khi con mới lên mười tuổi, con nhớ không, lúc con mới bắt đầu học piano, – con tới, mặc một chiếc áo dài ngắn cũn, đi một đôi giày xinh xắn, đôi tay đỏ hồng... Bởi vì dạo ấy nó có đôi tay bồng đỏ hồng như vậy, bà có nhớ không, Annuxca? – Con đến, ngồi vào lòng bố và ôm bố... Còn con, con, con là một con bé độc ác! Con lại có thể nghĩ rằng bố có thể nguyên rửa con, rằng bố không đón con nếu con trở về!... Phải, bởi vì bố... Nghe đây, Natasha: chính bố vẫn thường đến với con, mà mẹ con không biết, không hề có ai biết. Bố đứng chờ con dưới cửa sổ: có lần bố lại đứng ngoài vỉa hè trước cổng nhà con suốt nửa đêm! Con có đi ra chẳng để bố có thể được nhìn con từ xa! Còn các buổi tối thì trên cửa sổ nhà con vẫn sáng một ngọn nến, và Natasha ạ, bao nhiêu lần vào các buổi tối bố đã tới chỗ con dù để chỉ nhìn ngọn nến, hoặc chỉ để trông thấy bóng con trên cửa sổ và cầu nguyện cho con ban đêm. Còn con có cầu nguyện cho bố lúc đi ngủ không? Con có nghĩ về bố không? Trái tim bé bỏng của con có nghe thấy bố đứng dưới cửa sổ không? Và bao nhiêu lần trong đêm khuya mùa đông bố trèo lên bậc cầu thang nhà con và đứng lặng trong phòng ngoài tầm tối, để lắng nghe đằng sau cánh cửa: liệu có thể nghe được tiếng con chẳng? Con cười ư? Nguyên rửa ư? Vâng, đúng vào cái tối ấy bố đã tới chỗ con, bố muốn tha thứ cho con và chỉ đến trước cửa thì bố quay lại... Ôi Natasha! Ông già đứng dậy, đỡ cô rời khỏi ghế bành và ghì chặt, rất chặt cô vào trái tim mình.

– Nó lại ở đây, trong trái tim tôi! – Ông kêu lên, – Ôi, cảm ơn con, trời ơi, vì tất cả, vì cơn tức giận của con và vì cả lòng độ lượng của con!... Và vì cả vầng mặt trời của con, sau cơn goading tố lúc này đang tỏa sáng trên đầu chúng ta! Xin cảm ơn vì tất cả giây phút này, ôi cho chúng ta bị sỉ nhục, mặc cho chúng ta bị thóa mạ, nhưng chúng ta lại bên nhau và mặc cho tất cả những kẻ kiêu ngạo, hợm hĩnh, những kẻ đã sỉ nhục và thóa mạ chúng ta giờ này đang hân hoan mừng chiến thắng! Mặc cho chúng ném chúng ta vào đá! Đừng sợ, Natasha... chúng ta sẽ bước đi tay cầm tay và bố sẽ nói với chúng: Đây là con gái thân thiết của tôi, đứa con gái yêu dấu của tôi, đây là đứa con gái vô tội của tôi mà các người đã lăng mạ và sỉ nhục, nhưng tôi vẫn yêu nó và cầu nguyện cho nó đời đời, kiếp kiếp!..

– Vanya! Vanya... – Natasha thốt lên bằng một giọng yếu ớt, từ trong vòng tay bố, cô chìa tay ra cho tôi. Ôi, tôi không bao giờ quên được trong giây phút ấy mà cô vẫn còn nhớ đến tôi và gọi tên tôi!

– Nenli đâu rồi? – ông già nhìn quanh hỏi.

–Ồ, nó đâu rồi nhỉ? – Bà già cũng kêu lên, – con bỏ câu bé bỏng của tôi! Chúng mình bỏ mặc nó rồi!

Nhưng con bé đã không còn ở trong phòng. Nó lén lút bỏ vào phòng ngủ, mọi người chạy vào đấy. Nenli đang đứng trong một góc sau cánh cửa và sợ sệt trốn tránh chúng tôi.

– Nenli, cháu sao thế? Bé con của bác! – Ông già kêu lên, định ôm lấy nó. Nhưng con bé ngược nhìn ông rất lâu...

– Mẹ, mẹ đâu rồi? – nó thốt lên như trong mê, – Mẹ cháu đâu rồi, mẹ cháu đâu rồi? Nó kêu lên lần nữa, chìa đôi tay run rẩy về phía chúng tôi và đột nhiên từ lồng ngực nó xé lên một tiếng kêu đau đớn, khủng khiếp, những cơn kinh giật chạy qua gương mặt nó và nó ngã lăn xuống nền nhà trong một cơn đau dữ dội...

PHẦN KẾT

Giữa tháng sáu. Ngày nóng nực và ngột ngạt, không thể ở trong thành phố được nữa: bụi, vôi, những công trình đang xây dựng lại, đá bốc nóng hầm hập và không khí ngột ngạt vì hơi nước bốc lên... Nhưng kìa, vui sướng làm sao. Đã vang lên đâu đó tiếng sấm, dần dà bầu trời trở nên âm u, gió thổi cuộn lên những cột bụi của thành phố. Một vài giọt mưa lớn nặng nề ném xuống mặt đất và liền theo đó bỗng chốc như thể cả vòm trời vỡ toác ra và cả một dòng sông nước chảy tràn trên thành phố. Nửa giờ sau, khi mặt trời lại chiếu sáng, tôi mở cánh cửa sổ căn phòng nhỏ và bằng tất cả lòng ngực mệt mỏi của mình, say sưa hít thở không khí trong lành. Lòng hân hoan, tôi muốn vút bút, vút tất cả công việc, vút cả nhà xuất bản và chạy đến gia đình *chúng tôi* ở Vanxiliexki. Nhưng mặc dù sức quyến rũ rất mạnh, tôi vẫn còn kịp đấu tranh với mình và dường như nổi cơn thịnh nộ, tôi lại lặn vào trang giấy: bằng bất cứ giá nào cũng phải làm cho xong! Nhà xuất bản đã ra lệnh, nếu không sẽ không trao tiền. Ở đấy, mọi người đang chờ tôi, nhưng dù sao buổi tối tôi cũng sẽ tự do, hoàn toàn tự do, như thể ngọn gió, và buổi tối hôm nay là quà tặng cho tôi sau hai ngày hai đêm vừa qua đã viết được bat rang rưỡi trang in.

Và thế là, ruốt cuộc công việc cũng đã kết thúc. Tôi ném bút và ngồi trầm ngâm, bóp chỗ đau sau lưng, trước ngực và cơn nhức nhối trên đầu. Lúc này tôi biết rằng thần kinh của tôi hết sức hoảng loạn và dường như tôi lại nghe thấy mấy lời của ông bác sĩ già nói với tôi: “Không, không một sức lực nào có thể chịu đựng được những căng thẳng tương tự, vì điều đó là không thể!” Ấy thế mà lúc này điều đó lại có thể! Đầu tôi quay cuồng, khó khăn lắm tôi mới đứng vững, nhưng niềm vui, một niềm vui vô hạn đang tràn ngập tim tôi. Quyển truyện của tôi đã hoàn thành, và ông chủ nhà xuất bản, lúc này tôi rất cần cho ông ấy, cũng xì ra cho tôi chút ít, khi nhìn thấy sản phẩm ở trong tay tôi, – thì dầu cho chỉ có năm mươi rúp đi nữa, từ lâu lắm tôi chưa hề nhìn thấy một khoản tiền như thế trong tay! Tự do và tiền bạc!... Tôi hoan hỉ vớ lấy mũ, tập bản thảo cấp nách, hối hả rào bước để kịp gặp ngay ông Alêxandơ Petrovich quý báo của chúng tôi.

Tôi đã kịp gặp ông, nhưng ở ngay lối ra. Chính ông cũng vừa hoàn thành một vụ đầu cơ chẳng văn học tí nào, nhưng rất có lợi, và cuối cùng ông đã tổng tiến ra cửa anh chàng Do Thái trông yếu ớt, da ngăm đen nào đấy mà ông đã ngồi lì với y suốt hai tiếng liền trong phòng mình, để niềm nở chìa tay cho tôi và cất giọng trầm nhẹ nhàng, mềm mại dễ thương hỏi thăm sức khỏe cho tôi, Đây là một con người tốt tuyệt vời và không nói đùa đâu, quả thật tôi chịu ơn ông rất nhiều. Cớ sao ông lại phải chịu lỗi, nếu như trong văn học ông suốt đời *chỉ là* một chủ xuất bản? Ông hiểu rằng văn học cần chủ xuất bản và ông hiểu rất đúng lúc; đánh giá cho ông, và vì thế, cũng là vinh dự của sự nghiệp xuất bản, dĩ nhiên rồi.

Ông mỉm cười vui vẻ khi biết cuốn truyện đã hoàn thành, và thế là số tạp chí⁹⁰ tới đã yên tâm về khoản mục chính. Ông cũng lấy làm ngạc nhiên vì thấy tôi thế mà cũng có thể *hoàn thành* được một cái gì đó, và ông giễu cợt tôi một cách rất thân ái về chuyện này. Nói đoạn, ông lại cái kết sắt của mình để lấy đưa tôi số tiền năm mươi rúp mà ông đã hứa, rồi ông chìa cho tôi một tờ tạp chí đối địch khách dầy cộp và chỉ cho tôi xem mấy dòng trong một bài phê bình có đã đả động đến cuốn truyện gần đây của tôi.

Tôi thấy đấy là một bài báo của “người sao chép”. Họ không chửi tôi, nhưng cũng không khen, và tôi thấy rất hài lòng. Tuy thế, “người sao chép” cũng nhận xét rằng các tác phẩm của tôi “bốc mùi mồ hôi”. Nghĩa là tôi đã đổ mồ hôi cho tác phẩm của mình, đã lao động, đã gia công, đã gọt rũa đến mức làm cho chúng cứ ngọt lịm đi.

Tôi và ông chủ xuất bản cùng phá lên cười. Tôi chứng minh với ông rằng cuốn truyện cũ của tôi chỉ viết trong hai đêm, còn bây giờ tôi viết suốt trong cả hai ngày hai đêm mà chỉ được bat rang rưởi trang in, và nếu biết được điều này chắc “người sao chép” lại trách tôi để cho tác phẩm “đặc kịt bồ hóng” và làm ăn chậm như rùa!

– Nhưng chính ông cũng có lỗi đấy, Ivan Pêtrovitch ạ. Tại sao ông lại làm ăn chậm trễ đến nỗi phải làm việc cả ban đêm?

Dĩ nhiên ông Alêxandơ Petrovich là một con người hết sức đáng yêu, nhưng tuy thế ông cũng có một yếu điểm đặc biệt – ông hay phô trương nhưng lời phẩm bình văn học về những điểm và

chính ông cũng ngờ rằng mọi người đi guốc trong bụng ông. Tuy nhiên, tôi không ưa bàn cãi với ông về văn học, tôi nhận tiền và cảm lấy mũ. Alêxandơ Petrovich đi sang đảo⁹¹ đến nhà nghỉ của mình và biết tôi cũng tới Vaxiliepxki, ông hào phóng đề nghị được chở tôi cùng đi trên xe ngựa của ông.

– Tôi mới sắm một chiếc xe ngựa mới, ông đã thấy chưa? Tuyệt lắm.

Chúng tôi đi cồng. Chiếc xe ngựa quả thật tuyệt vời và trong những ngày đầu sử dụng nó. Alêxandơ Petrovich cảm thấy hết sức thích thú, thậm chí ông còn *chở* những người quen của mình.

Ngồi trong xe ngựa, Alêxandơ Petrovich lại mấy lần bàn về văn học đương thời. Trò chuyện với tôi, ông hoàn toàn không ngượng ngập và hết sức ung dung nhắc lại những ý kiến lạ lung đủ loại mà ông vừa mới nghe được từ miệng một nhà văn mà ông tin cậy và các ý kiến của ông ta rất được ông kính trọng. Vì thế mà đôi lúc ông đâm ra khâm phục những tác phẩm kỳ quái. Ông còn nói nhằm ý này ra ý nọ hoặc đưa những ý kiến nhằm nhí ấy ra không đúng chỗ cần thiết, chẳng đâu vào đâu. Tôi cứ ngồi làm thinh lắng nghe, và ngạc nhiên cho sự phức tạp và kỳ quái của dự vọng con người. “Thế đấy – tôi nghĩ thầm, – con người thích có tiền thì đã có tiền, nhưng không, y còn cần cả vinh quang, vinh quang văn học, vinh quang của một nhà xuất bản tiếng tăm, của một nhà phê bình!”.

Lúc này ông đang cố nhồi nhét một cách chi tiết cho tôi về một dự định văn học mà ba hôm trước ông đã nghe tôi nói, nhưng ngược lại với ba hôm trước, ông phản đối tôi, thì bây giờ ông lại bảo vệ nó như của mình. Nhưng Alêxandơ Petrovich rất hay quên, và ông nổi tiếng vì các nhược điểm đáng yêu ấy đối với mọi người quen của mình. Lúc này ông đang rất khoái chí thao thao bất tuyệt trên chiếc xe ngựa *của mình*, ông rất bằng lòng với số phận và dễ thương biết bao! Ông đang đàm đạo về một câu chuyện văn học cao siêu, và ngay cả cái giọng trầm nhẹ mềm mại, lịch sự của ông cũng gọi lên vẻ uyên bác. Dần dà, ông đâm ra *buông thả*, và quay sang những ý kiến hoài nghi ngây thơ rằng trong văn chương của chúng ta, và nói chung chẳng bao giờ và ở đâu, có kẻ nào đấy biết

trọng danh dự và tỏ ra khiêm tốn, mà chỉ có “ngoác mồm ra với nhau” – nhất là lúc mới nhập môn.

Tôi nghĩ rằng Alêcxanđrơ Petrovich xuất phát từ bản chất trung thực và chân thành của mình mà xem ngay cả những nhà văn chân thành và trung thực nếu không phải là những thằng ngốc, thì chí ít cũng là một lũ thộn. Tất nhiên, cách đánh giá ấy là xuất phát từ bản chất quá trong sáng của Alêcxanđrơ Petrovich.

Tuy nhiên, tôi không còn nghe thấy ông ta nói gì nữa. Đến đảo Vanxiliepki, ông thả trôi xuống xe và tôi phóng ngay về nhà. Kia là đại lộ mười ba, nhà chúng tôi kia rồi. Anna Andreyevna nhìn thấy tôi liền giơ ngón tay dọa, đoạn đưa tay vẫy và *suyt* bảo tôi đừng làm ồn.

– Nenli mới chộp mất đấy, con bé tội nghiệp! – bà thì thầm rất nhanh với tôi, – lạy chúa đừng làm nó thức giấc! Có điều, nó yếu lắm, con bồ câu bé bỏng. Các bác lo cho nó lắm. Bác sĩ nói hiện nay thì không sao. Còn làm gì được với cái ông già tốt bụng, các ông bác sĩ *của cậu* ấy! Nói thế không có lỗi với cậu chứ, Ivan Petrovich? Chúng tôi cứ chờ cậu, chờ đến tận bữa cơm trưa... bởi hai ngày đêm liên cậu mất hút rồi!...

– Nhưng từ hôm kia cháu đã nói cháu sẽ vắng mặt hai ngày đêm mà, – tôi cũng thì thầm với Anna Andreyevna. – Cháu phải làm cho xong việc...

– Thế còn bữa trưa nay thì cậu đã hứa cơ mà! Tại sao không đến? Nenli đã cố gượng dậy khỏi giường, thiên thần bé bỏng của bác ấy, các bác đặt nó ngồi yên trong ghế bành và mang bữa trưa đến: “Không, cháu muốn cùng mọi người chờ Vanya cơ!”, ấy thế mà Vanya thì không đến. Thế mà gần sáu giờ rồi! Cậu lang thang những đâu? Cậu đúng là vui đâu chầu đấy! Cậu làm chon bé nó cứ rối lên đến nỗi bác chả biết dỗ dành nó thế nào... may mà nó đã thiếp đi, con bồ câu bé bỏng. Còn ông Nikolai Sergueych lại đi ra phố (phải đến tận bữa trà ông ấy mới về!). Bác còn một mình và đâm phát hoảng... Còn chỗ thì ông ấy đã tìm được rồi, Ivan Petrovich ạ, nhưng chỉ chợt nghĩ đến tận Permơ, bác đã lạnh cả người...

– Thế Natasha ở đâu?

– Nó ở ngoài vườn, ngoài vườn ấy! Cậu ra với nó đi... ở nhà với bác nó làm sao ấy... Bác không hình dung được... Ôi, Ivan Petrovich, làm sao bác cứ lo lo! Đúng là nó vui và thoải mái, nhưng bác vẫn chưa tin nó... Hãy đến với nó đi, Vanya, và mách cho bác nó có sao không... cháu nghe không?

Nhưng tôi không kịp nghe Anna Andreyevna nữa, mà chạy vội ra vườn. Đây là khu vườn nhỏ thuộc về ngôi nhà này. Nó dài độ hai mươi nhăm bước và chiều rộng cũng chừng ấy, mọc đầy cây cối. Trong vườn có ba cây cổ thụ cao lớn, cành lá sum suê, mấy cây hạch dương non, và khoản tử đinh hương, kim ngân, một gốc mọc đầy cây mâm xôi, hai luống dâu tây, với hai con đường nhỏ quanh co chạy dọc, ngang khu vườn nhỏ. Ông già rất thích khu vườn và quả quyết rằng sắp tới trong vườn sẽ có nấm mọc. Cái chính là Nenli rất yêu khu vườn này, và mọi người thường đưa nó ra ngồi trong ghế bành trên con đường nhỏ trong vườn, mà lúc này Nenli đang là thần tượng của cả nhà. Nhưng Natasha kia rồi, cô vui mừng đón tôi và chia tay ra cho tôi. Cô gầy và xanh quá! Cô cũng vừa ốm dậy.

– Xong hết rồi chứ, anh Vanya? – cô hỏi tôi.

– Xong rồi, xong hết rồi! Và tối nay anh được tự do hoàn toàn.

– Ồ, ơn chúa! Có vội quá không? Anh không làm hỏng nó chứ?

– Làm thế nào được! Vả lại cũng không sao đâu. Thường lúc bắt tay vào một công việc căng thẳng như vậy, trong anh bắt đầu xuất hiện một trạng thái hưng phấn thần kinh đặc biệt. Anh hình dung mọi việc trong sáng hơn, cảm xúc sinh động và sâu sắc hơn, thậm chí cả giọng văn cũng hoàn toàn tuân thủ anh, nghĩa là trong tình trạng căng thẳng, mọi việc đều tốt đẹp hơn. Tất cả đều vừa ý...

– Ôi, anh Vanya, anh Vanya!

Tôi nhận thấy gần đây Natasha tỏ ra rất ghét với những thành công trong văn học và vinh quang của tôi. Cô nhớ hết tất cả những tác phẩm vừa in trong năm qua của tôi, cô luôn miệng hỏi tôi về những dự định lâu dài nhất, hào hứng trước những bài phê bình viết về tôi, bức tức vì những bài không đã động đến tôi, và dĩ nhiên cô

muốn thấy người ta đánh giá cao tôi trong văn học. Lòng khao khát ấy của cô biểu hiện một cách mạnh mẽ và bền bỉ đến nỗi tôi cũng phải ngạc nhiên vì cái thái độ ấy hiện nay của tôi.

– Anh chỉ vất cạn mình mất thôi, anh Vanya ạ. – cô bảo tôi. – anh hành hạ và vất cạn mình, lại còn tàn phá sức khỏe nữa chứ. Ông C. đấy, hai năm chỉ viết một cuốn truyện, còn ông N. thì suốt mười năm chỉ viết vền vện được chạm trổ, trau chuốt kỹ lưỡng biết bao! Không thể nào tìm ra một chỗ nào cầu thả.

– Phải, họ sung túc và viết không cần định hạn. Còn anh thì đúng là một con ngựa trạm! Thôi, toàn chuyện nhảm nhí ấy mà! Gác nó lại, cô bạn ạ. Thế nào, có gì mới không?

– Nhiều lắm. Trước hết, có thư của anh ấy...

– Còn gì nữa không?

– Còn. – Và cô trao cho tôi bức thư của Aliôsa. Đây là bức thư thứ ba từ khi họ chia tay nhau. Bức thư nhất, cậu ta viết lúc ở Maxcova và viết như thể đang lên cơn thần kinh. Cậu ta báo tin là tình hình diễn ra khiến cậu không sao có thể trở về Petersburg như dự tính lúc chia tay. Trong bức thư hai, cậu vội thông báo là chỉ vài hôm nữa sẽ trở về và sẽ lập tức tổ chức hôn lễ với Natasha, rằng điều đó đã được quyết định và không một sức mạnh nào có thể cản trở. Tuy nhiên giọng điệu trong toàn bức thư rõ ràng tỏ ra cậu đang rất tuyệt vọng và những ảnh hưởng bên ngoài đang đè nặng lên cậu ta và chính cậu cũng không còn tin ở mình. Nhân thế, cậu cũng lưu ý rằng chính Cachia là bộ óc của cậu và chỉ một mình cô là an ủi và nâng đỡ cậu. Tôi nóng ruột mở bức thư mới nhất, bức thư ba.

Bức thư gồm hai tờ viết lủng củng, lộn xộn, vội vã và nét chữ cầu thả, lấm tấm mực hòa với nước mắt. Mở đầu bức thư, Aliôsa tuyên bố từ bỏ Natasha và thuyết phục cô hãy quên cậu ta đi. Cậu ta cố chứng minh rằng mối quan hệ của hai người là không thể tiếp tục, những tác động đối địch từ bên ngoài mạnh hơn tất cả, và cuối cùng, chắc chắn cậu ta và Natasha sẽ không có hạnh phúc với nhau vì cả hai không vừa đôi phải lứa. Thế rồi, cậu không giữ được lòng mình và đột nhiên vứt bỏ mọi lý sự và chứng minh nói trên, cũng không buồn xé và vứt đi nửa đầu bức thư, cậu ta cứ thế mà thú thật

thẳng ra rằng cậu có tội với Natasha, rằng cậu là một kẻ đã chết, bất lực không chống nổi ý muốn của ông bố bấy giờ cũng đã về nông thôn. Cậu viết rằng cậu không đủ sức mô tả nỗi nỗi đau của mình, cậu cũng thú nhận rằng cậu cũng có thể mang hạnh phúc cho Natasha, và bắt đầu chứng minh rằng cả hai rất vừa đôi phải lứa. Cậu kiên quyết và bức bối phản bác lại các lý do của bố. Trong cơn tuyệt vọng, cậu vẽ ra cảnh hoan lạc của một cuộc sống chung của hai người, cậu và Natasha, nếu như lễ cưới được tổ chức, cậu nguyện rửa mình vì tính nhu nhược và – vĩnh biệt! Bức thư được viết trong cơn đau đớn, rõ ràng cậu viết mà không làm chủ được mình. Tôi cũng rơm rớm nước mắt... Natasha lại đưa cho tôi một bức khác, của Cachia. Bức thư bỏ cùng phong bì với thư của Aliôsa, nhưng niêm phong riêng. Cachia viết khá ngắn, chỉ mấy dòng, trong đó báo tin là quả thật Aliôsa rất buồn, khóc suốt và hầu như là tuyệt vọng, thậm chí còn hơi ốm, tuy nhiên cô ta luôn luôn bên cậu và cậu ta sẽ hạnh phúc. Cô ta cũng giải thích để Natasha khỏi nghĩ rằng Aliôsa có thể nhanh chóng trở lại bình tâm và nỗi đau buồn của cậu ấy không có gì nghiêm trọng. “Anh ấy không lúc nào quên tiểu thư, – Cachia viết thêm – và cũng không bao giờ có thể quên, bởi vì trái tim anh ấy không phải như vậy! Anh ấy yêu tiểu thư vô hạn, và sẽ mãi mãi yêu, nếu lúc nào đó mà anh ấy không yêu tiểu thư nữa, anh ấy thôi không buồn nhớ tiểu thư, thì chính tôi sẽ vì thế mà lập tức không yêu anh ấy nữa...”.

Tôi trả lại Natasha cả hai bức thư. Chúng tôi nhìn nhau và không nói một lời. Lúc này chúng tôi tránh không dấn động đến hai bức thư đầu tiên, và nói chung, về quá khứ, dường như chúng tôi đã quy ước thề với nhau như vậy. Cô đau khổ đến không chịu nổi, tôi thấy rõ như vậy, nhưng tôi không muốn để lộ ngay cả trước mặt tôi. Sau khi trở về gia đình, cô nằm sốt liệt giường suốt ba tuần và mới vừa đỡ bệnh, chúng tôi thậm chí cũng ít nói về những thay đổi gần gũi của chúng tôi, mặc dù ông già đang tìm chỗ và chúng tôi sắp phải chia tay nhau, bất chấp việc ấy, cô vẫn rất dịu dàng, quan tâm đến tôi, luôn luôn lưu ý đến tất cả những gì liên quan đến tôi. Cô kiên trì nhẫn nại, chú ý lắng nghe tất cả những chuyện về tôi mà tôi buộc lòng phải kể cho cô nghe, mặc dù thoạt đầu thậm chí tôi rất

khó chịu: Tôi cảm thấy hình như cô muốn đền ơn cho tôi về những chuyện cũ. Nhưng sự khó chịu ấy nhanh chóng biến mất: Tôi đã hiểu ra rằng cô có một mong muốn hoàn toàn khác, rằng *đơn giản* là chỉ vì cô yêu tôi, yêu vô cùng, cô không thể sống thiếu tôi và không lo lắng đến tất cả những gì liên quan tới tôi. Tôi nghĩ rằng không có một cô em gái nào yêu người anh đến như Natasha yêu tôi. Tôi biết rất rõ rằng cuộc chia tay sắp tới của chúng tôi đang đè nặng lên trái tim cô, và Natasha rất đau buồn. Cô cũng biết rằng tôi cũng không thể sống thiếu cô. Tuy nhiên, chúng tôi không dấn động gì đến chuyện ấy, mặc dù chúng tôi trò chuyện rất kỹ lưỡng về những sự việc sắp tới...

Tôi hỏi thăm về Nikolai Sergueych.

– Em nghĩ là bố em sắp về đấy, – Natasha đáp – Cụ hứa đến bữa trà mà.

– Cụ vẫn cứ chạy vạy tìm chỗ ư?

– Vâng, vả chăng, chỗ thì chắc chắn sắp có rồi, còn hôm nay thì chẳng việc gì mà bố em phải đi đâu – cô nói thêm về nghĩ ngợi. – Có thể phải đến ngày mai.

– Thế thì ông cụ đi đâu?

– Bởi vì em nhận được thư...

– Ông cụ đã *phát ốm* vì em, – Natasha nói thêm sau một phút im lặng, – Em rất buồn vì thế, anh Vanya ạ. Hình như trong giấc ngủ, ông cụ chỉ mơ thấy một mình em. Em tin chắc rằng ngoài ra ông cụ còn nghĩ: Em có làm sao không, em sống thế nào, em đang nghĩ gì lúc này? – và ông chẳng còn nghĩ điều gì khác nữa... Tất cả nỗi phiền muộn của em đều in hằn trong ông. Chính em đã thấy đôi lúc ông đã cố gắng một cách lộ liễu để tự kiềm chế và tỏ ra không có gì buồn phiền và em làm ra vẻ vui tươi, cố gắng cười đùa và làm cho mọi người cười theo... Còn mẹ lúc này cũng tỏ ra không tự chủ được mình và cũng không tin về cười cợt của ông cụ mà cứ thờ dài. Bà cụ chẳng khéo léo tí nào... Cụ trực tính quá mà! – cô mỉm cười nói thêm. – Thế là hôm nay khi thấy em nhận được thư, ông cụ cảm thấy cần phải đi ngay để tránh không phải bắt gặp mắt em... Em yêu

ông cụ hơn tất cả trên đời này, anh Vanya ạ. – Cô cúi đầu nói thêm và xiết chặt tay tôi. – Hơn cả anh nữa...

Cho đến trước khi cô bắt đầu nói, chúng tôi đã đi được hai lần quanh vườn.

– Hôm nay và cả hôm qua cũng thế, Maxlôbôep đều tới nhà em, – cô nói.

– Phải, gần đây anh ta rất hay lui tới nhà em.

– Thế anh có biết tại sao anh ta tới đây không? Mẹ em tin anh ta, nhưng em không biết tại sao. Bà cụ nghĩ rằng anh ta biết hết những việc ấy (tức là về luật pháp và những chuyện tương tự), anh ta có khả năng thu xếp mọi chuyện. Anh nghĩ thế nào, bây giờ bà cụ cứ nghĩ luẩn quẩn đến thế ư? Trong lòng bà cụ rất buồn và tiếc là em không làm được bà công tước. Ý nghĩ ấy không cho bà yên ổn, và hình như bà đem bày tỏ hết với Maxlôbôep. Bà sợ không dám nói điều ấy với ông cụ và nghĩ rằng: Liệu Maxlôbôep cũng không phản đối bà, còn bà thì thết anh ta rượu vang túy lúy, – Natasha vừa cười vừa nói thêm.

– Trò đùa của cái thằng cha nghịch ngợm ấy đấy mà. Mà tại sao em lại biết?

– Chính mẹ em nói... bóng gió... với em mà...

– Nenli ra sao? Nó thế nào rồi? – tôi hỏi.

– Em cũng đến ngạc nhiên cho anh đấy, anh Vanya: đến tận bây giờ mà anh vẫn chưa hỏi gì về nó! – Natasha trách móc, nói.

Nenli là thần tượng của mọi người trong nhà. Natasha hết sức yêu nó, và cuối cùng Nenli cũng yêu cô hết lòng. Con bé tội nghiệp! Nó cũng không ngờ rằng có lúc gặp được những con người như vậy, tìm được biết bao tình yêu mến, và tôi sung sướng thấy rằng trái tim phần nộ của nó đã dịu đi và tâm hồn nó đã rộng mở đối với chúng tôi. Với tấm lòng nồng nàn có nét gì bệnh hoạn, nó đáp lại tình yêu của tất cả mọi người vây quanh nó, ngược lại với tất cả nghi ngờ, căm giận và bướng bỉnh trước kia vẫn ăn sâu trong nó. Thế rồi, giờ đây sau bao lâu bướng bỉnh, ráp tâm giấu kín những giọt nước mắt hòa giải đang tích lại trong lòng, rốt cuộc nó đã dâng

trộn tình cảm cho chúng tôi. Nó yêu Natasha mãnh liệt, tiếp đó là đến ông già. Còn tôi thì cần thiết với nó đến nỗi nếu lâu tôi không đến thì bệnh nó thêm nặng. Lần cuối cùng khi tôi phải xa nó hai ngày để hoàn thành nốt công việc đang bỏ dở, tôi đã phải thuyết phục nó rất nhiều... tất nhiên là nói bóng gió. Nenli vẫn thường xấu hổ vì những sự bày tỏ tình cảm quá lộ liễu, quá nồng nàn...

Con bé làm cho tất cả chúng tôi rất lo lắng. Đã quyết định hoàn toàn im lặng và không đả động gì đến việc nó sẽ ở lại mãi mãi trong nhà của Nikolai Sergueych, vậy mà ngày lên đường đang đến gần, còn nó thì mỗi lúc một yếu thêm. Nó bắt đầu ốm từ chính cái hôm tôi và nó đến chỗ các cụ, ngày các cụ và Natasha hòa giải với nhau. Và lại, tôi thì là cái gì? Nó thì luôn luôn đau yếu, con bệnh có từ lâu và dần dần phát triển trong nó, bây giờ bắt đầu tiến triển hết sức nhanh. Tôi không biết và cũng không thể xác định được tốc độ tiến triển của con bệnh của nó. Quả thật những lần lên cơn tái diễn nhanh hơn trước kia... Nhưng cái chính là những biểu hiện sụp sụp và kiệt sức, tình trạng căng thẳng và sốt liên miên – tất cả đã dẫn nó đến ngày cuối cùng không còn đủ sức dậy khỏi giường. Và thật lạ lùng: con bệnh của nó càng nặng thêm thì nó càng dịu dàng hơn, âu yếm hơn, cởi mở hơn đối với chúng tôi. Ba hôm trước, lúc tôi đi qua giường nó, nó liền cầm lấy tay tôi, kéo tôi lại gần. Trong phòng lúc ấy không có ai. Mặt nó nóng bừng (nó gầy khủng khiếp), mắt long lanh rực lửa, nó nồng nàn kéo tôi lại gần, và khi tôi cúi xuống bên nó, nó dang đôi tay gầy guộc xạm đen ôm riết lấy cổ tôi và hôn tôi thắm thiết, đoạn lập tức yêu cầu gọi Natasha đến. Tôi liền đi gọi cô. Nenli khẳng khẳng muốn Natasha ngồi bên giường nó, và nó cứ nhìn cô...

– Chính em muốn được nhìn chị, – nó nói, – đêm qua em nằm mơ thấy chị, và đêm nay cũng sẽ thấy... em thường nằm mơ thấy chị suốt đêm...

Rõ ràng nó muốn nói gì đó, tình cảm đè nặng trong lòng nó, nhưng chính nó cũng không hiểu được tình cảm của mình và không biết cách thể hiện ra sao...

Nó yêu Nikolai Sergueych hơn tất cả mọi người, ngoài tôi ra. Cần nói rằng Nikolai Sergueych cũng yêu nó chẳng khác gì Natasha. Ông có một bản tính đặc biệt là thích đùa cợt và trêu chọc Nenli. Thường thường cứ đến gần nó là ông bắt đầu cười, thậm chí ông còn giở trò nghịch ngợm. Con bé đau ốm phá lên cười như một đứa bé, làm bộ ỡng ẹo với ông già, chế nhạo ông, kể cho ông nghe những giấc mơ của mình, và luôn luôn nghĩ ra những điều để bắt ông phải kể, và ông già rất vui, rất thích thú nhìn “cô con gái Nenli bé bỏng” đến nỗi dần dà mỗi lần gặp nó ông càng thấy thích thú.

– Chúa đã ban nó cho chúng mình để đền bù cho những lúc đau khổ, – một lần ông nói với tôi như vậy lúc rời Nenli, ông vẫn làm dấu thánh cho nó trước khi đi ngủ.

Hàng ngày, vào buổi chiều tối, khi chúng tôi tụ tập tất cả bên nhau (Maxlôbôep hầu như tối nào cũng đến), cả ông già bác sĩ, người rất thân thiết với gia đình Ikhmenev, thỉnh thoảng cũng tới. Mọi người cùng chở Nenli trên ghế bành ra ngồi với chúng tôi, bên chiếc bàn tròn. Cánh cửa ra ban công mở rộng. Khu vườn xanh tươi được ánh mặt trời sắp lặn chiếu sáng hiện lên trước mắt. Từ khu vườn thoảng đưa mùi lá cây xanh và hương thơm tử đinh hương mới nở. Nenli ngồi trong ghế bành, âu yếm đưa mắt nhìn tất cả chúng tôi và lắng nghe câu chuyện của chúng tôi. Thỉnh thoảng nó lại sôi nổi hẳn lên và tự mình cũng bắt đầu lẩm bẩm cái gì đó... Nhưng vào những phút ấy, tất cả chúng tôi đều nghe nó nói một cách điềm tĩnh, thậm chí còn lo ngại bởi vì, trong những hồi ức của nó có những điều không nên gọi lại. Cả tôi, Natasha, hai ông bà Ikhmêchep đều cảm thấy và ý thức được rằng mình có lỗi với nó, bởi cái hôm nó vừa run rẩy, đau đớn vừa *phải* kể cho chúng tôi về câu chuyện đau lòng của mình. Ông bác sĩ đặc biệt chống việc ôn lại những chuyện cũ ấy và ông cố gắng để chuyển sang những câu chuyện bình thường. Những lúc như vậy, Nenli cố để không tỏ ra cho chúng tôi biết rằng nó hiểu được sự cố gắng của chúng tôi và nó bắt đầu cười đùa với ông bác sĩ hoặc với Nikolai Sergueych...

Nhưng tình trạng nó càng ngày càng xấu đi. Nó trở nên hết sức dễ xúc cảm. Tim nó đập rối loạn. Ông bác sĩ nói với tôi rằng nó có thể sẽ chết rất nhanh.

Tôi không nói điều ấy với gia đình Ikhmenev, để khỏi làm mọi người lo lắng. Nikolai Sergueych hoàn toàn ti rằng nó sẽ khỏi đề lên đường.

– Bố về kia rồi. – Natasha nói khi thoát nghe thấy tiếng ông già.
– Chúng mình vào đi, anh Vanya.

*

* *

Vừa bước qua bậc cửa, theo thói quen của mình, ông già Nikolai Sergueych đã cất tiếng oang oang. Anna Audrêpna giơ tay xua xua ra hiệu cho ông. Ông già liền im bật. Nhìn thấy tôi và Natasha, ông liền thì thầm với vẻ khẩn trương, bắt đầu kể cho chúng tôi về kết quả chuyến đi của mình: cái chỗ mà ông chạy vạy tìm kiếm đã đạt được và ông rất mừng.

– Hai tuần nữa thì có thể lên đường, – ông nói, vừa xoa tay vừa lo lắng liếc nhìn Natasha. Tuy nhiên cô đáp lại ông bằng một nụ cười và ôm lấy ông khiến cho những nghi ngờ của ông liền tan biến.

– Chúng mình đi thôi, các bạn thân mến ạ, chúng mình đi thôi!
– ông vui vẻ nói, – Chỉ có cháu, Vanhi ạ, chỉ rất buồn phải chia tay với cháu... (tôi nhận thấy rằng không một lần nào ông đề nghị tôi đi cùng với mọi người, mà xét theo bản tính của ông thì nhất định ông sẽ làm thế. Nếu trong những trường hợp khác, tức là nếu ông không biết tình yêu của tôi với Natasha).

Nhưng thôi, biết làm thế nào, các bạn, biết làm thế nào. Bác rất buồn, Vanhi ạ, nhưng việc chuyển chỗ ở sẽ làm cho mọi người vui tươi trở lại... thay đổi chỗ ở – có nghĩa là thay đổi *tất cả!* – ông nói thêm và nhìn con gái một lần nữa.

Ông tin ở điều đó và vui vì niềm tin của mình.

– Thế còn Nenli? – Anna Audrêpna nói.

– Nenli, thì làm sao... nó đau ốm chút ít, nhưng đến lúc ấy chắc chắn nó sẽ khỏe ra. Bây giờ nó cũng đã khá hơn: Cháu thấy thế nào, Vanya? – ông nói dường như sợ hãi và lo lắng nhìn tôi nhưng chính tôi phải giải đáp cho nỗi băn khoăn của ông.

– Nó làm sao? Nó ngủ thế nào? Không có chuyện gì xảy ra với nó chứ? Lúc này nó chưa thức dậy ư? Thế này, bà Anna Audrêepna ạ, chúng mình khẩn trương mang cái bàn nhỏ ra hiên và mang cả ấm xamôva ra đây, khách khứa sẽ đến, chúng mình cùng ngồi cả đây, và Nenli sẽ ra với chúng mình... Rất tuyệt. Nó vẫn chưa thức dậy ư? Tôi vào với nó đây! Chỉ cần nhìn thấy nó... tôi sẽ không đánh thức nó đâu, đừng lo! – ông già nói thêm, nhìn Anna Andreyevna lại đang giờ tay xua xua ra hiệu cho ông.

Nhưng Nenli đã dậy, ông bác sĩ đã xuất hiện, và cả Maxlôbôep nữa. Anh ta mang cho Nenli một bó tử đinh hương lớn. – tuy nhiên, có điều gì làm anh ta lo lắng và hình như còn bức tức. Nhân thể cũng xin nói thêm: Maxlôbôep đến chơi gần như hàng ngày. Tôi đã nói rằng tất cả mọi người, đặc biệt là Anna Andreyevna hết sức yêu mến anh ta, tuy thế vẫn không dă động một lời đến Alêcxândra Xê mê nôpna.

Qua tôi, Anna Andreyevna biết rằng Alêcxândra Xê mê nôpna vẫn chưa trở thành người vợ *hợp pháp* của anh ta, nên bà thầm quyết định là không thể đón tiếp và nhắc nhở đến cô ta ở nhà mình. Điều ấy nhận thấy rất rõ, và chính Anna Andreyevna cũng chẳng giấu giếm gì. Vả lại, giá như không có Natasha ở đây, và nhất là không xảy ra những chuyện vừa rồi thì có thể bà không nghiêm khắc đến thế.

Tối hôm ấy, Nenli tỏ ra rất buồn và hình như còn có điều gì lo lắng. Dường như nó nằm mơ thấy một cơn ác mộng và đang nghĩ ngợi về nó. Tuy nhiên, nó rất vui vì món quà của Maxlôbôep và thích thú ngắm nhìn những bông hoa đang cắm trong cốc đặt trước mặt mình.

– Cháu thích hoa lắm, phải không Nenli? – ông già nói – Yên chí! ông hồ hởi nói thêm. – đến mai rồi cháu sẽ ra xem tận mắt!...

– Cháu thích lắm, – Nenli đáp, – và cháu cứ nhớ dạo ấy chúng cháu đón mẹ bằng hoa. Dạo còn ở *bên ấy*⁹², một lần mẹ cháu ốm suốt một tháng. Cháu và bác Henrie bàn nhau khi nào mẹ dậy được và lần đầu tiên ra khỏi căn buồng ngủ mà suốt một tháng liền mẹ không rời bước, thì chúng cháu sẽ trang trí khắp căn phòng toàn

bằng hoa. Thế là chúng cháu làm đúng như vậy. Từ hôm trước mẹ đã nói là sáng hôm sau thì mẹ sẽ dậy và cùng đi ăn sáng với chúng cháu. Chúng cháu dậy rất sớm. Bác Henrie mang về rất nhiều hoa và chúng cháu cắm khắp gian phòng toàn lá xanh và dây xúc xích. Những dây trường xuân, những loại cây lá rất to, mà cháu không biết gọi là gì, và nhiều loại cây lá khác đều được tết lại, những loài hoa trắng, lớn, và những cây thủy tiên mà cháu thích hơn mọi thứ hoa khác, và hoa hồng, những bông hồng tuyệt vời, cùng vô số loài hoa khác. Chúng cháu treo tất cả lên những dây xúc xích, cắm vào chậu, và trồng vào những thùng gỗ để hoa um tùm như những cái cây thật. Chúng cháu bày biện hết các góc phòng và quanh ghế bành của mẹ. Khi mẹ bước ra, mẹ rất kinh ngạc và vô cùng thích thú, cả bác Henrie cũng rất vui... Bây giờ cháu vẫn nhớ...

Chiều hôm ấy Nenli có vẻ rất mệt và thần kinh yếu ớt. Bác sĩ lo ngại nhìn nó. Nhưng nó lại rất thích nói chuyện. Rất lâu, phải đến tận tối mịt, nó cứ kể toàn chuyện cuộc sống trước đây của nó ở *bên ấy*. Chúng tôi không ngắt lời nó. Ở *bên ấy*, nó cùng với mẹ và Henrie đã đi rất nhiều và những hồi ức xưa cũ lại sống dậy rực rỡ trong ký ức của nó. Nó xúc động mô tả những vòm trời xanh tuyệt, những đỉnh núi cao đầy băng tuyết mà nó nhìn thấy và đi qua, về những ngọn thác trên núi, rồi đến những mặt hồ và thung lũng nước Ý, về các loài hoa và cây cỏ, về những nông dân, về áo quần, những gương mặt sạm nắng và những đôi mắt đen của họ, nó còn kể về những cuộc gặp gỡ và những sự cố xảy đến với họ. Tiếp đó là về những thành phố lớn, những cung điện, những ngôi nhà thờ cao vút với những chiếc nóc vòm đột nhiên sáng rực lên bởi những ngọn lửa nhiều màu. Rồi đến những thành phố phương Nam nóng nực với những vòm trời xanh và mặt biển xanh... Chưa bao giờ Nenli kể tỉ mỉ cho chúng tôi nghe như vậy về những kỷ niệm của nó. Chúng tôi nghe nó nói với một sự chú ý căng thẳng. Từ trước tới nay, chúng tôi chỉ mới biết đến những kỷ ức khác của nó – ấy là cái thành phố ẩm đạm, thô lương, với bầu không khí ngọt ngào, mù mẫm, đầy ô nhiễm, với những cung điện quý giá nhưng luôn luôn bị hoen ố bẩn thỉu, với vầng mặt trời mờ đục, thảm hại, và một lũ người tàn ác dờ dề điên dờ khủng mà bao năm nay nó và mẹ nó đã

phải chịu đựng. Và tôi mãi hình dung tới cái cảnh trong một căn nhà hầm bần thiêu, vào những buổi tối âm u, ảm thấp, hai mẹ con nằm ôm nhau trên chiếc giường khốn khổ của mình để mơ lại về những ngày quá khứ, về chàng Henrie đã khuất, và về cảnh huy hoàng của những miền đất lạ... Và tôi cũng hình dung ra về cái cảnh Nenli một thân một mình không còn mẹ nữa, ngồi nhớ lại tất cả, trong khi mẹ Bupnôva với những trận đòn roi và tâm địa độc ác như thú vật hồng đê bẹp nó và ép nó làm những việc xấu xa...

Nhưng rốt cuộc thì Nenli đã quá mệt và chúng tôi phải mang nó vào. Ông già rất lo sợ và bức tức vì đã để nó nói nhiều quá. Nó lên một cơn gì đó tựa như hôn mê. Cơn này đã lặp lại vài lần. Khi qua cơn Nenli khẳng khẳng đòi gặp tôi. Con bé muốn nói điều gì đó với một mình tôi. Nó yêu cầu đến nỗi ông bác sĩ phải khẩn khoản đề nghị mọi người thực hiện nguyện vọng của nó và tất cả đành ra ngoài.

– Thế này, anh Vanya ạ. – Nenli nói khi chỉ còn hai chúng tôi, – em biết là mọi người cho rằng em sẽ đi với họ. Nhưng em không đi đâu, bởi vì em không thể đi được, bây giờ em sẽ ở lại với anh, và em cần nói với anh điều ấy.

Tôi bắt đầu thuyết phục nó. Tôi bảo với nó rằng tất cả gia đình Ikhnenev đều yêu nó, coi nó như con đẻ. Tất cả mọi người đều thương nó. Ngược lại, sống với tôi nó sẽ khó chịu và mặc dù tôi rất yêu nó nhưng chẳng làm gì được, nên phải chia tay thôi.

– Không, không được đâu! – Nenli trả lời dứt khoát, – bởi vì em thường nằm mơ thấy mẹ em, và mẹ bảo em không được đi với họ, phải ở lại đây. Mẹ bảo rằng em sẽ rất có tội nếu bỏ ông lại một mình, và khi nói như vậy mẹ cứ khóc suốt. Em muốn ở lại đây và đi lại thăm ông, anh Vanya ạ.

– Nhưng ông em đã mất rồi kia mà, Nenli, – tôi nói rất ngạc nhiên khi nghe thấy nó bảo thế.

Nó đắm chiêu suy nghĩ và nhìn tôi chăm chăm.

– Anh hãy kể cho em nghe một lần nữa về cái chết của ông em đi, anh Vanya, – nó nói. Anh hãy kể hết, đừng bỏ sót chỗ nào.

Tôi ngạc nhiên vì yêu cầu của nó, nhưng cũng đành phải kể lại kỹ lưỡng hết đầu đuôi cho nó. Tôi ngờ rằng nó vẫn mê sảng, hoặc ít nhất là sau khi đã lên cơn đầu óc nó cũng chưa hoàn toàn tỉnh táo.

Nó chăm chú nghe tôi kể, và tôi vẫn còn nhớ như không cái ánh mắt đen thẫm, long lanh trong cơn ốm sốt, đang đắm đắm không rời một phút theo dõi tôi trong khi tôi kể chuyện. Trong phòng bấy giờ đã tối.

– Không đâu, anh Vanya, ông em chưa chết đâu – nó nói quả quyết, vẫn lắng nghe và lại đắm chiêu suy nghĩ. – Mẹ vẫn thường nói về ông, và hôm qua khi em nói với mẹ: “Nhưng ông đã mất rồi kia mà”, thì mẹ rất đau lòng, bắt đầu khóc lóc, và mẹ bảo em rằng không phải, rằng em cố tình nói thế chứ lúc này ông vẫn còn đi ăn xin, “Cũng như mẹ nói với con trước đây từng đi ăn xin, – mẹ nói, – và ông vẫn đi lại ở chỗ mà mẹ nói với con lần đầu gặp ông khi mẹ sụp xuống trước mặt ông và con Adorca nhận ra mẹ ấy...”.

– Đây chỉ là giấc mộng, Nenli ạ, giấc mộng trong khi đau ốm, bởi vì bây giờ em đang ốm mà – tôi bảo nó.

– Chính em cũng luôn nghĩ rằng đây chỉ là giấc mộng, – Nenli nói, – và em không nói với một ai. Em chỉ muốn kể tất cả với một mình anh. Nhưng hôm nay, lúc em thiếp đi rồi sau đó anh đến ấy, em đã nằm mơ và thấy chính ông. Ông đang ngồi ở nhà và chờ em, ông gầy guộc, trông thật kinh khủng và ông bảo rằng suốt hai ngày ông không ăn gì cả, cả con Adorca cũng thế, ông rất giận và trách em. Ông cũng bảo em rằng ông hết sạch thuốc lá người ời, mà không có thứ thuốc ấy thì ông không sống nổi. Quả thật, trước đây có một lần ông đã nói với em như thế đấy, anh Vanya ạ, lúc em đến thăm ông sau khi mẹ em mất. Lúc bấy giờ ông đã ốm lắm và hầu như không còn hiểu được gì nữa. Thế là hôm nay khi nghe ông nói như vậy, em lại nghĩ: em sẽ đi ra cầu và đứng ăn xin, xin được em sẽ mua cho ông bánh mì, khoai tây luộc và thuốc lá. Thế rồi hình như em thấy mình đang đứng ăn xin và em nhint hấy ông đi lại gần đấy, ông chần chừ một chút rồi tiến lại gần em, ông nhìn xem em xin được bao nhiêu và ông lấy đi. Ông nói rằng chỗ ấy để mua bánh mì, bây giờ phải xin thêm để mua thuốc lá. Em lại xin, còn ông thì cứ đi

qua và lại lấy mất. Em nói với ông rằng ông không làm thế thì em cũng đưa hết cho ông chứ em không cất giấu cho mình đâu. “Không đúng, ông nói, – mày ăn cắp của tao, mẹ Bupnôva bảo với tao, mày là con ăn cắp, và vì thế không bao giờ tao đón mày về. Còn một đồng năm xu mày để đâu?” Em bắt đầu khóc lóc vì thấy ông không tin em, còn ông thì không nghe em nói và cứ thét lên: “Mày đánh cắp một đồng năm xu!” Và ông bắt đầu đánh em, ngay trên cầu, đánh rất đau. Còn em cứ khóc ầm ỹ... Thế là bây giờ em nghĩ rằng ông nhất định còn sống ở đâu đấy, anh Vanya ạ, và ông vẫn đi lại một mình và chờ em đến với ông...

Thế là tôi lại bắt đầu thuyết phục và khuyên can nó, và hình như cuối cùng thì cũng khuyên được nó bình tâm. Nó bảo rằng bây giờ nó rất sợ ngủ vì sẽ nhìn thấy ông. Cuối cùng tôi ôm ghì lấy nó...

– Nhưng tuy thế em vẫn không thể xa anh được đâu, anh Vanya ạ! – Nó nói và ghì áp gương mặt nó vào mặt tôi. Dù ông không còn nữa thì em vẫn không thể xa anh.

Cả nhà đều lo sợ cho con bệnh của Nenli. Tôi khế trao đổi với ông bác sĩ tất cả những cơn ảo mộng của nó và vận hỏi ông xem ông nghĩ gì về con bệnh của nó.

– Còn chưa có gì rõ ràng, – ông đắn đo, đáp – tôi đang phán đoán, suy nghĩ, theo dõi, nhưng... còn chưa có gì rõ ràng. Nói chung, nó không thể khỏe lại được. Nó sẽ chết. Tôi không nói với mọi người vì ông yêu cầu như vậy, tuy nhiên, tôi thương lắm, ngày mai tôi sẽ đề nghị hội chẩn. Có thể sau khi hội chẩn, con bệnh sẽ có hướng điều trị khác. Nhưng tôi lại rất thương con bé ấy, như thương con gái tôi vậy... Con bé đáng yêu biết bao! Mà đầu óc nó mới hóm hỉnh làm sao!

Nikolai Sergueych cũng hết sức hồi hộp.

– Bác nghĩ thế này, Vanya ạ, – ông nói, con bé rất yêu hoa. Cháu biết thế nào không? Ngày mai, lúc con bé ngủ dậy, chúng mình sẽ cùng tổ chức cuộc đón tiếp nó bằng hoa, như nó và anh chàng Henrie đã tiếp mẹ nó trong câu chuyện nó kể hôm nay ấy... Con bé kể chuyện ấy mới xúc động biết bao...

– Đúng là xúc động, – tôi đáp, – xúc động thế nên bây giờ nó mới mê sảng.

– Đúng, nhưng những xúc động vui là một chuyện khác. Cháu hãy tin kinh nghiệm của bác, những xúc động vui thì không sao cả, thậm chí còn có thể chữa khỏi bệnh, có tác dụng tốt cho sức khỏe...

Tóm lại, ý kiến ấy của ông đã có sức thuyết phục chính ông đến nỗi ông nên hào hứng ra đi. Không thể nào cưỡng lại được ông. Tôi hỏi ý kiến ông bác sĩ, nhưng trước khi ông này kịp trả lời thì ông già đã vơ lấy mũ cát két và chạy đi lo công việc.

– Thế này này, – ông nói với tôi lúc đi ra, – gần đây có một nhà ươm cây giàu có. Những người làm vườn bán rất nhiều hoa và có thể mua được vô cùng rẻ!... Rẻ đến kỳ lạ... Cháu giảng giải cho bà Anna Andreyevna biết, kéo bà ấy lại nổi giận lên vì tiêu hoang bây giờ... Thôi, thế nhé... À, còn anh bạn nữa, định đi đâu bây giờ vậy? Cháu đã làm xong, hoàn thành công việc rồi, còn vội về nhà làm gì? Hãy ngủ lại đây đi, ở trên gác thượng ấy: cháu có nhớ, vẫn thường như trước kia ấy mà. Cả nệm, cả giường, tất cả đều vào đấy, chẳng ai động đến đâu. Cháu cứ ngủ như ông hoàng⁹³. Đồng ý chứ? Ở lại đi. Ngày mai chúng mình dậy sớm mang hoa đến, và đến tám giờ thì cùng trang trí phòng. Và Natasha sẽ giúp một tay: nó có con mắt thẩm mỹ chắc là hơn bác với cháu: nó có con mắt thẩm mỹ chắc là hơn bác với cháu... Thế nào, bằng lòng chứ? Cháu ngủ lại chứ?

Mọi người đã quyết định là tôi phải ngủ lại. Ông già đi lo công việc. Ông bác sĩ và Maxlôbôep chia tay ra về. Ở Ikhmenev mọi người đi ngủ sớm vào lúc mười một giờ. Lúc ra về, Maxlôbôep có vẻ nghĩ ngợi, hình như có điều gì muốn nói với tôi, nhưng lại để đến hôm khác. Lúc tôi chia tay các cụ để leo lên gác thượng của mình thì tôi hết sức ngạc nhiên lại thấy anh ta ở đấy. Anh ta đang ngồi đợi tôi sau chiếc bàn nhỏ và giờ xem cuốn sách gì đấy.

– Ra đến đường tớ còn quay lại, Vanya ạ, vì tốt nhất là nên nói bây giờ. Ngồi xuống đi. Cậu xem đấy, sự việc thật ngu ngốc, thậm chí còn đáng bức mình...

– Nhưng việc gì thế?

– Cái lão công tước đều giả của cậu hai tuần trước đã chọc tức tớ, và lão chọc tức đến nỗi giờ tớ còn phát cáu.

– Thế nào, thế nào vậy? Cậu vẫn còn quan hệ với lão ta ư?

– Thế đấy, bây giờ cậu mới: “thế nào, thế nào vậy”, cứ như có chsua mới biết được việc gì xảy ra ấy. Cậu ấy mà, Vanya ạ, cũng ù ừ cạc cạc như mụ Alêcxanđra Xêmenôpna nhà tớ, và nói chung là tất cả cái đám đàn bà không chịu nổi ấy... Tớ đúng là không chịu nổi mấy con mụ ấy!... Cứ quang quác như quạ – bây giờ mà con “thế nào, thế nào vậy?”.

– Thôi, cậu đừng giận nữa.

– Tớ chẳng giận dữ gì hết, nhưng cần phải nhìn mọi việc bằng con mắt bình thường, đừng phóng đại nó lên... thế đấy.

Anh ta im lặng giây lát, làm như vẫn còn giận tôi. Tôi cũng không dứt mạch anh ta.

– Thế này, người anh em ạ, – anh ta lại bắt đầu, – tớ đang truy tìm một dấu vết... tức là, thực chất cũng chẳng truy tìm gì, và cũng không có dấu vết gì hết cả, mà chỉ là tớ cảm thấy... tức là qua một vài suy tính tớ cho rằng Nenli... có thể là... Thôi, nói tóm lại, có thể là con gái hợp pháp của lão công tước.

– Cậu nói gì thế?

– Sao, bây giờ cậu cũng gào lên: “Cậu nói gì thế!”. Nghĩa là đúng ra đừng đả động đến những con người ấy chứ gì? – anh ta kêu lên, xua tay như điên. – Có phải tớ đã từng bảo như đinh đóng cột rằng cậu là một thằng nông nổi không? Tớ đã bảo với cậu rằng nó là đứa con gái *hợp pháp với đầy đủ chứng cứ* của lão công tước chưa nào? Có nói hay là không?...

– Hãy nghe đây, bạn thân mến của tôi, – tôi vô cùng hồi hộp ngắt lời anh ta, – lạy chúa, đừng hét lên và hãy giải thích thật chính xác và rõ ràng. Trời ạ, tớ hiểu cậu. Cậu hãy hiểu rằng đấy là một việc quan trọng đến chừng nào và hậu quả sẽ ra sao...

– Hậu quả nào, mà tại sao kia? Chứng cứ đâu? Chẳng có chuyện như thế đâu, và tớ sẽ tiết lộ bí mật cho cậu bây giờ. Còn tại

sao tớ nói với cậu điều ấy thì sau này tớ sẽ giải thích. Nghĩa là, cần phải như thế. Cậu hãy làm thính, hãy nghe và tìm biết tất cả câu chuyện bí mật này...

Câu chuyện là thế này.

Từ dạo mùa đông, trước cả khi ông già Smith qua đời, lúc mà lão công tước vừa ở Vacsava về, là lão bắt tay vào công việc. Tức là có một việc thì đã bắt đầu từ lâu, rất lâu, tận năm ngoái kia. Nhưng dạo ấy lão mới dò ra được một việc ấy, còn lúc này thì lão bắt đầu điều tra một việc khác. Điều quan trọng là lão bị mất manh mối. Mười ba năm đã qua từ ngày lão chia tay với tiểu thư Smith ở Pari và ruồng bỏ cô ta, nhưng suốt mười ba năm ấy lão không ngừng lần theo dấu vết của cô ta. Lão biết cô ta sống với anh chàng Henrie, người mà hôm nay mới được nhắc đến. Lão biết rằng Nenli còn sống với cô ta và còn biết là cô đang đau ốm, tóm lại là lão biết tất, chỉ có điều thế rồi bỗng chốc lão mất hết manh mối. Sự việc diễn ra hình như ngay sau cái chết của Henri, khi tiểu thư Smith chuẩn bị về Petersburg. Dĩ nhiên ở Petersburg lão có thể tìm ra cô ta ngay, dù cô có trở về nước Nga với cái tên nào đi nữa. Có điều là các thám tử nước ngoài của lão ta đã đánh lừa lão bằng những chứng cứ giả: lão đinh ninh rằng cô ta sống ở một thành phố nhỏ heo hút nào đó ở miền nam nước Đức. Chính bọn nhỏ này cũng vì sơ xuất mà mắc lừa: cứ kể nọ truyền kia. Việc đó kéo dài khoảng một năm hoặc hơn nữa. Sau một năm, lão công tước bắt đầu nghi ngờ: qua một số căn cứ, lão đã cảm thấy rằng sự việc không phải như vậy. Vấn đề bây giờ là: tiểu thư Smith hiện đang ở đâu? Và lão chợt nghĩ (Thật ra thậm chí cũng chưa đủ chứng cứ): phải chăng cô ta đang ở Petersburg? Đồng thời với việc cử người ra nước ngoài thám thính, lão bắt đầu tổ chức dò la ở ngay đây, tuy nhiên rõ ràng là lão không muốn sử dụng con đường quá chính quy và lão làm quen với tớ. Người ta giới thiệu tớ với lão ta: thế, thế một người – thạo việc, một thám tử tài tử, vân vân và vân vân...

Thế rồi lão trình bày sự việc với tớ, chỉ có điều mù mà mù mờ, có quỷ mà hiểu được, vừa tối nghĩa, vừa lấp lửng. Lão nhằm lẫn lung tung, lặp đi lặp lại một sự việc mà lúc thế này lúc thế khác... Rõ ra là có láu cá thì cũng giấu đầu hở đuôi. Còn tớ, dĩ nhiên là bắt đầu

tỏ ra quy lụy và ngoan ngoãn, tóm lại là cục cung tận tụy, mà theo nguyên tắc bất di bất dịch của tớ cũng như theo quy luật tự nhiên (vì đây cũng là quy luật tự nhiên) tớ liền hiểu ra rằng, thứ nhất: người ta đã nói với mình đúng điều cần thiết chưa? Thứ hai là: đằng sau điều cần thiết đã nói ra ấy, còn có giấu giếm một điều gì khác chưa nói đến hay không? Bởi vì nếu sự việc rơi vào trường hợp sau, thì hiển nhiên là, không biết cái đầu óc thơ phú lơ mơ của anh chàng ngây thơ như cậu có hiểu được không? – Lão đã đánh xoáy của tớ: bởi lẽ, giả dụ một điều cần thiết này đáng giá một rúp, nhưng cái việc kia lại đáng giá những bốn rúp, vậy tớ có là thằng ngu mà lại đi biến cho lão cái đáng giá bốn rúp mà chỉ lấy một rúp. Tớ bắt đầu nghiền ngẫm, suy luận và dần dần lao vào tìm kiếm các tung tích. Việc thứ nhất là moi ở chính lão ta, việc thứ hai là do la ở những người khác, và sau cùng là phải phán đoán bằng đầu óc của mình. Chắc cậu sẽ hỏi: tại sao tớ lại nảy ra ý định làm như vậy? Xin thưa: dẫu chỉ bởi một việc là lão công tước đã tỏ ra tất tả ngược xuôi, tỏ ra rất sợ hãi bởi một điều gì đó. Vậy thì thực ra là lão sợ cái gì mới được chứ? Quyển rũ cng ta trốn bố, rồi ngta đang bụng mang dạ chửa lại ruồng bỏ. Nhưng, như thế thì có gì đặc biệt? Một trò tiêu khiển vui vẻ, và chỉ có thế mà thôi. Người như tên công tước không thêm sợ việc ấy đâu! Vậy mà lão lại sợ... Và thế là tớ đâm ra nghi ngờ. Cũng xin nói thêm là tớ, người anh em ạ, đã dò ra được một số manh mối rất thú vị qua anh chàng Henrie. Dĩ nhiên là anh ta đã chết. Nhưng qua một trong những cô em họ của anh ta (bây giờ đã lấy một ông chủ hiệu bánh mì ở Petersburg) một người trước kia từng yêu anh ta mê mết và đã yêu anh ta suốt mười lăm năm liền, bắt cháp cái anh chàng công tử bột chủ hiệu bánh mì to béo, mà cô đã tình cờ sinh cho anh ta tám đứa con, – qua cái cô em họ ấy, và nhờ nhiều thủ đoạn tinh vi, tớ đã kịp phát hiện ra một điều quan trọng: Henrie đã vs cho cô ta, theo thói quen của người Đức... nhiều thư từ và nhật ký, và trước khi chết đã gửi cho cô ta những thứ giấy má ấy. Cái ả ngốc nghếch nọ chẳng hiểu gì đến những chuyện quan trọng những bức thư ấy mà có lẽ chỉ hiểu rất những đoạn có nói đến trăng, đến “Ôguxtin thân yêu của em” với những Vilandê⁹⁴ mà thôi. Nhưng tớ thì đã thu được những tin tức quan trọng và qua những bức thư ấy

tớ bắt đầu lao vào những dấu vết mới. Chẳng hạn tớ đã biết về ông già Smith, số tiền mà cô con gái đã cuỗm của ông ta, về lão công tước đã cuỗm sạch số tiền ấy vào tay lão. Cuối cùng giữa những tiếng kêu, những lời xa xôi bóng gió trong bức thư, đã hiện ra trước mắt tớ cái điều then chốt nhất: tức là: Vanya, cậu hiểu chứ? thật không thể tin được. Cái thằng cha ngốc nghếch Henrie đã cố tình giấu kín điều ấy và tuôn ra rặt những lời ta thán, nhưng giữa những lời ta thán ấy, từ tất cả những gì có được, đã vang lên khúc nhạc du dương nhất đối với tớ: lão công tước thật sự đã kết hôn với tiểu thư Smith. Lão tổ chức lễ cưới ở đâu, ra sao, vào lúc nào, ở nước ngoài hay ở đây, chúng có ở đâu? – tất cả đều chưa rõ. Nghĩa là, người anh em Vanya ạ, tớ đã vò đầu bứt tai vì bức tức, và cứ mày mò tìm kiếm, tức là suốt ngày suốt đêm cứ đi tìm. Cuối cùng tớ đã tìm ra ông già Smith, thế nhưng ông ta lại đột ngột lăn đùng ra chết. Mà thậm chí tớ còn chưa kịp trông thấy lão lúc còn sống. Rồi nhân một hôm tớ biết rằng có một người đàn bà sống ở đảo Vaxiliepxki, mà tớ đang tình nghi, vừa mất, tớ liền lao theo dấu vết. Tớ hỏi hã đến Vaxilipxki, và bấy giờ mới gặp cậu ở đấy, cậu còn nhớ chứ, lúc ấy tớ khai thác được nhiều chuyện lắm. Tóm lại là chính Nenli đã giúp tớ rất nhiều.

– Thế nào, – tớ ngắt lời anh ta, – phải chăng cậu nghĩ rằng Nenli biết chuyện?...

– Gì cơ?

– Chuyện nó là con lão công tước ấy?

– Đấy, chính cậu cũng biết nó là con lão công tước, – anh ta đáp, nhìn tôi vẻ trách móc giận dữ, – Cậu đúng là anh chàng rỗng tuếch, hỏi làm gì những câu vớ vẩn thế? Cái chính không phải ở đấy, mà là ở chỗ nó biết rằng nó không chỉ là con của lão công tước, mà còn là con *hợp pháp* của lão ta. – Cậu có hiểu điều đó không?

– Không thể thế được, – tôi kêu lên.

– Thoạt đầu chính tớ cũng tự nhủ “Không thể thế được” thậm chí đến tận bây giờ đôi lúc tớ vẫn tự nhủ “không thể thế được.” Nhưng sự thật điều ấy lại là “có thể” và đã hoàn toàn rõ ràng là có *thật*”.

– Không đâu, Maxlôbôep ạ, không phải thế đâu, cậu bị mê hoặc rồi. – tôi kêu lên. – nó không những không biết điều ấy mà sự thật nó cũng chỉ là con *không hợp pháp* thôi. Nếu có những bằng chứng nào đó trong tay, lẽ nào bà mẹ lại có thể cam chịu số kiếp khốn khổ như vậy ở ngay giữa Petersburg này và hơn nữa, lại chịu bỏ mặc con phải chịu cảnh mồ côi? Thôi đi! Điều ấy không thể có được.

– Tôi cũng đã từng nghĩ như vậy, tức là thậm chí cho đến tận lúc này, tôi vẫn còn những nghi ngờ. Nhưng sự việc là ở chỗ bởi vì tiểu thư Smith chính là một người đàn bà điên khùng và gàn dở tệ nhất trên đời này. Chị ta là một người đàn bà khác thường. Cậu hãy hình dung tất cả: đây là một thứ chủ nghĩa lãng mạn, một sự ngu ngốc phiêu diêu trên chín tầng mây với một vài trạng thái điên rồ và hoang tưởng nhất đời. Hãy chú ý một điều: Ngay từ đầu chị ta đã rất mơ tưởng những chuyện thiên đường hạ giới, với những thiên thần, chị ta đã yêu đến mê đắm, đã tin tưởng đến không cùng, và sau đó, chị ta đã phát hiện, không phải vì lão ta thay lòng đổi dạ và ruồng bỏ mình mà chính vì chị tự thấy đã làm lẫn bởi lão ta, khiến cho lão có *khả năng* lừa gạt và ruồng rẫy chị ta, bởi vì thiên thần của chị đã biến thành bùn nhơ, đã xúc phạm và sỉ nhục chị ta. Tâm hồn mơ mộng và cuồng si của chị ta không kham nổi sự đổi thay ấy. Và trên đây là sự phẫn nộ, cậu có hiểu được sự phẫn nộ khủng khiếp ấy không? Trong một nỗi ghê tởm, và cái chính là một niềm kiêu hãnh, chị đã lìa bỏ lão ta với một lòng khinh bỉ tột cùng. Chị ta đoạn tuyệt với mọi quan hệ, mọi chứng cứ, nhổ toẹt vào tiền bạc, quên mất cả rằng đây không phải là tiền bạc của chị ta, mà là của ông bố và chối bỏ chúng như một thứ bùn nhơ, bụi bẩn, để đê bẹp kẻ đã lừa gạt mình bằng sức mạnh của tâm hồn cao thượng, để xem lão ta như một thằng ăn cắp và có quyền khinh bỉ lão trọn đời, và rõ ràng chị ta đã tuyên bố rằng sẽ rất nhục nhã nếu phải coi mình là vợ lão. Ở chúng ta chưa có hình thức ly dị nhưng thực tế⁹⁵ họ đã ly dị nhau, và sau này có bao giờ chị lại còn van xin lão ta giúp đỡ! Cậu hãy nhớ lại lời Nenli để lúc lâm chung, con người điên khùng ấy còn nói: đừng đến với lão ta, dù ai có đến *gọi con* (tức là chị ta vẫn mơ tưởng rồi sẽ có người đến gọi, và em đó là một cơ hội để thêm một

lần nữa trả thù và mặt sát *kẻ đến gọi* bằng sự khinh bỉ, tóm lại, là chị ta không sống bằng bánh mì mà bằng khao khát phần nộ.) Anh bạn ạ, tớ đã dò hỏi Nenli khá nhiều, thậm chí đến bây giờ tớ vẫn còn dò hỏi. Tất nhiên, mẹ nó ốm đau, bị bệnh lao. Căn bệnh ấy đặc biệt càng làm tăng thêm lòng phần nộ và căm phẫn. THế nhưng, qua một bà mẹ đỡ đầu ở nhà mẹ Bupnôva, tớ lại biết chắc rằng chị ta có vs thư cho lão công tước, phải, cho chính cái lão công tước ấy...

– Viết thư! Và đã gửi đến? – tôi sốt ruột kêu lên.

– Đúng là có viết, nhưng không biết là có gửi tới tay không. Có một lần tiểu thư Smith gặp người mẹ đỡ đầu này (cậu có nhớ ở nhà Bupnôva có một cô gái nước da trắng? Bây giờ cô ta đang ở trong nhà cải huấn), chị ta định gửi cho cô ấy một bức thư mà chị đã viết sẵn cho lão ta, nhưng rồi chị lại không gửi và giữ lại. Chuyện ấy xảy ra ba tuần trước khi chị ta mất... Một sự kiện có ý nghĩa: nếu như đã có một lần chị ta định gửi, mặc dù sau đó lại lấy lại thì rất có thể lần sau chị ta sẽ gửi. Thế là chị ta có gửi thư hay không thì tôi vẫn chưa ro, nhưng có một cơ sở để phán đoán rằng chị ta đã không gửi, bởi vì lão công tước đã biết *chắc chắn* là chị ta có ở Petersburg, nhưng còn ở chỗ nào thì hình như sau khi chị ta chết lão mới biết chắc. Chính vì việc này mà lão đã mừng rơn!

– Phải, tớ có nhớ. Aliôsa có nói về một bức thư nào đó đã làm cho lão ta rất mừng. Nhưng việc này hoàn toàn chưa lâu, đâu chỉ có hai tháng. Nhưng thôi, cậu kể tiếp đi, cậu với lão ấy tiếp tục thế nào?

– Tớ với lão ấy thì làm sao ư? Cậu cứ hiểu cho: vẫn một niềm tin cậy trọn vẹn vào phẩm hạnh và không một chứng cứ chắc chắn nào, – phải, tớ không đưa ra một chứng cứ nào. Tình hình thật bế tắc! Cần phải tổ chức thăm dò ở nước ngoài nhưng nước ngoài là ở đâu? – chẳng ai rõ. Tất nhiên, tớ hiểu rằng tớ đang lao vào một trận đánh bóng, rằng tớ chỉ có thể dọa dẫm lão bằng những lời bóng gió, giả bộ làm như tớ biết nhiều hơn những điều tớ biết thật...

– Rồi sao nữa?

– Tớ đã không để cho bị lừa, tuy nhiên, tớ có sợ, sợ đến bây giờ vẫn còn hốt. Chúng tớ đã có vài cuộc gặp gỡ, lão còn giả bộ làm một lão Ladarơ nào đó! Một lần, nhân danh bạn bè, tự lão còn kể

hết cho tớ nghe. Ấy là khi lão đồ rằng tớ đã biết mọi chuyện. Lão kể khá thú vị, đầy tình cảm và cởi mở, dĩ nhiên là bịp bợm một cách vô liêm sỉ. Thế là tớ hiểu ra rằng lão sợ tớ biết chừng nào. Đã có lúc tớ giả làm bộ hết sức thộn trước mặt lão, còn thì bề ngoài tớ vẫn tỏ ra láu cá. Tớ dọa dẫm lão một cách lộ liễu, tức là lộ liễu một cách cố tình, tớ cố ý làm ra vẻ thồ lỗ và bắt đầu đe nẹt lão nhưng tất cả chỉ là để lão cho rằng tớ quả là thộn thật và phải hé ra chút ít. Tớ đoán ra ngay, thằng đều! Một lần khác, tớ giả đồ say rượu, cũng chẳng đi đến đâu: thằng cha mới ranh ma! Người anh em Vanya, cậu có hiểu được điều ấy không, tớ phải tìm hiểu xem lão sợ tớ đến mức độ nào và sau nữa là tỏ ra cho lão hay rằng tớ còn biết nhiều hơn những điều tớ biết thật.

– Rồi cuối cùng thế nào?

– Chẳng đi đến đâu. Cần phải có chứng cứ, có sự việc, ấy thế mà tớ chẳng có gì hết. Chỉ có điều lão cũng hiểu ra rằng tớ vẫn có thể gây ra vụ tai tiếng. Tất nhiên, lão chỉ sợ mỗi vụ tai tiếng, hơn nữa lúc này nó lại dặt dây sang một mối quan hệ khác. Thế cậu có biết lão sắp lấy vợ không?

– Không...

– Sang năm thôi mà! Lão mới kiếm được đám này vào năm ngoái. Đạo ấy cô ta chỉ mới mười bốn tuổi, bây giờ thì đã mười lăm, hãy còn đeo tạp dề, con bé khốn khổ! Bố mẹ đều đồng ý kia chứ! Cậu có hiểu lão cần cho vợ lão chết như thế nào không? Đây là con gái một viên tướng, một cô con gái vàng, con gái bạc đấy. – Có cơ man nào là tiền! Tớ với cậu, người anh em Vanya ạ, thì chẳng bao giờ lại đi cưới vợ như vậy... Chỉ có một điều suốt đời tớ sẽ không tha thứ. – Maxlôbôep kêu lên, nắm tay đám xuống bàn, – đấy là lão ta đã xúc phạm đến tớ, vào hai tuần trước đây... thằng đều!

– Thế là thế nào?

– Thế đấy. Tớ nhận thấy lão đã hiểu rằng tớ chẳng có *tích sự* gì, và cuối cùng, lão tính rằng thà chấm dứt sớm còn hơn là kéo dài ra, nghĩa là lão hiểu rằng tớ đã bất lực. Và thế là tớ bằng lòng nhận của lão hai ngàn.

– Cậu nhận hai ngàn!

– Rúp bạc. Vanya ạ, cực chẳng phải cầm. Thế đấy, hai ngàn có xứng với việc ấy không! Tớ nhận với tất cả sự tủ nhục. Tớ đứng trước lão như một kẻ bị xúc phạm. Lão nói: tôi xin gửi ông, ông Maxlôbôep ạ, tôi còn chưa trả cho ông về những công lao trước đây (thực ra những công việc trước đây, theo thỏa thuận, lão đã giả một trăm năm mươi rúp từ lâu), thôi, tôi phải đi đây, đây là hai ngàn, và vì thế, tôi hy vọng rằng *mọi việc của chúng ta* đến đây là hoàn toàn chấm dứt. Thế là tớ cũng trả lời lão: “Hoàn toàn chấm dứt, thừa công tước”, và thậm chí không dám nhìn vào cái mặt mệt của lão, tớ nghĩ thầm: chắc lúc này mặt lão phải vênh lên: “Thế nào, vớ bẫm đấy chứ? chỉ có hào hiệp lắm tao mới cho thằng ngu như mày đến thế!” Tớ cũng không nhớ tớ đã bỏ về như thế nào!

– Đấy đúng là một việc đê tiện, Maxlôbôep ạ! – tôi kêu lên, – cậu làm gì với Nenli vậy?

Việc ấy không chỉ đê tiện, mà còn là một việc khốn nạn, kinh tởm... Một việc... một việc thật không có lời nào tả nổi!

– Trời ơi! Lẽ ra chỉ ít thì lão cũng phải chu cấp cho Nenli chứ!

– Tất nhiên là phải rồi. Nhưng buộc lão bằng cách nào bây giờ? Dọa ư? Chắc chắn là lão không sợ: bởi tớ đã cầm tiền rồi. Chính tớ đã thú nhận với lão tất cả sự sợ hãi khi cầm hai ngàn rúp bạc ấy rồi, chính tớ đã đánh giá tớ bằng ngàn ấy bạc! Bây giờ biết làm gì mà dọa lão?

– Chả lẽ việc của Nenli thế là hỏng rồi ư? Tôi kêu lên gần như tuyệt vọng.

– Không đời nào! – Maxlôbôep tức tối kêu lên, và thậm chí hình như còn hoàn hồn trở lại – Không, tớ không bỏ qua lão chuyện này. Tớ lại bắt đầu vào việc mới đây, Vanya anh, tớ đã quyết định rồi! Thế nào, tớ nhận hai ngàn làm gì? Nhổ toẹt vào. Tớ sẽ trả đũa sự xúc phạm này, bởi vì lão ta, cái thằng vô công rồi nghề ấy đã dám lừa bịp tớ, dám nhạo báng tớ. Lừa bịp, lại còn nhạo báng nữa chứ! Không, tớ không cho phép ai nhạo báng tớ... Bây giờ, Vanya ạ, tớ sẽ bắt đầu từ chính Nenli. Theo một vài quan sát tớ hoàn toàn tin

rằng con bé ấy là đầu mối để gỡ tung tất cả chuyện này. Nó biết *hết*, biết *tất cả*... Chính mẹ nó đã kể cho nó. Có thể hị ta đã kể trong cơn sốt, lúc đau buồn. Không có ai để than thở, chỉ còn có Nenli, nên chị ta đã kể cho nó. Mà chưa chừng có thể lần ra chứng cứ cũng nên, – anh ta hoan hỉ nói, vừa xoa tay, – Vanya, cậu có hiểu lúc này tớ lui tới đây để làm gì không? Trước hết, vì tình bạn với cậu, điều ấy là tất nhiên. Nhưng chính cái là tớ theo dõi Nenli, và thứ ba là, ông bạn Vanya ạ, dù cậu muốn hay không muốn thì cũng phải giúp đỡ tớ, vì cậu rất có ảnh hưởng với Nenli...

– Dĩ nhiên rồi, tớ xin hứa với cậu, – tôi kêu lên, – và tớ hy vọng rằng, Maxlôbôep ạ, cái chính là cậu hãy cố gắng vì Nenli, vì con bé côی cút tội nghiệp bị sỉ nhục ấy, chứ đừng vì mỗi quyền lợi riêng...

– Cậu nói gì thế, tớ cố gắng vì quyền lợi của ai ư? Cậu ngờ ngẩn thế sao? Chỉ biết là tớ sẽ làm – đấy là điều cơ bản! dĩ nhiên, cái chính là vì con bé mồ côi ấy, lòng nhân đạo buộc phải thế. Nhưng cậu Vanya ạ, cậu đừng khăng khăng buộc tội tớ có tính toán cho mình. Tớ là một thằng cùng đinh, còn lão ta thì đừng hòng xúc phạm đến những thằng cùng đinh. Lão ta đã cướp giật của tớ nữa, thằng đều ấy lại còn lừa bịp tớ nữa. Thế theo cậu, tớ phải ăn nước bọt của cái thằng bịp bợm ấy thôi ư⁹⁶? Hừ, bọn có là tỷ phú⁹⁷!

*

* *

Nhưng cuộc hội họp của chúng tôi vào ngày hôm sau đã không thành. Nenli đã yếu lắm và nó không còn có thể rời khỏi phòng ấy.

Và không bao giờ nó còn rời khỏi căn phòng ấy được nữa.

Hai tuần sau thì nó chết. Suốt hai tuần ấy, trong cơn hấp hối, nó không lúc nào tỉnh hẳn và thoát khỏi những cơn ảo mộng kỳ lạ, đầu óc nó dường như đã lú lẫn. Cho đến tận lúc chết nó vẫn đinh ninh rằng ông nó gọi nó tới, và giận vì nó không chị tới nên lấy gậy đánh nó và ra lệnh cho nó đi xin những người hảo tâm để mua bánh mỳ và thuốc lá. Nó bắt đầu hay khóc trong lúc mơ, và lúc tỉnh dậy nó kể rằng đã gặp mẹ.

Thình thoảng đầu óc nó cũng có lúc hình như trở lại hoàn toàn tỉnh táo. Một bận chỉ có tôi ngồi với nó: Nó vươn người về phía tôi và đưa bàn tay bé bỏng gầy guộc đỡ bưng trong cơn sốt xiết chặt lấy tay tôi.

– Anh Vanya, – nó nói với tôi, – khi nào em chết anh hãy cười chị Natasha đi nhé!

Đấy có lẽ là ý nghĩ đã có từ lâu và thường xuyên đến trong đầu nó. Tôi lặng lẽ mỉm cười với nó. Nhận thấy tôi cười, nó cũng cười theo, vẻ nghịch ngợm, nó giơ ngón tay gầy guộc lên dọa tôi và liền bắt đầu hôn tôi.

Hơn ba ngày trước khi chết, vào một buổi chiều mùa hè rực rỡ, nó đòi vén màn lên và mở toang cửa gỗ trong phòng ngủ của nó, cánh cửa sổ mở ra vườn. Nó ngắm nhìn rất lâu những tán lá xanh rợp dưới vùng mặt trời đang dần lặn xuống và đề nghị mọi người để mình tôi ở lại với nó.

– Anh Vanya. – Nó nói rất khẽ vì lúc này nó đã rất yếu – em sắp chết rồi, rất nhanh thôi, và em muốn nói để anh mãi nhớ đến em. Em sẽ kỷ niệm cho anh vật này (và nó giơ cho tôi xem một chiếc bùa lớn mà nó đang đeo trước ngực cùng với cây thánh giá). Đây là vật mẹ em đã để lại cho em lúc em sắp chết. Vậy khi nào em chết anh hãy cầm lấy chiếc bùa này, cất đi và hãy đọc những gì trong đó. Hôm nay em sẽ nói với mọi người để họ chỉ trao chiếc bùa cho một mình anh thôi. Và bao giờ đọc hết những gì viết trong đó, thì anh hãy đi đến gặp *ông ta* và hãy nói rằng em đã chết mà không tha thứ cho *ông ta*. Anh cũng nói với ông ta rằng em vừa đọc kinh Phúc âm. Trong ấy viết rằng: Hãy tha thứ cho tất cả kẻ thù của mình. Phải, em đã đọc thấy như vậy, nhưng tuy thế em vẫn không tha thứ cho *ông ấy*, bởi vì khi mẹ em sắp mất, lúc mẹ em còn nói được, thì câu cuối cùng mẹ em nói rằng: “*Tôi nguyên rửa hấn ta*”, vậy thì em cũng nguyên rửa *ông ta*, không phải vì em mà vì mẹ em... Anh hãy kể cho ông ta biết mẹ em đã mất như thế nào, em đã sống một mình ở nhà mẹ Bupnôva như thế nào, hãy kể anh thấy em ở nhà mẹ Bupnôva ra sao. Anh hãy kể tất cả, kể hết và hãy nói rằng em thà sống với mẹ Bupnôva còn hơn là đến với ông ta...

Lúc nói những điều ấy, Nenli tái xanh tái xám, mắt nó long lên và tim bắt đầu đập rất mạnh đến nỗi nó gục đầu xuống gối và đến hai phút không thốt lên được một lời.

– Hãy gọi mọi người đến đây, anh Vanya. – cuối cùng nó nói, giọng yếu ớt, – em muốn chia tay với mọi người. Vĩnh biệt, anh Vanya!...

Nó ghì chặt lấy tôi lần cuối cùng. Tất cả mọi người bước vào. Ông già không thể hiểu được rằng nó sắp chết, ông không dám nghĩ đến điều ấy, đến tận phút chót, ông còn tranh cãi với chúng tôi và khẳng định nói rằng nhất định nó sẽ khỏi. Ông gầy tọp đi vì lo âu, suốt đêm suốt ngày ông túc trực bên giường Nenli... Những đêm cuối cùng, quả là ông không hề chợp mắt, ông cố gắng đoán trước mỗi đòi hỏi kỳ cục nhất, mỗi ý muốn nhỏ nhất của Nenli, và lúc rời nó ra với chúng tôi, ông khóc dầm dướt, nhưng chỉ một phút sau lại bắt đầu hy vọng và cam đoan với chúng tôi là con bé sẽ khỏi. Ông cắm hoa khắp phòng của Nenli. Một lần ông mua về cả một bó hồng hết sức rực rỡ, trắng có, đỏ có, ông đã đi rất xa để mua và mang về cho con bé Nenlisca của ông... Ông đã làm cho con bé rất xúc động vì những bông hoa ấy. Con bé không thể không đáp lại tình yêu mến của mọi người bằng tất cả tấm lòng mình. Vào buổi tối hôm ấy, buổi tối nó vĩnh biệt chúng tôi, ông già lúc nào cũng không muốn rời nó nửa bước. Nenli mỉm cười với ông và suốt buổi tối gắng gượng làm bộ vui vẻ, đùa cợt với ông, thậm chí còn cười... Chúng tôi rời nó gần như đầy hy vọng, nhưng đến hôm sau nó không còn nói được nữa. Hai ngày sau thì nó chết.

Tôi còn nhớ cảnh ông già bày đầy hoa lên quan tài nó và tuyệt vọng nhìn ngắm gương mặt bé bỏng gầy khô đã chết của nó, nhìn nụ cười đã chết, nhìn đôi tay bắt chéo hình chữ thập trên ngực. Ông khóc thương nó như đứa con rút ruột của mình. Natasha, tôi, tất cả chúng tôi đều an ủi ông nhưng ông vẫn không thể nguôi lòng, và sau khi chôn cất Nenli xong, ông lăn ra ốm nặng.

Anna Andreyevna đích thân đưa cho tôi chiếc bùa mà bà lấy từ trên ngực nó. Trong chiếc bùa ấy là bức thư của mẹ Nenli gửi cho lão công tước. Tôi đọc nó đúng vào hôm Nenli mất. Bà nguyên rủa

lão công tước, nói rằng không thể tha thứ cho lão, bà dựng lại tất cả quãng đời cuối cùng của mình, tất cả cảnh khủng khiếp mà bà sẽ để Nenli lại ở đây, và van xin lão hãy làm một điều gì đây cho đứa bé. “Nó là con ông, – bà viết, – nó là con gái *của ông*, và *chính ông cũng biết rằng nó là con gái chính thức của ông*. Tôi buộc nó phải đến chỗ ông lúc nào tôi chết và trao tận tay ông bức thư này. Nếu ông không xua đuổi Nenli thì có thể ở *nơi ấy* tôi sẽ tha thứ cho ông, và đến ngày phán xử tôi sẽ tự mình đến trước đấng tối cao và cầu xin tha thứ cho những tội lỗi của ông. Nenli biết nội dung bức thư của tôi, tôi đã đọc cho nó nghe, đã giải thích cho nó biết *tất cả*, nó biết *tất cả*, *tất cả*.”...

Nhưng Nenli đã không thực hiện lời di chúc ấy. Nó biết tất cả nhưng vẫn không đến với lão công tước, và chết mà không tha thứ.

Khi chúng tôi đi chôn Nenli về, tôi và Natasha bước ra vườn. Ngày nóng nực, rực rỡ ánh sáng. Một tuần nữa họ đã lên đường. Natasha nhìn tôi với ánh mắt chăm chú và khác thường.

– Anh Vanya, – cô nói, – anh Vanya, tất cả chuyện này chỉ là một giấc mộng!

– Cái gì là giấc mộng cơ? – tôi hỏi.

– Tất cả, tất cả, – cô trả lời, – hơn một năm qua ấy. Anh Vanya, có sao em lại đi phá hoại hạnh phúc của anh!

Và trong mắt cô tôi đọc thấy:

“Chúng mình có thể sống hạnh phúc bên nhau mãi mãi!”.

Notes

[←1]

Cách gọi ngắn gọn này của người đọc Việt Nam đối với Dostoevsky thể hiện một tình cảm đặc biệt rất đáng quý. Về tiểu sử của Dos, xin xem thêm ở “Tội ác và hình phạt” (NXB Văn Học - 1982)

[←2]

Nguyên văn tiếng Nga - Униженные и оскорблённые: Những kẻ bị sỉ nhục và lăng mạ.

[←3]

Tên con quỷ trong tác phẩm Faust của thi hào Đức V. Goethe.

[←4]

Nhà văn Đức chuyên viết những chuyện quái đản.

[←5]

Một bài ca phổ biến trong tầng lớp tiểu thì dân Đức hồi bấy giờ: “Augustin thân yêu của em”

[←6]

Tiếng Đức trong nguyên bản: Dortbarbier - một tờ báo Đức thời bấy giờ.

[←7]

Aber - tiếng Đức trong nguyên bản.

[←8]

Rep - tiếng Đức trong nguyên bản.

[←9]

Các nhân vật trong các tiểu thuyết của cùng tác giả M.N. Đagôxkia (1789-1852).

[←10]

Nguyên văn: thuộc loại Annaxcarur - Ở đây tác giả có lẽ muốn nhắc tới nhân vật chuẩn úy về hưu Annaxcarốp, kẻ hay mơ tưởng hảo huyền về vinh quang và huân chương trong vở hài kịch “Tòa lâu đài không khí” của N. Khmeunhitxki (1818).

[←11]

Tên cuốn truyện lãng mạn của N.A. Pôlêvôi (1796-1846)

[←12]

Tác giả mĩa mai nhắc đến tờ báo “Con ong phương Bắc” của nhà báo phản động Ph. Bungarin thời bấy giờ.

[←13]

Tức Natasha

[←14]

Nguyên văn: *prôsaichiê* – vừa có nghĩa là tạm biệt, vừa có nghĩa là vĩnh biệt (N.D.)

[←15]

Nguyên văn: “ Hội viên hội tam điểm “ - một hội tôn giáo thần bí bấy giờ đang phát triển ở Nga (N.D)

[←16]

tức Ivan lòi đố (N.D)

[←17]

Những đoạn trích trong bài thơ Chiếc chuông nhỏ của L. P. Pôlônxi (1854)

[←18]

Muốn nhắc đến nhân vật chuẩn uý hải quân Durca, mà tính hay cười được trung uý Giovakin kể lại trong truyện “Cưới vợ” của Gogol.

[←19]

Tiếng Pháp trong nguyên bản

[←20]

Nhà triệu phú, (tư bản ngân hàng) người Pháp (N. D.).

[←21]

Tiếng Pháp trong nguyên bản: le superbe (N. D.).

[←22]

Tiếng Pháp trong nguyên bản: antichambre – nghĩa đen là phòng ngoài (phòng treo áo) trong văn cảnh này có nghĩa là tán tỉnh (N. D.)

[←23]

Tương tự như cách cầu hôn của ta.

[←24]

Từ gốc của động từ ôbmôcnuch: nhúng ướt ngâm (N. D.)

[←25]

Tiếng Pháp trong nguyên bản.

[←26]

Tức Catêrina (N.D.)

[←27]

Nguyên văn: Phép biện chứng

[←28]

Nguyên văn: Chiếc xe ngựa tồi tàn đặt trên chiếc đàn ghita gơm ghiếc (N.D).

[←29]

Nguyên văn: thanh gươm đen nước Pháp (N.D).

[←30]

Nguyên văn: *hạt tâm ma* (N.D).

[←31]

Nguyên văn: *con digan* (N.D).

[←32]

Nguyên văn: sáu rúp trong năm tháng (N.D)

[←33]

Chưa hiểu là món gì (N.D).

[←34]

Một thứ trái cây có vị chua chát thơm, thường mọc ở vùng Nam-Á, cây quanh năm xanh tươi. (N.D).

[←35]

Tiếng Pháp trong nguyên bản : *Parfait amour* (N.D)

[←36]

Phanxtap: nhân vật trong nhiều tác phẩm của Sếchxpia, có tính hiếu sắc, ba hoa và tham ăn.

[←37]

Tiếng Pháp trong nguyên bản: *Je prends mon bien où je le trouve* — câu ngạn ngữ mà Molière yêu thích.

[←38]

Tiếng Pháp trong nguyên bản: mari (N.D).

[←39]

Người Nga cũng như nhiều nước phương Tây, trong giao tiếp thông thường chỉ dùng họ. (N.D).

[←40]

Nguyên văn: Kiex — một cú đánh gián tiếp trong trò chơi bi-a (đánh một viên này để tác động lên một viên khác và cùng lăn vào lỗ) — (N.D).

[←41]

Áo liền váy

[←42]

Tên gọi thân mật của Elena

[←43]

Nguyên văn tiếng Nga: Tự, đại từ ngôi thứ hai, số ít, dùng một cách thân thiết, suồng sã

[←44]

Nguyên văn tiếng Nga : Vự, đại từ ngôi thứ hai, số nhiều, dùng chỉ một người với ý trọng vọng, xã giao — không thể dịch khác (N.D)

[←45]

Nguyên văn: Tư

[←46]

Nguyên văn: Mười hai (N.D)

[←47]

Vanya là cách gọi thân mật, suồng sã

[←48]

Theo chú thích trước đó

[←49]

Nguyên văn: *tômpac* hợp kim đồng và kẽm (N.D.)

[←50]

Các loại rượu (ND).

[←51]

bergamôt – một loại lê ngọt, mọng nước – ở đây là hộp pomát hình quả lê. (N.D)

[←52]

Nguyên văn: *những bí mật của Pari* (N.D.)

[←53]

Ý muốn nói là một người mơ mộng (Sinle là nhà thơ Đức vĩ đại, 1759–1805 – N.D.)

[←54]

Phiên âm tiếng Đức trong nguyên bản: Phiurxtentum (N.D.)

[←55]

Nguyên văn : Người di bộ không thể làm bạn với người đi ngựa. (N.D.)

[←56]

Tiếng Pháp trong nguyên bản : *a bientot* : Mong sớm được gặp lại. Trong văn cảnh này có nghĩa như trên. (N.D.)

[←57]

Tiếng Pháp trong nguyên bản : *Pira ca va, mieux ca est.*

[←58]

Tiếng Pháp trong nguyên bản: maman (N.D.)

[←59]

Ở đây là ăn đêm (N.D.)

[←60]

Một loại rượu vang đỏ (N.D.)

[←61]

Tiếng Pháp trong nguyên bản.

[←62]

Tiếng Pháp trong nguyên bản: *mon ami* (N.D.)

[←63]

Tiếng Pháp trong nguyên bản : *Bonhonia* (N.D.)

[←64]

Tiếng Pháp trong nguyên bản : *mon char* (N.D.)

[←65]

Tiếng Pháp trong nguyên bản : *Bonhonia* (N.D.)

[←66]

Nguyên văn : giọng thẳng hê (N.D.)

[←67]

Nguyên văn : thè lưởi ra (để chọc tức – N.D.)

[←68]

Tiếng Pháp trong nguyên bản : *mademoiselle Philiberte* (N.D.)

[←69]

Tiếng Pháp trong nguyên bản: *Quelle idee, mon cher*

[←70]

Tiếng Pháp trong nguyên bản: *buvons, mon ami*

[←71]

Nhà văn Pháp theo chủ nghĩa nhục dục (N.D.)

[←72]

Tiếng Pháp trong nguyên bản : *mon omi* (N.D.)

[←73]

Nguyên văn : cần một mẫu bánh quế (N.D.)

[←74]

Nguyên văn : đeo đai quần và buộc giây (N.D.)

[←75]

Tiếng Pháp trong nguyên bản : *mon ami* (N.D.)

[←76]

Một hợp chất hóa học rất độc, vị đắng (N.D.)

[←77]

Tiếng Pháp trong nguyên bản : *en somme* (N.D.)

[←78]

Tiếng Pháp trong nguyên bản: Buvons, mon cher. (N.D.)

[←79]

Bộ trưởng ngoại giao của Napôlêông Bônápac, một chính sách giảo hoạt và đa nghi - ở đây chỉ sự đa nghi (N.D.)

[←80]

Nguyên văn: Những khúc ca đồng ruộng, mục ca, - ý nói sự ngây thơ, chất phác, cũng như chất Sinle là chất mơ mộng, hồn nhiên. (N.D.)

[←81]

Tiếng Pháp trong nguyên bản: *mon ami* (N.D.)

[←82]

Phiên âm tiếng Pháp trong nguyên bản – có nghĩa là: sự kích thích, xúc động (N.D.)

[←83]

Phiên âm tiếng Pháp trong nguyên bản: Mademoiselle (N.D.)

[←84]

Phiên âm tiếng Pháp trong nguyên bản: Mademoiselle (N.D.)

[←85]

Nguyên văn: những khúc ca đồng ruộng (N.D.)

[←86]

Nguyên văn: chất Sinle (N.D.)

[←87]

Tuần ăn chay (N. D.)

[←88]

Tiếng Pháp trong nguyên bản *madame Albert* (N.D.)

[←89]

Tiếng Pháp trong nguyên bản *madame Albert* (N.D.)

[←90]

Nguyên văn: cuốn sách nhỏ, chỉ loại báo in dưới dạng sách (N. D.)

[←91]

Tức là đảo Variliepxki (N. D.)

[←92]

bên ấy ở đây có nghĩa là ở nước ngoài

[←93]

Nguyên văn: Hoàng đế nước Pháp (N.D.).

[←94]

Nhà thơ lãng mạn Đức, đồng thời với Gót. (N.D.).

[←95]

Tiếng latin trong nguyên bản: da facto (N.D.).

[←96]

Nguyên văn: phải nhìn vào răng (N.D.).

[←97]

Nguyên văn: Morgan chắc là nói về tỷ phú Mỹ (Morgan, N.D.)